

NGHE TRUYỀN MA

THẦY TÀU LY KỶ TRUYỆN

QUỶ ẢNH



NGHETRUYENMA.NET

QUỶ ẨN

Tác giả: Trường Lê

Thể loại: Truyện Ma, Kinh Dị



dtv-ebook.com

Chương 1: Đứa con của ” Quý “
Chương 2: Chuột ” độc “
Chương 3: Tiếng rả rích lúc nửa đêm
Chương 4: Mối họa tiềm ẩn
Chương 5: Ngôi mộ kỳ lạ
Chương 6: Loài cây mang kịch độc chết người
Chương 7: ” Bả “
Chương 8: ” Mồi “
Chương 9: ” Thiên địch “
Chương 10: Kế hoạch của thầy Lương
Chương 11: Nhà cụ Kinh
Chương 12: Người dẫn chuyện
Chương 13: Tiếng mõ trước cổng nhà
Chương 14: ” Cứ gọi tôi là thầy Tàu”
Chương 15: ” Làng Quý “
Chương 16: Động mồ
Chương 17: Âm mưu che giấu
Chương 18: Trước giờ Sửu
Chương 19: Bên dưới năm mồ
Chương 20: “Đãi cốt”
Chương 21: Sự an bài của thầy Lương
Chương 22: Vận số
Chương 23: Giếng ” Ông Lương “
Chương 24: Người ăn mày
Chương 25: Cơ duyên sắp đặt
Chương 26: Ngải Độc Trùng
Chương 27: Tín vật
Chương 28: Viên thịt màu đỏ
Chương 29: Phát hiện của Phên
Chương 30: Bắt ” Thầy phù thủy “
Chương 31: Máu chó
Chương 32: Giải Ngải độc trùng

[Chương 33: Kê đi tìm ” Truyền thuyết “](#)
[Chương 34: Cắt máu dụ Trùng](#)
[Chương 35: 3h sáng](#)
[Chương 36: Âm ảnh chết người](#)
[Chương 37: Con đường chết](#)
[Chương 38: Suối vàng](#)
[Chương 39: Thượng nguồn](#)
[Chương 40: Sương mù](#)
[Chương 41: Bẫy ” người “](#)
[Chương 42: Lạc giữa rừng sâu](#)
[Chương 43: Không thể chạy trốn](#)
[Chương 44: Bỏ bùa](#)
[Chương 45: ” A Hiên “](#)
[Chương 46: Bà thầy bói](#)
[Chương 47: Cô gái bất hạnh](#)
[Chương 48: Lời nguyện của người Chà](#)
[Chương 49: Không thể hóa giải](#)
[Chương 50: Tóc máu](#)
[Chương 51: Câu chuyện lúc nửa đêm](#)
[Chương 52: Sống và chết](#)
[Chương 53: Báo thù](#)
[Chương 54: Đột nhập vào Cấm địa](#)
[Chương 55: Lão thầy mo đáng ghê tởm](#)
[Chương 56: Thực tại phũ phàng](#)
[Chương 57: Nhân duyên](#)
[Chương 58: Kê liều mạng](#)
[Chương 59: Nến tắt, nến cháy](#)
[Chương 60: Điều phiến muộn của thầy Lương](#)
[Chương 61: Bỏ con ông Mừng](#)
[Chương 62: Rạo rức con tim](#)
[Chương 63: Quý Ấn](#)
[Chương 64: Nỗi niềm tâm tư](#)

[Chương 65: Vạn vật giao hoan – Tình yêu của đôi bạn trẻ](#)
[Chương 66: Biến cố trong đêm](#)
[Chương 67: Song hỷ lâm môn](#)
[Chương 68: Hành trình đi tìm quý dữ](#)
[Chương 69: Người say kể chuyện](#)
[Chương 70: Cái chết của Mo Khước](#)
[Chương 71: Người chết cầm dao](#)
[Chương 72: Linh cảm](#)
[Chương 73: Cuộc gặp gỡ bất ngờ](#)
[Chương 74: Hai ông già](#)
[Chương 75: Chờ đợi](#)
[Chương 76: Điểm trùng hợp...](#)
[Chương 77: ” Ngũ Hành “](#)
[Chương 78: Tẩy não](#)
[Chương 79: ” Tứ Thủy Trận “](#)
[Chương 80: Suy sụp](#)
[Chương 81: Gặp lại người thương..... Lời nhắn nhủ dành cho Bảo](#)
[Chương 82: ” Bảo và Sương “](#)
[Chương 83: Quyết định bên bếp lửa](#)
[Chương 84: Điềm báo trong mơ](#)
[Chương 85: ” Dưỡng Quý “](#)
[Chương 86: Xuất phát](#)
[Chương 87: Sự trùng hợp của nhân duyên](#)
[Chương 88: Đêm trong rừng](#)
[Chương 89: ” Trấn Hồn “](#)
[Chương 90: Phá trận](#)
[Chương 91: Nguy hiểm cận kề](#)
[Chương 92: Lựa chọn sống còn](#)
[Chương 93: Săn đuổi](#)
[Chương 94: Tìm nơi ẩn náu](#)
[Chương 95: Thảo dược rừng sâu](#)
[Chương 96: Đại nạn không chết – Phúc báo về sau](#)

[Chương 97: Chìa khóa](#)
[Chương 98: Rình rập](#)
[Chương 99: Người bạn cũ](#)
[Chương 100: Tương phùng](#)
[Chương 101: Không còn nhân tính](#)
[Chương 102: Cái chết để giải thoát](#)
[Chương 103: Vòng lặp](#)
[Chương 104: Mâu thuẫn giữa hai ông.già... ?](#)
[Chương 105: Tìm kiếm](#)
[Chương 106: Lão Xèng biến mất](#)
[Chương 107: Dưới đáy hồ](#)
[Chương 108: Bãi xác](#)
[Chương 109: Những kẻ liều mạng](#)
[Chương 110: Y phục của người chết](#)
[Chương 111: Hang động cổ quái – Quỷ hồn – Huyết Long Thạch](#)
[Chương 112: Sập bẫy](#)
[Chương 113: Đổi mặt](#)
[Chương 114: Hi vọng mong manh](#)
[Chương 115: Bí mật nơi rừng sâu](#)
[Chương 116: Khu rừng rùng rợn](#)
[Chương 117: Lời nói dối](#)
[Chương 118: Sự thật đau lòng – Số phận nghiệt ngã](#)
[Chương 119: Tử lộ chia hai](#)
[Chương 120: Thầy mo run sợ](#)
[Chương 121: Trận đấu tay đôi](#)
[Chương 122: Khi con mồi trở thành thợ săn](#)
[Chương 123: Thời khắc sinh tử](#)
[Chương cuối: Khúc Khải Hoàn](#)

Chương 1: Đứa con của ” Quỷ “

Lời nói đầu :

Xin chào tất cả mọi người, một lần nữa chào mừng mọi người tiếp tục đồng hành trong một bộ truyện mới nhưng cũ của tác giả Trường Lê. Tại sao lại nói ” mới ” nhưng ” cũ ” ? Đó là vì nhân vật trong bộ truyện này vẫn chính là thầy Lương. Một ông thầy Tàu đã quen thuộc với mọi người trong Miếu Hoang. Nhưng lần này, hành trình của thầy Lương đã thay đổi. Ông không còn ở lại làng Văn Thái nữa, trên con đường trả nghiệp của mình, ông tiếp tục chu du khắp nơi trên đất nước Việt Nam. Lần này, số phận đưa ông đến một nơi khác, một nơi được mệnh danh ” Rừng Thiêng Nước Độc “.

Liệu ở đây, thầy Lương sẽ gặp phải chuyện gì khi một lần nữa, ông phải chống lại thầy phù thủy của Việt Nam, hay còn được gọi bằng cái tên ” Thầy Mo “. Âm ảnh quá khứ về ” Thầy Mo Dân Tộc ” chưa bao giờ cho thầy Lương một giấc ngủ yên.

” Quỷ Ẩn ” một phần trong seri truyện về ” Thầy Tàu ” chính thức được bắt đầu. Hi vọng sẽ đem lại cho tất cả các bạn những phút giây thư giãn theo một cách nào đó.

Lưu ý : Những địa danh trong truyện chỉ mang tính tưởng tượng, không có ý xúc phạm đến vùng miền hay bất cứ cá nhân, tập thể nào. Truyện sáng tác dựa trên quan điểm của tác giả, không truyền bá mê tín, dị đoan. Đọc truyện là để cảm nhận chứ không mang mục đích xấu. Đọc cần có não – không não miễn đọc. Xin cảm ơn.

(Để chắc ăn, một số địa danh sẽ được nói lái hoặc đổi tên, miễn thắc mắc

có thật hay không. Trong truyện có nhắc đến tên gọi riêng của một vài đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng tất cả các đoạn hội thoại đều được viết bằng tiếng Kinh. Tránh thắc mắc sao người đồng bào lại nói tiếng Kinh sõi thế :)) Vì đây là truyện, ok, thông nào rồi thì bắt đầu vào truyện.)

Tại một vùng núi hoang vu luôn ngập chìm trong sương mù.....Lúc này đang là nửa đêm.

” Kẹt....kẹt...kẹt..”

Cánh cửa tre tồi tàn vang lên những âm thanh gai người khi vừa được ai đó khẽ khàng mở ra dù đã rất nhẹ tay. Ngôi nhà sàn lụp xụp nằm sâu bên trong khu rừng tối om, heo hút bị bao phủ bởi màn đêm vô tận.

” Phờng “

Ngọn đuốc được thắp sáng, ánh lửa cháy bùng lên soi rõ bên trong ngôi nhà ọp ẹp. Vách tường gỗ đã mục nát, trên xà nhà mạng nhện giăng kín với những mảnh tơ trắng phau đang khẽ lay động mỗi khi có một cơn gió nhẹ lùa qua khe cửa từ bên ngoài vào.

” Kẻo....kẹt..”

Người đàn ông tay cầm đuốc bước chân trên sàn gỗ khẽ cất tiếng nói :

— Tôi đến rồi đây.

Đáp lại lời nói của ông ta là một giọng phụ nữ :

— Đến rồi, ông ấy đến rồi.....Dậy đi con, dậy đi con ơi.

Vừa nói, bà ta vừa khẽ dùng tay lay lay người cô con gái đang nằm bên trong góc nhà, trên người đắp một cái chăn đơn được dệt bằng sợi gai. Khi cây đuốc được cắm xuống bệ đá, người đàn ông mới từ từ lấy trong bụng áo của mình ra một bọc gì đó được gói ghém kỹ lưỡng và cẩn thận. Đặt cái bọc xuống sàn nhà, người đàn ông nói :

— Ăn đi, hãy còn nóng đó.

Đưa vào bếp vài thanh củi, người đàn ông châm lửa rồi dập tắt ngọn đuốc. Người phụ nữ khẽ nói :

— Lửa sáng vậy liệu có...có...sợ không..?

Người đàn ông đáp :

— Bà nó đừng lo, giờ đã là quá nửa đêm rồi. Ngôi nhà này lại nằm sâu trong rừng, đã bỏ hoang bao năm nay. Sẽ chẳng có ai đến đây tầm này đâu, để tôi đun cho con Sương chút nước ấm, lát nó uống.

Cô con gái giờ cũng đã gượng dậy, cô gái có mái tóc dài đen nhánh, nước da trắng nhưng có phần hơi nhợt nhạt cất tiếng nói yếu ớt :

— Con làm khổ bố mẹ quá.

Người đàn ông và người phụ nữ này chính là bố mẹ của Sương, vì một lý do nào đó mà họ phải giấu Sương trong ngôi nhà sàn đã bỏ hoang lâu năm này rồi bí mật đêm hôm đưa đồ ăn, nước uống tới cho con gái.

Và đây chính là lý do, khi Sương cố gắng ngồi lên thì chiếc chăn đơn khẽ rơi xuống để lộ ra cái bụng bầu có lẽ đã sắp đến kỳ sinh nở.

Mẹ Sương nhìn con gái xót xa :

— Bố mẹ chỉ thương mày thôi, nào, cố ăn chút cơm để còn có sức. Khổ thân con tôi.

Nói đoạn bà mở cái cặp lồng đựng cơm mà chồng vừa đem đến, lấy thìa, lấy đũa bà đưa cho Sương.

Trong lúc Sương ăn, hai ông bà ngồi nói chuyện với nhau, bố Sương cho thêm củi khô vào lò, mẹ Sương hỏi nhỏ :

— Mà có đúng là lúc ông đến đây không có ai nhìn thấy không đấy..?

Bố Sương đáp :

— Đã bảo là không có ai rồi, đêm hôm thế này bà bảo ai người ta chú ý, họa chẳng chỉ có thú rừng với ma là thấy tôi thôi. Cứ lo xa thế bảo sao đến lửa không dám nhóm, làm con bé lạnh run cầm cập. Hai mẹ con cố gắng ở đây ít ngày, con Sương cũng sắp sinh rồi, ngay khi con bé nó sinh xong, tôi sẽ đưa hai mẹ con nó trốn khỏi đây.

Mẹ Sương nói :

— Vậy sao không đưa mẹ con nó đi ngay đi, còn ở lại ngày nào, tôi sợ.....

Bố Sương thở dài :

— Tôi cũng muốn thế, nhưng con Sương nó đang yếu, lại sắp sinh rồi, đường xá xa xôi, băng rừng, vượt suối có muốn xuống dưới xuôi cũng phải mấy mấy ngày. Bụng mang dạ chứa thế kia làm sao đi nổi. Vậy nên cực chẳng đã mới phải đưa nó vào sâu trong rừng này để mà ẩn nấp. Trước mắt bà cứ ở đây với con nó, việc ở buôn làng, tôi sẽ có cách. Giờ chỉ cầu mong

sao, buổi lễ ngày mai.....” người được chọn ” không phải là nó.

” Vù....ù...ù...”

Gió rừng bất chợt thổi mạnh, tiếng gió rít qua những vách tường hở, những khe cửa mục vang lên những âm thanh rợn người. Sau khi con gái ăn xong, bố Sương thu dọn đồ đạc, thắp sáng lại ngọn đuốc rồi khẽ khàng rời đi. Ngôi nhà sàn bị bỏ hoang nằm sâu trong rừng cũng dần dần tắt đi ánh lửa.

” Cú...cú....cú...”

Tiếng cú kêu trong đêm khiến ai cũng phải rùng mình, bóng đêm cứ thế nuốt trọn tất cả mọi thứ mà nó đang bao phủ.

[.....]

Buổi tối ngày hôm sau....Tại bản làng của Sương.

Bố của Sương là ông Pả đang hốt hải thu dọn đồ đạc cho hết vào 1 cái bao tải thì bỗng ông giật mình bởi bên ngoài có tiếng gọi :

— Nhà A Pả có nhà không...?

Kèm theo đó là những ngọn đuốc cháy bùng, soi sáng cả khoảng sân đất trước ngôi nhà tre ọp ẹp. Lường trước được sự chẳng lành, ông Pả không đáp lại tiếng gọi mà rón rén luồn ra phía sau nhà rồi nhanh chân nhảy khỏi bờ rào, lợi dụng trời tối, ông Pả chạy trốn vào trong rừng sâu.

Bên ngoài, những kẻ vừa đến sau khi gọi không được thì đã mất kiên nhẫn, bọn họ phá cửa cổng rồi xộc thẳng vào trong, những kẻ cầm đuốc vây kín trước nhà, một kẻ tiến lên mở toang cánh cửa, thò đầu vào trong, soi đuốc một hồi, lát sau hấn tức tối gầm lên :

— Mẹ kiếp, nhà thằng A Pả nó trốn rồi.....Tìm....tìm chúng nó về ngay....Nhanh lên, chắc chắn chúng nó chưa chạy được xa đâu. Bọn khốn, dám chống lại lời của thầy Mo. A Pả, mày điên rồi.....Ngừ.....Ngừ...

[.....]

” Rập...Xoạt...Xoạt.”

” Học...học...học “

Băng rừng, vừa chạy trời chết, ông Pả vừa thở hồng hộc, bàn chân của ông dẫm phải gai rừng tứa cả máu tươi, cơ thể trầy xước nhiều chỗ. Nhưng tất cả những điều đó không còn quan trọng, bởi những vết thương này có thể lành, còn con gái ông, nếu không nhanh chóng thoát khỏi đây, ông sẽ mãi mãi không bao giờ được nhìn thấy con gái cũng như cháu của mình nữa. Bởi vì, trong lễ tế thần năm nay, con gái ông chính là ” người được chọn “. Như vậy đồng nghĩa với việc, con ông sẽ phải chết. Giấc mơ của vợ ông mấy ngày trước đây đã ứng nghiệm.

” Cạch “

Mở tung cánh cửa, chạy thẳng vào trong, máu từ lòng bàn chân ông Pả dính cả xuống sàn nhà. Dưới ánh lửa Vợ ông cùng cô con gái tên Sương nhìn thấy ông có phần hốt hoảng, ông Pả nói :

— Đi, đi ngay....Phải đi bây giờ thôi, không còn thời gian nữa.

Nói rồi, ông Pả nhìn vợ mặt đầy hoảng sợ, vợ ông dường như cũng đã hiểu ngay ra vấn đề, bà ấp úng :

— Vậy....vậy là...con Sương chính là....

Sương nghe xong ôm mặt khóc nức nở, cô nói trong nỗi kinh hoàng :

— Bố mẹ ơi....Cứu con....

Ông Pả đáp :

— Phải đi ngay bây giờ, cả nhà ta cùng đi.....Có lẽ giờ này cả bản đang tỏa ra truy lùng chúng ta rồi. Nơi này sợ rằng không giấu được lâu.

Sương cùng mẹ lau nước mắt rồi gật đầu đỡ nhau đứng dậy, vừa đứng lên thì Sương bấu chặt hai bàn tay lấy vai mẹ rồi suýt chút nữa quy xuống, Sương rên rĩ :

— A....a.....đau quá....Con đau...quá.....mẹ...ơi.....Hình như....hình như.....nó đòi...ra rồi.

Sương vừa dứt lời thì nước ối bắt đầu chảy xuống ướt đẫm hai chân cô, vội đặt con xuống, mẹ Sương nhìn chồng nói hốt hoảng :

— Nó sắp sinh rồi.....Không thể đi được đâu.

Sương nằm đó ôm bụng quằn quại, cô không ngừng la hét vì quá đau đớn. Con gái chuyển dạ sắp sinh, mọi chuyện ập đến khiến cho ông Pả không còn cách nào khác là đành chấp nhận ở lại. Vợ chồng ông cũng đã lường trước sự việc này nên mấy ngày qua đã sẵn sàng tâm lý, đó là lý do vì sao vợ ông luôn phải túc trực bên cạnh con gái.

Cơn đau đẻ hành hạ Sương đến hơn 4 giờ đồng hồ, vật lộn mãi, cuối cùng thì Sương cũng đã hạ sinh ra một bé gái.

” Oe...Oe...Oe.”

Tiếng khóc của cô bé vừa chào đời vang vọng nơi núi rừng hoang vu, dưới ánh lửa hắt ra từ bếp củi đang cháy, Sương mặt tái nhợt, mồ hôi mồ kê đầm đìa, nhưng Sương vẫn nở một nụ cười khi mẹ cô khẽ đặt đứa con mà cô vừa sinh nằm ngay sát cạnh cô. Ông bà Pả cũng có một đêm vất vả vô cùng, chứng kiến cảnh mẹ con Sương âu yếm nhau, cả hai ông bà đều mừng đến chảy nước mắt. Việc Sương có thai, gia đình ông Pả đã giấu diếm suốt khoảng thời gian qua. Và Sương có thai với ai cũng chỉ có một mình Sương biết, dù bố mẹ có gắng hỏi thế nào Sương cũng không nói. Từ khi mang bầu, Sương chỉ ở trong nhà, tuyệt đối không ra ngoài. Cho đến khi sắp sinh, biết không thể giấu được nữa, ông Pả mới đưa con vào rừng, chờ con gái sinh xong sẽ tính tiếp. Một phần vì cái thai trong bụng con gái, một phần, vợ chồng ông Pả lo sợ rằng, lễ tế thần sắp tới đây.....Con gái ông sẽ là ” người được chọn “, thương con, vợ chồng ông Pả chấp nhận nguy hiểm để cho con được sống. Mặc dù vợ chồng ông biết, làm thế này, đồng nghĩa với việc, gia đình ông đang chống lại tất cả nhưng người dân trong bản, chống lại tập tục bao đời nay của bản Chông, chống lại cả ” thần linh ” bảo hộ cho bản làng.

Những nỗi lo sợ ấy dường như đã bị xua tan khi cô cháu gái bé nhỏ của ông bà Pả đang đưa bàn tay nhỏ xíu, đỏ hồng lên chạm vào mũi của Sương. Nhìn cảnh đó thôi, vợ chồng ông lại tiếp tục rơi nước mắt.

Nhưng niềm vui, niềm hạnh phúc của họ chẳng được kéo dài lâu, bởi ông Pả đã nghe thấy tiếng lạo xạo, tiếng xì xào của con người bên ngoài ngôi nhà sàn, tiếp theo đó là những ánh đuốc sáng rực đang bao quanh ngôi nhà, nơi gia đình ông ẩn nấp.

Sương bật khóc, cô cố gượng dậy ôm con gái vào trong lòng, kéo chăn đơn, cô che người con lại rồi thu mình vào sâu trong góc nhà. Vợ chồng ông Pả mặt biến sắc, vợ ông Pả sợ không nói thành lời, ông Pả cũng vậy, ngôi nhà sàn đã bị bao vây, gia đình ông không thể trốn đi đâu được nữa.

” Két....Két...Két...”

Cánh cửa tre từ từ được mở ra, ánh đuốc hắt vào trong, một ngọn đuốc, hai ngọn đuốc.....Những ngọn đuốc cứ thế xuất hiện, kẻ cầm đầu đi vào trong, nhìn gia đình ông Pả, gã nói :

— Tìm thấy chúng mày rồi, định trốn ư, A Pả, có phải mày muốn tất cả mọi người phải chết theo nhà mày không...?

Ông Pả vội quỳ xuống, chấp tay van xin :

— Tôi biết sai rồi, tha cho gia đình tôi, tôi sẽ chấp nhận mọi sự nguyên rủa, mọi hình phạt đến từ thần linh.

Nhưng lời cầu xin của ông Pả không khiến những con người ở đây lay chuyển, ánh mắt của họ là ánh mắt căm thù, ánh mắt giận giữ bởi gia đình ông đã trái lại mệnh lệnh của thần linh.

Không nói không rằng, đám người ập vào trong rồi bắt lấy vợ chồng ông Pả, còn Sương, vẫn đang co ro trong chiếc chăn đơn. Gã đồ tể vừa đến kéo phăng tấm chăn ra, dưới ánh đuốc, hấn sững sờ bởi Sương đang ôm một đứa bé con vẫn còn đỏ hỏn.

Chính hấn cũng bất ngờ trước tình huống này, bởi trong bản, ai cũng nghĩ Sương là một cô gái đồng trinh. Nhìn Sương, nhìn xung quanh sàn nhà, hấn ập úng :

— Mày....mày...đã đẻ....con...

Tất cả những người ở đó đều bàng hoàng, trên khuôn mặt họ đều lộ rõ vẻ sợ hãi, có người nói :

— Nó....nó sinh con....Như vậy..nó không phải là....gái đồng trinh nữa.....Thần linh....thần linh sẽ trừng phạt chúng ta.....Đồ...đồ khốn....kiếp.

Những kẻ đang giữ vợ chồng ông Pả cũng thất thần đến buông tay ra, dường như ” thần linh ” mà họ nhắc đến là một thứ có quyền năng vô cùng ghê gớm, nếu như phật ý ” thần linh ” họ sẽ phải gánh chịu hậu quả nặng nề.

Trong khi tất cả còn chưa thể định thần vì những gì diễn ra trước mắt thì có tiếng bước chân của ai đó đi lên nhà sàn.

” Cộp...Cộp...Cộp “

Đi kèm theo là một giọng cười đầy man rợ :

— He...he he....He he he.....Đừng lo, ta đã biết việc này từ lâu rồi.....Thần linh vẫn sẽ chấp nhận và tha cho chúng ta.....Mọi người đừng sợ hãi.

Người đang nói chính là Mo Chốc, người được gọi là ” sứ giả của thần linh “. Vừa thấy Mo Chốc, tất cả mọi người đều cúi rạp xuống.

Tiến đến trước mặt Sương, nhìn Sương, Mo Chốc nhoẻn miệng cười :

— He he he, vậy là cô đã sinh ra một bé gái.

Sương nhìn Mo Chốc, toàn thân cô lạnh run lên vì sợ, Sương thều thào :

— Nếu..tôi là vật tế thần....hãy cứ bắt tôi đi....Tôi chấp nhận.

Mo Chốc phá lên cười :

— Ha ha ha....He he he.....Nhưng thần không còn cần cô nữa....Thứ mà thần linh cần chính là đứa bé này....He he he.

Quay lại nhìn tất cả mọi người, Mo Chốc nói :

— Đưa đứa bé này đi....Còn cả nhà A Pả sẽ bị trừng phạt. Đứa trẻ này chính là ” Con Của Quỷ “, dùng nó làm vật tế thần, thần linh sẽ giúp chúng ta diệt trừ quỷ dữ, bảo hộ cho tất cả mọi người.....He he he...He he he.....Làm đi.

Mo Chốc vừa dứt lời, đám người không còn nhân tính ấy lập tức lao vào cướp lấy cô con gái mà Sương vừa hạ sinh. Chúng cướp đi đứa trẻ mặc cho nó đang gào khóc, Sương cũng vậy, cô cố lăn lết, bám lấy chân bọn chúng, miệng cầu xin chúng tha cho con mình nhưng không được. Càng cố gắng, cô càng tuyệt vọng, cô cắn cả vào chân gã đồ tể đang bế con cô. Và rồi trong cơn giận dữ, gã đã vung chân đạp thẳng vào đầu cô những cái đạp vô nhân tính. Máu từ đỉnh đầu Sương từ từ chảy xuống ướt đẫm khuôn mặt xinh đẹp. Sương chết ngay tại chỗ, nhưng ánh mắt của cô vẫn mở trừng trừng nhìn về phía trước, nhìn thẳng vào những kẻ đang cướp đi con gái của cô, ánh mắt của một người mẹ mất con đầy oán hận, ánh mắt của một người đã chết.

Cô không còn nghe thấy những tiếng khóc của con, tiếng khóc của cha mẹ cô đang bị dân làng lôi đi. Gã đồ tể vừa giết Sương trước khi rời khỏi còn khẽ quay đầu nhìn về phía sàn nhà nơi xác Sương đang nằm đó, hần lập tức rùng mình, toàn thân lạnh toát khi ánh mắt của hần vừa chạm vào ánh nhìn của Sương, dù cho Sương đã nằm im bất động.

Hần nuốt nước bọt :

— Ực.....Nó...chết....thật rồi...sao..

” Oe...Oe...Oe...”

” Oe...Oe...Oe..”

Đã quá nửa đêm, khu rừng hoang vu một lần nữa bị tiếng khóc của trẻ con làm thức giấc, nhưng tiếng cú đêm, tiếng côn trùng trong rừng đột nhiên im bật, chỉ còn lại tiếng khóc đang vọng về trong những con gió lạnh lùng.

Ánh lửa trong ngôi nhà sàn từ từ tắt dần.....Tiếng khóc không còn, bóng đêm lại tiếp tục nuốt chửng tất cả mọi thứ, mọi thứ.....

Chương 2: Chuột ” độc “

2 năm sau.....Tại Phù Vân – Phủ Lý – Hà Nam.

— Thuốc đã sắc xong rồi chứ...?

Khẽ đặt 1 tay lên trán cậu bé, người đàn ông quay lại hỏi hai vợ chồng chủ nhà.

Người phụ nữ vội đáp :

— Dạ...dạ, xong rồi thưa thầy.....Để con bê lên.

Chồng cô ta lo lắng bước lại gần giường nơi cậu con trai của anh ta đang nằm mê man, anh ta hỏi :

— Thưa thầy, liệu thằng bé có sao không ạ....? Thầy làm ơn làm phúc cứu con con với. Nó đã sốt 2 ngày hôm nay rồi....Mà...mà vợ chồng con không biết đưa con đi đâu để chạy chữa cả....Thầy...làm ơn.

Người mà hai vợ chồng gia chủ đang nói chuyện chính là thầy Lương, chòm râu bạc, đầu đội khăn vấn, mặc một bộ quần áo nâu sòng đã bạc màu, khuôn mặt gầy gò nhưng ánh mắt lại sáng quắc một cách lạ thường.

Thầy Lương đáp :

— Đừng lo lắng, cậu bé đã qua cơn nguy kịch. Cũng may mà ta phát hiện kịp thời, trước mắt ta đã cho cậu bé uống một loại thảo dược để hạ sốt. Nhưng quan trọng cần phải giải được độc tố trong máu . Thứ thuốc mà ta kê vợ chồng nhà anh đem đi sắc có tác dụng giải độc, đồng thời giúp cho cơ thể phục hồi nhanh hơn. Cậu bé bị sốt như vậy là do chuột cắn, cộng thêm cơ thể suy nhược nên xảy ra tình trạng sốt cao, kéo dài thêm một ngày nữa là vô phương cứu chữa.

Vừa nói, thầy Lương vừa lật cổ tay cậu bé lại cho vị gia chủ kia nhìn thấy, trên cổ tay là một nốt đỏ vẫn đang sưng tấy, rỉ máu.

Thầy Lương nói tiếp :

— Đây chính là vết chuột cắn, xưa nay ít người nghĩ chuột cắn lại có thể gây nguy hiểm tính mạng. Nhưng thực tế, vết cắn của những con chuột mang trong mình mầm bệnh cũng như độc tố cũng nguy hiểm không khác gì rắn độc, rết độc. Do chủ quan nên “độc” từ chuột chẳng mấy ai có cách giải, khác với những loài có độc khác, vết cắn của chuột không làm cho con người ta chết ngay, nhưng nó đem lại sự đau đớn từ những cơn sốt kéo dài. Tuy nhiên, với vết cắn cũng như việc chuột tấn công người, ta e có điều gì đó không ổn.

Vừa lúc đó, vợ gia chủ cẩn thận bê bát thuốc đã được sắc lên. Thầy Lương nói :

— Giờ cô hãy bón cho cậu bé uống hết bát thuốc này. Còn anh, theo tôi ra ngoài, tôi có vài việc cần hỏi.

Vợ chồng chủ nhà vội vã làm theo lời thầy Lương, đây là cặp vợ chồng trẻ, hoàn cảnh khó khăn. Ngôi nhà mà họ đang sống nằm trơ trọi giữa cánh đồng vắng người qua lại. Hôm nay thầy Lương có công việc đi qua đây, đúng lúc đi qua nhà họ thì nghe thấy tiếng khóc từ trong nhà vọng ra. Là tiếng khóc của người vợ khi đưa con trai vẫn sốt mê man, thi thoảng lại lên cơn co giật. Nhà nghèo, đến bữa ăn còn không có, nên dù biết con ốm nặng, cả hai vợ chồng cũng không có tiền, cũng chẳng biết đưa con đi đâu để chữa chạy. Cậu bé đã nằm đó sốt 2 ngày nay, ăn gì nôn đấy, cho tới khi thầy Lương ghé vào nhà hỏi xin một ngụm nước.

Trong lúc người vợ đang cẩn thận đút cho con từng thìa thuốc, sắc mặt của cậu bé lúc này cũng đã dần hồng hào trở lại, tuy chưa thể tỉnh ngay nhưng dường như chiều hướng đang diễn biến tốt dần lên.

Đứng trước khoảng sân nhỏ, bao quanh là hàng rào tre nghiêng ngả, ngoài ngôi nhà của hai vợ chồng nhà này ra, quanh đây không còn nhà nào khác. Bởi đây là đồng không, mông quạnh. Đất ruộng cũng đã khô cằn, nứt nẻ không trông trọt được gì, thành thử ra cảnh vật nơi đây lại càng điêu tàn, hoang sơ.

Thầy Lương hỏi :

— Cậu bé phát sốt từ khi nào...?

Anh này đáp :

— Dạ thưa thầy, cháu nó sốt từ sáng hôm qua, thường ngày, khi vợ chồng con tỉnh thì nó cũng dậy. Nhưng hôm qua nó cứ nằm mê man, ban đầu con cũng vô ý, cứ nghĩ trẻ con đêm thức nên ngày ngủ là bình thường. Bởi tối hôm trước, trong lúc vợ chồng con đan lấy mấy cái rổ để mai đem ra chợ bán thì nó cũng chưa ngủ. Nó còn chạy đi chạy lại quanh nhà. Nhưng sáng hôm sau, lúc vợ con vào gọi nó dậy thì thấy nó nằm run cầm cập, mồ hôi mồ kê chảy ướt hết cả người.

Thầy Lương trách :

— Vậy mà nhà anh không đưa cháu đi thăm khám ngay lúc đó.

Anh chồng vội nói tiếp :

— Nhưng thằng bé chỉ sốt như vậy một lúc sau rồi nó lại bình thường không sao cả. Đến trưa, sau khi ăn chút cơm thì nó bắt đầu nôn mửa. Con cũng đi mua thuốc ở chỗ thầy lang trong làng, tả triệu chứng thì thầy lang bốc cho 3 thang thuốc bảo về mỗi thang sắc lấy 3 lần cho nó uống. Chẳng giấu gì thầy, có vét toàn bộ tiền trong nhà cũng chỉ mua được 2 thang. Từ hôm qua đến hôm nay cũng đã dùng hết 2 thang thuốc. Nhưng chẳng hiểu sao bệnh tình của nó lại càng nặng hơn. Hôm trước còn lúc tỉnh lúc mê, sang hôm nay thì không mở mắt được nữa, mà người cứ lúc nóng, lúc lạnh. Nhà có cái chăn với mấy cái áo dày, đem đắp cho nó mà nó vẫn rên hừ hừ như người ta đang lạnh lắm, trong khi đó mồ hôi vẫn chảy không ngừng. Muốn chữa bệnh phải có tiền, mà nhà con thì.....có thứ gì đáng tiền đâu.

Thầy Lương thở dài, lúc này thầy đã hiểu được sự tình, thầy nói :

— Được rồi, vợ chồng nhà anh không cần lo lắng nữa. Con hai người sẽ khỏe lại thôi. Nhưng có một số chuyện cần phải làm rõ. Khi này trong nhà có vợ anh ta không tiện nói, phụ nữ họ thường lo lắng thái quá. Nhưng đây

cũng là việc nghiêm trọng, bởi lúc xem vết chuột cắn trên cổ tay con trai anh, vết cắn có độc là đúng rồi.....Nhưng.....nhưng vẫn còn một thứ nữa, chính điều này mới khiến ta bận tâm.

Anh chồng vội hỏi thầy Lương :

— Là...là thứ gì vậy thầy...?

Thầy Lương nheo mày trả lời :

— Trên vết cắn còn vương lại mùi tử thi.

Anh chồng há hốc mồm :

— Tử....thi....là....là.....xác....người chết...phải không ạ...?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng là như vậy, bệnh tình của con trai anh ta có thể chữa khỏi. Nhưng nếu không giải quyết căn nguyên, gốc rễ của hiểm họa, chỉ e sau này không chỉ con trai anh mà sẽ có nhiều người khác gặp nguy hiểm. Bởi con chuột cắn cậu bé không phải là loài chuột bình thường.

Vừa lúc đó, người vợ trong nhà nói lớn :

— Mình ơi, con tỉnh lại rồi.

Nghe thấy vậy, người chồng vội chạy vào trong, thầy Lương cũng điem tỉnh đi theo. Vào đến nhà, trên chiếc giường cũ kỹ, cậu con trai của họ đã mở mắt, hơi thở cũng đã điều hòa trở lại, nhưng có vẻ như cơ thể vẫn chưa cử động được.

Người chồng quay lại nhìn thầy Lương rồi rưng rưng nước mắt, anh ta rớt rít cảm ơn :

— Đội ơn thầy, đội ơn thầy nhiều lắm.....Con con đã tỉnh lại rồi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Không cần đa lễ, tạm thời cậu bé không còn nguy hiểm đến tính mạng, nhưng để hồi phục thì cũng phải cần ít nhất 3 ngày nữa. Cần phải cho ăn uống đầy đủ, giờ một trong hai người ra chợ mua chút thịt nạc về nấu cháo cho con, ta sẽ kê cho một thang thuốc nữa, ngày mai cũng giờ này sắc lên cho con uống là được.

Hai vợ chồng nhìn nhau rồi cùng im lặng cúi gằm mặt xuống, không ai nói câu gì. Thầy Lương nhìn cả hai người, ông lấy trong tay nải ra chút tiền rồi tiến lại chỗ người vợ, thầy Lương nói :

— Đây, cầm lấy chỗ tiền này rồi ra chợ mua gạo, mua thịt về đây.

Vợ chồng gia chủ cuống quýt, người vợ không dám nhận tiền của thầy Lương, còn người chồng vội nói :

— Sao...sao thế được.....Ơn cứu mạng của thầy chúng con còn chưa báo đáp được, sao dám nhận tiền của thầy cơ chứ.....Chúng...chúng con không...dám..

Thầy Lương chép miệng, lắc đầu thầy đáp :

— Ta đâu có nói là cho vợ chồng nhà anh tiền, số tiền này là ta nhờ hai người đi mua gạo, mua thịt về đây nấu cơm cho ta ăn đấy chứ. Giờ cũng đã xế chiều, công việc của ta cũng đã lỡ dở, phiền anh chị cho ta ngủ nhờ ở đây đêm nay. Tiền này coi như là tiền nhà trọ, cầm lấy đi, đừng suy nghĩ

nhieu. Hai người có không muốn ăn thì cũng phải nghĩ cho đứa con chứ, đi đi kéo muộn.

Người vợ rơi nước mắt trước những lời nói của thầy Lương, hai vợ chồng họ đều hiểu ý của thầy Lương là gì. Nhận lấy tiền của thầy Lương, người vợ rời khỏi nhà đi mua gạo, thịt. Cậu bé con trai của họ đã hạ sốt, thẳng bé sau khi uống hết bát thuốc cũng khẽ thiếp đi. Trong lúc người chồng quét dọn nơi góc nhà để chuẩn bị chỗ cho thầy Lương ngủ qua đêm thì thầy Lương đi ra bên ngoài, nhân lúc trời hã còn sáng, thầy Lương dạo quanh một vòng xung quanh khu vực ngôi nhà rồi mới quay về.

Đến tối, cậu bé mới ban ngày còn mê man, sốt nóng, sốt rét thì tối nay đã có thể ngồi dậy tự ăn cháo. Nhìn cậu bé ăn một cách ngon lành, thầy Lương cũng thấy vui trong lòng. Hai vợ chồng gia chủ nhìn con ăn mà mừng đến nghẹn ngào. Cả hai không quên cảm tạ và biết ơn thầy Lương.

Ăn cơm xong, người chồng rót nước mời thầy Lương :

— Dạ, thầy uống nước....Thầy thông cảm, nhà con không có trà.

Thầy Lương gật đầu đáp :

— Không sao, cứ để đó.....Mà cho ta hỏi anh chuyện này.

Anh chồng vâng dạ nói :

— Có gì thầy cứ hỏi.

Thầy Lương tiếp :

— Trong làng gần đây có ai mới chết không nhi....?

Chương 3: Tiếng rả rích lúc nửa đêm

Anh chồng lặng im suy nghĩ một hồi rồi trả lời :

— Dạ thưa thầy, hình như là không có.....

Thầy Lương nói tiếp :

— Để tôi cho cậu khoảng thời gian, tầm 1 tháng đến 1 tháng rưỡi trở lại đây trong làng có ai chết không..?

Cố gắng nhớ kỹ lại một lần nữa, một lúc sau, anh này ồ lên rồi vội vàng đáp :

— Có....có thầy ạ...Nếu là hơn 1 tháng trước thì có. Ôi trời, thế mà con không nhớ ra. Có đám ma của cụ Kình, bố của ông Phương, cán bộ xã nhà ở trong làng này. Nhà cụ Kình đấy là giàu nhất ở đây đấy thầy ạ. Thế cho nên đám ma tổ chức lớn lắm, kèn trống suốt mấy ngày đêm. Mà cũng là cái đám ma lạ đời nhất con từng thấy từ trước đến nay.

Thầy Lương nheo mày :

— Lạ ra sao... ? Cậu có thể nói rõ hơn được không..?

Mẹo (tên anh chồng) kéo thêm cái ghế ra ngồi xuống rồi tiếp tục nói :

— Lạ là vì xưa nay đám ma ai người ta cũng khóc lóc thảm thiết, ấy vậy

mà cái nhà ông Phương ấy lại làm khác thầy ạ. Con cũng nghe nói thôi, là hình như học đâu cái kiểu làm ma ở trống hay ở tây tâu gì ấy, ngoài kèn trống ra còn thuê cả người về hát hò, nhảy múa. Nom chừng vui vẻ lắm, chính vì thế mà nãy con không nghĩ ra đám ma của cụ Kinh. Người ta nói, khóc lóc càng làm cho linh hồn của người đã khuất vương vấn trần gian, khó lòng buông bỏ mà đi được. Vậy nên họ mới nhảy múa, hát ca, cười đùa, tạo không khí vui vẻ, như vậy người chết mới an lòng mà về nơi chín suối. Lạ, lạ quá thầy nhỉ, đám ma mà hò reo, vui mừng cứ như là đám cưới ấy. Đúng là không thể hiểu được những người giàu người ta nghĩ gì. Ông Phương làm cán bộ xã, bao nhiêu đất tốt rơi vào tay ông ấy hết, mà nhà đó mấy đời làm cán bộ rồi, từ hồi mới giải phóng cơ.

Đang nói bon mồm thì Mẹo chợt dừng lại vì bản thân Mẹo cũng thấy câu chuyện mình kể đang đi lạc đề, Mẹo hỏi thầy Lương :

— Nhưng sao thầy lại hỏi đến người chết làm gì ạ...?

Thầy Lương tiếp :

— Vậy là hơn 1 tháng trước chỉ có đám ma của cụ Kinh đó thôi phải không..?

Mẹo gật đầu :

— Dạ đúng, bởi như thế này.....Chắc lúc chiều thầy cũng đi quanh quanh đây cũng nhìn thấy rồi. Bao quanh khu vực nhà của con là đồng không, mônj quạnh, cũng có đất ruộng nhưng mùa màng đói kém nên xác xơ hết cả. Khu vực này còn là nơi chôn cất tạm thời của những người mới chết. Thế nên nhiều khi ở đồng lúa còn chừng hững mộ của người chết ấy chứ. Vậy nên trong làng, ai mới chết đều đưa ra đồng chôn tạm cả, mà ra đồng thì kiểu gì cũng phải qua nhà con nên con nhớ lắm.

Những gì Mẹo nói thầy Lương cũng đã biết, quả thực chiều nay khi đi quanh đây, đi sâu xuống dưới cánh đồng thêm 1 chút thì đúng là lác đác mỗi nơi có vài ngôi mộ. Đều là mộ đắp tạm bợ, nay Mẹo nói thì thầy Lương cũng chắc chắn suy nghĩ của mình là đúng. Khu vực cánh đồng này là nơi người ta chôn người chết trong mấy năm đầu tiên chưa bốc mả, chưa sang cát. Do vậy số lượng mộ phần cũng không quá nhiều, và các mộ đều được đắp đất sơ sài mà thôi.

Thầy Lương gật gù :

— Vậy cậu biết mộ ông ta được chôn ở đâu chứ..? Chiều nay tôi có đi dạo quanh đây một chút, nhưng xem ra mấy ngôi mộ gần nhà cậu được đắp cũng phải từ 2-3 năm nay rồi. Không phải mộ mới đắp.

Mẹo gãi đầu gãi tai cười xòa :

— Hì hì, nếu muốn đến mộ của cụ Kình thì thầy phải đi xuống tận cuối con đường đất này cơ. Như này con có nói, nhà cụ Kình đấy giàu nứt đố, đổ vách, thế nên nơi chôn tạm của cụ cũng phải được xem xét cẩn thận. Nay con cũng nghe dân làng người ta đồn thôi. Trước khi cụ Kình gần đất xa trời, nghe đâu ông Phương có mời một thầy phong thủy về hỏi xem liệu sau khi cụ Kình chết thì có đem chôn ra ngoài cánh đồng, như cách mà bao năm nay dân làng vẫn làm hay không...? Thì thầy phong thủy đó đi xem đất, thế rồi ông ta bảo đã chọn được một huyệt mộ tốt chôn cụ Kình. Vừa hợp với truyền thống của làng, lại vừa tiện cho việc bốc mả về sau, mà con còn nghe bảo thế đất đó sinh vượng khí gì mà chôn 3 năm, xương cốt sẽ hóa màu vàng. lúc đó ông ta sẽ đến để tiến hành chuyển cốt cụ Kình về lăng mộ của dòng họ. Mảnh đất đó nằm ở cuối con đường này, gò đất khá là cao, xung quanh không có ngôi mộ nào khác. Chỉ có mộ cụ Kình án ngữ ở đó thôi. Nếu thầy muốn đến đó, sáng ngày mai con sẽ dẫn thầy đi, giờ tối rồi, đi ra đó sợ lắm.

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Không sao, ngày mai ta sẽ tự mình đến đó. Giờ cũng đã muộn rồi, ta đi rửa mặt một chút, vợ chồng nhà anh cứ cho con đi ngủ trước đi.

Mẹo vâng dạ rồi thu ghế đi vào trong nhà, bên trong nhà, vợ Mẹo vẫn đang thắp đèn dầu cạp lại mấy cái rổ tre cho chắc chắn. Cả ngày hôm nay cũng đã mệt nên sau khi thầy Lương vào nhà, vợ chồng Mẹo đóng cửa rồi lên giường đi ngủ.

Thầy Lương cũng thiếp đi lúc nào không hay. Cho đến khi thầy Lương giật mình tỉnh dậy bởi đâu đó trong nhà vang lên những âm thanh lạ lùng :

” Rích....Rích....Rích “

” Rít....rít....chít....chít...”

Là tiếng chuột kêu, nghe tiếng kêu thì dường như không phải chỉ có 1 con. Phía trên giường kia, vợ chồng Mẹo cùng cậu con trai dường như ngủ say không hay biết gì.

” Chít...Chít...”

” Rích...Rích “

Tiếng lạo xạo bắt đầu phát ra rõ rệt hơn, trong nhà tối om, nhưng thầy Lương có thể cảm nhận được lũ chuột đang kéo nhau chạy đến chân giường nơi gia đình Mẹo đang nằm ngủ.

Nửa đêm, chuột kéo đàn từ đâu đến, dự cảm sự chẳng lành, thầy Lương lập tức ngồi bật dậy, thấy động, lũ chuột cũng chạy tán ra, chúng chui vào những hốc hác, gầm giường, gầm tủ trong nhà để ẩn nấp. Nhưng đã có một

vài con chuột leo được lên thành giường nhà Mẹo. Tuy nhiên chúng chưa lọt được vào trong bởi còn vướng một lớp vải màn.

” Chít...Chít...Chít “

Tiếng chuột kêu ngay giường lúc này mới khiến cho vợ chồng Mẹo giật mình thức giấc, kèm theo đó là tiếng gọi của thầy Lương :

— Dậy, dậy mau.....Dậy mau.

Thầy Lương châm lửa thắp sáng ngọn đèn dầu, không chỉ vậy, ông còn thắp luôn cả mấy cây đèn cầy để trong tay nải. Lúc này bên trong ngôi nhà mới sáng hơn được một chút. Tập trung hết ánh sáng về phía giường ngủ của gia đình Mẹo, thầy Lương với tay lấy cây gậy tre dựng sát vách tường rồi cứ thế đập vào mấy con chuột vẫn đang vùng vằng ngoài mép màn.

” Chít....Chít “

Con chuột bị đánh trúng rít lên những tiếng nghe gai người rồi nhảy khỏi giường, cứ như vậy, thầy Lương cũng đuổi được hết lũ chuột quái ác đang cố gắng chui vào trong màn kia đi. Ánh sáng của đèn dầu, đèn cầy bao quanh chiếc giường, cộng thêm việc cả Mẹo bây giờ cũng đã sẵn sàng cầm gậy đánh đuổi chuột khiến cho lũ chuột không còn dám bén mảng đến gần giường nữa.

Trên giường, vợ Mẹo ôm con trai vào lòng run rẩy, lần đầu tiên trong đời, Mẹo thấy lũ chuột lại mạnh động đến vậy. Chúng dám bò lên tận giường ngủ để tấn công con người.

” Rích....Rích....Rích “

Từ trong gầm tủ, hốc nhà, lũ chuột tiếp tục rít lên, nhưng ngay sau đó

chúng đồng loạt bỏ chạy khi mà từ trên mái nhà, bỗng dưng có tiếng mèo kêu lên vang vọng :

” MIAO.....MIAO.....MIAO “

” MEO.....NGAO.....MEO “

Sau tiếng mèo kêu, trên mái nhà có tiếng lạo xạo, hình như con mèo đang di chuyển. Đó cũng là lúc lũ chuột trong nhà chạy mất, thầy Lương cau mày khi ông vừa hướng mắt về phía cửa chính, trong bóng tối, rõ ràng thầy Lương đã nhìn thấy một cặp mắt đỏ au như màu máu đang nhìn chăm chặp về hướng của mình.

Tiếng mèo kêu vừa dừng thì ánh nhìn ấy cũng biến mất, không gian im ắng trở lại, không còn tiếng chuột, cũng chẳng có tiếng mèo, chỉ còn tiếng thở gấp gấp, có phần hoảng sợ của vợ Mẹo đang ôm con trên giường.

Mẹo lúc này mới dám thở mạnh, Mẹo run run hỏi :

— Lũ...chuột này...là thế nào....vậy thầy...?

Thầy Lương đặt cây gậy tre trở lại chỗ cũ, vẫn để mấy cây đèn cầy thắp sáng quanh giường, thầy Lương chỉ đem ngọn đèn dầu tiến về phía trước cửa chính, không có gì ở đó cả. Lúc này đã quá 12h đêm, đặt cây đèn dầu lên bàn, thầy Lương mở cửa rồi bước ra ngoài. Bầu trời đêm thanh vắng, hôm nay trời nghệt, không có gió. Ngược mắt nhìn lên mái nhà, cũng không có con mèo nào ở đó nữa cả.

Quay trở vào trong, thầy Lương nói với vợ chồng Mẹo :

— Tạm thời yên ổn, đúng như ta nghĩ, vết chuột cắn trên cổ tay con hai người quả thực có vấn đề. Chuyện này bắt đầu nghiêm trọng rồi đây....

Mẹo sợ hãi hỏi :

— Lũ chuột đó là chuột độc phải không thầy..?

Thầy Lương lắc đầu :

— Không phải, nhưng con chuột đó đã có mặt ở đây khi này.....Đường như nó đã bắt đầu thành tinh và có chủ ý rồi. Có vẻ như ta lại bị một phen bận rộn rồi.....Đi ngủ đi, sáng mai tính tiếp.

Chương 4: Mỗi họa tiềm ẩn

Sáng sớm ngày hôm sau, từ lúc xảy ra sự việc lũ chuột tấn công gia đình Mẹo vào nửa đêm, thầy Lương thức đến sáng, Mẹo cũng vậy, duy chỉ có vợ Mẹo và cậu con trai thiếp đi được thêm một giấc.

Bên ngoài trời đã hửng dần, không gian vắng lặng được xua tan bởi một vài con chim nhỏ đập cánh đập trước hiên nhà cất tiếng hót. Thầy Lương bước ra mở cửa cho chút hơi lạnh của buổi sương sớm lùa vào trong nhà. Vươn vai, hít thở bầu không khí trong lành của buổi sáng. Bước tới chum nước, múc gáo nước để rửa mặt, vừa cúi xuống thì thầy Lương nhận ra nền đất quanh cái chậu đất để bên cạnh chum nước có vết chân thú vật, nhìn kỹ lại thầy Lương nhận ra đó là vết chân mèo. Như vậy là đêm qua thực sự có một con mèo đã lảng vảng quanh đây.

Rửa mặt xong, quay lại giữa sân thì thầy Lương thấy Mẹo cũng từ trong

nhà đi ra.

Mẹo khẽ nói :

— Cả đêm qua thầy không chợp mắt, gia đình con thật có lỗi với thầy quá.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đừng nói như vậy, cả cậu cũng đâu có ngủ. Cũng may sau đó lũ chuột ấy không kéo đến nữa.

Mẹo hỏi :

— Liệu....liệu sau này....chúng....chúng có đến...nữa không hả thầy...?

Chuyện này có liên quan đến an nguy của gia đình Mẹo nên thầy Lương không muốn giấu, nhìn Mẹo, thầy nói :

— Ta e là có, không chỉ vậy, những lần sau sợ rằng chúng sẽ kéo đến đông hơn, và còn mạnh động hơn.

Mẹo rùng mình :

— Trời ơi, sao...sao lại có thể...như thế.....Nhà....nhà con đâu có gì đâu, sao lũ chuột lại kéo đến đông như vậy cơ chứ....?

Thầy Lương trả lời :

— Chúng kéo bầy kéo đàn đến đây là vì con trai của vợ chồng nhà cậu. Bình tĩnh nghe ta nói, mấy ngày trước, con trai cậu không hiểu do vô tình hay cố ý mà đã bị chuột cắn. Ngày hôm qua ta có nói với cậu đó là vết cắn có độc, và trên vết cắn còn vương lại mùi tử thi. Ngay từ lúc đó ta đã suy

ngũ đến vài trường hợp. Thường thì do mùa màng thất bát, hạn hán, khô
cằn, thức ăn không có, loài chuột là loài ăn tạp, chúng ăn cả những thứ bần
thủ nên cơ thể chúng sinh ra độc tố. Khi cắn cậu bé, độc tố đó đã khiến cho
cậu bé gặp phải những cơn sốt liên miên, nguy hiểm tính mạng. Tuy nhiên,
nếu chỉ dừng lại ở mức độ như vậy thì không có gì đáng ngại, bởi ta đã
giúp con trai của hai người giải được độc trong cơ thể. Nhưng, chính vì vết
thương có mùi tử thi, mùi của xác chết nên ta mới nghĩ đến một giả thiết
khác. Và sự việc đêm qua đã khẳng định suy nghĩ của ta là đúng.

Mẹo hồi hộp lắng nghe nhưng cũng vô cùng tò mò, Mẹo hỏi :

— Rồi....sao nữa....thưa thầy...?

Thầy Lương tiếp tục :

— Ta đồn rằng, con chuột đã cắn con trai của cậu có liên quan đến xác chết.
Nói cho dễ hiểu, ta nghĩ nó đã ăn thịt người chết. Do vậy vết cắn của nó
vướng mùi tử thi và có độc tính rất mạnh.

Nghe đến đây Mẹo giật mình, toàn thân nổi da gà. Chuột ăn xác chết, có
nằm mơ Mẹo cũng không dám tưởng tượng đến điều kinh khủng này.

Mẹo nói bằng giọng run run :

— Liệu tử thì....à không...xác chết mà thầy nói con chuột đó đã
ăn....chính....chính là.....xác của cụ Kình.....chết cách đây hơn 1 tháng về
trước...?

Thầy Lương gật đầu, ông nói :

— Nhiều khả năng là như vậy, bởi ngày hôm qua khi ta dạo một vòng
quanh nhà cậu, những ngôi mộ quanh đây đều không phải mộ mới đắp.

Những thi thể dưới mộ có lẽ cũng đã phân hủy hết. Lúc đó ta cũng đã loại bỏ suy nghĩ chuột ăn xác người, cho đến khi ta hỏi cậu và được biết có một người mới chết tầm hơn 1 tháng nay. Hơn thế nữa, người này còn được chôn phía cuối con đường đất này. Có nghĩa là vẫn nằm trong khu vực mà ta nghi ngờ. Nhưng để khẳng định chắc chắn thì đích thân ta phải đến ngôi mộ đó để xem xét.

Mẹo nói :

— Nhưng tại sao lũ chuột lại kéo đến nhà con vào ban đêm đông như vậy...? Khi này thầy có nói gia đình con đang gặp nguy hiểm, mong thầy chỉ bảo thêm.

Thầy Lương trả lời :

— Nếu đúng như những gì ta suy đoán thì đêm hôm qua, con chuột ấy quay lại đây đêm qua là để xem xem, con trai cậu đã chết hay chưa. Không chỉ vậy, nó thông minh hơn ta tưởng tượng. Việc nó kéo những con chuột khác đến đây, và lũ chuột đi theo nó ồ ạt trèo lên giường nơi con trai cậu nằm, trong khi đó nó ẩn mình ở một vị trí khác theo dõi đã chứng tỏ, nó có chủ đích. Sau khi thấy động, chúng lập tức rời đi. Một con chuột bình thường sẽ không dám tấn công con người, đằng này hành động của chúng mang tính tổ chức, có sự điều khiển. Chúng tấn công con người là bởi chúng coi con người là thức ăn, nói cách khác ở đây, con chuột đó nghĩ con trai cậu đã chết, và nó đến đây để ăn xác.....Như cái cách mà nó đã ăn tử thi trước đó. Mỗi họa này tưởng chừng vô hại, thực ra đã bắt đầu trở nên cực kỳ nguy hiểm. Thử nghĩ mà xem, đêm qua đàn chuột đó kéo đến nhưng số lượng không nhiều. Sẽ ra sao nếu như sau này chúng đến đây với một số lượng đông đảo hơn. Và không chỉ có một con chuột mang độc tính, nếu cả đàn chuột đều mang độc thì chẳng phải chúng sẽ giết chết nhiều người khác hay sao. Lý do mà ta nói gia đình cậu gặp nguy là bởi vì, quanh đây chỉ có vợ chồng cậu và đứa con trai sinh sống. Chúng sẽ tấn công các người trước,

sau đó.....sẽ là những người trong làng. Càng nhiều người chết, lũ chuột sẽ càng đáng sợ.

Mẹo thực sự lạnh toát sống lưng, mồ hôi bắt đầu chảy từ trán xuống. Bao năm qua sống ở đây, chưa bao giờ Mẹo gặp phải sự việc lạ lùng thế này. Chính mắt Mẹo chứng kiến, đêm qua những con chuột liều lĩnh, bất chấp có người nằm trong màn, chúng vẫn bò lên giường, tìm cách cắn xé lớp vải màn để chui vào trong. Lúc đó nếu thầy Lương không dùng gậy đánh đuổi thì chúng có lẽ không bỏ chạy. Thêm vào đó, việc con trai Mẹo suýt chút nữa vong mạng do cơn sốt là sự thật, vết chuột cắn trên tay cậu bé đã minh chứng cho điều thầy Lương đang nói không hề phóng đại.

Nhìn vào trong nhà, vợ con Mẹo cũng đã dậy, cậu con trai hôm nay thần sắc tươi tỉnh, cậu bé có thể tự đi lại. Mừng vì con đã khỏe, nhưng Mẹo lại sợ liệu rằng gia đình anh sẽ yên ổn được bao lâu khi lũ chuột kia theo như thầy Lương nói chúng sẽ còn quay lại.

Mẹo vội quỳ xuống, nhưng thầy Lương ngăn lại, Mẹo mếu máo :

— Thầy ơi, gia đình con chỉ có mỗi nơi này là chỗ dung thân. Con không biết phải đi đâu cả, thầy làm ơn, làm phước giúp đỡ chúng con với.....Con...đội ơn...thầy....

Lúc đó, cậu bé con trai Mẹo cũng chạy ra sân, cậu bé biết tên thầy Lương trong bữa cơm tối ngày hôm qua nên vừa chạy vừa gọi :

— Ông Lương ơi....Ông Lương...

Thầy Lương nhìn cậu bé đang chạy đến, thầy khẽ mím cười rồi quay sang nói với Mẹo :

— Có trẻ nhỏ ở đây đừng làm như thế, ta đâu có nói là không giúp đâu.

Hơn nữa, sự việc trở nên nghiêm trọng, không còn là an nguy của riêng gia đình cậu nữa, mà là của cả làng này. Nhưng làm gì cũng không nên quá lo lắng, vội vàng, sẽ dẫn đến hỏng việc. Yên tâm, ta đã cứu con trai anh, làm sao ta có thể để cậu bé gặp nguy hiểm được nữa chứ. Khà khà.

Con trai Mẹo chạy lại bám lấy chân thầy Lương, cậu bé vừa cười vừa nói :

— Mẹ cháu bảo mời thầy với bố vào ăn cơm sáng ạ.

Thầy Lương xoa đầu cậu bé rồi gật đầu đáp :

— Hợp ý ta, ha ha ha, ta cũng đang đói đây. Nào chúng ta vào nhà thôi.

Nhìn thầy Lương cùng cậu con trai đi đằng trước cười nói vui vẻ, Mẹo đứng sau rưng rưng nước mắt. Mẹo cảm kích tấm lòng của thầy Lương vô cùng, không quen, không biết, chỉ tình cờ thầy Lương ghé vào nhà xin ngậm nước, thế rồi thầy trở thành ân nhân của gia đình Mẹo. Không chỉ chữa bệnh cho con trai Mẹo, thầy còn cho họ thức ăn, giờ đây, trước nguy hiểm mà lũ chuột đem lại, thầy Lương đang suy tính cách để đương đầu với chúng. Vậy mà một lời than thở mệt nhọc thầy cũng không nói, ngược lại thầy còn suy nghĩ, lo lắng cho từng hành động của Mẹo trước mặt con trai. Từ khi bố mẹ mất, người cùng làng, cùng xã cũng chẳng ai quan tâm đến gia đình Mẹo như thầy Lương.

Mẹo nhìn theo, cúi đầu Mẹo gạt nước mắt nói :

— Cảm ơn thầy.

Bữa sáng bao gồm cơm nguội cùng đồ ăn tối qua được vợ Mẹo hâm nóng lại, phần cơm được nhường cho cậu bé, còn người lớn mỗi người một nắm cơm cháy dần bụng với canh rau.

Ăn xong, lúc này cũng đã là 7h sáng, mới sáng ra mà ánh nắng mặt trời đã khá oi bức. Mẹo nói với vợ :

— Mình ở nhà trông con, tới giờ nhớ sắc thuốc cho con uống. Tôi đem rổ, rá ra chợ xem bán được cái nào thì bán.

Thầy Lương cũng đeo tay nải lên vai, thấy vậy vợ chồng Mẹo vội hỏi :

— Kìa, thầy định đi đâu ạ.....Thầy ở lại đây vợ chồng con còn cơm nước.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đừng lo, ta đi đến trưa sẽ quay về.

Mẹo đáp :

— Thầy đi đâu, hay để con dẫn thầy đi...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Không sao, hôm qua cậu chỉ đường cho ta rồi. Ta sẽ tự đi một mình.

Nói đoạn, thầy Lương lấy trong tay nải ra một cái lọ nhỏ bằng ngón tay cái, cái lọ có màu trắng, được bịt bằng vải đỏ. Đưa cho vợ Mẹo, thầy Lương nói :

— Thoa thứ này lên tay chân và cổ của con trai cô, mà cả vợ chồng cô cũng thoa đi.

Vợ Mẹo mở lọ rồi đưa lên mũi ngửi ngửi, Mẹo cũng ngửi thử, Mẹo ồ lên :

— Có...có mùi như mùi rau húng lủi.....

Thầy Lương phì cười :

— Khà khà, đây không phải húng, là tinh dầu được ta tạo ra từ cây bạc hà. Mà thôi, sao cũng được, các người chỉ cần làm theo lời ta. Mùi của bạc hà có thể xua đuổi lũ chuột. Mặc dù ban ngày, lũ chuột không dám manh động nhưng cứ thoa lên cho yên tâm. Giờ ta đi đây.....

Chương 5: Ngôi mộ kỳ lạ

Theo như chỉ dẫn của Mẹo, thầy Lương cũng đến được cuối con đường đất, nơi chôn cất cụ Kinh, cha của ông Phương, một người làm cán bộ và nổi tiếng giàu có. Khác với khu vực xung quanh ngôi nhà của Mẹo, chỗ này còn khá hoang sơ, có lẽ là do nơi đây là địa điểm ít ai qua lại. Hết con đường đất là cũng hết đất ruộng nơi bà con nông dân canh tác, thời gian qua nơi này xảy ra hạn hán, thành thử đến cỏ dại cũng không mọc nổi. Hai bên đường là những mảnh ruộng đã khô cằn, nứt nẻ, cỏ úa vàng.

Mồ hôi khế lăn trên hai gò má, thầy Lương dùng tay áo thấm bớt đi rồi gạt những cành dâu ta đang tủa ra chắn trước mặt, vượt qua cây dâu, trước mặt thầy Lương lúc này chính là gò đất nơi mộ của cụ Kinh được chôn cất. Quả đúng như lời Mẹo nói, tuy đây mới chỉ là ngôi mộ được xây tạm thời, nhưng khác hoàn toàn với những ngôi mộ trong quá trình di chuyển thầy Lương thấy quanh đây. Mộ của cụ Kinh được xây cả tường bao, viền mộ được trát xi măng, lát cả đá hoa, bên cạnh mộ chừng 2m còn có một cây ổi với gốc to và khá xù xì. Cây ổi này đã mọc ở đây từ trước, nó là một cây ổi già. Mộ của người giàu thì không nói làm gì, nhưng có một điểm mà ngay

khi vừa đặt chân đến đây, thầy Lương đã thấy khác biệt.

Đi quanh khu vực gò đất một vòng, thầy Lương đứng lại rồi khẽ bóc một lớp vỏ từ gốc cây ổi ra, nhìn vào gốc cây, thầy Lương suy nghĩ :

” Lạ thật, đồng ruộng ngoài kia thì khô cằn, nứt nẻ, cỏ dại còn phải úa tàn. Vậy mà ở đây cây ổi này vẫn xanh tốt, vỏ cây vẫn còn ẩm ướt. Không chỉ vậy, nền đất khá mềm, mộ chỉ mới được hơn một tháng, vậy mà phía tường bao đã có rêu xanh bắt đầu bao phủ. Nơi này có chút gì đó lạ kỳ. “

Nghĩ đoạn, thầy Lương hạ tay nải, ông tìm trong tay nải ra 10 đồng xu âm dương, có lỗ vuông cùng với một cuộn chỉ nhỏ có màu đỏ. Tiếp đó thầy Lương xâu sợi chỉ qua 10 đồng xu, một đầu chỉ thầy Lương buộc vào cổ tay, đầu còn lại thòng 10 đồng xu, tháo đôi giày vải, thầy Lương đi chân trần rồi cứ thế kéo lê 10 đồng xu dưới mặt đất, đi một vòng quanh khu vực gò đất. Khi dừng lại, cả 10 đồng xu đều ngửa mặt âm, chuỗi đồng xu hướng thẳng về phía ngôi mộ của cụ Kình.

Thầy Lương khẽ nói :

— Không phải vậy chứ, chắc, đúng là họa bắt nguồn từ đây mà ra. Cũng còn may, mọi chuyện vẫn chưa quá tồi tệ.

Bước đến trước mộ của cụ Kình, thầy Lương thả 3 nén nhang, thành tâm khấn vái, miệng lầm nhảm :

— Xin phép mạo phạm đến mộ phần của người quá cố. Việc ta làm là muốn giúp ông cũng như người dân nơi đây mà thôi.

Dứt lời, thầy Lương xúc một ít đất trên mộ cùng với một chút tàn nhang trong bát hương, bỏ cả 2 thứ vào trong một cái túi vải nhỏ. Chắp tay trước một vái một vái, thầy Lương cúi xuống nhặt tai nải đeo lên vai rồi rời khỏi

gò đất. Trong đầu thầy đã có những dự tính của riêng mình.

Càng về gần trưa lại càng oi bức hơn, chẳng trách đất đai cần cỗi đến vậy. Đã xong việc ở gò đất nơi mộ cụ Kinh, nhưng thầy Lương không về nhà Mẹo ngay, qua nhà Mẹo, thầy Lương tìm đường vào khu vực đông dân cư trong làng. Lúc này đã là gần 10h sáng, ghé qua một tiệm thuốc Nam. Không hiểu thầy Lương muốn tìm mua phương thuốc gì nhưng đáp lại lời của thầy Lương, chủ tiệm thuốc bản khoản nói :

— Ở đây tôi không bán những loại đó đâu, nguy hiểm lắm. Đây là tiệm thuốc cứu người chứ có phải tiệm bán thuốc độc đâu mà ông hỏi toàn độc dược, đã vậy còn là mấy loại cùng một lúc.

Thực ra thầy Lương cũng đã nghĩ đến điều này, khá khó khăn khi tìm mua những thứ mà ông yêu cầu. Bản thân thầy Lương cũng chẳng tích trữ mấy loại độc dược trong người thì sao tiệm thuốc này có được.

Thầy Lương hỏi :

— Vậy bác chủ cho tôi hỏi, ở đây còn tiệm thuốc nào lớn hơn nữa không...? Tôi thực sự muốn tìm mua, đắt mấy cũng được.

Chủ tiệm thuốc đáp :

— Ở đây tiệm của tôi là lớn nhất rồi, mà cũng chẳng tiệm thuốc nào lại đi trữ những loại như cây sui, cây sơn, hay là cây sừng trâu cả.....Nghe thấy tên là đã sợ rồi.

Thầy Lương cười chào chủ tiệm thuốc rồi quay lưng định bỏ đi, nhưng vừa bước được 2 bước thì chủ tiệm thuốc gọi thầy Lương lại, giọng dò xét :

— Này, khoan đã.....Có thật là ông sẽ mua giá cao phải không...?

Thầy lương gật đầu :

— Đúng vậy, tôi không có nhiều tiền mặt, nhưng có đồ đáng giá để trao đổi. Chỉ cần bác chủ có những thứ tôi cần.

Chủ tiệm thuốc neho mày, chép miệng vài cái, sau đó ông ta hẩy tay ra hiệu cho thầy Lương đi vào bên trong nhà. Vào gian trong, ông ta khẽ hỏi :

— Vậy giá cao ông mua là bao nhiêu tiền...?

Thầy Lương mỉm cười, lấy trong tay nải ra một đồng tiền vàng, thầy Lương đưa cho chủ tiệm thuốc rồi nói :

— Đồng tiền vàng này đủ chứ....?

Chủ tiệm thuốc cầm đồng tiền vàng trong tay, ông ta đưa lên miệng, dùng răng cắn cắn thử, kiểm tra trước sau một lần nữa, ông ta bỏ đồng tiền vàng vào trong túi rồi cười cười :

— Hì hì, đủ....đủ rồi.....Ông đứng đây, đợi tôi một chút.

Thầy Lương ngồi trên ghế chờ đợi, chỉ ít phút sau, chủ tiệm thuốc đem ra một cái hộp gỗ, đặt lên bàn ông ta nói :

— Tôi thì không có mấy loại cây độc, lá độc như này ông cần....Nhưng tôi có thứ này, chắc chắn không làm ông thất vọng. Nhưng trước khi mở ra, ông phải thề với tôi một điều.

Thầy Lương đáp :

— Bác chủ muốn tôi thề chuyện gì..?

Chủ tiệm thuốc nghiêm mặt, nuốt nước bọt ông ta ấp úng :

— Phải thì là ông không được dùng thứ này để....để....giết....người...

Thầy Lương vuốt nhẹ chòm râu bạc, thầy Lương cười nhẹ rồi không ngần ngại thì luôn :

— Nếu tôi dùng thứ bên trong hộp gỗ này để giết người, tôi sẽ bị thiên lôi đánh chết, bị trời chu đất diệt, chết không toàn thân, không nơi chôn cất.

Thề xong thầy Lương nói tiếp :

— Bác chủ đừng lo, tôi có việc quan trọng muốn dùng đến những loại cây mang độc tính, nhưng tuyệt nhiên không phải để hại người. Tôi cũng hiểu điều mà bác chủ tiệm lo lắng. Tôi xin đem mạng sống của mình ra thề độc. Giờ có thể cho tôi xem bên trong hộp gỗ này là thứ gì được không...?

Nhìn thầy Lương, chủ tiệm thuốc khẽ toát mồ hôi, vì vương vấn chút lòng tham mà giờ đây ông ta đang bị chính lương tâm của mình dẫn dắt. Ông ta không biết việc mình đang làm liệu sẽ là đúng hay sai, nhưng có một điều mà ông ta đang cảm nhận được chắc chắn, đó chính là nỗi sợ.

Nói cách khác, chủ tiệm thuốc đang ” sợ ” thầy Lương, bởi lúc này, chủ tiệm thuốc mới nhận ra người này không hề đơn giản. Ngay cái cách ông ta nhắc đến tên những loại cây mang độc tính cực mạnh, những loại cây có thể giết chết người mà không phải ai cũng biết là người này đã nguy hiểm rồi. Thêm vào đó, việc chi ra hẳn một đồng tiền vàng để mua được ” độc dược ” bằng mọi giá lại càng nguy hiểm hơn. Nhìn vào ánh mắt của thầy Lương, chủ tiệm thuốc có chút rùng mình.

Gương mặt đổ mồ hôi hột, nhưng chẳng hiểu sao hai bàn tay của chủ tiệm

thuốc dù run vẫn đang từ từ mở nắp chiếc hộp gỗ ra sau khi mở ổ khóa nhỏ bên ngoài . Có một bọc vải đen to bằng cỡ nắm tay được đặt trong hộp.

Định dùng tay mở lớp vải đen thì bất chợt chủ tiệm thuốc giật mình, ông ta nói hồi hả :

— Quên....quên mất.....Mãi nghĩ mà quên không đeo bao tay.....Ông... ông đừng có chạm vào thứ...thứ đó....Đợi tôi quay lại.

Vội vã đi lấy bao tay, thầy Lương vẫn ngồi ở ghế đó chờ đợi, quả thực đến lúc này thầy Lương cũng đang rất tò mò không biết bên trong lớp vải đen kia chứa thứ gì mà lại khiến chủ tiệm thuốc Nam lo lắng, sợ sệt đến mức như vậy. Hơn nữa, đã để trong hộp gỗ, có khóa bên ngoài, lại còn bọc bằng vải kỹ lưỡng, chắc hẳn đây phải là một thứ gì đó ghê gớm.

Chưa đầy phút sau, chủ tiệm thuốc quay lại, hai tay đã đeo găng, chủ tiệm thuốc không quên đưa thầy Lương một đôi găng tay vải, ông ta kêu thầy Lương đeo vào. Công tác an toàn đã chuẩn bị xong xuôi, lúc này chủ tiệm thuốc mới từ từ gỡ lớp vải đen bên trong chiếc hộp gỗ.

Chủ tiệm thuốc nói :

— Đây là loại độc tự nhiên mà không có thuốc nào giải nổi..

Thầy Lương tròn mắt, im lặng mất 3 giây, nhìn kỹ thứ đang nằm trong hộp, thầy Lương đưa tay nhặt lấy thứ đó rồi đưa lên ngang tầm mắt xem xét. Và rồi ông khẽ cất lời :

— Đây chẳng phải là.....

Chương 6: Loài cây mang kịch độc chết người

— Đây chẳng phải là hạt của cây Mã Tiền hay sao....?

Chủ tiệm thuốc tròn mắt, há hốc mồm ngạc nhiên :

— Đến....đến cả....thứ này mà...mà ông cũng biết....Đúng...đúng vậy... đây chính là hạt của cây Củ Chi hay còn được gọi với cái tên khác là cây Mã Tiền.

Thầy Lương đáp :

— ” Loài cây bị nguyên rủa “, không chỉ hạt mà tất cả các bộ phận của loài cây này đều mang kịch độc, từ lá, thân cây, vỏ cây, quả hay hạt, chỉ cần liếm qua một chút thôi cũng có thể gây chết người. Tôi nói đúng chứ...?

Chủ tiệm thuốc nuốt nước bọt, ông ta gật đầu rồi vội thanh minh :

— Không...không sai....Mã Tiền là loài cây kịch độc, nhưng nếu biết cách sử dụng và sử dụng đúng liều lượng thì lại là một vị thuốc chữa bệnh đau đầu. Không giấu gì ông, vợ tôi bị mắc một chứng bệnh đau đầu kinh niên. Bệnh từ hồi còn trẻ, càng về già lại càng trở nặng. Tôi thân là thầy thuốc nhưng đã dùng đủ mọi phương thức nhưng cũng không cách nào trị dứt điểm cơn đau đầu của bà ấy. Vạn bất đắc dĩ mới phải mạo hiểm sử dụng đến vị thuốc ” độc ” này. Bởi có những lúc bà ấy đau như muốn chết đi sống lại. Trong quá trình đi tìm tòi, học hỏi vị thuốc chiết xuất từ cây Mã Tiền, tôi có đem một ít hạt của nó về sơ chế, phơi khô nhờ sau này có việc

gì thì còn có dùng đến, Bởi loài cây này hiện đã bị chặt gần hết, không còn mấy cây. Nhưng....nhưng cho tôi hỏi, rốt cuộc ông muốn dùng thứ ” độc dược ” này vào việc gì...?

Thầy Lương gói gọn số hạt Mã Tiền lại trong vải đen rồi đóng hộp gỗ. Nhìn chủ tiệm thuốc, thầy Lương trả lời :

— Đây quả đúng là thứ tôi đang cần tới, so với những loại ban nãy tôi hỏi thì thứ này mới là loại độc nguy hiểm nhất. Đúng là trời giúp ta rồi, bác chủ tiệm hỏi tôi sẽ dùng thứ này vào việc gì phải không...? Tôi dùng nó để giết chuột....Khà khà khà.

Chủ tiệm thuốc không tin vào câu trả lời của thầy Lương cho lắm, ông ta hỏi lại :

— Giết chuột...? Ông đừng đùa tôi thế chứ..? Muốn bẫy chuột thiếu gì cách, đâu nhất thiết phải tìm những loại kịch độc như thế này..? Muốn mua bả chuột, bẫy chuột cũng không phải khó khăn gì....Đằng này ông bỏ ra tận 1 đồng vàng chỉ để mua độc dược về giết chuột, tôi không tin.

Thầy Lương cười lớn :

— Ha ha ha, bác chủ tiệm nói cũng có phần đúng. Nhưng chưa đủ, bởi con chuột mà tôi muốn giết không phải là loại chuột bình thường. Tiền đã trao, đồ tôi cũng đã ửng, mọi chuyện coi như xong. Yên tâm đi, thề có thần thổ địa, tôi không dùng thứ này để hại người đâu mà lo. À mà quên, còn điều này tôi muốn nói, bác nói vợ bác bị đau đầu lâu năm phải không...? Sẵn đây tôi cũng có một phương thuốc chữa đau đầu, nhưng trước hết bác chủ nói lại cho tôi nghe các triệu chứng của bà nhà như thế nào. Biết đâu tôi lại giúp được.

Từ nãy đến giờ, ngay khi xuất hiện, nhìn thầy Lương, chủ tiệm thuốc đã

nghĩ người này không phải tầm thường. Nhất là khi chỉ nhìn qua số hạt một lần, ông ta đã nhận ra đó là hạt của cây Mã Tiên, chắc hẳn ông ấy phải có một kiến thức rất sâu rộng. Chưa biết chừng bài thuốc của ông ta sẽ giúp được gì đó.

Nghĩ như vậy nên chủ tiệm thuốc không ngần ngại mà chia sẻ bệnh tình của vợ mình. Nghe xong, suy nghĩ một hồi, thầy Lương nói :

— Bởi bác chủ cũng là thầy thuốc nên qua thuật lại bệnh tình, cũng như nguyên nhân dẫn đến chứng đau đầu của bà nhà, tôi đã nắm được vài phần. Bệnh lâu năm dẫn đến sức khỏe yếu dần khi cơ thể già đi nên càng trở nặng. do thời trẻ bị nhiễm phong hàn, chủ quan khiến cho thần kinh bị ảnh hưởng. Thôi được rồi, để tôi kê cho bác chủ phương thuốc này. Cũng vừa may trong tiệm ta có gần như là đủ các vị thuốc, tôi sẽ bốc một thang, sau này bác chủ cứ bốc như vậy là được.

Chủ tiệm thuốc đi theo thầy Lương xem bốc thuốc, điếm qua tất cả các loại thuốc có trong tiệm, thầy Lương bắt đầu bốc từng vị, cân đo, đong đếm tỉ mỉ, chi tiết. Bốc vị nào, thầy Lương nhắc chủ tiệm ghi chép lại liều lượng vị ấy. Cũng không có gì lạ khi thầy Lương dùng những vị thuốc quen thuộc như Phòng Phong, Khương Hoạt, Thương Truật. Xạ Hương, Cam Thảo.....Duy chỉ có liều lượng là thay đổi so với cách kê thuốc của chủ tiệm. Đến cuối cùng, chủ tiệm thuốc còn thấy bổ sung vào thang thuốc, thầy Lương còn cho thêm cả Xuyên Khung – Bạch Chi. Cuối cùng lấy trong tai nải ra một chút Thạch Cao (sống), đưa cho chủ tiệm thuốc cùng toa thuốc vừa bốc, thầy Lương nói :

— Tán nhỏ chỗ Thạch Cao này rồi chia đều ra cho 10 thang thuốc. Uống hết 10 thang đầu nếu đỡ hơn, sau không cần dùng đến Thạch Cao nữa. Thử uống theo cách kê toa của tôi xem sao, tuy có thể không lạ, nhưng liều lượng trong thang thuốc rất quan trọng, biết đâu vợ bác chủ sẽ có biến chuyển tốt.

Chủ tiệm thuốc nãy giờ nhìn thầy Lương bốc thuốc mà cũng phải trầm trồ thán phục, không chỉ căn chỉnh liều lượng mà đến từng tác dụng của từng vị thuốc cũng được thầy Lương lí giải một cách chi tiết, thậm chí còn có những công dụng mà ngay đến chủ tiệm thuốc còn không biết tới.

Ấp úng, chủ tiệm thuốc hỏi thầy Lương :

— Ông...ông có phải là thầy...thuốc không...? Chắc chắn ông là thầy thuốc rồi, không chỉ vậy còn là một thầy thuốc cực kỳ giỏi.....Tôi nói đúng chứ...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Tôi chỉ là một người bốc mộ thôi, về nghề y cũng chỉ biết một chút chút. Mọi việc đã xong, tôi còn có công chuyện cần phải làm....Chào bác chủ tiệm.

Thầy Lương khẽ vuốt chòm râu bạc rồi khoan thai bước ra khỏi cửa tiệm thuốc Nam. Chủ tiệm thuốc dẫn đo suy nghĩ một lát, bất ngờ ông ta chạy theo thầy Lương rồi hai tay kính cẩn trả lại thầy Lương đồng tiền vàng khi nãy, ông ta nói rồi rít :

— Tôi đúng là có mắt như mù, không nhìn thấy núi Thái Sơn. Khi nãy đã để lòng tham làm mờ mắt, cao nhân đây mới xứng đáng với chữ ” thầy “, mong thầy nhận lại đồng vàng này, đội ơn thầy.

Thấy chủ tiệm thuốc thật lòng có thành ý, hơn nữa trong hành trình của mình, còn nhiều nơi thầy Lương phải đến, còn chưa trả lời thì chủ tiệm thuốc đã đặt đồng tiền vàng vào tay thầy Lương. Ông ta cúi đầu cảm ơn rồi quay trở lại tiệm thuốc.

Thầy Lương gật đầu khẽ mỉm cười :

— Hi vọng sau này bác chủ sẽ hành thiện cứu được nhiều người hơn.

[.....]

Tiếp tục đi vào trong chợ, đang loay hoay thì thầy Lương nghe thấy giọng của Mẹo ở đằng sau lưng :

— Thầy Lương, thầy đi đâu vậy...?

Quay lại thấy đúng là Mẹo, thầy Lương đáp :

— Cậu Mẹo đấy à, may quá, đúng lúc tôi đang cần người dẫn đường. Mà cậu bán hết hàng rồi hả..?

Mẹo cười trả lời :

— Dạ vâng, con bán hết rồi....Đang chuẩn bị về đây ạ, mà thầy muốn đi đâu, để con dẫn thầy đi.

Thầy Lương hẫng tay gọi Mẹo lại gần, xong thầy nói thì thầm vào tai Mẹo điều gì đó khiến Mẹo lập tức thắc mắc :

— Ơ, sao thầy lại tìm mua mấy cái thứ đó.....

Thầy Lương nói :

— Đừng thắc mắc, cứ giúp ta là được.

Mẹo chép miệng :

— Thầy tìm ngoài chợ này không có đâu, nhưng con biết một chỗ, hi vọng là có. Thầy đi theo con đến chỗ này.

Dứt lời, Mẹo ra hiệu cho thầy Lương đi theo mình, Mẹo dẫn thầy Lương đi vào một con đường khá vắng vẻ, nhà dân khá thưa thớt. Hai bên đường đều có lạch nước, chỉ tiếc là thời tiết lâu không có mưa, nắng hạn kéo dài nên lạch nước cũng gần như là cạn nước. Vừa đi Mẹo vừa thở dài :

— Nắng nóng mà cứ tiếp tục kéo dài thế này, sợ một thời gian nữa không còn chống chịu nổi. Cả làng, cả xã bây giờ chỉ còn trông đợi vào nguồn nước giếng với giếng khoan. Mà mấy ngày gần đây mực nước cũng đã giảm rõ rệt, giếng khoan bơm lên mãi mới được một ít. Lát về nhà, chắc con phải quấy thùng đi canh nước mới được.

Đi qua một rặng tre, thầy Lương chợt đứng lại, chỉ về phía rặng tre, thầy Lương nói với Mẹo :

— Chậc, tre của làng này còn ra cả quả. Người xưa có nói, khi mà quả tre xuất hiện, năm đó, vùng đất đó sẽ gặp nhiều tai ương, hạn hán, dịch bệnh. Hừm, cho tới thời điểm hiện tại thì mọi thứ đều đang đúng. Rặng tre này e là không còn sống được bao lâu nữa.

Mẹo mặt buồn rầu, đối với gia đình Mẹo mà nói, bình thường đã cực khổ, nay còn thêm những điềm xấu như lời thầy Lương nói thì không biết phải sống làm sao. Chỉ tay về phía trước, Mẹo nói :

— Kia rồi thầy, cái lán phía trước chính là nơi mà chúng ta cần đến...

Chương 7: ” Bả “

Bước tới gần cái lán, mùi hôi thối bắt đầu xộc thẳng vào mũi khiến cả thầy Lương lẫn Mẹo phải dùng tay bịt mũi lại. Vừa thối lại vừa tanh, Mẹo nói với thầy Lương :

— Đây là lò mổ hàng ngày vẫn giết lợn. Nhưng như thầy thấy đấy, nắng hạn, nước khan hiếm nên giết mổ xong cũng chỉ dọn dẹp qua loa. Bởi vậy nó mới thối như thế này, mà 2 ngày nay cũng chẳng có lợn mà giết nữa rồi.

Ra chỗ này chính là lò mổ, chẳng trách cái lán lại nằm ở một nơi vắng vẻ ít người qua lại như vậy. Tuy nhiên, Mẹo đã dẫn thầy Lương đến đúng với nơi mà ông cần.

Mẹo nhìn thầy Lương rồi tiếp :

— Hình như là không có ai ở đây đâu thầy ạ. Hay là ta cứ vào trong xem sao nhé, con thấy cổng cũng không khóa, mà hôi thối như này ai ngủi được mà tới đây cơ chứ.

Thầy Lương gật đầu, cả hai bước vào trong lán, không có ai cả, bên trong lán mùi hôi thối lại càng bốc ra khủng khiếp hơn. Những rãnh nước khô cong, vẫn còn vương máu động vật, ruồi nhặng bâu kín trên nền nhà, trên thành tường. Lần theo mùi thối, thầy Lương cùng Mẹo đi tới cửa hậu của lán, phía sau lán mới thực sự là ghê rợn, khi mà toàn bộ rác rưởi, những gì còn sót lại sau khi giết mổ đều được vứt ra đằng sau.

Mẹo phải bịt miệng lại để tránh nôn mửa, ấy vậy mà thầy Lương vẫn thản nhiên như không. Nhìn xung quanh, bất chợt thầy Lương chỉ tay về phía hai cái bao dứa phía sau hè rồi nói :

— Kia rồi, chính là thứ này....Khà khà khà, tốt lắm.

Nhìn hai cái bao dứa đang rỉ nước như nhớt, thối hoắc, Mẹo không biết đó là gì, trong lúc Mẹo còn đang thắc mắc thì thầy Lương tiến tới chỗ hai cái bao rồi không ngần ngại mở cả hai miệng bao ra. Lúc này thì Mẹo không thể chịu được nữa, Mẹo nôn ngay tại chỗ.

Trong hai cái bao dứa đó chứa toàn những thứ mà sau khi giết mổ xong người ta vứt đi, chủ yếu là phế phẩm, rác bẩn. Nhưng trong một cái bao chẳng hiểu sao vẫn còn nguyên một cái thủ lợn đang trong quá trình phân hủy, giòi lúc nha lúc nhúc, chỉ nhìn thôi cũng khiến cho Mẹo phải rùng mình, nổi da gà.

Bịt miệng bao lại, thầy Lương nói với Mẹo :

— Giờ cậu giúp ta cùng khiêng cái bao này về nhà, nhưng không cần đem vào trong nhà, để bên ngoài cánh đồng là được. Ta có việc cần dùng đến nó. Nhưng đem thứ này đi trên đường sợ khiến người dân quanh đây khó chịu. Hừm, có cách nào không nhỉ...?

Mẹo đưa ra ý kiến :

— Về việc này chúng ta có thể đi đường vòng, nhưng vậy sẽ khá xa. Đi hết con đường ở lò mổ này sẽ ra đường ruộng. Men theo đường ruộng sẽ về đến nhà con, đi đường ruộng thì chẳng có ai qua lại nên thầy không phải lo. Nhưng.....thực sự là phải đem cái bao này về hả thầy...?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng vậy, lẽ ra ta phải mua thêm một chút thịt tươi để ủ cùng. Nhưng xem ra có cái thủ lợn này là được rồi. Không còn nhiều thời gian, mọi chuyện phải làm xong trong ngày hôm nay. Giờ về thôi.

Sẵn tiện ở đó có đoạn dây thừng, Mẹo buộc chặt đầu bao dứa lại, cột thừng sau đó dùng một thanh gỗ dài luồn qua sợi thừng. Mẹo một đầu, thầy Lương một đầu khiêng cái bao dứa bốc mùi hôi thối men theo đường ruộng đi về nhà.

Trên đường đi, Mẹo hỏi thầy Lương :

— Thầy tài thật đấy, nhìn mấy thứ này mà cứ như không. Con đến giờ này vẫn còn thấy sợ, nhất là khi thầy mở cái bao dứa bên trong có cái thủ lợn.

Thầy Lương cười lớn :

— Khà khà, đó là cậu nhìn chưa quen thôi, chứ với ta thì thứ này đã nằm nhò gi. Bởi ta là hành nghề bốc mộ mà, có những khi còn phải róc thịt còn sót lại từ hài cốt của người chết ấy chứ.

Mẹo giật mình, lúc này Mẹo mới ngớ người hỏi :

— Thầy làm nghề bốc mộ...? Vậy mà con cứ tưởng thầy là thầy thuốc cơ.

Thầy Lương tiếp tục cười rồi đáp lại lời Mẹo :

— Sao, giờ cậu sợ ta rồi phải không...? Hay là biết ta làm nghề bốc mộ nên không còn tin ta nữa...?

Mẹo vội vàng nói :

— Ấy chết, thầy nghĩ thế oan cho con quá....Có trời đất chứng giám, con nào có ý nghĩ như vậy. Chỉ là con không ngờ được rằng thầy lại làm nghề bốc mộ cho người chết. Giờ thì con tin rồi, chẳng trách thầy nhìn mấy thứ này lại bình tĩnh đến như vậy. Đúng là cao nhân bất lộ tướng, thầy cho con

hỏi 1 câu nữa được không ạ...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Có gì cậu cứ hỏi.

Mẹo tiếp :

— Thầy định làm gì với cái thủ lợn này ạ...?

Thầy Lương trả lời :

— Nói cho cậu nghe cũng được, nhưng tuyệt đối khi trở về nhà không được kể cho bất cứ ai, cho dù có là vợ hay con cậu. Sáng hôm nay khi đi ra ngôi mộ cụ Kinh mà cậu kể tối qua. Ta có một vài phát hiện, tạm thời chưa chắc chắn, có điều ngôi mộ đó dường như đang trực tiếp gây ra một số tai ương cho làng này. Nhưng chuyện đó để sau, trước mắt ta cần phải diệt được con chuột tinh kia đã. Càng để lâu, nó càng trở nên nguy hiểm. Theo như ta dự đoán, con chuột đó đã ăn thi thể của cụ Kinh và dần biến thành chuột tinh, mang độc giết người. Tại sao ta nói nó chỉ đang dần biến thành chuột tinh, khi ăn xác người chết, nó sẽ hấp thụ chương khí, cũng như tà khí và một phần linh hồn của người chết. Từ đó nó sẽ hình thành ý thức, nó không còn là một con chuột bình thường nữa. Việc nó bắt đầu tấn công con trai cậu đã minh chứng cho điều này. Nó cần ăn thêm thịt người để biến thành chuột tinh, từ đó nó sẽ ” săn ” con người, bởi càng nhiều người chết, lượng thức ăn từ thi thể con người với nó sẽ càng nhiều. Điều kiện thời tiết khắc nghiệt, dân chúng khổ sở như thế này chính là môi trường tạo ra những thứ tà ma, yêu quỷ. Nếu không biết thì chỉ nghĩ đây là một chuyện bình thường, chuột thì ở đâu không có. Nhưng chuột biết ” giết người ” thì lại là chuyện khác. Đêm qua như cậu đã thấy, lũ chuột đã manh động và kéo đến với số lượng đông hơn. Thời gian càng lâu, chúng sẽ càng nguy hiểm, đêm qua ta đã nhìn được ánh mắt của con chuột tinh ấy. Nếu không tìm cách tiêu diệt

nó, chỉ e hậu họa khó lường. Vậy nên nhân lúc nó còn chưa thực sự thành tinh, phải diệt được nó ngay.

Mẹo thắc mắc :

— Nhưng sao thầy biết nó chưa thành tinh...?

Thầy Lương tiếp tục :

— Câu hỏi hay đấy, đêm qua cậu có biết thứ gì đã đuổi lũ chuột đi không..?

Mẹo đáp :

— Là thầy ạ, lúc đó thầy đã dùng gậy đánh lũ chuột, khiến chúng phải bỏ chạy.

Thầy Lương cười :

— Khà khà, thực ra chỉ là một phần thôi. Còn lũ chuột bỏ chạy là vì một thứ khác. Đó chính là tiếng mèo kêu trên mái nhà. Ngay khi tiếng mèo cất lên, lũ chuột tán loạn bỏ chạy, khi ấy cả con chuột đầu đàn cũng rời đi. Nó vẫn sợ mèo, xưa nay mèo luôn là kẻ thù của loài chuột. Con chuột đó tuy có ý thức, nhưng do chưa hoàn toàn thành tinh nên nó vẫn dè chừng loài mèo. Bởi vậy, nghe thấy tiếng mèo, nó mới bỏ đi.

Lúc này Mẹo mới nhớ, đúng là đêm qua chẳng biết từ đâu trên mái nhà lại có tiếng mèo kêu. Ra là vậy, thầy Lương giải thích giúp cho Mẹo ngỡ ra nhiều điều, nhưng nói này giờ, thầy Lương vẫn chưa tiết lộ cho Mẹo, rốt cuộc thì thầy Lương muốn dùng cái thủ lợn đã thối rửa kia làm gì.

Mẹo không cần đợi chờ lâu, có vẻ như thầy Lương cũng đoán được tâm ý của Mẹo, thầy Lương nói :

— Xưa nay muốn bẫy chuột thì cần phải có mồi, với những con chuột bình thường thì mồi bẫy khá đơn giản. Nhưng với con chuột tinh kia thì cần phải sử dụng một loại ” bả ” công phu hơn. Con chuột đó nhờ ăn xác người chết mà thành tinh, nay muốn giết nó ít nhất cũng phải dùng thứ gì đó tương tự như thi thể người chết thì mới dụ được nó. Thật may khi mà ở lò mổ, ta đã tìm thấy cái bao này. Thủ lợn trong bao cũng đang trong quá trình phân hủy, tuy không giống với thịt người, nhưng mùi thối rữa của nó sẽ có tác dụng. Tất nhiên là ta phải cần dùng thêm một thủ thuật nho nhỏ khác.

Chỉ còn một quãng nữa là về đến nhà, Mẹo đang định nói :

— Vậy là thầy muốn đánh.....

Thì thầy Lương ngăn lại :

— Im lặng, không được nói gì thêm.....Nhớ kỹ, việc này chỉ có cậu và ta biết. Sau khi quay về, để thứ này ở khoảng đất ruộng bên cạnh nhà. Việc còn lại, ta sẽ tự lo liệu.....Hi vọng, nó sẽ quay lại.

Chương 8: ” Mồi “

Đặt bao dứa ở một góc khuất tại cánh đồng cách nhà một quãng, thầy Lương cùng với Mẹo vòng lối sau ra đằng trước rồi bước vào nhà. Vợ Mẹo thấy chồng về vội ra đón, cả cậu bé con Mẹo cũng đứng dậy chạy ra chào bố với thầy Lương.

Vợ Mẹo nói :

— Mình với thầy về rồi ạ, cơm đã nấu xong, chỉ đợi hai người về thôi.

Thầy Lương đáp :

— Cũng quá trưa rồi, nhà có trẻ nhỏ sao không cho cháu nó ăn trước, đợi làm gì.

Mẹo tiếp lời vợ :

— Dạ, sao thế được. Thầy nói trưa sẽ quay lại nên có thế nào gia đình con cũng phải đợi chứ ạ. Thôi, thầy với con rửa qua cái tay rồi vào nhà ăn cơm ạ.

Chum nước cũng chỉ còn có một nửa, rửa tay xong Mẹo đã chuẩn bị sẵn đôi thùng cùng đòn gánh, dự ăn cơm xong đợi chiều mát mát, Mẹo sẽ đi gánh nước về. Trong bữa cơm, vợ Mẹo có hỏi chuyện sao hai người lại về cùng nhau thì Mẹo chỉ trả lời, bán rở ở chợ xong, vô tình gặp thầy Lương nên cùng về. Ăn cơm xong, vợ Mẹo lấy thuốc đã sắc cho cậu con trai uống như lời thầy Lương chỉ dẫn, uống thuốc xong, cậu bé ngủ thiếp đi, còn vợ chồng Mẹo tranh thủ làm nốt một vài công việc dang dở.

Lúc đó, thầy Lương xách tay nải đi ra bên hông nhà, thầy nói với vợ chồng Mẹo :

— Hai người làm gì cứ làm, đừng để ý đến ta.

Ngồi bên hông nhà, thầy Lương bỏ những vật dụng chuyên dùng để bào chế thuốc ra xếp ngay ngắn, cẩn thận. Mở chiếc hộp gỗ bên trong có chứa hạt Mã Tiền, thầy Lương bắt đầu công việc làm ” bả ” chuột.

Những tiếng :

” Cọt...kẹt....cọt...kẹt...”

” Roạt....Roạt...”

Của dụng cụ nghiền tay cứ thế vang lên, bên trong nhà, vợ Mẹo khẽ hỏi chồng :

— Không biết thầy đang làm gì thế nhỉ...?

Mẹo đáp :

— Hình như là đang xay nghiền cái gì đó, chắc là thầy đang làm thuốc. Mà thầy đã nói rồi, đừng để ý đến thầy. Lát mình ở nhà, tôi đi cố gánh lấy hai thùng nước về còn dùng. Mà ở nhà chú ý con đấy nhé, đừng để nó chạy lung tung.

Vợ Mẹo vâng dạ gật đầu, Mẹo móc túi ra chút tiền ban sáng bán hàng, nhìn vợ Mẹo nói :

— Nhà còn từng này tiền, để gánh nước về, xem có gì tôi mua về làm cơm mời thầy luôn mình nhé...?

Không ngần ngại, vợ Mẹo đồng ý với chồng luôn. Hoàn cảnh khó khăn, nhưng cả hai vợ chồng đều là người biết ơn nghĩa, được thầy Lương ra tay cứu giúp nên cậu con trai giờ mới khỏe mạnh, hơn nữa ngày hôm qua, thầy cũng đưa tiền đi mua gạo thịt. Hai vợ chồng Mẹo cũng muốn làm gì đó để đáp lễ thầy, sáng bán được mấy cái rổ, giờ Mẹo tính dùng hết tiền đó làm cơm khoản đãi thầy Lương luôn.

Ngồi bên hiên nhà, thầy Lương cũng nghe thấy cuộc nói chuyện của hai vợ

chồng, mặc dù họ cố tình nói thật nhỏ. Thầy khẽ dùng vạt áo lau mồ hôi trên trán rồi mỉm cười đầy nhân hậu, ra chiều hài lòng lắm.

Mẹo quấy đôi thùng lên vai, không quên ngo ra hông nhà lễ phép chào :

— Thầy ở nhà, con đi gánh nước rồi lát con về thầy nhé.

Thầy Lương đáp :

— Được rồi, cậu cứ đi đi, việc của ta cũng sắp xong rồi.

Cứ thế, phải đến gần 3 giờ đồng hồ sau thầy Lương mới ngừng tay lại, trong cái cối nghiền bằng lòng bàn tay, hạt của cây Mã Tiên đã được tán thành bột có màu nâu nhạt. Nhìn lại lúc này đã gần xế chiều, thu dọn lại dụng cụ, thầy Lương thở hắt ra rồi tự nhủ :

— Phù, độc đã bào chế xong, nhưng xem ra để dụ được nó thì cần phải có thêm một thứ nữa. Chà chà, đành phải làm vậy thôi, muốn mọi sự thành công, cần phải có một chút đau đớn mới được.

Phải đến hơn 5h chiều Mẹo mới quay về, ngoài hai thùng nước không được đầy, trên đòn gánh còn có một con cá chép nữa. Đặt hai cái thùng xuống, Mẹo hớn hển nói :

— Phải xếp hàng mãi mới đến lượt lấy nước, cứ tình trạng này chỉ e vài hôm nữa thôi nguồn nước cũng cạn kiệt. Bà con đang hoang mang lắm rồi. Mình ơi, đem con cá này đi làm cơm mời thầy.

Để Mẹo nghỉ mệt một chút, thầy Lương mới cất lời :

— Biết cậu đang mệt, nhưng ta có việc cần cậu giúp.

Mẹo đáp :

— Có gì thầy cứ sai bảo, mệt mấy con cũng làm được.

Thầy Lương nói :

— Còn nhớ cái bao dứa ban trưa chứ...? Giờ ta với cậu sẽ đi ra đó, ta chỉ ở đâu, cậu đào cho ta một cái hố ở đó. Không cần quá sâu, như vậy là được. Nhưng phải làm xong trước nửa đêm.

Mẹo vâng dạ rồi chạy đi lấy cuốc, xẻng để đào luôn, trước đây công việc của Mẹo là phát hoang, cuốc đồng, cuốc ruộng thuê cho người ta nên việc đào bới với Mẹo mà nói không có gì khó khăn cả. Duy chỉ có điều, nắng hạn nên nền đất khô cứng, đào xong được cái hố theo đúng như yêu cầu của thầy Lương cũng phải mất gần 1 giờ đồng hồ mới xong.

Trời nhập nhoạng tối, Mẹo cởi trần, mồ hôi mồ kê đầm đìa, vừa thở dốc, Mẹo vừa hỏi :

— Như vậy đã được chưa thầy...?

Thầy Lương gật gù :

— Tốt lắm. thế là được rồi....Cứ để cái bao dứa vào trong lòng hố, giờ về dùng cơm thôi, ta cũng đói rồi....Khà khà khà

Bữa cơm tối hôm đó diễn ra rất vui vẻ, không chỉ có cá, Mẹo còn thủ sẵn một chai rượu đem ra mời thầy Lương. Cậu bé con của Mẹo nhìn thầy Lương ngây thơ hỏi :

— Ông Lương có ở nhà cháu lâu không ạ...?

Thầy Lương mỉm cười hỏi lại :

— Sao, cháu muốn ta sớm rời đi hay sao...?

Cậu bé lắc đầu nguầy nguậy rồi lí nhí đáp :

— Không ạ, cháu muốn ông ở đây càng lâu càng tốt cơ.

Vợ Mẹo hỏi con trai :

— Sao con lại muốn ông Lương ở lại nhà mình...? Con quý ông đến thế cơ à...?

Cậu bé đáp :

— Dạ vâng, từ hôm ông Lương ở đây, nhà mình lúc nào cũng được ăn no, con muốn ông ở lại đây luôn với con.

Vợ chồng Mẹo nhìn thầy Lương ái ngại sau câu nói của con mình, thầy Lương đưa tay xoa đầu cậu bé, ông nói :

— Ta hiểu rồi, ta cũng mong muốn như vậy.

Mẹo rót rượu cho thầy Lương, nâng chén mời thầy, Mẹo vội thay mặt con :

— Trẻ con nghĩ gì nói nấy, mong thầy đừng để bụng. Có trách là trách vợ chồng con không có khả năng lo cho nó được bữa cơm no đủ mỗi ngày.

Vừa nói, Mẹo vừa cúi mặt buồn rầu, ngồi bên cạnh, vợ Mẹo cũng rưng rưng nước mắt khi nghe câu nói của con trai. Thấy con trai đã ăn xong, vợ Mẹo bế con lên giường để chỗ cho chồng và thầy Lương uống rượu. Buổi tối, nhà thắp đèn dầu, xung quanh nhà lại là đồng không nên không tránh

khỏi muối.

Lấy trong tay nài ra một cục gì đó bằng đầu ngón tay cái, thầy Lương châm đóm rồi moi cháy thứ đang cầm trên tay rồi đặt trên cái chén đã úp. Một làn khói trắng tỏa mùi hương thơm thoang thoảng vô cùng dễ chịu lan tỏa khắp gian nhà.

Thầy Lương nói :

— Đốt thứ này lên sẽ đỡ muối hơn, nào ta uống tiếp chứ nhỉ...?

Mẹo vội rót rượu, hơi ngà ngà, Mẹo hỏi thầy Lương :

— Có phải đêm nay.....thầy...thầy sẽ bắt.....nó phải không...?

Thầy Lương khẽ cười rồi đáp :

— Đúng vậy, nhưng muốn bắt được nó, ta cần phải dùng moi thật thơm. Giống như đi câu cá, cần phải rắc thính để dụ cá đến vậy.

Mẹo vỗ đùi cái đét :

— Là...là...cái bao dứa....phải không thầy...?

Thầy Lương nhấp chén rượu, mắt ông nhìn thẳng vào ánh mắt đang dần lơ đãng của Mẹo, và rồi, thầy Lương nói bằng một giọng lạnh lùng :

— Không, moi ở đây.....chính là con trai cậu.....Khà khà khà....Khà khà khà.

Mẹo giật mình, mắt Mẹo cố gắng mở to, miệng mấp má, Mẹo cố gắng nói ra từng từ chậm chạp :

— Không.....không.....thế.....

Vừa nói, Mẹo vừa quay lại phía sau giường ngủ nơi vợ Mẹo và con trai đang ngồi, nhưng điều cuối cùng mà Mẹo thấy chỉ là cả vợ, cả con mình hình như đã nằm bất động trên giường từ bao giờ. Mẹo quay lại nhìn thầy Lương, thầy Lương vẫn đang uống rượu, nhưng cơ thể Mẹo không còn sức lực nữa, mắt Mẹo mờ dần đi và cũng như vợ và cậu con trai, Mẹo gục luôn xuống nền nhà rồi bất tỉnh.

Thầy Lương tự rót rượu vào chén, uống cạn chén rượu, thầy Lương khà một tiếng rồi đứng dậy :

— Cho ta xin lỗi nhé....

Chương 9: ” Thiên địch “

Tiến lại giường nơi con trai Mẹo đang nằm hôn mê, thầy Lương bé xốc cậu bé dậy, để ngồi dựa vào thành giường. Thầy Lương cho cậu bé nuốt một viên thuốc có màu đỏ sau đó ông dùng tay ấn mạnh vào cả 2 lòng bàn chân của nó khoảng chừng 5 phút. Cuối cùng, sau khi hơi nóng dụng cụ lấy máu cùng đặt sẵn một cái bát nhỏ bên dưới, thầy Lương khẽ nói :

— Ta cần một ít máu của cháu, sẽ không sao cả.

Dứt lời, thầy Lương chích thẳng vật nhọn vào cổ tay của cậu bé. Máu bắt đầu theo thanh kim loại chảy xuống bát nhỏ. Giữ nguyên như vậy cho đến

khi máu được nửa bát, thầy Lương mới dừng, ngay lập tức ông dùng thuốc trị thương cầm máu cho cậu bé rồi băng bó phần cổ tay lại. Diu cả Mẹo lên trên giường, để gia đình 3 người họ nằm ngủ ngay ngắn, lúc này, thầy Lương mới bắt đầu hoàn thành nốt công việc của mình, đó chính là ” đánh bả ” con chuột tinh bằng những thứ mà cả ngày hôm nay ông dày công chuẩn bị.

Máu người đã có, hạt Mã Tiền cũng đã được nghiền nát thành bột, cái thủ lợn lấy được từ lò mổ bỏ không đang rửa ra phân hủy. Tất cả đã sẵn sàng, giờ điều quan trọng nhất đó là liệu con chuột đó có mò đến lần nữa hay không...?

Tuy thần cơ diệu toán, nhưng lần này phần lớn thầy Lương đành phải dựa vào vận may. Bởi chỉ có 1 ngày, rất khó để biết được chính xác con chuột tinh đó đang trốn ở đâu. Mà dù có biết cũng không đủ thời gian để có thể bắt được nó. Cách duy nhất bây giờ chính là dẫn dụ nó đến. Đêm ngày hôm qua, khi nó bất ngờ kéo đàn quay lại tấn công cậu bé con trai Mẹo, rõ ràng là nó có chủ ý. Nó quay lại là để ăn xác chết vì nghĩ cậu bé đã trúng độc mà chết. Nhưng việc thầy Lương xuất hiện cũng như trên mái nhà nửa đêm vang lên tiếng mèo kêu đã khiến cho nó phải bỏ đi. Loài chuột vốn dĩ đã rất ranh ma, quỷ quyệt và cực kỳ nhạy bén. Con chuột này tất nhiên sẽ còn ” quái ” hơn thế bởi do ăn xác người chết, tích tụ tà khí nên đã biến thành chuột tinh có ý thức của con người. Điều thầy Lương lo lắng đó là sau đêm qua, nó sẽ cảnh giác và không quay lại nữa.

Do vậy, thầy Lương mới phải dùng đến máu của cậu nhóc con trai Mẹo, bởi theo như suy đoán của thầy Lương, con chuột tinh ấy khi cắn cậu bé, truyền độc vào cơ thể cậu bé, chắc hẳn nó phải nhớ mùi máu của cậu bé. Chính vì thế, dùng máu của con trai Mẹo, kết hợp với cái thủ lợn đang phân hủy, khả năng cao sẽ dụ được con chuột tinh kia. Đương nhiên, trong máu đã trộn sẵn ” độc dược ” được nghiền ra từ hạt Mã Tiền.

Tất cả đã được hoàn tất, bên dưới cái hố mà Mẹo đào chập tối, mùi thối từ thủ lợn phân hủy bốc lên nồng nặc, bát máu hòa cùng độc dược cũng đã được tưới lên cái thủ lợn. Công việc tiếp theo chỉ còn là chờ đợi, liệu rằng cái bầy thầy Lương đặt ra có thành công hay không..?

Trời càng lúc càng chuyển dần về đêm, trong lúc chờ đợi, thầy Lương đã bỏ túi nhỏ đựng đất và tàn nhang mà sáng hôm nay ông lấy từ mộ của cụ Kình ra xem xét. Không nằm ngoài phán đoán của thầy Lương, ngôi mộ đó quả thực đã bị động, không chỉ vậy, việc động mồ, động mả này còn ảnh hưởng đến toàn bộ người dân nơi đây. Điều đó giải thích cho tại sao hơn 1 tháng trở lại đây, mọi chuyện trong làng mỗi ngày lại càng trở nên tệ hại hơn.

Thầy Lương lắc đầu, thở dài, ông nói một mình :

— Tai họa đều từ con người mà ra. Nhưng trong cái rủi vẫn có cái may, dù sao đi chăng nữa thì đây cũng có thể coi là ý trời. Chà, mới đó mà đã sắp đến nửa đêm rồi, vẫn chưa thấy động tĩnh gì, nếu nó không đến, có lẽ ta sẽ còn phải ở lại đây thêm vài ngày.

Vừa dứt lời thì thầy Lương đứng bật dậy, hình như ông đã cảm nhận được điều gì đang xảy đến, nhoẻn miệng cười, đưa tay vuốt chòm râu bạc, thầy Lương nói :

— Đến rồi sao, như vậy mới bỏ công ta ” bày tiệc ” chờ đợi người chứ....Khà khà khà.

Màn đêm tĩnh lặng, không gian xung quanh không có lấy một chuyển động. Nhưng từ từ trong bóng đêm đã bắt đầu xuất hiện những tiếng rả rích “

” Rít....rích....rít...”

m thanh đó cứ thế lớn dần, khi thầy Lương mở cửa bước ra ngoài sân thì đã nghe rõ những tiếng :

” Chít....chít.....chít...”

Đứng giữa khoảng sân nhỏ trước nhà, dưới ánh trăng mờ ảo của bầu trời đêm. Thầy Lương thực sự choáng váng bởi số lượng chuột đang kéo đến cái hố bẫy có lẽ phải đông gấp 10 lần ngày hôm qua. Chúng đen xì, lúc nhúc ò ạt chạy về phía miệng hố. Trong lũ chuột ấy, thầy Lương không nhìn thấy con chuột tinh đâu cả. Lũ chuột chen chúc nhau lao xuống hố, chúng gào rít, xâu xé, bu lấy cái thủ lợn dưới hố.

Thầy Lương cau mày, bởi ông đã nhận ra, cái bẫy mà mình giăng, rốt cuộc cũng không khiến cho con chuột tinh sa lưới. Chỉ một thoáng sau, toàn bộ chuột bên dưới hố đều ngửa bụng chết cứng đờ. Tiếng chuột rít, tiếng cắn xé cũng không còn nữa. Lúc này, từ trong khoảng tối trước mặt, đôi mắt đỏ lòm như máu lần trước thầy Lương nhìn thấy bên trong nhà Mẹo mới xuất hiện. Đó chính là con chuột tinh mà thầy Lương muốn tiêu diệt để trừ hậu họa.

Nó đang tiến về trước miệng hố, dưới ánh trăng, và với khoảng cách đủ để nhìn, thầy Lương lần đầu tiên trong đời thấy một con chuột lớn đến như vậy. Nó phải to bằng một con mèo, với cái mõm dài đã mọc răng nanh, phần lông nham nhở có những chỗ trụi húi để lộ những mảng da lở loét, nó đứng trên miệng hố hướng đôi mắt đỏ về phía khoảng sân nơi thầy Lương đang đứng rồi giơ móng vuốt cào xuống mặt đất.

Một âm thanh gai người vang lên :

” Nghéc.....kéc.....kéc...kéc....”

Có vẻ như nó đang rất căm giận thầy Lương vì cái bẫy mà thầy Lương tạo

ra. Nhưng như thầy Lương đã dự đoán, con chuột này vô cùng tinh ranh. Cứ mỗi ngày trôi qua, nó càng trở nên nguy hiểm, quỷ quyệt. Hôm qua số lượng chuột mà nó kéo đến chỉ đếm được trên đầu ngón tay, vậy mà đêm nay, lũ chuột đông nhì nhít phải gấp 10 lần đêm hôm qua. Sẽ ra sao nếu chỉ trong một thời gian nữa chúng nhân số lượng lên gấp nhiều lần, khi ấy sẽ thực sự là 1 điều tồi tệ.

Khoảng cách giữa thầy Lương và con chuột tinh lúc này không đủ để thầy Lương có thể làm một điều gì đó để giết được nó. Thực sự thầy Lương đã có phần chủ quan khi nghĩ rằng chỉ với cái bẫy, nếu nó mò đến mọi chuyện sẽ thành công. Nhưng không, không những không giết được nó, mà ngược lại sau này sẽ càng khó khăn trong việc lùng bắt nó mà thôi. Nhìn cái mõm dài cùng hai cái răng nanh của con chuột, thêm vào đó phần lông của nó đang rụng dần đi, thầy Lương biết, con chuột sắp thành tinh thực sự. Nó biết lúc này đối đầu với người đang đứng trên khoảng sân kia chỉ có con đường chết. Vì vậy, sau khi rít lên những tiếng rít gai người, con chuột quấy đuôi toan bỏ chạy.

Thầy Lương trợn mắt :

— Súc sinh, muốn chạy sao.....?

Thầy Lương vừa dứt câu thì từ trên mái nhà, một bóng đen lao vụt xuống bãi ruộng trước mặt.

” Ngao.....Ngao.....Ngao....”

” Miao.....Miao.....Miao....”

Bóng đen vừa lao vụt qua thầy Lương đó chính là một con mèo, con mèo đen với ánh mắt xanh lè, kích cỡ của nó cũng rất lớn so với loài mèo bình thường. Và thứ mà con mèo đang lao vào tấn công chính là con chuột ma

quái kia.

Xưa nay, mèo luôn là một trong những thiên địch của loài chuột, có thể nói, loài mèo sinh ra đã mang trong mình bản năng săn chuột. Với tốc độ cũng như bản năng sát thủ, mặc cho con chuột tinh có kích thước khá lớn, nhưng đã là thiên địch thì loài mèo vẫn là loài chiếm ưu thế.

Dưới khoảng ruộng nứt nẻ, con mèo đen đang gầm gừ, xù lông, quăng đuôi đập đất vờn chuột. Con chuột tinh cũng không đứng im chờ chết, nó nhe răng nhanh, giơ móng vuốt chống lại. Trong bóng tối, cặp mắt xanh của con mèo đang lăm le đôi mắt đỏ của chuột tinh.

Chứng kiến cảnh tượng ấy, thầy Lương mỉm cười, có lẽ ông đã biết được kết cục cuối cùng, ông nói :

— Thì ra là Linh Miêu, mọi chuyện đã được giải quyết rồi.....Thiên địch, đúng là thiên địch.....Linh Miêu xuất hiện khi nơi đây có chuột thành tinh.....Ha ha ha.....Ha ha ha.

” Ngao.....Miao....Miao.....Ngừ....”

Không có gì lạ khi Linh Miêu chỉ một loáng sau đã đả bại con chuột tinh, những cái vuốt mèo sáng loáng đang đè giữ con chuột nằm im bất động dưới nền đất nứt nẻ.

Những tiếng kêu yếu ớt cuối cùng từ con chuột khẽ vang lên :

” Chít....chít...ít..”

Linh Miêu cúi xuống, ngoạm lấy con chuột vào miệng, nó nhảy lên khoảng sân nhà Mẹo, đứng trước mặt thầy Lương, Linh Miêu dùng hai chân trước cào cào xuống nền đất rồi cúi đầu đúng 3 lần như một lời cảm tạ thầy

Lương đã ra tay trợ giúp.

Nhìn thẳng vào đôi mắt xanh của Linh Miêu, thầy Lương nói :

— Là ta phải cảm ơn người mới phải.....Người yên tâm. chuyện của làng này, ta sẽ lo chu toàn.

Thầy Lương vừa dứt lời, Linh Miêu miệng vẫn ngoạm con chuột tinh, nó đưa mắt nhìn thầy Lương lần cuối rồi lao thẳng vào bóng tối trước mặt, Linh Miêu biến mất.

Còn lại một mình, thầy Lương tự nhủ :

— Chà, có lẽ ta đã già thật rồi.....Chỉ một chút tính toán sơ sẩy mà suýt nữa đem lại tai họa. Lần sau phải cẩn thận hơn mới được.....Khà khà, Linh Miêu giao đấu chuột tinh, thật là được mở mang tầm mắt mà.....Ha ha ha...ha ha ha.

Chương 10: Kế hoạch của thầy Lương

— Trời đã sáng rồi sao...?

Mẹo mở mắt khi ánh nắng chiếu qua khe cửa sổ hắt thẳng vào mặt, nhích tay sang bên cạnh, Mẹo chạm vào người của vợ và cậu con trai vẫn còn say giấc. Còn đang mơ màng thì Mẹo nghe thấy giọng của thầy Lương :

— Tỉnh rồi à...? Xem ra mê hồn hương có tác dụng lâu hơn ta nghĩ. Nhưng

không sao, cũng như một loại thuốc an thần mà thôi.

Mẹo ngồi dậy, bước xuống giường, trong đầu Mẹo nhớ mang máng những lời thầy Lương nói trong bữa cơm tối hôm qua. Vội vàng nhìn cậu con trai với cái cổ tay băng bó, Mẹo vừa lo lắng, vừa ấp úng hỏi :

— Thầy....như...như vậy là sao ạ...? Con của con....nó...nó...

Thầy Lương mỉm cười :

— Con của cậu không sao cả, thằng bé chỉ đang ngủ thôi, còn vết thương trên tay nó ta cũng đã bôi thuốc cẩn thận rồi. Đừng lo, lát nữa vợ con cậu sẽ tỉnh lại, ngồi xuống đây ta giải thích. Đầu tiên, ta có tin mừng cho cậu, đó chính là, con chuột tinh kia đã chết, sau này nó không thể đến đây gây hại cho gia đình cậu nữa.

Mẹo ngồi xuống nghe thầy Lương nói tiếp :

— Đầu tiên cho ta xin lỗi vì đã cho cả nhà cậu ngủ mê hồn hương. Nhưng ta có lý do để làm vậy, lý do quan trọng nhất chính là ta cần một chút máu của con cậu để làm môi dụ con chuột tinh vào bẫy. Đừng quá lo lắng, trước khi lấy máu, ta đã cho con trai cậu uống một loại đan dược được bào chế từ Đương Quy và Kê Huyết Đăng, có tác dụng sinh – nhuận huyết. Ta vạn bất đắc dĩ, sợ vợ chồng cậu lo lắng nên mới dùng hạ sách này. Lý do thứ 2 đó là ta không muốn gia đình cậu gặp chuyện trong khoảng thời gian con chuột tinh đó lui đến đây. Mong cậu bỏ quá cho.

Mẹo nghe xong lập tức cúi đầu, Mẹo rồi rít :

— Ân đức của thầy đối với gia đình con cao tựa núi, con làm sao dám có ý nghĩa xấu. Đội ơn thầy.

Thầy Lương gật đầu khẽ cười, Mẹo lúc này mới dám hỏi :

— Vậy có phải là cái bẫy của thầy đã giết được con chuột tinh phải không ạ..?

Thầy Lương lắc đầu đáp :

— Đáng tiếc là ta đã thất bại, đi theo ta, ra cái hố chập tối qua cậu đã đào. Đi nào.

Mėjo đứng dậy đi theo thầy Lương ra ngoài khoảng ruộng bên hông sân nhà, đi tới cái hố, Mėjo bất giác lùi lại mấy bước khi nhìn xuống hố. Mặt mũi tái nhợt, đổ mồ hôi hột, Mėjo run run chỉ tay rồi ú ớ nói :

— Trời...trời...đất ơi....Sao...nhiều chuột....chết thế...hả thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Đây là số lượng chuột mà đêm qua con chuột tinh ấy đã kéo đến. Khi này ta có nói con chuột tinh không chết do cái bẫy này. Cậu cũng thấy rồi đó, dưới hố đều là lũ chuột bình thường, chúng chết do ăn phải độc của ta. Con chuột tinh kia rất thông minh, nó dùng đám chuột này thăm dò trước. Suýt chút nữa ta đã để sống nó rồi. Đêm qua, ta đã nhìn thấy hình dáng của nó, thật may khi nó chưa hoàn toàn biến thành tinh thì nó đã chết.

Mėjo ngạc nhiên :

— Nhưng nếu nó không chết vì bả độc thì điều gì khiến nó phải chết thừa thầy...?

Thầy Lương tiếp :

— Ngày hôm qua ta có kể cho cậu nghe về tiếng mèo vang lên trên mái nhà lúc nửa đêm hôm trước phải không...? Đêm qua, con mèo đó cũng xuất hiện, và cũng như con chuột tinh kia, con mèo ấy cũng không phải mèo thường, nó là Linh Miêu. Nhờ có Linh Miêu nên mới hóa giải được họa chuột tinh.

Mẹo ngơ ngác :

— Linh Miêu...?

Thầy Lương giải thích :

— Linh Miêu hay còn được gọi với cái tên khác là ” mèo ma “. Truyền thuyết kể rằng Linh Miêu được sinh ra trong hôn phối giữa một con mèo cái và một con rắn hổ mang. Vì là ” ma mèo ” nên chúng chỉ xuất hiện ở những nơi có âm khí tích tụ, những nơi có yêu ma, quỷ quái. Do vậy rất hiếm khi một ai đó được nhìn thấy Linh Miêu. Người xưa có nói, Linh Miêu là loài có thể đi qua được cánh cửa giữa âm giới và trần gian. Do vậy không ít người gọi Linh Miêu là sứ giả của địa ngục. Những câu chuyện liên quan đến Linh Miêu thì có rất nhiều, điển hình nhất đó là việc khi Linh Miêu nhảy qua xác người chết, người đó sẽ sống lại. Còn sự việc xảy ra ở đây, ta có thể giải thích đó là do tính chất ” Thiên Định “. Từ cổ chí kim, loài mèo luôn là kẻ thù của loài chuột. Như này ta nói, nơi nào chất chứa tà khí, chướng khí, xuất hiện yêu ma thì nơi đó có thể có Linh Miêu. Việc chuột ăn xác người, hấp thụ tà khí dần biến thành chuột tinh đã dẫn dụ Linh Miêu tới. Dưới vòm trời này luôn có những thứ tương sinh – tương khắc, đêm hôm qua, ta tận mắt chứng kiến cảnh Linh Miêu giết chết chuột tinh. Sau khi giết và ngoạm con chuột trong miệng, nó đã biến mất. Ta kể cho cậu nghe chuyện này là bởi vì thứ giải nguy cho gia đình cậu không phải ta mà chính là con Mèo Ma ấy. Nếu không có nó, có lẽ hậu quả sẽ khó lường hơn ta nghĩ rất nhiều. Giờ cậu lấp cái hố đầy xác chuột này lại, sau đó đi vào trong nhà, ta có điều này muốn nói. Chuyện gia đình cậu đã xong, giờ

là chuyện của làng này.

Mẹo vâng dạ rồi vội vã làm ngay theo lời thầy Lương chỉ dẫn. Lấp xong cái hố, Mẹo đi vào trong nhà, vợ con Mẹo vẫn chưa tỉnh. Thầy Lương kêu Mẹo ngồi xuống rồi bắt đầu vào chuyện :

— Ta đã tìm ra nơi bắt nguồn của tất cả những tai ương xảy ra trong làng này. Từ việc vì sao lại xuất hiện chuột tinh, cho đến việc nắng hạn càng lúc càng kéo dài. Giải quyết vấn đề này không khó, nhưng chỉ sợ, nhà đó có chịu hay không mà thôi.

Mẹo hỏi :

— Nhà nào vậy, thưa thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Chính là nhà ông Phương, con của cụ Kinh, người mà cậu nói giàu có, quyền thế nhất cái làng này.

Mẹo tiếp :

— Thầy có thể nói rõ ra được không ạ...?

Thầy Lương gật đầu :

— Ngày hôm qua ta có đến ngôi mộ của cụ Kinh mà cậu nói. Sau khi xem xét, ta nhận thấy khu vực gò đất đó có chút bất thường. Mồ bị động, nếu ta không làm thì xác của cụ Kinh chính là bị con chuột tinh kia ăn hết. Không chỉ thế, mộ của cụ Kinh còn nằm ngay trên một địa mạch của làng. Việc chôn cất người chết xưa nay là việc quan trọng, nhất là với những gia đình giàu có, quyền thế. Họ luôn cố gắng tìm những mảnh đất có yếu tố phong

thủy tốt để đào huyệt mộ. Phong thủy được chia làm hai loại, đó là ” Dương Trạch ” và ” Âm Trạch “. Ở đây ta chỉ nói về ” Âm Trạch ” là đất được dùng để chôn người đã chết. Gò đất chôn cất cụ Kình chính xác là đất tốt. Ở đó hướng gió, hướng khí đều vô cùng thuận, không chỉ vậy còn có cả mạch nước ngầm. Tuy nhiên, từ xưa đến nay, khi đào huyệt, người ta phải tính toán làm sao cho cả ” Phong ” lẫn ” Thủy ” phải được hài hòa, thuận theo địa mạch nơi đó. Đàng này, mộ của cụ Kình, tuy nằm trên thế đất phong thủy, nhưng không biết do vô tình hay cố ý mà huyệt mộ lại nằm ở vị trí đè lên mạch nước ngầm. Như vậy là ngăn cản vượng khí, không chỉ ảnh hưởng đến người chết mà còn ảnh hưởng đến toàn bộ làng này. Bởi vượng khí bị phần âm cắt ngang, địa mạch bị ô uế, dẫn đến tai ương liên tiếp xảy ra. Đó chính là lý do vì sao, làng này càng lúc lại càng phải chịu nhiều tai ương.

Mẹo tuy nghe không hiểu được hết, nhưng rõ ràng Mẹo biết, ý của thầy Lương muốn nói đến chính là mộ của cụ Kình đang gây nguy hại đến cho dân làng.

Mẹo nói :

— Vậy có cách nào để giải trừ chuyện này không thưa thầy..?

Thầy Lương mỉm cười :

— Như ta đã nói, việc này không khó.....Thực ra chỉ cần chuyển ngôi mộ đó dời đi chỗ khác là được. Khi ấy mọi chuyện sẽ êm xuôi.

Mẹo buồn rầu :

— Nhưng sao có thể chuyển ngôi mộ đó đi được chứ. Từ thời cụ Kình cho tới đời ông Phương. Gia đình họ mấy đời nay luôn nắm quyền hành, đừng nói cái làng này, mà cả cái xã này cũng không ai dám chống đối lại họ. Giờ

tự nhiên nói ông Phương phải dời mộ của bố ông ấy đi, e là chưa kịp nói xong đã bị đánh cho tuốt xác ấy chứ. Khó quá thầy ạ, phải làm sao đây....?

Thầy Lương vuốt râu rồi khẽ đáp :

— Thực ra đối với ta mà nói cách thì cũng có. Nhưng ta muốn nhân dịp này giúp đỡ nhà cậu một chút, cũng coi như bù đắp cho tâm ý của gia đình cậu mấy ngày hôm nay. Tuy nhiên, để làm chu toàn thì cậu phải chịu khổ một chút.

Mẹo quả quyết :

— Dạ, chỉ cần làng này qua được tai ương, thầy bảo gì con cũng xin làm.

Thầy Lương hấy tay kêu Mẹo lại gần, sau đó ông nói thầm vào tai Mẹo những điều gì đó mà chỉ có 2 người biết, nghe xong, Mẹo nuốt nước bọt :

— Thật.....thật vậy không hả thầy...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Nếu không tin ta thì cậu không cần làm gì cả.....Khà khà khà.

Chương 11: Nhà cụ Kinh

Trưa ngày hôm sau, trước cổng nhà ông Phương..... Ở cái làng này, nếu hỏi nhà nào to nhất, đẹp nhất thì ai ai người ta cũng sẽ chỉ đến ngôi nhà như

ngôi biệt phủ của cụ Kình trước kia, và nay là nhà của ông Phương, nguyên chủ tịch xã Phù Vân. Ngôi nhà đồ sộ với hai cánh cổng gỗ lớn được làm bằng gỗ lim, bên trong khuôn viên rộng thênh thang nào vườn cây, non bộ, tiểu cảnh, những gian nhà xếp tầng, xếp lớp kéo dài mãi về sau.

” Rầm....Rầm....Rầm “

Tiếng đập mạnh vào cổng liên tục khiến cho chó trong nhà sủa vang lên inh ỏi. Ngay lập tức bên trong nhà cất lên những tiếng đầy bực dọc :

— Tiên sư cha đứa nào đập cổng đấy....Mày chán sống rồi phỏng...?

” Cạch....Cạch...Cạch “

Cổng được mở ra, nhưng chỉ hé vừa đủ một cái đầu thò ra ngoài, đó chính là gia nhân của nhà ông Phương. Một người đàn ông chừng 40 tuổi, mặt mũi cáu có, thái độ trịnh thượng, tay gia nhân chỉ mặt Mẹo quát tháo :

— Thăng khố rách áo ôm kia, giữa trưa nắng mà bị điên phải không..? Mày có biết nhà này là nhà ai không mà dám đập cổng hả....hả..? Ông thả chó cắn chết cha mày bây giờ...?

Đứng bên ngoài mà Mẹo còn nghe rõ những tiếng gầm gừ, những tiếng cào vào nền đất của lũ chó nhà ông Phương, mặt mũi tái mét, giọng run run, Mẹo cố gắng nói cho tròn câu chữ :

— Con chào bác, bác tha tội.....Bác cho con gặp ông Phương với ạ, con có chuyện này quan trọng muốn nói.

Tay gia nhân lại càng bực hơn, lão gắt :

— Thăng này điên thật rồi, mày nghĩ ông Phương là ai mà mày muốn gặp

là gặp. Cút ngay, loại bần thiêu, bần hàn như mày có cái gì để mà gặp. Biến, tao nói câu nữa mà không cút là tao cho chó xờ ra cắn chết mày á.....Thằng điên.

Nhưng Mẹo vẫn cố gắng nài nỉ :

— Con có chuyện quan trọng thật mà.....Bác cứ bầm báo với ông Phương là chuyện này liên quan đến mộ phần của cụ Kình.

Tay gia nhân không chịu được nữa, lão ta toan mở cổng ra thật thì đột nhiên phía sau lưng Mẹo có một giọng phụ nữ vang lên :

— Có chuyện gì mà âm ỹ ở đây vậy...? Chú Doãn, tên này là ai đây..?

Doãn (tên của lão gia nhân nhà ông Phương) vội cúi đầu khúm núm :

— Bà chủ đi lễ về rồi ạ.....Bà chủ đừng để ý, một thằng điên đói quá làm liều ấy mà. Bà chủ vào nhà đi.

Mẹo quay lại đằng sau nhìn thì nhận ra đó chính là vợ cả của ông Phương, bà Yên. Một người cực kỳ sùng tín, ông Phương có tổng cộng 3 vợ, nếu như bà hai và bà ba nổi tiếng ăn chơi thì bà cả lại được người dân quanh đây nhắc tới vì sự mê tín của bà. Chùa nào bà cũng phải đi, đền nào bà cũng phải đến, bà Yên gặp ăn xin không cho 1 đồng nhưng bà có thể vung cả đồng tiền cho thầy cúng chỉ để xem xem ngày nào xuất hành đi xa là đẹp. Mọi chuyện trong nhà, chỉ cần sơ sẩy một chút gì đó thôi là y rằng hôm sau, người ta thấy gia nhân linh kinh khuân đồ đạc chuẩn bị chờ thầy cúng đến nhà làm lễ.

Nhận thấy thời cơ đã đến, ngay khi bà Yên vừa bước qua, Mẹo đánh bạo kéo tay bà Yên lại rồi rí rít nói :

— Bà ơi, con có chuyện muốn thưa với ông Phương.....Chuyện này quan trọng lắm, bà nghe con nói đi bà.

Bà Yên trợn mắt :

— Buông tao ra, mày muốn chết à.....Chú Doãn, kêu người nọc cổ thẳng này đánh cho nó một trận.

Mẹo vẫn cố gắng nói thêm trước khi lão Doãn hô hào người từ trong nhà chạy ra :

— Bà ơi, mộ của cụ Kinh bị động rồi.....Nếu không xem xét ngay, chỉ e hậu quả khó lường.

Nghe đến đây thì bà Yên giật mình, cùng lúc đó, lão Doãn lao ra cùng với 2 gã gia nhân khác, bọn chúng túm lấy Mẹo định đánh thì bà Yên ngăn lại :

— Khoan đã, dừng tay lại.

Nhìn Mẹo, bà Yên chỉ tay vào mặt Mẹo hỏi :

— Mày....mày vừa nói gì....Nói lại tao nghe.

Mẹo toát mồ hôi hột, nuốt nước bọt, Mẹo run run nhắc lại câu vừa nói :

— Mộ....của....cụ Kinh...bị....động...rồi....bà...ơi.

Bà Yên nhíu đôi lông mày, cau có hỏi :

— Mày có biết mày đang nói gì không...? Mày là ai..? Ở đâu....? Sao mày biết mộ bố tao bị động...?

Mẹo trả lời từng câu hỏi của bà Yên :

— Con nào dám nói điêu, con là Mẹo, nhà ở khu vực cánh đồng, sát bên con đường đất dẫn thẳng ra mộ của cụ Kinh. Đêm hôm qua con nằm mộng, mà không, nói nằm mộng cũng không phải, bởi khi tỉnh dậy, con thấy mình đang đứng ngay trước mộ của cụ Kinh. Giấc mơ thật lắm.....

Doãn túm tóc Mẹo quát :

— Thằng chó này, trước mặt bà chủ mà dám nói năng xàm ngôn. Không đánh mày một trận không được mà.

Bà Yên chẳng hiểu sao mặt mũi tái nhợt đi, khuôn mặt lộ rõ vẻ hoang mang, run bàn tay đưa lên, miệng bà ta ấp úng :

— Không...không được...đánh nó.

Doãn ngạc nhiên :

— Kìa bà chủ, cần gì phải tin những lời của thằng điên này. Bà cứ để bọn tôi dẫn cho nó một trận, để sau này nó không dám đến đây làm loạn nữa.

Bà Yên gầm lên :

— TÔI NÓI CHÚ KHÔNG NGHE HẢ....? ĐƯA NÓ VÀO TRONG NHÀ.

Doãn giật mình, thấy khó chịu nhưng lão không dám cãi. Doãn cùng hai tên gia nhân khác kéo Mẹo vào trong nhà rồi đóng sập hai cánh cổng bằng gỗ lim lại. Lần đầu tiên được bước vào sân nhà của ông Phương, Mẹo choáng váng trước sự giàu có mà dân làng xưa nay vẫn kháo nhau của gia đình ông Phương. Bên ngoài kia, người dân còn đang lo chạy từng bữa ăn, từng

thùng nước để mong sao vượt qua được cái nắng hạn kéo dài thì trong biệt phủ của ông Phương, mọi thứ cứ như ở một thế giới khác. Vườn cây tươi tốt, cây cảnh đủ các loại, đủ kích cỡ từ to đến nhỏ, ngoài cái giếng to nằm ở góc vườn mà người làm đang múc từng gàu nước trong mát đổ vào chậu để giặt giũ thì bên cạnh đó là những cái bể chứa lớn có lẽ được dùng để tích nước mưa, nước sạch cũng nhan nhản.

Mẹo đang nhìn ngắm thì bỗng giật mình bởi tiếng gầm gừ của 3 con chó tây. Nhưng không phải chúng gầm gừ Mẹo mà chúng đang đợi đến giờ được cho ăn. Những gì mà Mẹo được chứng kiến lúc này mới thực sự làm cho Mẹo thảng thốt. Nhà ông Phương nuôi chó bằng thịt sống, một tay gia nhân đang bê một cái chậu bước tới, khi gã đặt cái chậu xuống đất, Mẹo há hốc mồm bởi bên trong chậu toàn là thịt lợn tươi. Tên gia nhân cứ thế bốc từng tảng thịt tung vào 3 cái thau bằng đồng của 3 con chó. Lũ chó thấy thịt thì lập tức lao vào cắn xé, nhìn thôi Mẹo cũng đủ ớn lạnh sống lưng. Vì mới đây thôi, lão Doãn kia còn định thả 3 con súc sinh này ra để cắn chết Mẹo.

Mẹo lạnh người, trong đầu suy nghĩ :

” Thì ra đây là cuộc sống của người giàu, chó của người giàu ăn còn ngon hơn cả nhà mình. “

Đang nghĩ lung tung thì Mẹo rùng mình khi giọng của bà Yên cất lên :

— Mà nhìn đủ chưa.....? Bây giờ thì ngồi xuống đây và nói cho tao biết, giấc mơ đêm qua của mày là sao...? Nhưng bà đây nói trước cho mày biết, nếu đúng mày sẽ được thưởng, còn nếu mày bịa chuyện, lộng ngôn.....Thì mày sẽ như chậu thịt lợn mà mấy con chó của tao đang ăn.

Trước giờ nghe tiếng gia đình cụ Kinh luôn coi thường dân làng nghèo khổ, hôm nay được nói chuyện trực tiếp với một người trong gia đình này, Mẹo

mới biết, không phải coi thường, mà trong mắt họ, những kẻ như Mẹo còn không bằng một con chó. Bình tĩnh, nhớ lại những gì thầy Lương dặn dò trước khi đến đây, Mẹo đáp :

— Con biết, thế cho nên, con chấp nhận mạo hiểm cả mạng sống của mình để đến đây cũng mong bà xem xét.

Mẹo làm bộ nhìn xung quanh, lão Doãn và hai tên gia nhân vẫn còn đứng đó. Bà Yên hiểu ý, bà ta nói :

— Chú Doãn cứ đi làm việc của mình, việc ở đây đã có tôi lo liệu.

Lão Doãn nhìn Mẹo trợn mắt đe dọa xong mới gọi hai tên gia nhân kia đi khỏi. Bà Yên hất hàm :

— Giờ thì mày kể được chưa....?

Chương 12: Người dẫn chuyện

Ngồi trên ghế đá mà bà Yên trong lòng nóng như lửa đốt, bà ta hồi hộp chờ đợi xem giấc mơ Mẹo nói có liên quan đến mộ phần của bố chồng mình là gì. Phía đối diện, Mẹo bắt đầu kể :

— Như khi này con đã nói, nhà con nằm ngay bên đường đất, con đường dẫn thẳng ra mộ của cụ Kinh. Nói đến mộ của cụ Kinh thì chắc ở làng này không ai là không biết. Chẳng hiểu tại sao, đêm hôm qua, con cũng không nhớ rõ chính xác là mấy giờ bởi bà cũng không lạ gì đám dân nghèo tụi

con, gà vừa vào chuồng đã lên giường đi ngủ.

Bà Yên cau có :

— Mà dài dòng quá, nói vào chuyện chính đi.

Mẹo đáp :

— Bà cứ bình tĩnh để con thuật lại đầu đuôi mọi chuyện, thì lúc đi ngủ rồi, đột nhiên con nghe thấy bên ngoài có tiếng ai đó đang nói, mà giọng nói lúc xa, lúc gần, lúc thì nghe như ngay vách nhà, lúc thì lại như từ đâu vọng về.

Bà Yên vội hỏi :

— Mà nghe thấy nói gì..?

Mẹo tiếp :

— Là giọng đàn ông, nhưng khò khè, yếu ớt lắm, con chỉ nghe được : ” Cứu....tôi..vớì...” ” Đau...quá...cứu....vớì...” ” Các....con...oi....thầy....đau...lắm “. Cứ như vậy nhắc đi nhắc lại mấy lần. Đây là con đang kể trong giấc mơ nhé, Xong chẳng hiểu sao con lại tỉnh dậy, mở cửa đi ra bên ngoài xem xem liệu có phải có người đang kêu cứu hay không...? Nhưng khi con mở cửa ra bên ngoài tối om, lúc con đi ra sân thì lại không nghe thấy gì nữa. Định quay lưng đi vào nhà thì con thấy bên ngoài đường đất có một cái bóng trắng, không rõ mặt, chỉ biết người này mặc áo dài màu vàng, quần lụa trắng, đi guốc mộc, tay chống gậy.

Nghe đến đây thì bà Yên tá hỏa, bởi những gì mà Mẹo vừa tả chính là phong thái ăn mặc của bố chồng bà lúc còn sống. Bà Yên ấp úng :

— Rồi....rồi...sao nữa....? Mày kể...ngay đi.....

Mẹo tiếp tục :

— Con thấy người đó cứ lằm lũi đi về phía cuối đường đất, mà chẳng hiểu sao, tự nhiên con cũng đi theo. Con đi theo bóng người đó đến trước một gò đất, đến nơi thì không thấy người đó đâu nữa. Nhưng đột nhiên xung quanh con vang lên những âm thanh rợn người, những âm thanh rích rích, chít chít, tiếng cào xước vào mặt gỗ kèn kẹt. Lúc này giọng nói kêu cứu khi trước lại vọng về, nhưng không khác với trước, lần này con nghe rõ, giọng nói đó phát ra từ bên dưới gò đất. Chưa dừng lại, khi con còn chưa biết phải làm sao thì đất trên gò nứt toác, từ dưới lòng đất chui lên toàn chuột là chuột, con nào con đấy to đùng, mắt đỏ au như máu, chúng lúc nhúc bò ra rồi lao tới chỗ con đang đứng. Con sợ quá muốn bỏ chạy nhưng không chạy được, lũ chuột ấy cứ thế cắn xé thân xác con. Trong mơ con còn tưởng mình bị lũ chuột ăn thịt rồi.

Bà Yên nuốt nước bọt :

— Sau đó thế nào...?

Mẹo đáp :

— Thì con bừng tỉnh, thấy mình không sao con mới biết đó là mơ.....Nhưng....nhưng khi trấn tĩnh lại thì con còn hoảng sợ hơn trong giấc mơ nhiều...Vì.....vì.....

Bà Yên đập bàn :

— Vì sao....?

” Gâu...Gâu....Ngừ....Ngừ “

Thấy chủ quát lớn, ba con chó lập tức gầm gừ, nhe răng như trực muốn lao tới xâu xé Mẹo như chậu thịt lợn khi nãy. Mẹo mặt mũi tái mét, Mẹo nói bằng giọng run run :

— Vì chỗ mà con đang nằm không phải trên giường nhà mình, mà con đang nằm ngay dưới gốc cây ôi nơi mộ phần của cụ Kình.

Bà Yên thực sự choáng váng, lắp bắp, bà ta buột miệng nói ra 1 câu :

— Vậy....vậy...là....đúng rồi....

Mẹo hỏi :

— Bà nói gì vậy ạ..?

Bà Yên không đáp, bà ta hỏi lại Mẹo :

— Tất cả những gì mà mày vừa kể đều là thật phải không...? Mày cũng biết, dám đem chuyện mồ mả nhà tao ra để đùa thì kết cục như nào rồi đấy. Không chỉ mày, mà cả nhà mày cũng không sống yên ổn ở cái đất này được đâu.

Mẹo vội khoanh tay cúi đầu rồi rít nói :

— Con nào dám, làng này ai cũng sợ ông bà, bình thường đến ra khu vực mộ của cụ Kình con còn chẳng dám chứ nói gì đến nằm ngủ ở gốc cây ôi. Mà bà nghĩ xem, chuyện này với con mà nói nếu không bầm bà thì con cũng không việc gì. Nhưng gặp phải sự lạ, nghĩ là điềm không may nên con liều mình sống chết đến đây thưa với ông, với bà. Mong bà xem xét.

Nghĩ lại thì bà Yên thấy Mẹo nói cũng đúng, việc mồ mả là việc của nhà bà

Yên, kể như Mẹo biết mà không nói thì hẳn cũng chẳng việc gì phải rước tội vào thân. Từ xưa đến nay, gia đình bà Yên không khác gì ” vua trong làng “, mấy đời làm ” quan “, ho một tiếng thôi đám dân đen cũng phải sợ co rúm người. Bà Yên không nghĩ tên này dám giở trò, dám ăn đứng dựng ngược, bịa đặt chuyện gia đình bà. Nhất lại là chuyện mờ mả của bố chồng bà. Ngoài ra, còn một lý do nữa khiến bà Yên tin lời Mẹo nói là thật.

Bà Yên gật đầu :

— Được rồi, tạm thời tao tin mày....Nhưng mày nên nhớ, nếu mày mà bịa chuyện thì mày chết chắc.

Nói đoạn bà Yên gọi gia nhân :

— Chú Doãn, chú Doãn đâu...?

Nghe thấy tiếng gọi, lão Doãn vội vàng chạy ra khúm núm :

— Dạ, bà chủ gọi tôi.

Bà Yên hát hàm :

— Cho nó ít tiền rồi mở cổng cho nó về.

Trong lúc Doãn còn đang ngập ngừng thì Mẹo nói :

— Dạ thưa bà, con không dám nhận tiền của bà đâu ạ. Con đến đây là thành tâm không phải vì tiền bạc. Được thưa chuyện với bà là phúc ba đời nhà con rồi.

Bà Yên nhìn Mẹo ra chiều khá hài lòng, bà ta tặc lưỡi :

— Tốt lắm, coi như mày cũng biết cư xử. Tao sẽ còn gọi đến mày, giờ thì về đi.

Lão Doãn mở cổng cho Mẹo ra về, đi qua ba con chó mà chân Mẹo hầy còn run. Chỉ khi bước ra khỏi nhà ông Phương, Mẹo lúc này mới thực sự hoàn hồn. Từ bé đến giờ, hôm nay là hôm Mẹo thấy sợ hãi cũng như lo lắng nhất. Cũng may trước khi đến đây, thầy Lương đã dặn dò Mẹo vô cùng kỹ lưỡng, thầy Lương nói, quan trọng là phải thật bình tĩnh, chỉ cần nhớ những gì mà thầy Lương dạy là được.

Quả nhiên, khi nghe đến việc mồ mả bị động, bà Yên lập tức bị thu hút vào câu chuyện ” giấc mơ ” của Mẹo. Việc đầu tiên mà thầy Lương giao đã làm xong, Mẹo quay trở về nhà, nhưng trong đầu vẫn bất an bởi Mẹo sợ, nếu như không đúng như lời thầy Lương, sau này đừng nói Mẹo mà cả vợ con Mẹo sẽ sống dở, chết dở. Chọc vào ai chứ chọc vào nhà ông Phương, có mấy cái mạng cũng không đền nổi. Nghĩ thôi mà Mẹo nổi cả da gà, da ốc.

[....]

Tại nhà Mẹo, thấy chồng đi đâu mãi không về, vợ Mẹo đánh bạo hỏi thầy Lương :

— Thầy ơi, nhà con đi đâu mà lâu thế nhỉ..?

Thầy Lương mỉm cười :

— Đừng lo, ta kêu cậu ta đi làm một chút việc, chắc cũng sắp về rồi đấy.

Lúc này thầy Lương đang ngồi chơi đùa cùng với con trai Mẹo, cậu bé con chẳng hiểu sao lại quẩn quýt lấy thầy Lương một cách lạ thường. Thăng bé luôn miệng hỏi thầy Lương những câu hỏi khác nhau.

Thầy Lương nói với vợ Mẹo :

— Hai người có cậu con trai rất thông minh, gặp đại nạn không chết, sau này ắt thành tài.

Vợ Mẹo thở dài nói với thầy :

— Dạ, thầy cứ quá lời, như gia cảnh nhà con đây, lo được cho nó bữa ăn còn khó thì huống gì.....Chỉ mong sau này nó bớt khổ hơn chúng con một chút là được rồi.

Thầy Lương xoa đầu cậu bé rồi hỏi :

— Nếu giàu có, cháu sẽ dùng tiền để làm gì...?

Cậu bé lập tức trả lời :

— Dạ, cháu sẽ mua gạo, mua nước cho tất cả bà con trong làng ông ạ.

Thầy Lương cười sáng khoái :

— Giỏi, giỏi lắm....Ha ha ha....Ha ha ha.

Đúng lúc đó thì Mẹo về, hốt hải bước vào trong nhà, mồ hôi mồ kê đầm đìa, Mẹo vội nói :

— Thầy ơi, con....con làm...xong việc rồi.

Thầy Lương gật đầu :

— Tốt lắm, công việc của người dẫn chuyện đã xong, giờ sẽ đến lượt ta.....Khà khà khà.

Chương 13: Tiếng mõ trước cổng nhà

[.....]

Tại nhà ông Phương, sau khi Mẹo ra về, bà Yên gọi Doãn lại :

— Chú Doãn, chú cho người lên xã gọi ngay chồng tôi về. Cứ nói nhà có việc gấp, bảo ổng về ngay trong ngày hôm nay.

Lão Doãn vâng dạ rồi lập tức cho người đi ngay. Tối hôm đó, ông Phương có mặt ở nhà, vừa về đến nhà, bước vào phòng, ông Phương càu nhàu với vợ :

— Có việc gì mà bà gọi tôi về gấp như vậy...? Có biết tôi trăm công nghìn việc, cả ngày hôm nay phải tiếp đón lãnh đạo huyện. Đâu phải cứ cho người lên gọi là phải về....Bực hết cả mình.

Bà Yên đáp :

— Bận mấy thì cũng phải về, chuyện mà tôi sắp nói đây còn quan trọng hơn việc thăng quan, tiến chức của ông nhiều.

Ngồi phịch xuống ghế, ông Phương cau mày :

— Có gì nói luôn đi.

Bà Yên tiếp :

— Mộ phần của bố có vấn đề rồi, ông là con trưởng, chuyện này không gọi ông về lo liệu thì còn ai nữa....?

Ông Phương giật mình, xuống giọng, ông ta hỏi vợ :

— Động mồ, động mả sao....? Nhưng sao bà biết, mà sao lại động được, trước khi chôn cất, chẳng phải thầy nói phong thủy nơi đó vô cùng tốt hay sao...? Bà lại đi xem ở đâu rồi ăn nói linh tinh phỏng..?

Bà Yên thở dài rồi bắt đầu kể lại toàn bộ sự việc buổi trưa ngày hôm nay cho chồng nghe, nghe xong, ông Phương đập mạnh tay xuống bàn quát tháo :

— Bà mê tín quá hóa điên rồi, tin ai không tin tự đừng lại đi tin cái thằng khố rách áo ôm. Nó nói thế mà bà cũng tin à...? Xong còn gọi tôi về nữa, sung sướng quá hóa rồ có phải không...? Chuyện nó tả bố tôi ăn mặc, hình dáng như nào thì có gì mà lạ, lúc còn sống, trong cái làng này có ai mà không biết bố tôi. Hàm hồ.

Bà Yên nói với chồng :

— Ông bình tĩnh nghe tôi nói hết đã, không phải tự nhiên mà tôi tin lời nói của nó đâu. Mà chính bản thân tôi đêm hôm trước cũng nằm mơ thấy bố, có điều tôi không nhìn thấy chi tiết như nó. Tôi mơ thấy bố mặc quần áo rách, người ướt sũng, ông liên miêng kêu đau, kêu lạnh, nhìn trông khổ sở lắm. Trời vừa sáng, tôi lập tức cho người đi ra mộ bố xem xét thế nào, gia nhân về báo lại ngôi mộ không có vấn đề gì cả. Mà lạ một chỗ, cỏ cây bên ngoài héo úa vì nắng hạn, nhưng khu đất chôn cất bố cây vẫn xanh, mà cỏ mọc vẫn mượt. Thế nên tôi cũng đỡ lo, trong lòng có chút bất an nên mới đi chùa. Nào ngờ, vừa về đến nhà thì gặp cái thằng đó, ông cứ nghĩ mà xem,

nói dối, bịa chuyện thì nó được cái gì đâu. Tôi cho tiền nó còn không lấy, mà ở làng này làm gì có ai dám chọc giận nhà mình. Nhất là chuyện người chết, có cho chúng nó ăn gan hùm, chúng nó cũng chẳng dám. Luận theo câu chuyện của nó, cộng với giấc mơ của tôi, tôi lại thấy đúng. Mà hôm nay trên chùa sư thầy có nói, sắp tới nhà ta có điềm không may. Không tin không được ông ạ.

Ông Phương đắm chiêu suy nghĩ những lời mà vợ vừa nói, bà Yên cũng có cái lý của mình. Nói gì thì nói, bao năm nay việc ông thăng tiến, cũng một phần nhờ vào bà Yên chăm cúng vái, xem thầy. Mồ mả của dòng họ đối với ông Phương là một chuyện cực kỳ quan trọng. Chẳng thế mà việc lo ma chay cho cụ Kinh, ông Phương đã bỏ ra rất nhiều công sức, chưa kể đến tiền bạc.

Ông Phương chép miệng :

— Chắc, nghe bà nói tôi cũng bắt đầu thấy lo lo rồi. Cơ mà, mới chôn được hơn 1 tháng, không lẽ nào lại bị động. Chưa kể, thầy xem cũng nói gò đất đó là mảnh đất tuyệt đẹp, chôn ông cụ ở đấy sau này chuyển về lăng của dòng họ thì con cháu sẽ càng vượng phát hơn. Thế giờ bà tính thế nào...?

Bà Yên trả lời :

— Còn tính thế nào nữa, ngày mai, tôi sẽ cho người đi mời thầy về rồi ra mộ xem sao. Cẩn tắc vô áy náy, chuyện gì có thể bừa bãi được chứ chuyện mồ mả không xem nhẹ được đâu.

Ông Phương vội vàng gật đầu, hai vợ chồng đều đồng ý, ngày mai sau khi mời thầy về, cả hai sẽ trực tiếp cùng thầy đi ra mộ cụ Kinh. Vội về nhà nên ông Phương chưa ăn cơm, lúc này cũng đã hơn 7h tối. Bàn chuyện với vợ xong, bà Yên gọi người dọn cơm cho chồng.

Buổi tối thanh vắng, chốn thôn quê nên giờ này ngoài đường chẳng có ai qua lại. Đang ngồi chờ chồng dùng bữa, bỗng bà Yên nghe thấy tiếng gì đó vang vọng từ đâu :

” Cốc....Cốc....Cốc....”

” Cốc...Cốc...Cốc...”

Bà Yên hỏi chồng :

— Này, ông có nghe thấy gì tiếng gì không..?

Ông Phương dừng nhai, lắng nghe một hồi xong ông gật đầu nhìn vợ nói :

— Ủ, có....hình như là tiếng ai gõ cái gì thì phải...?

Bà Phương mở cửa buồng, tiếng động lúc này rõ hơn hẳn, bà Phương nói :

— Là tiếng gõ mõ, ai lại gõ mõ vào tầm này nhỉ...? Hơn nữa hình như không phải trong nhà mình, bên ngoài đường hay sao ấy...?

” Cốc...Cốc....Cốc “

m thanh ấy vẫn tiếp tục vang lên, bà Phương gọi lớn :

— Chú Doãn, chú Doãn đâu...?

Lão Doãn vừa chạy vừa thưa, đến trước cửa buồng vợ chồng ông Phương, lão Doãn quần áo xộc xệch vội hỏi :

— Dạ, bà chủ gọi tôi.

Bà Phương chỉ tay ra ngoài phía cổng rồi nói :

— Chú mở cửa xem xem bên ngoài ai đang gõ mõ đấy.....Mà sao lại cứ đứng trước nhà mình gõ, ra xem nào.

Lão Doãn vâng dạ rồi lập tức chạy ra ngoài cổng, vừa đi lão vừa lẩm bẩm :

— Mẹ kiếp, hôm nay là cái ngày gì mà toàn chuyện gì đâu, buổi sáng hết gặp thằng điên, tối đến đang bận thì lại gặp ngay thằng khùng nào gõ gõ....Mà lạ nhỉ, bình thường chỉ cần có ai lảng vảng bên ngoài cổng, mấy con chó sẽ sủa inh ỏi, sao hôm nay chúng nó nằm im như không có gì thế này.

” Cốc....Cốc....Cốc “

— m hồn vất vưởng, nhà này có ẩn chú trù ma, ông không thể vào được đâu.

Trong tiếng gõ mõ, lão Doãn còn nghe thấy có ai đó đang nói gì. Mở hé hé cánh cổng, lão Doãn nhìn ra bên ngoài đường, quả đúng bên ngoài có người đang đứng ngay trước cổng nhà ông Phương, tay gõ mõ, miệng lẩm bẩm nói chuyện một mình.

Lão Doãn quát :

— Này, ông già kia, tối đêm đứng trước cổng nhà người khác gõ mõ, niệm kinh gì đấy. Không để cho ai nghỉ ngơi à...?

Ông già mà lão Doãn vừa quát không ai khác chính là thầy Lương, thấy có tiếng người, thầy Lương quay đầu nhìn rồi khẽ đáp :

— Gia chủ xin thứ lỗi, tôi quá bộ đi ngang qua đây, thấy có sự bất thường

nên muốn khuyên giải vong linh một chút. Mong gia chủ bỏ quá cho nếu có gì thất lễ.

Lão Doãn nhìn mặt :

— Vong linh gì, đừng có mà giả thần, giả quỷ.....Biển đi, biển đi, nhà này có chó dữ, cẩn thận nó cắn cho không còn tay mà gõ mõ nữa đâu. Mẹ kiếp, đêm hôm còn vong với chả linh, kinh bỏ bố đi được.....Thôi, ông biển đi cho tôi nhờ.

Đang chửi bới thì lão Doãn dừng lại bởi tiếng bà Yên đằng sau :

— Ngoài đó là ai vậy..?

Lão Doãn đáp :

— Một lão già thừa bà chủ, lão ta nói gõ mõ khuyên giải vong linh gì đó.....Tôi đang đuổi lão đi rồi.

Tò mò, bà Yên ngó đầu ra ngoài nhìn, vừa thấy bà Yên, thầy Lương khẽ cúi đầu nói :

— Bà đây chính là con dâu của ông cụ sao.....? Ra là vậy, chẳng trách vong hồn của ông lại cứ lảng vảng quanh đây. Xin lỗi, nhưng xem ra nơi này không chào đón tôi rồi.

Thầy Lương toan bỏ đi thì bà Yên chạy thực ra, bà ta kéo tay thầy Lương lại, mặt mũi tái mét, giọng điệu ấp úng, bà Yên nói bằng giọng run run :

— Từ...từ đã.....vừa rồi ông nói.....ông cụ.....ông cụ nào cơ...? Ở đây đâu còn ai khác nữa.....?

Thầy Lương nhìn thẳng vào mắt bà Yên trả lời :

— Ông cụ nói, ông cụ là chủ của ngôi nhà này...

Chương 14: ” Cứ gọi tôi là thầy Tàu”

Bà Yên ú ớ, nhưng với kinh nghiệm lễ bái, cúng vái bao lâu nay, ngay lập bà ta nhận thấy người đàn ông kia có chút huyền căn bí ẩn. Lúc này, ông Phương cũng đi ra xem bên ngoài có chuyện gì mà bà Yên chưa thấy quay lại.

Bà Yên nói với thầy Lương :

— Xin cho tôi hỏi quý tính đại danh của bác đây để tiện xưng hô ạ.

Thầy Lương đáp :

— Tôi là một thầy pháp người Trung Quốc, cũng lang bạt hành nghề ở Việt Nam nhiều năm nay. Tiện đường đi qua đây có chút chuyện, chẳng may nhìn thấy sự lạ, e là đã làm phiền gia chủ. Cũng không còn vấn đề gì nữa, tôi xin phép được đi.

Bà Yên vội kéo tay thầy Lương lại, bà ta khẩn khoản :

— Kìa thầy, đã dừng chân trước cửa nhà tôi ắt hẳn là có cơ duyên, xưa nay nhà tôi luôn đối đãi trọng vọng với những người như thầy. Thầy, thầy có thể vào trong nhà, vợ chồng tôi có chuyện muốn nhờ thầy chỉ lối dẫn

đường. Chẳng....chẳng giấu gì thầy, có thể ông cụ mà thầy vừa nói đến cũng chính là nỗi niềm mà vợ chồng tôi đang hoang mang trong lòng chưa có cách giải quyết. Thầy, trăm sự nhờ thầy, chỉ cần thầy chỉ dẫn, tiền bạc hay bất cứ yêu cầu gì, nhà con sẽ đáp ứng đầy đủ. Mời thầy vào trong nhà nghỉ ngơi uống chén nước rồi tôi xin thưa chuyện.

Thầy Lương khẽ vuốt chòm râu bạc, ông gật đầu đồng ý rồi đi theo bà Yên vào bên trong. Cánh cổng được đóng lại, ông Phương thấy vợ dẫn theo một người ăn mặc có phần nghèo khổ, chân đi giày vải, tay cầm mõ thì cũng lấy làm lạ. Nhưng bà Yên vội ra hiệu cho chồng nên ông Phương cũng hiểu ý. Mời thầy Lương vào trong buồng, kính cẩn lấy ghế, còn gọi gia nhân pha trà, lấy bánh để mời thầy.

Khi thầy Lương ngồi xuống, bà Yên mới nói với chồng :

— Tiếng mõ khi nãy là của thầy đây, thầy đi ngang qua nhà mình, nhìn thấy trước cổng nhà có sự lạ nên gõ mõ trấn an vong linh.

Ông Phương giật mình :

— Ý bà là....trước cổng nhà mình có ma à...?

Bà Yên chưa kịp giải thích cho chồng thì thầy Lương nói :

— Đúng là hồn ma, nhưng hồn ma này chưa có ác ý, hình như ông cụ rất muốn vào trong nhà, nhưng trong nhà này có ấn chú trừ ma, không thể qua được. Ban đầu tôi cứ nghĩ âm hồn vất vưởng nên có ý định giúp gia chủ đuổi đi. Nhưng sau đó được biết là, ông cụ từng là chủ của ngôi nhà này. Vì một lý do nào đó mà ông cụ muốn tìm gặp người thân trong nhà. Toàn thân ông cụ ướt sũng, hồn phách mờ ảo, không duy trì được lâu. Nói với tôi được 2 câu thì ông cụ đã biến mất. Vừa bước vào nhà, tôi đã thấy được khí tức nơi đây có gì đó bất ổn, nhà có người chết chưa được bao lâu, nhưng

trước cổng cho đến trong nhà đều đặt kính chiếu yêu có yếm ấn chú trừ ma. Như vậy thật không tốt, chẳng trách vong linh lại xuất hiện trước cửa nhà.

Nghe đến đâu, vợ chồng bà Yên tái xanh mặt mũi đến đấy, ông Phương cũng phải rùng mình nổi da gà. Chưa cần biết ông thầy này tài giỏi đến nhường nào, nhưng chỉ mới đi từ sân vào trong buồng mà ông ta đã đọc vanh vách mọi chuyện.

Bà Yên chấp tay vái rồi vội vàng nói :

— Chỉ mới đi được vài bước mà thầy đã tỏ tường mọi chuyện, thầy đây chắc hẳn đạo hạnh cao minh. Thầy nói không sai, bố chồng tôi mới mất cách đây hơn 1 tháng, gia đình tôi cũng đã lo liệu mồ yên mả đẹp cho ông cụ. Nhưng đêm hôm qua tôi cũng nằm mơ thấy ông cụ toàn thân ướt sũng, ông cụ kêu đói, kêu rét. Thế rồi trưa nay, có người trong làng, không quen không biết, chạy đến đây sống chết khẳng định đêm qua nó cũng mơ thấy một ông cụ, rồi ông cụ này dẫn nó ra một gò đất. Đến khi nó tỉnh lại thì thấy mình đang ngủ ngay bên cạnh mộ của bố chồng tôi. Thầy ơi, thầy tình cờ đi ngang qua đây nhưng lại có thể nhìn thấu tâm tư ngổn ngang của vợ chồng tôi, mong thầy chỉ điểm.

Ông Phương tiếp lời vợ :

— Nhưng ngay từ huyệt mộ, gia đình tôi cũng chọn thế đất đẹp nhất, nghi lễ an táng, chôn cất đều rất cẩn thận. Nhà tôi cũng cúng cơm cho tới 49 ngày, mà theo như lời thầy và vợ tôi nói, bố tôi lại đang đói rét là sao ạ....?

Thầy Lương trả lời :

— Dù cho hai vị có cúng mâm cao, cỗ đầy, có ngày đêm nhang khói thì nếu ông cụ không thể vào trong nhà âu cũng thành vô dụng mà thôi. Như khi này tôi có nói, ấn chú được yếm trong nhà này ngăn cho vong linh người đã

chết, cũng như âm hồn, ma quỷ không thể xâm phạm. Cho dù trước kia ông cụ có là chủ nhà này, nhưng khi chết đi thì ông cụ chỉ là một hồn ma không hơn, không kém. Thứ lỗi cho tôi nói thẳng, từ ngày ông cụ chết, nhà không thể về, mờ mả tưởng chừng yên đẹp nhưng rốt cuộc lại bị động. Linh hồn ông cụ lang thang, vất vưởng, chịu nhiều đày đọa. Chỉ e, chưa kịp đến 49 ngày đã hồn tiêu, phách tán. Lúc đó nhiều khả năng sẽ quay lại ám hại con cháu, trách cứ gia môn, bắt người thân giao cho quỷ đói, quỷ khát, tang tóc trùng trùng.

Ông Phương nghe xong mà nuốt nước bọt ừng ực, bà Yên thì sợ đến cứng cả họng không thốt ra được lời nào. Cả hai vợ chồng nhìn nhau rồi nhớ ngay đến câu chuyện ” kính chiếu yêu ” mà cách đây 3 tháng, vợ chồng ông Phương nghe theo lời một thầy phong thủy gắn ở trước cổng cũng như trong nhà. Lúc đó tay thầy phong thủy ấy bảo có người ghen ghét với gia đình ông Phương nên đã làm bùa, làm phép quấy phá. Khi ấy bố ông Phương là cụ Kinh cũng đang bệnh nặng, bản thân 2 vợ chồng xưa nay rất tín, nghe tay thầy nói là tin răm rắp. Tay thầy phong thủy khuyên vợ chồng ông Phương gắn kính chiếu yêu có yểm ấn chú, như vậy ma quỷ sẽ không thể tiếp cận, bệnh tình của cụ Kinh cũng sẽ thuyên giảm hơn.

Thế là ông Phương đồng ý luôn, mà đúng như lời tay thầy đó nói, sau đó vài ngày thì cụ Kinh khỏe trở lại. Được như vậy đến 2 tháng thì ông cụ mất, khi ấy bà Yên có thắc mắc thì tay thầy nói rằng, ông cụ đã tuổi cao sức yếu, lẽ ra vận số đã tận từ lâu, nhưng nhờ gia đình nghe theo lời thầy nên mới kéo dài được thêm 2 tháng, đó cũng là may mắn lắm rồi. Sau khi cụ Kinh mất, cũng chình thầy phong thủy này lo liệu ma chay, cũng như tìm ra huyết mộ tốt chôn cất cụ Kinh, đó chính là gò đất nằm cuối con đường đi ngang qua nhà Mẹo.

Ông Phương nghiêng rằng nói trong giận dữ :

— Chuyện ” kính chiếu yêu ” thì thôi không bàn tới vì đã yểm trước khi

ông cụ qua đời. Nhưng đến chuyện mồ mả cũng bị động, há chẳng phải những lời gã thầy phong thủy đó nói đều là lừa gạt hay sao....? Khốn kiếp, thế mà nó dám nói huyết mộ chôn ông cụ là địa mạch, âm trạch cực tốt, chôn đúng 3 năm xương cốt sẽ hóa hoàng kim, sau này bốc về lăng sẽ đại phát, đồ khốn kiếp.....Rồi mày sẽ biết tay tao.

Quay lại nhìn thầy Lương, ông Phương cúi đầu hỏi :

— Thầy, nếu như thầy đã biết được nguyên nhân, chắc hẳn thầy có cách giải quyết. Chỉ cần thầy giúp tôi qua được cái hạn này, thầy muốn bao nhiêu tiền cũng sẽ có.

Thầy Lương mỉm cười :

— Nếu không muốn giúp thì tôi đã không vào đây, chuyện mồ mả thì phải đến tận nơi xem xét mới quyết định được. Tôi nói động mồ là bởi vì lúc thấy ông cụ đứng ngoài cổng, toàn thân ướt sũng nước, giấc mơ của bà nhà đây cũng có chi tiết như vậy. Điều này chỉ ra, nhiều khả năng quan tài đã bị nước ngấm vào, thêm một điểm nữa, ông cụ chết cách đây hơn 1 tháng, mà hai vị nói ông cụ được chôn ở một gò đất, thời gian chưa quá lâu, huyết mộ lại cao hơn bình thường, nay xảy ra chuyện, ắt hẳn là do động mồ, động mả. Nhưng đây mới chỉ là suy đoán của tôi, thực ra chuyện mồ mả bị động còn nhiều nguyên nhân lắm. Có thể do động vật, gia súc, hay đôi khi là cả con người phóng uế trong khu vực chôn cất người đã khuất, hay có khi là bát nhang bị vỡ, bị đổ.....Nói chung, muốn xem chính xác thì phải ra tận nơi mới được. Còn trước mắt, hai vị nên gỡ ngay ” kính chiếu yêu ” xuống. Tiếp đó làm đúng như lời tôi dặn, tính xem cho đến nay ông cụ đã mất được bao nhiêu ngày. Cứ mỗi ngày tương ứng với 1 bát cơm, 1 quả trứng gà luộc, sau khi bày xong, xếp ngay ngắn, mỗi bát cơm cắm một nén nhang. Mua ngay tiền vàng, quần áo, mũ, nón, khi hương tàn hết lập tức hóa cho ông cụ. Mọi chuyện làm xong trước 12h đêm, đến giờ các quan đi tuần, không thể thỉnh được cụ về nữa. Trước mắt ta chỉ có thể giúp được

như vậy thôi.

Hai vợ chồng ông Phương nghe xong không ai bảo ai, lập tức cho gọi gia nhân, thúc hết tất cả mọi người dậy, giao công việc cho từng người rồi bảo họ đi làm không được chậm trễ.

Bà Yên cùng với ông Phương cho người dọn ngay một phòng lớn, chuẩn bị đầy đủ tiện nghi để cho thầy Lương nghỉ ngơi trước giờ làm lễ. ” Kính chiếu yêu ” được gỡ xuống, đã 8h tối, ngoài đường tối om, dân làng cũng đã tắt hết đèn đi ngủ, nhưng trong nhà ông Phương mọi thứ lại đang ồn ã một cách khẩn trương.

Thầy Lương ngồi trong phòng, uống trà, ăn bánh, ông khẽ mỉm cười một nụ cười đầy ẩn ý. Bên ngoài, vợ chồng ông Phương nhìn nhau mừng quýnh, bà Yên nói với chồng :

— Phúc đức cho nhà ta quá, chắc có ơn trên phù hộ. Đang lo lắng không biết làm sao thì có quý nhân đến phù trợ.

Ông Phương gật gù :

— Khi mới nhìn cách ăn mặc tôi còn thấy nghi ngờ, nhưng sau khi ông ấy nói ra vài chuyện, sống lưng tôi cứ lạnh toát. Đúng là cao nhân bất lộ tướng, mà khi này bà nói tên thầy là gì ấy nhỉ...?

Bà Yên trả lời :

— Tôi có hỏi tên cho tiện xưng hô, nhưng ông ấy nói : Cứ gọi tôi là thầy Tàu.

[.....]

Tại nhà Mẹo, vợ chồng Mẹo vẫn đang ngồi chong đèn dầu để đan rổ. Cậu bé con lúc này cũng chưa ngủ được, có vẻ như cậu bé đang chờ ông Lương, bởi ăn xong bữa cơm tối, ông Lương đeo tay nải rời khỏi nhà.

Tụt xuống giường, cậu bé chạy lại chỗ bố mẹ đang ngồi khẽ hỏi :

— Ông Lương không về nhà mình nữa hả bố..?

Mẹo trả lời con :

— Bố đã nói ông có chuyện cần phải đi rồi mà, nhưng ông sẽ quay lại nhà mình. Thế nên giờ con đi ngủ đi nhé, không phải con hứa với ông là sẽ ngoan hay sao...? Thức muộn là hư, nghe chưa.

Cậu bé vâng dạ rồi lại trèo lên giường nằm, vợ Mẹo hỏi chồng :

— Mà thầy đi đâu mình có biết không..?

Mẹo đáp :

— Thầy không nói, nhưng thầy bảo, ngày mai, nếu có gặp thầy thì nhất định không được tỏ ra là quen biết.

Chương 15: ” Làng Quý “

Đâu đó tại Sơn La, cách địa phận Xím Bạc không xa, lúc này đã là nửa đêm.

” Cộc...Cộc...Cộc “

— A Xèng, ông còn thức chứ... ? A Xèng....?

” Kẹt....Kẹt...”

Cánh cửa được mở ra, bên trong nhà là một người đàn ông mặc áo thổ cẩm, đóng khố với bộ tóc búi chặt nhìn như một con trăn đen xì đang cuộn lấy phần cổ của ông ta vậy. Đó chính là A Xèng, một ông già năm nay đã 60 tuổi người dân tộc thiểu số.

Lão Xèng nói :

— Về rồi sao....? Tôi còn tưởng cậu chết mất xác rồi chứ...? Vào trong đi.

Bước vào trong nhà, xoa hai bàn tay vào nhau rồi phà hơi cho đỡ lạnh, Bảo suýt xoa :

— Lạnh thật ấy, đêm xuống lại càng lạnh hơn.

Lão Xèng lấy củi rồi đốt lửa, ngồi bên bếp hồng, lúc sau cơ thể Bảo mới hồi lại. Lão Xèng đặt bát cháo nóng hổi vừa múc từ cái nồi treo trên bếp lửa xuống trước mặt Bảo rồi khẽ nói :

— Ăn đi rồi nói chuyện.

Bảo cúi đầu cảm ơn, xì xụp bát cháo nóng, cả một ngày chỉ có chút lương khô dần bụng, bát cháo của lão Xèng lúc này còn ngon hơn sơn hào hải vị. Ăn xong, nhìn lão Xèng, Bảo buồn rầu :

— Tôi không tìm thấy nó đâu cả...? Ngôi làng đó, có chắc là nó còn tồn tại

hay không..?

Lão Xèng lắc đầu :

— Không, nó có tồn tại, chỉ là nếu cậu tìm thấy nó, cậu sẽ chết.

Bảo nắm chặt bàn tay lại, nghiến răng giận dữ, Bảo gắt :

— Chỉ dựa vào lời nói của ông, trong khi đó không hề có một chỉ dẫn nào cả.

Lão Xèng mỉm cười :

— Này cậu trai, chính cậu là người tìm đến ta để hỏi về cái nơi được cho là chỉ có trong truyền thuyết đó. Người đồng bằng các cậu có niềm tin riêng, ở đây chúng ta cũng vậy, câu chuyện về một ngôi làng nằm đâu đó bên trong Xím Bạc, quanh năm chìm trong sương mù đã là một giai thoại bí ẩn được truyền lại từ đời cha ta, ông ta thậm chí còn lâu hơn thế. ” Ngôi Làng Sương Mù ” hay có người gọi nó với cái tên đáng sợ hơn ” Làng Cửa Quỷ “. Những gì ta được biết ta đều kể hết cho cậu, còn quyết định tìm nó hay không lại là của cậu. Cậu sống chết muốn tìm ra nó, giờ cậu lại trách móc ta sao....? Ta cũng đã cảnh báo cậu rằng, tìm được ngôi làng cậu cũng sẽ mất mạng. Cậu nên cảm thấy may mắn, trong suốt 1 năm qua, cậu vẫn có thể còn sống mà quay về đây.

Nhận thấy bản thân không kìm chế được cảm xúc, Bảo vội vàng xin lỗi lão Xèng :

— Tôi xin lỗi, tôi đã quá nóng giận rồi.

Lão Xèng vẫn giữ nguyên nụ cười, lão nói :

— Với những gì mà cậu giúp đỡ cho mọi người ở đây, ta không những không trách cậu mà còn rất cảm ơn cậu nữa. Bởi vậy ta mới không muốn cậu tiếp tục mạo hiểm tính mạng, nghe ta, bỏ cuộc đi, đừng tự mình đi vào chỗ chết. Cho dù ngôi làng đó có thật đi chăng nữa, nhưng nếu cứ tiếp tục như này, ta chỉ e nơi rừng thiêng, nước độc sẽ khiến cậu bỏ mạng trước khi tìm thấy ngôi làng. Chẳng lẽ thứ cậu đang tìm kiếm còn quan trọng hơn cả mạng sống hay sao.....? Vàng bạc, của cải sẽ không còn giá trị gì nếu như cậu chết. Đã có người từng nhặt được vàng trong địa phận Xím Bạc, và họ nghĩ những gì được kể lại trong truyền thuyết là đúng. ” Làng Của Quý ” có rất nhiều vàng, chỉ cần tìm thấy nó là sẽ tìm thấy vàng, rất rất nhiều vàng. Nhưng cho đến nay, những kẻ cố tình mạo hiểm đi tìm ngôi làng ấy, kẻ không quay lại, còn người quay lại cũng trở nên điên loạn rồi chết. Ta đã từng nhìn vào ánh mắt của một kẻ điên sắp chết, người này được cho là đã đặt chân được vào ” Làng Của Quý “, trong những năm tháng trước khi chết, ông ta chỉ luôn miệng nói đúng 1 câu : Bọn Chúng Là Quý Dữ.

Nói đến đây, gương mặt của lão Xèng lập tức thay đổi, có vẻ như lão đang sợ.

Bảo đáp :

— Có những thứ không phải vàng bạc, của cải, nhưng nó còn quan trọng hơn cả mạng sống của tôi. Hơn nữa, đây không phải lần đầu tiên tôi tìm hiểu về Xím Bạc, trong một số tài liệu có ghi chép. ngay từ thời chiến, địa phận Xím Bạc đã từng xảy ra những hiện tượng lạ. Có những ghi chép nói, khi máy bay của địch bay ngang qua đây, có những chiếc bóng dưng mất lái rồi lao vào vách núi đá. Tuy nhiên, công cuộc tìm kiếm những chiếc máy bay đó lại vô cùng bất thường, có những máy bay tìm thấy xác, có chiếc không, nhưng những phi công thì chưa lần nào tìm được thi thể, nếu chết phải thấy xác, đằng này họ mất tích như chưa bao giờ tồn tại.

Lão Xèng nói :

— Có thể thú hoang đã ăn thịt họ....?

Bảo tiếp :

— Cũng có thể, nhưng những bức ảnh chụp lại hiện trường nơi máy bay rơi của đám người Tây khi tìm hiểu về nguyên nhân khiến máy bay rơi lại chỉ ra một vài bằng chứng chứng minh rằng, xác phi công được đưa đi là do bàn tay của con người. Bọn Tây đó nói, địa phận Xím Bạc nhiều sương mù, và hình như ở đây, các mảng địa chất có gì đó phát ra từ trường nên khi bay ngang qua đây, nếu độ cao không quá cao, máy bay sẽ mất phương hướng và đâm vào núi đá. Đã có hẳn một bài viết của đám người Tây ấy so sánh Xím Bạc giống như tam giác quỷ Bermuda. Một nơi cũng khiến cho nhiều tàu thuyền, máy bay, bay qua khu vực ấy bị mất tích.

Lão Xèng nghe không hiểu lắm về những gì mà Bảo đang nói, lão đáp :

— Thế là ở cái Tây gì mà cậu nói cũng có quỷ phải không...? Thật đáng sợ.

Bảo lắc đầu thờ dài, giờ ngồi đây mà giải thích theo khoa học cho lão Xèng nghe thì không biết phải nói tới khi nào. Nhưng trong những tài liệu mà Bảo đọc được, xung quanh bán kính khoảng 10km nơi phát hiện ra những xác máy bay rơi đó, không ai xác nhận được quanh khu vực ấy có người sinh sống cả. Là một người thích khám phá những điều kỳ bí, những thứ khoa học chưa giải thích được. Như khi này Bảo đã nói, đây không phải lần đầu tiên anh anh ” giải mã ” Xím Bạc.

Thấy Bảo có chút trầm tư, lão Xèng hỏi :

— Cậu sao vậy, nhìn mặt cậu hình như còn điều gì đó mà cậu chưa kể với tôi thì phải...?

Bảo cười trả lời :

— Không....không có gì đâu. Cảm ơn ông đã cho tôi nương nhờ ở đây suốt thời gian dài vừa qua.

Lão Xèng hất tay :

— Bỏ đi, ơn huệ gì, nhưng ta cũng chỉ giúp được cậu như vậy thôi. Cậu cũng biết đó, giá như ta có thể thì ta sẽ đi cùng cậu, nhưng ta đã già rồi... Còn dân ở đây tuy cũng rất quý cậu....có điều....

Bảo đáp :

— Tôi hiểu mà, hơn nữa đây là chuyện riêng của tôi, không thể để người khác rơi vào nguy hiểm được. Mọi người đã giúp đỡ tôi nhiều rồi. Có khi tôi đi ngủ đây, phải lấy lại sức trước khi tiếp tục công việc dang dở.

Lão Xèng thở dài :

— Hãy, nói như vậy là cậu vẫn tiếp tục đi tìm ngôi làng đó.....?

Bảo nằm luôn xuống sàn nhà, kê đầu lên hai tay, Bảo nói :

— Tất nhiên rồi, dù có phải chết, tôi cũng sẽ tìm ra nó.

Lão Xèng quay lưng bỏ đi, Bảo vẫn chưa ngủ, hướng đôi mắt lên trần nhà, Bảo suy nghĩ trong đầu :

” Xin lỗi lão Xèng, khi này tôi đã nổi nóng vô cớ với ông. Nhưng ông nói đúng, ngôi làng đó chắc chắn có tồn tại....” Làng Của Quỷ ” ư....? Nếu đó là quỷ, tôi hi vọng sẽ được gặp lại một lần nữa. “

[.....]

Sáng sớm ngày hôm sau, tại nhà ông Phương. Đêm qua, sau khi làm lễ cúng bái cho vong linh của cụ Kinh xong. Thầy Lương có nói sáng sớm nay sẽ đi cùng vợ chồng ông Phương ra mộ của cụ Kinh để tiến hành xem xét thật kỹ lưỡng, xem mộ bị động như nào, từ đó sẽ tìm cách khắc phục.

Cả đêm qua, vợ chồng ông Phương, bà Yên lo đến không ngủ được. Nhất là khi nghe thầy Lương nói, không cẩn thận, vong hồn ông cụ sẽ quay về bắt người nhà. Thế nên chỉ đợi khi trời hánh sáng, cả hai vợ chồng đã đứng trước cửa buồng của thầy Lương chờ đợi.

Thầy Lương đi ra, ông Phương khúm núm :

— Dạ, mời thầy ăn sáng rồi vợ chồng tôi dẫn thầy ra mộ ông cụ, trăm sự nhờ vả vào thầy.

Nháy nháy mắt cho vợ đưa ” lễ “, nhưng thầy Lương ngăn lại :

— Chưa làm xong việc thì chưa nhận công, cứ để đó, sau khi xong xuôi, hai người muốn trả công cũng không muộn. Khởi cần ăn sáng, đang là giờ đẹp, chúng ta đi thôi. Đi sớm cho mát mẻ, cũng tránh kinh động đến nhiều người. Không cần quá nhiều người đi làm gì, chỉ cần ta, một người xách đồ lễ và vợ chồng hai vị là được rồi.

Bà Yên vội cất ” lễ ” đi, hoang mang bà ta hỏi :

— Dạ thưa thầy, liệu...liệu gia đình con...có gặp phải...bất trắc...gì không hả thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Còn phải xem xem mộ phần của ông cụ bị động ra sao đã. Nào, đi thôi.

Chương 16: Động mồ

Chưa tới 6h sáng, nhưng trời đã bắt đầu hảnh những tia nắng đầu tiên báo hiệu một ngày nóng nực cực độ. Chỉ mới qua vài ngày mà thầy Lương cũng đã cảm nhận được, tình trạng nắng hạn càng lúc càng tồi tệ hơn, nắng càng ngày càng gay gắt, khó chịu.

Đi ngang qua nhà Mẹo, cả hai vợ chồng Mẹo đã thức dậy từ sớm, Mẹo đang buộc lại cái hàng rào, còn vợ Mẹo đang quét sân. Nhác thấy mấy người đi qua, Mẹo nhận ra ngay thầy Lương cùng với vợ chồng ông bà Phương – Yên, linh kinh đi cuối cùng chính là tay gia nhân tên Doãn mà trưa hôm qua Mẹo đã gặp. Nhớ lời thầy Lương dặn, Mẹo tỏ ra không quen biết thầy mà chỉ khúm núm chào vợ chồng ông Phương :

— Dạ, con chào ông bà, ông bà hôm nay đi ra mộ cụ Kình phải không ạ..?

Bà Yên thấy Mẹo thì khẽ nói với chồng :

— Thằng này chính là thằng đến nhà ta trưa hôm qua thông báo về việc mộ bố bị động đấy.

Ông Phương nhìn Mẹo gật đầu :

— Ra là vậy, được rồi, nếu đúng như những gì mà mày nói, lo công chuyện

xong xuôi, chắc chắn ông đây sẽ có thưởng cho mày.

Thầy Lương nói :

— Thì ra cậu ta là người mà bà nhà đã kể, chặc, ban đầu tôi nghe còn chưa rõ lắm. Nhưng đến đây thì tôi hiểu rồi, có lẽ ông cụ không vào được nhà, khó lòng báo mộng được cho con cái, thành thử ra mới nương nhờ người sống gần đây. Nói vậy chứ, cũng phải có duyên, có căn, có số mới có thể tương giao, mộng寐 được. Thôi thế này, dù sao cậu ta cũng có cơ duyên với ông cụ. Để cậu ta đi cùng ra đó, có khi lại giúp được một vài chuyện.

Nghe xong bà Yên hấy tay như ra lệnh cho Mẹo :

— Còn đứng đó, không nghe thấy thầy nói gì à...? Đi nhanh lên.

Quay sang bà ta kính cẩn nói với thầy Lương :

— Dạ, thầy nói chí phải ạ.

Mẹo giật mình, Mẹo không biết thầy Lương đã làm gì mà lại có thể khiến cho vợ chồng ông Phương nhún nhường như thế, nói phải cúi đầu, mà giọng phải nhẹ nhàng, khác hẳn với cách mà vợ chồng ông ta nói chuyện với người dân trong làng. Không dám cãi, Mẹo đi theo ra đến mộ cụ Kinh.

Đi qua cây dâu ta, bà Yên cau mày quát tay Doãn :

— Này, tôi bảo chú ra mộ ông thì phải chặt bớt mấy cái cành dâu tua tua này đi, vướng víu thế này cũng để được à.

Doãn chỉ biết vâng dạ hứa sẽ làm sau, đứng trước gò đất, nơi mộ cụ Kinh đang yên vị. Mọi thứ nhìn qua thì chẳng có gì thay đổi, thậm chí đặt chân đến đây, không khí còn mát mẻ, dễ chịu, bởi nền cỏ quanh gò vẫn xanh

mướt, thêm cây ổi già lâu năm tán bóng mát cùng những cơn gió nhẹ hiu hiu, khẽ lùa vào trong.

Ông Phương cẩn thận bước từng bước quanh mộ, xem từng góc ngách, từng viên gạch, tỉ mỉ đến cả bát hương xem có bị xô dịch hay không. Bà Yên cùng Doãn cũng đảo quanh gò đất xem xem có phân hay thứ gì đó ô uế nơi khu vực mộ cụ Kinh, khiến cho động mồ, động mả hay không.....Nhưng, mọi thứ đều không có gì bất thường.

Doãn nói :

— Đây, hôm trước bà chủ bảo tôi ra đây, tôi kiểm tra sạch sẽ lắm mà. Làm gì có chuyện phóng uế ở đây cơ chứ.

Ông Phương cũng tỏ ra có chút nghi ngờ :

— Mà từ bát hương cho tới mộ phần, mọi thứ đều nguyên vẹn, ở đây mát mẻ, cao ráo, gió mát.....Sao lại động mồ được nhỉ..?

Mẹo cũng thấy vậy, đây là lần thứ 2 Mẹo ra chỗ này, lần trước là lần Mẹo tò mò đi theo đám ma xem người ta chôn cất cụ Kinh. Quả thực, gò đất này khác hẳn với mọi thứ ngoài kia, bước chân vào đây không khí mát mẻ hẳn, bên ngoài ven đường cỏ còn héo úa, thế mà quanh mộ cụ Kinh cỏ mọc thành thảm xanh mướt. Mẹo bắt đầu lo sợ, bởi nhìn sơ qua, mộ cụ Kinh quá đẹp, quá vững chãi, mộ được trát bằng xi măng, lại còn lát đá hoa. So với mấy cái mộ đắp bằng đất bùn ngoài ruộng kia khác gì so nhà Mẹo với cái cổng nhà của ông Phương. Thế mà bên ngoài còn chẳng động, sao bên trong này động được.

Mẹo rùng mình nghĩ đến hậu quả mình phải gánh chịu lẽ như không có chuyện gì xảy ra, bà Yên từng nói :

” Mày mà bịa chuyện, lừa dối nhà tao thì mày chỉ còn nước sống dở chết dở. “

Nghĩ đến câu nói đó, Mẹo lập tức nhớ đến ba con chó nhà ông Phương, mấy con chó ăn thịt sống.

” Chết rồi, thầy Lương mà sai, chắc ông bà Phương – Yên để cho lũ chó xé xác mình mất “

Nghĩ thôi mà da gà, da vịt Mẹo nổi rần rần, mãi suy nghĩ, Mẹo không nghe thấy tiếng bà Yên đang hỏi mình :

— Này, thằng kia, có đúng là mày mơ thấy bố tao, rồi đi theo ra tận đây xong ngủ dưới gốc ổi kia không...?

Mėjo ập úng, đưa mắt nhìn thầy Lương, thấy thầy Lương khẽ gật đầu, Mẹo cũng đành cố, mặc dù sợ sấp vỡ cả mặt ra rồi :

— Ơ....dạ....dạ....là thật ạ.....

Thầy Lương lúc này mới lên tiếng :

— Mộ này đúng là bị động thật đấy, không những vậy mà còn là động lớn, động cả phần âm, cũng như phần dương. Cực kỳ nguy hiểm, mà không chỉ nguy hiểm cho gia chủ, việc này còn ảnh hưởng đến dân làng nữa.

Bà Yên lạnh người khi nghe thầy Lương nói, nhưng bà ta vẫn thắc mắc :

— Thầy, mong thầy xem xét kỹ lại cho.....Thầy cũng thấy rồi đó, mộ không sụt lở, xô dịch, cũng không bị gia súc phóng uế, cảnh sắc vẫn thoáng đãng, mát mẻ. Trước đó thầy phong thủy tôi mời về cũng nói gò đất này chính là đất tốt, hợp hướng, liệu có sai sót gì không thưa thầy...?

Ông Phương cũng đồng tình với vợ, thầy Lương cúi xuống, thầy bốc một nắm đất có lẫn cả cỏ rồi đưa lên cho vợ chồng ông Phương nhìn rồi nói :

— Nền cỏ ướt đẫm nước, gò đất tưởng cao nhưng lại ẩm ướt, chưa kể đến việc đất ở đây có một mùi tanh nhẹ. Hai người thử ngửi mà xem, mặc dù có lẫn cả cỏ nhưng mùi cỏ lại không hề có.

Vợ chồng ông Phương cúi xuống ngửi nắm đất từ tay thầy Lương, phải ngửi đến lần thứ 3 cả hai mới thấy lời thầy Lương là đúng. Trong nắm đất ấy, thực sự có một mùi tanh nhẹ.

Đứng phía sau, Doãn cũng táy máy bốc đất đưa lên mũi ngửi, Doãn lèm bèm :

— Toàn mùi đất chứ mùi gì.

Ông Phương cau mày lờm, Doãn vội quay mặt đi chỗ khác. Thầy Lương hỏi :

— Sao, ngửi mấy lần, hai vị có cảm nhận được mùi tanh mà tôi nói không...?

Vợ chồng ông Phương nuốt nước bọt, cúi đầu gật lia lịa, thầy Lương tiếp :

— Do mới hạ huyết chưa được bao lâu nên mùi tanh chưa rõ ràng, nhưng chỉ cần 3 tháng nữa thôi, lúc đó không chỉ là mùi tanh, mà sẽ xuất hiện mùi thối nữa. Khi ấy chỉ e muốn làm gì cũng đã quá muộn. Xem ra vợ chồng gia chủ vẫn không tin tưởng tôi, nếu vậy tôi cũng không còn việc gì nữa. Các vị có thể tự lo liệu.

Thầy Lương toan quay lưng bỏ đi thì cả bà Yên lẫn ông Phương vội kéo tay

thầy lại, hai người khấn khoản :

— Thầy, vợ chồng tôi biết sai rồi.....Mong thầy lượng thứ bỏ qua, thầy là cao nhân, đừng chấp chúng tôi. Thầy mà không giúp chắc vợ chồng tôi chết quá, xin thầy.

Cả Doãn, cả Mẹo thất thần, nhất là Doãn, hầu hạ ông bà Phương bao lâu nay, từ đời cụ Kinh còn sống, chưa bao giờ Doãn thấy cả hai vợ chồng nhà này phải cầu xin người khác. Thế mà ông thầy kia chỉ mới nói vài câu, vợ chồng ông Phương chỉ thiếu mỗi nước quỳ mọp xuống mà xin.

Thầy Lương đáp :

— Thôi được rồi, ngày hôm qua ta cũng được hai vị khoản đãi không tệ. Để ta nói cho mọi người ở đây cùng biết, nếu như ta nói sai, sau khi làm theo lời ta mà không đúng, mộ của ông cụ không có chuyện gì, muốn giết, muốn đánh thế nào cũng được.

Ông Phương, bà Yên gật đầu rồi rít, thầy Lương vuốt chòm râu bạc rồi tiếp tục :

— Đầu tiên, ta phải công nhận gò đất này là đất tốt, là địa mạch của làng, nhưng có lẽ nó nằm xa khu vực dân sinh nên ít người lui tới. Xưa nay đất tốt luôn như vậy, có những mảnh đất cực phát, thế nhưng chẳng mấy ai phát hiện ra. Nôm na như ngọc trong đá, bề ngoài viên đá bẩn thỉu, gồ ghề, đến khi vỡ ra mới biết trong có ngọc. Phong thủy nơi đây cũng hợp, hợp cả âm trạch, cũng như dương trạch.

Ông Phương nói :

— Nếu vậy sao lại động được thừa thầy...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Đừng nóng vội, ta chỉ mới nói đây là đất tốt thôi, chứ chưa nhắc đến chuyện chôn cất người chết ở đây sẽ là tốt. Tuy đất hợp cả âm trạch, lẫn dương trạch, nhưng vị trí huyệt mộ thì lại đào sai rồi.....Và đây chính là nguyên nhân dẫn đến việc, ngôi mộ này bị đại động. Ta dám khẳng định, bên dưới huyệt mộ, áo quan đã bị vỡ.....

Chương 17: Âm mưu che giấu

Thầy Lương chưa nói hết câu thì tay Doãn cướp lời :

— Không thể nào, ông có biết ông bà chủ tôi đã mua loại áo quan được làm từ thứ gỗ vô cùng tốt, khi chôn cất mọi chuyện diễn ra suôn sẻ, không gặp bất cứ trở ngại nào, làm gì có chuyện quan tài bị vỡ được. Tuyệt đối không thể.

Lời tay Doãn nói cũng chính là suy nghĩ đang hiện ra trong đầu của vợ chồng ông Phương, mộ phần cụ Kinh chôn cất đến nay mới hơn 1 tháng, thà bảo như dân nghèo, không có tiền, quan tài tạm bợ, có khi còn là những tấm ván gỗ ép thì còn hiểu được. Đằng này từ thứ nhỏ nhất nhất như cây nến, trang kim, tiền vàng.....Gia đình ông Phương còn lựa chọn những thứ tốt nhất chứ chưa nói đến việc chọn áo quan.

Ông Phương nói :

— Quan tài của bố tôi được làm bằng gỗ Huỳnh Đàn, một loại gỗ quý

hiếm, sao....sao lại có thể vỡ được chứ...?

Thầy Lương khẽ thở dài rồi nhìn vợ chồng ông Phương, thầy đáp :

— Gỗ Huỳnh Đàn sao...? Ta đây cũng có hiểu biết một chút về các loại gỗ, Huỳnh Đàn quả nhiên là gỗ quý, nếu quan tài mà được làm bằng gỗ Huỳnh Đàn có chôn dưới đất mấy chục năm, thậm chí trăm năm cũng không bị mục, chưa kể thi thể đặt trong quan tài bằng gỗ Huỳnh Đàn sẽ từ từ quắt lại chứ không phân rã. Với sự giàu có của hai vị đây, ta nghĩ hai người thừa khả năng để tìm gỗ Huỳnh Đàn và làm quan tài bằng loại gỗ quý hiếm ấy.....Nhưng xin thứ lỗi cho ta phải nói thẳng, có vẻ như quan tài được chôn dưới huyệt mộ này không phải là gỗ Huỳnh Đàn. Chẳng hay hai vị đã tìm Huỳnh Đàn ở đâu và bằng cách nào....?

Bà Yên ấp úng :

— Là....là thầy phong thủy tôi mời về, ông ta cũng nói giống y như thầy, ông ta còn nói, sau này xương cốt của ông cụ sẽ hóa hoàng kim, đem lại phúc lộc cho con cháu. Quan tài....cũng...là do...ông ta.....

Thầy Lương lắc đầu :

— Thôi giờ thế này, nếu hai người tin những gì ta nói, ta sẽ giúp hai người cải táng lại mồ mả. Sau khi đào lên, sự thật ra sao hai người tự nhìn thấy sẽ rõ. Còn nếu không tin thì không còn gì để nói nữa. Nếu chỉ nhìn bề nổi mà nghĩ không có chuyện gì xảy ra thì chúng ta cáo từ tại đây. Những gì cần nói, ta đã nói hết rồi, quyết định vẫn là ở hai người các vị.

Bà Yên nhìn chồng, ông Phương cũng nhìn vợ, cả hai nhìn nhau rồi cùng gật đầu, đồng thanh trả lời :

— Trăm sự nhờ cả vào thầy, mong thầy ra tay cứu giúp.

Tay Doãn vẫn không bỏ được cái tật ngứa mồm, lão xen vô :

— Kìa, bà chủ, ông chủ, không thể vì mấy lời của ông ta mà quật mồ cụ Kình lên được. Thầy Vũ đã xem xét tỉ mỉ và rất cẩn thận, giờ không tin thầy mà đào mộ cụ Kình lên, tôi e phúc chưa thấy đâu, họa sẽ ngay lập tức ập tới. Từ cổ chí kim, việc đào mộ người mới mất là trọng tội. Lão thầy này chỉ mới xuất hiện ngày hôm qua, ông bà chủ tin lão chẳng phải quá vội vàng sao. Ngôi mộ không có tổn hại nào, mọi thứ vẫn bình thường, sao lại đào lên được chứ...? Xin ông bà chủ hãy nghe tôi.

Nhưng ông Phương trừng mắt nhìn Doãn rồi cau mặt nói :

— Im mồm, ở đây không có việc của ông. Giờ ông còn dám thay tôi lên tiếng cơ à...? Đừng quên bốn phận của ông chỉ là kẻ hầu, người hạ.....Biến.

Doãn không dám nói thêm câu nào, nhưng lão ta nhìn thầy Lương với Mẹo bằng một ánh nhìn đầy căm ghét.

Thầy Lương mỉm cười gật đầu :

— Sau này, khi nhớ lại, có lẽ hai vị sẽ tin đây chính là quyết định sáng suốt nhất trong cuộc đời của mình. Nếu đã như vậy thì đêm nay, vào giờ Sửu (từ 1-3h sáng) sẽ bắt đầu đào mộ, cải táng. Tới giờ Mão mọi việc phải được làm xong xuôi. Việc này cần phải làm ngay, càng để lâu hậu quả càng khó lường. Và lúc tiến hành, cậu Mẹo đây cũng phải có mặt, bởi tính tuổi hai người và cậu ta sẽ là tam hợp, đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu. Khi cải táng mọi sự sẽ êm xuôi hơn. Giờ lành đã định, tiếp theo cần phải chuẩn bị đến những vật dụng dùng trong cải táng như quách, tiểu, trang kim.....Lát nữa khi quay về nhà, ta sẽ ghi lại chi tiết từng thứ để gia chủ chuẩn bị. Việc đào mộ cần giao cho những người khỏe mạnh, không ốm

yếu. Sau khi xong xuôi, sẽ đưa ông cụ về lãng mà gia chủ đã chuẩn bị sẵn.

Bà Yên vội hỏi :

— Đưa về lãng sao ạ...? Liệu....liệu có sớm quá không thưa thầy....Bố tôi mới chỉ chôn còn chưa đủ 49 ngày....Xác còn chưa ” sạch “.....?

Thầy Lương nói :

— Đây là ta mới nói để chuẩn bị, chứ ta sợ rằng, bên trong quan tài kia e không còn lại gì cả.

Câu nói của thầy Lương khiến cho vợ chồng bà Yên như muốn đứng tim, cụ Kinh mới được chôn cất chưa bao lâu, nay đã phải đào mồ cải táng, thôi thì mồ mả bị động bắt buộc phải làm, nhưng thầy Lương lại nói ” Sợ bên trong quan tài không còn lại gì “.

Ông Phương toát mồ hôi lạnh khi nhìn vào mộ của bố, ông ta lắp bắp :

— Rốt cuộc.....thì đã xảy...ra chuyện gì.....?

Nặng bắt đầu gay gắt hơn, rời khỏi mộ cụ Kinh, từ đầu đến giờ Mẹo chỉ mới nói được đúng 1 câu lúc bà Yên hỏi. Mẹo cũng không hiểu, rõ ràng thầy Lương hoàn toàn có thể thực hiện mọi việc theo ý của thầy mà không cần Mẹo, nhưng có vẻ như thầy đang cố sắp đặt mọi chuyện theo cách mà Mẹo không thể đoán được. Dù sao thì giờ coi như Mẹo đã cười trên lưng hổ, xuống thì cũng chết, chi bằng tiếp tục đến cuối cùng.

Trước khi Mẹo đi vào nhà, ông Phương không quên trừng mắt dặn Mẹo :

— Tối nay mày phải có mặt ở nhà tao từ sớm để lo công việc cho cụ, rõ chưa...?

Mẹo cúi đầu vâng dạ, đúng lúc đó, chắc trong nhà nghe thấy tiếng người nên cậu con trai Mẹo thò đầu ra nhìn, thằng bé nhìn thấy bố đang đứng ngoài cổng, nó nhìn thấy cả thầy Lương cũng đứng đó. Trẻ con không biết chuyện gì, thằng bé chạy nhào ra miệng tươi cười gọi lớn :

— Ông Lương.....Ông Lương về rồi.....

Vợ Mẹo thấy con chạy ra sân thì vội vã chạy theo bế con ngược trở lại, thằng bé vẫn gọi :

— Ông Lương.....

Mẹo toát cả mồ hôi hột, thầy Lương đã dặn nếu gặp thầy thì không được tỏ ra quen biết, nay con Mẹo lại gọi rõ tên của thầy, đang lo sợ sẽ ảnh hưởng đến thầy Lương thì Mẹo giật mình bởi giọng ông Phương đang hỏi :

— Con mà y nó gọi ai đấy....? Tao tên Phương chứ có phải Lương đâu....? Láo, đến tên của ông mà dám gọi sai.

Mẹo nuốt nước bọt rồi ấp úng trả lời :

— Dạ...dạ.....con con nó còn nhỏ dại, mong ông Phương tha tội, để con về dạy lại nó sau...

Ông Phương hừm một cái rõ mạnh :

— Thôi bỏ đi, nhớ công việc tao dặn là được.

Quay qua nhìn thầy Lương, ông Phương kính cẩn :

— Mời thầy quá bộ về nhà tôi, chuyện cải táng mồ mả cho ông cụ thân

sinh, thầy có yêu cầu gì cứ nói, tôi sẽ lo chu toàn, đầy đủ.

Mẹo đứng đợi mọi người đi hết mới dám thở mạnh, khi nãy quả thực khiến Mẹo sợ đứng cả tim. Nhưng có vẻ như vợ chồng ông Phương không biết tên của thầy Lương thì phải. May mắn không có vấn đề gì xảy ra, trên đường về, ông Phương hỏi :

— Dạ, thầy có thể cho tôi biết quý tánh, đại danh để tiện xưng hô không ạ..?

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Ta đã nói rồi, ta là người gốc Tàu, thế nên cứ gọi ta là thầy Tàu.

Ông Phương không dám nài cổ, ông ta hỏi tiếp :

— Khi nãy tôi mới nghe thầy nói đến chuẩn bị các vật dụng cần thiết, tìm người đào mộ, vậy còn người bốc cốt thì sao ạ..?

Thầy Lương nói :

— Chuyện đó ta sẽ làm, gia chủ cứ yên tâm.....Chỉ là có điều này không biết ta có tiện nói với gia chủ hay không.....?

Ông Phương nheo mày :

— Dạ, có gì thầy cứ nói.

Nhìn về phía tay Doãn đi đằng trước, thấy từ sớm đến giờ, người này cứ liên tục liếc trộm mình bằng ánh mắt dò xét, sớm thầy Lương cũng đã nhận ra, tay gia nhân này luôn có ý ngăn cản, giờ kết luận có lẽ chưa phải lúc.

Thầy Lương đáp :

— Hừm, để sau đi.....Trước mắt lo chuyện lớn cho chu toàn cái đã.

Chương 18: Trước giờ Sứu

Không hổ danh gia đình giàu có nhất cái làng này, chỉ trong một buổi sáng, ông Phương tức tốc cho người đi tìm mua, chuẩn bị đầy đủ tất cả mọi thứ mà thầy Lương yêu cầu, không thiếu một thứ gì, riêng đội đào mộ, ông Phương cũng lựa chọn thật kỹ, thậm chí là còn hỏi cả tuổi sao cho phù hợp với công việc nhất. Làm lễ cúng bái ở nhà xong xuôi, tất cả chỉ còn chờ cho đến đêm nay.

Trong nhà bắt đầu có những lời đồn đoán về việc mộ cụ Kinh sắp được quật lên để cải táng. Sự việc khiến ai ai cũng phải hoang mang, bởi cụ Kinh chết chưa được bao lâu, chẳng hiểu tại sao ông bà Phương – Yên lại chấp nhận đào mộ, cải táng. Nguyên do làm sao thì mỗi người đoán một kiểu, nhưng chung quy lại, chắc chắn phải có điều gì đó cực kỳ tệ hại thì gia chủ mới làm như vậy.

Trước khi tới giờ Sứu, vẫn còn mấy tiếng để cho mọi người nghỉ ngơi. Vẫn như đêm hôm trước, bà Yên cẩn thận sắp xếp cho thầy Lương một phong ngay gian nhà lớn để thầy nghỉ ngơi, xong xuôi bà Yên nói :

— Cả ngày hôm nay cũng mệt rồi, thầy cứ nghỉ ngơi một lát. Tôi cũng xin phép về phòng, đúng 12h sẽ dậy, cần gì thì thầy cứ gọi sẽ có người đem đến.

Thầy Lương gật đầu đáp :

— Mọi người cứ đi nằm một chút, đừng lo cho ta.

Xin phép cáo lui, bà Yên trở về buồng của mình, hai vợ chồng bà Yên, ông Phương nói chuyện một lúc rồi cũng tranh thủ chợp mắt một chút, lúc này mới chỉ là 9h tối. Độ nửa tiếng sau, bên ngoài im ắng hẳn, chắc có lẽ ai cũng mệt nên tranh thủ nghỉ ngơi trước thời gian ông bà chủ tỉnh dậy.

Không gian tĩnh lặng, thầy Lương không tính ngủ, ông ngồi đang ngồi đọc sách thì chợt nghe thấy tiếng bước chân đi trên hành lang của gian nhà lớn, cùng với đó là một giọng nói quen quen :

— Này, dậy....dậy....Sao lại ngồi đây ngủ gật hả...?

Là giọng của tay Doãn, thầy Lương vội thôi tắt ngọn nến đang cháy. Tiếng người khác, có lẽ người này là người giúp việc được ông bà Phương – Yên nói túc trực bên ngoài nếu thầy Lương cần gì còn gọi, người này ú ớ, giọng ngái ngủ :

— Bác...bác Doãn.....cho tôi...xin lỗi.

Giọng tay Doãn nhỏ nhẹ :

— Thôi, có gì đâu mà xin lỗi, hôm nay chú mày cũng chạy đi chạy lại nhiều rồi. Đi ngủ đi.

Người giúp việc nói :

— Như vậy sao được ạ....Bà chủ dặn tôi ở đây xem nếu thầy có gọi gì còn biết. Chết thật, tôi ngủ quên lúc nào không biết.

Doãn nhón chân bước nhẹ nhàng qua đoạn gấp khúc phía hành lang rồi ngó đầu nhìn về phía buồng của thầy Lương, thấy trong buồng tối om, Doãn quay trở lại chỗ người giúp việc rồi mỉm cười :

— Lão ta tắt đèn đi ngủ từ lâu rồi, được rồi, cứ đi ngủ đi, ở đây tao sẽ chịu trách nhiệm, đằng nào thì tao cũng phải thức cho tới khi ông bà chủ dậy, còn phải kiểm kê đồ đạc nữa, thiếu cái gì là chết cái đó. Đi đi, ngồi canh cho người khác ngủ chi bằng ngả lưng một chút. Tao cũng đang đem điểm tâm cùng hoa quả đến cho lão ta đây.

Ngó xem thì đúng là buồng thầy Lương cũng đã tắt đèn, lại được sự bảo đảm từ phía Doãn, một người được ông bà chủ tin tưởng, ủy quyền chỉ đạo, quản lý người làm, người giúp việc trong nhà nên anh này rồi rít cảm ơn Doãn xong xin lui xuống nghỉ ngơi, bởi Doãn nói đúng, cả ngày hôm nay, chạy đi mua đồ, rồi lại tắt bật lễ bái, kê hầu, người hạ trong nhà này ai cũng đuối hết cả. Chưa kể, lát nữa thôi khi ông bà chủ mà dậy thì tất cả lại phải dậy theo. Giờ tranh thủ chợp mắt được chút nào, hay chút ấy.

Đợi người giúp việc đi khỏi, Doãn mới nhoẻn miệng cười, lão ta lẩm bẩm :

— Mà y mà cứ lảng vảng ở đây thì sao ông hành sự được....he he he.

Doãn rón rén bước đi trên hành lang của gian nhà lớn, đứng trước cửa buồng, lão ta đưa tay mở cửa :

” Két...kẹt....kẹt “

Không gian im ắng khiến cho tiếng bản lề của cánh cửa gỗ khẽ kêu lên ken két, bên trong căn buồng tối om, Doãn đi vào trong rồi khẽ khàng đóng cửa lại.

” Cạch “

Doãn đặt cái khay đựng đồ điểm tâm cùng đĩa hoa quả, trên khay còn có một con dao gọt hoa quả sáng loáng, sắc lẹm xuống mặt bàn ngay gần cửa buồng. Doãn thì thầm :

— He he he....Ngủ thật rồi sao....Ta có đem đồ ăn tới đây....He he he.

[.....]

Về phần Mẹo, Mẹo cũng đến nhà ông Phương từ chập tối, Mẹo được sắp xếp nghỉ ngơi cùng với đội đào mộ, nhưng nằm trong nhà ông Phương, Mẹo không dám ngủ, càng tới gần giờ Sửu, Mẹo lại càng hồi hộp, trong khi đội đào mộ sau khi cơm nước no say, tên nào tên đấy ngáy khò khò thì Mẹo hai mắt vẫn tháo láo nhìn lên trần nhà. Tính Mẹo xưa nay hiền lành, nhút nhát, gia đình sống cũng cách xa dân làng, lại hoàn cảnh nghèo khổ nên có quen thân được với ai. Ngày trước đi qua nhà ông Phương, Mẹo còn chẳng dám đứng nhìn vào cổng. Vậy mà từ qua đến nay, Mẹo ra vào, lại còn ăn uống, ngủ nghỉ tại đây. Chưa kể, đêm nay, theo như lời thầy Lương, Mẹo cùng với vợ chồng ông Phương phải có mặt để cải táng mộ phần cho cụ Kình.

Nhờ đâu mà khi đào lên, quan tài còn nguyên vẹn thì đúng Mẹo không dám tưởng tượng tới hình phạt mà ông bà Phương – Yên dành cho Mẹo. Không chỉ thế, có khi còn liên lụy đến cả vợ, cả con Mẹo ở nhà nữa. Bởi xưa nay, ông Phương nổi tiếng là người độc đoán, tàn ác với dân nghèo. Mẹo còn nhớ một năm trước, có thằng trộm, chẳng hiểu nó ăn gan hùm hay gan báo mà dám lén vào nhà ông Phương ăn trộm. Tất nhiên là nó bị tóm, ông Phương khi ấy trối lật khuỷu thẳng trộm lại rồi xích cổ như xích chó ở ngoài cổng nhà. Đợi đến khi trời sáng, ông ta cho gia nhân trong nhà đánh thẳng trộm một trận sống di chết lại giữa bàn dân thiên hạ để gọi là thị uy. Trộm cắp xưa nay chẳng ai ủng hộ, thằng trộm trận đó bị đánh cho gãy cả

hai tay cho chừa cái tội ăn cắp xong được thả. Dân làng kẻ thì thấy hơi ác, nhưng cũng có người thấy như thế là hợp tình. Ít ra thằng trộm cũng còn giữ được cái mạng, ấy vậy mà không, ngay trong đêm hôm đó, làng bên cạnh xảy ra một vụ cháy, vụ cháy đó khiến cho 3 người chết, bao gồm 2 ông bà già và 1 thanh niên. Ngôi nhà bị cháy chính là nhà của thằng ăn trộm bị đánh gãy tay sáng hôm nay trước cổng ” phủ ” của ông Phương. Mọi đồn đoán, mọi nghi vấn, mọi suy diễn được bàn tán xôn xao, có lẽ ai cũng biết là ai làm, nhưng lại không ai dám nói cả.

Ông Phương vốn đã khiến dân làng sợ hãi thì sau lần đó, họ lại càng thấy ông đáng sợ hơn. Chẳng thế mà phần mộ của cụ Kinh, ông Phương chỉ nói 1 câu : “Đứa nào trong làng dám ra mộ bố ông phá hại, ông cho cả nhà nó chết “. Là cả làng chẳng ai dám bén mảng tới.

Giờ này nằm đây nghĩ lại, Mẹo cũng phải rùng mình bởi Mẹo dám cả gan chọc vào gia đình ông Phương.

Trần trọc mãi không ngủ, cũng không biết bây giờ là mấy giờ, nhưng Mẹo đoán chưa tới 12h, bởi trước khi đi ngủ, Mẹo nghe đội đào mộ nói với nhau là 12h dậy chuẩn bị đồ đạc rồi đi. Giờ cả đội vẫn đang ngủ, chưa thấy ai gọi thì vẫn chưa tới 12h.

Đột nhiên Mẹo nghe thấy tiếng ai đó đang gọi, nửa đêm thành ra âm thanh vang vọng, nơi Mẹo đang ở là dãy nhà nằm sau nhà lớn, nơi dành cho kẻ hầu, người hạ ăn ở, nghỉ ngơi.

— Gia nhân đâu.....Đâu hết rồi.

Tiếng nói không lớn lắm, bởi nó vọng lại từ dãy nhà lớn, Mẹo nghe như là giọng của bà Yên. Chỉ lúc sau, bên ngoài có tiếng bước chân vội vã, là những tiếng bước chân của gia nhân trong nhà này. Nghe thấy tiếng bà Yên nên họ nhất loạt gọi nhau tỉnh dậy.

Mẹo cũng bật luôn dậy, thấy mấy tay đào mộ vẫn đang ngủ ngon lành, Mẹo lay người họ rồi gọi nhỏ :

— Này, dậy đi thôi....Hình như là đến giờ rồi đây, bà chủ nhà đang gọi kia kìa.

Kẻ dậy, kẻ không, trong số đó hình như có 1 tên có đồng hồ cầm tay, gã đưa đồng hồ lên để nhìn rồi vùng vằng đáp :

— Bố tiên sư, chưa tới 11h30 mà đã gọi rồi.....Thôi, dậy, dậy hết đi.....Chuẩn bị sớm rồi đến giờ còn đi.

Mẹo cùng đội đào mộ lục tục nhồm dậy, mở cửa buồng đi ra trước sân gian nhà lớn. Ở đó đã thấy bà Yên cùng ông Phương đang chỉ tay cho người làm chuẩn bị lại đồ đạc, bà Yên mặt mũi cau có, bà ta chửi bới :

— Này tao bảo mày ở đây xem thầy cần gì còn lo liệu, thế mà tao ngủ dậy đi ra không thấy đứa nào cả...? Chúng mày muốn chết phải không....?

Ông Phương nói với vợ :

— Để sau đi, thầy đang ngủ trong kia, để tôi đi gọi thầy. Nhà có việc, quát tháo để sau.

Nhưng ông Phương chưa kịp đi thì thầy Lương đã xuất hiện, nét mặt tỉnh táo, dáng vẻ khoan thai, thầy Lương bước tới gần chỗ vợ chồng ông Phương, thầy Lương nói :

— Mọi người đã dậy cả rồi sao, nếu thế chuẩn bị đồ đạc, chúng ta ra mộ. Nhớ phải kỹ lưỡng, đã đi ra khỏi cửa không còn quay lại lấy gì được nữa đâu.

Vợ chồng ông Phương vâng dạ làm theo, lúc này ngó qua ngó lại, bà Yên mới nhận ra thiếu thiếu cái gì đó, bà Yên hỏi chồng :

— Này ông nó, ông có thấy chú Doãn đâu không...? Giờ quan trọng thế này mà đi đâu không thấy mặt mũi là sao....?

Chương 19: Bên dưới năm mồ

Ông Phương kêu một người làm đi tìm Doãn, người này vừa chạy đi thì Doãn từ phía sau gian nhà lớn xuất hiện. Ánh mắt cúi gằm, quần áo xộc xệch, đầu tóc rối bời, Doãn toát mồ hôi, ấp úng nói :

— Dạ...dạ....tôi...tôi đây...

Bà Yên quát :

— Chú ở đâu mà giờ mới thò mặt ra, mọi người chuẩn bị xong hết rồi.

Doãn vội đáp :

— Xin lỗi ông bà chủ, tại tôi cứ nghĩ 12h mới bắt đầu nên.....Ai ngờ bà chủ lại dậy sớm vậy.

Ông Phương xua tay :

— Thôi bỏ qua đi, xem xem mọi thứ đây đủ chưa để còn đi ra mộ.

Doãn vâng dạ rồi lập tức đi kiểm tra công việc, nhưng Doãn không biết được rằng từ lúc Doãn xuất hiện, thầy Lương đã nhìn kỹ từng điệu bộ, cử chỉ, cũng như hành động của Doãn. Thầy Lương mỉm cười, nhưng không nói gì cả.

Đúng 12h5 phút đêm, tất cả mọi người theo lệnh của ông Phương mở cổng, bắt đầu đi ra mộ cụ Kình để cải táng. Bầu trời đêm lấp lánh ánh sao, nhưng cái nóng nực dường như chỉ dịu đi được đôi chút. Đoàn người cải táng nối đuôi nhau đi thành một hàng trên con đường đất dẫn thẳng ra mộ cụ Kình.

Đến nơi, xem giờ, xem hướng, thầy Lương sắp đồ chuẩn bị làm lễ trước khi tiến hành đào mộ. Thầy Lương gọi lễ này là lễ trình Quan Thần Linh sở tại. Ngoài một bộ đồ Quan Thần Linh (mũ, ủng, áo, ngựa), còn có vàng hoa, trầu cau, gạo, muối, gà trống....Còn có cả Tam Sên (trứng vịt, thịt lợn, tôm khô bóc vỏ).

Bên cạnh đó, tiểu, quách cũng đã được đặt ở một vị trí thuận lợi với vải đỏ, đặt trên một tấm bạt lớn, còn có cả nước Vang, các dụng cụ để rửa xương. Xác định chính xác huyết mộ, vừa đúng giờ Sửu, thầy Lương gật đầu ra hiệu cho đội đào mộ bắt đầu xúc những xẻng đất đầu tiên. Cứ mỗi xẻng đất được xúc lên, vợ chồng ông Phương, Doãn, Mẹo lại thấy thêm phần hồi hộp. Ai cũng biết, ngôi mộ này chỉ mới được đắp cách đây hơn 1 tháng. Từ bé đến giờ, ông Phương chưa từng thấy ai cải táng mồ mả khi mà người chết còn chưa được 49 ngày. Thú thật, ban đầu ông Phương cũng không tin, nhưng chẳng hiểu sao, từng câu, từng chữ mà thầy Lương nói ra lại khiến cho ông hoang mang tột độ. Ông Phương không nói ra nhưng nghĩ lại một chuyện khiến cho ông rùng hết cả mình. Đó là cách đây 1 tuần, suýt chút nữa ông Phương đã gặp chuyện, nếu không may mắn thì có lẽ ông Phương đã chết rồi. Nhưng ông không kể với ai là bởi, chuyện này mà lộ ra sẽ vô cùng mất mặt. Trong một lần tiếp đón cán bộ, sau khi ăn nhậu xong, ông Phương đã mời toàn bộ những người có mặt trong buổi tiệc lên huyện ăn

chơi, trác táng tại một ” tửu điểm ” mà ông Phương đã quá quen mặt. Không chỉ thế, nơi này còn có một cô đào được ông Phương cực kỳ say mê. Mặc dù đã có 3 vợ, nhưng bản tính của ông Phương trăng hoa, không bao giờ cảm thấy đủ. Thích của lạ, ham muốn cái mới, thời gian gần đây ông Phương ít khi về nhà, nếu hôm qua bà Yên không cho người đi thông báo mộ phần của cụ Kình bị động thì chắc ông cũng chẳng về. Đêm đó, sau khi ân ái với cô đào trẻ, chẳng hiểu sao, tầm 3h sáng, ông Phương giật mình thức dậy không rõ nguyên nhân, căn buồng ông Phương ngủ ở tầng 3 của tửu điểm, nhìn cô đào trẻ vẫn đang ngủ say, ông Phương khẽ khàng xuống giường, bước ra ngoài ban công hút điếu thuốc, bất chợt ông thấy cơ thể lạnh toát, điếu thuốc còn chưa tàn hết một nửa, chẳng hiểu vì sao mà ông Phương loạng choạng, chân lão đảo rồi ngã nhào khỏi ban công, nhưng phúc cho ông Phương, lúc ấy ông lại bám vào được cái chắn song bằng sắt chỗ lan can. Ông Phương thét lên kêu cứu, cô đào đang nằm trên giường nghe thấy chạy vội ra, người ta kéo ông Phương lên, ông Phương thoát chết. Lúc kể lại với cô đào, ông Phương nói rằng trước khi ngã xuống, ông cảm giác như có ai đó đẩy ông từ phía sau.

Cô đào chỉ cười nhẹ trấn an tinh thần ông rồi khẽ áp đầu ông vào bộ ngực mềm mại của mình, cô ta cho rằng ông Phương hút thuốc ngoài đó nên trúng gió mà thôi. Mà ai cũng nghĩ như vậy, băng đi 1 tuần, ông Phương cũng dần quên đi vụ chết hụt ấy, cho đến khi hôm qua, thầy Lương nói, mộ bố ông bị đại động, động cả phần âm, cũng như phần dương, không cẩn thận con cháu trong nhà sẽ gặp bất trắc, nguy hiểm vô cùng. Và thế là ông Phương luận lại sự việc cách đây tuần trước.

Tiếng đào bới cứ thế vang lên, đã hơn 1 tiếng đồng hồ trôi qua, đội đào mộ vẫn đang làm việc liên tục không ngừng nghỉ.

Thầy Lương nói :

— Cũng sắp chạm đến áo quan rồi, mọi người cẩn thận nhẹ tay, cần thiết

thì đào rộng ra hơn một chút, ta muốn trước khi cạy ván Thiên, phải được nhìn rõ toàn bộ phần áo quan được hạ huyết.

Đội đào mộ vừa lau mồ hôi vừa vâng dạ, họ làm việc rất cẩn trọng, một phần là do ông sợ ông Phương không dám làm bừa, phần nữa ở bên trên, thầy Lương đang rất sát sao công việc. Chỉ một lúc sau, quan tài của cụ Kinh bắt đầu lộ diện phần nắp, đội thợ vẫn tiếp tục đào tiếp bốn mặt viền.

Đứng bên trên, vợ chồng ông Phương mặt tái nhợt đi, bởi bên dưới huyết mộ kia, rõ ràng cái quan tài đã bị xô dịch, có chỗ còn bị sụt lún, mắt thường cũng có thể nhận ra.

Bà Yên bấu chặt vào tay chồng ú ớ :

— Ông nó ơi....chuyện....này....chuyện...này là sao...?

Ông Phương cũng cứng họng không biết giải thích ra sao, hai vợ chồng nhìn sang phía thầy Lương, thầy Lương dường như đã đoán được chuyện này từ trước, ông không tỏ thái độ gì bất ngờ, đó chính là lý do vì sao ngay khi bắt đầu đào, thầy Lương đã phải đứng xem xét, chỉ dẫn đội đào mộ từng chút một, bởi vì thầy biết, quan tài bên dưới đã có sự dịch chuyển.

Một người đào mộ ngẩng đầu lên nói :

— Càng đào đất lại càng nhão, có nước rỉ ra rồi, mặt bên này có khi để vẩy thôi.

Người này vừa nói dứt lời thì bên phía đối diện, một người khác trong đội đào mộ vừa xắn thêm một xéng đất.

” Phụt “

Một tia nước màu đen xì, hôi thối bắn phụt lên cao, hốt hoảng, người này vội nhấc xẻng ra thì không chỉ một tia, nước dưới lòng đất từ đâu phun lên tới tấp, cả đội đào mộ không ai bảo ai, họ bỏ hết cả dụng cụ rồi vội vã trèo lên khỏi huyết.

” Ọc...Ọc...Ọc...”

Nước từ dưới đất cứ thế phụt lên, được một lúc thì dừng lại, nhưng bên dưới huyết mộ, quan tài của cụ Kinh giờ cũng đã nằm trong vũng nước đen xì, hôi thối.

Ông Phương run run giọng hỏi thầy Lương :

— Thầy ơi, chuyện này là sao...? Sao mộ bố tôi lại thành ra thế này...?

Thầy Lương nói với đội đào mộ :

— Đừng sợ, chỉ là trúng một chút của mạch nước ngầm bên dưới lòng đất mà thôi. Giờ phải nhờ mọi người dùng dây thừng, cố định quan tài lại rồi đưa lên mặt đất. Cần phải khẩn trương lên mới được, xong sớm lúc nào càng tốt lúc đó.

Đội đào mộ tuy vẫn còn hoang mang, nhưng không ai dám lơ là, họ lại tiếp tục trèo xuống cái huyết lõng bõng nước, luồn dây qua quan tài, cố định rồi sau đó cố hết sức để đưa được quan tài của cụ Kinh lên mặt đất.

Trong lúc thông dây, một người sợ hãi nói :

— Vỡ...vỡ rồi.....Mặt bên này của...quan tài...bị vỡ một mảng này...

Bảo họ tiếp tục công việc, thầy Lương lúc này mới quay sang nói với vợ chồng ông Phương :

— Hai vị thấy rõ rồi chứ, nhìn bên trên đúng là không có vấn đề gì xảy ra, nhưng bên dưới áo quan đã bị vỡ, huyết mộ bị sụt lún, ngấm nước. Nhưng đó cũng chưa phải điều tồi tệ nhất, ngày hôm qua ta có nói, chỉ sợ rằng khi áo quan được đưa lên, bên trong không còn gì để mà bốc nữa. Đó mới thực sự là vấn đề lớn.

Bà Yên rùng mình, rùng rời cả chân tay, mồ hôi mồ kê túa ra như tắm, loạng choạng, bà Yên đứng thôi còn không vững. Mọi thứ đang hiển hiện ra trước mặt vợ chồng bà đúng y như những gì mà ông thầy Tàu đã nói ngày hôm qua. Ngay khi tia nước đen xì, hôi thối kia bắn lên trên miệng hố, trong lòng bà Yên đã dự cảm một sự bất an vô cùng. Giờ đây, dưới ánh đèn pin, ánh đuốc sáng rực, áo quan của cụ Kinh đang dần dần được đội đào mộ kéo lên khỏi huyết.

Ông Phương dụi mắt một lần nữa rồi cố gắng mở thật to đôi mắt vừa dụi ra để nhìn, ông hi vọng mọi thứ ông đang thấy chỉ là một giấc mơ, một loại ảo giác, nhưng không, chiếc quan tài đang được kéo lên kia, một bên thành áo quan đã bị vỡ một mảng khá lớn. Qua cái lỗ thủng ấy, ông không nhìn rõ bên trong quan tài, xương cốt của bố ông còn hay không, bởi tất cả chỉ còn là một màu đen kịt của đất bùn, của thứ nước hôi thối đang rỉ ra. Nhưng cho dù có là như thế thì tại sao thầy Tàu lại sợ trong áo quan không còn gì...?

” Kịch “

Quan tài của cụ Kinh được đội đào mộ đặt xuống đất, mùi thối nồng nặc lúc này lại càng bốc ra mạnh hơn. Đội đào mộ cũng phải lạnh người khi nhìn vào lỗ hổng bên thành quan tài. Việc huyết mộ bị ngập nước xưa nay không hiếm, nhưng vấn đề là tại sao cái quan tài mới chôn chưa được bao lâu đã bị thủng một lỗ lớn, hơn nữa tại sao lại chỉ thủng 1 chỗ. Nhìn vào lỗ thủng với một vài miếng gỗ nham nhở, sắc nhọn, người ta càng thấy đáng

sợ hơn bởi hình như cái lỗ này không phải do nước ngấm vào mà bị mục rồi vỡ.

Một người trong đội đào mộ nuốt nước bọt thắc mắc :

— Thứ gì đã đục thủng quan tài vậy.....?

Chương 20: “Đãi cốt”

” Vù...vù....vù....”

Giữa đêm khuya thanh vắng, gió bắt đầu thổi mạnh, những tán lá trên cây ổi rung rinh tạo ra những âm thanh xào xạc. Quan tài của cụ Kình đã được đưa lên mặt đất, nhưng thầy Lương chưa cho vẩy ván Thiên vôi, ông cũng không cho người thân của cụ Kình lại gần quan tài, thầy Lương nói :

— Tạm thời người trong gia đình đừng lại gần, cứ để quan tài ở đó một lúc nữa. Trong lúc chờ đợi, ta sẽ giải thích cho các vị hiểu, tại sao quan tài lại bị xê dịch, và tại sao quan tài lại bị đục thủng 1 lỗ.

Vợ chồng ông Phương nín thở chờ đợi, từ lúc áo quan được đưa lên, cả hai vợ chồng ông Phương mặt cắt không còn một giọt máu.

Thầy Lương tiếp tục :

— Ngày hôm qua ta có nói, nơi đây chính là địa mạch, nhưng nếu sử dụng làm huyệt mộ, chôn cất người chết thì không được, hoặc chí ít, huyệt mộ

của ông cụ không nằm ở vị trí này. Bởi bên dưới gò đất có mạch nước ngầm, không chỉ thế, mạch nước này đang phát, có thể nói thế nước như rồng cuộn. Như tất cả đã thấy, mới chỉ khẽ chạm vào mạch nước, nước đã trào lên dữ dội. Xưa nay chẳng ai đào huyệt trúng vào mạch nước ngầm cả. Thường thì với thế đất này, người ta sẽ đào cách xa từ 5-7m. Nhưng với một mạch nước mạnh như này nếu là ta, ta cũng sẽ không mạo hiểm mà đào huyệt ở đây. Bởi chỉ cần sai sót một chút thôi, hậu quả sẽ vô cùng khó lường.

Ông Phương nghiêng răng giận dữ :

— Lão thầy cúng khốn kiếp, vậy mà lão ta nói trong làng này không ở đâu đất phát như chỗ này. Gì mà chôn 3 năm, cốt sẽ hóa hoàng kim....

Thầy Lương mỉm cười :

— Hẳn ta đã nói đúng, đây chính là địa mạch của làng. Chỉ có điều, khả năng của hẳn chưa đủ để đoán biết được bên dưới lòng đất có mạch nước ngầm đang phát mạnh. Khi đào huyệt cũng không phát hiện ra, thế nên mới xảy ra cố sự này. Còn vụ cốt hóa hoàng kim, ta nghĩ chỉ là trò lừa bịp mà thôi. Tiếp theo ta có thể khẳng định với hai vị, cỗ áo quan kia chắc chắn không phải được làm từ gỗ Huỳnh Đàn. Bởi nếu thực sự là Huỳnh Đàn, không bao giờ có chuyện quan tài lại bị thủng một lỗ lớn như thế kia được. Bởi Huỳnh Đàn là đại danh mộc, dù có ngâm trong nước cũng không sợ mối mọt, có chôn hàng trăm năm cũng không mục.

Ông Phương tiếp tục chửi thề :

— Thằng chó, ông mà bắt được mày thì cả nhà mày phải chết.

Nhìn vào quan tài của bố, ông Phương hỏi thầy Lương :

— Vậy còn cái lỗ kia là sao thưa thầy....?

Lúc này thầy Lương mới quay sang bên Mẹo gần đó, chỉ tay vào Mẹo, thầy Lương nói :

— Về điều này thì chúng ta cần giải mã giấc mơ của cậu Mẹo đây một chút. Có phải cậu mơ thấy ông cụ rồi đi theo ông cụ ra đến mộ phải không..?

Mẹo gật đầu vâng dạ :

— Đúng rồi thưa thầy.

Thầy Lương lại hỏi :

— Lúc ra đến đây, trong mơ cậu còn thấy gì...?

Mẹo đáp :

— Dạ, con cũng đã kể hết với ông bà Phương, cũng không thể nói là mơ vì cảm giác thật lắm. Nghĩ lại thôi con cũng rùng mình, ra đến mộ cụ Kinh, đột nhiên từ dưới đất chui lên rất nhiều chuột, bọn chuột lúc nha lúc nhúc lao vào người con rồi cứ thế cắn xé, khi ấy con không cử động nổi, cảm tưởng như mình đã bị lũ chuột ăn hết xác thịt.....Lúc con mở mắt choàng dậy thì thấy mình đang nằm bên dưới gốc cây ôi kia.

Thầy Lương gật đầu, vuốt chòm râu, thầy Lương khẽ nói :

— Luận theo giấc mơ, cũng như nhìn vào lỗ thủng bên thành quan tài, giấc mơ mà cậu Mẹo đây nhìn thấy chính là điềm báo của ông cụ. Lỗ thủng là do chuột phá, làng này trước nay nghèo đói, mùa màng thất bát, thời gian qua còn bị nắng hạn kéo dài, đến con người còn khó có cái ăn nên không

tránh khỏi việc loài chuột phá hại. Ngày hôm qua đến đây, trong lúc cảm nhận trường khí, ta thấy có điều bất ổn, động mồ là do động vật, tuy nhiên bên trên mộ, xung quanh khu vực này lại không có vấn đề gì, thế nên ta đã nghĩ đến việc bị động là ở bên dưới huyết mộ. Mộ này động phần âm vì nằm ngay trên mạch nước ngầm, còn động cả phần dương vì bị chuột phá quan tài.

Bà Yên toát mồ hôi lạnh, bà ta run giọng hỏi :

— Như....như vậy...có...có nghĩa...là....lũ chuột...đã đục thủng...áo quan...và ăn xác của...bố...chồng tôi...?

Thầy Lương thở dài :

— Rất khó tin, nhưng chính xác là như vậy....Khi xem đất, ta cũng đã biết, thi thể trong áo quan đã ” sạch ” hết rồi.

Đến đây thì bà Yên là người đi rồi ngắt lịm, ông Phương là đàn ông nên cứng rắn hơn. Nhưng giờ đây ông Phương cũng phải chống cả hai tay xuống mặt đất. Đội thợ đào mộ này giờ đứng nghe mà không khỏi rùng mình. Giờ thì họ đã hiểu vì sao ngay lúc đào, ông thầy này đã đứng chỉ dẫn họ xúc từng xẻng đất.

Cũng đã đến thời gian cải táng, lúc này thầy Lương ra hiệu cho đội thợ bắt đầu mở ván Thiên. Ván Thiên được cạy ra, bên trong áo quan, đúng như những gì mà thầy Lương nói, thi thể của cụ Kinh không còn nữa, chẳng ai dám tin, một người chết chỉ mới được chôn cách đây hơn 1 tháng mà nay quật mồ, mở nắp quan tài, xác thịt đã không còn chút gì.

Trong quan tài chỉ còn độc bùn đất, ông Phương uất ức đến mức độ phải quỳ xuống bên thành áo quan rồi gào lên trong đau đớn :

— Bố....ơì.....

” Phụng “

Thầy Lương bất ngờ thọc tay vào bên trong lớp bùn đất trong quan tài, mò mẫm một chút, thầy Lương nhấc tay ra khỏi đống bùn nhão nhoét, hôi thối. Trên tay ông là một cái đầu lâu, chính là đầu lâu của cụ Kinh.

Hành động của thầy Lương khiến cho đội thợ kinh hồn, bạt vía. Không phải lần đầu họ làm công việc đào mộ, cũng không phải lần đầu chứng kiến cảnh thầy cải táng nhật xương từ trong quan tài. Nhưng những điều kinh dị xoay quanh ngôi mộ của cụ Kinh từ sớm đến giờ khiến cho họ phải bàng hoàng khi thầy Lương móc ra từ trong đống bùn đen một cái sọ người. Vậy mà gương mặt của ông ta điềm tĩnh như thể chẳng có vấn đề gì xảy ra.

Thầy Lương nói với ông Phương :

— Cũng không phải là không còn gì.

Ông Phương nhìn cái đầu lâu mà bủn rủn tứ chi, mặc dù đó là đầu của bố ông. Cẩn thận đặt cái đầu lâu lên một bọc kim tiền xếp thành khối, để cái đầu hướng lên trời. Thầy Lương nói với đội đào mộ :

— Chuẩn bị chậu, nước Vang, rượu, tiền vàng, vải bạt....để lát nữa ta rửa cốt.

Mọi thứ đều đã được chuẩn bị sẵn sàng, thầy Lương lúc này mới thực sự bắt tay vào cái công việc mà bao năm qua ông đã làm : Bốc Mộ.

Dưới bàn tay đầy kinh nghiệm cũng như sự tỉ mỉ, cẩn thận của thầy Lương, từng đoạn xương cốt của cụ Kinh được lấy ra từ trong chiếc áo quan đầy bùn đất được rửa sạch, xếp ngay ngắn theo thứ tự.

Vừa ” Đãi Cốt ” thầy Lương vừa nghĩ trong đầu :

” Con chuột tinh đó đã ăn sạch xác thịt của người chết, nơi đây vốn là địa mạch, dương khí vốn đang phát, nhưng vì đào huyết chôn người đã khiến cho mạch nước bị cắt ngang, dương khí suy, chướng khí tích tụ kéo theo cả làng phải chịu tai ương. Nhưng may mắn, mạch nước chưa bị ảnh hưởng gì nhiều. Con chuột tinh đó cũng đã bị Linh Miêu ăn thịt, nếu không càng nhiều người chết, lũ chuột sẽ càng sinh sôi nảy nở. E là khi ấy, không thể cứu vãn nổi.....”

Đã bốc sạch cốt trong quan tài, thấy thầy Lương dừng lại, ông Phương hỏi :

— Chỉ còn lại thể này thôi sao....?

Thầy Lương chép miệng, khẽ thở dài thầy Lương đáp :

— Hừm, cũng không hi vọng nhiều khi mà xác thịt đã bị ăn chỉ còn lại xương cốt. Xem ra ta phải vất vả thêm một chút rồi.

Nói đoạn thầy Lương tháo giày vải, không cần xắn quần, thầy Lương trèo xuống huyết mộ trước sự ngỡ ngàng của Mẹo cùng đội đào mộ.

Từ bên dưới, thầy Lương nói lớn :

— Thắp cho ta ba nén nhang rồi đưa đây. Nhanh lên.

Mẹo nghe vậy vội vàng làm theo, đội đào mộ cùng ông Phương nhìn xuống huyết xem rốt cuộc thì thầy Lương muốn làm gì. Bên dưới huyết, thầy Lương dùng đất bùn, tạo thành một cái ụ nhỏ hơi nhô cao hơn mặt nước một chút ở chính giữa huyết. Nhận 3 nén nhang từ tay Mẹo, thầy Lương cắm cả ba nén vào cái ụ nhỏ rồi chắp tay lẩm bẫm khẩn vái.

Khói từ ba nén nhang lúc này tỏa ra dưới huyệt, làn khói vương khắp trong lòng huyệt, cứ lớn vờn không bay lên.

Thầy Lương nói :

— Chưa được, dưới này vẫn còn cốt.....

Chương 21: Sự an bài của thầy Lương

Quả nhiên, sau độ nửa giờ đồng hồ, thầy Lương đã tìm được thêm 3 phần xương cốt của cụ Kinh bao gồm xương cổ tay, xương sườn và xương mác, nhưng cũng không còn nguyên vẹn. Tiếp tục thắp ba nén nhang rồi lại cắm vào ụ đất chính giữa huyệt mộ, lúc này khói nhang quyện vào nhau rồi bay thẳng lên trên tạo thành một cột khói mờ.

Thầy Lương khẽ gật đầu nói :

— Dưới này hết cốt rồi.

Trèo lên khỏi huyệt, rửa sạch 3 phần xương cốt mới tìm được, cẩn thận xếp lên tấm vải đỏ. Thầy Lương giải thích :

— Sau khi ” đãi cốt ” nếu phát hiện thiếu cốt, chỉ cần đốt nhang rồi cắm vào giữa huyệt mộ, nếu khói vẫn còn lẫn quẩn trong huyệt thì cốt vẫn còn, còn nếu khói bay thẳng lên trên như vừa nãy nghĩa là đã hết cốt.

Đội đào mộ gặt gù thán phục, những phần xương mà thầy Lương tìm được bên dưới huyết có đoạn rất nhỏ, vậy mà ông thầy này sau khi nhìn qua đã biết đó là xương của bộ phận nào.

Nhìn ông Phương, thầy Lương chép miệng :

— Dù đã cố gắng hết sức, nhưng đây là tất cả những gì còn sót lại của ông cụ. Ngoài ăn hết xác thịt, lũ chuột đó còn tha cả xương đi nữa.

Ông Phương nhìn xương cốt của bố mình không khỏi đau đớn, nhưng giờ cũng không thể làm gì hơn. Sau khi rửa sạch sẽ, lau khô các phần cốt, thầy Lương bắt đầu xếp cốt vào trong tiểu. Công việc còn lại đối với thầy Lương không còn khó khăn gì nữa. Chưa tới giờ Mão, tất cả đã được hoàn thành xong xuôi. Thầy Lương nói với ông Phương đưa quách về khu lăng mộ của dòng họ, hài cốt của cụ Kinh sẽ được chôn ở đó.

Trước khi lấp hố, thầy Lương cho người đổ xuống huyết một bao muối tinh cùng 8 đồng tiền xu được đúc bằng bạc rồi mới để lấp huyết lại. Thầy Lương nói, ông làm vậy là để thanh tẩy chướng khí, bởi dù sao đây cũng là địa mạch của làng. Chỉ do sử dụng sai mục đích mới ra nông nỗi này. Nhưng thầy Lương không nói ông sẽ làm gì với nó về sau.

[.....]

Cùng ngày hôm đó, sau khi lo liệu việc cải táng cho bố xong, mặc dù trong lòng còn nhiều nỗi ngổn ngang, giận dữ, nhưng ông Phương vẫn làm mấy mâm cơm thịnh soạn vừa để cúng bái, vừa khoản đãi thợ, gia nhân trong nhà. Còn thầy Lương thì được ông Phương mời dùng bữa riêng với vợ chồng ông ta. Cũng là để tiện hỏi han thầy một số vấn đề về hậu vận sau này.

Bà Yên rót rượu mời thầy, ông Phương gắp thức ăn cho thầy bằng cả hai

tay đẩy kính cần :

— Dạ, thầy dùng món này đi ạ.....Nếu không vừa miệng, tôi sẽ cho người đi nấu lại đĩa khác.

Thầy Lương mỉm cười rồi đáp :

— Không cần phải bày vẽ như vậy đâu, ta lang thang khắp nơi, đất là chiếu, màn là trời. Có đồ ăn là được rồi, tính ta không thích vòng vo, có điều gì, hai vị cứ hỏi thẳng.

Bà Yên ngấp ngừng đưa mắt nhìn chồng, ông Phương cười ngượng rồi khẽ gãi đầu, gãi tai bối rối nói :

— Đúng là không gì qua mắt được thầy. Tôi mời thầy dùng bữa riêng thế này đúng thật là có chuyện cần thưa gửi.

Hãy tay ra hiệu cho vợ, bà Yên mở tủ lấy ra 2 cây vàng, đặt trong một chiếc hộp nhỏ lót vải đỏ. Để trước mặt thầy Lương, bà Yên cười rồi nói :

— Dạ, chỗ này là để tạ ơn thầy đã ra tay giúp đỡ gia đình tôi. Mong thầy nhận cho.

Thầy Lương nhìn chỗ vàng rồi nhẹ nhàng vuốt chòm râu bạc, thầy Lương đáp :

— Như này chẳng phải quá nhiều hay sao, giá trị lớn như thế này tôi không dám nhận. Hơn nữa để hoàn thành công việc, không phải chỉ do mình tôi.

Ông Phương vội trình bày :

— Kìa, thầy đừng nói như vậy. Xưa nay vợ chồng tôi rất chuộng người tài.

Với những gì mà thầy đã làm, nếu thầy muốn hơn đây chúng tôi cũng sẽ đáp ứng. Chúng kiến từng sự việc xảy ra, mắt thấy, tai nghe, quả thực thầy khiến cho tôi thực sự cảm phục. Chút công này có đáng là bao, nếu không có thầy, chỉ e gia đình tôi sẽ gặp họa lớn, có khi còn là vong mạng.

Thầy Lương nhấp chén rượu, khà một hơi thầy nói :

— Muốn hỏi gì, hai người cứ hỏi đi.

Bà Yên hỏi luôn :

— Hôm nay sau khi cải táng, chôn cất cho ông cụ ở lăng mới xong, không thấy thầy nhắc đến chuyện này nữa. Thầy cho tôi hỏi, liệu sau này gia đình tôi có còn gặp phải biến cố gì nữa không ạ...? Nếu có thì phải làm sao...? Mong thầy chỉ dẫn.

Thầy Lương nhìn bà Yên một hồi rồi mới trả lời :

— Tạm thời thì không sao cả. Tuy nhiên chuyện sau này phải dựa nhiều vào phúc đức của 2 người. Tạo phúc càng nhiều, sẽ càng bớt được nghiệp, mà như vậy trong lòng cũng thanh thản hơn.

Bà Yên vui mừng :

— Dạ, nếu chỉ cần có thể thì gia đình tôi nhiều phúc đức lắm thầy ạ, tuần nào tôi cũng đi chùa công đức, góp tiền xây dựng tượng phật, các sư thầy ở chùa còn nói tôi có tấm lòng bồ tát đó thầy. Bản thân tôi tháng chay tịnh 4 lần, trước khi ngủ đều đọc kinh, niệm phật. Thế cho nên bao năm qua, gia đình tôi mới vững chãi cho đến tận ngày hôm nay. Nếu như không gặp phải tay thầy phong thủy chết tiệt ấy thì đâu lo lắng, hoang mang đến mức này.

Nhắc đến đây, ông Phương giận đỏ cả mặt, ông ta hỏi vợ :

— Mà này, gã thầy đó là do bà mời về đây, ngày mai bà lo mà tìm nó. Thằng khốn, dám lừa cả ông. Lôi cổ nó về đây để tôi xem, rốt cuộc nó ăn gan hùm hay mật báo.

Bà Yên cũng tỏ ra rất tức giận, không chỉ số tiền cúng bái, làm lễ, rồi đến việc lo ma chay, hậu sự, cũng như chuyện bà phải bỏ ra một số tiền cực kỳ lớn đưa cho gã thầy phong thủy mua quan tài làm bằng gỗ Huỳnh Đàn. Mà sớm hôm nay, ông bà Phương – Yên được biết, đó chỉ là gỗ thường, được nhuộm màu máu bầm, có tẩm hương thơm trong ván gỗ. Do vậy khi được giới thiệu đó là gỗ Huỳnh Đàn, vợ chồng ông Phương đã không nghi ngờ, cũng vì quá tin tưởng vào tay thầy phong thủy kia.

Bà Yên nói :

— Thực...thực...ra mỗi lần cho người đi tìm hãn....tôi đều nhờ chú Doãn....Đúng rồi, chỉ cần kêu chú Doãn mời hãn về nhà ta là được.

Ông Phương nghiêng răng đáp :

— Bảo tay Doãn vào ngay đây cho tôi.

Bà Yên vội đi ra ngoài gọi tay gia nhân, ông Phương tiếp tục rót rượu mời thầy Lương. Nghe cuộc nói chuyện này giờ của 2 vợ chồng ông Phương, thầy Lương chỉ im lặng, đôi lúc ông khẽ lắc đầu khi bà Yên tự nhận gia đình mình là người sống có đức, chuyên tạo phúc.

Bà Yên quay trở lại buồng với bộ dạng hốt hải :

— Ông nó ơi, tay Doãn.....tay Doãn bỏ đi rồi.

Ông Phương đặt mạnh chén rượu xuống bàn, đôi lông mày cau lại, ông

Phương gắt :

— Bỏ đi....? Hẳn ta bỏ đi đâu... ? Khi này vẫn còn thấy mặt cơ mà...? Chắc hẳn chỉ đi ra ngoài mua đồ gì đó thôi.

Bà Yên lắc đầu nguầy nguậy :

— Không...không phải thế....Hẳn ta thu dọn đồ đạc bỏ đi rồi....Vừa này không thấy hẳn đâu, tôi hỏi thì người làm nói hẳn kêu đau bụng về buồng nghỉ ngơi. Cho người đến buồng hẳn gọi thì thấy bên trong buồng trống trơn, một vài đồ đạc vứt lung tung, hẳn bỏ đi rồi.

Ông Phương như sực hiểu ra vấn đề, ông gằn giọng :

— Chẳng lẽ.....chẳng lẽ.....chuyện này thằng khốn ấy cũng có dính dáng.

Bà Yên bây giờ mới nhớ, bà Yên nói :

— Thôi đúng rồi, nhớ kỹ lại thì cái lần gặp tay thầy phong thủy trên chợ huyện cũng là tôi đi cùng thằng Doãn. Đúng....đúng rồi....tất cả là do chúng nó.....sắp đặt. Chắc có lẽ sợ bị phát hiện nên hẳn ta nhanh chân bỏ trốn trước.

” Rằm “

Ông Phương quá tức giận, không kìm chế nổi mà đập mạnh tay xuống mặt bàn, miệng không ngừng chửi bới :

— Thằng chó, gia đình này mười mấy năm nay không hề đối xử phụ bạc với nó. Coi nó như người thân.....Vậy mà, vậy mà nó hóa súc sinh trở mặt. Ăn tiền trên thân xác của người đã chết.....Doãn, mày có trốn đi đâu, tao cũng nhất quyết tìm được mày về, tao sẽ giết mày rồi thiêu xác, tro cốt của

mày sẽ được đặt ngay cạnh mộ của bố tao, để mày ngày ngày ở đó chịu lỗi với ông cụ.....Đồ súc sinh.

Chửi xong, thấy thầy Lương ngồi đó, ông Phương vội hạ giọng, xin lỗi thầy :

— Thầy thông cảm, do tôi giận quá, đã khiến thầy phải chê cười rồi. Những tưởng bữa rượu này sẽ vui vẻ, thật không ngờ tôi đã nuôi ong tay áo bấy lâu nay. Dạ thầy cứ dùng tự nhiên đi ạ, đừng để ý đến tôi. Còn chỗ vàng này, mong thầy nhận lấy. Nhờ có thầy mà không chỉ người chết, đến người sống như tôi đây mới biết được sự thật phũ phàng.

Thầy Lương vẫn từ chối :

— Như khi nãy tôi đã nói, công lao không của riêng tôi. Chi bằng hãy đem chỗ vàng này quy ra tiền rồi chia đều cho tất cả những người có mặt trong đội cải táng ngày hôm nay. Mà nhắc mới nhớ, cái cậu Mẹo đó cũng đã giúp đỡ không ít, tính ra chính cậu ấy còn tới báo tin cho gia đình ông trước cả tôi. Nói đi nói lại, cậu ta mới là người vợ chồng ông đây phải cảm ơn.

Ông Phương đáp :

— Thầy đừng lo, tất cả đều đã được trả công xứng đáng. Chỉ duy có thằng Mẹo, cho tiền không nhận, nó chỉ xin tôi một thứ duy nhất mà tôi vẫn đang phân vân không biết có nên cho nó hay không...?

Thầy Lương hỏi :

— Sao lại vậy, gia cảnh người này cũng rất khổ cực, sao lại không nhận tiền, chẳng hay cậu ta xin ông thứ gì...?

Ông Phương trả lời :

— À, nó muốn xin cái miếng đất chôn ông cụ tôi, thực ra tôi cũng chẳng tha thiết gì chỗ đó nữa. Nếu không phải thầy phong thủy kia nói miếng đất đó đẹp để đào huyệt thì tôi không mất công đến như vậy. Cũng chẳng to tát gì, miếng đất con con, lại nằm cách xa khu dân cư, nhưng thằng Mẹo muốn xin để dùng trồng rau. Cho nó thì cũng được thôi, cơ mà tôi sợ, trước huyệt mộ của bố tôi đào ở đó, nay cho thì có vấn đề gì không...? Đây cũng là chuyện tôi muốn hỏi thầy mà giận quá quên mất.

Thầy Lương mỉm cười :

— Ra vậy, miếng đất nhỏ đó giờ đối với gia đình ông thực ra chính là điềm hung. Chính vì nó mà xảy ra nhiều xáo trộn, giờ lại có người thay ông gánh cái hung đó chẳng phải tốt quá rồi hay sao. Nên cho, nên cho là phải đạo nhất....Ha ha ha...Ha ha ha.

Nghe thầy nói, ông Phương kêu người cho gọi Mẹo vào, trước mặt thầy Lương, ông Phương viết văn tự, đồng ý cho Mẹo miếng đất nơi mộ phần của cụ Kình trước đây :

— Này thằng Mẹo, đây là do yêu cầu của mày đấy nhé, ông bà cho mày tiền bạc mày không nhận thì đây, mày xin miếng đất đào huyệt ông đồng ý cho mày. Cầm lấy rồi ra ngoài tiếp tục ăn uống, ăn xong lát bảo người làm chuẩn bị cho chút đồ cầm về cho vợ con....Khà khà khà.

Mẹo vội khoanh tay cúi rạp người cảm ơn vợ chồng ông Phương, thầy Lương nhìn Mẹo khẽ gật đầu :

— Tốt lắm.....

Chương 22: Vận số

Sáng sớm ngày hôm sau, mặc dù được vợ chồng ông Phương nhiệt tình mời ở lại thêm vài ngày nhưng thầy Lương nhất định từ chối, biết không thể giữ, vợ chồng ông Phương đành phải để thầy đi. Họ kêu người làm chuẩn bị cho thầy Lương chút đồ ăn đem đi đường. Mặc dù vợ chồng nhà này có tính cường quyền, ác bá, nhưng quả thực họ đối đãi với các thầy cúng, sư sãi, chùa chiền không tệ.

Nhận lấy túi đồ ăn, đang định bước ra khỏi cổng, chẳng hiểu sao thầy Lương lại chép miệng, thở dài rồi quay lại nhìn vợ chồng ông Phương đang đứng tiễn trên bậc thềm, thầy Lương nói :

— Dù sao hai người đối đãi ta không tệ, trước khi đi, ta có đôi lời muốn nói. Nghe hay không là do quyết định của hai người.

Bà Yên vội vàng đáp :

— Dạ...dạ.....thầy có gì cứ chỉ bảo, chúng tôi cảm ơn vô cùng.

Thầy Lương nhìn vào trong sân nơi ba con chó đang nằm phủ phục, thầy nói :

— Chó mà cho ăn thịt sống sẽ rất hung dữ, cả ba con chó, mắt của chúng đều đã xuất hiện huyết quang (ánh đỏ) nơi tròng mắt. Càng để lâu về sau chỉ e đến một lúc nào đó đến chủ nuôi nó cũng sẽ bị nó tấn công. Giữ trong nhà không tốt.

Ông Phương quay lại nhìn mấy con chó, đúng là trước nay chó nhà ông dữ

tợn, nhưng đó chỉ với người ngoài. Còn người trong nhà, ví dụ như ông Phương, chúng nó đang sửa, chỉ cần ông quát một câu là im bật. Giống chó Tây được ông mua về với một số tiền lớn, ai ai cũng bảo chó nhà ông Phương khôn. Giờ nghe thấy Lương nói, ông Phương có chút gì đó không đành lòng, ông ta đáp :

— Nhưng mấy con chó này nghe lời tôi lắm, nhà rộng thế này mà không có chúng nó cũng bất tiện.

Thầy Lương mỉm cười :

— Ta nói rồi, nghe hay không là quyết định của hai người. Còn một chuyện này nữa, cho ta hỏi, căn buồng cách buồng của ta 1 buồng là buồng của ai vậy nhỉ...?

Bà Yên trả lời :

— Cách buồng của thầy 1 buồng à....? Là buồng của của cô Mai, là vợ ba của chồng tôi đây. Nhưng sao thầy lại hỏi vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Nếu vậy, muốn tìm tay Doãn ấy, vợ chồng ông bà có thể hỏi bà ba xem sao, ta chỉ có thể chỉ điểm như vậy mà thôi. Ta đi đây, chào ông bà.

Dứt lời, thầy Lương bước đi, bên ngoài trời vẫn còn tờ mờ chưa sáng hẳn. Vợ chồng ông Phương nhìn nhau, vừa phân vân, vừa thắc mắc không biết ngụ ý của thầy Lương là gì. Cánh cổng gỗ được đóng lại, tiếng chó sủa vang lên khi bên ngoài đường đang có người đi lại.

Vừa đi thầy Lương vừa nghĩ trong đầu :

” Gia chủ nặng nghiệp từ đời cha ông, bản thân cũng đã làm ác, không thể cứu vãn nổi, người chết bị ăn hết xác thịt, trong nhà xuất hiện kẻ gian, thê thiếp lằng lộn, dâm phụ....Nếu không biết đường tu tâm, tích đức, chỉ e đến lúc đó, toàn gia sẽ phải vong mạng. Ta cũng không thể giúp gì hơn được, ác nghiệp lớn quá...”

” Rì rào....rì rào “

Rặng tre khẽ lay động phát ra những âm thanh xào xạc bởi cơn gió vừa khẽ thổi qua. Bước trên con đường đất, thầy Lương dừng lại trước cổng nhà Mẹo, ngôi nhà lụp xụp, nhưng bên trong, cửa nhà đã mở từ bao giờ, chưa cần gọi, nhác thấy bóng người đứng bên ngoài cổng tre, Mẹo vội chạy ra, miệng cười tươi :

— Thầy, thầy đã về rồi....Cả đêm hôm qua, vợ chồng con thức không dám ngủ.

Bước vào sân, thầy Lương nói :

— Sao lại không ngủ, ta đã nói sáng sớm hôm nay ta mới quay lại mà.

Mẹo gãi đầu gãi tay :

— Dạ, con có muốn ngủ cũng không ngủ được. Cứ nhắm mắt rồi lại mở mắt ra vì tò mò. Thầy vào nhà đi ạ.

Thầy Lương gật đầu :

— Được rồi, ta quay lại đây cũng là để hoàn thành nốt công việc cuối cùng. Đóng cửa lại, cả hai vợ chồng cùng ngồi xuống nghe ta dặn dò đây.

Nhìn vợ chồng Mẹo, thầy Lương hỏi :

— Hai người có thấy tiếc khi ta bảo hai người từ chối nhận tiền bạc mà chỉ xin cái miếng đất nhỏ đã được dùng để đào huyết mộ cho cụ Kinh ngày trước không...? Thậm chí nếu hai người xin thứ gì đó giá trị hơn, chắc chắn vợ chồng ông Phương cũng sẽ cho.

Vợ Mẹo cúi đầu im lặng, thực chất thì câu hỏi của thầy Lương cũng đã nói đúng vào ý nghĩ của vợ Mẹo từ tối hôm qua khi Mẹo quay trở về và kể hết cho vợ nghe. Lúc ấy, thị cũng nói với chồng là sao đã mất công xin, không xin lấy một khoảng ruộng để vợ chồng trồng trọt, hoặc ông Phương cho số tiền lớn cũng không nhận mà lại đi nhận cái miếng đất đào huyết. Trồng trọt thì không được, mà cũng chẳng bán được cho ai vì ai thèm mua chứ. Mẹo nói với vợ là do thầy Lương dặn dò như thế, Mẹo chỉ biết làm theo thôi. Nhưng Mẹo vẫn luôn tin, thầy Lương nhất định có chủ ý riêng.

Mẹo đáp :

— Dạ không thưa thầy, chúng con chịu ơn của thầy còn chưa biết báo đáp ra sao. Không bao giờ con có ý khác, miếng đất đó đã được ông Phương viết văn tự cho con, nay con giao lại cho thầy.

Thầy Lương khẽ cười :

— Ha ha ha, ta chỉ là người đi ngang qua đây, cũng chẳng ở lại đây lâu. Ta lấy miếng đất đó làm gì cơ chứ. Được, nếu như vợ chồng cậu đã đồng lòng thì ta có việc muốn nhờ hai người đây.

Nhấp ngụm nước, thầy Lương tiếp tục :

— Nhớ kỹ những gì ta dặn sau đây.....Miếng đất đó không dùng ở được, cũng không chôn cất người chết được. Những gì ta nói với vợ chồng ông Phương về miếng đất đó hoàn toàn là sự thật, địa mạch nơi đó đang phát,

đất tốt chứa đựng vượng khí của làng, không nên giữ làm của riêng. Chỉ có điều, việc đào huyết, chôn cất cụ Kinh ở đó, rồi việc con chuột tinh ăn xác chết đã khiến cho linh khí bị tổn hại. Đó cũng là một trong những nguyên nhân khiến cho nơi này nắng hạn kéo dài, mùa màng thất bát. Bởi khi địa mạch bị cắt ngang sẽ xảy ra một vài vấn đề như thiên tai, dịch bệnh, con người ốm yếu. Nói nôm na, khi mồ mả bị động, người trong gia đình có mồ bị động ấy sẽ gặp bất trắc, thì đây, địa mạch của làng bị động, dân làng sẽ là người gánh chịu hậu quả. Lý do ta phải nhờ cậu xin ông Phương miếng đất là vì, ta không phải người ở đây, có xin được cũng khó mà an bài được êm xuôi, nhưng cậu thì khác, sau này cậu có thể dùng nó để hóa giải tình trạng hiện nay.

Mẹo tròn mắt ngạc nhiên :

— Con sao...? Nhưng con thì có thể làm gì được chứ...?

Thầy Lương lấy trong tay nải ra cái hộp gỗ nhỏ, thầy nói với Mẹo :

— Mở ra đi.

Mẹo mở nắp hộp, bên trong là 2 cây vàng mà tối hôm qua vợ chồng ông Phương đã tặng cho thầy Lương và nói đó là tiền công của thầy. Vợ chồng Mẹo nhìn nhau mà bần thần, Mẹo run run nói :

— Là...là....vàng....thật hả...thầy.....Nhưng sao...thầy lại đưa nó cho con.

Thầy Lương mỉm cười :

— Tất nhiên là vàng thật rồi. Chỗ vàng này ta đưa cho cậu là có nguyên nhân. Khi này ta có nói nhờ hai người thay ta làm một chuyện. Miếng đất đó không dành cho ta, cũng không dành cho cậu. Bên dưới lòng đất có một mạch nước ngầm, theo ta đoán, nước chảy khá mạnh, hãy dùng số vàng ta

đưa cho cậu để đào lấy 1 cái giếng. Sau này dân làng vừa có thêm một nguồn nước, mà sau khi giếng đào xong tự khắc tai ương sẽ được hóa giải.

Mẹo mừng rỡ :

— Thật vậy hả thầy, vậy thì con sẽ làm theo lời thầy ngay.

Thầy Lương đưa tay ra trước tỏ ý ngăn lại, thầy nói tiếp :

— Từ đã, giếng sẽ đào, nhưng chưa phải muốn đào là đào được ngay. Nơi đó đúng là địa mạch, nhưng hiện tại đang tích tụ chướng khí. Trước khi đào giếng thì phải xác định nơi đó đã được thanh tẩy. Nghe ta nói tiếp đây, ta đã chôn dưới huyệt đó 8 đồng xu bằng bạc. Ba ngày nữa, cậu đến đó đào 8 đồng tiền đó lên, nếu như chúng vẫn có màu bạc thì chưa được đào giếng. Chỉ khi nào xu bạc chuyển màu đen xì, thì khi ấy nó đã hấp thụ hết chướng khí, lúc đó mới được tiến hành đào giếng. Và khi đã đào giếng xong, có nước, phải múc 8 bát nước đầu tiên, thả 8 đồng xu bạc vào 8 bát nước đó, đến khi xu chuyển lại màu bạc vốn có, đem chôn 8 đồng xu theo 8 hướng theo ngược chiều kim đồng hồ : Chính Đông, Đông Bắc, Chính Bắc, Tây Bắc, Chính Tây, Tây Nam, Chính Nam, Đông Nam. Khi đó mới thực sự là xong việc.

Nói rồi, thầy Lương lấy ra một tờ giấy, bên trong có vẽ một hình bát quái, trên đó có vẽ chi tiết, ghi rõ từng hướng mà thầy Lương vừa đọc. Đưa cho Mẹo, thầy Lương mỉm cười :

— Đừng lo, khi đào giếng, chắc chắn sẽ có người hiểu được thứ này.

Mẹo hỏi :

— Vậy còn 8 đồng xu, nếu con không đào được đủ chúng thì sao ạ...?

Thầy Lương đáp :

— Giờ cậu là chủ của miếng đất đó, chỉ cần cậu đào chỗ đó lên, tự khắc sẽ thấy đủ 8 đồng xu bạc. Dù sao đây cũng là việc hệ trọng trong làng, nên trước khi làm, hãy cứ thông báo cho dân làng biết. Ta nghĩ không phải bỏ tiền thì sẽ chẳng ai phản đối gì đâu.....Ha ha ha.

Mẹo nhìn chỗ vàng, chưa bao giờ Mẹo được cầm vàng, hơn nữa đây lại còn là 2 cây vàng. Mẹo nói với thầy Lương :

— Dù có đào giếng thì chỗ này cũng vẫn thừa.....

Thầy Lương nói luôn :

— Ta biết, cậu chỉ cần dùng một nửa chỗ đó đào giếng là được. Phần còn lại, hãy mua lấy một mảnh đất mà làm ăn. Chỗ đó coi như ta để lại cho cậu bé con của hai người. Thằng bé có tấm lòng nhân hậu, nếu được chăm sóc tốt, ắt sau này sẽ thành người tài. Ta cũng rất quý nó, hai người từ nay về sau nhớ vun vén cho nó. Đây coi như cơ duyên của ta và cậu nhóc, cũng chính là vận may của làng này.

Phía trên giường, hình như cậu bé vừa ngủ vừa nói mơ :

— Ông Lương.....Ông Lương ơi.

Thầy Lương đứng dậy, tiến lại giường, thầy khẽ xoa đầu cậu bé rồi khẽ cười :

— Khà khà, nó gọi tên ta kìa.

Dứt lời, thầy Lương đeo tay nải lên vai, bên ngoài trời cũng đã sáng hẳn, vợ chồng Mẹo còn chưa kịp nói gì thì thầy Lương đã bước ra cửa, thầy đưa tay

ngăn vợ chồng Mẹo lại rồi nói :

— Việc của ta ở đây đã xong, không cần tiễn tránh gây rắc rối. Từ nay về sau, nếu như có ai hỏi gì về ta cứ coi như không quen biết. Ta đi đây.....Ha ha ha....Ha ha ha.

Chương 23: Giếng ” Ông Lương “

Những tia nắng đầu tiên báo hiệu một ngày mới khẽ rọi xuống khoảng sân nhỏ trước ngôi nhà lụp xụp của vợ chồng mẹo. Trên mái nhà, một vài con se sẻ lú lo cất tiếng hót rồi đập cánh chuyền từ nơi này qua nơi khác.

Thầy Lương khoan thai bước đi, ông hòa mình vào trong ánh nắng, phía sau lưng ông, vợ chồng Mẹo cùng nhau cúi rạp đầu cảm tạ công ơn của thầy. Họ không biết tương lai sau này sẽ ra sao, liệu rằng những điều thầy Lương nói có đúng hay không, nhưng tất cả những gì mà thầy Lương đã làm đều mang công đức vô cùng to lớn, cho dù thầy chỉ là một lữ khách qua đường.

Khi hai vợ chồng Mẹo ngược đầu lên cũng là lúc thầy Lương đã đi khuất, vợ Mẹo hỏi chồng :

— Liệu thầy có quay lại đây nữa không mình nhỉ...?

Mẹo trả lời vợ :

— Cái này tôi cũng không biết, nhưng mảnh đất này sẽ mãi mãi nhớ đến

thầy.

[.....]

3 tuần sau.....

— Căn thận, nhẹ nhàng thôi....Chuyến 8 bát nước đến đây.

Lần lượt, 8 bát nước được xếp thành hàng ngang trước khu vực giếng đào. Kể từ ngày hôm đó, đến nay vừa tròn 3 tuần. Những ngày qua, công việc đào giếng diễn ra vô cùng thuận lợi. Vâng lời thầy Lương, Mẹo căn thận làm theo từng căn dặn của thầy. Ngày hôm nay, cái gò đất ngày trước đào huyết chôn cất cụ Kinh, nay đã được đào sâu xuống để tìm mạch nước. Cả làng lúc này đều đang có mặt, nước từ mạch ngầm bắt đầu chảy ra. Dân làng vui mừng khôn xiết, đặc biệt hơn, vợ chồng ông Phương cũng xuất hiện để chờ đợi kết quả.

Mọi ánh mắt đều đổ dồn về phía Mẹo cùng 8 bát nước giếng. Tiến tới gần 8 bát nước, Mẹo lấy trong túi vải ra 8 đồng xu đen xì, nhìn qua người ta còn tưởng đó là 8 cục than. Từ từ thả từng đồng xu vào 8 bát nước, Mẹo cùng tất cả mọi người hồi hộp chờ đợi. Ngạc nhiên thay, một hiện tượng lạ diễn ra trước mắt mọi người. Sau khi thả vào bát nước không lâu, cả 8 đồng xu dần dần chuyển thành màu bạc, mà lạ lùng ở chỗ, nước không hề đổi màu, nước trong bát ban đầu còn đục do giếng mới đào, nước chưa kịp lắng thì nay cả 8 bát nước đều trong vắt. Lúc này người ta mới nhìn xuống lòng giếng, nước trong giếng mỗi lúc một dâng cao hơn và cũng trong như nước trong 8 cái bát kia vậy.

Dân làng hò reo trong sự sung sướng vỡ òa, họ không hiểu hết ý nghĩa của việc đào giếng, nhưng đối với họ, giếng có nước đã là một sự hân hoan. Trước khi vào công việc hoàn thiện cuối cùng, Mẹo chôn 8 đồng xu theo đúng 8 hướng mà thầy Lương đã chỉ điểm. Xu bạc vừa chôn xong, chỉ một

khoảng thời gian sau, gió lạnh thổi về, mây đen phủ kín, bầu trời bỗng tối sầm lại, sấm chớp bắt đầu vang lên.

” Tách....Tách....Tách...”

— Mưa....mưa....rồi.....mưa rồi...này...

— Mưa....cuối....cùng thì...cũng mưa...Ha ha ha.

— Cảm ơn trời phật.....Mưa thật rồi.

” Rào....Rào....Rào...”

Trời đổ mưa lớn, cơn mưa mà dân làng đã khắc khoải chờ đợi suốt thời gian qua. Mặc cho sấm chớp nổ đùng đoàng, bà con dân làng ngửa mặt lên trời, họ dang tay ra để đón những hạt mưa quý báu ấy một cách khoan khoái, dễ chịu.

Mẹo là người mừng hơn cả, cuối cùng thì công việc mà thầy Lương giao phó cho Mẹo cũng đã được hoàn thành. Hòa lẫn trong làn nước mưa đang khê chảy xuống trên khuôn mặt là những giọt nước mắt quá đổi hạnh phúc.

” Cảm ơn thầy Lương, chúng con đội ơn thầy. “

Bỗng Mẹo nghe thấy giọng nói ngay bên cạnh :

— Giỏi lắm, mà làm ông phải bất ngờ đấy.

Mẹo quay sang nhìn, người vừa nói là ông Phương, bên cạnh ông còn có bà Yên nữa, Mẹo ấp úng :

— Dạ, con không dám, tất cả cũng là nhờ ông bà tạo điều kiện.

Ông Phương mỉm cười, vỗ vai Mẹo ông Phương nói :

— Ha ha ha, thôi được rồi, không cần phải nói nhiều....Tao cũng đâu phải người ngu đâu. Tận mắt chứng kiến mọi chuyện tao càng thấy ông ấy thực sự là một bậc cao nhân. À mà này, cái giếng cũng phải có tên gọi chứ nhỉ....? Mà tính đặt tên cho giếng là gì...? Giếng làng thì chắc không được vì làng ta đã có một cái giếng từ lâu nay rồi.

Mẹo đáp :

— Dạ chuyện này ông cứ quyết định đi ạ, ông nói sao con nghe vậy.

Ông Phương cau mày :

— Không được, giếng phải do mày đặt tên mới được.

Mẹo vâng dạ, cũng không cần suy nghĩ bởi trong đầu Mẹo đã có một cái tên, Mẹo nói :

— Nếu vậy hãy gọi giếng này là giếng ” Ông Lương ” có được không ạ...?

Ông Phương suy nghĩ trong đầu :

” Ông Lương “

Rồi ông ta nhớ mang máng hình như mình đã từng nghe cái tên này ở đâu rồi thì phải. Cuối cùng, ông Phương phá lên cười lớn :

— Ha ha ha.....Ha ha ha.....Được, được, tao hiểu rồi.....Ha ha ha.....Vậy từ nay giếng này sẽ là giếng ” Ông Lương “.

Dứt lời, ông Phương cho người kêu tất cả dân làng đang có mặt ở giếng tụ họp lại, đứng trước mọi người, ông Phương đồng dục nói :

— Giếng này có tên là giếng ” Ông Lương “, nhân chuyện vui làng ta đào được giếng nước, trời cũng đổ mưa chúc mừng sau thời gian dài nắng hạn. Tôi cũng có chuyện muốn thưa với tất cả bà con. Đó là, toàn bộ cây giống trong mùa vụ mới, tôi sẽ đứng ra cung cấp cho bà con đầy đủ. Còn nữa, khi trời tạnh mưa, tôi sẽ tổ chức phát gạo cho tất cả bà con, kèm theo đó mỗi gia đình sẽ nhận được một khoản tiền nhỏ. Bà con thấy như thế có được không ạ....?

Mọi người nhìn nhau, không ai dám tin đây là những lời được phát ra từ miệng ông Phương. Nhưng đó lại là sự thật, Mẹo cùng dân làng ôm lấy nhau bày tỏ sự mừng rỡ, niềm vui nối tiếp niềm vui. Vợ chồng ông Phương đi xuống tận nơi bắt tay với từng người, những cái bắt tay thân thiện xuất phát từ tận đáy lòng. cơn mưa như đang gột rửa đi tất cả những gì xấu xa trong suốt quãng thời gian khó khăn, đen tối. Chưa bao giờ Mẹo được thấy cảnh tượng tất cả mọi người đồng lòng, hân hoan đến như vậy.

Hòa cùng đám đông, tay bắt mặt mừng với những người mà trước kia vợ chồng ông Phương khinh rẻ, cho đó là dơ bẩn, bần cùng thì nay, ông Phương khẽ hỏi vợ :

— Tự nhiên tôi thấy trong lòng nhẹ nhõm đi rất nhiều bà nó ạ. Chưa bao giờ tôi cảm thấy thoải mái như bây giờ.

Bà Yên chẳng hiểu sao lại rơi nước mắt, bà Yên đáp :

— Tôi cũng thế, sống đã quá nửa đời người.....Giờ tôi mới biết, tình tâm là như thế nào. Uống công cho tôi bao năm qua đi chùa công đức. Vậy mà ngay những người xung quanh tôi đang khổ sở mà tôi lại không hề đái hoài.....Tôi và ông, chúng ta sai thật rồi.

[.....]

Ở một nơi khác, lúc này đã là 5h chiều, trời cũng âm u báo hiệu sắp đổ mưa. Trong một quán cơm đơn sơ, thầy Lương vừa dùng bữa xong thì chủ quán bê ra một ấm trà, chủ quán hỏi :

— Nhìn bác không giống người ở đây, cách ăn mặc có chút giống người Trung Quốc, nhưng khi này nghe bác nói tiếng Việt rất rành rọt. Bình thường khách ghé ăn cơm, nghe giọng thôi là tôi có thể đoán được người ở đâu ngay. Cơ mà bác cho tôi đoán nhé, bác có phải người bên Hà Nam không..?

Thầy Lương cười khà khà rồi hỏi lại ông chủ quán :

— Sao bác chủ lại đoán thế..?

Chủ quán phân tích :

— Bởi huyện Lạc Thủy này phía đông giáp với 2 huyện Kim Bảng và Thanh Liêm thuộc Hà Nam. Còn một chi tiết nữa, khi này bác có hỏi tôi có mắt cáy để chấm với rau không...? Ở đây chúng tôi không nhiều người thích ăn mắt cáy. Tuy nhiên bên Hà Nam có mắt cáy Bình Lục vô cùng nổi tiếng. Người Hà Nam chắc hẳn rất thích mắt cáy. Do vậy tôi đoán bác là người Hà Nam.

Thầy Lương khẽ gật đầu :

— Khá khen cho bác chủ có mắt quan sát khá tinh tường. Nhưng bác chủ đoán sai rồi, tôi không phải người Hà Nam, cơ mà trong lời phân tích của bác chủ có điểm đúng. Tôi chính là từ Hà Nam sang đây. Còn nữa, tôi là người gốc Trung Quốc, nhưng đã ở Việt Nam mấy chục năm nay thành ra

coi tôi là người Việt cũng không sai. Nhân đây bác chủ cho tôi hỏi, có nhà trọ nào quanh quanh khu vực này không nhỉ...? Tôi muốn ở lại đến sáng mai lên đường.

Chủ quán đáp :

— Nhà trọ có đấy, lát bác đi xuống phía dưới kia tầm 500m là thấy, có biển ghi luôn. Mà bác định đi đâu...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Tôi cũng chưa biết, cứ đi đến đâu thì đến...Khà khà.

Chủ quán định quay lại làm việc thì bên ngoài cửa có bóng người lấp ló, bất ngờ bên trong cậu con trai chủ quán quát lớn :

— Đi đi....Bố ơi, nó lại đến kia...Để con ra cho nó một trận...Mẹ nhà mày.

Chương 24: Người ăn mày

Nghe thấy vậy, thầy Lương quay mặt nhìn ra bên ngoài cửa quán. Đứng nép bên ngoài là một người đàn ông ăn mặc rách rưới, tóc tai rũ rượi, người ngòm bần thiu. Chắc có lẽ người này là ăn xin, nhưng hình như có gì đó không đúng, thầy Lương nhận thấy người này không được bình thường. Mặc dù bị con chủ quán cầm cả chổi chạy ra khua khoảng đuổi đi nhưng người đàn ông kia vẫn cứ đứng đó cười hềnh hệch.

Bống chủ quán cơm quát lớn :

— Dừng lại ngay, đừng đuổi nó.....Nói mà mấy lần mà mà không chịu hiểu à.

Cậu con trai chủ quán có phần bực tức nhưng không dám cãi lời bố. Kẻ ăn mà kia vẫn đứng bên mép cửa hướng đôi mắt ngậy dại nhìn vào bên trong. lát sau, chủ quán cơm đi từ trong bếp ra, trên tay ông ta là một tô cơm có cả rau lẫn thịt. Đi ra phía cửa, chủ quán đưa tô cơm cho kẻ ăn mà, không chỉ vậy, ông ta còn lấy một cái ghế rồi chỉ tay vào ghế rồi nói :

— Ngồi đây mà ăn, ăn từ từ thôi không nghẹn.

Chẳng biết kẻ ăn mà kia có hiểu hay không, nhưng vừa nhận được bát cơm, gã bỏ luôn đũa rồi dùng tay bốc lấy bốc để cho vào mồm nhai nhồm nhoàm. Chủ quán khẽ lắc đầu thở dài, ông ta rót cho gã ăn mà một cốc nước rồi đặt xuống dưới đất ngay chỗ gã ngồi, đi vào bên trong, cậu con trai chủ quán càu nhàu :

— Đấy, bố nhìn xem, nó ăn uống bẩn thỉu thế kia. Khách người ta đi qua thấy sao ai dám vào. Ngày nào cũng cho nó ăn nên nó mới quen thân mò đến. Bảo đánh cho một trận, nó sợ là sau nó tự khắc biến khỏi đây.

Chủ quán cơm cau mà :

— Ranh con, ở đây tao là chủ hay mà là chủ. Đi vào trong rửa bát, không nói nhiều. Dân ở đây người ta cũng quen nó rồi, có gì mà sợ.

Thầy Lương chứng kiến từ đầu, thấy chủ quán có phần lương thiện, lại đôn hậu, thầy Lương nói :

— Bác chủ quạ là người có lòng tốt, nhưng tôi thấy người ăn mà kia có gì

đó hơi lạ.

Chủ quán cơm nghe vậy thì trả lời luôn, kéo ghế ngồi xuống, rót thêm nước chè cho thầy Lương, ông ta chép miệng :

— Khổ tội ghì, ngày trước có bị thế đâu. Còn có vợ đàn hoàng nữa đấy, nhưng chẳng hiểu sao đi đâu một thời gian xong quay về. Lúc trở về thì điên điên dại dại, nhà cửa bán sạch để chữa bệnh, mà có khỏi đâu. Sau này vợ nó cũng bỏ đi, nghĩ cũng đúng thôi, nhìn nó thế kia có muốn trách người ta cũng khó. Từ đó đến nay nó lang thang như hồn ma vất vưởng. Tôi thấy tội nghiệp nên bán hàng, đồ ăn thừa của khách còn, tôi dồn lại, nó đến tôi lấy cho nó ăn. Khổ nỗi nó ăn bần, vương vãi, thẳng con tôi phải dọn nên nó ghét. Nhưng thôi, đã cho nó ăn hơn 1 năm nay rồi, giờ mà đánh đuổi nó nghĩ phải tội chết. Đúng là đời người, chẳng biết thế nào mà lường. Vậy nên tôi cứ dạy thẳng con tôi phải sống có tâm một chút, ấy mà trẻ con nông nổi, chúng nó có hiểu đâu cơ chứ.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Nhưng sao một người đang bình thường lại trở nên điên dại, bác chủ có biết nguyên nhân vì sao không...? Chẳng giấu gì bác, tôi cũng biết chút nghề thuốc, không biết chừng có khi tôi lại giúp được gì đó.

Chủ quán cơm lắc đầu :

— Tôi cũng nào có biết đâu, lúc nó quay về đây đã bị điên rồi. Sau này người ta đồn là nó cùng vài người nữa đi vào rừng đào vàng, đãi bạc gì đó. Người ta bảo bị thần rừng quở phạt, khiến cho điên loạn.....Rồi có người thì lại bảo bị bỏ bùa mê, cho uống thuốc lú nên mới thành ra thế. Mỗi người nói một kiểu, đến vợ nó còn không biết nó bị làm sao thì tôi cũng chịu. Nhưng tôi nhớ có một lần, đó là hồi vợ nó còn sống với nó, cô ta có đến đây mua cơm. Khi tôi hỏi về bệnh tình của chồng, cô ta nói thì thoảng khi

vào ban đêm, nó như biến thành con người khác. Cứ ôm mặt khóc lóc, gọi bố ơi, mẹ ơi rồi cả con ơi nữa. Vợ nó bảo nó gọi bố mẹ mà toàn đọc tên ai chứ không phải tên bố mẹ nó, bố mẹ nó cũng mất lâu rồi. Còn gọi cả con, mà hai vợ chồng nó đã làm gì có con đâu. Mỗi lúc như thế vợ nó sợ đến kinh hồn bạt vía, thế nên nhiều người chửi con vợ bạc bẽo, chồng bị điên đã vội bỏ đi. Nhưng tôi thì tôi lại nghĩ khác, vào tôi chắc tôi cũng chẳng dám ở cùng. Nhưng tôi nghĩ có khi nó bị bỏ bùa thật, bác chắc không biết chứ ở chỗ tôi có kể về chuyện bùa ngải chắc phải kể đến mấy ngày không hết.

Thầy Lương im lặng không đáp, nãy giờ thầy Lương vẫn nhìn chăm chú vào người ăn mày đang dùng tay bốc cơm bên ngoài cửa.

Đúng lúc đó có khách đi vào, chủ quán vội đứng dậy mời chào, trước khi đi, chủ quán còn dặn dò thầy Lương :

— Nãy tôi nói là thật đấy, bác không phải người ở đây nên phải cẩn thận. Đôi khi bị người khác bỏ bùa mà bản thân mình không biết được đâu. Dân ở đây tôi không nói, nhưng người nơi khác đến tốt nhất bác cứ đem theo trong người một vài nhánh tỏi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Cảm ơn bác chủ đã chỉ bảo, tôi sẽ chú ý cẩn thận. Giờ tôi phải đi đây, cảm ơn bác chủ đã chia sẻ câu chuyện. Chúc cho bác chủ luôn mạnh khỏe và công việc thuận lợi nhé.

Chủ quán cơm cũng cúi đầu cảm ơn rồi đưa tay tiễn thầy Lương. Bên ngoài cửa, người ăn mày kia cũng đã ăn xong tô cơm, uống hết cốc nước, để cốc với bát ngay tại vị trí, người ăn mày nhìn vào trong quán, miệng cười hềnh hếch rồi bỏ đi.

Theo lời chỉ dẫn của chủ quán cơm, thầy Lương tìm được nơi nghỉ trọ cách đó không xa. Tối hôm đó, ngồi trong phòng đọc sách nhưng thầy Lương không thể nào tập trung nổi. Chẳng biết vì sao nhưng kể từ khi nhìn thấy gã ăn mày ở quán cơm chiều ngày hôm nay, có một cảm giác gì đó khiến thầy Lương bất an.

Trời chuyển dần về đêm, vừa lên giường thiếp đi một lát thì thầy Lương đã phải giật mình tỉnh dậy. Mồ hôi mồ kê chảy ướt tấm áo, khuôn mặt hốc hác, đôi mắt bần thần, thầy Lương thở dốc :

” Học...Học...Học “

— Lại là giấc mơ đó, không chỉ vậy, lần này mọi thứ còn hiển hiện ra chân thật đến mức đáng sợ.

Run run đưa hai bàn tay lên trước mặt, thầy Lương rùng mình khi ông vừa nhìn thấy trên tay mình là một quả tim đang bị ăn dở, đôi bàn tay ông dính đầy máu tươi. Nhưng chỉ một khoảnh khắc sau đó, nhìn lại, thầy Lương không còn thấy gì cả.

Trong đầu thầy Lương liên tiếp vang lên giọng nói của lão thầy mo độc ác :

” Ăn....đi.....ăn...tiếp....đi...chứ...”

” He...he...he....tim....của.....con...gái....người....đấy.....He...he...he...”

— Không.....Không...

Thầy Lương hét lên, thầy vùng dậy mở cửa phòng toan chạy ra ngoài, nhưng ngay khi cánh cửa được mở ra, bên ngoài đã có một người với hình thù rở rợ, mái tóc dài xõa kín khuôn mặt chỉ để lộ duy nhất khuôn miệng.

Người này cứ đứng đó bất động, bỗng đột nhiên, người này đưa hai tay lên mặt, khẽ vén phần tóc che kín sang hai bên, nhìn thẳng vào mắt thầy Lương, người này nhoèn miệng cười rồi nói :

” Cho....tôi....xin...bát...cơm...”

Lúc này thầy Lương mới nhận ra, người đang đứng trước mặt mình chính là kẻ ăn mày thầy nhìn thấy ban chiều tại quán cơm.

Đôi mắt mở trừng trừng, ánh đèn dầu lập lòe ngay phía trước, trên mặt bàn là quyển sách vẫn đang mở dở dang. Thầy Lương khẽ ngồi dậy, từ nãy đến giờ, tất cả chỉ là mơ. Thầy Lương chưa từng lên giường đi ngủ, thầy đọc sách ở bàn rồi thiếp đi lúc nào không hay. Một giấc mơ đan xen quá nhiều những điều đáng sợ, quá khứ đau thương đến cùng cực vẫn luôn đeo bám người đàn ông đã sống hết hai phần ba cuộc đời nhưng không được mấy ngày vui vẻ. Nhưng đêm nay, giấc mơ ấy còn có thêm một thứ gì đó khiến trái tim của thầy Lương đang phải đập nhanh. Thứ đó chính là hình ảnh của gã ăn mày ở quán cơm buổi chiều.

Lúc này đã là quá 1h đêm, thầy Lương thu dọn lại đồ đạc, cho tất cả gọn gàng vào trong tay nải. Thối tắt ngọn đèn dầu, thầy Lương đeo tay nải lên rồi trả phòng trong sự thắc mắc, hoài nghi của chủ quán trọ :

— Sao bác lại trả phòng giờ này, bác có việc gì vội phải đi ngay hay sao...? Đã quá nửa đêm, để sáng mai hãy đi.

Thầy Lương cảm ơn chủ quán trọ, thầy trả đầy đủ tiền phòng rồi nói :

— Cảm ơn bà chủ, nhưng tôi có việc phải đi ngay bây giờ. À mà tiện đây bà chủ cho tôi hỏi, tôi muốn tìm người này.

Nói rồi thầy Lương tả lại hình dáng, quần áo của người ăn mày thầy nhìn

thấy chiều nay. Cũng phải một lúc sau, khi kể về hoàn cảnh giống như lời chủ quán cơm đã nói, bà chủ quán mới nhận ra, bà ta đáp :

— À, thằng đó thì tôi biết.....Bác đi đến đây thì chắc chắn phải đi qua một cái chợ cóc. Giờ bác quay lại cái chợ cóc đó, đi vào bên trong. Mấy lần tôi đi chợ thấy nó nằm co ro ngay trong góc chợ cạnh chỗ người ta đổ rác. Muốn tìm nó thì bác cứ đến đó.....Mà vôi vãi thế này bác là họ hàng xa của nó à....?

Thầy Lương cảm ơn chủ quán trọ, ông nói :

— Tôi cũng chỉ mới nhìn thấy anh ta một lần thôi. Cảm ơn bà chủ nhé, tôi đi đây.

Thầy Lương bước ra khỏi quán trọ, bên ngoài trời tối đen như hũ nút, không có lấy một bóng người. Cũng phải thôi, nếu không phải ma, không phải quỷ thì chẳng ai lại ra đường vào khoảng thời gian này cả.

Khẽ đóng cổng lại, chủ quán trọ rùng mình lẩm bẫm :

— Chẳng lẽ ông ta đi bắt ma à....? Đúng là điên rồ, à mà có điên thì mới đi tìm thằng điên chứ.

Chương 25: Cơ duyên sắp đặt

Một mình bước trên con đường tối om giữa trời đêm thanh vắng, không gian im ắng đến độ thầy Lương cảm tưởng có thể nghe rõ tiếng tim mình

đang đập theo từng bước di chuyển. Khung cảnh ban đêm có chút khác biệt với lúc trời còn sáng, cái chợ cóc mà bà chủ quán trọ nói, phần vì trời tối, phần vì lúc này chẳng có ai bày bán hàng hóa thành ra hơi khó xác định. Cũng mất một khoảng thời gian khá lâu, thầy Lương mới đến được đúng địa điểm. Lúc chiều đi qua, thầy Lương chỉ nhìn thoáng qua một vài người bày hàng bán bên lề đường, giờ đây khi mọi thứ vắng vẻ, thầy Lương mới thấy có một ngõ nhỏ dẫn vào bên trong. Đi sâu vào thì đây mới chính là cái chợ mà bà chủ nhà trọ đã nói. Chợ không lớn, nhưng có sự sắp xếp giữa các sạp hàng. Tất nhiên giờ này cũng chẳng có ai ở đây cả.

” Đi đến cuối chợ, chỗ góc tường nơi người ta đổ rác, mấy lần tôi thấy nó nằm ngủ ở đó. “

Nhớ lại lời của chủ nhà trọ, thầy Lương đi đến cuối con ngõ nhỏ, càng đi về cuối, mùi hôi thối của rác thải lại càng tỏa ra mạnh hơn. Tiếng ruồi nhặng vo ve phá tan sự tĩnh lặng của màn đêm, đây chính là nơi mà người buôn bán trong chợ đổ rác, có lẽ giờ này còn sớm nên rác chưa được dọn đi. Đi từ này đến giờ, cũng đã quen với bóng tối, nhưng trong góc tường nơi bãi rác, thầy Lương không thấy ai nằm đó cả, mặc dù đúng là dưới đất có trải một vài cái bao dứa giống như có người dùng để nằm.

” Vo....ve....vo....ve...”

Tiếng ruồi nhặng bay loạn xạ khi có người đến, nhưng đó không phải âm thanh duy nhất đang phát ra lúc này.

” Hức....hức....hức...”

” Hu...hu...hu....hu....hu...hu...”

” Con....ơi....bố....ơi....mẹ....ơi...”

Đâu đó khẽ vang vọng tiếng ai đó đang khóc nức nở, tiếng khóc phát ra từ phía đằng trước, chỉ cách chỗ thầy Lương đứng một đoạn. Nhưng lạ một chỗ, khi thầy Lương đến gần cũng là lúc tiếng khóc biến mất. Cái bóng đen đang ngồi thù lù, co mình úp mặt vào trong tường không ai khác chính là gã ăn mày lúc chiều. Chẳng hiểu sao khi này hẳn ta còn khóc mà giờ đây lại im lặng không nói một lời.

Khẽ chạm vào vai gã ăn mày, thầy Lương hỏi :

— Này cậu, nghe được ta nói gì chứ...?

Gã ăn mày từ từ quay mặt ra ngoài, ánh mắt hẳn ta nhìn thầy Lương có phần rụt rè, sợ hãi, toàn thân run rẩy, hẳn không trả lời câu hỏi của thầy Lương, hoặc cũng có thể hẳn nghe nhưng không hiểu gì cả.

Mở tay nải, thầy Lương lấy ra một thanh lương khô để dành ăn dọc đường, bóc giấy gói, thầy Lương đưa cho gã ăn mày rồi nói tiếp :

— Ăn đi, ăn xong rồi nếu đồng ý thì đi theo ta.

Gã ăn mày nhận lấy thanh lương khô từ tay thầy Lương rồi cho vào mồm ăn ngẫu nhiên, có lúc hẳn ăn còn suýt nghẹn. Trong lúc hẳn ăn lương khô, thầy Lương chăm chú nhìn từng điệu bộ, từng cử chỉ của hẳn nhưng thầy không nói gì.

Đến khi hẳn ăn xong, thầy Lương cũng quay lưng bỏ đi, đi được vài bước, thầy Lương dừng lại, quay ra sau nhìn, phía sau, gã ăn mày đang đi theo thầy.

Thầy Lương gật đầu :

— Đi thôi, trước tiên cần phải tìm một nơi ở tử tế đã. Chậc, không biết bây

giờ quay lại, chủ nhà chợ có mở cửa cho vào nữa không...?

Lúc này đã là gần 3h sáng, từ trong chợ cóc, lúc đi vào, thầy Lương đi một mình, giờ quay ra đã có thêm một người nữa. Cả hai hòa mình vào màn đêm trên con đường tối om, vắng tanh, vắng ngắt. Thầy Lương đi trước, gã ăn mày theo sau, vừa đi gã vừa cười khúc khích như một đứa trẻ con gặp được chuyện gì đó vui mừng.

[.....]

” Keng...Keng...Keng “

Thầy Lương gõ nhẹ vào cổng sắt của quán trọ, may sao vẫn có người đi ra, mặc dù giọng nói có phần gắt gỏng :

— Ai gõ đấy, trời còn chưa sáng mà đã âm ỹ rồi.....Ra đây, ra đây.

Là giọng của bà chủ quán trọ, vừa nhìn thấy bà chủ, thầy Lương nói nhẹ nhàng :

— Chào bà chủ, là tôi đây.....Tôi là người lúc đêm trả phòng, giờ có thể cho tôi thuê lại phòng được không ạ...?

Dụi dụi mắt, bà chủ nhà trọ thở dài :

— Ra là bác à... ? Tất nhiên là được, nhưng tôi tính tiền phòng mới đó nhé, vì khi nãy bác đi là tôi dọn dẹp lại phòng rồi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Tất nhiên phải làm như thế rồi.

Bà chủ nhà trọ định mở cổng thì thầy Lương nói tiếp :

— Nhận tiện tôi còn ở cùng với một người nữa.

Thầy Lương vừa dứt lời thì núp bên vệ cổng, gã ăn mày thù lù thò mặt ra. Vừa nhìn thấy một cái, bà chủ quán trọ hét toáng lên :

— Ôi.....giời....ôi.....Ma....Ma...ma à...?

Thầy Lương vội giải thích :

— Bà chủ đừng sợ, không phải ma đâu.....Hắn chính là tên ăn mày ngủ ở góc chợ cạnh bãi rác mà lúc đêm tôi hỏi bà chủ đó. Tôi cũng không phải người ở đây, nhưng chẳng hiểu sao nhìn thấy hắn lại thấy có chút cơ duyên. Nửa đêm tôi bỏ đi tìm hắn cũng chính vì điều này. Giờ cần một chỗ cho hắn tắm rửa, nghỉ ngơi, mà tôi cũng chỉ biết mỗi nơi này. Bà chủ yên tâm, tiền phòng cứ tính gấp đôi cho tôi.....cũng.....

Thầy Lương còn chưa kịp nói hết câu thì bà chủ nhà trọ đã khóa ngay cổng lại, bà ta xua tay lắc đầu, miệng ú ớ :

— Thôi....thôi.....Mời ông...đi ngay cho.....Dọa tôi sợ chết khiếp rồi..... Giờ thì kể cả ông có vào một mình tôi cũng chịu.....Đi đi....đi đi.....

Dứt lời, bà chủ nhà trọ co chân chạy thẳng vào trong nhà. Thầy Lương quay lại nhìn gã ăn mày đứng sau mình, thầy cười rồi nói :

— Chúng ta đi thôi, chắc đêm nay ta đành phải đến chỗ của người ngủ nhờ 1 đêm vậy. Khà khà khà.

[.....]

Sáng hôm sau, khi mà người dân bắt đầu xôn xao, nhộn nhịp cho một phiên chợ mới cũng là lúc thầy Lương cùng gã ăn mày rời khỏi khu chợ. Lúc này đã là hơn 6h sáng, dường như dân ở đây ai cũng xa lánh gã ăn mày đang đi theo thầy Lương, cũng phải thôi, ngoài vấn đề bản thù, hôi thối thì điều khiến người ta sợ chính là không rõ nguyên nhân vì sao hẳn lại bị điên, ở đây người ta tin vào ma quỷ, bùa ngải, do vậy việc tránh xa một kẻ được cho là điên vì bùa ngải cũng không phải điều gì quá khó hiểu.

” Ọc....ọc...ọc...”

Tiếng bụng sôi lên vì đói, thầy Lương nhìn gã ăn mày rồi đưa tay lên sờ bụng của mình, thầy Lương cười lớn :

— Ha ha ha, ra là bụng ta đang đòi ăn chứ không phải người. Đi nào, chúng ta tìm chút gì đó ăn rồi tính tiếp.

Chợ cóc nằm giữa quán ăn và quán trọ, lúc này thầy Lương nghĩ ngay đến quán ăn của bác chủ ngày hôm qua. Từ chợ cóc đến đó cũng không xa, và thầy Lương quyết định dẫn gã ăn mày đến đó.

Ban ngày quán bán ăn sáng, buổi trưa, buổi chiều bán cơm bình dân. Đến nơi đã thấy chủ quán cơm đang quét dọn trước cửa quán, đang quét dở tay, nhìn thấy thầy Lương đi đến, chủ quán ăn ngớ người :

— Ơ kìa.....chẳng phải bác người Hoa nói tiếng Việt rất giỏi đây sao.....?

Nhưng rồi chủ quán còn sững sờ hơn khi đang đi ngay phía sau thầy Lương là gã ăn mày mà ông hay cho cơm ăn vào mỗi buổi chiều.

Chủ quán ấp úng :

— Còn đây là....

Thầy Lương chào chủ quán, thầy Lương khẽ cười :

— Chào bác chủ, chúng ta lại gặp nhau rồi. Quán mình mở rồi phải không...? Có đồ gì ăn sáng cho tôi 2 phần.

Nhìn gã ăn mỳ xong, thầy Lương quay lại nói tiếp với chủ quán :

— Chắc có lẽ để hấn ta vào trong ngồi sẽ hơi bất tiện cho bác chủ, chúng tôi cũng không cần cầu kỳ, bác chủ cứ kê cho 1 cái bàn ở góc khuất phía kia là được, ăn xong tôi sẽ đi ngay.

Chủ quán xua tay, ông ta đáp :

— Ấy chết, bác nói thế phải tội cho tôi.....Đã là khách thì khách nào cũng phải tiếp đón nhiệt tình, sao có thể phân biệt như vậy được chứ. Mời cả hai vào bên trong, ở đây có bánh bao, có mỳ trắng, bác ăn gì cứ gọi, tôi đi làm ngay.

Thầy Lương mỉm cười rồi dẫn theo gã ăn mỳ đi vào trong, thầy chọn một bàn ở góc cuối quán ăn rồi gọi tiếp 1 tô mỳ, cùng 2 cái bánh bao. Thầy Lương ăn mỳ còn bánh bao để cho gã ăn mỳ. Bởi tuy hiện giờ hấn có chút nghe lời thầy Lương, nhưng hành động của hấn vẫn là của một người điên. Hôm qua nhìn hấn ăn cơm bốc bằng tay, giờ nếu cho hấn ăn mỳ sợ hấn sẽ tự làm mình bị thương mất.

Gã ăn mỳ ăn nhồm nhoàm cùng lúc cả 2 cái bánh bao, việc một người lạ lại đang ngồi cùng kẻ điên lang thang trong khu vực không khỏi thu hút sự tò mò của những thực khách bước vào quán. Nhưng để ý nhất có lẽ chính là ông chủ quán ăn, nhân lúc còn chưa bận rộn, lại thêm bản tính tò mò, có khi là hơi nhiều chuyện, chủ quán ăn khẽ tiến lại gần bàn rồi hỏi thầy Lương :

— Bác có thể nói cho tôi nghe, chuyện này là sao được không ạ.....?

Chương 26: Ngải Độc Trùng

Thầy Lương gật đầu, chủ quán ăn kéo ghế ngồi xuống chờ đợi, thầy Lương nhìn gã ăn mày vẫn đang nhồm nhoàm 2 tay 2 cái bánh bao, đoạn thầy nói :

— Cũng không biết phải giải thích như thế nào, nhưng ngày hôm qua, sau khi nghe bác chủ kể về hoàn cảnh của người này, lúc đó tôi cũng có nói tôi biết chút nghề thuốc, chưa biết chừng sẽ chữa được cho anh ta. Nói không phải khoe mẽ, nhưng nhiều năm qua, tôi hành hương khắp các nơi trên đất nước này, cũng đã gặp không ít sự lạ, thậm chí là những việc kỳ quái, bên cạnh đó cũng đôi lần giúp đỡ được một vài người. Không thể thấy chết mà không cứu, hơn nữa ở người này, tôi có một chút gì đó đồng cảm. Anh ta thực sự có những điểm giống với tôi nhiều năm về trước. Bởi vậy ngay đêm hôm qua, tôi đã đi tìm anh ta ở bãi rác bên trong khu chợ cóc. Tôi muốn giúp người này có thể tìm lại được lý trí, bản ngã của mình.

Chủ quán ăn ngạc nhiên :

— Thật sự có thể chữa được cho nó sao...? Bác không đùa đấy chứ...? Thôi thì cứ coi như nó bị điên do bệnh tật, ừ thì bác là thầy thuốc, bác có thể bắt bệnh, nhưng nhờ đâu, nó bị bỏ bùa, yểm ngải thì sao mà cứu được.....Bác không sợ bản thân bác cũng sẽ gặp nguy hiểm hay sao...?

Thầy Lương cười sáng khoái :

— Ha ha ha, nhìn tôi có giống người sợ chết lắm không...? Hơn nữa ngay đến bác chủ còn chẳng sợ mà hàng ngày vẫn cho anh ta đồ ăn, nước uống thì há sao tôi lại phải sợ. Nói thì nói vậy thôi, nhưng làm việc gì cũng phải có cơ sở thì tôi mới dám làm. Hãy coi như đây là mối lương duyên của người này và tôi, tôi có thể giúp được.

Chủ quán ăn vẫn còn chút nghi ngại, ông ta hỏi tiếp :

— Nói như vậy là bác đây đã biết nguyên nhân làm sao nó bị điên phải không...?

Thầy Lương khẽ nói :

— Vẫn chưa chắc chắn, mới chỉ nhìn qua tôi chưa dám kết luận điều gì, trước mắt tôi cần một nơi ở để làm một vài công việc, muốn chữa bệnh thì cũng phải có chỗ trú thân cái đã.....Nhưng mà.....

Thấy thầy Lương thờ dài, chủ quán ăn lại hỏi :

— Nhưng sao....? Có chuyện gì khó khăn hả bác...?

Thầy Lương tiếp :

— Nhà trọ quanh đây không chỗ nào đồng ý cho người này vào trong cả. Đêm qua khi tôi dắt anh ta quay lại nhà trọ lúc tối thuê, bà chủ ở đó đuổi chúng tôi đi không cho vào. Tôi cần một nơi yên tĩnh để xem xét bệnh tình của anh ta, xem chừng hơi khó khăn. Nghĩ cũng phải thôi, chẳng ai muốn có một người bị điên ở trong nhà của mình cả. Ăn sáng xong, tôi sẽ dẫn anh ta đi tìm thử ở chỗ khác xem sao.

Bàn thần một lúc, lát sau chủ quán ăn gõ gõ ngón tay vào mặt bàn rồi thờ

hắt ra :

— Hầy, ây chà, này tôi nói thật, bao năm qua, gặp không biết bao nhiêu người, tốt có, xấu có, điên điên khùng khùng cũng có.....Nhưng đây là lần đầu tiên có một vị khách khiến tôi suy nghĩ nhiều đến vậy. Nghe thì nó hơi vô lý, cơ mà chẳng hiểu sao từ nãy đến giờ những gì bác nói tôi đều tin là thật. Giờ tôi có ý thế này, bác thử nghe xem có được không nhé.

Thầy Lương đặt đũa lên bát, thầy không ăn nữa mà chờ xem chủ quán muốn nói điều gì, chủ quán ăn nhìn gã ăn mày rồi hừm một tiếng :

— Hừm, như nãy bác đây có nói tới cơ duyên gì gì ấy.....Thú thực, tôi với nó (gã ăn mày) cũng chẳng có quan hệ gì, chỉ là ngày trước có ghé qua quán tôi ăn mấy lần. Nhưng có một lần, nó ngồi ăn cơm ở cái bàn gần cửa ra vào kia kia, khi ấy cũng có một ông cụ, già lắm, ông cụ đó cũng là ăn xin lang bạt chứ không phải người ở đây. Lúc ấy, ông cụ chống gậy, tay cầm cái nón rách ghé vào quán, trước đó ông cụ cũng ghé qua vài bàn xin xỏ nhưng chẳng ai cho cái gì cả. Nhưng rồi, thằng này, tôi nhớ như in, cả quán chỉ có một mình nó là đối xử tốt với ông cụ ăn xin kia. Nó lấy ghế mời ông cụ ngồi xuống, nó gọi tôi cho thêm đồ ăn, lấy thêm bát đũa. Cả quán khi ấy ai cũng nhìn nó rồi lắc đầu, dè bịu, nói nó đã không có lại còn sĩ. Nhưng nó mặc kệ, nó xới cơm cho ông cụ ăn, ăn xong nó trả tiền cơm rồi còn cho thêm ông cụ ấy mấy đồng. Vậy mà không ai ngờ, mấy năm sau, bản thân nó lại trở thành thằng điên, cũng ăn lang thang vạ vật, thậm chí nó giờ đây còn khổ sở hơn ông cụ năm xưa nhiều, vì nó có biết gì nữa đâu. Thế nên nhìn nó rồi nghĩ về hành động của nó trước kia, tôi không lẽ đuổi nó đi, mặc dù biết khách khứa nhìn thấy nó sẽ sợ. Phía sau quán ăn này là nhà tôi, nhà cũng chỉ có 2 bố con, người làm thì hết việc họ cũng về. Đằng sau có một gian nhà nhỏ, là nhà chứa củi, cũng khá rộng. Chỉ cần dọn dẹp qua một chút là có thể ở được, nếu bác không chê, có thể ở đó, cũng chẳng ảnh hưởng đến ai. Tôi chỉ lấy tiền ăn hàng ngày thôi, bác nghĩ sao...?

Thầy Lương mừng rỡ đáp :

— Bác chủ nói thật chứ...? Nếu mà được như vậy thì tốt quá, nhưng như vậy sợ thiệt thòi cho bác chủ. Hay là tiền nhà với tiền ăn uống, sinh hoạt, bác cứ tính hết vào cho tôi. Bởi có thể tôi cần ở lại từ 7 đến 10 ngày.

Chủ quán ăn lắc đầu :

— Khỏi đi, nhìn bác cũng không phải người có tiền. Hơn nữa tôi làm như vậy là cũng để giúp cho nó. Xưa nay tôi luôn tâm niệm, ăn ở phúc đức, trời cao có mắt sẽ được báo đáp. Ngày xưa nó có lòng tốt giúp đỡ người cực khổ, thì nay tôi mong rằng nó cũng sẽ được bác cứu. Nếu như vậy coi như tôi cũng làm được việc tốt. Nếu ăn xong rồi, tôi sẽ dẫn 2 người đến nhà để củi.

Thầy Lương cảm kích trước tấm lòng của chủ quán trọ, cúi đầu cảm ơn, thầy Lương đứng dậy rồi nhìn gã ăn mày. Chủ quán trọ cũng lấy làm lạ, thấy thầy Lương đi, gã ăn mày cũng lập tức đi theo. Hơn 1 năm qua, tuy ngày nào, vào buổi chiều cũng đến đây đợi cho cơm, nhưng chưa bao giờ gã ăn mày bước chân qua ngưỡng cửa quán, điên nhưng gã cũng biết sợ hãi nếu bị ai đó đuổi đánh, chửi bới. Vậy mà giờ đây gã đi theo thầy Lương cứ như thể đã quen biết từ rất lâu rồi. Thấy vậy, niềm tin của chủ quán ăn vào việc thầy Lương sẽ chữa khỏi bệnh cho gã ăn mày càng được củng cố. Hơn nữa, linh cảm mách bảo chủ quán ăn rằng, người đàn ông có chòm râu bạc, ăn mặc giản dị kia có gì đó vô cùng bí ẩn.

Mở cánh cửa nhà để củi, đúng như lời chủ quán nói, gian nhà khá rộng, cũng chỉ có vài hàng củi được xếp ngay ngắn trong góc nhà.

Chủ quán ăn nói :

— Trước còn dùng củi nên phải tích trữ, giờ chuyển sang dùng than rồi

thành ra gian nhà này cũng bỏ không. Bác và nó cứ ở đây, may vẫn còn cái giường cũ, lau sạch đi là có thể nằm được. Lát nữa tôi sẽ bảo cháu nó đem chăn gối, mùng mền tới. Giờ tôi còn phải bán hàng, bác cứ từ từ dọn dẹp. Bể nước ở ngay bên ngoài, có một cái giếng nhỏ, nước giếng dùng để rửa ráy, tắm giặt. Nhưng làm sao bác phải cho thằng này nó đi tắm được cái đã, chứ phải công nhận là nó hôi thật. Mà tài thật, sao nó lại đi theo bác nhỉ...? Bác có cách hay bùa phép gì không mà hay vậy...?

Thầy Lương khẽ cười rồi đáp :

— Tôi chỉ cho anh ta ăn một cái lương khô thôi.....Cảm ơn bác chủ nhiều lắm. Có được chỗ trú chân tốt thế này thực hơn cả mong đợi. Vài ngày tới đành làm phiền bác chủ vậy.

Cho tới đầu giờ chiều, công việc dọn dẹp gian nhà để củi cũng đã xong xuôi, tất nhiên là có cả sự giúp đỡ của bố con chủ quán ăn, mặc dù người con không mấy thiện chí cho lắm. Chỗ ở đã xong, giờ là lúc cần phải tìm hiểu xem, rốt cuộc nguyên nhân do đâu khiến cho gã ăn mày từ một người bình thường trở nên điên dại. Chiều ngày hôm đó, bố con chủ quán trọ đứng nhìn thầy Lương tắm cho gã ăn mày bên cạnh giếng. Người dân quanh đây xa lánh hẳn một phần vì hẳn bẩn thỉu, hôi thối, phần khác người ta sợ hẳn bị bỏ bùa, lờ làm sao lại liên lụy nên không ai dám tới gần. Nhưng giờ đây, nhìn thầy Lương đang tắm cho hẳn, hẳn chỉ giống như một đứa trẻ con vô lo, vô nghĩ, hẳn nhăn mặt mỗi khi thầy Lương dội lên người hẳn những gàu nước giếng mát lạnh, rồi có lúc hẳn lại khúc khích cười ngô nghê khi thầy Lương kỳ lưng cho hẳn, hẳn nhặt những lọn tóc được cắt bỏ đưa lên nhìn qua nhìn lại trong lúc thầy Lương cắt tóc cho hẳn.

Dù không mấy ưa gã ăn mày, nhưng cậu con trai chủ quán năm nay cũng đã 20 tuổi vẫn đem cho gã ăn mày một bộ quần áo của mình bởi 2 người có chiều cao khá tương đồng. Sau màn tắm gội, cắt tóc, thay quần áo mới, chủ quán trọ lẫn cậu con trai vô cùng bất ngờ trước màn lột xác ngoạn mục này.

Chủ quán trọ trước đây tuy đã nhìn thấy gã ăn mày thời điểm hẳn chưa bị điên, nhưng hơn 1 năm qua, quá quen với hình ảnh bẩn thỉu, điên dại của hẳn nên bây giờ, ông ta cũng không khỏi bất ngờ.

Cậu con trai chủ quán là sừng sốt nhất :

— Trời đất, đây có đúng là thằng điên thường ngày vẫn đến đây ăn xin không vậy bố..?

Chủ quán trọ nói :

— Tuy nó điên nhưng nó hơn mày có khi hơn chục tuổi đấy. Ngày trước nó cũng ngon lành lắm đó, vậy nên vợ nó vừa trẻ lại vừa xinh đẹp. Mỗi lần vợ nó đến đây mua cơm ai cũng nhìn.....Hồi đó mày đi kinh tế mới nên biết làm sao được, nghĩ đúng tội, vợ đẹp, cũng tốt tính, đừng cái đi đâu về rồi bị điên luôn. Thế nên tao mới sợ mà gọi ngay mày về đây con ạ.

Bữa cơm tối hôm ấy, thầy Lương ăn cùng bố con chủ quán luôn, gặp nhau nói chuyện cũng nhiều, nhưng phải đến lúc này, thầy Lương mới biết tên của ông chủ quán ăn tốt bụng là Mừng, thầy Lương cũng nói tên của mình. Ông Mừng chỉ vào gã ăn mày đang ngồi dưới đất ăn bốc rồi nói :

— Còn nó tên là Thước, ở đây người ta gọi nó là thằng Thước điên. Nhưng thầy nhắm có chữa cho nó được không...?

Thầy Lương nhấp một ngụm rượu rồi khẽ đặt chén xuống mặt bàn, thầy trả lời câu hỏi của chủ quán trọ một cách bình thản :

— Đúng như lời bác Mừng đã nói, anh ta thực sự đã bị bỏ bùa. Không chỉ vậy, còn là một loại bùa ác hiểm. Đáng lẽ ra anh ta phải chết cách đây 1 năm nay rồi, nhưng có một điều kỳ lạ là đến giờ anh ta vẫn còn sống, bị

điên ư...? Người trúng phải loại bùa ngải này bị điên đã là một phép màu. Chiều nay khi tắm cho anh ta, tôi đã phát hiện phần sau lưng, đối diện với vị trí tim trước ngực có một chỗ u lồi có màu đỏ đục, đó chính là kén của ” Ngải Độc Trùng “.

Chương 27: Tín vật

Chủ quán ăn tròn mắt ngạc nhiên :

— Bác nói gì cơ... ? ” Ngải Độc Trùng ” ? Nó là thứ gì... ?

Chuyện này cũng không cần phải giấu nên thầy Lương trả lời câu hỏi của chủ quán ăn, thầy Lương đáp :

— Chắc bác chủ cũng đã nghe qua không ít câu chuyện về các loại bùa ngải. Hơn nữa vùng núi này còn là một trong những cái nôi của bùa ngải Việt Nam. Chính vì vậy người dân ở đây mới sợ cậu Thước này đến như vậy. Bùa ngải là có thật và được chia ra nhiều loại khác nhau, thậm chí mỗi thầy Mo lại có một cách luyện ngải riêng biệt, có người dùng ngải để chữa bệnh cứu người, bên cạnh đó cũng có người dùng ngải để làm việc ác. Trường hợp đầu tiên tôi không nói đến ở đây, vì họ không hại người, họ chỉ sử dụng khả năng của mình trong những trường hợp cấp bách, số người này không nhiều. Bởi càng lẩn sâu vào bùa ngải, tâm trí của con người sẽ càng trở nên vẩn đục, tà đạo. Không ít những thầy Mo ban đầu luyện ngải chỉ với mục đích chữa bệnh, nhưng càng về sau họ nhận thấy sức mạnh tâm linh tà ác từ bùa ngải là vô cùng lớn, có thể thao túng vận mệnh của con người, có thể giết người, có thể kéo dài sự sống của họ thì lúc đó họ bắt đầu

biến chất. Kẻ nào không giữ được bản ngã sẽ sa vào cám dỗ, trở thành những thầy Mo độc địa, hiểm ác, không thể quay đầu, bởi dừng lại, đồng nghĩa với cái chết. Ngải có thể cho họ sức mạnh nhưng cũng là con dao hai lưỡi giết chết họ bất cứ khi nào. Và để mạnh hơn, sở hữu sức mạnh lớn hơn, việc tạo ra những loại bùa ngải càng độc, càng khó phá giải chính là mục tiêu của Mo ác. ” Ngải Độc Trùng ” là một trong những loại ngải hiểm độc như vậy.

Chủ quán ăn nuốt nước bọt lắng nghe, đúng như lời thầy Lương nói, đất Hòa Bình được xem là vùng đất tồn tại những câu chuyện ma quỷ, những câu chuyện về bùa ngải vô cùng bí ẩn, kỳ lạ. Nhưng có một điều mà ông Mừng thấy lạ hơn đó chính là vị khách đang nương nhờ ở nhà ông đây nói về chuyện bùa ngải bằng một điệu bộ thản nhiên, am hiểu, cứ như thể ông ta biết hết và các loại bùa ngải vậy.

” Ngải Độc Trùng ” rốt cuộc là loại bùa ngải như thế nào, Ông Mừng chưa từng được tận mắt nhìn thấy bùa ngải, nhưng nghe qua thì tất nhiên là ông đã được nghe. Phổ biến nhất là thứ bùa yêu được truyền tai nhau, hay ghê rợn hơn là loại bùa ngải dùng đầu người chết để thi luyện, còn đâu chuyện bị ếm ngải đình, ngải tóc, ngải miên... .ông cũng từng được kể qua.

Còn đang thắc mắc thì thầy Lương tiếp tục nói :

— ” Ngải độc trùng ” thực chất là những con trùng giống như loài tằm, nhưng khác biệt ở chỗ, tằm ăn lá dâu còn trùng thì được cho ăn ngải. Thông thường tại nơi ở của những thầy Mo, họ trồng cả một vườn ngải bát ngát, không phải cây ngải nào trong số đó cũng có thể luyện được thành bùa. Nhiều khi trong cả nghìn, cả vạn cây chỉ lựa được một vài cây phù hợp. Và tất nhiên thứ không dùng đến sẽ bị loại bỏ, nhưng thực ra, số ít thầy Mo sẽ tận dụng số ngải bỏ đi ấy để nuôi trùng. Phương thức nuôi như thế nào, độc tính ra sao thì còn phải dựa vào khả năng của từng thầy Mo. Và dĩ nhiên không phải ai cũng thành công, không nhiều người nuôi được ” độc trùng

ngải “. Tôi từng nghe kể lại rằng, độc trùng ngải bước đầu được cho ăn ngải xong, thầy Mo tiếp tục sẽ nuôi nó bằng máu giống như những loại bùa ngải tà ác khác. Cho trùng ăn máu cho đến khi chúng chuyển từ màu trắng sang màu đỏ sẽ xong bước thứ hai. Cuối cùng những con trùng máu ấy được đem đi sấy khô trên lửa 100 ngày, cho đến khi chúng quắt lại như những lọn trà khô. Nhưng chúng không chết, người sử dụng loại độc trùng này thường là với mục đích ám hại người khác một cách bí mật. Thả độc trùng vào nước, hay trộn vào thức ăn của người bị hại. Sau khi vào cơ thể, trùng sẽ làm tổ ngay phần tim của người đó. Nhanh thì 3 ngày, còn chậm chỉ trong vòng nửa tháng, người bị trùng làm kén sẽ chết bởi trùng ăn hết trái tim. Tất nhiên, mỗi một người chết, sức mạnh của thầy Mo đó sẽ được tăng thêm. Kẻ tạo ra được ” độc trùng ngải ” chắc chắn không phải kẻ đơn giản. Hơn nữa dùng cách này để giết người, rõ ràng hẳn đang muốn nuôi trùng bằng người sống. Bác chủ hôm qua có nói, cậu Thước đây đi đâu đó một thời gian xong khi quay về đã bị điên. Nhiều khả năng trong quãng thời gian ấy, cậu ta đã bị bỏ ” độc trùng ngải “.

Ông Mừng nghe mà thấy rùng mình, ông hỏi :

— Nhưng tại sao cho đến nay, đã hơn 1 năm mà nó vẫn còn sống. Chẳng phải bác nói chậm nhất chỉ là 14 ngày sẽ bị ăn hết tim hay sao... ?

Thầy Lương trả lời :

— Về điểm này tôi cũng đang có chút suy nghĩ. Chắc bác chủ vẫn chưa nhận ra trên người cậu ta từ lúc tắm xong có điều gì đó khác lạ phải không... ?

Nghe thầy Lương hỏi, ông Mừng mới nhìn về phía Thước điên đang ngồi dưới đất nghịch nghịch cái bát không. Nhìn đi nhìn lại ông Mừng vẫn chưa phát hiện được điểm gì khác ngoài bộ quần áo của con trai ông đưa cho Thước mặc và nét đẹp trai của Thước khác hẳn với ngày thường. Nhưng

rồi, ông Mừng cũng đã thấy, trên cổ của Thước có thứ gì đó ánh lên màu kim loại.

Ông Mừng sửng sốt :

— Ở cổ nó... . có đeo thứ gì thì phải... . Hình như là dây chuyền... . Có đúng không bác Lương... ?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng vậy, cậu ta có đeo một sợi dây chuyền bạc khá là mảnh. Do ngày thường ăn mặc bê bối, bẩn thỉu, mấy lớp quần áo nên không ai nhận ra. Chỉ khi tắm cho cậu ta tôi mới thấy.

Ông Mừng chép miệng :

— Nhưng sợi dây chuyền bạc đó thì có liên quan gì đến chuyện bùa ngải chứ... ?

Thầy Lương đáp :

— Sợi dây chuyền đó không phải của đàn ông, nó là nữ trang của phụ nữ. Có thể bác không tin tôi, nhưng sợi dây chuyền mà Thước đang đeo là đồ vật của người đã chết. Tuy không rõ ràng, nhưng tôi chắc chắn sợi dây chuyền có vương một phần hồn phách của người từng đeo nó trước đây, hay nói cách khác là của người đã chết rồi.

Đang nói thì từ bên trong, cậu con trai ông Mừng đi ra hỏi :

— Bố ăn xong chưa để con còn dọn, đợi mãi này giờ mà chưa thấy xong. Cũng muộn rồi đấy.

Nhắc mới nhớ, khi nãy ăn cơm xong, con trai ông Mừng đứng lên trước rồi có dặn bố với khách ăn xong gọi mình dọn rửa. Mãi chuyện với thầy Lương, ông Mừng quên khuấy đi mất. Câu chuyện bị cắt ngang, nhìn đồng hồ lúc này cũng đã gần 9h tối. Ông Mừng cùng thầy Lương ra bàn uống nước, Thước vẫn ngồi dưới đất cười một mình, còn con trai ông Mừng bê mâm bát đi rửa.

Cũng không còn sớm, ngày mai ai cũng có việc cần phải làm, vừa uống nước, thầy Lương vừa nói :

— Ngày mai, phiền bác chủ ra chợ mua giúp tôi 1 con gà trống, không cần cầu kỳ, chỉ cần đúng gà trống là được, còn một điều này, tôi thấy trong nhà bác chủ có 2 chậu Vạn Niên Thanh. Không biết loài cây này ở đây có bán nhiều không... ?

Ông Mừng đáp :

— Vạn Niên Thanh sao... ? Tôi biết chỗ mua... ? Nhưng bác cần mua để làm gì... ?

Thầy Lương mỉm cười :

— Vậy thì tốt quá, tôi muốn mua độ khoảng 10 cây, lá càng to càng tốt. Phải nói chúng ta hữu duyên, vào đây không những có chỗ ăn ở, mà lại còn có cả thứ tôi cần dùng đến. Tạm thời làm gì tôi chưa nói được, nhưng đến lúc dùng đến, tôi sẽ cho bác chủ biết. Giờ không dám phiền bác chủ nữa, tôi đưa tên Thước này đi về phòng trước đây. Tiền mua đồ, sáng mai tôi sẽ gửi bác chủ.

Ông Mừng cố hỏi một câu trước khi thầy Lương rời đi :

— Này, có thật bác chỉ là một thầy thuốc không đấy... ?

Thầy Lương cười hỏi lại :

— Sao bác chủ lại hỏi vậy... ?

Ông Mừng có chút nghi ngại :

— Tự dưng tôi lại thấy bác giống như mấy ông thầy Mo mà mọi người vẫn hay kể... .Nghe bác nói chuyện bùa ngải rất am hiểu, cứ như bác đã từng luyện bùa ngải vậy... . Có gì thứ lỗi cho tôi hơi tò mò.

Thầy Lương đáp :

— Tôi chỉ là một người bốc mộ biết chút y thuật, bốc thuốc thôi. Bác chủ đừng sợ... . Khà khà khà.

Nói xong thầy Lương đi trước, Thước nhún nhảy đi theo sau, vừa đi Thước vừa cười :

” Hi... hi... hi... . he... he... he... “

Điệu cười của Thước khiến ông Mừng nổi da gà, phía gian nhà để củi, thầy Lương vừa khẽ đóng sập cửa lại.

” Bộp “

— Ồi mẹ ơi... . Cái gì thế... ?

Ông Mừng giật nảy người khi đang chăm chú nhìn về phía gian củi thì bỗng có người vỗ lưng ông cái ” bộp “, quay lại ông Mừng suýt đứng tim nếu như phía sau ông không phải là cậu con trai.

Con ông Mừng cũng hết hồn khi không bỗng nhiên bố mình lại hét lên như vậy :

— Bố sao thế, làm con giật mình... . . .Đồ làm hàng sắp hết rồi đấy, mai bố xem đi chợ đi.

Ông Mừng quát :

— Tiên sư mày, dọa chết tao rồi... . . Đi ngủ đi.

Trước khi đi vào, ông Mừng còn cố nhìn gian nhà củi 1 lần nữa, chỉ nhìn thôi mà ông cũng nổi da gà không biết vì sao... . .

[... . . .]

Tại vùng núi thuộc Sơn La, đã gần nửa đêm... .

” Cộc... . Cộc... Cộc..”

” Cạch “

Cánh cửa được mở ra, lão Xèng nhìn Bảo nói :

— Hôm nay cậu về sớm hơn bình thường.

Bảo xuýt xoa :

— Phù... phù... . . lạnh, lạnh quá... . . Tôi... . . phải... cố lắm... . mới... về được... đây.

Nhìn mặt Bảo tái nhợt, toàn thân run rẩy, dù buổi đêm bên ngoài có lạnh hơn bình thường nhưng cũng không đến nỗi khiến Bảo run cầm cập như

vậy. Dù Bảo vào trong, lão Xèng sờ tay lên trán Bảo rồi vội vàng nói :

— Khốn nạn, cậu bị sốt rừng rồi... . . .Cũng còn may là về được, nếu ở ngoài rừng qua đêm nay thì cậu sẽ chết đấy.

Vừa nói, lão Xèng vừa lấy nước ấm cho Bảo uống, tiếp đó lão cho một nắm lá gì đó vào đun. Trong khi chờ đợi, lão lấy khăn ẩm lau mặt, lau tay chân cho Bảo. Vừa lau lão vừa lắc đầu :

— Rốt cuộc thì cậu muốn tìm thứ gì ở nơi rừng thiêng, nước độc ấy đến mức không màng tính mạng há... ?

Vừa run, Bảo vừa mấp má nói :

— Kê sống cô độc... một... . mình... như ông... . không hiểu... được đâu... . hừ... . hừ... . . Lạnh... . lạnh quá.

Nói xong Bảo từ từ nhắm mắt, lão Xèng lấy thêm chăn đắp cho Bảo. Trong lúc lão Xèng đợi thuốc đang sắc thì lão thấy Bảo mắt tuy nhắm nghiền, nhưng miệng vẫn đang nói mớ :

— Giữ... . sợi... dây... chuyền... . . sau... . này... . anh... . sẽ... . quay... . lại... . tìm... . . em.

Chương 28: Viên thị màu đỏ

Sáng hôm sau, hãy còn sớm nhưng bên ngoài thầy Lương đã nghe thấy tiếng gà đang kêu quang quác. Ông Mừng đã đi chợ về, đang tính đến gian nhà củi để gọi thì từ bên trong, thầy Lương đã mở cửa bước ra.

Ông Mừng nói :

— Bác, tôi đã mua đầy đủ những thứ mà bác nhờ rồi đây. Tôi phải đi mấy chỗ mới chọn được con gà trống ngon như này đây. Gà chạy trên núi đấy bác ạ.

Vừa nói ông Mừng vừa giơ tay cầm con gà đưa lên cho thầy Lương nhìn, con gà với đôi chân chì cùng hai cái cựa khá dài, mào của nó đỏ chót, lông sáng mượt. Đoạn ông Mừng chỉ tay vào bó Vạn Niên Thanh dưới chân rồi nói tiếp :

— Còn đây là 10 cây Vạn Niên Thanh, tôi cũng tìm mua được cho bác rồi, có điều chắc thấy tôi mua nhiều nên họ bán đắt hơn bình thường.

Thầy Lương đáp :

— Không sao, bác chủ mua giúp được cho tôi là tốt lắm rồi. Nhà bác chủ có cái lồng nào không nhỉ...? Con gà này tạm thời tôi chưa dùng đến, nếu có lồng gà bác cho tôi mượn. Còn bó Vạn Niên Thanh này cứ để đó cho tôi.

Ông Mừng trả lời :

— Có chứ, để tôi đi lấy lồng gà, vậy bó cây này tôi để đây nhé.

Xong xuôi, ông Mừng lại tắt bện ra bán hàng, thầy Lương thì đem bó Vạn Niên Thanh ra giếng rửa sạch. Vạn Niên Thanh là loài cây dễ trồng, chỉ cần bỏ vô chậu nước là được. Trong phong thủy, loài cây này được cho là tượng trưng cho sự trường tồn bởi Vạn Niên Thanh có thể sống được tới cả trăm

năm. Người ta thường trồng Bạch Niên Thanh với mong muốn đem lại sự cát tường, may mắn. Nhưng có vẻ như thầy Lương muốn dùng loài cây này vào một mục đích khác.

Trong gian nhà để củi, Thước vẫn còn đang nằm nơi góc nhà ngủ say chưa dậy. Đêm hôm qua, không thấy Thước có biểu hiện gì lạ. Vì tránh không muốn người đến quán ăn dòm ngó, sẽ sinh tò mò, thầy Lương sau khi trả tiền cho ông Mừng, đã mua bánh bao đem về gian nhà củi cho Thước ăn sáng. Vẫn là 2 cái bánh bao như ngày hôm qua, chỉ có điều, hôm nay thầy Lương bí mật cho vào trong bánh một viên đan dược nhỏ bằng đầu ngón tay út, có màu trắng đục. Cho Thước ăn cái bánh bao có đan dược, vẫn như những ngày trước đó, Thước ăn ngẫu nhiên cái bánh bao. Trong lúc thầy Lương ngồi chuẩn bị một vài vị thuốc có sẵn trong tay nải thì Thước thu mình vào trong góc nhà chăm chú nhìn thầy Lương bằng cặp mắt ngây dại. Thường ngày Thước đi lang thang khắp nơi, tối lại quay về bãi rác trong chợ cóc nằm ngủ. Đến hôm nay đã bước sang hôm thứ 2 Thước đi theo thầy Lương, chẳng hiểu sao thầy Lương ở đâu, Thước ở đó.

Thi thoảng, thầy Lương quay lại nhìn hắn thì hắn vội cúi đầu xuống gối không dám nhìn thầy.

Trưa hôm đó, ông Mừng dọn cơm rồi bảo con trai gọi thầy Lương ra ăn cơm. Ông cũng chuẩn bị sẵn cho Thước một bát tô cơm bằng nhựa. Lúc đó đã là 12h trưa, cậu con trai ông Mừng tiến về phía gian nhà củi, đang định gõ cửa gọi thì cậu ta nghe thấy bên trong phát ra tiếng rên rỉ đầy đau đớn.

Tò mò, con trai ông Mừng không gọi vội, cậu ta nép vào bên mạn cửa, lợi dụng khe nứt ở cánh cửa, con trai ông Mừng nhìn vào bên trong. Dưới nền đất chính là Thước điên đang nằm co quắp, người run lên từng chập, toàn thân ướt sũng mồ hôi.

— Hư....hư.....ư.....hừ....gừ....gừ...

Nhìn Thước quẩn quại trong khi đó thầy Lương vẫn đang ngồi trên giường quan sát, không có bất cứ một động thái gì, thường ngày không ưa gì Thước điên, nhưng bỗng nhiên nhìn gã vật lộn với cơn đau không rõ nguyên nhân từ đâu, con trai ông Mừng bỗng thấy khó chịu, nhất là người mà bố cậu ta nói đang giúp Thước điên lại tỏ ra bàng quan, thờ ơ với Thước như vậy.

Đang định đẩy cửa vào thì con trai ông Mừng giật mình, toàn thân lạnh toát, bởi cậu ta vừa nhìn thấy một cảnh tượng vô cùng kinh dị. Sau một hồi vật vã, đau đớn thì bỗng dưng Thước điên ọ ọe như sắp nôn. Từ khe cửa hẹp, con trai ông Mừng vừa nhìn vừa nổi da gà, có thứ gì đó đang bắt đầu trôi lên phía cổ họng của Thước, khiến cho phần yết hầu lồi ra trông thấy, thứ đó được đẩy lên miệng, Thước phùng má, trợn mắt :

— Ọe.....Ọe.....Ọe....

” Bạch ”

Giờ thì con trai ông Mừng mới nhận ra, cái chậu nhỏ đặt dưới đất ngay bên cạnh Thước điên là để làm gì.

” Bạch “

Thước nôn ra một cục thịt tròn tròn phải to bằng nửa nắm tay, cái cục đó có màu đỏ tươi của máu, nhơ nhớp, chỉ nhìn thôi mà con trai ông Mừng phải rùng mình. Cậu ta không hiểu nổi thứ mà Thước vừa nôn ra là thứ gì và rốt cuộc thì hai người này đang làm gì trong nhà của bố con cậu.

Còn đang mãi suy nghĩ thì cậu con ông Mừng giật mình bởi giọng ông Mừng phía sau lưng :

— Này, tao bảo mày gọi bác Lương ra ăn cơm sau không gọi mà còn đứng đây.

Con ông Mừng toát mồ hôi hột, còn đang ấp úng chưa biết trả lời ra làm sao thì cánh cửa gian nhà củi được mở ra, thầy Lương nhìn bố con ông Mừng hỏi :

— Ủa, hai bố con bác chủ sao lại đứng đây...?

Ông Mừng cười :

— À, tôi đến gọi thầy ra ăn cơm.....Cơm canh dọn xong hết cả rồi.

Thầy Lương cảm ơn ông Mừng, con trai ông Mừng đang nhìn thầy Lương có phần nghi ngại thì từ trong nhà, Thước cũng ngó đầu ra nhìn nhìn, thấy con trai ông Mừng đứng đó, Thước sợ lại thụt đầu vào trong. Cậu con ông Mừng ngơ ngác không hiểu chuyện gì xảy ra, rõ ràng chỉ mới một phút trước, cậu còn thấy Thước điên nắm vật vãi dưới đất, đau đến rên rỉ, vậy mà giờ mặt hần lại tỉnh bơ như không có gì xảy ra, cả người đàn ông tên Lương kia nữa.

Con ông Mừng ngó đầu vào trong nhà, cái chậu nhỏ vẫn đặt dưới đất, nhưng trong chậu trống trơn chẳng có gì.

— Hì hì hì.....Hì hì hì...

Thước điên nhìn con ông Mừng, Thước nhe răng ra cười trước sự hoang mang của cậu ta.

[.....]

— Này, Phấn (tên con ông Mừng), không ăn đi mà cứ ngồi đực ra đấy

à...?

Phễn vội cầm đũa chọc chọc vào bát cơm, thầy Lương nhìn Phễn hỏi :

— Hình như mặt tôi có dính gì phải không...? Thấy cậu nhà cứ lăm lét nhìn tôi từ nãy tới giờ.

Phễn không dám trả lời, ông Mừng nói đỡ cho con :

— Bác thông cảm, thanh niên nó thế.....Bác ăn cơm đi, món thịt viên sốt này là món tủ của tôi đấy. Ai ăn cũng khen, bác dùng thử rồi cho ý kiến.

Gắp cho thầy Lương, tiện ông Mừng gắp luôn cho Phễn một viên thịt vào bát của Phễn. Ngay khi viên thịt được cho vào bát, Phễn tá hỏa đứng bật dậy hét lớn :

— Không.....không.....con không ăn đâu....Bỏ....bỏ ra....

Hành động của Phễn khiến cho ông Mừng thấy lạ, ông Mừng hỏi :

— O, cái thằng này.....Bình thường mày chẳng thích ăn nhất món này là gì...? Chính mày bảo làm thịt viên để chiều bán rồi ăn trưa với cơm luôn, sao giờ lại không ăn...?

Phễn nuốt nước bọt, nhìn về phía Thước đang ngồi ăn bốc dưới đất, nhìn Thước bốc thịt viên cho vào mồm nhai nhồm nhoàm, Phễn nhớ tới cái cục thịt đỏ au màu máu mà Thước nôn vào chậu khi nãy, Phễn thấy sợ kinh khủng. Liếc sang thầy Lương, thấy thầy Lương đang nhìn mình, Phễn vội lảng đi.

Phễn nói :

— Con....con hơi mệt.....Bố cứ ăn cơm đi....Con đi nằm một chút.

Ông Mừng lắc đầu thờ dài :

— Chậc, con với cái, tính khí khó chiều.

Nhìn thầy Lương, ông Mừng ngại ngừng tiếp :

— Bác thông cảm, cứ kệ nó, cũng khổ, mẹ mất sớm, một mình tôi không dạy được con. Vậy thôi nhưng nó không phải người xấu đâu, thầy đừng để bụng.

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Cái đó tôi biết mà, cậu nhà tính tình nóng nảy, lúc trước cậu ta đuổi Thước là vì Thước bán thiu, ăn uống bữa bãi chứ không hẳn có ý xấu. Chắc do hôm nay đã phải nhìn thấy thứ gì đó không bình thường nên mới như vậy. Mà công nhận, món thịt viên của bác chủ phải nói là rất ngon đấy. Ở Trung Quốc có một món thịt viên rất nổi tiếng trong ẩm thực Quảng Đông được gọi là ” Sư Tử Đầu “. Tuy hương vị có chút khác biệt nhưng độ thơm ngon từ món của bác chủ không kém ” Sư Tử Đầu ” là bao. Chà chà, ngon lắm.

Ông Mừng vui lắm, món thịt viên này ông đã phải dậy từ sớm để chuẩn bị. Vì khá kỳ công nên ít khi ông Mừng làm bán, hôm qua Phấn nói muốn ăn nên hôm nay ông Mừng mới nấu. Không ngờ nấu xong, con ông lại không ăn nữa.

Đứng bên trong buồng, Phấn vẫn lén nhìn ra bàn ăn từ nãy đến giờ. Phấn thấy bất an, hành tung cũng như hành động của người đàn ông tên Lương với gã điên kia có gì đó mờ ám. Phấn tin vào những gì mà mình đã nhìn thấy, nhưng không có bằng chứng nói ra ông Mừng sẽ không tin. Nhìn thầy

Lương với ông Mừng nói chuyện vui vẻ, nhìn Thước điên đang nhặt từng hạt cơm trong bát cho vào miệng, Phấn lăm bắm :

— Đợi đấy, tôi sẽ vạch mặt mấy người.....Đồ quái đản.

Chương 29: Phát hiện của Phấn

Đến bữa cơm tối cũng vậy, Phấn cáo ốm không muốn ăn cơm. Mới qua một ngày nhưng tối nay, ông Mừng nhìn Thước dường như đã có chút gì đó khác lạ. Thước vẫn cười ngây dại như một đứa trẻ, mặc dù vẫn ăn cơm bốc bằng tay, tuy nhiên, số lượng cơm rơi vãi ra ngoài không còn nhiều nữa. Buổi trưa cũng thế, khác với những ngày trước, khi cho ăn, Thước ăn rất bần, không chỉ vương vãi mà còn miết nhoe nhoét xuống nền đất.

Ông Mừng nói với thầy Lương :

— Từ hôm tắm rửa sạch sẽ, nhìn nó ăn uống cũng gọn gàng hơn bác ạ. Thế cũng đỡ, chứ trước mỗi lần cho nó ăn xong, thẳng con tôi nó vừa dọn vừa khó chịu. À mà bác Lương này, con gà trống tôi mua bác vẫn chưa dùng đến à...?

Thầy Lương đáp :

— Tạm thời chưa dùng đến, nhưng bác chủ nhớ lời tôi dặn, chỉ cho nó uống nước chứ đừng cho ăn gì trong vòng 3 ngày. Sáng nay tôi sờ vào diều, thấy vẫn còn nhiều thức ăn, phải để tiêu hóa hết chỗ thức ăn cũ đi mới được. Thế nên trong 3 ngày đừng cho con gà ăn gì cả.

Ông Mừng gật đầu :

— Tôi nhớ rồi, cần gì bác cứ nói, tôi sẽ giúp bác chuẩn bị.

Ăn cơm xong, thầy Lương phụ ông Mừng dọn dẹp rồi đưa Thước quay trở lại gian nhà để củi. Ông Mừng đang rửa bát thì Phấn đi ra, ngồi xuống cạnh bố, Phấn hỏi :

— Bố này, bố có thấy ông Lương kia có gì bí hiểm không..?

Ông Mừng đáp :

— Bí hiểm...? Là sao...? Tự nhiên mà lại hỏi thế..?

Phấn tặc lưỡi :

— Con nhìn hai người đấy tự nhiên con lại thấy sợ sợ. Hôm trước.....mà thôi, để con chắc chắn lại một lần nữa con sẽ nói với bố.

Dứt lời Phấn đứng dậy bỏ đi, ông Mừng lăm bẫm :

— Cái thằng này, mà mới là bí hiểm đấy. Tự nhiên nói chuyện úp úp mở mở.

Phấn đi rồi, ông Mừng dừng tay rửa bát, đột nhiên ông thấy câu hỏi của cậu con trai có điểm giống với ý ông. Kỳ thực bản thân ông Mừng cũng thấy thầy Lương có chút lạ lùng. Tuy chưa dám khẳng định nhưng rõ ràng thầy Lương đang che giấu chuyện gì đó. Nhờ mua gà, nhưng không thịt, không giết, nuôi nhưng lại không cho ăn. Bó Vạn Niên Thanh thầy Lương rửa sạch vãn ngâm nước để ngoài giếng, trồng không trồng, chẳng hiểu ngâm nước để làm gì. Toàn những chuyện khiến người ta thấy khó hiểu.

Rửa bát xong xuôi, ông Mừng tiếp tục chuẩn bị đồ cho buổi sáng ngày mai. Đến tầm 11h tối thì ông Mừng đi ngủ. Khi đèn điện trong nhà được tắt tối om, mọi thứ tưởng chừng như chìm trong yên lặng thì bên ngoài giếng, có tiếng bước chân khê khàng, cùng với đó là tiếng nước rơi tí tách.

” Roạt....Roạt “

Thầy Lương đang rửa lại những chiếc lá được bứt ra từ bó cây Vạn Niên Thanh. Trở lại gian nhà củi, thắp đèn dầu, dùng dao cắt nhỏ lá Vạn Niên Thanh rồi cho vào trong cối giã lấy nước. Lá Vạn Niên Thanh sau khi được giã, thầy Lương chắt lấy nước cốt cho vào chén bạc. Cầm chén, thầy bước tới chỗ Thước vẫn đang thao láo nhìn từ nãy đến giờ, thầy Lương đưa cái chén cho Thước rồi nói :

— Uống đi.

Thước tưởng đồ ăn, thức uống như mọi lần nên không chần chừ mà một hơi uống cạn cả chén nước được giã từ lá Vạn Niên Thanh.

” Keng “

Vừa uống xong thì ngay lập tức, Thước buông tay thả cái chén rơi xuống đất, hai tay thước ôm lấy vùng cổ họng, thứ nước mà thầy Lương vừa cho Thước uống không hiểu có tác dụng gì, nhưng nhìn Thước giờ đây còn đau đớn, vật vã hơn cả buổi trưa. Dù là một kẻ điên, nhưng cơn đau đang hành hạ Thước thực sự kinh khủng, nằm dưới đất Thước co mình lại, tay ôm lấy phần ngực, Thước cố gắng mở mắt nhìn thầy Lương, miệng ú ớ :

— Ủ.....hư....đau.....đau.....Nước.....cho....tôi.....nước.

Thầy Lương mặc dù biết được tình trạng của Thước sau khi uống nước giã

từ lá Vạn Niên Thanh, thầy cũng cảm nhận được những đau đớn mà Thước đang phải chịu đựng. Nhưng muốn giải trừ bùa ngải độc trùng trên người Thước, bắt buộc Thước phải chịu đau đớn, thậm chí là đau đến chết đi sống lại. Thầy Lương không cho Thước uống nước, ông nói :

— Nếu người uống nước lúc này, tất cả sẽ trở thành vô nghĩa. Cố gắng lên, chỉ cần chịu được qua nửa giờ, người sẽ không cảm thấy đau đớn nữa.

Càng lúc Thước lại càng tỏ ra quẫn quại hơn, cơn đau hành hạ, nước mắt, nước mũi của Thước chảy ra giàn giụa. Có lúc Thước đau đến độ sùi cả bọt mép, nhìn Thước giống như một con chó bị người ta đánh bả. Thời gian trôi qua chậm chạp, từng giây, từng phút đối với Thước không khác gì một màn tra tấn tàn bạo.

— A.....a.....a.....Đau.....đau....quá....

Thước hét lên rồi dần dần lịm đi, lúc này đã là 12h30 phút đêm, đã nửa tiếng trôi qua kể từ khi Thước uống thứ nước được giã ra từ lá của cây Vạn Niên Thanh.

Trên nhà trên, đang nằm, bỗng dưng Phấn mở to mắt tỉnh dậy, Phấn nghe thấy hình như có tiếng ai đó vừa la hét trong đêm. Tiếng hét đó phát ra từ phía gian nhà để củi. Nhìn đồng hồ lúc này đã quá nửa đêm, bên giường bên kia, ông Mừng ngủ say như chết, thi thoảng ông còn ngáy. Bước xuống giường, nhẹ nhàng mở cửa, Phấn đi ra đằng sau, hướng mắt về phía gian nhà để củi, nơi thầy Lương và gã điên ăn mày đang ở. Phấn thấy bên trong lập lòe ánh sáng, còn đang phân vân không biết có nên đi đến đó xem xem có phải tiếng hét ban nãy phát ra từ nhà củi hay không thì bỗng Phấn giật mình lùi người lại. Cửa gian nhà củi vừa mở, người bước ra ngoài chính là thầy Lương. Do trời tối, lại đứng cách một đoạn xa nên Phấn không thấy rõ thầy Lương đang cầm trên tay thứ gì. Nhưng nửa đêm còn lọ mọ, chắc chắn phải làm điều gì đó mờ ám.

Phển thấy thầy Lương đi về phía giếng nước, dù đã nhẹ tay nhưng tiếng nước rửa vẫn khê vang lên. Trong khi thầy Lương đang ở phía giếng, Phển nhanh chân lên đến gian nhà để củi, cửa mở, Phển nhìn vào trong, trên giường đang nằm đắp chăn chính là Thước điên, Phển thấy hình như hắn đang ngủ, mặt mũi Thước có những vết đen như bị bầm tím. Muốn nhìn kỹ thêm chút nữa, nhưng Phển nghe tiếng bước chân của thầy Lương đi từ giếng vào. Trước khi thầy Lương quay lại, Phển đã kịp trở lại nhà trên.

Khẽ leo lên giường, Phển trần trọc suy nghĩ, ban ngày tận mắt nhìn thấy Thước nôn ra một cục thịt đỏ như máu, ban đêm lại nghe thấy tiếng la hét thất thanh, tuy chưa xác định được chắc chắn, nhưng việc thầy Lương nửa đêm, nửa hôm còn đi lại rửa ráy thứ gì đó, thực sự không bình thường một chút nào. Vừa sợ, vừa tò mò, cậu con trai ông Mừng hạ quyết tâm nhất định phải tìm hiểu xem, rốt cuộc người đàn ông tên Lương kia đang làm gì mờ ám trong gian nhà để củi. Trần trọc mãi, phải đến gần sáng Phển mới ngủ thiếp đi.

Ông Mừng dậy làm hàng, thấy con trai vẫn ngủ say, thương con ốm nên ông không gọi mà một mình đi chuẩn bị công việc. Mấy ngày nay buôn bán cũng tốt hơn hẳn, thầy Lương cũng chỉ xuất hiện vào buổi sáng, vẫn là hai cái bánh bao như ngày hôm trước. Cứ nhìn thấy thầy Lương, Phển lại lấm lét nhìn dò xét.

[.....]

Buổi trưa hôm ấy, ông Mừng đang định bảo Phển đi gọi thầy Lương ra ăn cơm thì quay đi đã không thấy Phển đâu cả. Cũng đang dở tay, nấu nướng chưa xong nên ông Mừng tặc lưỡi lát gọi sau cũng được. Ông không biết rằng, con trai ông cả buổi sáng đã ngấm ngầm theo dõi thầy Lương. Ngày hôm qua cũng vào tầm này, Phển vô tình nhìn thấy cảnh tượng kinh dị. Lần này Phển chủ động tìm cách để nhìn trộm xem, rốt cuộc thì Thước bị làm

sao, và ông Lương kia đang làm gì. Sáng hôm qua còn nhìn thấy Thước, nhưng hôm nay, đã đến trưa mà Thước vẫn chưa xuất hiện.

Đứng bên hông nhà, Phấn biết chỗ cửa sổ có một chỗ gạch bị thủng lỗ nhỏ, Phấn lén lút ở đó từ sớm. Nhìn vào trong, một lần nữa Phấn thấy Thước tiếp tục bị đau như ngày hôm qua, và cũng một lần nữa, Phấn kinh hồn bạt vía khi mà nằm trên giường, Thước tiếp tục ói ra một cục thịt màu đỏ như máu, to bằng nửa nắm tay.

Thước không dám thở mạnh :

” Chết tiệt, thứ gì thế này.....Không thể nhầm được, đồ ma quỷ. Bọn chúng đang làm gì trong nhà mình vậy. “

Ghê rợn hơn khi Phấn thấy ông Lương kia gấp cục thịt màu máu ấy đưa lên nhìn rồi cho vào trong một cái túi màu đen.

Phấn nghe rõ lời ông Lương nói :

— Hừm, vẫn chưa đủ.

Phấn không dám nhìn nữa, Phấn nghĩ trong đầu :

” Chưa đủ...? Có nghĩa là ông ta còn muốn tiếp tục chuyện này...? “

Đang thất thần thì Phấn nghe thấy tiếng ông Mừng gọi từ trên nhà trên :

— Phấn....Phấn ơi.....Cái thằng này lại đi đâu mất tiêu rồi...? Phấn....

Không dám thưa vì Phấn đang núp bên hông nhà củi, Phấn vội vàng rời khỏi nơi ẩn nấp, men theo ngạch nhỏ đi ra phía trước quán ăn. Khi này Phấn đã thấy tường tận mọi chuyện, Phấn cho rằng người đàn ông tên

Lương kia giống như một thầy phù thủy, nghĩ đến cục thịt được ói ra từ trong cơ thể của Thước mà Phấn sờn da gà, nổi gai ốc.

Chạy hộc tốc từ ngoài vào, Phấn nói hồi hả :

— Bố....Bố phải đuổi ngay hai người kia đi....Đuổi ngay đi bố.

Ông Mừng cau mặt :

— Thằng điên này, lại trốn việc đi đâu tao gọi khăn cả cổ...? Giờ mới thấy mặt, đuổi đuổi cái gì.....Xuống đó gọi bác Lương ra ăn cơm.

Phấn kéo tay ông Mừng, cố gắng nài nỉ :

— Bố phải nghe con.....Ông Lương đó.....Ông ta là ma.....

Chưa kịp nói hết câu thì ông Mừng nói :

— À, bác đây rồi, may quá tôi đang định bảo thằng Phấn gọi bác ăn cơm. Bác ngồi đi, tôi cũng xong rồi đây.

Quay sang ông Mừng quát Phấn :

— Khỏe rồi thì tí lo dọn dẹp đi, đứng đấy nói vớ vẩn.

Có mặt thầy Lương, Phấn không dám nói gì thêm, cho đến khi ông Mừng hỏi :

— Ủa, mà thằng Thước điên đâu rồi bác...?

Thầy Lương chưa kịp trả lời thì Phấn đứng bật dậy, chỉ tay vào mặt thầy Lương, Phấn nói lớn :

— Ông ta.....ông ta giết thẳng điên ấy rồi.....Ông là đồ phù thủy, đồ ma quỷ.

Chương 30: Bắt ” Thầy phù thủy “

— Khi khi khi....cơm....cơm...cơm..

Phển vừa dứt lời thì từ phía cửa, Thước chạy sà vào bàn ăn, mắt chăm chú nhìn vào cái bát của mình. Ông Mừng tròn mắt ngạc nhiên :

— Thằng Thước...nó...nó nói được kìa...?

Quay sang nhìn Phển, ông Mừng nạt :

— Mà nói vớ vẩn gì hả thằng kia...? Ốm xong giờ sáng luôn rồi hả...? Ai chết, mày có thấy ai chết mà đi lại, nói cười được không..? Ăn cơm mày, linh ta linh tinh.

Đoạn ông Mừng xin lỗi thầy Lương :

— Bác thông cảm, thằng con tôi ăn nói không suy nghĩ, bác đừng để bụng. Thôi mời bác ngồi xuống ăn cơm.

Thầy Lương chỉ khẽ cười không nói gì cả, về phần Phển, khi nãy nhờ miệng xong bây giờ thấy Thước vẫn bình an vô sự, lại còn có vẻ khỏe mạnh hơn ngày trước, Phển vừa lấy làm lạ lại vừa tỏ ra nghi hoặc. Hôm qua

cũng thế, lúc trong gian nhà để củi, thấy Thước đau đớn, vật vã nôn ra một cục thịt đỏ như máu, khi ấy Phấn còn tưởng Thước chết rồi, ấy vậy mà lát sau Thước đi ra như không có chuyện gì cả, vẫn điên điên khùng khùng, cười như thằng trẻ con vài tuổi.

Buông bát, Phấn không ăn nữa mà đi vào trong buồng. Trong bữa cơm, ông Mừng vừa ăn vừa hỏi thầy Lương :

— Nãy tôi có nghe thấy thằng Thước nó nói từ ” cơm ” phải không bác...?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng rồi, bác chủ không nghe nhầm đâu.

Ông Mừng tiếp :

— Kỳ lạ thật, từ hôm qua tôi đã thấy nó có gì đó khác khác, đến hôm nay thì dám khẳng định chắc chắn nó đã có sự thay đổi. Lâu lắm rồi tôi không nghe thấy nó nói gì, mặc dù chiều nào nó cũng đến đây xin cơm. Chỉ thấy nó cười mà thôi, thêm nữa, hôm nay nó còn biết dùng thìa để xúc cơm. Tôi có cảm giác nó đang thay đổi từ từ.

Thầy Lương mỉm cười :

— Bác chủ đúng là người có mắt quan sát tường tận. Những cử chỉ nhỏ như vậy bác chủ cũng để ý rồi đưa ra nhận xét. Đúng là hai hôm nay, cậu ta đã có tiến triển tốt, nhưng để khỏi hoàn toàn thì ngay lúc này chưa thể được. Kén của độc trùng ngải vẫn đóng kết sau lưng chưa thể bài trừ. Nhưng ít nhất cho tới hiện tại, cách làm của tôi vẫn đang đúng. Còn về chuyện của cậu nhà.....

Ông Mừng xua tay :

— Bác đừng để ý, cứ kệ nó.....Thì thoảng nó lại dở chứng ấy mà, thôi, bác ăn đi kéo thức ăn nguội hết.

Đang định nói gì đó nhưng thấy ông Mừng như vậy nên thầy Lương dừng lại. Đúng là bệnh tình của Thước đã có biến chuyển tốt, nhưng cả ngày hôm ấy, sắc mặt của thầy Lương không được vui. Bữa cơm tối thầy Lương ăn rất ít, ăn xong ông vội đưa Thước trở lại gian nhà để củi.

Ông Mừng cũng dọn dẹp xong xuôi, đang ngồi hút điếu thuốc thì Phên đi từ trong buồng ra, Phên cài then cánh cửa hậu, ông Mừng hỏi con :

— Sao lại đóng cửa làm gì vậy...?

Phên ngồi xuống bàn, mặt mũi nghiêm trọng, Phên nói :

— Bố, chuyện trưa nay con không nói linh tinh đâu.

Ông Mừng cau mày :

— Lại gì nữa, hai hôm nay mày sao thế hả con, làm việc thì chệnh mảng, đến bữa cơm chỉ chui trong buồng, ăn nói chẳng đâu vào đâu....Mày làm bố mất hết cả mặt mũi. Gọi là cho ở nhờ, nhưng tiền ăn uống, ông ấy đều đưa thừa ra, sao đi nữa người ta cũng là khách, lại còn đang có chuyện. Mày xem xem liệu mà cư xử con ạ.

Phên nói :

— Con hiểu bố muốn nói gì, nhưng lần này bố phải tin con. Ông ta giống như thầy phù thủy vậy. Con thề nếu con nói điêu, hay bịa chuyện, ra đường sét đánh con chết. Tận mắt con chứng kiến những thứ cực kỳ ghê rợn mà ông ấy đã làm với thằng Thước điên.

Dập điếu thuốc, bao nhiêu năm qua, tuy có ngỗ ngược, cứng đầu, nhưng chưa bao giờ ông Mừng thấy con trai mình lại phải thề thốt như vậy. Hơn nữa, nhìn ánh mắt của Phấn, rõ ràng Phấn đang sợ, ông Mừng nhìn xung quanh nhà một lượt rồi khẽ hỏi :

— Nhưng rốt cuộc là mày đã thấy cái gì...?

Phấn kể lại tất cả những gì mà hai ngày qua mình đã nhìn thấy, ông Mừng nghe xong nuốt nước bọt đáp :

— Có...có thật...thật không...?

Phấn gật đầu lia lịa :

— Thật bố ạ, bảo 1 lần thì có thể hoa mắt, nhưng con nhìn thấy tận 2 lần. Cả 2 lần nó đều nôn ra một cục thịt bằng nửa nắm tay, có màu đỏ như máu. Chưa hết, đêm qua con nghe thấy tiếng người hét lên đau đớn, nhưng sau lại im bật. Tò mò con mới tỉnh dậy, lúc đó đã quá nửa đêm. Khi con mở cánh cửa hậu này ra nhìn về phía gian nhà củi, con thấy ông ta mở cửa bước ra giếng, còn thấy ông ta múc nước rửa rửa cái gì đó. Lúc ấy con cũng đánh liều lên tới nhà củi, nhìn thấy thằng Thước nằm trên giường, mặt mũi tím bầm, mà nó rên hừ hừ như sắp chết ấy. Trưa nay cũng như vậy, bố nghĩ thử mà xem, cả ngày ông ta không đi ra ngoài, chỉ trừ 2 bữa cơm. Vậy làm gì mà phải lén lút làm vào ban đêm như vậy...? Bố phải nhìn thấy cảnh thằng Thước nôn ra cái cục thịt ấy bố mới hiểu tại sao con không dám ăn món thịt viên.

Ông Mừng thấy hơi lạnh gáy, hôm đầu tiên khi nghe thầy Lương nói về chuyện bùa ngải, đã có lúc ông Mừng đặt ra nghi vấn có khi nào thầy Lương chính là một thầy Mo. Nhưng hỏi thì thầy Lương chỉ trả lời mình là một người bốc mộ có biết chút y thuật. Nhưng bán tín, bán nghi, ông Mừng

vấn cổ biện hộ :

— Biết...biết đâu đó là cách chữa bệnh của ông ấy thì sao....? Hai hôm nay bố cũng thấy thẳng Thước đó thay đổi một chút rồi đấy. Lỡ đâu không phải lại nghi oan cho người ta con ạ.

Phên tiếp :

— Đây là bố nghĩ thế, nhưng nếu đúng ông ấy đang luyện bùa ngải trong nhà mình thì sao...? Mà nếu là cứu người tại sao không chịu nói rõ, đằng này cứ giấu diếm, hành tung bí ẩn, mờ ám. Chuyện bùa ngải vô cùng đáng sợ, không cần thận cả bố lẫn con chết lúc nào không biết. Thôi được rồi, nếu bố vẫn không tin con thì con có ý như này.

Phên nói nhỏ vào tai ông Mừng điều gì đó, ông Mừng vừa nghe vừa gật, nhưng bất chợt ông giật mình hỏi :

— Làm...làm như thế có được không....? Hay là thôi, để mai bố hỏi thẳng ông ấy...? Chứ như thế....

Phên lắc đầu, đưa tay lên miệng làm dấu ” suýt “, Phên tiếp :

— Bố nhỏ cái miệng thôi, ông ta nghe thấy là chết cả lút đấy. Nếu không phải thì cũng không sao cơ mà. Bố yên tâm, lần này cứ nghe theo con.

Suy nghĩ một hồi, cuối cùng ông Mừng cũng đưa ra quyết định :

— Thôi được rồi, lần này bố nghe mà....Lỡ như có làm sao, mà phải chạy ngay đi có nhớ chưa...?

[.....]

Gần 10h tối, hôm nay ông Mừng không chuẩn bị hàng để mai bán đồ ăn sáng nữa. Ông treo biển nghỉ bán hàng ra ngoài cửa quán, tắt hết đèn điện trong nhà, bố con ông Mừng giả bộ đi ngủ nhưng thực ra cả hai đang bí mật theo dõi thầy Lương trong gian nhà để củi. 11h tối, mọi chuyện vẫn không có gì xảy ra, thời gian trôi qua vô cùng chạp.

12h đêm, khi ông Mừng bắt đầu thấy nản với công việc này thì Phấn đập tay vào vai ông rồi thì thào nói :

— Kia kìa, ra rồi.....Ông ta đi ra rồi, bố nhìn xem, trong gian nhà để củi vẫn sáng ánh đèn dầu. Bố thấy chưa, rõ ràng ông ta đang làm chuyện mờ ám.

Nhìn qua lỗ cửa, ông Mừng thấy đúng là thầy Lương, ông Mừng hỏi :

— Sao ông ấy lại đi ra giếng vào lúc nửa đêm như này nhi..?

Phấn vội tiếp :

— Không nói nhiều nữa, bố chuẩn bị hết chưa....? Đeo cái này vào, nhân lúc ông ta ra giếng, bố con mình lên ra ngạch nhỏ bên hông nhà rồi đi xuống gian để củi. Để xem xem ông ta sẽ làm gì thằng Thước.

Tự dưng ông Mừng thấy hơi run run, nhưng bị Phấn thúc ép, lại thêm phần tò mò không biết ông Lương kia làm gì vào nửa đêm nên có chút sợ sệt nhưng ông Mừng vẫn làm theo lời cậu con trai.

Hai bố con lên đến hông gian nhà củi rồi lặng im, đến thở cũng không dám thở mạnh, cả hai lén nhìn vào bên trong. Thước diên đang ngồi dưới đất, vẫn dáng vẻ ngây dại, đờ đẫn. Ngoài giếng, thầy Lương đang rửa những chiếc lá Vạn Niên Thanh.

Rửa xong xuôi, thầy Lương lo lắng tự nhủ trong đầu :

” Đêm nay chắc sẽ khó khăn hơn gấp bội, không biết cậu ta có chịu đựng nổi không. Thứ độc trùng này nguy hiểm hơn ta nghĩ, kẻ luyện ra độc trùng này không hề tầm thường.....Đành phải dựa vào nghị lực, cũng như may mắn của cậu ta vậy.

Chương 31: Máu chó

” Xoẹt...Xoẹt “

Thầy Lương thái nhỏ lá Vạn Niên Thanh rồi cho vào trong cối giã nát, vẫn như hôm qua, thầy Lương chặt lấy nước cốt ra chén, nhưng không phải 1 mà là tận 3 chén. Trước khi cho Thước uống thứ nước ấy, đêm hôm nay, thầy Lương dùng dây thừng trói Thước vào chân giường. Thước điên tâm trí không tỉnh táo nên dù bị trói vẫn nhe răng ra cười khi khi.

Đứng bên hông nhà, ông Mừng bàng hoàng không hiểu tại sao lại phải trói Thước lại. Phấn nói thì thào :

— Bố thấy chưa, chữa bệnh kiểu gì mà lại trói gô nó vào chân giường thế kia. Rõ ràng ông ta đang hành hạ nó.

Ông Mừng định đứng dậy thì Phấn kéo lại, Phấn mím môi :

— Kìa, bố làm gì thế...?

Ông Mừng siết chặt bàn tay, ông ta đáp :

— Tao phải vào cứu thằng Thước, nó bị điên dại đã khổ lắm rồi, giờ nhìn nó thế kia tao không chịu được.

Phển lắc đầu :

— Bố từ từ đã, để xem ông ta sẽ làm gì tiếp theo. Giờ có vào ông ta chối thì cũng không nói gì được. Hơn nữa, con nghe bảo, bọn phù thủy sẽ yếu đi trong lúc luyện bùa chú. Cố đợi thêm một chút nữa, khi có cơ hội, bố con ta sẽ xông vào.

Nghe con trai nói có lý, ông Mừng tiếp tục ngồi xuống nhìn lên vào bên trong xem thầy Lương làm gì tiếp theo. Vừa sợ hãi nhưng cũng vừa tức giận, cảm phần khi nhìn Thước điên bị trói, giờ thì ông Mừng đã hiểu tại sao con ông lại chuẩn bị những thứ này đem theo.

Nuốt nước bọt, thì thầm ông Mừng hỏi Phển :

— Mà...mà mấy cái này mà lấy ở đâu thế...?

Phển đáp :

— Con phải lặn lội cả buổi chiều nay mới mua được đấy.

Ông Mừng tiếp :

— Liệu thực sự sẽ có hiệu quả chứ...?

Phển gật đầu :

— Bố yên tâm, con hỏi kỹ rồi.....Đảm bảo sẽ khiến lão ta phải hiện

nguyên hình.

Bên trong gian nhà củi, sau khi trói Thước xong, thầy Lương lấy một chén nước cốt lá Vạn Niên Thanh rồi bước tới chỗ Thước. Dù bị điên nhưng Thước cũng nhận ra thứ nước này đã khiến đêm hôm qua Thước vật vã, quần quai. Thầy Lương đưa Thước uống nhưng Thước nhất định không uống. Thước mím chặt môi, không chịu mở miệng, quay đầu sang hai bên để né tránh.

Thầy Lương nói :

— Uống đi, cậu phải uống nó.

— Ừm....Ừm....Ừm...- Thước sợ hãi không dám mở miệng, hai hàm răng vẫn nghiến chặt vào nhau. Nhưng do bị trói chặt nên Thước chỉ còn biết ngồi im.

Không còn cách nào khác, thầy Lương đành phải ép Thước uống chén nước cốt lá Vạn Niên Thanh. Mặc cho Thước cố giãy giụa, cố lắc đầu nguầy nguầy, thầy Lương vẫn dùng sức bóp mồm Thước rồi đổ chén nước màu xanh lè vào trong miệng Thước. Giữ nguyên như vậy, thầy Lương tiếp tục đổ chén thứ 2. Phải cố gắng ghì, giữ thật chặt phần đầu thì nước lá Vạn Niên Thanh mới trôi xuống mà không bị Thước nhổ ra ngoài.

Chứng kiến cảnh tượng đó, máu ông Mừng sôi lên sùng sục vì giận dữ, nhưng mọi chuyện chưa dừng lại ở đó. Chỉ ngay sau khi bị ép uống hai chén nước kia, Thước lên cơn co giật, Thước cố gắng vùng vẫy nhưng toàn thân đã bị trói chặt, Thước gào lên :

— A.....a.....a.....Nóng....quá....đau....quá....Ngừ....ngừ....ngừ...

Trên khuôn mặt Thước, những đường gân xanh lè nổi lên rõ mồn một, đôi

mắt Thước long lên trợn ngược trắng dã, chân tay co quắp, Thước gồng mình mà có lúc cả chiếc giường bị xô dịch.

Lúc này thầy Lương mới lấy kim châm cứu, hơi qua chút lửa đèn dầu, thầy Lương châm liên tiếp 3 cây kim từ đỉnh trán xuống ấn đường, vừa châm ông vừa nói :

— Cố lên, nó đang cố gắng thoát ra, cậu phải mạnh mẽ hơn nó.

Thầy Lương lấy chén nước cuối cùng, tiếp tục giữ chặt đầu Thước, cố gắng ép Thước uống nốt chén nước cốt là Vạn Niên Thanh, nhưng chưa kịp thì...

” Rầm “

Cánh cửa gian nhà củi bị đập bung, xộc thẳng vào trong là bố con ông Mừng, ông Mừng hét lớn :

— Dừng lại ngay.....Ông đang làm gì thế hả...?

” Bộp....Bộp “

” Toẹt....Phẹt ”

Phển hai tay cầm hai cái túi bóng bên trong đựng thứ nước gì màu đỏ sậm, thẳng tay Phển ném về phía thầy Lương. Túi vỡ ra, thứ nước tanh nồng bên trong túi bắn hết lên người thầy Lương, một túi còn trung ngay phần đầu khiến cho thân thể thầy Lương lúc này như nhớp, sặc tanh mùi máu.

Phển hét lớn :

— Chết đi đồ phù thủy, máu chó đó, mau hiện nguyên hình.

Chắc có lẽ Phấn chờ đợi một cảnh tượng hãi hùng, cảnh tượng đó thầy Lương sẽ lăn lộn dưới đất, toàn bộ cơ thể bốc khói, da thịt cháy đen và tất nhiên thầy Lương phải tỏ ra vô cùng đau đớn.

Nhưng không, sau khi ném hai túi máu chó lên người thầy Lương, Phấn không thấy hiện tượng gì xảy ra cả. Chỉ có điều, nhìn thầy Lương với cơ thể nhuộm đầy máu chó lúc này quả thực đáng sợ vô cùng.

Thầy Lương đứng đó nhìn bố con ông Mừng, có lẽ đã hiểu ra vấn đề, ông nói :

— Sao hai người lại làm vậy....? Tôi đâu phải ma quỷ, cũng không phải thầy phù thủy gì cả. Chuyện này hiểu lầm rồi.

Ông Mừng ú ớ không nói thành lời, còn Phấn lùi lại một bước, tháo cái chuỗi vòng được kết bằng tóc ra khỏi cổ, Phấn đưa ra đằng trước, miệng nói run run :

— Có....có....tôi.....ở...đây....đừng.....đừng...hòng lại....gần.

Ông Mừng bất giác cũng làm theo y hệt con trai, lắc đầu ngán ngẩm, lấy khăn lau bớt máu trên khuôn mặt, thầy Lương thở dài, nhưng ông tạm thời không đối lời với bố con ông Mừng mà quay lại nhìn Thước lúc này dường như đã đỡ đau hơn trước, Thước không còn giãy giụa nữa mà chỉ khẽ rên hừ hừ.

Thầy Lương chép miệng :

— Chắc, chén nước này bị vấy máu chó hết rồi, không thể uống được nữa.

Nói đoạn, thầy Lương tháo dây trói cho Thước, thầy dìu Thước đặt lên

giường rồi khẽ kéo chăn đắp ngang người Thước.

Xong xuôi, lúc này thầy Lương mới nói với ông Mừng :

— Có phải hai người cho rằng ta đang làm hại cậu ta phải không...? Các người đã làm hỏng chuyện của ta rồi, đáng trách, đáng trách.

Ông Mừng thấy thầy Lương đỡ Thước lên giường thì cũng nhận ra mình đã hiểu sai về thầy, ông Mừng ấp úng :

— Như...như vậy là sao....?

Thầy Lương đáp :

— Còn sao nữa, ta đang cố gắng cứu cậu ta.....Hãy, bác chủ làm thế này là hại cậu ta rồi.

Phển vẫn chưa chịu tin thầy Lương, đứng sát mép cửa, Phển nói :

— Bố, đừng...đừng tin ông ta.....Đợi chút nữa thôi, máu chó sẽ khiến lão ta phải chịu đau đớn.

Thầy Lương lắc đầu, quệt chỗ máu chó vẫn đang dính trên người, ngửa bàn tay về phía Phển, thầy Lương đáp :

— Đúng, máu chó có thể trừ tà ma, khiến cho quý phải sợ hãi....Nhưng cho dù cậu có đập bao nhiêu máu chó vào ta đi chăng nữa thì cũng sẽ không có gì thay đổi, bởi ta không phải ma quỷ.

Cầm lấy sợi vòng tết bằng tỏi, thầy Lương đeo luôn vào cổ rồi nói tiếp :

— Giờ có cần ta ăn luôn tỏi sống cho cậu nhìn không...?

Đoạn thầy Lương bước ra giếng múc nước rửa mặt mũi, thay bộ quần áo nhuộm đầy máu chó. Ông Mừng biết sai, ông đứng đó cầm sẵn khăn khô đợi thầy Lương đi vào, ông mắng Phấn :

— Mà gây họa thật rồi con ạ.

Phấn tò mò muốn xem xem Thước có thực sự còn sống không. Tiến lại gần giường, Phấn khẽ kéo chăn nhìn, lúc đó Thước chợt trở mình quay lưng ra ngoài. Vậy là Thước vẫn còn sống, nhưng đột nhiên Phấn giật nảy người, Phấn lùi về sau rồi hét toáng lên :

— Ối...Ồi mẹ ơi.....!!

Ông Mừng chạy ngay lại hỏi :

— Sao....làm sao...đấy..?

Phấn chỉ tay về phía phần lưng của Thước, miệng mấp máy :

— Có....có....cái gì...vừa....động đậy....ở...lưng...nó.....kia...bố....ơi.

Vừa lúc đó, thầy Lương đi vào, lập tức thầy Lương quát lớn :

— KHÔNG ĐƯỢC CHẠM VÀO, TRÁNH XA RA....

Chương 32: Giải Ngải độc trùng

2h sáng, ngồi bên ấm trà nóng, trong lúc đợi, ông Mừng khẽ mở lời :

— Thực sự rất xin lỗi bác, là tôi hồ đồ.

Kéo ghế ngồi cách đó một đoạn, Phấn vẫn còn rùng mình khi hồi nãy lúc lại gần Thước, Phấn nhìn thấy thứ gì đó ngộ nguậy sau lưng của Thước.

Nhấp một ngụm trà, thầy Lương thở dài :

— Tôi cũng không trách bác chủ, nghĩ lại cũng có một phần lỗi của tôi. Lẽ ra tôi nên nói với bác chủ sớm hơn, mà kỳ thực tôi cũng đã định nói trong bữa cơm ngày hôm qua. Nhưng thấy bác chủ không để tôi nói, phần cũng ngại mọi người nhìn thấy sẽ kinh sợ. Chuyện đã đến nước này, đành phải tiếp tục cố gắng chứ ngồi đây trách móc nhau đâu giải quyết được vấn đề gì...?

Phấn nói lớn tiếng :

— Ủ thì cứ coi như là ông đang cứu thẳng Thước, vậy ông giải thích thế nào những gì mà tôi đã nhìn thấy. Việc nó nôn ra cục thịt đỏ như máu, rồi việc ông cho nó uống thứ nước gì mà uống xong nó đau đớn như vậy, rồi....rồi cả thứ gì động đậy sau....sau lưng nó....nữa....? Ông....ông giải thích đi.

Thầy Lương mỉm cười, thầy Lương đáp :

— Cậu nhà đây đúng là người nóng tính, thôi được rồi, tôi sẽ giải thích cho cả hai người cùng hiểu. Thực ra cái hôm bác chủ làm món thịt viên mà cậu nhà đây sợ hãi không dám ăn là tôi cũng biết cậu ta đã nhìn thấy điều gì đó bất thường rồi. Vậy nên hôm sau tôi mới muốn thưa rõ với bác chủ. Như tôi đã từng nói, cậu Thước bị trúng Ngải Độc Trùng, một loại trùng được thầy

Mo luyện để hại người. Thông thường khi trùng độc vào được cơ thể con người, nó sẽ làm kén trong đó rồi bắt đầu ăn từ trái tim cho tới lục phủ ngũ tạng, người bị trúng Độc Trùng Ngải 1 là sẽ bị sai khiến, làm cho tinh thần bất ổn, lâu dần trở nên điên loạn. Còn 2 là sẽ bị trùng độc ăn hết nội tạng bên trong rồi chết. Thường thì những thầy Mo sử dụng loại trùng độc này sẽ cho trùng ăn tim người bị bỏ ngải, bởi như vậy trùng sẽ mạnh hơn, đồng nghĩa với việc bùa phép của thầy Mo đó cũng tăng lên. Nói về Thước, tôi cho rằng vì 1 lý do đặc biệt mà Thước vẫn sống tới bây giờ, bởi nếu Thước được sử dụng để sai khiến thì Thước sẽ không lang thang, vạ vật ăn mày ở đây.

Ông Mừng nói :

— Liệu có khi nào kẻ bỏ ngải muốn dùng thẳng Thước để hại người không hả bác...?

Thầy Lương trả lời :

— Ban đầu tôi cũng nghĩ như vậy, nhưng Độc Trùng Ngải không phải loại bùa ngải có nhiều sức mạnh như vậy. Vốn dĩ nó chỉ được dùng với mục đích hạ độc, còn ngoài ra muốn sai khiến người khác thì cũng phải chịu sự giới hạn. Nói nôm na, người thả trùng độc muốn điều khiển người bị bỏ ngải, chí ít cả hai cũng không được ở quá xa nhau. Hơn 1 năm nay cậu ta điên điên, khùng khùng, cũng chưa từng hại ai nên khả năng này bị loại trừ. Từ đó suy ra, không phải bị điều khiển thì chỉ còn lại trường hợp cậu ta bị hạ độc để trùng ăn tim rồi chết.

Nhìn Phấn, thầy Lương tiếp tục :

— Có phải cậu nhà đã thấy Thước nôn ra một cục thịt đỏ như máu phải không..?

Phên gật đầu đáp :

— Đúng....đúng rồi.

Thầy Lương lấy trong tay nải ra một viên thuốc nhỏ màu trắng đục, đặt viên thuốc lên bàn, thầy bắt đầu giải thích :

— Viên thuốc này có tên là ” Vạn Bệnh Tử Uyển “. Một bài thuốc trong Đông Y Cổ Đại, chuyên chữa các loại bệnh về trùng, thủy bệnh, phong bệnh. Khi bắt đầu chữa cho Thước, tôi đã cho cậu ta uống 1 viên ” Vạn Bệnh Tử Uyển “. Tuy nhiên, viên thuốc này chỉ có tác dụng bài trừ độc tố tích tụ lâu nay trong người cậu ta ra ngoài chứ không thể giết được Độc Trùng Ngải, bởi loại trùng này được luyện qua lửa, được nuôi bằng ngải, có sấy khô, đốt thành than cũng không chết. Cục thịt có màu đỏ của máu ấy chính là độc được thải ra từ bên trong cơ thể của Thước. Đó cũng chính là lý do giải thích cho việc sau khi nôn ra cục thịt máu ấy, Thước có phần nhanh nhẹn, sạch sẽ, ăn uống không vương vãi như trước. Thậm chí là đã có thể nói được 1 vài từ quen thuộc.

Ông Mừng nghe đến đây thì gật gù tâm đắc, bởi chính ông là người cảm nhận được sự thay đổi của Thước trong 2 ngày vừa qua.

Phên hỏi tiếp :

— Thế....thế còn thứ nước mà sau khi nó uống vào liền quẫn quại, sống dở chết dở là sao...? Chưa hết, trên người nó toàn vết bầm tím, không ông đánh nó thì ai vào đây..?

Thầy Lương nhấp thêm ngụm trà, thầy đáp :

— Đó là nước cốt được giã từ lá Vạn Niên Thanh, cũng là một cách giải ngải kết hợp với ” Vạn Bệnh Tử Uyển “. Bác chủ còn nhớ tôi nhờ bác mua

giùm vài cây Vạn Niên Thanh chứ....?

Ông Mừng nói :

— Tất nhiên là tôi nhớ, nhưng không thể ngờ là bác lại dùng Vạn Niên Thanh để chữa bệnh. Chưa bao giờ tôi nghe thấy ai làm như vậy cả. Bởi nhựa (nhót) từ cây Vạn Niên Thanh có độc, có thể gây bỏng rát cho da lở như không may bị dính phải. Vậy mà bác lại giã lấy nước cốt cho thằng Thước uống.....Kỳ lạ hết sức.

Thầy Lương khẽ cười :

— Khà khà khà, đúng, bác chủ nói không sai, Vạn Niên Thanh là loại cây mang nhựa độc. Mọi người đừng dại mà tùy tiện uống nước được giã từ nó, trong người cậu Thước hiện nay đang chứa độc trùng, thế cho nên có uống nước cốt từ Vạn Niên Thanh cũng chỉ là vạ bất đắc dĩ. Vạn Niên Thanh đối với trùng độc mà nói có thể coi như là khắc tinh. Người xưa đã từng sử dụng Vạn Niên Thanh hòa chung với rượu, sau khi uống vào sẽ khiến trùng độc phải bò ra ngoài. Nhưng tôi sử dụng lá Vạn Niên Thanh cho Thước có khác một chút. Hiện nay trùng độc đóng kén ngay phần tim của Thước. Nếu như để nó bò ra, chỉ e nó sẽ xuyên qua tim Thước, như vậy giải ngại vô dụng bởi Thước sẽ chết. Do vậy, tôi dùng nước cốt đặc lá Vạn Niên Thanh cùng kỹ thuật châm cứu, khi uống vào Thước sẽ vô cùng đau đớn bởi độc tố công kích bên trong cơ thể. Vạn Niên Thanh sau khi đi vào trong sẽ có tác dụng như một lớp màng bọc lấy phần tim của Thước, khiến cho trùng độc không đi qua tim được, và như vậy tính mạng của Thước sẽ được đảm bảo. Tất nhiên, sự dày vò trong quá trình uống nước cốt Vạn Niên Thanh thực sự đau đến chết đi sống lại. Nhưng đó là cách duy nhất để cô lập trùng độc, khiến nó không thể chạy lung tung, có như vậy sau này mới loại bỏ được nó.

Ông Mừng hỏi :

— Nhưng nếu vậy tại sao suốt hơn 1 năm qua nó không ăn tim của thằng Thước....?

Thầy Lương trả lời :

— Đó chính là lý do đặc biệt khi này tôi nhắc đến. Còn tại vì sao thì tạm thời tôi chưa chắc chắn nên không thể trả lời bác chủ ngay được.

Nghe thầy Lương giải thích tường tận, Phấn đã hiểu ra tất cả mọi chuyện, Phấn nói :

— Như....như vậy có nghĩa là.....Thứ ngộ nguậy sau lưng thằng Thước khi này....chính là....

Thầy Lương gật đầu :

— Chính là trùng độc đang đóng kén trong cơ thể Thước. Sau 2 ngày uống nước lá Vạn Niên Thanh, ít nhiều trùng độc cũng đã bị công kích. Hiện tại nó đang tìm cách chui ra ngoài nhưng bị Vạn Niên Thanh kìm hãm. Sau lưng Thước có phần cộm lên là bởi tôi dùng bã lá Vạn Niên Thanh đắp vào. Tuy chưa thể giết được trùng độc, nhưng ít nhất phần đóng kén ấy sẽ tránh được viêm nhiễm. Chỉ tiếc là, lẽ ra trong đêm nay tôi có thể hoàn thành việc giải ngải thì hai người xuất hiện. Phải có lời khen cho nghị lực sống còn của cậu Thước, đau đớn kéo dài cả nửa giờ đồng hồ nhưng vẫn kiên cường. Lúc ấy chỉ cần cậu ta uống thêm được 1 chén Vạn Niên Thanh nữa thì trùng độc bên trong đã có thể bắt được.

Phấn cúi mặt xuống không dám hỏi gì thêm, ông Mừng buồn rầu nói :

— Tôi thật đáng trách mà, xin lỗi bác, bố con tôi đã làm hỏng chuyện của bác rồi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đừng tự dằn vặt, không ai cố ý cả. Chỉ thương cho Thước, đêm mai Thước sẽ chịu đựng thêm cơn đau khổ sở này 1 lần nữa. Nếu như hai người muốn chuộc lỗi thì đêm ngày mai, tôi cần sự giúp đỡ của 2 người. Thú thực 1 mình tôi cũng rất khó khăn khi dùng sức khống chế Thước. Tôi cũng già cả, sắp chết đến nơi rồi, dù không tỉnh táo nhưng khi cơn đau hành hạ, cậu ta vẫn rất khỏe. Đó là lý do hôm nay tôi phải trói cậu ta lại. Thế nên bố con bác chủ mới hiểu lầm. À, khi này cậu nhà có hỏi tại sao trên người Thước lại bị tím bầm. Đó là vì trong đau đớn, Thước lặn lộn dưới đất, chân tay đập vào thành giường nên mới vậy, chứ nghĩ mà xem, nếu muốn hành hạ cậu ta thì tôi đưa cậu ta tới đây xin nương nhờ làm gì. Có phải không nào...? Ha ha ha.

Bố con ông Mừng gãi đầu, gãi tai cười ngượng, Phấn kéo ghế lại gần chỗ thầy Lương, Phấn lễ phép :

— Cho...cho cháu xin lỗi.....Cháu đã quá hấp tấp, suy nghĩ nông cạn. Từ giờ cần gì, bác cứ nói, cháu sẽ giúp.

Thầy Lương lẫn ông Mừng nhìn Phấn cười sáng khoái, thầy Lương gật đầu :

— Biết nhận lỗi là tốt rồi, tuổi trẻ đôi khi phải trải qua như vậy mới có kinh nghiệm sống. Ít nhất hành động của cậu cũng là vì Thước, ta không trách cậu đâu.

Đã gần sáng, bên sau nhà, con gà trống mà ông Mừng mua hộ thầy Lương đang vươn cổ lên gáy những tiếng đầu tiên chào đón một ngày mới :

” Ò....Ó....O....O...”

Một đêm khá dài với tất cả mọi người, nhưng mọi nghi vấn, thắc mắc đều đã được giải thích. Ông Mừng quyết định đóng cửa quán 3 ngày để tập trung giúp thầy Lương giải ngại cho Thước.

Nhưng, tình trạng của Thước có biến chuyển xấu, nguyên ngày hôm ấy, Thước sốt li bì không dậy được.

Trong cơn mê man, thầy Lương nghe thấy Thước nói một câu :

” Con....ơi.....con....ở.....đâu. “

Chương 33: Kẻ đi tìm ” Truyền thuyết “

” Bộp....Phập....Rắc....Rắc “

Lão Xèng đang bõ củi bên ngoài sân, củi xuống xếp gọn chỗ củi vừa bõ, lão Xèng đưa tay lên lau mồ hôi trên trán. Đang định nghỉ mệt một chút thì từ trong nhà, lão thấy Bảo mở cửa đi ra, dáng vẻ hầy còn loạng choạng, chạy vội lại đỡ, lão nói :

— Chưa khỏe hẳn đâu, sao ra ngoài làm gì...?

Bảo vịn tay vào người lão Xèng, chỉ tay ra đồng củi cạnh đó có chỗ ngồi được, Bảo đáp :

— Phiền ông dìu tôi ra kia ngồi một chút, đã nằm 2 ngày nay rồi, tôi thấy bí

bách khó chịu lắm. Hôm nay thời tiết đẹp, ra ngoài hít thở không khí trong lành, chứ cứ nằm bẹp rồi có khi bệnh lại nặng thêm. Hơn nữa tôi thấy người khỏe lắm rồi.

Dìu Bảo ngồi xuống, lão Xèng rót nước ra cái bát sành đã sứt mẻ, lão cười :

— Nói thế cũng đúng, nhưng lần này đúng là thập tử nhất sinh. Cũng may là còn đủ sức lết về đây, không thì giờ này chắc đến xương cũng chẳng còn. Mạng cậu lớn lắm đó.

Bảo uống ngụm nước, Bảo gật đầu :

— Vậy mà cũng mê man 2 ngày trời, đúng là không thể coi thường được.

Lão Xèng tặc lưỡi :

— Chậc, chỉ có người liều lĩnh như cậu mới không màng đến mạng sống thôi. Còn ngay đến dân bản địa, sống bao năm qua tại vùng núi này cũng chẳng ai điên khùng vào rừng ban đêm cả. Rốt cuộc thì cậu đang mạo hiểm tính mạng bản thân để tìm thứ gì vậy...? Đời người chỉ có 2 điều khiến con người ta bất chấp, đó chính là : Tiền bạc và tình yêu. Quen biết cậu lâu nay, tôi không nghĩ cậu là loại người ham tiền bạc, của cải, vì những lời đồn, những truyền thuyết mà liều chết đi tìm vàng. Vậy chỉ còn lại điều thứ 2, cậu đi tìm ” Làng Quý ” là vì một người con gái...? Có đúng như vậy không...?

Bảo nhìn lão Xèng, có chút bất ngờ, bởi trước giờ Bảo chưa từng kể với ai mục đích thực sự của mình khi đi tìm ” Làng Sương Mù ” hay còn được gọi với cái tên đáng sợ hơn ” Làng Cửa Quý “. Phân tích của lão Xèng khiến cho Bảo có phần bất ngờ, Bảo hỏi lại :

— Sao ông lại nói thế...?

Lão Xèng mỉm cười :

— Tại trong lúc mê man, ta thấy cậu có nhắc đến tên một cô gái, hơn nữa hình như cậu còn trao cho cô ta tín vật gì đó.....Xin lỗi cậu trai trẻ, ta không có ý muốn đi sâu vào cuộc đời của cậu, những gì ta nghe thấy chỉ là tình cờ, và được cậu nói trong vô thức mà thôi. Nhưng khi đã nghe thì ta có điều này muốn nhắc nhở cậu. Khi tìm hiểu về ” Làng Quỷ ” chắc hẳn ngoài truyền thuyết nơi đó có vàng, ắt hẳn cậu cũng đã biết về chuyện trong ngôi làng đó, phụ nữ, con gái đều vô cùng xinh đẹp, phải vậy không...?

Bảo khê đáp :

— Tôi...tôi...có nghe, nhưng người mà tôi gặp không hề giống như những gì được đồn đại. Ông nói đúng, tôi mạo hiểm tính mạng của mình là vì một người con gái. Cô ấy cũng chính là ân nhân cứu mạng của tôi, nếu như không có cô ấy, chắc có lẽ tôi đã chết cách đây gần 3 năm về trước. Mạng sống của tôi là do cô ấy cứu, hơn nữa tôi cũng đã hứa sẽ quay lại để tìm cô ấy, cho dù có phải chết, tôi cũng sẽ tìm bằng được.

Lão Xèng khê lắc đầu :

— ” Làng Quỷ ” nơi được cho là chỉ cần ra suối cũng nhặt được vàng, vàng lộ thiên, vàng ẩn trong đá, chính vì điều đó, truyền thuyết về ” Làng Quỷ ” đã thu hút không ít những kẻ tham lam, bị vàng làm cho mờ mắt để rồi cuối cùng, một đi không trở lại. Kẻ nào may mắn sống sót quay về thì cũng trở nên điên dại, miệng luôn nhắc đến vàng cho đến tận khi chết đi. Bên cạnh vàng, truyền thuyết còn nhắc đến những người con gái với nước da trắng như băng thanh, ngọc khiết, họ đẹp tựa như tiên nữ, với mái tóc dài óng ả, chỉ với một nụ cười, họ sẽ mê hoặc được bất cứ người đàn ông nào, cho dù đó có là kẻ cứng rắn, bản lĩnh nhất. Người đi tìm vàng rất nhiều, nhưng cũng không ít những kẻ vì sắc mà không màng mạng sống. Vốn là một

người đã sống ở vùng núi này từ nhỏ, cũng đã gần đất xa trời, ta thực sự quý mến cậu, cậu là người tốt. Ta vẫn khuyên cậu, hãy dừng lại, đừng đi tìm những thứ mà khi cậu chưa tìm thấy, rất có thể cậu đã bỏ mạng mất rồi.

Nắm chặt bàn tay lại, Bảo nhìn lão Xèng bằng ánh mắt khó chịu, Bảo gắt :

— Tôi không cần biết cái gọi là truyền thuyết về ” Làng Quý “, nhưng người con gái đó với tôi là người vô cùng quan trọng, tôi nói rồi, dù phải chết tôi cũng phải gặp lại cô ấy. Đúng, Sương là người con gái vô cùng xinh đẹp, chưa bao giờ tôi gặp được ai xinh đẹp như cô ấy, ông nói không sai, mái tóc dài, nước da băng thanh, ngọc khiết, nụ cười mê hồn.....Tất cả đều đúng, nhưng ông sai một điều, trong truyền thuyết của các người, những cô gái đó được gọi với cái tên ” Nữ Quý “, bọn họ mê hoặc, dẫn dụ đàn ông, khiến đàn ông phát điên....Tuy nhiên, Sương của tôi không phải như vậy, đó là một cô gái tốt, chính cô ấy đã cứu mạng tôi. ” Làng Quý “, ” Vàng “, ” Nữ Quý ” ư....? Đó chỉ là truyền thuyết của các người, tôi chưa từng thấy những thứ đó, điều mà tôi tìm kiếm thiêng liêng hơn rất nhiều. Hơn nữa nếu đúng như lời ông nói, nếu Sương là ” Nữ Quý ” thì chẳng phải tôi đã chết hoặc bị điên rồi hay sao....?

Lão Xèng lắc đầu thờ dài :

— Điều này.....

Chưa biết phải giải thích ra sao thì bên ngoài có tiếng trẻ con cười đùa, bọn trẻ cùng bản với lão Xèng, mặc dù nhà của chúng cách đây cũng khá xa. Tiếng gọi của lũ trẻ khiến bầu không khí căng thẳng giữa lão Xèng và Bảo được xoa dịu :

— Ông Xèng ơi, ông Xèng ơi.....A, anh Bảo ngủ dậy rồi kìa....Hi hi hi, bọn em đến thăm anh đây.

Tự động mở cửa, lũ nhóc người đồng bào với những bộ quần áo cũ kỹ, chạy chân đất đến chỗ Bảo và lão Xèng đang ngồi, trên tay chúng là mấy bắp ngô, mấy củ khoai rồi cả một bó rau rừng, trứng gà mới đẻ hãy còn dính trứng, còn có cả miếng thịt lợn rừng hãy còn lông cứng ngắc, đen xì.

Bọn nhóc đặt tất cả lên chỗ cũi ban này lão Xèng mới bố, đưa nào đưa đấy cười tít mắt, chúng vây lấy Bảo rồi cười nói hồn nhiên :

— Anh Bảo khỏe chưa, bọn em đến thăm anh đây nè.

Lão Xèng nhìn bọn trẻ rồi nói với Bảo :

— Lũ nhóc này hôm qua cũng đến, nhưng khi đó cậu vẫn hôn mê nên ta nói chúng đi về.

Bảo cảm động lắm, nhìn bọn trẻ Bảo xoa đầu từng đứa rồi trả lời :

— Anh khỏe rồi, mà đồ ở đâu các em mang đến cho anh nhiều vậy...?

Lũ nhóc nhao nhao :

— Không phải của chúng em đâu, là của bố mẹ bọn em nói mang đến cho anh đó....Khì khì khì, anh ăn nhiều vào nhé.

Bảo ghen ngào, rơm rớm nước mắt, tuy ở đây chưa được bao lâu, mới hơn 1 năm nay, nhưng bà con nơi này rất quý Bảo, không chỉ vậy, bọn trẻ con cũng quấn quýt vô cùng. Là một người có chuyên ngành về địa chất, khoảng thời gian Bảo sống ở đây tuy không nhiều, nhưng Bảo đã có những đóng góp quan trọng cho bà con đồng bào nơi đây. Từ việc thăm dò nguồn nước cho đến việc kiểm tra chất lượng đất, từ khi có Bảo, việc trồng trọt của bà con đồng bào đã tiện lợi, đỡ vất vả và cho năng suất cao hơn. Bảo hãy còn nhớ, lúc Bảo mới đến, trẻ con trong làng bị dịch tả, vốn là người đi

nhiều, cũng biết nhiều và có phòng bị nên ngoài việc dùng thuốc chữa cho bọn nhóc, Bảo còn tìm được nguyên nhân sinh bệnh. Người đồng bào có những tục lệ lâu đời, có những món ăn họ ăn gần như là sống, có thể người lớn sức đề kháng cao không sinh bệnh. nhưng trẻ con thì lại khác. Tuy nhiên, họ suy nghĩ đơn giản, để làm cho họ tin thì phải chứng minh bằng hành động cụ thể chứ không nói suông được. Nỗ lực suốt nửa năm ròng, vừa giúp đỡ, vừa tuyên truyền, dần dà Bảo cũng thuyết phục được bà con không nên cho trẻ nhỏ ăn tái, ăn sống nữa. Chẳng biết từ bao giờ, hơn 1 năm qua, Bảo giống như con dân trong bản vậy.

Lão Xèng nhìn Bảo khẽ cười, lão nói :

— Ta hãy còn nhớ, hồi đó khi cậu đem thuốc cho bọn nhóc uống, bố mẹ chúng còn định đánh cậu. Vậy mà bây giờ, họ quý cậu, coi cậu như người nhà. Khi này ta có nói cũng chỉ muốn tốt cho cậu, bản thân ta và mọi người quanh đây, chúng ta rất yêu quý cậu vì những gì cậu đã làm. Cậu nói đúng, một lão già sống cô độc đến ngần này tuổi như ta không thể hiểu được cậu. Ta chỉ mong cậu luôn được bình an, củi đã bổ xong rồi, ta đi hai cho cậu nắm thuốc, uống hết lần này chỉ mai, kia là cậu khỏe lại thôi. Cậu ở nhà chơi với bọn trẻ nhé, ta đi đây.

Bảo muốn nói gì đó với lão Xèng nhưng rồi lại thôi, khi này Bảo đã gất lên hơi to tiếng, giờ bình tâm lại, Bảo thấy có lỗi với lão Xèng. Cậu nói mà lão vừa nói, Bảo cũng nhớ, trước lúc mê man Bảo đã nói ra miệng. Nhìn lão Xèng đeo cái gùi lên lưng rồi bước ra khỏi cổng tre, Bảo thầm tự nhủ :

— Ông Xèng, cho tôi xin lỗi.

Thời tiết hôm nay khá dễ chịu, hơi se se lạnh, nhà lão Xèng nằm ở lưng chừng quả đồi. Đứng từ đây tuy không thể nhìn rõ, nhưng phóng tầm mắt ra xa, Bảo có thể thấy khu vực rừng núi luôn bị che phủ bởi những đám sương mù chưa bao giờ tan. Phải chi nơi ấy cũng chỉ nhỏ bằng lòng bàn tay

như những gì Bảo đang nhìn thấy lúc này thì tốt biết mấy. Nhưng không, hơn 1 năm qua, Bảo miệt mài, băng rừng, lội suối, đã cố gắng tìm kiếm khắp nơi, đã tìm hiểu về cả những thứ được cho là truyền thuyết không có thật.....Nhưng, trong khoảng sương mù mênh mông ấy, mọi thứ cứ như một mê cung không có hồi kết, Bảo giống đang lạc trong ảo tưởng của riêng mình.

Bảo chợt cười chua xót :

” Phải chăng mình đã bị điên mà chính mình cũng không hề hay biết. ”

Trong tâm trí của Bảo, hình ảnh Sương lại hiện ra rõ mồn một, Bảo vẫn nhớ như in câu trả lời của Sương khi Bảo hỏi :

— Em sống ở bản làng nào quanh đây sao...?

Sương cười hiền dịu :

— Làng của em được gọi là ” Làng Sương Mù “. Nhưng anh không nên đến đó.

Bảo hỏi tiếp :

— Vì sao...?

Sương đáp :

— Vì như vậy thì anh sẽ không thể trở về được nữa.

Dứt lời, đôi mắt Sương từ từ chảy xuống hai hàng máu, Bảo bàng hoàng khi nhìn lại, bàn tay anh đang nắm lấy bàn tay của Sương lúc này chỉ còn là những đốt xương khô không khố. Ngược mắt lên nhìn, Bảo càng kinh sợ

hơn vì trước mắt Bảo, da thịt của Sương đang rữa ra rồi tan biến, Sương mấp máy bờ môi :

” Cứu....em.....với.....”

— KHÔNG.....KHÔNG THỂ NÀO....

Bảo ngồi bật dậy, tiếng còi đang cháy lép bép, ngồi bên bếp là lão Xèng, lão đang sắc thuốc cho Bảo. Thấy Bảo như vậy, lão hỏi :

— Mơ thấy ác mộng sao....? Nhìn cậu ra mồ hôi nhiều quá.

Bên ngoài trời đã tối, Bảo nhớ lúc mình ngủ thiếp đi là tầm ban chiều, Bảo hỏi :

— Máy giờ rồi....?

Lão Xèng đáp :

— Gần nửa đêm, mà cậu mơ thấy gì vậy...?

Bảo im lặng một hồi, nhìn vào lòng bàn tay, cảm giác trong giấc mơ khi này quá đổi thật, Bảo trả lời câu hỏi của lão Xèng :

— Tôi mơ thấy....cô ấy. Nhưng.....nhưng trong mơ....cô ấy đã chết rồi. Hơn 2 năm qua, chưa bao giờ tôi nằm mơ như vậy cả.#Quý_Ấn – Tác Giả Trường Lê.

#Chap33 : Kẻ Đi Tìm ” Truyền Thuyết “.

” Bộp....Phập....Rắc....Rắc “

Lão Xèng đang bõ củi bên ngoài sân, củi xuống xếp gọn chỗ củi vừa bõ, lão Xèng đưa tay lên lau mồ hôi trên trán. Đang định nghỉ mệt một chút thì từ trong nhà, lão thấy Bảo mở cửa đi ra, dáng vẻ hầy còn loạng choạng, chạy vội lại đỡ, lão nói :

— Chưa khỏe hẳn đâu, sao ra ngoài làm gì...?

Bảo vịn tay vào người lão Xèng, chỉ tay ra đồng củi cạnh đó có chỗ ngồi được, Bảo đáp :

— Phiền ông dìu tôi ra kia ngồi một chút, đã nằm 2 ngày nay rồi, tôi thấy bí bách khó chịu lắm. Hôm nay thời tiết đẹp, ra ngoài hít thở không khí trong lành, chứ cứ nằm bẹp rồi có khi bệnh lại nặng thêm. Hơn nữa tôi thấy người khỏe lắm rồi.

Dìu Bảo ngồi xuống, lão Xèng rót nước ra cái bát sành đã sứt mẻ, lão cười :

— Nói thế cũng đúng, nhưng lần này đúng là thập tử nhất sinh. Cũng may là còn đủ sức lết về đây, không thì giờ này chắc đến xương cũng chẳng còn. Mạng cậu lớn lắm đó.

Bảo uống ngụm nước, Bảo gật đầu :

— Vậy mà cũng mê man 2 ngày trời, đúng là không thể coi thường được.

Lão Xèng tặc lưỡi :

— Chậc, chỉ có người liều lĩnh như cậu mới không màng đến mạng sống thôi. Còn ngay đến dân bản địa, sống bao năm qua tại vùng núi này cũng chẳng ai điên khùng vào rừng ban đêm cả. Rốt cuộc thì cậu đang mạo hiểm tính mạng bản thân để tìm thứ gì vậy...? Đời người chỉ có 2 điều khiến con người ta bất chấp, đó chính là : Tiền bạc và tình yêu. Quen biết cậu lâu nay,

tôi không nghĩ cậu là loại người ham tiền bạc, của cải, vì những lời đồn, những truyền thuyết mà liều chết đi tìm vàng. Vậy chỉ còn lại điều thứ 2, cậu đi tìm ” Làng Quý ” là vì một người con gái...? Có đúng như vậy không...?

Bảo nhìn lão Xèng, có chút bất ngờ, bởi trước giờ Bảo chưa từng kể với ai mục đích thực sự của mình khi đi tìm ” Làng Sương Mù ” hay còn được gọi với cái tên đáng sợ hơn ” Làng Cửa Quý “. Phân tích của lão Xèng khiến cho Bảo có phần bất ngờ, Bảo hỏi lại :

— Sao ông lại nói thế...?

Lão Xèng mỉm cười :

— Tại trong lúc mê man, ta thấy cậu có nhắc đến tên một cô gái, hơn nữa hình như cậu còn trao cho cô ta tín vật gì đó.....Xin lỗi cậu trai trẻ, ta không có ý muốn đi sâu vào cuộc đời của cậu, những gì ta nghe thấy chỉ là tình cờ, và được cậu nói trong vô thức mà thôi. Nhưng khi đã nghe thì ta có điều này muốn nhắc nhở cậu. Khi tìm hiểu về ” Làng Quý ” chắc chắn ngoài truyền thuyết nơi đó có vàng, ắt hẳn cậu cũng đã biết về chuyện trong ngôi làng đó, phụ nữ, con gái đều vô cùng xinh đẹp, phải vậy không...?

Bảo khẽ đáp :

— Tôi...tôi...có nghe, nhưng người mà tôi gặp không hề giống như những gì được đồn đại. Ông nói đúng, tôi mạo hiểm tính mạng của mình là vì một người con gái. Cô ấy cũng chính là ân nhân cứu mạng của tôi, nếu như không có cô ấy, chắc có lẽ tôi đã chết cách đây gần 3 năm về trước. Mạng sống của tôi là do cô ấy cứu, hơn nữa tôi cũng đã hứa sẽ quay lại để tìm cô ấy, cho dù có phải chết, tôi cũng sẽ tìm bằng được.

Lão Xèng khẽ lắc đầu :

— ” Làng Quý ” nơi được cho là chỉ cần ra suối cũng nhặt được vàng, vàng lộ thiên, vàng ẩn trong đá, chính vì điều đó, truyền thuyết về ” Làng Quý ” đã thu hút không ít những kẻ tham lam, bị vàng làm cho mờ mắt để rồi cuối cùng, một đi không trở lại. Kẻ nào may mắn sống sót quay về thì cũng trở nên điên dại, miệng luôn nhắc đến vàng cho đến tận khi chết đi. Bên cạnh vàng, truyền thuyết còn nhắc đến những người con gái với nước da trắng như băng thanh, ngọc khiết, họ đẹp tựa như tiên nữ, với mái tóc dài óng ả, chỉ với một nụ cười, họ sẽ mê hoặc được bất cứ người đàn ông nào, cho dù đó có là kẻ cứng rắn, bản lĩnh nhất. Người đi tìm vàng rất nhiều, nhưng cũng không ít những kẻ vì sắc mà không màng mạng sống. Vốn là một người đã sống ở vùng núi này từ nhỏ, cũng đã gần đất xa trời, ta thực sự quý mến cậu, cậu là người tốt. Ta vẫn khuyên cậu, hãy dừng lại, đừng đi tìm những thứ mà khi cậu chưa tìm thấy, rất có thể cậu đã bỏ mạng mất rồi.

Nắm chặt bàn tay lại, Bảo nhìn lão Xèng bằng ánh mắt khó chịu, Bảo gắt :

— Tôi không cần biết cái gọi là truyền thuyết về ” Làng Quý “, nhưng người con gái đó với tôi là người vô cùng quan trọng, tôi nói rồi, dù phải chết tôi cũng phải gặp lại cô ấy. Đúng, Sương là người con gái vô cùng xinh đẹp, chưa bao giờ tôi gặp được ai xinh đẹp như cô ấy, ông nói không sai, mái tóc dài, nước da băng thanh, ngọc khiết, nụ cười mê hồn.....Tất cả đều đúng, nhưng ông sai một điều, trong truyền thuyết của các người, những cô gái đó được gọi với cái tên ” Nữ Quý “, bọn họ mê hoặc, dẫn dụ đàn ông, khiến đàn ông phát điên....Tuy nhiên, Sương của tôi không phải như vậy, đó là một cô gái tốt, chính cô ấy đã cứu mạng tôi. ” Làng Quý “, ” Vàng “, ” Nữ Quý ” ư....? Đó chỉ là truyền thuyết của các người, tôi chưa từng thấy những thứ đó, điều mà tôi tìm kiếm thiêng liêng hơn rất nhiều. Hơn nữa nếu đúng như lời ông nói, nếu Sương là ” Nữ Quý ” thì chẳng phải tôi đã chết hoặc bị điên rồi hay sao....?

Lão Xèng lắc đầu thờ dài :

— Điều này.....

Chưa biết phải giải thích ra sao thì bên ngoài có tiếng trẻ con cười đùa, bọn trẻ cùng bản với lão Xèng, mặc dù nhà của chúng cách đây cũng khá xa. Tiếng gọi của lũ trẻ khiến bầu không khí căng thẳng giữa lão Xèng và Bảo được xoa dịu :

— Ông Xèng ơi, ông Xèng ơi.....A, anh Bảo ngủ dậy rồi kìa....Hi hi hi, bọn em đến thăm anh đây.

Tự động mở cửa, lũ nhóc người đồng bào với những bộ quần áo cũ kỹ, chạy chân đất đến chỗ Bảo và lão Xèng đang ngồi, trên tay chúng là mấy bắp ngô, mấy củ khoai rồi cả một bó rau rừng, trứng gà mới để hã còn dính trấu, còn có cả miếng thịt lợn rừng hã còn lông cứng ngắc, đen xì.

Bọn nhóc đặt tất cả lên chỗ củi ban nãy lão Xèng mới bỏ, đứa nào đứa đấy cười tí mắt, chúng vây lấy Bảo rồi cười nói hồn nhiên :

— Anh Bảo khỏe chưa, bọn em đến thăm anh đây nè.

Lão Xèng nhìn bọn trẻ rồi nói với Bảo :

— Lũ nhóc này hôm qua cũng đến, nhưng khi đó cậu vẫn hôn mê nên ta nói chúng đi về.

Bảo cảm động lắm, nhìn bọn trẻ Bảo xoa đầu từng đứa rồi trả lời :

— Anh khỏe rồi, mà đồ ở đâu các em mang đến cho anh nhiều vậy...?

Lũ nhóc nhao nhao :

— Không phải của chúng em đâu, là của bố mẹ bọn em nói mang đến cho anh đó....Khi khi khi, anh ăn nhiều vào nhé.

Bảo ghen ngào, rơm rớm nước mắt, tuy ở đây chưa được bao lâu, mới hơn 1 năm nay, nhưng bà con nơi này rất quý Bảo, không chỉ vậy, bọn trẻ con cũng quấn quýt vô cùng. Là một người có chuyên ngành về địa chất, khoảng thời gian Bảo sống ở đây tuy không nhiều, nhưng Bảo đã có những đóng góp quan trọng cho bà con đồng bào nơi đây. Từ việc thăm dò nguồn nước cho đến việc kiểm tra chất lượng đất, từ khi có Bảo, việc trông trọt của bà con đồng bào đã tiện lợi, đỡ vất vả và cho năng suất cao hơn. Bảo hãy còn nhớ, lúc Bảo mới đến, trẻ con trong làng bị dịch tả, vốn là người đi nhiều, cũng biết nhiều và có phòng bị nên ngoài việc dùng thuốc chữa cho bọn nhóc, Bảo còn tìm được nguyên nhân sinh bệnh. Người đồng bào có những tục lệ lâu đời, có những món ăn họ ăn gần như là sống, có thể người lớn sức đề kháng cao không sinh bệnh. nhưng trẻ con thì lại khác. Tuy nhiên, họ suy nghĩ đơn giản, để làm cho họ tin thì phải chứng minh bằng hành động cụ thể chứ không nói suông được. Nỗ lực suốt nửa năm ròng, vừa giúp đỡ, vừa tuyên truyền, dần dà Bảo cũng thuyết phục được bà con không nên cho trẻ nhỏ ăn tái, ăn sống nữa. Chẳng biết từ bao giờ, hơn 1 năm qua, Bảo giống như con dân trong bản vậy.

Lão Xèng nhìn Bảo khẽ cười, lão nói :

— Ta hãy còn nhớ, hồi đó khi cậu đem thuốc cho bọn nhóc uống, bố mẹ chúng còn định đánh cậu. Vậy mà bây giờ, họ quý cậu, coi cậu như người nhà. Khi này ta có nói cũng chỉ muốn tốt cho cậu, bản thân ta và mọi người quanh đây, chúng ta rất yêu quý cậu vì những gì cậu đã làm. Cậu nói đúng, một lão già sống cô độc đến ngần này tuổi như ta không thể hiểu được cậu. Ta chỉ mong cậu luôn được bình an, củi đã bổ xong rồi, ta đi hai cho cậu năm thuốc, uống hết lần này chỉ mai, kia là cậu khỏe lại thôi. Cậu ở nhà chơi với bọn trẻ nhé, ta đi đây.

Bảo muốn nói gì đó với lão Xèng nhưng rồi lại thôi, khi này Bảo đã gất lên hơi to tiếng, giờ bình tâm lại, Bảo thấy có lỗi với lão Xèng. Câu nói mà lão vừa nói, Bảo cũng nhớ, trước lúc mê man Bảo đã nói ra miệng. Nhìn lão Xèng đeo cái gùi lên lưng rồi bước ra khỏi cổng tre, Bảo thầm tự nhủ :

— Ông Xèng, cho tôi xin lỗi.

Thời tiết hôm nay khá dễ chịu, hơi se se lạnh, nhà lão Xèng nằm ở lưng chừng quả đồi. Đứng từ đây tuy không thể nhìn rõ, nhưng phóng tầm mắt ra xa, Bảo có thể thấy khu vực rừng núi luôn bị che phủ bởi những đám sương mù chưa bao giờ tan. Phải chi nơi ấy cũng chỉ nhỏ bằng lòng bàn tay như những gì Bảo đang nhìn thấy lúc này thì tốt biết mấy. Nhưng không, hơn 1 năm qua, Bảo miệt mài, băng rừng, lội suối, đã cố gắng tìm kiếm khắp nơi, đã tìm hiểu về cả những thứ được cho là truyền thuyết không có thật.....Nhưng, trong khoảng sương mù mênh mông ấy, mọi thứ cứ như một mê cung không có hồi kết, Bảo giống đang lạc trong ảo tưởng của riêng mình.

Bảo chợt cười chua xót :

” Phải chăng mình đã bị điên mà chính mình cũng không hề hay biết. ”

Trong tâm trí của Bảo, hình ảnh Sương lại hiện ra rõ mồn một, Bảo vẫn nhớ như in câu trả lời của Sương khi Bảo hỏi :

— Em sống ở bản làng nào quanh đây sao...?

Sương cười hiền dịu :

— Làng của em được gọi là ” Làng Sương Mù “. Nhưng anh không nên đến đó.

Bảo hỏi tiếp :

— Vì sao...?

Sương đáp :

— Vì như vậy thì anh sẽ không thể trở về được nữa.

Dứt lời, đôi mắt Sương từ từ chảy xuống hai hàng máu, Bảo bàng hoàng khi nhìn lại, bàn tay anh đang nắm lấy bàn tay của Sương lúc này chỉ còn là những đốt xương khô không khố. Ngược mắt lên nhìn, Bảo càng kinh sợ hơn vì trước mắt Bảo, da thịt của Sương đang rữa ra rồi tan biến, Sương mấp máy bờ môi :

” Cứu....em.....với.....”

— KHÔNG.....KHÔNG THỂ NÀO....

Bảo ngồi bật dậy, tiếng còi đang cháy lép bép, ngồi bên bếp là lão Xèng, lão đang sắc thuốc cho Bảo. Thấy Bảo như vậy, lão hỏi :

— Mơ thấy ác mộng sao....? Nhìn cậu ra mồ hôi nhiều quá.

Bên ngoài trời đã tối, Bảo nhớ lúc mình ngủ thiếp đi là tầm ban chiều, Bảo hỏi :

— Máy giờ rồi....?

Lão Xèng đáp :

— Gần nửa đêm, mà cậu mơ thấy gì vậy...?

Bảo im lặng một hồi, nhìn vào lòng bàn tay, cảm giác trong giấc mơ khi này quá đổi thật, Bảo trả lời câu hỏi của lão Xèng :

— Tôi mơ thấy....cô ấy. Nhưng.....nhưng trong mơ....cô ấy đã chết rồi. Hơn 2 năm qua, chưa bao giờ tôi nằm mơ như vậy cả.

Chương 34: Cắt máu dụ Trùng

Tại nhà của ông Mừng, đã quá nửa đêm nhưng tình trạng của Thước vẫn đang rất xấu, từ đêm qua, Thước vẫn mê man bất tỉnh, người càng lúc càng sốt cao. Bố con ông Mừng lo lắng sợ Thước sẽ không qua khỏi, cả hai đều hối hận về việc làm hấp tấp, thiếu suy nghĩ của mình đêm qua nên mới xảy ra cố sự này.

Thầy Lương bắt mạch cho Thước xong, nhìn ông Mừng, thầy Lương nói :

— Mạch đang yếu dần đi, cơ thể lúc nóng, lúc lạnh.....Trùng bên trong đang nhả độc cố gắng giết hại vật chủ để thoát ra ngoài. Bắt và giết nó không khó, nhưng phải làm sao giữ được mạng của cậu Thước mới là chuyện khiến tôi đau đầu.

Ông Mừng rối rít :

— Bác...bác cố gắng tìm cách nào đó đi, nó...nó mà làm sao chắc bố con tôi ân hận cả đời.

Thầy Lương đáp :

— Đêm hôm qua, nếu cậu ấy uống thêm được 1 chén nước cốt lá Vạn Niên Thanh nữa thì khi ấy trùng độc sẽ bị bài xích, trong khoảng thời gian trùng bị công kích bởi Vạn Niên Thanh, tôi có thể lôi nó ra khỏi người cậu ta. Đáng tiếc chưa kịp thực hiện.

Ông Mừng nói :

— Vậy...bây giờ chúng ta tiếp tục giã lá Vạn Niên Thanh cho nó uống.....Sau đó thầy lấy trùng ra khỏi người nó....Để...để tôi đi giã lá....

Thầy Lương lắc đầu :

— Không được, thể trạng của Thước bây giờ đang suy kiệt, nếu tiếp tục cho uống nước Vạn Niên Thanh sợ rằng cậu ấy sẽ chết trước khi lấy được trùng độc ra khỏi người. Còn một điểm nữa bác chủ chưa biết, cơn sốt của Thước là do trùng độc biến tướng, chỉ e Vạn Niên Thanh cũng không còn mấy tác dụng. Nếu miễn cưỡng bắt trùng, trùng sẽ tự diệt, lúc ấy cả nó và vật chủ đều chết. Đó là lý do tại sao bùa ngải luôn luôn là thứ vô cùng đáng sợ.

Ông Mừng thất thần, nhìn Thước nằm đó mỗi lúc một yếu dần đi, ông càng dần vật bản thân mình hơn, ông Mừng ấp úng nói :

— Vậy chẳng lẽ không còn cách nào hay sao....? Tôi gây ra nghiệp thật rồi.

Phển cũng có chung tâm trạng với ông Mừng, hơn ai hết, Phển là người hối hận nhất, nếu đêm qua Phển không bày ra trò bắt ” phù thủy ” thì giờ đây mọi chuyện đâu có ra nông nổi này. Phển cúi mặt không dám nhìn bố với thầy Lương, lúc này thầy Lương mới nói :

— Không, vẫn còn một cách nữa.

Hai bố con ông Mừng nghe thấy vậy thì lập tức ngẩng mặt lên, cả hai đồng thanh hỏi :

— Có cách gì vậy ạ...?

Thầy Lương tiếp :

— Nếu như không bắt được trùng thì ta sẽ ép nó phải tự bò ra, tất nhiên không phải đục qua quả tim mà là chui ra từ cái kén phía sau lưng của cậu Thước. Tuy nhiên, cách làm này cực kỳ nguy hiểm, nếu trùng không chui ra, cậu Thước còn chết nhanh hơn. Nhưng nếu cứ để tình trạng này diễn ra, hi vọng sống cũng rất thấp. Có lẽ đành phải liều một phen vậy.

Ông Mừng lo lắng :

— Rốt cuộc đó là cách gì vậy thưa bác...?

Thầy Lương nhìn Thước, chạm tay vào Thước, thầy đáp :

— ” Dĩ Độc Trị Độc “, đầu tiên tôi sẽ dùng một loại kịch độc tẩm vào đầu kim châm cứu, tiếp đó tôi sẽ châm kim vào vùng ngực của Thước. Độc từ kim ngấm qua da thịt và khiến cho cơ thể cậu ấy bị trúng độc nặng. Bên cạnh đó, từ bên ngoài chúng ta sẽ dẫn dụ trùng chui ra bằng một thứ mà nó muốn. Bên trong dùng độc, bên ngoài dùng mồi nhử, khả năng sẽ thành công.

Phên vôi vàng :

— Thế ta làm ngay đi ạ.....Càng để lâu cháu sợ.....Thước nó chết mất.

Thầy Lương nói tiếp :

— Nhưng như ta vừa nói, cách làm này cực kỳ nguy hiểm, bởi chất độc ta đưa vào người Thước là kịch độc, loại độc này còn độc hơn cả độc của trùng. Ta có thuốc giải, nhưng nếu trong khoảng 1 phút mà trùng không chịu chui ra, cơ thể Thước sẽ bị lũng độc công kích. Và còn 1 điều quan trọng, thứ dẫn dụ trùng chính là máu tươi của con người. Loài trùng này thích nhất là máu người, áp dụng cùng lúc cả 2 điều ta vừa nói, rất có thể trùng sẽ tự phá kén chui bởi mùi máu. Một mình ta không thể làm được chuyện này, bởi khi châm cứu, ta cần căn chuẩn thời gian, sai một li sẽ không cứu vãn được nữa. Khi ta đưa độc vào người Thước, cần 1 người dùng máu để dụ trùng.

Ông Mừng không ngần ngại trả lời luôn :

— Nếu vậy cứ lấy máu của tôi, lấy bao nhiêu cũng được.

Phễn tiến lên phía trước, Phễn nắm chặt bàn tay lại rồi nhìn thầy Lương, nhìn ông Mừng, Phễn nói :

— Đây là cơ hội để con chuộc lại lỗi lầm của mình, nếu cần lấy máu thì phải là lấy máu của con. Trong ba người, thì con trẻ nhất, khỏe nhất, máu con là phù hợp nhất. Hơn nữa, chuyện thành ra thế này là do lỗi của con. Bác Lương, hãy dùng máu của cháu, hãy để cháu sửa sai.....Cháu xin bác, con xin bố.

Thầy Lương nhìn Phễn khẽ gật đầu, ông Mừng mặc dù có chút hoang mang, nhưng ông rơm rớm nước mắt, Phễn xưa nay ngỗ nghịch, bất cần, vậy mà giờ đây, Phễn sẵn sàng mạo hiểm vì người khác. Ông nhận thấy con trai mình đã trưởng thành, trước giờ ông luôn cố gắng hướng con sống thiện, sống tốt, bao dung với mọi người nhưng ông luôn cảm thấy Phễn không nghe lời ông. Giờ đây thấy con trai nói mà lòng ông Mừng vui đến lạ

thường. Tuy nhiên, thân làm bố, lại chỉ có cậu con trai duy nhất, ông Mừng không khỏi lo lắng, ông hỏi thầy Lương :

— Nếu việc lấy máu có nguy hiểm, bác cứ lấy máu của tôi.

Thầy Lương trả lời :

— Tất nhiên sẽ có chút mạo hiểm, nhưng cậu Phấn nói đúng, so về tuổi tác, cả tôi và bác chủ đều đã già. Máu của người trẻ sẽ dễ dẫn dụ trùng độc hơn. Nhưng bác chủ yên tâm, tôi sẽ có phương pháp. Thời gian từ giờ đến 3h sáng, chúng ta phải giải được ngải độc trùng. Cũng không còn nhiều thời gian, giờ tôi cần hai người chuẩn bị giúp tôi một vài vật dụng như sau.

Cũng may mắn khi nhà ông Mừng là quán ăn lâu năm, khi thầy Lương đang suy nghĩ dùng đồ vật gì đủ lớn để có thể cho Thước ngòi vào trong thì ông Mừng nhớ ra trong nhà ông có loại thùng gỗ lớn, đó là loại thùng ngày trước ông dùng để chứa nước nhưng sau không cần đến nữa nên bỏ không. Cái thùng gỗ lớn được vắn ra, thầy Lương vừa ý lắm, thầy Lương nói :

— Không ngờ ở đây lại có loại thùng gỗ này. Nó làm tôi nhớ đến hồi còn ở bên Trung Quốc, khi ấy tôi chỉ tầm 13-14 tuổi, mỗi ngày tôi đều đun nước rồi đổ vào thùng cho sư phụ của tôi ngâm mình tắm. Có được thứ này thì tốt quá rồi, này tôi còn định nói bác chủ cho mượn cái chum lớn ngoài kia ấy chứ. Giờ để cái thùng này vào trong nhà củi, bác chủ thì đi đun nước nóng. Còn cậu Phấn, giúp tôi làm vài việc sau đây.

Bố con ông Mừng mỗi người một công một việc lập tức đi làm ngay, trong lúc đó, thầy Lương cũng chuẩn bị sẵn những vật dụng cần dùng. Độ nửa tiếng sau, thùng gỗ đã được đổ ngập $\frac{2}{3}$ mực nước. Thầy Lương bỏ vào trong thùng một số loại thảo dược, nói ông Mừng chế thêm nước lạnh cho đủ độ ấm, hương thơm từ thảo dược tỏa ra vô cùng dễ chịu.

Thầy Lương nói :

— Giờ bác chủ giúp tôi cởi bỏ quần áo của cậu Thước, sau đó đặt cậu ấy vào trong thùng nước ấm này.

Đoạn thầy Lương hỏi tiếp :

— Bác chủ vẫn đang đun nước nóng đấy chứ..?

Ông Mừng gật đầu :

— Dạ tôi vẫn đang bắc một nồi lớn.

Thầy Lương gật đầu :

— Tốt lắm, khi nước chuyển lạnh, tiếp tục đổ nước nóng vào, giữ nguyên nhiệt độ như thế. Bây giờ là 2h sáng, tới lúc đó nhất định không được để ra sai sót gì.

Phễn hỏi thầy Lương :

— Vậy khi nào thì cần dùng tới máu của cháu..?

Thầy Lương nhìn Phễn trả lời :

— Đừng vội, khi ta châm cứu cho Thước, lúc đó sẽ cần cháu trợ giúp. Nhưng trước tiên cháu cần uống viên đan dược này đã.

Dứt lời, thầy Lương đưa cho Phễn một viên dược tròn tròn, to bằng đầu ngón tay út, có màu đỏ tươi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đan được này có tác dụng ích huyết, không phải thuốc độc đâu. Khi ta lên tiếng, cháu dùng con dao này cứa lòng bàn tay rồi để máu chảy xuống nước thảo dược trong thùng gỗ là được.

Phển không nghĩ ngợi mà uống luôn, tiếp đó thầy Lương hỏi :

— Thứ ta nói cháu làm đã xong rồi chứ...?

Phển đáp :

— Xong rồi thưa bác, đã để ở ngay bên ngoài cửa.

Thầy Lương gật đầu ra chiều đồng ý, đoạn ông nhúng ngón tay vào nước kiểm tra xem nước đã nguội hay chưa. Nhiệt độ nước trong thùng đang nguội đi một cách nhanh chóng. Thầy Lương vội nói ông Mừng thêm nước nóng vào, cứ như vậy cho tới khi thời gian bắt đầu trôi dần về gần 3h sáng. Thước được ngâm mình trong thảo dược, sắc mặt cũng hồng hào hơn, hơi nước nóng khiến toàn thân Thước đỡ ửng, nhưng Thước vẫn mê man chưa thể tỉnh lại.

Chỉ còn 10 phút nữa là tới 3h, thầy Lương lệnh cho Phển đóng cửa chính gian nhà chứa củi lại. Xung quanh thùng nước, đèn cầy được thắp sáng, phần băng bó sau lưng Thước được gỡ bỏ. Cả ông Mừng và Phển giật mình nuốt nước bọt khi mà giờ đây họ đang phải nhìn thấy một thứ đáng sợ. Lưng Thước đang nổi cộm lên một cái kén to ụ, nhìn giống như nó đang mừng mủ, kinh dị hơn khi thi thoảng họ lại thấy phần đóng kén ấy bất chợt động đậy, cảm tưởng đang sinh vật ngộ nghĩnh bên trong.

Phển ấp úng nói :

— Suốt...suốt thời....gian qua....nó phải chịu....đựng thứ....gồm ghiếc

này.....thật sao...?

Chương 35: 3h sáng

Trong lúc bố con ông Mừng vẫn còn đang bàng hoàng thì thầy Lương lên tiếng :

— Đừng để thứ đó khiến hai người hoảng sợ, tập trung vào. Đây chính xác là chúng ta đang đánh cược mạng sống của cậu Thước, Bác chủ nghe cho kỹ đây, sau khi trùng độc phá kén chui ra ngoài, ngay lập tức bác chủ phải đưa cậu Thước ra khỏi cái thùng đó.

Ông Mừng run run hỏi :

— Vậy nếu như nó không chui ra thì sao...?

Thầy Lương trả lời :

— Như vậy có nghĩa, chúng ta đã thất bại.

Hơi nóng một lần nữa những chiếc kim châm cứu, lúc này thầy Lương đã đổ ra chén bạc một thứ dung dịch từ cái lọ nhỏ xíu có màu đen sậm, chỉ một giọt mà thôi. Xong xuôi, thầy Lương cậy miệng của Thước, cho ngậm một chút bạch trầm kỳ. Tiếp đó ông nhìn Phấn nói :

— Ngay lúc này, cháu cắt máu nhỏ vào trong thùng, giữ nguyên như vậy. Bắt đầu đi.

Phển run bàn tay đang cầm con dao nhỏ nhưng sắc lẹm, đây không phải lúc nghĩ nhiều nữa. Phển nghiêng răng rồi kề dao vào trong lòng bàn tay, cứa một đường khiến cho máu bắt đầu chảy ra, ông Mừng nhìn con mà xót xa, nắm chặt tay lại, ép cho máu nhỏ xuống nước trong thùng gỗ, Phển chờ đợi thầy Lương sẽ làm gì tiếp theo.

Thầy Lương gật đầu :

— Tốt lắm, cứ giữ như vậy.

Máu của Phển bắt đầu hòa vào nước nhưng vẫn chưa có hiện tượng gì xảy ra cả. Về phía thầy Lương, sau khi máu từ tay Phển bắt đầu chảy, thầy Lương dùng kim châm cứu đã nhúng đầu kim vào thứ nước đen sậm trong chén, lần lượt châm vào các huyệt đạo ở vùng ngực : Thiên đột – Đản Trung – Khuyết Bồn – Trung Phủ. Ngay sau khi bốn huyệt đạo được kim châm vào, lập tức Thước mở trợn mắt, cơ thể bất chợt gồng lên, từ 4 huyệt đạo, những đường gân đen nổi lên rõ rệt rồi cứ thế lan rộng dần ra khắp người Thước. Cuối cùng, thầy Lương châm tiếp một kim lên đỉnh đầu của Thước, nhưng kim này không nhúng qua độc.

Ngay sau đó, ông Mừng thấy Thước cứng đờ như một pho tượng, chỉ có những mạch máu đen kia vẫn tiếp tục lan rộng ra. Thầy Lương nói :

— Độc bắt đầu ngấm vào người của cậu ta, trong vòng 1 phút hi vọng kịch độc mà ta đưa vào cơ thể cậu ấy sẽ ép cho trùng phải phá kén chui ra ngoài.

Thầy Lương bắt đầu đếm, cứ sau mỗi lần đếm, bố con ông Mừng lại thấy cái kén sau lưng Thước lại động đậy dữ dội hơn, những mạch máu đen lan khắp cơ thể, nhưng chỉ duy vùng kén của trùng thì lại không lan tới. Dù vậy, con trùng vẫn chưa phá kén chui ra ngoài.

— 20....21....22.....khốn kiếp, nó vẫn đang chống cự.....Thời gian không còn nhiều nữa.

Ngay đến cả thầy Lương cũng bắt đầu đổ mồ hôi hột, máu của Phấn vẫn đang chảy xuống mặt nước trong thùng, lúc này nước cũng đã chuyển sang màu đỏ nhạt.

Thời gian vẫn trôi qua không dừng lại, càng lúc người Thước càng chuyển xám xịt, thầy Lương nói :

— Chẳng lẽ không đủ máu để dụ nó chui ra.

Phấn nghe thấy vậy thì nghiêng răng thét lớn :

— A.....A.....khốn kiếp, chui ra mau.

Dứt lời, Phấn dùng dao cửa luôn cổ tay của mình rồi nhúng thẳng xuống thùng nước, máu chảy ra nhiều khiến cho nước chuyển màu đỏ au trong sự sững sờ của thầy Lương cũng như ông Mừng.

Thầy Lương vẫn đang tiếp tục đếm từng giây, mỗi giây trôi qua đồng nghĩa với việc mạng sống của Thước đang ngừng lại :

— 40....41....42....43....

Và cho đến khi thầy Lương nhắm tới 49 thì Phấn mặt nhợt đi bởi mất máu quá nhiều, Phấn lão đảo đứng không vững nữa, cuối cùng Phấn ngã ra đất rồi lịm đi.

— 49....50....51....52....53....

Khi tới 53 trong thùng nước đỏ au màu máu ấy, cái kén trùng sau lưng

Thước từ từ xuất hiện một cái lỗ, con trùng có màu vàng ươm, to bằng ngón tay cái, thân như loài sâu tằm nhưng lại mọc chân như chân rết, ông Mừng không dám tin trong cơ thể con người lại có thứ sinh vật gớm ghiếc, ghê tởm như vậy. Nhưng sự thật đang hiện ra trước mắt ông, con trùng nổi bật trong chậu máu là có thật.

Chỉ chờ đợi có vậy, thầy Lương nhanh tay rút kim châm cứu ra khỏi cơ thể Thước, cùng lúc đó ông cho Thước uống đan được giải độc, đoạn nói lớn :

— Bác chủ, đưa cậu Thước ra khỏi thùng, nhanh lên.....Sao còn đứng đó, bác chủ.....

Vừa hoảng sợ trước con trùng độc, vừa lo lắng khi Phấn lịm đi nằm dưới đất, trong khoảnh khắc quan trọng ấy ông Mừng đứng sững người, toàn thân không cử động nổi. Nhưng tiếng hét của thầy Lương khiến ông giật mình bừng tỉnh, lấy hết sức bình sinh, ông Mừng đưa hai tay qua hai nách của Thước rồi xốc mạnh Thước, lôi Thước ra khỏi thùng gỗ.

Trong thùng, trên mặt nước, con trùng quái dị, gớm ghiếc kia vẫn đang bơi qua bơi lại trong máu. Chỉ trong khoảng thời gian vài giây mà nó đã tiếp tục biến đổi, phần lưng của trùng bắt đầu nhú cánh, nó đang ăn máu của Phấn, những cái chân rết lúc nhúc cũng theo đó mà lớn dần lên, đang từ màu vàng, con trùng chuyển dần sang màu đỏ trước sự kinh hãi của ông Mừng.

3h sáng, đúng lúc ấy ngay bên ngoài cửa gian nhà chứa củi, tiếng gà gáy cất lên :

” Ò....Ó.....O.....O ”

” Ò....Ó.....O.....O ”

Chỉ chờ đợi có thể, thầy Lương lập tức lao nhanh ra phía cửa, mở tung cánh cửa. Bên ngoài là cái lồng gà mà lúc sớm thầy Lương đã dặn Phấn để sẵn ở đó. Trong lồng, con gà trống thầy Lương nhờ ông Mừng mua 3 ngày trước đang cào đôi chân chì với bộ móng sắc nhọn xuống nền đất, nó vươn cao cổ, hướng mỏ vào trong nhà gáy lên những tiếng gáy vang cả một góc trời, xóa tan đi bầu không khí hoảng loạn, sợ hãi trong gian nhà củi.

Khi được mở lồng, con gà trống đập cánh khiến bụi tung mù mịt. Ông Mừng còn đang không hiểu chuyện gì xảy ra thì chỉ trong thoáng chốc, ông đã thấy con gà trống nhảy lên miệng thùng gỗ, đôi chân chì với hai cái cựa dài của nó quặp chặt vào miệng thùng.

Con gà trống đứng đó với dáng vẻ hiên ngang, hùng dũng, cặp mào đỏ chót khê rung lên khi nó cất lên tiếng gáy lần thứ 3 :

” Ò...Ó....O...O “

Nhanh như chớp, sau khi gáy xong, nó mổ luôn con trùng đang bơi trên mặt nước rồi nuốt chửng.

Trong lúc con gà làm công việc của mình là ăn trùng thì thầy Lương cũng không quên việc phải trị thương cho Phấn. Vừa bôi thuốc, băng bó, vừa cho Phấn uống đan dược có tác dụng ích huyết. Ông Mừng nhìn con trai mặt mũi đang tái nhợt đi thì lo lắng hỏi :

— Con....con...tôi....nó...nó....không...sao....phải..không bác...?

Thầy Lương gật đầu :

— Cậu nhà mất nhiều máu, nhưng thật may không nguy hiểm đến tính mạng. Khi này cậu nhà hành động mạo hiểm quá. Nhưng nhờ vậy mà mới có thể dẫn dụ trùng độc chui ra trước khi quá muộn. Bác chủ đừng lo, vết

thương đã được cầm máu, tôi cũng cho cậu nhà uống ” Ích Huyết Hoàn “, vài ngày tới chỉ cần nghỉ ngơi, tắm bổ là sẽ khỏe lại thôi.

Dìu Phấn lên giường, để nằm cạnh Thước, thầy Lương bắt mạch cho Thước, lát sau thầy Lương nói :

— Đúng là thập tử nhất sinh, chậm chút nữa thì dù có uống thuốc giải độc cũng khó mà cứu nổi.

Ông Mừng hỏi :

— Nó sẽ sống chứ bác...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Tất nhiên rồi, nhưng thể trạng của Thước yếu hơn cậu nhà, hơn nữa suốt quãng thời gian qua đã chịu không ít giày vò. Muốn tỉnh lại chắc không dưới 5 ngày nữa đâu. Tạm thời ngải độc trùng đã được giải, mạng của cậu ta đã được cứu. Nhưng có một điều mà tôi lo lắng...

Ông Mừng hỏi tiếp :

— Là điều gì vậy bác...?

Thầy Lương đáp :

— Đó là tâm bệnh, tôi chưa biết nguyên nhân vì đâu cậu ta bị bỏ ngải độc trùng, nhưng những ngày tháng sống điên dại, mất hết tất cả với cậu ta sẽ là một ký ức đau đớn, mãi in sâu vào tâm trí. Và còn 1 điều này nữa, tôi đã biết vì sao trúng ngải trùng độc mà hơn 1 năm qua cậu ta vẫn còn sống mà trong khi đó với người khác, chắc chắn đã chết rục xương rồi.

Ông Mừng nói :

— Có phải là do sợi dây chuyền mà nó đang đeo trên cổ phải không bác...?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng vậy, bác chủ đã từng nghe đến ” áp vong ” chưa...? Đó là trường hợp vong hay còn gọi là linh hồn người chết nhập vào cơ thể người sống. Nói chính xác hơn, trong cậu Thước hơn 1 năm nay có tồn tại 1 linh hồn khác. Chưa thể nói điều này là tốt hay xấu, nhưng chính linh hồn người này đã khiến trùng độc trong cơ thể cậu ta không thể hoành hành. Nhưng vì là linh hồn người đã chết rồi nên khả năng của họ chỉ có vậy. Khi tôi gặp Thước, cái kén sau lưng cậu ấy đã phát triển lớn. Nếu không giải ngải, chỉ dăm bữa, nửa tháng nữa thôi cậu ta cũng sẽ bị ăn hết lục phủ ngũ tạng rồi chết mà thôi.

Ông Mừng tròn mắt ngạc nhiên :

— Chẳng lẽ bác còn nhìn hay cảm nhận được linh hồn người chết... thật....thật sao....?

Thầy Lương dăm chiêu đáp :

— Trước đó là vậy, nhưng hiện tại tôi không cảm nhận được nữa. Ngay từ đầu hồn phách ấy đã rất yếu, mọi chuyện chỉ còn chờ Thước tỉnh lại mà thôi. Tuy nhiên, tôi có dự cảm không lành.

Nói đến đây, bất giác thầy Lương thấy tim mình bỗng nhói lên đau đớn từng hồi.....

Chương 36: Âm ảnh chết người

5 ngày sau, thể trạng cũng như sắc mặt của Thước những ngày qua đã biến chuyển tốt hơn. Ngày nào thầy Lương cũng cẩn thận chăm sóc cho Thước, từ đút từng thìa cháo hay từng bát thuốc được thầy canh lửa sắc ngày 3 lần. Ông Mừng lấy làm lạ lắm, dù sao đi nữa, thầy Lương với Thước cũng đâu phải ruột thịt, họ hàng gì. Cả hai chỉ tình cờ nhìn thấy nhau lần đầu tiên ở quán cơm nhà ông Mừng, thầy Lương cũng chỉ vô tình nghe được câu chuyện thương tâm về Thước. Vậy mà từ lúc bắt đầu cho tới bây giờ, ngài đã được giải xong, thầy Lương chưa khi nào phàn nàn một câu về những gì thầy làm cho Thước.

Rót cho thầy Lương cốc nước chè đậu đen, ông Mừng nói :

— Mấy hôm nay nhìn bác chăm sóc nó vất vả quá. Bác làm tôi thấy cảm động, cứ như người cha đang chăm con mình vậy.

Thầy Lương khẽ lau mồ hôi trên trán, đỡ lấy cốc nước chè đậu từ tay ông Mừng, vừa cười thầy vừa đáp :

— Đã không giúp thì thôi, còn đã giúp thì phải giúp cho trọn vẹn. Hơn nữa ngay từ đầu tôi đã nói với bác chủ, nhìn cậu ta tôi có chút gì đó đồng cảm. Tôi như nhìn thấy chính bản thân mình ngày xưa vậy, chắc có lẽ đó mới là lý do chính khiến tôi cứu cậu ấy.

Ông Mừng hỏi :

— Nói như vậy, chẳng lẽ ngày trước thầy cũng bị điên như nó sao...?

Thầy Lương cười :

— Điên ư..? Tôi e rằng mọi chuyện còn tồi tệ hơn thế rất nhiều, phải chi tôi chỉ điên như Thước thì có lẽ đã không có ai phải chết. y chà, thuốc được rồi, để tôi rót ra bát để nguội, lát nữa cho cậu ta uống. Bác chủ có nấu cháo giúp tôi không vậy...?

Ông Mừng gật đầu :

— Có chứ, cũng đã nấu xong rồi, để tôi đi múc. Mà không biết thang này bao giờ mới chịu tỉnh lại.

Ông Mừng đi lấy cháo, thầy Lương đổ thuốc ra bát, bồng trên giường, Thước bất chợt cử động.

— Ừ....ừ....

Thầy Lương nghe tiếng rên khẽ khẽ vội ngược lên nhìn, nằm trên giường, Thước đã mở mắt, nhưng có vẻ như cơ thể vẫn chưa cử động được hoàn toàn. Thước ngơ ngác nhìn xung quanh, Thước không biết mình đang ở đâu. Ánh mắt Thước giờ đây không còn ngây dại như mấy ngày trước đó nữa, nét mặt cũng hiện rõ khí sắc.

Thầy Lương nhìn Thước nói :

— Cuối cùng thì cậu đã tỉnh lại.

Thước ú ớ :

— Ông....ông là ai ?

Vừa lúc đó ông Mừng bước vào, trên tay bưng bát cháo hẳn còn nóng, vừa

thời ông Mừng vừa nói :

— Cháo đây, cháo đây.

Đoạn ông nhìn thấy Thước đang mở mắt, ông Mừng hét lên sung sướng :

— Nó tỉnh rồi, thằng Thước nó tỉnh rồi này.

Đặt bát cháo xuống bàn, ông Mừng chạy ngay lại rồi hỏi :

— Thước điên, có biết tao là ai không...?

Thước trả lời :

— Bác Mừng, chủ quán ăn.....Nhưng đây là đâu...? Sao cháu lại ở đây...?

Ông Mừng cười lớn :

— Ha ha ha, thế là nó tỉnh thật rồi, không còn là Thước điên nữa rồi. Tiên sư mày, còn không mau cảm ơn người này đi. Chính ông ấy là người đã cứu mạng mày đấy, đây là nhà tao, mày đã ở đây cả tuần nay rồi.....Sao, không nhớ gì à...?

Ông Mừng vừa nói xong thì Thước hai tay ôm lấy đầu đau đớn, cơn đau đầu bất chợt ập đến khiến cho Thước quẫn quại.

Thầy Lương vội ghì chặt lấy hai bên thái dương của Thước, thầy Lương nói :

— Bình tĩnh lại, bình tĩnh lại.....Đừng ép mình quá, thả lỏng, thả lỏng cơ thể.....

Nhưng không, Thước càng lúc càng đau dữ dội, Thước hét lên :

— Đau...đau quá.....Đầu tôi đau quá.....Đừng.....đừng đánh tôi.....Tôi đói, tôi khát.....Tha cho....tôi.....Đừng chết.....đừng giết tôi.....Hu hu hu.....Tôi....không....muốn....chết.

Ông Mừng cũng phải phụ thầy Lương giữ chặt Thước lại, từ nhà trên, Phấn thấy âm ỹ cũng chạy xuống xem, thấy Thước đang đau đớn, giãy dụa, Phấn cũng vội lao tới giúp bố kiểm soát hành động của Thước. Thầy Lương lấy ra một cục gì đó có màu đen như than, thầy đưa cho Thước ngửi, Thước dần lịm đi, chân tay từ từ thả lỏng, Thước tiếp tục chìm vào hôn mê.

Mọi chuyện lúc này mới ổn, ông Mừng lau mồ hôi đang vã ra, ông hỏi :

— Sao nó lại như vậy hả bác....? Khi này nó còn nhận ra tôi cơ mà..?

Thầy Lương giải thích :

— Đây chính là tâm bệnh, hay còn gọi là di chứng sau khi giải được bùa ngải. Đối với Thước mà nói, sau khi tỉnh lại cậu ta ban đầu sẽ chỉ nhớ đến khoảng thời gian trước khi phát điên. Còn khi trúng ngải, thần trí của cậu ấy bị bắn loạn, điên khùng. Những ký ức đau đớn, khổ sở lúc này sẽ ập đến, đầu sẽ đau như búa bổ, cảm giác như mọi thứ sắp nổ tung, vỡ vụn. Cậu ấy nhận ra bác chủ bởi vì trước khi cậu ta bị điên, hai người đã từng quen biết. Vừa rồi tôi phải dùng mê hồn hương để cậu ta ngủ thiếp đi. Tỉnh lại là điều đáng mừng, nhưng chấp nhận sự thật ra sao thì đó lại không phải chuyện dễ dàng gì. Có người sau khi được giải ngải còn muốn tự kết liễu cuộc sống của mình. Bởi nếu sống tiếp, đối với họ đó chỉ là những tháng ngày dẫn vật, đau đớn xuyên tận tâm can, bùa ngải còn có cách giải, còn tâm bệnh e là phải phụ thuộc vào bản thân cậu ấy mà thôi. Nhưng bác chủ đừng lo, tôi ở đây đến lúc này chính là để giúp cậu ta. Cậu ta vẫn còn trẻ, cả một cuộc đời ở phía trước, vẫn còn có cơ hội làm lại cuộc đời. Uống hết bát thuốc này

tình trạng của cậu ấy sẽ tốt hơn.

Thầy Lương bê bát cháo rồi từ tốn bón cho Thước từng thìa, đúng như lời thầy Lương nói, buổi tối hôm ấy, Thước một lần nữa tỉnh lại. Lần này Thước không đau đớn như buổi trưa, nhưng bố con ông Mừng thấy Thước ôm mặt khóc nức nở, Thước khóc rất lâu, chắc có lẽ ông Mừng và Phấn nghĩ Thước khóc thương cho số phận của mình, chỉ trong vòng hơn 1 năm, mọi thứ quanh Thước dường như sụp đổ. Nhà cửa bán sạch, vợ thì bỏ đi, bản thân sống điên điên dại dại, lang thang đầu đường, xó chợ, ai cho gì ăn nấy. Đặt vào trường hợp của Thước, bố con ông Mừng cũng nghĩ, không chắc mình chịu đựng nổi hiện tại.

Nhưng họ đã nhầm, Thước không khóc bởi những lý do đó, điều khiến Thước run sợ, hoảng loạn còn kinh khủng hơn thế nhiều lần.

Ông Mừng nói với Thước :

— Thôi, dù sao mọi chuyện cũng đã qua rồi. Mà năm nay cũng mới ngoài 30 tuổi, trước mắt chưa có chỗ ăn, chỗ ở thì cứ ở lại đây, nhưng không phải ở không, mà phụ tao bán hàng, trông coi, dọn dẹp quán xá. Có hai bố con tao cũng hơi vất vả, còn sau này lại lấy vợ, sinh con.....Không trách cô ấy được, lúc mà như thế vào ai cũng chọn bỏ đi thôi.

Phấn thấy bố nói có lý thì chêm thêm 1 câu :

— Đời còn dài, gái còn nhiều.....Ông anh chỉ cần đi với em thì thiếu gì gái theo. Mạnh mẽ lên chứ, trước kia lúc ông anh bị điên, em có chửi mắng mấy câu. Sau này thằng em hứa sẽ giúp ông anh kiếm được vợ. Hề hề hề.

Lau nước mắt, Thước nhìn thầy Lương, nhìn bố con ông Mừng rồi sụt sùi :

— Hức, không phải như mọi người nghĩ đâu.....Tôi khóc không phải vì

mất vợ, mất nhà. Thầy Lương cũng đã kể cho tôi nghe những ngày qua nhờ có 2 người mà tôi mới được sống. Ổn cứu mạng của mọi người tôi không dám quên. Nhưng.....nhưng....những hình ảnh đáng sợ đó vẫn đang hiện rõ mồn một trong đầu tôi. Họ....họ chết....cả rồi....?

Mặt Thước nhợt đi, hai bàn tay mặc dù đang nắm chặt vào nhau nhưng vẫn run lên từng chập. Ánh mắt của Thước không còn ngậy đại như trước kia, mà thay vào đó là ánh mắt của một người đang trong trạng thái cực kỳ hoảng loạn, nét sợ hãi hiện rõ trên từng biểu cảm khuôn mặt của Thước.

Trong lúc ông Mừng còn đang không hiểu Thước nói ” Họ chết cả rồi ” ở đây là ai chết thì thầy Lương nhìn Thước rồi khẽ hỏi :

— Cậu hãy còn nhớ tất cả những gì đã xảy ra chứ....? Đừng lo sợ gì cả, bây giờ cậu đã an toàn, ở đây không ai hại cậu nữa. Nhưng xem ra, không như ta nghĩ, chắc hẳn cậu đã phải chứng kiến thứ gì đó vô cùng ám ảnh...? Cậu phải kể cho ta biết, như vậy ta mới giúp cho cậu được. Bình tĩnh, thở đều, cố gắng trấn an lại bản thân rồi cho ta biết, trước khi bị trúng độc trùng ngải, cậu đã đi đâu và làm gì...?

Thước vẫn run rẩy, thầy Lương không gượng ép Thước, thầy lấy nước cho Thước uống rồi chờ đợi. Bố con ông Mừng cũng vậy, cả hai đều đang tò mò muốn biết lý do vì sao Thước lại bị bỏ ngải độc trùng.

Trong lúc chờ đợi nhân vật chính bình tĩnh để có thể kể lại toàn bộ sự việc, ông Mừng ra hiệu cho con trai đi lấy ghế. Phấn thì không muốn bỏ lỡ câu chuyện nên đành nhặt vài thanh củi cho ông Mừng ngồi tạm, đoạn Phấn rút dép kê xuống mông rồi nói :

— Bố ngồi cái này đi, con lót dép hóng là được rồi.

(Bố con nhà này hóng vl)

Chương 37: Con đường chết

Trong gian nhà gỗ mập mờ ánh đèn đã già bóng, Thước đan những ngón tay vào nhau rồi khẽ mở lời :

— Đó là một sai lầm, một sai lầm không thể cứu vãn nổi. Tôi sẽ kể cho mọi người nghe. Ở đây đã ai từng nghe về truyền thuyết ” Làng Sương Mù ” bao giờ chưa...?

Bố con ông Mừng lắc đầu, Thước tiếp tục :

— Hơn 1 năm trước tôi đã đi theo một đội tính cả tôi là gồm 6 người đi lên Sơn La. Chúng tôi đã đặt chân vào địa phận Xím Bạc, mục đích là đi tìm vàng.

Thầy Lương hỏi :

— Tìm vàng sao....? Nhưng như vậy thì có liên quan gì đến ” Làng Sương Mù ” mà cậu vừa nhắc tới..?

Thước đáp :

— Có chứ, rất liên quan là đằng khác. Chẳng hiểu từ đâu, nhưng người dẫn đầu nhóm, cũng chính là một người bạn của tôi nghe được thông tin, đúng hơn là một truyền thuyết về ” Làng Sương Mù ” ngôi làng nằm đâu đó trong địa phận Xím Bạc, quanh năm được bao phủ bởi 1 lớp sương mù dày

đặc. Bạn của tôi nói, nếu tìm được tới ngôi làng ấy, chúng tôi sẽ thấy vàng. Ở đó có những mỏ vàng lộ thiên, thậm chí còn là vàng rải rác khắp nơi trên mặt đất.

Phên này giờ chăm chú nghe, nhưng đến đoạn này thì Phên nhếch mép cười rồi nói :

— Đúng là truyền thuyết, nếu mà có nơi như vậy thì người ta đổ xô đi đến đó tìm vàng hết cả với nhau rồi. Gì mà vàng lộ thiên, vàng rải rác.....Xem ra ông anh vẫn chưa tỉnh táo lắm thì phải.

Nhưng ông Mừng lập tức chêm vào :

— Không, bố mày chưa từng nghe về cái làng gì ấy, nhưng chuyện thằng Thước nó nói vàng lộ thiên là có thật đấy. Chẳng đâu xa, ngay ở Hòa Bình này cũng đã có một thời dân tình bỏ hết công ăn việc làm vào rừng tìm vàng, đào vàng. Đó là năm bố vẫn còn là một cậu thiếu niên, bố vẫn còn nhớ mãi, ngay cả ông nội mày khi ấy cũng đi tìm vàng. Chuyện bắt đầu từ một người sống trong bản nằm sâu giữa rừng, bà con ở trong đó thì nghèo khổ, ăn còn chẳng có mà ăn, họ cũng chẳng biết giá trị của vàng. Nhưng rồi trong một lần xuống thị trấn để chơi, nhìn thấy đồ ăn, quần áo, người này rất thích thú, tuy nhiên không có tiền. Thấy người này đứng đó vờn vếu, chủ hàng mới đẩy anh ta đi, không may làm anh ta ngã. Lúc anh ta ngã ra, trong túi áo của anh ta rơi ra một vài viên gì đó nhỏ như sỏi, nhưng nó lại có màu vàng. Với con mắt tinh tường, chủ hàng nghi nghi đó là vàng. Ban đầu cũng chỉ là nghi thôi, và rồi ông ta giật mình khi kiểm tra thì đó chính là vàng thật. Lân la dò hỏi khi nhận ra anh chàng kia không hề biết gì về giá trị của vàng, chủ hàng được biết, anh ta nhặt mấy viên ” sỏi ” này ở ngoài suối, vì chúng có màu khác lạ nên bỏ túi đem về. Câu chuyện ấy đã làm rúng động cả vùng đất này trong một quãng thời gian dài. Người người đổ xô đi tìm vàng, và thực sự đã có người tìm được.....Trong.....trong đó có cả ông nội mày Phên ạ.

Phấn tròn mắt sửng sốt :

— Thật....thật....hả bố...?

Ông Mừng khẽ gật đầu, nhưng nét mặt ông buồn bã, ông nói :

— Đó là sự thật, và còn một sự thật nữa.....Ông nội mày tìm được vàng, nhưng bố chỉ ước gì ngày đó ông không đem vàng về. Lúc đầu bố cũng không tin, nhưng dần dần, từng người, từng người, những ai lặn lội vào rừng sâu tìm vàng năm đó, những ai phút chốc trở nên giàu có một cách bất thường.....Tất cả cứ thế thay phiên nhau chết, tựa như một lời nguyền của thần rừng, kẻ nào lấy vàng, kẻ đó sẽ phải trả giá bằng mạng sống. Vậy nên bố tin cái truyền thuyết kia không hoàn toàn là hư cấu. Có những nơi mà con người thực sự không nên đặt chân đến.

Thầy Lương hỏi Thước :

— Vậy rồi đội của cậu có tìm được ngôi làng đó hay không...?

Thước trả lời :

— Chúng tôi đã đến đó, nhưng nếu như nói chúng tôi tìm được ngôi làng thì không phải. Bởi dù miệt mài tìm kiếm hơn nửa năm trời, thậm chí đã đãi được vàng bụi nhưng không thấy ngôi làng nào cả. Khoảng thời gian ấy với chúng tôi thực sự khó khăn, khi ra đi ai cũng nghĩ sẽ tìm được vàng, nhưng hơn nửa năm, thứ chúng tôi có được chỉ là bụi vàng. Sức người có hạn, mọi thứ chuẩn bị đem theo cũng đến lúc cạn kiệt. Dù không ai muốn, nhưng chúng tôi cũng đành phải lựa chọn quay về khi đã đi đến giới hạn sau 1 tháng nữa. Thế rồi, ngay trong lúc cùng quẫn, thất vọng, chán nản nhất thì cái hi vọng chết tiệt ấy đã đến với chúng tôi.

Nói đến đây, Thước bất chợt rùng mình, nắm chặt đôi bàn tay lại, Thước vừa đau khổ, vừa giận dữ nói trong ân hận :

— Buổi trưa hôm ấy, trên đường quay về, chúng tôi nghỉ mệt ở bên một đoạn suối nhỏ. Trong lúc mọi người nghỉ ngơi thì bạn tôi ra suối rửa mặt hay làm gì đó thì tôi không biết. Nhưng tiếng hét thất thanh của nó khiến cho tôi cùng những người còn lại phải giật mình...

Thước bồi hồi nhớ lại.

[.....]

— Trời đất ơi.....Mọi người ơi.....Mọi người ơi.....Tới... tới....đây....nhanh....nhanh lên.

Thước đang ngồi dựa vào gốc của một cái cây gần đó, mặt mũi nhem nhuốc, bần thiêu, chân tay đã mỏi nhừ. Nhưng khi nghe thấy giọng hét của bạn, Thước bật dậy, miệng lẩm bẩm chửi thề :

— Không muốn nghỉ thì cũng phải để cho người khác nghỉ chút chứ, chẳng khùng này. Có chuyện gì vậy..?

Khuông (tên bạn của Thước) không hét nữa mà chuyển sang điệu cười sáng rỡ :
oái :

— Ha ha ha.....ha ha ha....Các bạn của tôi ơi, lại đây, lại đây nhanh lên, xem tôi tìm thấy gì này.....Ha ha ha.....

Thước chạy đến, mấy người còn lại cũng vội vã chạy ra bên bờ suối nơi Khuông đang đứng đó cười như điên dại, Thước hỏi :

— Sao vậy...? Tự nhiên cười như điên.

Khuông xòe lòng bàn tay ra, trong lòng bàn tay Khuông là một viên gì đó to bằng đốt ngón tay cái, có màu vàng.

Khuông cười ra nước mắt :

— Các bạn tôi ơi.....Là vàng.....là vàng thật đó.....Nhìn mà xem, các bạn còn trách tôi nữa không...? Vàng lộ thiên, vàng ở dưới suối.....Là...là có thật.

Cả nhóm túm lại, từng người một mân mê, sờ vào cục vàng mà Khuông đang cầm.

Thước sừng sốt :

— Có...có thật là bạn tìm thấy ở đây không...?

Khuông gật đầu :

— Chứ còn ở đâu nữa, khi này tôi ra đây rửa mặt. Đang vực nước thì thấy len lỏi trong đồng sỏi nơi đáy có thứ gì đó ánh lên màu kim loại. Và rồi, khi tôi nhặt nó lên, thì đó là vàng, là vàng đấy mọi người ạ. Mọi người, hãy nghe tôi nói, gần 1 năm qua, chúng ta đã bán cả mạng sống, chịu đủ cực khổ để đi tìm vàng. Tôi biết trong số tất cả các anh em chiến hữu ở đây, ai cũng đã nản chí. Nhưng mọi người nhìn xem, đây là vàng thật, là vàng tôi tìm được ở suối. Giờ tôi có ý này, chúng ta sẽ tiếp tục cuộc hành trình, hãy tin tôi, ngôi làng đó, nó có thật.....

Thước ngập ngừng :

— Chuyện này.....Mặc dù đúng là cậu đã tìm thấy vàng, nhưng cậu thấy đấy, giờ đây chúng ta không còn gì cả, mọi thứ dự trữ mang theo đã hết từ

lâu rồi. Hơn nữa, suốt thời gian qua, chúng ta đã đi tìm ngôi làng ấy trong vô vọng, nếu nó có tồn tại thì chúng ta đã thấy rồi. Hơn nữa, cậu cũng nghe dân làng nói rồi chứ, ” Làng Sương Mù ” chỉ là một truyền thuyết mà thôi.

Khuông dứ vàng về phía Thước rồi hỏi lại :

— Truyền thuyết, thế thứ này thì sao...? Bạn giải thích giùm tôi xem nào...? Nếu là truyền thuyết thì tại sao tôi lại tìm được vàng dưới suối..? Đúng là gần 1 năm nay, anh em ta cật lực tìm kiếm nhưng không thấy. Tuy nhiên không thể chắc chắn nó không tồn tại, người ta nói khi đến ” Làng Sương Mù ” vàng có ở khắp nơi. Nay đã thấy vàng, nghĩa là chúng ta đã gần tiếp cận được nó rồi. Giờ bỏ về, chẳng phải công sức khổ cực ngần ấy thời gian là lãng phí hay sao...? Thước, tin tôi đi, chúng ta sẽ giàu, sau này sẽ không còn phải lo nghĩ gì nữa. Cố lên, chỉ cần cố thêm một chút nữa mà thôi.

Trước những lập luận của Khuông, trong câu nói của Khuông cũng có ý đúng. Mọi người đã nỗ lực nhiều, giờ chỉ với một chút vàng mà Khuông tìm được e không đủ.

Thước nói :

— Vậy ý kiến của mọi người thế nào...?

Những người còn lại đáp :

— Đến nước này thì phải tiếp tục chứ còn thế nào nữa. Chỉ có điều lương thực không còn, đã 3 ngày chúng ta chỉ uống nước suối, ăn rau rừng. Nếu đi tiếp sợ có trụ nổi không..?

Khuông cười lớn :

— Ha ha ha, về vấn đề này thì tôi cũng đã có một chủ ý. Đúng là chúng ta không còn đồ dự trữ, tiền bạc mang theo cũng đã hết. Nhưng đó là trước đây thôi, chẳng phải bây giờ chúng ta đã có vàng rồi hay sao. Giờ chúng ta sẽ quay về, tìm mua lương thực, nhu yếu phẩm cần thiết, sau đó quay lại đây tiếp tục những gì đang dang dở. Tôi có niềm tin rằng mọi thứ sẽ tốt đẹp.

Thước nhìn xung quanh rồi nói :

— Còn chuyện này, lâu nay chúng ta tìm kiếm ở đây. Nhưng chắc mọi người đều cảm thấy lạ là địa hình nơi này có chút bất thường. Mỗi lần quay trở ra đều rất vất vả mới tìm được đường. Có những lần còn suýt lạc. Ngay như đoạn suối này, đây là lần đầu tiên chúng ta gặp. Lấy gì đảm bảo khi quay lại chúng ta sẽ đến được đây..?

Khuông suy nghĩ một hồi rồi nói :

— Nếu ta vừa đi vừa đánh dấu thì sao..? Tôi sẽ xé cái áo này ra thành nhiều mảnh. Đi đến đâu ta sẽ đánh dấu ở trên từng thân cây. Khi quay lại chỉ cần đi theo dấu đã đánh là được. Mọi người thấy sao..?

[.....]

Thầy Lương hỏi :

— Cuối cùng quyết định của các cậu là...?

Thước cúi mặt đáp :

— Chúng tôi đã lựa chọn 1 con đường chết chóc....!!

Chương 38: Suối vàng

Trời chuyển dần về đêm, nhưng dường như câu chuyện của Thước giờ mới chỉ bắt đầu, nhìn đồng hồ, Phấn nói với ông Mừng :

— Muộn rồi, bố đi ngủ đi mai còn dậy sớm làm hàng.

Ông Mừng ậm ờ :

— Để tao nghe thêm tí nữa, đã kể được cái gì đâu....Còn mày nữa, sao mày không đi ngủ để mai dậy mà lại bảo tao....Sư bố nhà mày, con với cái thế à...?

Phấn gãi đầu cười :

— Ở thì con thức đến sáng cũng vẫn được, lo cho bố mới nói bố đi ngủ đấy.

Ông Mừng vênh mặt thể hiện quyền lực ” chủ nhà ” :

— Mày quên mất ở đây ai to nhất à...? Cùng lắm mai tao lại cáo ốm, nghỉ bán một bữa là được. Im đi mày.

Thầy Lương thấy hai bố con ông Mừng có phần ồn ào thì khẽ lắc đầu ra hiệu cho cả hai giữ trật tự, Thầy Lương nói :

— Cậu kể tiếp đi.

Thước tiếp tục :

— Trước khi về, cả nhóm cố gắng tìm kiếm ở con suối thật kỹ 1 lần nữa để xem có phát hiện thêm chút vàng nào nữa hay không, nhưng chỗ vàng mà Khuông nhặt được là tất cả những gì chúng tôi có. Làm theo lời Khuông, bọn tôi đánh dấu bằng vải đỏ trên những thân cây chúng tôi đi qua. Phải đến chập tối, sau mấy tiếng lang thang trong khu rừng, chúng tôi mới ra được khỏi đó.

Phên hỏi :

— Cho em hỏi một câu, nếu như nhóm của ông anh đã ăn dầm nằm dề suốt gần 1 năm trong rừng, tại sao lúc trở ra lại khó khăn như vậy...? Em tưởng phải quen thuộc địa hình ở chỗ đó chứ..?

Thước trả lời :

— Theo suy nghĩ thì đúng là như vậy, nhưng thực tế khi đi vào sâu trong rừng mới thấy mọi thứ không hề đơn giản. Chưa kể đến địa phận Xím Bạc quanh năm sương mù bao phủ, rừng rậm còn nguyên sơ. Ban đầu khi đặt chân đến đó tôi đã muốn bỏ về ngay bởi quá nguy hiểm. Nhưng đi cùng nhóm cũng có vài người có khả năng sinh tồn tốt, đều là người có kinh nghiệm về rừng núi. Vậy mà, không một ai có thể chắc chắn về đường đi, cũng như địa hình tại Xím Bạc. Cảm tưởng rằng chỉ cần sơ suất một chút thôi là sẽ lạc vào mê cung không có lối ra. Nếu không nhờ vào kinh nghiệm đi rừng cũng như một vài thủ thuật nhỏ của vài người trong nhóm, chỉ e tôi đã vùi xác ở đó rồi. Những người mà tôi đi cùng họ cũng phải thốt lên rằng chưa bao giờ họ gặp một địa hình biến đổi khó xác định như vậy.

Phên tiếp :

— Sao mọi người không dùng la bàn...?

Thước lắc đầu :

— Chúng tôi có la bàn, nhưng ngay khi đi vào rừng, la bàn không hoạt động được.

Phễn dăm chiêu :

— Đúng là quái đản...? Chẳng lẽ ở đó có ma..?

Ông Mừng một lần nữa giải thích cho con trai, ông Mừng nói :

— Nếu là Xím Bạc thì đúng như vậy, ma hay quỷ bố mày không dám chắc chắn, nhưng về chuyện la bàn không hoạt động ở địa phận Xím Bạc thì điều này là thực tế. Từ thời chiến tranh, đã có không ít những máy bay của địch khi bay ngang qua vùng trời Xím Bạc đều mất lái, động cơ ngưng hoạt động rồi sau đó đâm vào vách núi rơi xuống. Tao cũng chỉ nghe các cụ, các ông kể lại là hình như ở đó có một loại từ trường khiến các thiết bị máy móc bị ảnh hưởng. Nhưng chuyện máy bay rơi ở Xím Bạc là chuyện thật 100 phần trăm. Vậy nên thằng Thước nó nói la bàn không hoạt động là đúng đấy.

Phễn nhìn bố tròn mắt thán phục :

— Ủây, bố suốt ngày cặm cụi bếp núc thế mà cũng biết nhiều thật đấy.....Bố đúng là bố của con.

Ông Mừng chửi Phễn :

— Tao không bố mày mà nuôi mày lớn đến từng này, thế nên bố mới bảo mày còn trẻ thì chăm đọc sách, tìm hiểu vào, không ra đời cái gì cũng

không biết, cái gì cũng ậm ờ là ngu đấy con ạ.

Thầy Lương nói thêm :

— Chính vì những hiện tượng kỳ bí như vậy mà nơi đó càng trở nên nguy hiểm. Càng lúc tôi lại càng tò mò về những gì mà cậu đã trải qua. Tiếp theo đó như thế nào...? Cậu cùng nhóm người của mình đã quay lại đó chứ...?

Phên gật đầu :

— Sau khi tìm mua lương thực, những đồ dùng cần thiết để tiếp tục cho một chuyến đi dài nữa, chúng tôi đã quay trở lại con suối, nơi Khuông nhật được vàng.

Thước tiếp tục đi vào hồi tưởng.....

[.....]

— Kìa Thước, phấn chấn lên chứ...? Từ lúc tôi nhật được vàng, hình như cậu có gì đó không vui. Sao vậy...? Chẳng phải mục đích của chúng ta mạo hiểm đến đây là để tìm vàng hay sao..? Gần 1 năm qua chúng ta đã quá khổ cực, bây giờ hi vọng lại mở ra, phải vui mới đúng chứ...?

Thước cười gượng rồi đáp :

— Chậc, không hiểu tại sao lần quay lại này tôi lại thấy bất an. Có điều gì đó mách bảo tôi chúng ta nên dừng lại, đừng tiếp tục việc này nữa..... Nhưng suy cho cùng, bỏ đi ngần ấy thời gian, để cả vợ lại một mình, nếu giờ quay về với hai bàn tay trắng cũng không thể được. Thế cho nên.....

Khuông vỗ vai Thước động viên :

— Khà khà, tôi hiểu rồi, chính tôi là người rủ cậu tham gia vào chuyến đi này. Trong số tất cả mọi người ở đây, cậu là người tôi thấy có lỗi nhất. Vậy nên tôi càng phải chứng minh được cho cậu thấy, chúng ta sẽ tìm được vàng, rất nhiều vàng nếu chúng ta đặt chân được đến ngôi làng ấy.

Thước nói :

— Nhưng cậu cũng biết, truyền thuyết cũng kể rằng, những kẻ cố chấp đi tìm vàng đều không có kết cục tốt đẹp, hơn nữa chắc gì ngôi làng mà cậu nói đã có thật. Suốt thời gian qua chẳng phải chúng ta đã tìm rất kỹ nhưng tuyệt nhiên vẫn không thấy gì hay sao....?

Khuông trả lời :

— Người khác thì tôi không biết, nhưng đi với tôi cậu đừng lo. Tôi cũng đã lường trước hết mọi việc rồi, đừng quên, ông của tôi là một thầy bùa nổi tiếng. Trước khi đi tôi đã nhờ ông thỉnh cho một lá bùa đem theo bên mình, có nó, tất cả chúng ta đều sẽ an toàn. Chẳng phải tôi đã tìm được vàng dưới suối rồi hay sao, thế nên tôi tin, ngôi làng đó có thật.

Nhờ có những đánh dấu bằng vải đỏ, nhóm người của Khuông khi quay trở lại rừng sâu không còn khó khăn như lúc trở ra nữa. Mọi người ai cũng hào hứng bởi chỉ ít đến bây giờ họ cũng đã tìm được vàng, hi vọng tiếp tục được nhen nhóm giống như đồng lửa mà cả đội đang đốt lúc này vậy. Ngồi bên lửa, họ bắt đầu nghĩ tới những ước mơ, tương lai sau này nếu tìm được vàng. Khoảng thời gian qua, cùng ăn, cùng ở, cùng khám phá khu rừng còn nguyên sinh, cũng đã có lúc trải qua nguy hiểm bởi rắn rết, rồi thú dữ....Nhưng với kinh nghiệm đi rừng của vài người trong nhóm, cộng thêm sự quyết tâm, đến lúc này thành quả họ đạt được chưa thấm vào đâu, tuy nhiên tình cảm anh em bạn bè lại gắn bó như người thân ruột thịt.

Bồng Thước buột miệng nói trong lúc hân hoan :

— Thôi thì chẳng biết có tìm được vàng hay không..? Nhưng chắc chắn đây sẽ là một trải nghiệm khó quên của tôi, được đi cùng mọi người tôi không hối hận gì cả. Cảm ơn tất cả anh em.

Khuông phá lên cười :

— Thế có phải tốt hơn không nào, ở đây toàn anh em chiến hữu thân tình cả, tuy ban đầu cậu chỉ quen biết tôi, nhưng giờ ai cũng đều coi cậu như người nhà. Nào, cạn chén, đêm nay chúng ta uống say, quên khoảng thời gian trước kia đi, tất cả làm lại từ đầu, có thần rừng chứng kiến, 6 anh em ta nguyện sống chết có nhau, sướng khổ cùng chịu.....Ha ha ha, truyền thuyết về ” Làng Sương Mù “, chính chúng ta sẽ là người biến nó thành sự thật....Cạn chén (chén ở đây là những đọt của cây nửa rừng).

Tất cả cười sảng khoái, đồng loạt cạn chén rượu rồi tu một hơi hết sạch. Khuông bắt đầu bàn về kế hoạch tiếp theo trong những ngày tới. Theo ý của Khuông, ngày mai khi trời sáng, họ sẽ men theo con suối đi ngược lên phía trên, bởi Khuông cho rằng sẽ có người sinh sống quanh khu vực nguồn nước. Mặt khác vì chỗ vàng tìm được ở suối nên Khuông cũng muốn vừa đi vừa chú ý thật kỹ xem, liệu rằng ở thượng nguồn biết đâu lại có mỏ vàng. Ý kiến của Khuông được tất cả anh em đồng thuận, mặc dù chỉ nhìn bằng mắt thường, việc đi ngược dòng suối lên thượng nguồn sẽ cực kỳ khó khăn và đầy bất trắc.

Khuông nói :

— Càng những chỗ nguy hiểm, những chỗ khó đặt chân đến thì lại càng mở ra cơ hội lớn. Tôi có niềm tin mãnh liệt vào chuyến đi lần này....Khà khà khà.

[.....]

Phển suýt xoa :

— Nghe ông anh kể mà em cũng ham, chắc, ước gì em cũng được đi khám phá, đốt lửa, uống rượu giữa rừng sâu như vậy.

Thước lắc đầu, Thước nói :

— Ba ngày sau, đúng như lời nói của Khuông, khi mạo hiểm băng rừng, vượt suối đi ngược lên thượng nguồn, quả thực chúng tôi đã tìm thấy....

Thầy Lương hỏi :

— Các cậu đã thấy ngôi làng...?

Thước trả lời :

— Không, chúng tôi đã thấy một cục đá tảng ven bờ suối, nhìn sơ qua thì nó chỉ là một hòn đá bình thường, nhưng một phần nhỏ viền viền đá bị vỡ ra, nó ánh lên màu vàng của kim loại.....Mọi người tưởng tượng được không....? Lấn bên trong hòn đá ấy chính là vàng. Chúng tôi như điên cuồng khi phát hiện ra điều đó, tôi đã mừng đến khóc ngay lúc ấy. Và cũng từ đây, những chuyện kỳ dị bắt đầu xảy đến. Khi đó chúng tôi nổi hứng đặt cho con suối ấy cái tên là ” Suối Vàng “. Để rồi bây giờ nghĩ lại, cái tên đó đã thực sự vận vào người tất cả, Một con suối nằm ở cõi chết, nơi âm ti địa phủ, nơi người chết phải đi qua.

Chương 39: Thượng nguồn

Thầy Lương hỏi Thước :

— Khi này cậu có nói, anh chàng tên Khuông, bạn thân của cậu có đem theo một lá bùa, cậu có biết đó là loại bùa gì không...?

Thước đáp :

— Tôi cũng không rõ, nhưng ông nội của Khuông là một thầy bùa người Mường ở Lương Sơn. Tôi cũng đã có dịp gặp ông ấy mấy lần. Đến bản Mùng hỏi mo Khước là ai cũng biết. Khuông từng kể với tôi rằng, ông của cậu ta rất giỏi về làm bùa yêu, thậm chí là còn sai khiến được âm binh làm việc cho mình nữa, nhưng không phải ai ông ấy cũng làm bùa cho, chỉ những người thực sự lận đận trong chuyện tình cảm, những người còn yêu thương người kia nhưng bị phản bội, muốn đối tượng quay lại thì ông ấy mới làm bùa cho. Có một lần tôi đến gặp Khuông, lúc đó bản Mùng chẳng hiểu sao trâu bò, lợn gà đều mắc bệnh, con thì chết, con thì ngấp ngoái. Vậy mà mo Khước làm một cái lễ cầu xin thần linh. Chỉ ngày hôm sau, trâu bò lại khỏe như bình thường. Khuông có cho tôi nhìn qua một lần, đó là một cái túi vải màu đỏ bên ngoài thêu chỉ vàng có hình người. Từ trong túi vải tỏa ra một mùi hương thơm lắm, nó giống như mùi củ sâm vậy. Khi tôi tò mò bảo Khuông mở ra xem bên trong có gì thì Khuông nói, ông cậu ấy dặn nếu không gặp chuyện gì nguy hiểm tính mạng thì không được mở ra. Nhưng có một điều rất lạ, chẳng biết có phải do lá bùa hay không mà khi chúng tôi ngủ qua đêm trong rừng, Khuông chỉ cần treo lá bùa lên một cành cây bên trên chỗ chúng tôi ngủ, tuyệt nhiên, răn rết, thú dữ không bao giờ bén mảng lại gần. Nhóm chúng tôi khi ấy cũng rất tin tưởng vào lá bùa Khuông đem theo.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Mọi chuyện sau đó thế nào....?

Thước nhìn vào khoảng không gian trước mặt, mọi thứ hiện lên trong đầu Thước cứ như tất cả mới chỉ xảy ra ngày hôm qua :

[.....]

Sang đến ngày thứ 4 kể từ khi nhóm Khuông quay lại khu rừng. Tiếng đục đẽo khẽ vang lên khi nhóm của Khuông đang cẩn thận, tỉ mỉ tách từng lớp đá để lấy vàng lẫn bên trong. Chẳng ai có thể giải thích vì sao bên trong tảng đá này lại có vàng, nhưng điều đó không quan trọng, quan trọng là bây giờ họ sẽ lấy được bao nhiêu vàng mà thôi. Và rồi, những miếng vàng đầu tiên bắt đầu được tách ra khỏi đá, Thước cùng tất cả mọi người run lên vì sung sướng, nhưng cảm xúc thực sự vỡ òa khi mà viên đá sau khi được đục vỡ ra, lõi bên trong của nó là cả một tảng vàng phải to bằng lòng bàn tay xòe ra.

Khuông cười lớn :

— Ha ha ha, chúng ta giàu rồi.....Là vàng thật đó....Ha ha ha.

Sau tất cả, cuối cùng thì những cố gắng, nỗ lực, cực khổ suốt gần 1 năm qua lúc này đã thực sự được đền đáp. Một khối vàng như lòng bàn tay nhưng rất nặng, Thước nói :

— Từng này là đã đủ cho tất cả chúng ta rồi, tôi nghĩ có lẽ chúng ta không nên đi tiếp nữa. Quay về thôi, cậu thấy sao hả Khuông...?

Khuông nhăn mặt :

— Về...? Cậu bị điên à...? Đúng là chỗ vàng này không phải ít, nhưng nếu

so với thứ mà tôi đang nghĩ đến thì nó chẳng thấm vào đâu cả. Mới có 4 ngày mà chúng ta đã tìm được vàng, con suối này chắc hẳn phải có liên quan gì đến ngôi làng đó. Chúng ta đã đến gần lắm rồi, cậu không thấy à, vàng ở đây lộ thiên luôn đó. Tiếp tục đi về phía trước, chúng ta xứng đáng có được nhiều hơn thế này.

Thấy vàng, hơn nữa lại còn là cả một tảng, lòng tham của con người là vô đáy, không bao giờ là đủ. Trong số 6 người thì chỉ có 1 mình Thước muốn quay về, còn lại đều đồng tình với Khuông. Không còn cách nào khác, Thước đành phải theo số đông, cuộc hành trình đi tìm vàng vẫn chưa dừng lại. Nhóm của Khuông ở lại đoạn suối đó thêm 1 ngày, tích cực đập vỡ tất cả những tảng đá mà họ nghi ngờ bên trong có vàng, nhưng cũng giống như đoạn suối nơi hạ nguồn, tảng vàng trong đá là số lượng vàng duy nhất họ tìm được. Nhưng điều đó cũng đã quá sức tưởng tượng của con người rồi.

Có lẽ lý trí đã bị lòng tham, bị vàng che mờ nên chỉ duy nhất một mình Thước thắc mắc về chuyện lạ lùng này, Thước nói với tất cả trong lúc ăn tối :

— Này anh em, anh em có thấy có gì đó lạ không..?

Khuông hỏi :

— Lạ là sao...?

Thước tiếp :

— Từ hạ nguồn, cậu nhặt được vàng, nhưng chỉ duy nhất chút vàng đó, mặc dù chúng ta đã bới tung cả lòng suối, lượm nhặt từng viên sỏi.

Khuông ậm ừ :

— Rồi sao..?

Thước trả lời :

— Rồi tới hôm nay, đã đi được cả một quãng đường dài, một lần nữa chúng ta lại thấy vàng, là vàng trong đá. Nhưng cũng như lần trước, chỉ duy nhất tảng đá tôi nhìn thấy có vàng. Không tìm thêm được chút nào nữa...? Mọi người không thấy lạ sao...?

Một người khác vừa cười vừa nói :

— Chú em này đúng là, có người cả đời đi đào vàng, đãi vàng còn chẳng được nổi chút vàng cám, đây chúng ta có cả một tảng vàng nằm bên trong đá, còn đòi hỏi gì nữa...?

Thước lắc đầu :

— Cũng như anh nói, có người cả đời còn không đãi được vàng cám, vậy mà chúng ta chỉ trong vòng có 5 ngày đã tìm được một số vàng lớn. Há chẳng phải điều kỳ lạ hay sao...?

Khuông gắt :

— Có gì cậu nói toẹt ra luôn đi, úp úp mở mở.

Thước tiếp :

— Tôi có linh cảm, có thứ gì đó đang dẫn dụ chúng ta.....Nó như là một cái bẫy.

Khuông với mấy người còn lại nhìn nhau ngơ ngác rồi phá lên cười :

— Ha ha ha.....Bẫy ư...? Nếu cứ tiếp tục bẫy thế này, nếu cứ mỗi chặng mà lại tìm được chỗ vàng như hôm nay thì có là bẫy tôi cũng lao vào.....Cậu suy nghĩ hơi quá rồi đó. Đúng là có người đến chết còn chẳng đào được gì, nhưng cậu cũng nên biết, vận số của từng người khác nhau, người khác không thấy được cũng không có nghĩa chúng ta giống như họ. Có những người đi đường còn đá vào vàng, thậm chí có những gia đình sống ngay trên mỏ vàng, chỉ khi đào huyết, đào mộ chôn người khác mới nhận ra vàng nằm ngay dưới chân. Chúng ta được thần linh phù hộ, được lá bùa may mắn của ông tôi bảo vệ, vận số tốt thì chẳng có gì là lạ cả. Tôi không ngờ cậu lại nhát gan như vậy đấy.....Ha ha ha.

Thước im lặng không nói gì thêm, bởi Thước biết, có nói nữa cũng không thể thay đổi được suy nghĩ của những người ở đây. Nhưng trong lòng Thước nóng ran, bất chợt Thước lạnh gáy quay đầu về đằng sau nhìn vào bóng tối mênh mông giữa khu rừng rậm nguyên sinh. Thước nổi da gà dù đang ngồi ngay cạnh đồng lửa, bởi Thước có cảm giác có ai đó, không phải 1 mà là nhiều ánh mắt đang nhìn chăm chăm vào Thước từ phía sau.

Tất nhiên, đằng sau chỉ có cây cối trong bóng tối mà thôi. Cả đêm đó Thước không ngủ được, hay nói đúng hơn là Thước không dám ngủ. Gần 1 năm qua trong rừng, có những lúc vừa đói, vừa mệt mỏi nhưng cũng chưa khi nào Thước hoang mang, lo sợ cho mạng sống của mình như lúc này. Thực sự có điều gì đó không ổn kể từ khi Khuông tìm được vàng. Nhưng rốt cuộc là gì thì Thước không thể giải thích nổi.

Ngày thứ 5, Thước cùng mọi người tiếp tục đi sâu vào trong rừng, vẫn bám sát con suối ngược lên phía thượng nguồn. Đường càng đi càng gập ghềnh, có những đoạn phải rất vất vả lẫn nguy hiểm mới có thể băng qua. Thước là người tinh ý, đi qua khu vực vào Thước đều cẩn thận đánh dấu. Vài đồ đã hết, Thước dùng dao chặt vào thân cây vài nhát đan xen để lưu lại sau còn quay trở ra.

Cuối cùng, họ cũng đến được thượng nguồn của con suối. Phong cảnh nơi đây đẹp đến mê hồn, có thác, có hồ. Mọi thứ sơ khai giống như chưa từng có bàn chân con người đặt đến. Khuông nóng vội tìm kiếm xung quanh khu vực thượng nguồn, nhưng một lần nữa chẳng có ngôi làng nào ở đây cả. Những người khác lặn cả xuống đáy hồ để mong tìm thấy vàng, nhưng cũng chẳng có vàng.

Cảnh đẹp của núi rừng nguyên sơ không đủ làm dịu đi sự thất vọng trong lòng Khuông. Khuông đã chờ đợi một điều gì đó lớn lao hơn khi đi lên đến thượng nguồn.

Thước nói :

— Không có gì phải thất vọng cả, dù không tìm được ngôi làng ấy, nhưng chúng ta vẫn đạt được mục đích của mình. Chỗ vàng này đã đủ cho tất cả chúng ta. Quay về thôi.

Nhưng bất chợt, cách đó một khoảng, một người trong nhóm hét lớn :

— Khuông, mọi người, lại đây mà xem.....Tôi tìm thấy thứ này.....Lại đây nhanh lên....

Lập tức Khuông đứng dậy chạy ngay về phía A Bường (tên 1 người trong nhóm). Thước cũng chạy theo sau, đến nơi, Khuông cau mày nói :

— Cái này là.....?

Chương 40: Sương mù

A Bường nói :

— Là một cái bẫy gà rừng.

Thước nhìn qua một lượt, Thước thắc mắc :

— Đây mà là bẫy gà rừng sao...?

A Bường cười đáp :

— Đúng vậy, loại bẫy này rất thô sơ, chỉ cần một thanh tre cùng một sợi dây mảnh là được. Tuy nhiên để đặt bẫy, người đặt phải có một mắt quan sát vô cùng tinh tường. Phải biết được dấu chân của gà cũng như dự đoán con đường mà nó sẽ đi qua.

Quay sang nhìn Khuông, Thước thấy ánh mắt Khuông ánh lên sự hồ hởi, lúc này Khuông mới nói :

— Giữa rừng núi hoang vu, cảnh vật nguyên sinh như thế này mà lại xuất hiện một cái bẫy gà rừng.....Như vậy là sao...? Ha ha ha.....Ha ha ha.

Thước im lặng, Bường cười khoái trí trả lời câu hỏi của Khuông :

— Như vậy có nghĩa là, đâu đó quanh đây, thực sự có người.

Thước nuốt nước bọt :

— Nhưng nhờ đâu chỉ là cái bẫy của ai đó giống như chúng ta thì sao..?

Khuông lắc đầu, xua tay Khuông nói :

— Chẳng có ai mạo hiểm cả mạng sống chỉ để đến đây đặt một cái bẫy gà rừng đâu. Còn nữa, nhìn mà xem, cái bẫy này còn rất mới, đoạn tre kia vẫn chưa khô. Lớp cỏ phủ cũng còn tươi. Thế nên cái bẫy này chỉ mới được đặt gần đây mà thôi.

A Bường cùng những người khác đồng tình với phân tích của Khuông, Bường gật gù :

— Không sai, đây chính là một cái bẫy mới đặt. Khi này tôi có nói, người đặt bẫy phải là người tinh mắt, thông thuộc địa hình, nắm bắt được đường đi của thú rừng. Vậy nên chắc chắn, quanh khu vực này phải có người sinh sống. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải cẩn thận, bởi chưa biết họ là người tốt hay xấu.

Khuông nói :

— Lương thực của chúng ta vẫn đủ phải không...?

Một người đáp :

— Về lương thực thì không phải lo, ngay như ở khu vực này, có suối, có hồ, khi này lúc lặn xuống hồ tôi thấy có rất nhiều cá. Ở lại đây không sợ thiếu cái ăn.

Khuông suy nghĩ một hồi rồi tiếp :

— Vậy mọi người chỉ cần để lại số lương thực đủ phòng khi chúng ta quay trở về. Còn tôi có ý kiến như thế này, chúng ta sẽ dựng lều ở đây. Ở đây vừa có nước, lại vừa có thức ăn. Coi như nghỉ mệt những ngày qua vất vả. Trong khoảng thời gian ở đây, chúng ta sẽ thăm dò xem rốt cuộc quanh đây

có bản làng, hay có ai sinh sống hay không. Chúng ta có 6 người, sẽ chia làm 3 đội tìm kiếm, Phát hiện được điều gì hãy quay về đây để báo cáo. Vẫn sử dụng cách cũ, đánh dấu những nơi đã đi qua. Mọi người thấy sao...?

Tất nhiên ngoại trừ Thước không mấy mặn mà thì tất cả những người khác đều đồng ý. Ngay hôm đó, họ tìm được một khu vực nền đá lý tưởng để dựng lều. Đúng như lời mấy người trong nhóm nói, việc tìm kiếm thức ăn quanh thượng nguồn không phải vấn đề gì quá khó khăn, dưới hồ có cá, với kinh nghiệm đi rừng, đi suối của mình, nhóm người của Khuông được dịp thể hiện khả năng sinh tồn.

Cho đến tối, Khuông vẫn chăm chú theo dõi chỗ đặt bẫy, nhưng tuyệt nhiên không thấy ai đi thăm cả. Việc tìm kiếm ” Làng Sương Mù ” được tất cả đồng ý để đến ngày hôm sau.

Bên đống lửa, vừa nướng cá, vừa hâm nhi chút rượu còn sót lại. Khuông bỏ tảng vàng trong đá mà hôm qua cả nhóm tìm được ra rồi chỉ vào vàng nói :

— Chỉ cần thấy được ngôi làng đó, chúng ta sẽ có gấp nhiều lần chỗ này. Khà khà khà. Và chúng ta sẽ là những người chứng minh, đó không phải là truyền thuyết.

A Bường hỏi một câu ngô nghê :

— Nhưng này, tôi có một thắc mắc, nếu như thực sự người trong ngôi làng đó giàu như trong lời kể, thì tại sao họ không xuất hiện và sống một cuộc sống giàu sang, sao lại chui lủi ở một nơi hoang vu như thế này...?

Khuông cười :

— Đừng nói ở đây, mà ngay cả nơi chúng ta sống, cũng có những người không biết một chút gì về cuộc sống bên ngoài. Thậm chí còn có người không biết giá trị của vàng. Vàng đối với họ không khác gì đá cuội dưới suối. Ha ha ha, thế nên mới có những người như chúng ta giúp họ nhận ra những giá trị ấy.

Nhìn Thước, Khuông nhếch mép cười rồi hỏi :

— Này, sao hôm nay cậu không nói năng gì thế....? Vẫn còn suy nghĩ linh tinh à...?

Thước khẽ lắc đầu :

— Không có gì, mọi người cứ kệ tôi đi.

Khuông ngồi lại gần Thước, rót rượu cho Thước, Khuông tiếp :

— Bạn tôi ơi, lẽ ra bạn phải chung vui với mọi người mới đúng chứ...? Đừng lo lắng nữa, tôi cũng đã nói rồi, trong thời gian chúng ta ở lại đây mà không tìm thấy ngôi làng đó, chúng ta sẽ quay về. Cậu cũng thấy, ở đây vẫn đề lương thực, nước uống đều được đáp ứng. Tôi cũng cẩn thận để dành lương thực dự trữ trên đường quay về. Từ lúc vào đến đây cho dù từ thượng nguồn có phân ra nhiều nhánh suối nhỏ, nhưng chẳng phải chúng ta đều đã cẩn thận đánh dấu những đoạn trọng yếu rồi sao. Vui vẻ lên, hãy coi như đây là khoảng thời gian chúng ta thư giãn, nói thật với cậu chứ, đời người chẳng mấy ai được đặt chân đến một nơi hùng vĩ, hoang sơ như thế này đâu. Tận hưởng đi....

Nghe những lời của Khuông, Thước cũng giãn dần cơ mặt, chút âu lo cũng theo đó mà tan biến. Nhâm nhi chút rượu, thưởng thức món cá nướng ống tre, bên ánh lửa hồng, thi thoảng trong rừng lại vang vọng lên những tiếng kêu của loài chim cú săn đêm. Thước cũng như tất cả mọi người chìm vào

giấc ngủ mà không biết rằng, chuyện tồi tệ đã bắt đầu xảy đến.

[.....]

Quay trở lại thực tại trong gian nhà củi, câu chuyện của Thước khiến cho thầy Lương và bố con ông Mừng lắng nghe vô cùng chăm chú, chẳng ai còn để ý xem lúc này đã là mấy giờ. Cuộc hành trình đi tìm vàng, qua lời kể của Thước có một sức hút kỳ lạ. Những cung bậc cảm xúc, vui buồn, hân hoan được thể hiện rõ rệt qua từng câu nói.

Thước run run bàn tay với lấy cốc nước, uống một ngụm, Thước khẽ rùng mình :

— Tôi không bao giờ quên được cảm giác lạnh lẽo mỗi khi màn đêm buông xuống. Cũng như cái đêm trước khi chúng tôi đi lên đến thượng nguồn, tôi vẫn có nghĩ rằng có ai đó đang nhìn chăm chăm vào chúng tôi từ phía sau, ẩn trong bóng tối của núi rừng. Nhưng thật buồn vì khi tôi nói ra điều này, họ chỉ phá lên cười rồi chê tôi là kẻ có lá gan chuột nhắt.

[.....]

Gần nửa đêm trong khu rừng nơi thượng nguồn ” Suối Vàng ” (cái tên mà nhóm của Khuông đã đặt cho con suối). Rượu đã gần hết, có người đã đi ngủ, còn lại Thước, gần đây Thước thường xuyên bị mất ngủ.

” Loạt...xoạt “

Tiếng động phát ra từ những lùm cây dâu đó phía sau khiến Thước giật mình, thấy vậy Khuông tặc lưỡi, lắc đầu :

— Chậc, chỉ là tiếng mấy con thú nhỏ thôi. Đừng sợ hãi quá như thế, cứ yên tâm, uống nốt chén này rồi đi ngủ, vẫn như mọi lần, lá bùa của ông nội

tôi sẽ giúp cho chúng ta được an toàn.

Thước cười gượng :

— Ủ, vậy cạ chén rồi đi ngủ thôi.

Cho thêm củi vào để lửa tiếp tục cháy, Thước cùng Khuông khẽ chui vào trong cái lều bạt, trước khi nằm, Khuông tháo lá bùa đeo ở cổ treo lên bên trên. Có chút rượu, đêm nay Thước không còn trần trọc, mất ngủ nữa. Củi bên ngoài vẫn cháy lép lép, ánh lửa soi bóng vài nhánh cây in lên tấm vải bạt của chiếc lều.

Bên trong tất cả đã ngủ say, có những người còn ngáy khá to. Khu rừng phút chốc trở nên im bật, tiếng cú kêu cũng dừng. Đống lửa bên ngoài theo thời gian cũng tàn rồi tắt dần.

” Roạt ”

” Rắc...Rắc ”

Không ai hay biết tấm bạt của lều vừa khẽ được nhắc lên, tiếng bước chân đạp lên những nhành củi khô kêu rảng rắc.

Cho tới khi Thước tỉnh dậy, có lẽ Thước là người đầu tiên tỉnh dậy bởi cái lạnh bất thường, vẫn còn ngái ngủ khi xung quanh mọi thứ không rõ ràng. Bởi trong rừng sâu, chỉ khi mặt trời lên cao thì ánh sáng mới len lỏi được đến những vách đá, những tán lá cây nhiều tầng, nhiều lớp.

Khẽ mở tấm bạt thò đầu ra ngoài, không khí ẩm ướt, hơi lạnh khiến Thước bất giác rùng mình.....Và còn 1 điều nữa đang xảy ra, bốn bề xung quanh đều trắng xóa, sương mù dày đến nỗi, đứng ngay trước cửa lều mà Thước không thể nhìn rõ cái cây tối qua Thước ngồi dựa vào, dù chỉ cách nhau độ

2m. Suốt gần 1 năm qua, chưa bao giờ Thước gặp cảnh tượng sương mù mờ mịt đến mức này.

[.....]

Phấn hỏi :

— Đám sương mù ấy.....là...là.....sao...?

Thước nhìn Phấn bằng ánh mắt hoang mang, sợ hãi, Thước đáp :

— Làn sương mù đem đến sự chết chóc.....

Chương 41: Bầy ” người “

[.....]

Có chút bàng hoàng, Thước xộc vào trong lều, miệng gọi lớn :

— Khuông, dậy đi....Mọi người, dậy hết cả đi....Ra ngoài xem này, sương mù chẳng hiểu sao phủ trắng xóa, không nhìn thấy gì cả.

Khẽ mở mắt, nhìn ra hướng cửa lều, Khuông lau bàu :

— Vẫn còn sớm mà, trời còn âm u thế kia....Chắc, hơn nữa nơi này ngày nào chẳng có sương mù.

Thước nói :

— Không sớm đâu, đã gần 7h sáng rồi đấy. Biết là có sương, nhưng chưa bao giờ sương dày đặc thế này cả.

Nghe đến câu ” gần 7h sáng “, Khuông bật dậy, mấy người khác cũng tỉnh ngủ. Theo lời Thước, Khuông đi ra ngoài lều, quả thực mọi thứ xung quanh chỉ còn 1 màu trắng đục, chỉ cách người với người chưa đầy 1m nhưng hình ảnh cũng không mấy rõ ràng. Hiện tượng kỳ lạ này quả thực Khuông chưa bao giờ thấy, mà ở đây tất cả cũng đều là lần đầu gặp.

Khuông khẽ nhăn mặt :

— Chuyện quái quỷ gì thế này, mù đến cả cây cối cũng không thấy rõ. Mọi người, tạm thời đừng đi đâu cả, trước mắt chúng ta nên ở trong lều, đợi khi mặt trời lên cao, sương mù sẽ tan dần thôi. Không việc gì phải lo, khu rừng này nổi tiếng bởi việc sương mù bao phủ quanh năm mà.

Mặc dù Khuông nói vậy, nhưng Thước vẫn cảm thấy thực sự bất an. Đành rằng sương mù quanh năm bao phủ, tuy nhiên gần một năm qua, chưa khi nào xảy ra hiện tượng kỳ quái như vậy. Tất cả đi vào trong lều, Khuông nói thêm :

— Chắc do chúng ta đã di chuyển lên cao nơi thượng nguồn, chính vì vậy sương mù mới nhiều như thế.

Trong lúc chờ đợi sương tan, nhóm của Khuông bắt đầu ăn sáng bằng những đồ thừa của tối ngày hôm qua. Nhưng cũng chính lúc này, Thước mới phát hiện ra một điều mà có vẻ như không ai nhận ra cả.

Thước hỏi :

— Này, hình như chúng ta thiếu mất một người...?

Khuông đáp :

— Thiếu...? Mà thiếu ai...?

Thước tiếp :

— A Bường đâu...? Từ lúc dậy đến giờ, tôi không thấy Bường đâu cả...?

Nghe Thước nói Khuông mới giật mình, bảo sao từ nãy đến giờ Khuông cũng thấy thiếu thiếu điều gì đó nhưng mãi suy nghĩ về hiện tượng sương mù nên Khuông quên bẵng đi.

Khuông đếm :

— 1...2...3...4.....mình là 5.....Đúng rồi, thằng Bường, thằng Bường đâu...?

Cả nhóm nhìn nhau ngơ ngác, cái lều chỉ có từng ấy, nếu như Bường có nằm đâu đó trong lều thì phải thấy rồi. Đẳng này, đếm đi, kiểm lại cũng chỉ có 5 người. Bất giác Khuông lao nhanh về góc lều, nơi có cái balo đựng vàng.

Khuông nói :

— Có...có khi nào....nó nhân lúc chúng ta ngủ say đem vàng bỏ đi rồi không...?

Nhưng không, Khuông mở balo, trước mặt tất cả mọi người, vàng trong balo vẫn còn nguyên, không mất đi đâu cả. Nhưng như vậy, mọi người lại càng thắc mắc Bường đã đi đâu.

Không ăn uống gì nữa, cả nhóm lao ra khỏi lều, mỗi người một hướng gọi to :

— Bường ơi.....Bường.....Mày ở đâu.....? Bường ơi.....

Cứ như thế, gào đến rát họng nhưng rốt cuộc chỉ có tiếng của gọi của mọi người vọng lại mà thôi. Sương mù chưa tan, thậm chí lại còn mờ mịt hơn trước.

Thước đưa ra ý kiến :

— Chúng ta chia ra tìm nó, nhớ....nhớ đâu đêm qua nó đi tiêu rồi ngã hay gì thì sao...?

Lý do Thước đưa ra cũng không phải không có lý, nhưng nghĩ lại, trong số 6 người, Bường là kẻ có kinh nghiệm đi rừng nhất. Những lần dò đường đều là Bường đi trước, giờ nghe thấy Thước nói có khi nào Bường ngã vì tiêu đêm, thật khó mà tin nổi.

Suy nghĩ mất mấy giây, Khuông đáp :

— Nhưng sương mù dày đặc thế này không phải muốn đi tìm là tìm được. Nếu không cẩn thận thì ngay cả chúng ta cũng bị làn sương này nuốt chửng.

Thước nói :

— Nếu như chỉ tìm trong phạm vi xung quanh lều, không quá xa thì chỉ cần nghe tiếng gọi cũng sẽ định hướng được vị trí. Cứ ở yên một chỗ không phải là cách.

Khuông miễn cưỡng đồng ý :

— Đành vậy, nhưng 1 người ở lại đây, có gì còn lên tiếng giúp mọi người xác định vị trí, nhưng nhớ, mỗi người không được đi cách vị trí của lều quá xa. Chia làm 4 hướng, Thước, cậu đi đến chỗ hồ nước, còn hai người, một người đi về trước lều, một người đi ra sau lều....Còn tôi, tôi sẽ ra chỗ cái bẫy gà rừng mà hôm qua Bường nó phát hiện. Phải nhớ, nếu không xác định được hướng quay lại thì phải gọi thật to lên để người ở lều đáp chỉ dẫn.

Khuông cẩn trọng như vậy hoàn toàn có lý do, bởi bình thường đi rừng, không có người kinh nghiệm dẫn đường, việc đi lạc là điều hiển nhiên. Chưa nói tới việc sương mù đang bao phủ trắng xóa.

Thước theo lời của Khuông đi tới khu vực hồ cách lều không quá xa, những người khác cũng vậy. Chỉ mới đi cách lều tầm vài mét, quay đầu lại, Thước đã chẳng nhìn thấy ai nữa cả. Trước mặt Thước là hồ nước, tiếng nước chảy róc rách giúp Thước định hướng tốt hơn. Đến bên hồ, tìm kỹ xung quanh nhưng Bường không có ở đây. Mặt nước trong vắt, trên mặt hồ sương bay là là khiến cảnh vật càng thêm huyền ảo.

” Roạt....Roạt ”

Đâu đó đằng sau Thước có tiếng lạo xạo trong những bụi cây, tiếng động phát ra nhưng lập tức im bặt ngay sau đó.

Thước cất tiếng gọi :

— Bường.....Bường ơi.....Có phải mày không đấy...?

Chẳng có ai đáp lại lời Thước, nhưng bất chợt, Thước nghe thấy một tiếng hét thất thanh, là tiếng của Khuông :

— Ôi Phạ Ôi.....Cứu.....Cứu.....Cứu Với....

Khuông hét rất lớn, nghĩ đã xảy ra chuyện chẳng lành nên Thước vội vã quay lại lều theo tiếng báo hiệu của người ở lại canh lều. Lúc Thước quay lại thì hai người khác cũng đã về từ trước, chỉ duy nhất Khuông chưa thấy đâu.

Thứ duy nhất mà mọi người nghe được là tiếng thét của Khuông :

— Cứu....Cứu Tôi Với.....Mọi Người Oi....Cứu.....

Chẳng suy nghĩ gì nữa, xác định được hướng của tiếng thét, Thước cùng tất cả mọi người lao vội đến khu vực ngày hôm qua Bường phát hiện ra cái bẫy gà rừng. Khi đến nơi, trong màn sương trắng, Thước thấy Khuông đang nằm sõng soài dưới gốc cây. Bên cạnh Khuông là cái bẫy gà rừng, điều đáng chú ý chính là có 1 con gà đã dính bẫy. Cái bẫy hôm qua bị bẻ cong xuống nay đã bật thẳng lên cao, sợi dây bẫy thòng vào chân với cổ con gà, cái bẫy treo ngược con gà lên khỏi mặt đất.

Thước đỡ Khuông dậy, lo lắng Thước hỏi :

— Làm sao vậy...? Cậu bị thương ở đâu...?

Nhưng Khuông mặt mũi tái mét, ú ớ không nói lên lời, mắt Khuông toát lên sự sợ hãi tột cùng, run run bàn tay, Khuông lấy bẫy chỉ một ngón tay lên trên trời, miệng nói như bị ai bóp cổ :

— Nó.....nó.....ở....bên....trên...

Nhìn theo hướng ngón tay Khuông chỉ, Thước cùng những người còn lại từ từ đưa mắt nhìn lên trên. Nãy giờ, sương mù phủ dày đặc nên không ai chú

ý, nhưng giờ đây, một cảnh tượng hãi hùng, khủng khiếp dần dần hiện ra trong màn sương quý quái ấy.

Cũng như Khuông, không, còn tệ hơn Khuông bởi Thước không thể thốt lên được một tiếng nào. Phía trên cành cây, một cái xác đang treo thòng lọng ẩn trong làn sương trắng, đôi chân một bên mang giày, một bên không đã cứng đờ, tím ngắt vừa khẽ đung đưa khi bất chợt có một cơn gió thổi qua. Cơn gió trong phút chốc xua tan đi màn sương nơi gốc cây tất cả mọi người đang đứng. Và khoảnh khắc ấy cũng chính là khoảnh khắc đáng sợ nhất trong đời của Thước khi phải nhìn thấy khuôn mặt đã chết của Bường.

Bường treo cổ trên cành cây, máu từ hốc mắt, từ mũi, từ tai, từ miệng chảy thành dòng đã khô cong chuyển màu đen kịt. Ánh mắt trợn lồi hướng thẳng xuống dưới, dù đã chết nhưng cái nhìn từ xác chết Bường như thể đang xoáy sâu vào tận cùng nỗi khiếp sợ của Thước cũng như tất cả những kẻ dám liều mạng đi vào ” Tử Lộ “.

Càng ghê rợn hơn khi nhìn xác Bường rồi nhìn xuống cái bầy nơi con gà rừng bị treo ngược, chẳng trách, một kẻ liều lĩnh, gan dạ như Khuông cũng phải toàn thân bất động.

Nhưng đó mới chỉ là khởi đầu mà thôi.....

Chương 42: Lạc giữa rừng sâu

[.....]

” Nghéo.....Miao....Méo...”

Tiếng mèo vờn chuột ở đâu đó vang lên, độ gần đây nhà ông Mừng cứ tối đến lại xuất hiện một con mèo hoang. Được cái con mèo không quậy phá gì, có hôm dậy sớm làm hàng, lúc bật đèn ở sân sau, ông Mừng còn nhìn thấy con mèo hoang đang vờ chuột. Nhà bán đồ ăn nên không tránh khỏi việc lũ chuột phá phách, thế nên ông Mừng sinh ra lại quý con mèo.

Ấy vậy mà giờ đây, nghe tiếng mèo kêu, toàn thân ông chột nổi da gà, rùng hết cả mình. Không những vậy, ông Mừng thấy hơi đau đau ở phần cánh tay, hình như có thứ gì đó đang bấu chặt lấy cánh tay của ông.

Nhìn xuống thì hóa ra, thằng con quý tử của ông vừa nghe vừa bám chặt vào tay bố, mặt cắt không còn giọt máu. Đau quá, ông Mừng mới văng tay Phấn ra rồi khẽ gắt gông :

— Bỏ tay bố mày ra, đau.....Cái thằng này, thế mà hôm qua bày đặt đi bắt thầy phù thủy. Mới nghe kể thôi mà đã quẫn hết cả người lên rồi.

Phấn nuốt nước bọt, đúng là trong câu chuyện của Thước có sự ly kỳ, nhưng nếu để khiến Phấn sợ đến mức run người thì không phải. Điều khiến Phấn lạnh sống lưng lúc này chính là khuôn mặt của Thước, người bình thường kể chuyện ma trong cái khung cảnh đêm hôm thanh vắng, ánh đèn thì lập lòe, yếu ớt đã đủ gai người rồi. Đằng này, khi Thước kể, những biểu cảm khuôn mặt của Thước thể hiện nỗi sợ vô cùng chân thực. Từ ánh mắt vô hồn cho đến giọng nói âm u, ma mị, ánh đèn hắt vào gương mặt của Thước không chỉ khiến Phấn, mà ngay cả ông Mừng cũng phải vừa nghe, vừa run.

Phấn nói ấp úng :

— Con...sợ...sợ...bao giờ.....Có mà bố.....nổi hết cả gai ốc...lên....thì...

thì có. Mà chẳng qua nãy tự nhiên con mèo chết tiệt....nào đó kêu lên.....vậy...con mới giật mình....

Ông Mừng thở dài :

— Thôi, tao để ra mày tao lại không biết. Sợ thì nói sợ chứ có gì đâu, đến bố mày đây còn đổ cả mồ hôi tay đây này. Mà mày đi ra chỗ bếp xem mèo nó có ăn vụng gì không....?

Phển đáp luôn :

— Sao bố không đi mà lại bảo con, giờ có cho tiền bảo con mở cửa ra khỏi gian nhà củi này con cũng chịu.

Vẫn là hai bố con ông Mừng ồn ào, nhưng nhờ sự ồn ào đó mà không khí căng thẳng từ nãy đến giờ được giảm bớt phần nào. Lúc này, Thước vẫn ôm đầu đau đớn khi nhớ lại cái chết của Bường. Thầy Lương nói đúng, sau khi giải được ngại, Thước đã thoát khỏi trạng thái điên khùng, nhưng cũng vì vậy mà giờ đây, anh ta đang phải chịu đựng những dằn vò sâu thẳm bên trong tâm khảm.

3h sáng, người ta nói đêm trôi qua rất dài, nhưng thời gian trong nhà chứa củi có lẽ ngược lại. Nghe Thước kể chuyện, chẳng ai còn để tâm đến bây giờ là mấy giờ nữa. Hai bố con ông Mừng dè dặt việc đi kiểm tra nhà bếp cho nhau không được, cuối cùng cũng quyết định bằng một hai câu ba phải :

— Ôi dào, đồ đạc đều được đậy kín, mèo ăn vụng sao được – Phển nói.

— Ừ, với lại con mèo này nó chỉ bắt chuột chứ không phá phách gì đâu – Ông Mừng cười xòa.

Nhưng chẳng ai dám thừa nhận, lý do mà họ không bước ra ngoài là : Sợ

Ma.

Để tâng lờ, ông Mừng vội hỏi Thước :

— Nhưng tại sao A Bường lại treo cổ tự tử....? Chẳng phải đêm hôm trước, các cậu vẫn uống rượu rất vui vẻ hay sao...?

Câu hỏi của ông Mừng đánh vào đúng thắc mắc của cả thầy Lương lẫn Phên.

Thước đáp :

— Tôi đâu có nói là cậu ấy tự tử. A Bường chết là do bị giết.....Hóa ra những cảm nhận của tôi trước đó hoàn toàn đúng, tôi tưởng tôi lo lắng nên sinh ra hoang tưởng, nhưng không, những ánh mắt nhìn chăm chăm vào chúng tôi từ trong bóng tối là có thật.....Trong khu rừng ấy, không chỉ có riêng nhóm chúng tôi.....Bọn chúng là lũ quỷ ăn thịt người..

Thầy Lương hỏi :

— Nói như vậy là sau đó, các cậu đã gặp được những kẻ sống trong khu rừng, hay nói cách khác là dân của ” Làng Sương Mù ” ?

Thước gật đầu :

— Chính là bọn chúng, chúng mang hình dáng của con người, nhưng bên trong mỗi người bọn chúng là một con quỷ ẩn náu.

Phên hỏi :

— Tiếp đó như thế nào...? Ông anh kể tiếp đi...

Thước đáp :

— Khi màn sương mù trắng xóa ấy vẫn chưa tan, chúng tôi đã bị tấn công.....

Thước nhớ lại...

[.....]

— A Bường, A Bường chết rồi.....

Tất cả vẫn chưa hoàn hồn khi chứng kiến cái chết của Bường, Khuông ngồi đó với ánh mắt vô hồn. Không chỉ Khuông mà Thước cùng những người còn lại đều đang hoang mang không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Xác Bường vẫn chưa được đưa xuống thì :

” Phập “

Từ trong làn sương mù, một mũi lao phóng tới, mũi lao bay qua ngang tầm mắt của Thước rồi cắm mạnh vào thân cây nơi Bường treo cổ. Cả nhóm sững sờ không biết mũi lao này là ai phóng, và lý do tại sao họ lại phóng mũi lao này thì đột nhiên, bốn xung quanh tiếng hú hét, tiếng lạo xạo trong những bụi cây liên tục vang lên :

” Hú....Hú....Hú....”

” Hú....Ú.....Hú....”

Một người trong nhóm hét lớn :

— CHẠY.....CHẠY ĐI.....CHÚNG TA GẶP CHUYỆN RỒI.

” Vút.....Vút....Vút “

” Phập....Phập “

Sau tiếng hét lớn của một người trong nhóm, lúc này không phải một mũi lao nữa, liên tiếp những ngọn lao sắc nhọn phóng tới vị trí của Thước và những người đi cùng. May mắn làm sao không có ai bị thương cả, có thể là do sương mù nên những kẻ bí ẩn kia phóng trượt. Tiếng hú hét tiếp tục được phát ra từ phía lều, và rồi Thước nhìn thấy ánh lửa phát ra mỗi lúc một lớn, lều của mọi người đã bị đốt cháy.

Nhưng đây không phải lúc để suy nghĩ nhiều, Thước đỡ Khuông dậy rồi nói với tất cả mọi người :

— Chạy thôi.....Ra khỏi chỗ này ngay.

Những người còn lại cũng hiểu, tính mạng của tất cả đang bị đe dọa.

Vừa chạy Thước vừa nói :

— Tìm....tìm đường đi ra con suối....Chỉ có như vậy chúng ta mới thoát được.

Phía sau lưng, những tiếng hú hét chưa ngừng lại, thậm chí Thước còn nghe thấy những bước chân dồn dập ngay phía sau.

— Phía này có tiếng nước chảy, theo tôi. – Một người trong nhóm nói.

6 người, nhưng giờ đây 1 người đã chết, còn lại 5 người cũng đang lâm vào cảnh ngàn cân treo sợi tóc. Đúng là có tiếng nước chảy, nhưng kỳ lạ thay càng cố chạy nhanh, cố chạy theo hướng phát ra tiếng nước chảy, họ lại

càng không thấy con suối nào cả.

Chạy đến chân bạt cả máu, vất vả vì phải công theo cả Khuông, bởi từ lúc phát hiện ra xác Bường, Khuông giống như một người mất hồn không còn tự chủ. Không biết đã chạy được bao lâu, vừa đói, vừa khát, nhưng khi dừng lại, Thước không còn nghe thấy tiếng chân của đám người kia nữa. Sương mù cũng đã tan, và lúc này, khẽ đặt Khuông ngồi dựa vào gốc cây, Thước cùng 3 người còn lại đứng quay lưng lại với nhau, 4 người mỗi người nhìn về 1 hướng, rồi tất cả đồng loạt nhìn lên bầu trời, một bầu bị tán cây của những loài cây cổ thụ trong rừng rậm che phủ.

Khu rừng nguyên sinh tĩnh lặng một cách đáng sợ, Thước ấp úng hỏi 3 người còn lại :

— Chúng ta đang ở đâu thế này....?

Nhưng câu hỏi của Thước không có câu trả lời, bởi những người khác cũng không thể định hình được nơi họ đang đứng là ở đâu. Những cây cổ thụ với đường kính gốc phải đến 5 người ôm không xuể, bám vào thân cây là những đoạn dây leo lớn đến không tưởng, đất dưới chân rất mềm và ẩm ướt, không giống với nền đất rừng xen lẫn đá tảng mà Thước cùng mọi người sống chết băng rừng chạy thoát thân khi nãy.

Một người khẽ nói :

— Mọi người, có nghe thấy gì không...?

Thước đáp :

— Có.....tôi có nghe thấy.....Là tiếng nước chảy, nhưng chẳng phải từ lúc bỏ chạy đến giờ, chúng ta vẫn chạy theo tiếng nước chảy đó sao...?

Người kia không nói gì thêm, anh ta một mình bước về phía gò đất trước mặt, đứng trên gò, anh ta quay đầu lại cười lớn :

— Ha ha ha, có suối....Ở đây có một con suối này. Có nước, có nước.

Thước cùng hai người khác dìu Khuông lúc này đã bất tỉnh nhân sự rồi tiến về phía con suối vừa được phát hiện. Tất cả vục nước uống lấy uống để, và trong lúc vục nước, họ ngỡ ngàng đến sững người bởi len lỏi trong đám sỏi dưới lòng suối, có thứ gì đó óng ánh màu kim.

Thước nhặt một viên lên, đặt vào lòng bàn tay, miệng run run, Thước nói :

— Là.....là....vàng...

Những người khác cũng vậy, họ đưa lên cao quá tầm mắt nhìn ngắm, họ cười sáng khoái cho dù họ chỉ vừa mới thoát khỏi cái chết cận kề :

— Ha ha ha....vàng....là vàng đấy.....Ở đây.....ở đây cũng có.....
Nhiều.....nhiều quá....Ha ha ha

[.....]

Phễn há hốc mồm :

— Thật....thật sao.....?

Thước gật đầu trả lời :

— Nếu để đặt tên thì con suối đó mới đúng là ” Suối Vàng “.

Chương 43: Không thể chạy trốn

Thầy Lương hỏi Thước :

— Nghe cậu tả thì có vẻ như nơi các cậu đến có sự khác biệt phải không..?

Thước gật đầu :

— Đúng rồi, phải nói là hoàn toàn khác biệt mới đúng. Cứ như thể chúng tôi đi lạc vào một thế giới khác. Không biết phải diễn tả ra làm sao, nhưng thực sự ở đó có điều gì lạ lẫm. Dù sao chúng tôi cũng đã tìm kiếm suốt gần 1 năm trời, trước đó cũng phải vất vả khi băng rừng, vượt suối, hay như việc đi lên thượng nguồn, cảnh vật dù có mang vẻ sơ khai nhưng suy cho cùng vẫn là nền đất đá ấy, những loài cây ấy. Còn đây, khi đứng giữa khu rừng toàn cây cổ thụ, chúng tôi còn không thể nhận ra đây có phải là địa phận Xím Bạc nữa hay không..? Cũng chẳng biết chúng tôi đã lạc vào đó bằng cách nào. Con suối ấy không giống với bất cứ con suối nào chúng tôi từng gặp. Và rồi, sau này tôi mới biết, chúng tôi đã đặt chân vào vùng đất của ” Làng Sương Mù “.

Ông Mừng thốt thức :

— Vậy có nghĩa là.....Ngôi....ngôi làng đó là có thật...?

Thước trả lời :

— Nó có thật, và nó đúng như lời người ta đồn đại, một nơi kỳ lạ, bí ẩn.....Nhưng nơi đó không phải cõi thần tiên mà là địa ngục, một nơi dành cho quỷ dữ sinh sống. Còn vì sao tôi lại nói như vậy...? Để tôi kể tiếp

cho mọi người nghe. Hân hoan, sung sướng khi tìm được vàng dưới suối chưa được bao lâu thì một lần nữa, những tiếng hú hét đầy man rợ ấy lại tiếp tục vang lên. Chúng tôi đã quá chủ quan khi nghĩ rằng mình đã thoát. Nhưng không, những kẻ điên cuồng ấy vẫn đuổi theo chúng tôi.

Thước khẽ rùng mình nhớ lại.....

[.....]

— Lại là tiếng hú ấy.....Mọi người, đừng tìm vàng nữa, chạy đi.....

Cũng may vừa đúng lúc ấy, Khuông tỉnh dậy, thấy mình đang ngồi dựa vào một tảng đá, Khuông vẫn chưa hoàn hồn, còn đang ngơ ngác nhìn xung quanh thì Thước lao tới, dựng Khuông dậy, Thước nói :

— Tỉnh lại rồi à...? Chúng ta phải chạy trốn, cậ tự đi được chứ...?

Khuông gật đầu mặc dù vẫn chưa hiểu rõ sự tình, hoặc có thể do quá hoảng loạn mà trong phút chốc, Khuông quên mất những gì xảy ra lúc trước. Nhưng nhìn mặt mũi ai nấy đều thất thần, cộng thêm, những tiếng hú hét mỗi lúc một gần. Khuông cũng nhào dậy cầm đầu chạy.

Nhóm của Thước chạy nhưng lại không biết phải chạy đi đâu, dù sao địa hình nơi đây đối với họ hoàn toàn xa lạ. Một người hỏi Thước :

— Chạy đi đâu bây giờ....? Hay là chạy men theo con suối này.....Biết đâu lại tìm thấy đường ra...?

Thước đáp :

— Không được, trước mắt chúng ta phải thoát được bọn chúng trước đã, cũng chưa biết con suối này dẫn đi đâu.....Chi bằng, chúng ta chạy vào

rừng, như vậy sẽ dễ ẩn nấp, đám người kia cũng khó khăn trong việc tìm kiếm chúng ta hơn. Đợi khi thoát được bọn chúng, ta sẽ nghĩ cách ra khỏi đây.

Nghe có lý, tất cả đồng ý rồi chuyển hướng chạy vào trong rừng. Trong lúc chạy, Thước chỉ mong sao sẽ nhìn thấy ký hiệu, hay mảnh vải đánh dấu đường đi mà mấy ngày trước mọi người đã để phòng để lại, nhưng không, chẳng có ký hiệu nào cả, mọi nơi mà Thước đi qua đều hoàn toàn xa lạ.

Luẩn quẩn mãi trong rừng, cũng đã không nghe thấy tiếng hú đuổi theo từ lâu, ai ai cũng mệt lử bởi cả ngày hôm nay chỉ có chạy và chạy, đói, khát, xung quanh bốn bề đều là cây rừng, bụi rậm.

Cả nhóm dừng lại nghỉ mệt khi không thể đi được nữa, ngồi bệt xuống đất, Khuông lúc này đã nhớ lại toàn bộ sự việc, nhìn Thước, nhìn những người khác, Khuông vò đầu bứt tai, những tưởng Khuông thấy dẫn vật, thấy đau đớn về cái chết của Bường, nhưng không, câu đầu tiên mà Khuông hỏi lại là :

— Vậy rồi chỗ vàng chúng ta tìm được đâu...? Không ai đem theo sao...?

Thước gắt :

— Giờ này mà cậu vẫn còn nghĩ tới vàng à.....? Lúc đó nếu không nhờ may mắn thì tất cả chúng ta đã chết rồi, nhất là cậu, cậu sợ đến mức bất tỉnh, không cử động được....Nếu chúng tôi không vác cậu chạy thì chỉ e là cậu đã đi gặp thẳng Bường rồi...? Vậy mà cậu chỉ nhớ tới vàng...?

Dứt lời, Thước móc trong túi ra những viên vàng lúc uống nước tại con suối tầm trưa, vút trước mặt Khuông, Thước nói :

— Đây, vàng của cậu đây.....Còn muốn nữa thì cậu có thể quay lại con

sưởi khi cậu mở mắt tỉnh dậy, ở đó có rất nhiều vàng.....Nhưng vàng mà làm gì khi đã có người phải chết....Tại sao...? Tại sao khi tôi nói cậu lại không nghe...? Hà...? Hà....?

Quá giận dữ, Thước lao lại túm lấy cổ áo Khuông muốn ăn thua đủ nhưng những người khác kịp thời can ngăn.

Khuông cúi mặt, có lẽ Khuông cũng có chút hối hận, nhưng rồi Khuông cười phá lên :

— Ha ha ha, bây giờ chỉ cần tôi đưa mọi người an toàn rời khỏi đây là được phải không...?

Thước cau mày :

— Cậu nói dễ nghe nhỉ...? Cậu có biết chúng ta đang ở đâu không..? Có biết những kẻ muốn giết chúng ta là ai không...? Ra khỏi đây..? Cậu định ra khỏi đây bằng cách nào...?

Khuông mỉm cười :

— Đúng, đúng là tôi đã không nghe lời cậu khi cậu nói muốn quay về...? Dù Bường đã chết, nhưng cậu quên, tôi vẫn có lá bùa của ông nội tôi cho hay sao...? Ông tôi từng nói, khi tính mạng gặp nguy hiểm, lá bùa sẽ giúp chúng ta. Ngoài ra, ông tôi còn là một thầy bùa nổi tiếng, lá bùa này không chỉ là bùa hộ mạng, khi đi vào rừng sâu, tôi cũng đã suy tính đến việc lạc đường, thế nên lá bùa tôi đeo như một sự liên kết với ông nội tôi, chúng ta sẽ mở lá bùa và theo đó quay về.

Dù sao đây cũng là cứu cánh duy nhất trong lúc này, Thước cùng những người khác trong lúc tuyệt vọng thì Khuông lại gieo cho họ một hi vọng, Nhưng, hi vọng ấy cũng lại bị chính Khuông dập dặt khi Khuông cho tay

vào trong áo, định lấy lá bùa ra mà Khuông quên mất một điều, đêm qua trước khi ngủ, cũng như mọi lần, Khuông đã tháo lá bùa treo giữa lều. Và sáng nay lúc tỉnh dậy, Khuông chưa kịp đeo lại nó, sự việc Bường mất tích rồi đến khi phát hiện ra xác Bường, lá bùa vẫn được treo trong lều.

Khuông đổ mồ hôi lạnh, sờ soạng khắp người nhiều lần, nhưng sự thật vẫn không thay đổi, lá bùa không có ở đây.

Thước quy xuống, Thước không còn sức để trách móc Khuông nữa, bởi suy cho cùng, khi quyết định đi tìm vàng là Thước đã chấp nhận mạo hiểm mạng sống của mình.

Thước nói trong sợ hãi :

— Hết rồi, lá bùa đã cháy cùng với cái lều.....Không thức ăn, không nước, không đồ dùng, rồi chúng ta cũng sẽ chết mà thôi.

Đúng lúc đó, giọng một người trong nhóm vang lên :

— Mọi người ơi, lại đây mau.....Nhanh lên.

Thước gượng dậy, đi về phía người cùng nhóm vừa cất tiếng gọi, Thước cùng Khuông tới nơi thì trước mặt họ là một ngôi nhà sàn bằng gỗ, nằm giữa rừng.

Người vừa gọi khẽ nói :

— Tôi đã kiểm tra rồi, là nhà bỏ hoang, không có người ở, ít nhất thì đêm nay chúng ta cũng có chỗ ngủ an toàn.

Trời bắt đầu tối dần, nhìn ngôi nhà sàn với những mảng gỗ đã mục nát, dây rừng quấn quanh, phủ kín khắp nơi. Cả nhóm cùng trèo lên, vừa bước,

Thước vừa ngó nghiêng nhìn chăm chú, nỗi sợ hãi khi bị truy đuổi, cùng với cái chết kinh dị của Bường vẫn chưa ngừng ám ảnh Thước suốt cả ngày hôm nay.

Điều đáng ngạc nhiên là tuy ngôi nhà sàn này đã bị bỏ hoang, vậy nhưng trong góc nhà vẫn có một cái chần đơn được dệt bằng sợi gai, cùng một số đồ đạc như bát đũa, đồ đựng thức ăn mặc dù tất cả đã mốc xanh, mọc cả rêu.

Còn đang chạm vào những thứ đó thì bất chợt có ánh lửa lóe lên, một người trong nhóm vừa châm bùi nhùi, anh ta bỏ thêm củi vào bếp rồi thổi cho lửa cháy to hơn.

Khi lửa đã cháy, người này vừa cười vừa nói :

— Tôi thấy trong góc nhà có củi với đá lửa, không hi vọng gì hơn bởi nơi này đã bị bỏ hoang khá lâu, cho dù có đồ ăn cũng chẳng thể ăn được..... Cố gắng ngủ lấy một chút, đợi trời sáng cùng nhau nghĩ cách.

Thả lỏng người, dựa vào góc nhà, Thước nói với Khuông đang ngồi cạnh đó :

— Xin lỗi vì khi này đã nổi nóng với cậu.....Chỉ là tôi....

Khuông đáp :

— Là do tôi, tôi đã đưa mọi người vào nguy hiểm. Cậu nói đúng, cái chết của Bường là do tôi gây ra.....Giờ đây, đến hi vọng quay về cũng không còn nữa...Tôi thật đáng chết.

Thước thở dài :

— Vậy mà tôi cứ nghĩ cậu phải mạnh mẽ, gan dạ lắm chứ....? Cậu là thủ lĩnh của cả nhóm, vậy mà giờ cậu mất tinh thần thế này, chúng tôi biết trông cậy vào ai...? Không có lá bùa thì chúng ta phải tự tìm đường thoát khỏi đây, không thể chết dễ dàng như thế này được.

Những người trong nhóm cũng động viên Khuông, giúp Khuông bình tĩnh trở lại. Họ quyết định sáng mai sẽ tìm đường quay về.

Khẽ kéo cái chăn đầy bụi, bốc mùi ẩm mốc đập ngang thân, vô tình Thuốc chạm vào một vật gì đó dưới sàn nhà. Lúc này mọi người đã ngủ, đưa vật vừa chạm vào lên nhìn ngắm, đó là một sợi dây chuyền bằng bạc khá mảnh.

Thuốc không hiểu tại sao sợi dây chuyền lại nằm ở đây, không nghĩ nhiều nữa, bởi đã có quá nhiều chuyện xảy ra mà chưa có lời giải đáp, Thuốc đeo sợi dây chuyền bạc vào cổ rồi ngủ thiếp đi. Trước khi ngủ, Thuốc ngửi thấy một mùi hương rất dễ chịu, có lẽ đó là mùi của hoa rừng, Thuốc không biết nữa, cứ thế Thuốc chìm vào giấc ngủ sâu, màn đêm buông xuống, sự tĩnh lặng của khu rừng bị phá vỡ khi mà xung quanh nhà sàn, những ánh đuốc sáng rực đang bủa vây lấy những kẻ khốn khổ đang nằm ngủ bên trong.....

[.....]

— Khi tôi mở mắt tỉnh dậy, chúng tôi đã bị nhốt trong một cái cũi lớn và nơi đó chính là nơi mà người ta gọi với cái tên ” Làng Sương Mù “.

Chương 44: Bỏ bùa

— Khụ...khụ....khụ...

Bất chợt Thước ho dữ dội, thầy Lương thấy Thước đổ mồ hôi nhiều hơn bình thường, đưa tay bắt mạch cho Thước, đoạn thầy Lương nói :

— Cơ thể cậu vẫn còn bị ảnh hưởng bởi độc tố, hôm nay đến đây thôi, cũng đã gần sáng rồi, cậu nên đi ngủ một chút. Khi tỉnh dậy, ta sẽ đem thuốc đến cho cậu.

Bố con ông Mừng hai mắt vẫn mở to, nghe thầy Lương nói vậy cả hai có chút hụt hẫng bởi chắc chắn một điều, trong câu chuyện của Thước vẫn còn ẩn chứa rất nhiều bí mật. Nhưng nghĩ lại thì Thước chỉ mới khỏe lại một chút, nhìn ra bên ngoài trời cũng đã bắt đầu hửng sáng.

Ông Mừng nói :

— Đúng rồi đấy, cậu nghỉ ngơi đi, để tôi xem nấu cho cậu mấy món bổ dưỡng. Có gì để từ từ sau này rồi nói tiếp.

Phễn cũng đứng dậy, lúc này Phễn mới thấy chân mình tê rần do ngồi quá lâu, thế mà mãi mê bị cuốn vào câu chuyện, đến tận tan cuộc, Phễn mới cảm nhận được điều đó.

Thước cảm ơn mọi người rồi lên giường nằm ngủ, vừa đặt lưng xuống chưa được bao lâu, Thước đã ngủ say lúc nào không hay. Phễn cũng xin phép đi ngủ sau khi ông Mừng nói sáng nay nghỉ bán hàng. Còn lại thầy Lương và ông Mừng, do đã quá giãc, hơn nữa mọi ngày, tầm này còn đang bận bịu làm hàng nên ông Mừng không thấy buồn ngủ. Ngồi lặng im xem thầy Lương chuẩn bị một số vị thuốc để sắc cho Thước uống, lát sau, ông Mừng khẽ hỏi :

— Bác Lương này, mặc dù thằng Thuốc kể rất thật, trong chuyện của nó cũng có những điều tôi từng nghe nói. Nhưng tôi vẫn cứ có cảm giác gì đó là lạ, Nhất là việc vàng ở ngôi làng mà nó nói, chẳng lẽ nơi đó thực sự nhiều vàng đến vậy sao...? Rồi còn điều này nữa, như nó kể, nhóm của nó có 6 người, 1 người đã bị treo cổ chết, không tính nó, vậy còn 4 người nữa đâu..? Nếu tất cả đều bị giết thì sao nó lại sống mà quay về được đây...?

Thầy Lương khẽ trả lời ông Mừng :

— Chuyện vàng thì tôi không dám chắc chắn, còn nguyên nhân tại sao cậu ta vẫn sống thì tôi có thể giải thích. Bác chủ còn nhớ lúc trước tôi từng nói, sợi dây chuyền mà cậu ta đeo có chút kỳ lạ không..?

Ông Mừng gật đầu, thầy Lương tiếp :

— Chúng ta đã được nghe, cậu ta nhặt được sợi dây chuyền đó trong ngôi nhà sàn bị bỏ hoang. Trong lúc giải ngải cho cậu ấy, tôi có cảm nhận được bên trong cậu ấy còn có một phần linh hồn khác. Nhưng phần hồn này rất yếu, tôi cho rằng, chủ nhân của sợi dây chuyền này đã chết ở trong ngôi nhà sàn, và vì một lý do nào đó, một phần hồn phách của người này đã gá vào sợi dây chuyền.

Ông Mừng thắc mắc :

— Gá vào...? Là sao hả bác..?

Thầy Lương giải thích :

— Nói nôm na là như này, một người chết đi, linh hồn của họ sẽ không được phép ở lại trần gian, họ phải xuống âm giới. Nhưng có những người chết do oan ức, hoặc chết bất đắc kỳ tử, dù đã chết nhưng họ không biết mình đã chết. Bởi vậy hồn ma của họ lang thang, vất vưởng, không chịu đi

luân hồi, đầu thai, chuyển kiếp. Và rồi những linh hồn ấy tích tụ oán khí trở thành ma quỷ, hoặc sẽ bị quỷ đói, quỷ khát ăn mất hồn phách, mãi mãi không thể siêu sinh. Có những linh hồn chết mà vẫn lưu luyến cõi trần, còn những điều chưa được giải tỏa, sau khi họ chết đi, hồn phách của họ sẽ nhập vào đồ vật mà họ trân trọng, yêu quý nhất. Biến những vật đó thành những đồ vật có linh hồn.

Ông Mừng giờ đã hiểu ra, ông Mừng nói :

— Như vậy có nghĩa là, sợi dây chuyền bằng Thước đang đeo có hồn ma của người đã chết.

Thầy Lương gật đầu :

— Đại ý là như vậy, tuy nhiên điều này không hề tốt, bởi như vậy có nghĩa là hồn ma của người đã chết kia vẫn còn oan ức, còn lưu luyến chưa được giải quyết. Dù có gá vào đồ vật đi chăng nữa lâu dần, không thành quỷ cũng sẽ bị hồn tiêu phách tán, không cách đầu thai. Tôi cũng đã đoán ra được một phần lý do, nhưng xem ra muốn giúp cũng khó khăn vô cùng.

Ông Mừng hỏi :

— Ý bác là, bác muốn giúp hồn ma kia có thể siêu thoát.

Thầy Lương mỉm cười :

— Công việc của tôi là bốc mộ, cũng có thể coi là công việc an ủi vong linh của những người đã khuất. Bao nhiêu năm qua, tôi đã đi đến không ít nơi, cũng đã gặp không ít những điều kỳ lạ, bí ẩn. Nhưng điều khiến tôi trăn trở nhất chính là những linh hồn khốn khổ, cho dù vì bất cứ lý do nào đi nữa, nhưng một khi đã chết, đã hết vận số, có bị đày xuống cõi địa ngục, hay được chuyển kiếp, đầu thai thì với người chết, họ vẫn còn con đường

để cứu rỗi. Còn những linh hồn lạc lối, chết rồi những vẫn phải chịu đày đọa cõi trần, thực sự rất đáng thương. Cứu người sống đã khó, nhưng để cứu lấy linh hồn người chết thì còn khó khăn hơn gấp bội. Hơn nữa, lý do mà hồn ma gá vào sợi dây chuyền kia để lưu cõi trần, tôi e là vô cùng đau đớn. Chí ít cho tới lúc này, hồn ma ấy đã cứu cậu Thước kia một mạng, dù chỉ là một hồn phách sắp tàn, nhưng vẫn giúp người. Đó chính là nguyên nhân tại sao tôi muốn nghe cậu Thước kể lại toàn bộ sự việc mà cậu ấy biết. Đúng như bác chủ nói, tôi muốn cứu lấy linh hồn người đã chết kia.

Ông Mừng vô cùng cảm phục trước những lời thầy Lương nói, nhưng đến tận bây giờ, ông Mừng nghĩ mãi cũng không ra, tại sao một người xa lạ lại đối xử tốt với những người mà ông ta không hề quen biết như vậy. Thầy Lương từng nói với ông Mừng, lý do mà thầy giúp Thước là vì đồng cảm, giờ Thước đã được cứu, thầy lại tiếp tục muốn cứu cả linh hồn trong sợi dây chuyền kia, mặc cho đó là một người đã chết.

Ông Mừng nói trong cảm kích :

— Sống đến ngần này tuổi, tôi mới gặp được một người tốt như bác. Thật đáng để cho người khác ngưỡng mộ.

Thầy Lương khẽ cười :

— Vậy sao...? Tôi cũng không được như bác chủ nghĩ đâu, có những thứ nếu biết, chắc bác chủ sẽ không còn nói như vậy nữa. À, còn một chuyện này tôi muốn nói với bác chủ. Là chuyện có liên quan đến cậu nhà.

Ông Mừng sốt sắng :

— Liên quan đến thằng Phấn sao...? Là chuyện gì vậy bác...? Bác cứ nói đi ạ.

Thầy Lương khẽ chỉnh lại độ lửa bằng cách bỏ một vài thanh củi ra ngoài, xong thầy Lương nói tiếp :

— Cậu nhà đang bị bỏ bùa yêu đấy.

Ông Mừng nghe xong mà tá hỏa, ông lắp bắp hỏi lại một lần nữa, chậm rãi từng từ :

— Bác...bác nói sao....sao cơ..? Thằng Phấn nhà....tôi...bị...bị bỏ...bùa yêu....?

Thầy Lương gật đầu khẳng định :

— Đúng là như vậy, điều này tôi đã ngờ ngợ từ mấy hôm trước, nhưng chưa chắc chắn. Nhưng đến đêm hôm nay thì tôi có thể quả quyết như vậy. Cậu Phấn đã bị bỏ bùa yêu, bùa này ấn định khoảng thời gian từ 3h sáng sẽ phát huy tác dụng. Nhưng đêm nay cậu Phấn thức trắng, chỉ vừa mới đi ngủ, trong gian nhà củi, lúc ấy mắt của cậu Phấn có chút long lên màu đỏ, trông mắt hẹp lại chuyển sắc vàng. Đó là dấu hiệu của người bị bỏ bùa. Còn nữa, mấy ngày trước, tôi có để ý, cứ đến trưa là cậu nhà lại đi đâu đó, hôm nào việc quán xá bận rộn chưa được đi thì cậu nhà bứt rứt khó chịu. Chỉ e, đã có người ngầm bỏ bùa cậu nhà.

Siêu thuốc đã bắt đầu sôi, thầy Lương đẩy cửa lò lại, nhìn ông Mừng mặt mũi tái nhợt, thầy Lương đứng dậy nói :

— Nếu bác vẫn chưa tin thì đi theo tôi, bùa này có tác dụng cho tới sáng, đại loại là đến khi người bị bỏ bùa thức dậy. Giờ cậu nhà đang ngủ, tôi sẽ chỉ cho bác xem một vài dấu hiệu khác để bác biết, đấy là bùa yêu.

Ông Mừng vội đứng dậy rồi đi trước dẫn đường cho thầy Lương vào buồng ngủ của bố con ông, lúc này Phấn đã ngủ say, nhưng vừa bước vào cửa, ông

Mùng đã nghe thấy tiếng rên rĩ, không đúng hơn là tiếng nói mơ của con trai ông, mặc dù rất nhỏ và khó nghe rõ. Lúc này đang là khoảng hơn 4h sáng, bước vào trong buồng, thầy Lương ra hiệu cho ông Mùng im lặng, không phát ra tiếng động.

Nằm trên giường, Phấn vẫn khẽ nói những từ gì đó ra miệng, phải ghé sát tai lại, ông Mùng mới nghe thấy cậu con quý tử đang nói mơ điều gì :

” A Hiên xinh quá, đẹp quá....hư...hư....hi...hi...A Hiên ơi....”

Chưa dừng lại ở đó, thầy Lương khẽ lật tấm chăn mà Phấn đang đắp ra. Ông Mùng giật nảy cả mình khi mà trước mắt ông, bên trong chăn, mặc dù Phấn đã ngủ nhưng hai bàn tay vẫn không ngừng mân mê cái của nợ đang ngóc lên ngồn ngộn một đồng kia.

Ông Mùng chửi :

— Tiên sư thằng mất dạy này....

Định đánh cho Phấn tỉnh ngủ, nhưng thầy Lương ngăn lại, thầy Lương nói :

— Đây không phải lỗi của cậu nhà, bác chủ bình tĩnh, đi ra ngoài tôi sẽ nói tiếp.....

Ông Mùng nhăn mặt, nhăn mũi, ông thở hắt ra một hơi rõ dài rồi vùng vằng bước ra khỏi buồng, ra tới ngoài, ông Mùng hỏi thầy Lương :

— Thầy ơi, bị bỏ bùa yêu có nguy hiểm không hả thầy...? Tôi nghe nói, nếu bị bỏ bùa yêu, sau này sẽ trở nên điên dại.....Thầy có cách nào cứu nó với.

Thầy Lương trả lời :

— Bùa yêu cũng có nhiều loại, có loại bùa yêu mà khi bỏ bùa đối phương, người bỏ bùa còn đánh cược cả mạng sống của mình vào đó. Nhưng chỉ cần cậu nhà chưa làm gì đi quá giới hạn..... Vẫn có thể giải được.

Chương 45: ” A Hiên “

Rót nước mà tay ông Mừng vẫn không ngừng run rẩy, nét mặt hoang mang, ông Mừng nói :

— Chuyện quá...quá giới hạn là...gì vậy bác...? Không phải chứ, nghe nó nói thì đó là tên của đàn ông mà..

Thầy Lương đáp :

— Chính vì thế nên tôi mới phải đau đầu suy nghĩ đây nè ...Người ta đồn đại quả không sai : ” Nước Sơn La, Ma Hòa Bình “. Nhắc đến ma quỷ, bùa ngải thì nơi đây thực sự nguy hiểm. Ngay trong thị trấn nhỏ này cũng có người biết làm bùa. Không chỉ thế còn là một tên bệnh hoạn.

Ông Mừng ngơ ngác hỏi :

— Nói như vậy có nghĩa là thầy nghi ngờ người ở gần đây bỏ bùa con trai tôi...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Không phải nghi ngờ mà là tôi chắc chắn. Biểu hiện có chút bất thường của cậu nhà chỉ xảy ra trong khoảng 4 ngày trở lại đây mà thôi. Trước đó tôi đến đây ở thì không có gì cả. Mà trong những ngày qua, cậu Phấn không đi đâu xa, quanh đi quẩn lại chỉ lòng vòng trong thị trấn này. Nếu bảo bị người nơi khác bỏ bùa e hơi khiên cưỡng. Nhưng theo như những gì mà tôi nhận xét thấy, người bỏ bùa cậu nhà không phải là thầy mo hay thầy bùa cao tay. Người này chỉ biết một chút chút về bùa ngải mà thôi. Nói sao cho bác chủ dễ hiểu bây giờ nhì, lấy ví dụ về nghề thuốc đi, những thầy thuốc giỏi có thể chữa được nhiều bệnh hiểm nghèo, còn những ông lang vườn chỉ chữa được cảm xoàng, đau bụng, ốm vặt chẳng hạn. Thế nên bác chủ đừng quá lo lắng, tôi theo dõi và cũng đã có dự liệu cả rồi.

Ông Mừng nghe vậy thì mừng quýnh, ông khúm núm nói vội vàng :

— Nếu được vậy thì bác cứu nó với, con dại cái mang, mong bác ra tay giúp đỡ bố con tôi với. Tôi chỉ có nó là thằng con trai duy nhất. Mà giờ thế này thì chết tôi rồi. Nó còn phải sinh con, đẻ cái nối dõi tông đường nữa chứ.

Thầy Lương khẽ cười :

— Bác chủ đừng nói mấy lời khách sáo như vậy, những ngày qua tôi và cậu Thước ở lại đây, bác chủ đã tiếp đãi rất chu đáo. Chúng ta cũng coi như có duyên, tôi không thể thấy mà làm ngơ được. Cũng chỉ là chuyện nhỏ thôi, may mà người làm bùa không phải thầy cao tay, nếu không sẽ rất là nguy hiểm. Thứ bùa yêu mà cậu nhà bị bỏ chỉ có tác dụng khi cậu nhà ngủ, có nghĩa là nó sẽ khiến cho cậu nhà mơ tưởng đến hình ảnh một người, có thể là người bỏ bùa, hoặc là người nhờ làm bùa để cậu nhà yêu người đó. Giờ bác chủ cho tôi hỏi mấy câu này...

Ông Mừng đáp :

— Dạ vâng, có gì bác cứ hỏi.

Thầy Lương tiếp :

— A Hiên, ban nãy bác chủ cũng đã nghe thấy đây là cái tên mà cậu Phấn nhắc tới khi nói mơ. Vậy bác chủ cho tôi hỏi, bác có biết người nào tên là A Hiên không...? Còn điều này nữa, trước giờ cậu nhà có thích phụ nữ không...?

Ông Mừng bóp đầu suy nghĩ, phải lúc sau ông Mừng mới trả lời câu hỏi của thầy Lương :

— Thực sự là rất khó để biết được tên của những người ở đây, bởi tuy nơi này dân cư không quá đông, cơ mà biết ai tên gì thì khó lắm. Còn chuyện nó có thích phụ nữ không, giờ bác hỏi tôi mới để ý, chưa bao giờ thấy nó nói có người yêu hay dẫn bạn gái về nhà cả. Nhưng mà bác Lương ơi, chẳng lẽ thằng Phấn nó lại thích đàn ông hay sao...?

Tiếp tục suy nghĩ, bỗng ông Mừng ồ lên :

— Có...có.....tôi nhớ rồi....Ở đây có một người tên là Hiên. Là bà chủ cái nhà trọ nhỏ cách đây một quãng đường.....Ở nhưng mà thầy ơi, chẳng lẽ ý thầy là bà Hiên ấy bỏ bùa thằng con tôi.....Úi mẹ ơi, nếu tính tuổi thì bà ta còn nhiều tuổi hơn tôi, thôi đúng rồi, nhà đó mới có tiền, có của để mà làm bùa, làm ngải.....Chồng bà ta cũng mất mấy năm nay rồi.....Có khi nào bà ấy nhắm thằng con tôi không hả thầy...? Nhưng nếu thế thì sao nó lại gọi bà ấy là A Hiên...?

Nhắc tới nhà trọ đó thì thầy Lương cũng ngờ ngợ, nghe ông Mừng tả sơ qua hình dáng của bà chủ nhà trọ thì thầy Lương nhận ra đó chính là nhà trọ mà thầy Lương đã ở trước cái đêm gặp Thước, và cũng chính nhà trọ đó đã không cho 2 người ở vào trong bởi Thước khi ấy vẫn là một người điên,

hôi thối, bần thiu.

Thầy Lương thắc mắc :

— Bà chủ nhà trọ đó tôi cũng đã từng gặp qua, nhưng lúc ở đó tôi thấy có một người đàn ông ở cùng bà ấy mà...?

Ông Mừng trả lời :

— Chắc khách trọ hay nhân tình nhân gái gì thôi, chứ chồng bà ấy chết mấy năm rồi bác. Mà nghe đâu chết vì nghiện thuốc phiện, lúc chết người chỉ còn da bọc xương, gầy còn hơn cả củi khô. Mà cái bà Hiên ấy thì cứ phơ phớt, lại còn đang độ hồi xuân nữa.....Tiên sư cái thằng Phên này, đi đâu rúc vào đó để bây giờ bị bỏ bùa thế này....Mẹ nhà mày, ngủ mồm thì cứ Hiên, Hiên....Tay thì.....ối trời ơi.....Chết thôi con ơi.

Nhìn bộ dạng lo lắng đến bần thần của ông Mừng, thầy Lương hỏi tiếp :

— Nhưng trước giờ bà ấy có làm gì liên quan đến bùa ngải, tâm linh....Đại loại như việc cúng bái thuê, hay xem tướng, xem số gì không...?

Ông Mừng lắc đầu :

— Không, cái đó thì không có.....Nói thầy nghe thôi, đừng kể ra ngoài....Trước đây nhà ấy trồng thuốc phiện, mà thực ra thì trên này tầm 5 năm về trước toàn trồng thuốc phiện cả. Nhưng chết vì thuốc phiện cũng nhiều lắm, nhà cái bà Hiên ấy chồng chết vì nghiện thuốc phiện đấy. Xong sau này mới xây cái nhà trọ cho khách vắng lai thuê, mà cũng toàn là dân anh chị tứ xứ nghỉ lại trước khi vào mấy bãi trong rừng. Chứ bà đấy biết gì mà cúng với xem tướng hả bác.

Thầy Lương đáp :

— Tôi thì không nghĩ, A Hiên mà cậu nhà nhắc ra miệng là bà chủ nhà trọ đó đâu. Bởi tôi biết bà ấy rất sợ ma, cái đêm tôi tìm được Thước ở trong chợ, tôi dẫn cậu ta quay lại đó xin thuê phòng, vừa thấy Thước, bà ấy đã hốt hoảng đuổi chúng tôi đi. Cũng là người ở đây nên chắc hẳn bà ấy từng nghe chuyện của Thước nên sợ. Một người sợ ma, sợ bùa ngải như vậy thì sao dám bỏ bùa người khác. Có điều này tôi đang suy nghĩ đến, bác chủ nghe tôi hỏi nhé.

Ông Mừng gật đầu chờ đợi, thầy Lương hỏi :

— Lần trước, cái hôm mà cậu Phấn bày trò dùng máu chó, đeo dây tỏi với ý định trừ ma (ma là thầy Lương lúc đang giúp Thước giải ngải), là bác chủ bày cách cho cậu nhà hay là ai...?

Ông Mừng vội xua tay, ông đáp vội :

— Không, không phải tôi.....Tôi không biết gì cả, bỗng dưng hôm đó nó đi đâu cả buổi sáng. Xong đến tối nó mới bàn với tôi chuyện nhìn thấy thầy hành hạ thằng Thước. Nửa đêm, nó chuẩn bị máu chó, với dây tỏi bảo tôi đeo vào cổ rồi rình mò gian nhà củi.....Tôi còn chẳng biết nó chuẩn bị mấy thứ đó ở đâu nữa cơ.

Thầy Lương im lặng suy nghĩ, lát sau thầy Lương nói :

— Nếu không phải có người chỉ dẫn thì cậu nhà không thể biết mà chuẩn bị mấy thứ đó được. Không phải việc tạt máu chó là vô chủ định đâu, chẳng qua tôi đơn giản không phải yêu tà, ma quỷ gì cả nên máu chó không có tác dụng. Mà trong bịch máu chó mà cậu nhà hất vào người tôi đêm ấy cũng có một chút linh lực, không hẳn chỉ là máu chó thường. Thế nên người bày cách cho cậu Phấn, phải là người biết chút đỉnh về bùa phép trừ ma. Tôi đồ rằng, chính người này đã bỏ bùa lên cậu Phấn. Giờ thế này, khi cậu nhà tỉnh

dậy, bác chủ lựa lựa, nói khéo một chút để cậu nhà nói ra chỗ đã bày cách trừ ma cho cậu ấy. Nhưng khi hỏi, tuyệt đối đừng nhắc đến việc cậu nhà bị bỏ bùa.

Ông Mừng vâng dạ đáp :

— Sau đó thế nào nữa, bác cứ dặn dò.

Thầy Lương tiếp :

— Khi biết được người bày cách cho cậu nhà rồi, bác chủ lẳng lẳng tìm hiểu xem người đó là ai, ở đâu. Phải tìm hiểu càng nhanh càng tốt, trưa nay không để cậu nhà ra khỏi nhà nữa. Làm được mấy chuyện tôi dặn, tôi sẽ có cách đối phó.

Ông Mừng hỏi tiếp :

— Nhưng làm sao để ngăn nó không ra khỏi nhà bây giờ hả bác...? Nếu cấm nó tôi sợ nó bị bùa làm cho phát điên thì chết.

Thầy Lương mỉm cười :

— Bác chủ đừng có lo, chuyện này đơn giản mà, bỏ thuốc mê nó lại cũng là nghề của tôi rồi....Chỉ cần cho chút thảo dược mang tính an thần vào đồ ăn của cậu nhà là cậu ta sẽ ngủ ngon lành. Yên tâm đi, việc này chỉ mới xảy ra mà thôi, chưa nguy hiểm lắm đâu. Quan trọng là phải tìm được người bỏ bùa kia. Cũng đã sáng rồi, tôi đợi tin bác chủ ở gian nhà củi. Giờ tôi đi lấy thuốc cho cậu Thước uống đã. Bác chủ nhớ lựa lời hỏi han nhé. Có gì báo lại cho tôi biết....Lát nữa tôi sẽ đưa cho bác chủ chút ” thảo dược “, hỏi xong xuôi, bỏ ” thảo dược ” vào đồ ăn của cậu nhà đảm bảo ngủ tới tối mới tỉnh....Khà khà khà.

Dứt lời, thầy Lương đi xem siêu thuốc đang sắc trên bếp, ông Mừng quyết định sáng nay nghỉ bán hàng, mà không, có khi phải nghỉ cả ngày hôm nay mới đúng. Tuy thầy Lương nói thứ bùa yêu mà con ông bị bỏ không đáng lo, nhưng không lo làm sao được. Chỉ cần nghe đến hai từ ” bùa ngải ” thôi là ông Mừng thấy lạnh cả sống lưng rồi. Đây là còn chưa kể, theo như lời nói mơ, con ông có khả năng đang tư tưởng, mơ mộng tới 1 gã đàn ông mới chết dở.

Cái gương Thước điền vẫn còn đang nằm sờ sờ trong gian nhà củi, nhớ lại cảnh thằng con ông như thằng biến thái nằm trên giường với hành động vuốt khoai khi này mà lòng ông nóng như lửa đốt.

Đi vào buồng, Phấn vẫn đang ngủ say, trời đã sáng hẳn, Phấn không còn nói mơ nữa, nhưng gương mặt có gì đó rất phờn, ngủ mà rớt chày ướt cả mép, miệng nhếch nhếch lên cười như thằng dại sẵn.

Ông Mừng lắc đầu thở dài :

— Con ơi là con.....Mày bị điên rồi hả con...!!!

Chương 46: Bà thầy bói

Phấn ngủ đến độ 9h sáng thì tỉnh dậy, đánh răng rửa mặt xong Phấn đi ra bên ngoài quán để xem có gì phụ ông Mừng bán đồ ăn trưa, nhưng cửa quán vẫn đóng, thấy ông Mừng đang lau lau mấy cái bàn, Phấn nói :

— Kìa bố, hôm nay nghỉ cả ngày hả bố...?

Ông Mừng trả lời :

— Ủ, bố tính nghỉ một vài hôm nữa, mà bố cũng đang đợi mày ngủ dậy đây. Bố có chuyện muốn nói.

Phên kéo ghế ngồi xuống rồi hỏi :

— Lại có chuyện gì vậy ạ...? Nhìn sắc mặt của bố không được tốt cho lắm.

Ông Mừng thở dài :

— Hầy, gần sáng hôm nay, lúc mày đi ngủ, bố có thức nói chuyện với bác Lương thêm một chút nữa. Nghĩ đi nghĩ lại vẫn còn áy náy vụ bố con ta tạt máu chó vào người bác ấy. Bác Lương là người bao dung, không để bụng, nhưng ta làm sai thì dù người ta có tha thứ cũng khó mà yên lòng. Nhất là việc đó còn suýt chút nữa giết chết thằng Thước.

Phên cúi mặt đáp :

— Vâng, bố nói đúng, cũng may mà không xảy ra chuyện gì đáng tiếc, nếu không con ân hận cả đời. Thế nên con cũng tính đợi thằng à anh Thước khỏe hẳn rồi làm một bữa cơm thịnh soạn để chuộc lỗi đây.

Bắt đầu vào guồng câu chuyện, ông Mừng tiếp :

— Mà sao tự nhiên ở đâu con lại làm mấy cái trò đó, chẳng phải mày cũng nhát ma lắm hay sao...? Đêm hôm đấy còn bày đặt bắt thầy phù thủy, đại hết cả mặt con ạ.

Phên ậm ờ, suy nghĩ một hồi, Phên vừa gãi đầu vừa thú nhận :

— Thực ra cũng mấy cái đó cũng không phải do con nghĩ ra đâu. Là có người chỉ cho con, bảo con chỉ cần làm như thế thì ma quỷ sẽ sợ mà biến mất. Lúc ấy cũng vì lo cho bố, thấy bố cứ nghe theo bác Lương răm rắp, con sợ đến lúc nào đó bác ấy cũng lại hại chúng ta nên con chẳng suy nghĩ gì mà làm theo luôn.

Ông Mừng dò hỏi :

— Nghe theo người khác, trời đất ơi, ai lại xui dại con làm mấy trò đó....? Có chết không cơ chứ....Bố lại tưởng là do mà nghĩ ra nên cứ áy náy xin lỗi bác Lương mãi.

Phên thở dài :

— Là con nghe theo một thằng bạn, thằng Đông ấy, bố cũng lạ gì nó nữa. Đông nó dẫn con đến nhờ một bà thầy bói. Sau khi kể lại những gì con nhìn thấy cho bà thầy bói ấy nghe thì bà ấy bảo, người đàn ông ở nhờ nhà mình là bác Lương ấy, bị ma nhập nên có những hành động kỳ quái. Con hỏi cách trừ ma thì bà ta kêu dùng máu chó tạt vào người bị ma quỷ nhập lúc nửa đêm là sẽ diệt được ma quỷ. Con xin lỗi vì tính hấp tấp, nóng nảy của mình.

Ông Mừng ngơ ngác hỏi tiếp :

— Thầy bói, ở khu mình có thầy bói nào mà sao bố không biết nhỉ...? Bố nhớ chỉ có 2 ông thầy cúng, chuyên lo ma chay, cúng kiếng cũng xem cả bói toán thôi mà nhỉ...? Chứ làm gì có bà thầy nào....?

Phên giải thích :

— À, con quên không nói, bà thầy bói này cũng mới chuyển về đây ở 2 tuần nay mà thôi. Là họ hàng với thằng Đông, thế nên khi nó nói bà ấy có

thể giúp con mới tìm đến đây chứ. Còn trước giờ con có xem bói lúc nào đâu. Ai dè, bác Lương có phải ma quỷ gì đâu.

Ông Mừng hấp tấp :

— Thế nhà bà ta ở đâu hả con..?

Phễn nhìn ông Mừng rồi có chút nghi ngại, Phễn nói :

— Không phải bố định hỏi nhà rồi tìm đến chứ người ta đây chứ...? Thôi, cho con xin, dù sao chuyện cũng qua rồi. Vả lại việc này là do con tìm đến nhờ người ta, do con thiếu hiểu biết, họ cũng là có ý tốt muốn giúp mình. Con không nói đâu....

Biết này hỏi vội vàng quá nên thẳng con sinh nghi, ông Mừng tảng lờ đi :

— Thì bố cũng chỉ hỏi để biết thôi, chứ xưa nay bố mà có chửi mắng ai bao giờ....Mày không nói thì thôi vậy. Được rồi, bố cũng không hỏi nữa, bố có nấu cháo thịt đấy, để bố lấy cho mày một bát, bố cũng ăn luôn, ăn xong đi ngủ một chút, cả đêm qua thức oải quá. À mà khoan, bố hỏi mày câu cuối cùng, mấy hôm nay cứ gần trưa là mày lại chạy đi đâu đấy hả..?

Phễn đáp :

— À đợt này con mới quen một cậu bạn mới. Cả ngày làm việc bận bịu. Chỉ có buổi trưa tranh thủ con dẫn nó đi loanh quanh đây, chỉ cho nó chợ với mấy chỗ ấy mà.

Ông Mừng há hốc mồm, ông lắp bắp :

— Bỏ mẹ rồi....Vậy là đúng rồi...Trời đất quỷ thần ơi..

Phễn không hiểu ông Mừng đang nói gì, sáng nay Phễn thấy bố mình có chút gì đó hơi kỳ lạ. Nhưng thôi kệ, cũng đúng lúc đang đói, dậy lại gặp ngay nồi cháo thịt thơm phức mùi hành khô. Phễn định đi ra múc thì ông Mừng xua tay :

— Được...được... rồi, cứ ngồi đó đi để bố lấy cho. Giờ còn khỏe phải hầu mày, sau này già yếu mày còn hầu lại bố chứ..

“Mà này thì hầu với hạ gì nữa ” (ông Mừng khẽ lăm bằm

Cháo được múc ra hai bát, Phễn 1 bát, ông Mừng một bát....Vừa ăn, 2 bố con vừa hàn huyên mấy vấn đề liên quan đến câu chuyện của Thuốc đêm qua.

Phễn hỏi :

— Mà sao cháo có vị gì đó hơi là lạ.....Bố cho thêm nguyên liệu gì hay sao mà con ăn không giống cháo thịt bố nấu bình thường.

Ông Mừng hơi chột dạ, ông hỏi :

— Sao thế, không ngon à...?

Phễn lắc đầu :

— À không, ngon thì vẫn ngon, chỉ là thoang thoang mùi thuốc bắc thì phải.

Ông Mừng cười cười, ông cố nghĩ ra một cách giải thích, ông nói :

— À ừ....đúng...đúng rồi, bố có cho thêm chút thảo dược, là vị thuốc bổ, thuốc bổ ấy mà.....Thôi ăn hết đi.

Phển không hỏi nữa, nhưng lần đầu Phển nghe nấu cháo mà lại cho thêm vị thuốc. Cũng chẳng ảnh hưởng gì, ăn xong bát cháo cũng là lúc Phển thấy mắt dúi lại, mặc dù Phển chỉ vừa mới ngủ dậy, lại thêm phía đối diện, ông Mừng cứ giả bộ đưa tay lên miệng ngáp ngáp, rồi vươn vai khiến cho cơn buồn ngủ của Phển đến lại càng nhanh hơn.

Phển nói :

— Sao...tự nhiên con buồn ngủ quá...bố ạ.....Quái nhỉ, chỉ vừa mới ngủ dậy xong....

Ông Mừng ngáp ngáp, ngáp dài :

— U oa...oa.....Bố mày cũng thế, chắc do thức đêm nên vậy....Thôi mày buồn ngủ lại đi ngủ đi, để đó bố dọn cho. Xong bố cũng đi ngủ luôn đây.

Không chịu được nữa, Phển lão đảo bước vào trong buồng, vừa đặt lưng cái là lại ngủ mê man luôn. Ông Mừng đứng ngoài cửa nhìn thẳng con ngáy khò khò, ông xuýt xoa :

— Ghê thật, chỉ với một chút thảo dược mà bác Lương đưa, nó đã ngủ như chết.....Này mà đưa nào nó dùng đi ăn trộm chắc vét sạch cả nhà cũng không ai biết gì quá. Con ơi, mày còn non và xanh lắm, mày tính giấu bố chỗ ở của bà thầy bói kia, nhưng mày lại lỡ nói ra tên thằng bạn đã dẫn mày đến gặp bà ấy....Khà khà khà, thằng Đông con nhà ông Chiêm chứ gì....? Lần này bố sẽ cứu mày, chứ để mày đi yêu thằng Hiên kia thì chắc tao chết mất.

Đã có thông tin về bà thầy bói ” xúi dại ” con ông bày trò bắt ma, nhớ lời thầy Lương dặn, phải xác định người bỏ bùa càng sớm càng tốt, ông Mừng rời khỏi nhà để đi tìm Đông (bạn của Phển). Tất nhiên chẳng khó khăn gì

khi chỉ cần bỏ ra chút tiền, cộng thêm một câu chuyện cần nhờ vả tâm linh, thằng Đông nhiệt tình dẫn đường cho ông Mừng, còn tận tình chỉ tận cổng nhà bà thầy bói có tên Hồng.

Nhưng ông Mừng không vào, sau khi đã biết nhà của bà HỒNG thầy bói, ông Mừng tức tốc quay về báo lại với thầy Lương.

Chạy xộc vào trong gian nhà củi, lúc này thầy Lương và Thước đang ăn cháo, ông Mừng thở như bò, vừa thở vừa nói :

— Hộc...hộc.....bác...bác Lương ơi....Tôi....tôi tìm được rồi.

Thầy Lương đặt bát cháo xuống, nhường ghế, rót nước cho ông Mừng, thầy Lương hỏi :

— Nhanh vậy sao....? Thế rốt cuộc người đó ở đâu...?

Ông Mừng tu một hơi cạn sạch cốc nước rồi từ từ đáp :

— Là một bà thầy bói ở xa mới chuyển về đây....Chính bà ta đã bày cách dùng máu chó trừ ma cho thằng Phấn.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Là phụ nữ sao..? Vậy mà tôi cứ nghĩ đó là một người đàn ông chứ...? Bác chủ có biết thêm thông tin gì nữa không..?

Ông Mừng lắc đầu :

— Tôi chỉ biết có thế thôi, vậy là cái thằng A Hiên kia đã nhờ bà thầy bói này bùa bùa con tôi đúng không bác Lương...? Mà còn nữa, thằng Phấn nó cũng nhận mấy ngày nay, buổi trưa nó rời khỏi nhà là để đi chơi với một

thằng bạn mới. Tôi cuống quá rồi bác Lương ơi, bác...bác phải giúp tôi chuyện này.

Xách tay nải lên, thầy Lương nói với Thuốc :

— Ăn xong bát cháo, cậu nhớ uống hết bát thuốc này.....Cứ nghỉ ngơi cho lại sức, tôi đi với bác chủ nhà một lát rồi sẽ về. Đừng cố gắng bắt ép tâm trí phải nhớ lại những ký ức đau khổ. Khi về tôi sẽ nói chuyện với cậu sau.

Ông Mừng hỏi :

— Đi...đi đâu vậy bác...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Còn đi đâu nữa, đi giải bùa cho cậu nhà chứ còn đi đâu.....Chẳng lẽ bác chủ lại muốn đêm nào cậu nhà cũng mơ mơ mộng mộng, tơ tưởng đến một gã đàn ông rồi tự làm những trò quái đản hay sao....?

Ông Mừng đứng dậy luôn, ông Mừng cười cười :

— Ấy, sao tôi lại muốn như thế được....Ý tôi là không chuẩn bị gì mà đến đó luôn có sao không ạ...?

Thầy Lương đáp :

— Không sao, người này không phải thầy bùa cao tay, hơn nữa tôi cũng có một chút nghi vấn.....Cứ đến đó, tôi sẽ tự có dự liệu. Chuyện này chắc chắn có khúc mắc gì ở đây.

Chương 47: Cô gái bất hạnh

Trên đường đi, ông Mừng hỏi thầy Lương :

— Bây giờ chúng ta đến thẳng nhà bà ta hả bác...?

Thầy Lương gật đầu :

— Tất nhiên rồi, nếu đã hành nghề thầy bói thì chúng ta cứ lấy danh nghĩa người đến xem bói mà vào thôi.

Ông Mừng hỏi tiếp :

— Bác định sẽ làm gì...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Không giấu gì bác chủ, thứ bùa ếm mà cậu nhà bị bỏ, tôi có thể giải không mấy khó khăn gì, bởi như tôi đã nói, người bỏ bùa không phải thầy bùa cao tay. Nhưng chính vì như vậy nên tôi mới tìm đến họ, bởi nếu như tôi giải bùa, cậu Phấn sẽ không sao nhưng người yếm bùa chắc chắn sẽ gặp vấn đề khi bùa yếm bị hóa giải. Đây không phải cách làm của tôi, cứ đến nói chuyện phải trái, nếu như họ ngoan cố, nhất quyết không chịu hợp tác thì khi đó tôi sẽ làm theo cách của mình.

Ông Mừng nói :

— Nhưng rõ ràng bà ta có ý đồ xấu mà bác.....Bà ta.....sao bà ta lại có thể bỏ bùa để con tôi đi thích một gã đàn ông được chứ....?

Thầy Lương cười, khẽ lắc đầu thầy Lương đáp :

— Đừng nóng vội, cứ đi đến đó trước đã. Bác chủ yên tâm, tôi không để cậu nhà xảy ra chuyện gì đâu. Chỉ là tôi cũng có chút thắc mắc muốn tìm hiểu. Giải quyết chuyện gì đó cũng nên tìm hiểu kỹ nguồn cơn sự việc, như vậy mới có sắp xếp ổn thỏa được. Biết đâu, sau chuyến đi này, gia đình bác chủ lại có tin vui báo hi....Ha ha ha.

Ông Mừng lắc đầu nguầy nguậy :

— Đến nước này mà bác còn đùa tôi được nữa, tôi....tôi không muốn thằng Phấn lại đi chết mê chết mệt người cùng giới đâu.

Cuối cùng cũng đến được nhà bà Hồng thầy bói, ngôi nhà có phần cũ nát, theo như ông Mừng được biết thì bà Hồng chuyển về đây không lâu, ngôi nhà này cũng là được người quen giới thiệu cho thuê lại từ một gia đình ở trong thị trấn, bởi nhà không ở cũng bỏ hoang.

Giữa trưa, nhưng thời tiết khá mát mẻ. Đứng bên ngoài, ông Mừng ấp úng hỏi thầy Lương :

— Tôi....tôi gọi nhé...?

Thầy Lương đáp :

— Bác cứ gọi đi.

Ông Mừng gọi lớn :

— Có ai ở nhà không...? Có ai không...?

Độ mấy giây sau, trong nhà có tiếng người nói vọng ra :

— Ai đấy...? Ai gọi ở ngoài cổng đấy.

Bước ra sân là một người phụ nữ trung niên, độ 40 tuổi, mà cũng có thể là trẻ hơn. Người này ăn mặc gọn gàng, gương mặt khá đẹp nếu so về độ tuổi, đặc biệt giọng nói của bà ta rất ngọt ngào :

— Hai bác hỏi ai và có chuyện gì vậy ạ..?

Ông Mừng mặt mũi đờ ra, sớm lúc mà thằng Đông dẫn ông tới đây và nói người xem bói là bà Hồng, ông Mừng tưởng tượng bà thầy bói phải già lắm rồi. Ai ngờ lại còn trẻ trung, nhuận sắc thế này. Nhìn bà Hồng, ông Mừng như bị hút hồn, thầy Lương phải vội cất lời :

— Cho hỏi cô đây có phải là thầy bói Hồng không nhi...?

Người phụ nữ khẽ gật đầu :

— Dạ đúng rồi, chẳng hay hai bác tìm tôi có việc gì...? Nếu là xem bói thì mời hai bác đầu giờ chiều quay lại. Giờ tôi còn phải cơm nước.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đúng là chúng tôi đến để xem bói, cô thấy đấy, chúng tôi cũng lặn lội đến tận đây. Chuyện muốn xem cũng hệ trọng, liên quan đến tính mạng con người....Cô chiếu cố xem giúp chúng tôi một quẻ, tiền nong ngoài đặt lễ, tôi sẽ trả thêm.

Bà Hồng thầy bói nghĩ ngợi một hồi rồi cũng gật đầu đồng ý :

— Thôi được rồi, vậy mời hai bác vào trong nhà. Tôi sẽ xem cho, nhưng

xem giữa trưa thế này chỉ e quẻ không được chính xác cho lắm.

Thầy Lương làm bộ mừng rỡ :

— Được cô xem cho là phúc đức lắm rồi.

Bà Hồng mở cổng rồi đi trước, ông Mừng cùng thầy Lương đi sau, thầy Lương khẽ huých ông Mừng nói nhỏ :

— Bác chủ, bác làm sao vậy...?

Ông Mừng vội đáp :

— Tôi....tôi không sao....không sao...?

Ngôi nhà tuy lụp xụp nhưng cũng không đến nỗi chật hẹp, không ngạc nhiên khi bà Hồng dành hẳn một gian để làm nơi bày biện đồ thờ, để tăng thêm phần ma mị, những tấm màn ngũ sắc được bố trí xung quanh gian nhà, chưa kể đến là những chiếc hũ sành, những đồ vật có hình thù khá là kỳ dị. Bà Hồng nói hai người ngồi trên phản đợi, còn bà ta đi chuẩn bị lát sau sẽ quay lại.

Ông Mừng nhìn xung quanh một lượt thì khẽ rùng mình, bởi mùi nhang đang tỏa ra cộng thêm khung cảnh trong nhà khiến ông thấy lạnh gáy. Nhất là khi con ông nhiều khả năng đã bị bà thầy bói này bỏ bùa. Thầy Lương thì không biểu lộ cảm xúc, thầy chăm chú lắng nghe điều gì đó, bỗng ông Mừng quay lại phía sau lưng rồi ngồi xích lại gần thầy Lương hỏi nhỏ :

— Bác...bác Lương.....bác có cảm giác có ai đó đang nhìn lên chúng ta không...?

Thầy Lương chỉ đáp lại gọn lỏn :

— Bác chủ cứ bình tĩnh đừng sợ.

Vừa lúc đó bà Hồng đi vào, lúc này bà ta đã thay một bộ y phục khác, nhìn khá là lạ mắt, nhất là phần đầu, bà ta còn đội một cái khăn đen che kín khuôn mặt, chỉ để lộ ra đôi mắt. Ngồi xuống đối diện với thầy Lương và ông Mừng, bà Hồng hỏi :

— Vậy hai người muốn tôi xem về chuyện gì....?

Thầy Lương trả lời :

— Tôi đến đây để xin giải bùa cho một người. Chẳng hay cô có giúp được không ạ..?

Bà Hồng hỏi tiếp :

— Vậy ai trong 2 người bị bỏ bùa, có thể nói rõ tình trạng cho tôi nghe được không..?

Ông Mừng lúc này không nhin được nữa, ông Mừng lên tiếng :

— Còn hỏi nữa à...? Chính bà à chính cô là người đã bỏ bùa con trai tôi, khiến cho nó cứ đêm đến là lại gọi tên một người đàn ông, nó...nó còn làm những điều quái đản nữa.....Tại sao...? Tại sao cô lại làm như vậy...? Nói mau, thằng A Hiên đó là ai...?

Bà Hồng thoáng giật mình, nhưng bà ta chối bay chối biến :

— Nếu hai người đến đây không phải vì mục đích xem bói thì mời về cho. Tôi không biết hai người đang nói gì cả..?

Thầy Lương đưa tay ra hiệu cho ông Mừng ngồi xuống, bình tĩnh lại, thầy Lương nói :

— Y phục mà cô đang mặc là y phục của người Chà, một vài thứ đồ được bày biện trong nhà này cũng có xuất xứ từ người Chà. Chắc có lẽ cô đã học được một chút ít bùa phép của họ. Nhưng chúng tôi đến đây với thiện chí, chuyện tình cảm, yêu đương phải xuất phát từ cả 2 người, không thể khiên cưỡng, dùng bùa phép, thư ếm mà định đoạt được. Đó là làm trái lại với ý trời, trái với quy luật tự nhiên. Để giải được bùa mà cô ếm lên người cậu thanh niên kia với tôi mà nói không có gì khó khăn. Nhưng nếu tôi là như vậy, con gái của cô sẽ gặp nguy hiểm. Bởi thứ bùa này dùng máu của cô bé đó luyện thành. Mong cô suy nghĩ thật kỹ, sử dụng bùa ngải thao túng suy nghĩ, tâm trí của người khác cũng là hại chính mình. Còn mấy chục ngày nữa, trước khi bùa ngấm vào máu cậu ta, cô nên nghe lời tôi, giải bùa cho cậu ấy.

Ông Mừng ngó người không hiểu thầy Lương đang nói gì, bởi theo như lời con trai ông nói trong lúc ngủ mơ, thì Phấn gọi tên của một gã đàn ông. Vậy mà sao bây giờ thầy Lương lại nói đó là con gái của bà thầy bói.

Ông Mừng còn đang choáng váng đầu óc vì không biết đâu mới là sự thật thì bà Hồng khẽ bỏ khăn đội đầu, bà ta nhìn thầy Lương rồi cúi rạp đầu, miệng van xin :

— Cao nhân tha tội, tôi có mắt như mù đã làm chuyện thất lễ thật rồi....Tôi xin nghe theo lời của ông. Nhưng xin nghe tôi nói đôi lời, tôi làm vậy không hề có ý hại tới cậu ấy, chỉ là....chỉ là tôi muốn giúp con gái tôi đạt được tâm nguyện cuối cùng trước khi nó chết.....Hu hu hu.

Bà Hồng vừa nói vừa khóc nhìn rất đáng thương, thầy Lương đang định hỏi thêm vài câu thì bất ngờ từ phía sau tấm liếp, một người khác lao ra, người này cũng mặc quần áo kín mít từ đầu tới chân, chỉ để lộ ra đôi mắt.

Đó chính là con gái của bà Hồng, cô gái với dáng người mảnh khảnh, nhỏ nhắn ôm lấy mẹ, hướng đôi mắt ngấn lệ nhìn thầy Lương và ông Mừng, cô gái nói trong thốn thức :

— Đừng.....đừng làm hại mẹ cháu.....Cháu xin hai người.

Tuy đã mặc quần áo kín như bưng, nhưng cả thầy Lương lẫn ông Mừng đã nhìn thấy một điều kỳ lạ, nếu không muốn nói là dị thường ở con gái bà Hồng.

Ông Mừng lùi cả người lại phía sau, ông Mừng chỉ tay về cô bé, miệng ú ớ :

— Cái...cái gì....thế này....?

Chương 48: Lời nguyện của người Chà

Mặc dù đã cố tình mặc quần áo dài che kín, nhưng trong lúc hoảng hốt, con gái bà Hồng vẫn để lộ ra những khoảng ở vùng cổ tay, cổ chân, và cả phần mặt. Cơ thể cô gái nhỏ bé ấy tua tủa những sợi lông đen xì, dài mượt, rậm rạp mọc lộ ra bên ngoài.

Thấy ông Mừng nhìn chăm chăm vào mình, cô gái thu người lại, kéo lớp quần áo xuống giấu đi điều kỳ dị của mình. Bà Hồng rút nước mắt nhìn cô con gái tội nghiệp, bà ta mếu máo :

— Không sao, không sao đâu....Họ không tới đây để hại mẹ.

Sau khi để tất cả mọi người bình tĩnh lại, nghe bà Hồng giải thích toàn bộ sự việc.

Bà Hồng nói :

— Đến nước này tôi cũng không giấu hai người nữa. Tôi biết tôi sai, nhưng thân làm mẹ, tôi cũng chỉ mong hoàn thành nốt tâm nguyện cuối cùng của con gái mình. Hai người cũng thấy rồi đó, nó không được bình thường như những cô gái khác. Mấy năm nay mẹ con tôi cũng đã lang bạt khắp các nơi, chỉ vì khi người ta phát hiện ra điều này, người ta đều xua đuổi mẹ con tôi như đuổi ma tà, quỷ dữ. Cuối cùng đành phải phiêu dạt đến vùng này, tôi cũng biết một chút về bói toán nên mới bày ra việc xem bói. Tôi thực tâm không muốn hại ai cả.

Ông Mừng vẫn còn hơi sợ bởi khi này đã nhìn thấy chút quái dị nơi con gái bà Hồng, ông Mừng nói :

— Cô nói không muốn hại ai...? Vậy tại sao lại bỏ bùa con trai tôi...? Cô định khiến nó trở nên điên dại hay sao...?

Thầy Lương khẽ nhẹ nhàng nói với ông Mừng :

— Bác chủ đừng nóng, hãy cứ nghe cô ấy giải thích đã.

Bà Hồng tiếp tục :

— Tôi cũng khổ tâm lắm, trước đây con gái tôi không như vậy. Nhưng 3 năm trở lại đây nó mới thế, cuộc sống của nó mấy năm nay luôn phải chui lủi, không dám gặp ai, lúc nào cũng ẩn nấp vì sợ người khác nhìn thấy bộ dạng đáng sợ của nó. Cách đây 1 tuần, cậu Phấn có đến đây để hỏi tôi bày

cách trừ ma. Trời xui đất khiến làm sao, con gái tôi đứng nấp bên trong nhà nhìn thấy cậu Phấn. Sau buổi gặp gỡ hôm ấy, nó lại nảy sinh tình cảm với cậu Phấn. Nhưng đáng tội, nhìn nó như thế kia thì sao có thể đường đường chính chính gặp cậu ấy được. Thương con gái, mấy năm nay tôi mới thấy nó vui vẻ, thi thoảng lại ngời cười khúc khích một mình. Biết con gái đã gặp người thương, vậy nên lần sau khi cậu Phấn quay lại đây nói rõ sự việc do cậu ấy đã nhầm lẫn, không có ma quỷ nào cả, cậu ấy trả tiền công nhưng tôi không lấy. Tôi đã lén bỏ bùa cậu Phấn. Tôi muốn cậu Phấn sẽ yêu thương con gái của tôi, cho nó những ngày tháng cuối cùng được vui vẻ.

Ông Mừng ập úng :

— Chuyện này.....Nhưng sao trong lúc ngủ, nói mơ nó lại gọi tên “ A Hiên “ là tên một gã đàn ông...?

Bà Hồng đáp :

— Hiên là tên con gái tôi, nhưng mỗi lần ra ngoài đi chơi với cậu Phấn, con gái tôi đều mặc quần áo đàn ông, mặt mũi cũng che kín. Nó tự xưng là “ A Hiên “ để được qua lại với cậu Phấn tự nhiên hơn. Chứ nếu biết nó như thế này, sẽ chẳng ai dám lại gần nó cả. Đúng như lời bác đây nói, thứ bùa mà tôi dùng cho cậu Phấn chỉ có tác dụng khi cậu ấy ngủ, trong mơ, cậu ấy sẽ thấy hình ảnh của một “ A Hiên “ xinh đẹp, lâu dần sẽ càng nhung nhớ, mong mỏi hơn. Tôi....tôi sẽ giải bùa cho cậu ấy.

Nghe bà Hồng kể, ông Mừng cũng có chút mủi lòng trước hoàn cảnh của hai mẹ con, đặc biệt là cô bé tên Hiên kia, còn trẻ mà đã phải sống một cuộc sống buồn tủi, đáng thương đến như vậy. Nhìn cô bé vẫn chưa hết sợ hãi, đủ biết mấy năm qua chắc chắn cô bé ấy phải chịu mặc cảm vô cùng lớn. Nhưng ông Mừng cũng không thể nào chấp nhận được việc con trai mình bị bỏ bùa.

Bà Hồng lấy ra một lá bùa màu vàng cỡ 3 ngón tay, trên lá bùa có vẽ những ký tự gì đó màu đỏ như máu. Cuộn lá bùa lại, bà Hồng bứt 3 sợi tóc của Hiên, dùng tóc buộc lá bùa, đưa cho ông Mừng, bà ta nói :

— Bác đem lá bùa này về, đốt thành tro rồi dùng tro hòa vào nước cho cậu ấy uống là được.

Ông Mừng nhận lá bùa rồi khẽ hỏi lại :

— Thật vậy chứ....? Chỉ đơn giản vậy thôi sao....?

Bà Hồng gật đầu :

— Uống xong, cậu Phấn sẽ không còn nhớ mơ mộng hay tư tưởng gì đến con Hiên nữa. Bác cho tôi dập đầu xin lỗi.

Ông Mừng vội đỡ bà Hồng ngồi dậy, từ sớm đến giờ, thầy Lương vẫn chưa nói gì nhiều. Nhìn cô bé Hiên, lúc này thầy Lương mới hỏi :

— Cô bé này đã bị trúng lời nguyền của người Chà phải không....?

Bà Hồng tái mặt, lạnh sống lưng, bà ta run giọng đáp :

— Sao....sao.....bác lại biết.....?

Thầy Lương vuốt chòm râu bạc, thầy hừm một cái xong gật đầu :

— Vậy là đúng rồi, dựa vào cách ăn mặc, dựa vào một số đồ đạc được bày biện trong nhà, cũng như cái cách mà cô làm bùa yêu, hay như những ký tự trên lá bùa mà cô vừa đưa cho bác Mừng đây. Tôi đoán mẹ con cô có liên quan đến người Chà. Cô bé Hiên không phải bị bệnh gì cả, cô bé như vậy là do có người đã yểm lời nguyền. Những bùa phép dị thường, những lời

nguyên kỳ quái như này chỉ có người Chà là thông thạo nhất. Tôi có thể giúp cô, nhưng cô phải nói cho tôi nghe toàn bộ sự thật.

Ông Mừng vì quá lo lắng cho con trai mà quên đi mất một điều, ông đang đi cùng một thầy bùa, mà ông cũng chẳng biết phải gọi thầy Lương là thầy lang, thầy bùa, hay thầy bốc mộ nữa. Bởi cái gì thầy Lương cũng biết và cũng đều rất giỏi.

Ông Mừng nói với bà Hồng :

— Bác Lương đây là bậc cao nhân, kỳ tài.....Có...có gì cô cứ kể ra, biết đâu bác ấy lại giúp được thì sao...?

Chẳng cần ông Mừng giới thiệu, sau khi nghe xong lập luận của thầy Lương, bà Hồng lập tức quỳ xuống, chấp tay vái sống thầy Lương 3 vái.

Bà Hồng cầu xin thầy Lương :

— Thầy ơi, nếu...nếu thầy đã biết được như vậy thì mẹ con tôi cần rơm, cần cỏ lạy thầy, mong thầy cứu con gái tôi với. Đúng là con Hiên.....hu hu hu....con Hiên bị trúng lời nguyền của người Chà. Mà người ếm lời nguyền lên con bé, không ai khác chính là bố của nó, cũng là chồng của tôi.....Hu hu hu....Hu hu hu.

Nói đến đây, bà Hồng gục mặt xuống tấm phản khóc lóc, cô bé Hiên cũng ôm mặt khóc tức tưởi. Ông Mừng nhìn thầy Lương nói :

— Không....không phải như vậy chứ...? Sao một người làm cha, là bậc sinh thành lại nguyền rủa con cái của mình được.

Thầy Lương thở dài, thầy Lương đáp :

— Tập tính của người Chà không giống với bất cứ ai, họ thâm hiểm, luôn làm những chuyện kỳ quái. Thế nên ở Việt Nam, có một nơi sống ngay sát, thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ với người Chà trong buôn bán, làm ăn..... Nhưng để gần gũi, thân thiết với người Chà thì hầu như không ai dám cả. Người Chà độc địa ở điểm, trước khi yểm bùa hại một ai đó, họ không để người bị yểm bùa phải chết ngay, mà họ khiến cho người đó phải chịu đau đớn, dần vật tận nhiều năm sau rồi mới chết. Nhiều khi lời nguyện còn kéo dài tới đời sau nữa. Như trường hợp cô bé Hiên đây, đó chính là một dạng trù ếm, nguyện rửa thâm hiểm.

Lau nước mắt, bà Hồng bắt đầu kể lại những chuyện xảy ra trong quá khứ của mình :

— Thầy nói rất đúng, nơi mà thầy vừa nói chính là nơi tôi sinh ra và lớn lên. Ở đó chúng tôi qua lại, buôn bán với người Chà. Trước khi nhận ra những gì mà thầy nhận xét về người Chà thì tôi lại u mê đem lòng yêu một người đàn ông người Chà. Tuổi trẻ nông nổi, cho dù rất nhiều người khuyên can, nhưng tôi vẫn bỏ ngoài tai, vẫn lấy ông ta để rồi giờ đây, con gái tôi phải chịu sự đày đọa. Ở với ông ấy, tôi mới biết ông ấy cũng là một kẻ đam mê bùa phép, trong nhà, ông ấy bí mật đào một cái hầm, dưới đó để đủ các loại hũ chứa những thứ đáng sợ, từ rắn độc, rết độc, hay cả những loài cây có độc, ông ta đều bỏ vào từng hũ riêng. Những năm đầu chung sống, ông ta rất tốt với tôi, bởi người Chà rất coi trọng phụ nữ. Nhưng rồi nhiều năm về sau, ông ấy dần dần thay đổi. Thời gian ông ấy ở dưới hầm cứ thế tăng dần lên. Cho đến ba năm trước, sau khi bỏ đi đâu đó gần 1 tháng, ông ta quay về với bộ dạng đáng sợ. Cả tuần không tắm rửa, chỉ uống nước chứ không ăn cơm. Cho đến đêm ngày thứ 8, trong khi 2 mẹ con tôi đang ngủ, ông ấy đánh thức tôi dậy giữa nửa đêm và nói muốn quan hệ với con gái ruột của mình, là con Hiên. Nhìn ánh mắt của ông ta lúc đó như một kẻ điên rồ, cứ thế ông ta lao vào chỗ con Hiên đang ngủ, nhưng hai mẹ con tôi đã chống cự và đẩy ông ta ngã ra nền nhà. Có thể do nhiều ngày không ăn uống nên sau khi đập đầu xuống đất thì ông ta bất tỉnh. Quá sợ

hải, ngay trong đêm đó, tôi và con Hiên đã thu dọn đồ đạc rồi bỏ đi. Những tháng đầu, cuộc sống của 2 mẹ con không mấy vất vả, bởi khi đi tôi đem theo khá nhiều tiền. Nhưng rồi, được độ nửa năm, con Hiên phát bệnh, người lúc nào cũng nổi mẩn ngứa, chữa ở đâu cũng không khỏi, đến khi không còn ngứa nữa thì những nốt mẩn ngày trước bắt đầu mọc ra những sợi lông dài, đen xì. Cứ thế, cứ thế, thời gian trôi qua lông mọc càng dày hơn trước, Đến lúc đó tôi mới biết, con gái tôi đã bị chính bố của nó nguyên rủa. Ông ta đã hóa điên, ông ta nguyên rủa con bé để mẹ con tôi không thể sống yên ổn, phải quay về cái nhà đáng sợ ấy. Nhưng nếu tôi quay về, thì thà rằng mẹ con tôi chết đi còn hơn..... Vì về đó, con Hiên cũng sẽ phải chết.

Ông Mừng nghiêng rặng, đấm mạnh tay xuống phản, ông Mừng chửi thề :

— Đồ khốn kiếp.....Loại cầm thú còn không bằng cả súc sinh....Sao nó dám làm thế với người thân, máu mủ của mình cơ chứ....?

Nhìn thầy Lương, ông Mừng khẽ hỏi :

— Bác Lương, bác có cách nào giúp cho mẹ con họ được không...?

Thầy Lương cau mày suy nghĩ, biết về bùa phép của người Chà, nhưng để mà giải được lời nguyên, thư ếm của họ tuyệt nhiên không phải chuyện đơn giản. Bởi chính sư phụ của thầy Lương cũng từng nói với ông trong quá khứ, khi ấy thầy Lương vẫn còn rất trẻ :

“ Nếu gặp người Chà, đừng nên ăn, uống hay mắc nợ họ thứ gì. Bởi tà thuật của người Chà rất khó hóa giải.....Ngay cả trong “ Cổ Độc Kỳ Thư “ cũng chỉ có một trang nói về bùa chú của người Chà mà thôi “

Thầy Lương trả lời ông Mừng :

— “ Cổ Độc Kỳ Thư “, trong đó có lẽ có nói đến bùa ngải của người Chà....Tất cả các loại tà thuật, bùa ngải đều xuất phát từ một điểm gốc. Nếu biết được cách thức luyện ra bùa ngải, từ đó sẽ tìm được cách giải ngải.

Ông Mừng mừng rỡ :

— Nói như vậy là bác biết cách hóa giải lời nguyền này phải không...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Đáng tiếc, trang sách mà sư phụ tôi nhắc đến đó được viết bằng chữ Phạn. Mà khả năng của tôi lại chưa thể đọc hiểu hết được nội dung của trang sách đó. Chuyện này liên quan đến mạng người, không thể bừa bãi được.....Phải làm sao đây....?

Chương 49: Không thể hóa giải

Trong lúc thầy Lương đang đau đầu vì chưa thể nghĩ ra cách giúp được mẹ con bà Hồng bởi bùa phép của người Chà đối với thầy Lương vẫn là một bí ẩn vô cùng lớn thì bất chợt bà Hồng lên tiếng :

— Thầy cho tôi hỏi, tiếng Phạn có phải là cổ ngữ của Ấn Độ không..?

Thầy Lương đáp :

— Đúng như vậy, cô có thể đọc được sao...?

Bà Hồng lắc đầu, nhưng bà chỉ về phía Hiên, con gái của bà rồi trả lời :

— Con bé, con bé Hiên có thể đọc được.

Thầy Lương có chút ngạc nhiên, thầy hỏi :

— Thật chứ....? Nhưng sao cô bé lại đọc được chữ Phạn...?

Bà Hồng giải thích :

— Người Chà theo Hồi giáo chính thống, tôi hơi khác một chút vì tôi gốc là người Việt Nam, nên sau khi lấy chồng người Chà tôi mới bắt đầu hòa nhập với cuộc sống của họ. Văn hóa của người Chà cho rằng, đàn bà mới là người chăm lo công việc trong gia đình. Họ sống theo chế độ mẫu hệ, đàn bà giữ gìn gia phả, con gái sinh ra mang họ mẹ. Sau này khi người đàn ông chết đi, người phụ nữ sẽ lo chuyện cúng bái đến lúc hết tang. Chính vì vậy nên con gái tôi ngay từ nhỏ đã phải học rất nhiều thứ, nhất là những vấn đề liên quan đến đạo Hồi, và thầy của nó là một người đàn ông gốc Ấn Độ. Ngoài việc học kinh, con bé còn được thầy ưu ái dạy cho cổ ngữ của người Ấn, đó chính là tiếng Phạn.

Thầy Lương khẽ hỏi cô bé Hiên :

— Cháu thực sự đọc được tiếng Phạn ?

Cô bé bẽn lẽn gật đầu, thầy Lương lấy trong tay nài ra một quyển sách đã rất cũ kỹ, nhìn ông Mừng cùng với bà Hồng, thầy Lương nói :

— Phiền hai người đi ra ngoài một chút được không...? Thông cảm cho tôi, việc này không thể tùy tiện để nhiều người xem được.

Ông Mừng lẫn bà Hồng vâng dạ rồi bước ra bên ngoài, lúc này chỉ còn cô bé Hiên, thầy Lương mở quyển sách đang cầm trên tay, ông tìm đến trang sách được ghi chép lại bằng chữ Phạn, đưa quyển sách tới trước mặt Hiên, thầy Lương hỏi :

— Cháu đọc cho ta nghe, trong này viết gì...?

Hiên nhìn chăm chăm vào trang sách rồi bắt đầu nói :

— Trong này viết về 2 phương thức cai quản tâm linh của người Chà đó là Nguyễn Rùa và Thả Bùa.

Hiên tiếp tục đọc, thầy Lương nghe chăm chú từng câu, từng chữ. Lát sau, thầy Lương cất quyển sách đi, lúc này thầy mới cho gọi ông Mừng và bà Hồng vào.

Ông Mừng vội hỏi :

— Bác Lương, bác đã tìm ra được cách gì chưa...?

Bà Hồng cũng nhìn thầy Lương chờ đợi câu trả lời, thầy Lương khẽ đáp :

— Để hóa giải triệt để lời nguyền e là tôi không làm được. Nhưng tôi có thể giúp cho cô bé tạm thời không phải sống trong bộ dạng này nữa. Tuy nhiên đây cũng chỉ là cách khiên cưỡng về mặt ngoại hình, còn cốt lõi của lời nguyền vẫn tồn tại, nếu không giải được, đến một thời điểm nào đó, cô bé sẽ chết. E là chẳng được quá 1 năm nữa.

Bà Hồng lặng người đi, điều này bà cũng đã dự đoán được từ trước, bởi vậy bà mới nói, con gái bà không còn nhiều thời gian nữa. Rốt cuộc thì lời nguyền đó vẫn không cách nào hóa giải nổi. Ông Mừng cũng thoáng buồn, ông đã hi vọng thầy Lương sẽ giúp được cô bé Hiên như cái cách mà thầy

đã cứu mạng Thước.

Thầy Lương nói :

— Tôi xin lỗi, thế giới này quá rộng lớn, những thứ vượt quá tầm hiểu biết của tôi còn quá nhiều. Khả năng của tôi có hạn, chỉ có thể giúp cô bé đến như vậy mà thôi.

Hiên rơi nước mắt, nhưng cô bé khóc không phải vì lời nguyện không thể hóa giải, mà bởi cô vừa nghe thầy Lương nói, có thể giúp mình không phải sống trong bộ dạng kỳ quái này nữa, nước mắt không ngừng chảy, Hiên nói nghẹn ngào :

— Thầy ơi, con chỉ cần như vậy là đủ rồi.....Thầy giúp con với, không cần đến 1 năm sau, nếu được sống như một người bình thường, thì cho dù ngày mai phải chết, con cũng cam tâm sống cho trọn vẹn ngày cuối cùng này. Thầy làm ơn....Hức hức hức.

Cô bé khóc nức lên, chắc có lẽ 3 năm qua, Hiên đã phải chịu đau khổ, dọa dầy quá lớn. Làm gì có ai có thể vui vẻ khi bị xua đuổi như tà ma, yêu quý. Những năm tháng sống trong mặc cảm, dằn vặt, một cô gái đang độ tuổi xuân xanh nhưng luôn giấu mình với tất cả những người bên ngoài, mỗi lần nhìn bản thân trong gương, Hiên chỉ muốn chết ngay lập tức. Vì bên cô vẫn luôn có một người mẹ, lo lắng, chăm sóc, an ủi, chưa bao giờ bỏ Hiên, nên cô lại từ bỏ ý định do thương mẹ.

Thầy Lương suy nghĩ một lát rồi nhìn ông Mừng hỏi :

— Nhà bác còn chỗ nào để ở không nhỉ...?

Ông Mừng đoán được ý thầy Lương, ông Mừng hỏi :

— Ý bác là muốn mẹ con họ đến nhà tôi...?

Thầy Lương gật đầu đáp :

— Đúng là như vậy, việc giúp đỡ cháu Hiên tôi cần tìm hiểu thêm một số vấn đề. Nơi này cũng cách xa nhà bác chủ, hiện tại tôi vẫn phải theo dõi tình trạng sức khỏe của cậu Thuốc, đi đi lại lại không tiện. Cũng không cần ở lâu đâu, độ 3 ngày là đủ rồi.

Nhìn vào ánh mắt bà Hồng vẫn đang ngẩn lệ, ông Mừng thấy tim mình đập thốn thức, chẳng cần suy nghĩ quá lâu, ông Mừng quyết định luôn :

— Chỗ ở thì thiếu gì, trên nhà trên vẫn còn 1 buồng nữa, đó là buồng của vợ chồng tôi ngày trước, từ khi vợ tôi mất, tôi vẫn để trống buồng đó. Hai mẹ con Hồng nếu thấy không phiền thì tạm thời cứ đến đó ở.

Bà Hồng có chút ngập ngừng, bởi thân là phụ nữ, tự nhiên chuyển đến nhà một người đàn ông mà bà mới chỉ quen chưa đầy 2 tiếng đồng hồ, quả thực rất bất tiện.

Thầy Lương mỉm cười :

— Hai mẹ con đừng lo, cứ coi như thuê phòng trọ, chẳng giấu gì, hiện tại tôi cũng đang ở nhờ nhà bác Mừng đây. Bác Mừng có mở 1 quán ăn, khuôn viên nhà rất rộng rãi, hơn nữa việc này là vì cháu Hiên. Nên bỏ qua những mặc cảm thông thường.

Nhìn cô con gái tội nghiệp, bà Hồng chấp nhận, khẽ cúi đầu cảm ơn ông Mừng, bà Hồng nói :

— Nếu vậy mong bác giúp đỡ cho mẹ con tôi mấy ngày tới. Bác đừng lo, tiền nong, chi phí thế nào tôi xin trả đủ. Đa tạ ơn bác.

Ông Mừng cười xòa :

— Hề hề, có...có gì đâu.....Tôi...tôi cũng vui khi giúp được người khác mà.....Hề hề hề.

Mọi chuyện đã được sắp xếp ổn thỏa, cũng đến lúc thầy Lương và ông Mừng phải ra về. Chuyển đi tới nhà bà Hồng lần này không đơn giản như thầy Lương dự tính. Việc cô bé Hiên bị nguyên rủa thực sự khiến thầy Lương phải suy nghĩ về những gì sư phụ ông dặn dò trước kia. Có chút gì đó tiếc nuối trong lòng thầy Lương khi ông không thể tìm ra cách hóa giải căn nguyên, gốc rễ lời nguyên. Bởi trong trang sách được ghi chép lại bằng tiếng Phạn mà Hiên đọc cho ông nghe có viết, giải được lời nguyên chỉ có 1 cách duy nhất mà thôi.

Nhưng cũng nhờ sự hiểu biết của Hiên về tiếng Phạn mà trước mắt, ít nhất thầy Lương cũng có thể tìm ra cách giúp cô bé được sống những ngày tháng vui vẻ cuối cùng trước khi chết.

Ông Mừng buột miệng nói với thầy Lương :

— Tôi thấy thương con bé Hiên quá bác Lương ạ, còn trẻ như vậy mà đã phải nghe tin mình không sống được bao lâu nữa. Vậy mà lúc nghe bác nói có thể giúp nó thoát khỏi bộ dạng ấy nó mừng đến phát khóc, lại còn bảo dù chỉ được sống 1 ngày không mang hình dáng ấy, ngày mai chết nó cũng vui lòng. Hầy, lúc đầu nhìn nó tôi còn sợ đến toát mồ hôi, vậy mà sau thương nó đến phát khóc.

Thầy Lương đáp :

— Cuộc sống là vậy, mấy năm qua cô bé đã phải chịu đựng rất nhiều. Từ một con người bình thường, bỗng chốc hóa thành quỷ trong mắt người

khác, sống đến bây giờ đã là mạnh mẽ hơn rất nhiều người rồi. Những ngày tháng qua với cô bé mà nói như sống trong địa ngục, vì vậy, dù chỉ 1 ngày được hòa mình vào ánh nắng, được đứng giữa những người khác mà không phải ẩn nấp, che giấu đi bản thân, cô bé cũng cảm thấy hạnh phúc.

Càng nói, ông Mừng lại càng giận dữ đối với người cha của Hiên, ông Mừng nói :

— Trên đời này lại thực sự tồn tại loại cha cầm thú như vậy hay sao...? Sao hãn ta không chết đi chứ....?

Thầy Lương thở hắt ra :

— Rất có thể hãn ta đã chết rồi, những kẻ phát điên vì tà thuật trước sau cũng không có một cái kết tốt đẹp. Nhưng điều đáng sợ ở đây chính là, cho dù hãn có chết thì lời nguyền mà hãn ếm lên người cô bé Hiên vẫn sẽ đeo bám cô bé đến tận cuối đời. Đó chính là sự đáng sợ của thuật nguyền rủa.....

Chương 50: Tóc máu

Tối hôm ấy, sau khi ăn cơm xong, Phấn dọn dẹp, rửa bát, lau bàn, quét nhà hăng say lắm. Ông Mừng nhìn con vẫn chưa hết lo lắng, nhưng ông cũng bất ngờ trước sự chăm chỉ thái quá của cậu con trai.

Ông Mừng hỏi :

— Ái chà chà, làm gì mà năng nổ thế.....Trước chẳng phải mày ngại làm mấy thứ này lắm cơ mà...?

Phển đáp :

— Bố chẳng biết gì cả, phải nhanh chóng dọn dẹp, xong lát nữa còn nghe chuyện đêm khuya chứ..?

Ông Mừng ngạc nhiên :

— Chuyện đêm khuya...? Chuyện đêm khuya ở đâu...?

Phển cười khoái chí :

— O, thế là bố vẫn không hiểu gì à...? He he he, khi này con có hỏi bác Lương rồi, bác ấy đã đồng ý đêm nay sẽ cho chúng ta ngồi nghe tiếp về chuyện của anh Thước. Cơ mà từ giờ đến lúc ấy, bác Lương còn phải sắc thuốc cho anh ta nữa nên phải tầm nửa đêm mới kể. Vậy nên trong lúc chờ đợi, con dọn dẹp cho sạch sẽ, giết thời gian ấy mà. Mà cũng lạ nhé, ngủ cả ngày, tỉnh dậy con thấy người khỏe cực kỳ bố ạ.

Ông Mừng nghe xong thì vội chạy đi tìm thầy Lương, thấy thầy Lương đang ngồi quạt quạt cái bếp lò nhỏ, ông Mừng sà xuống hỏi :

— Đêm nay bác lại cho bố con tôi ngồi nghe chuyện tiếp à...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Thì có gì đâu, hôm trước chúng ta cũng đều có mặt, hơn nữa, cậu Thước được cứu cũng có công của bố con bác chủ. Thấy hai người cũng thích, và lại cậu nhà cũng có lời trước rồi, sao tôi từ chối được....Khà khà khà.

Ông Mừng ấp úng :

— Nhưng....nhưng mà.....

Thầy Lương hiểu ý, thầy Lương đáp :

— Ý bác chủ vẫn còn đang lo về chuyện giải bùa cho cậu Phấn phải không...? Bình thường bác chủ rất tinh ý, vậy mà hôm nay không nhận ra sự sắp xếp của tôi à...?

Ông Mừng ngơ ngác lắc đầu, thầy Lương nói tiếp :

— Chẳng phải bà thầy bói đó có nói, nửa đêm đốt lá bùa mà bà ta đưa, hòa vô nước cho cậu nhà uống là sẽ êm xuôi mọi chuyện hay sao...? Thế nên đêm nay, trong lúc nghe Thước kể tiếp những gì còn dang dở, chúng ta sẽ đốt bùa rồi cho cậu Phấn uống. Như vậy sẽ hợp lý hơn, lúc ấy cậu nhà đang háo hức được nghe chuyện, nói gì mà chẳng nghe theo.

Ông Mừng lúc này mới hiểu ra ý định của thầy Lương, ông Mừng cười sung sướng :

— Bác đúng là tính toán cẩn thận, đội ơn bác. À mà, cho tôi hỏi vài câu được không ạ..?

Thầy Lương gật đầu :

— Có gì bác chủ cứ hỏi, biết tôi sẽ trả lời.

Ông Mừng tiếp :

— Có phải ngay từ đầu, bác đã đoán được người mà thằng Phấn gọi tên trong mơ ấy. ” A Hiên ” không phải đàn ông đúng không ạ...? Mà tại sao

thằng con tôi cũng đã gặp cô bé mấy lần vào buổi trưa, sao nó không phát hiện ra nhỉ...?

Thầy Lương vuốt chòm râu bạc rồi khẽ đáp :

— Đúng là như vậy, thế nên tôi mới nói có điều nghi vấn cần phải tìm hiểu. Bởi xưa nay, bùa yêu là sự kết hợp giữa nam và nữ, người nam mang tính dương, người nữ mang tính âm. Âm – Dương hài hòa mới sinh ra tình cảm, mới có thể khiến cho bùa yêu phát huy tác dụng. Sống đến ngần này tuổi, cũng đã gặp không ít chuyện kỳ lạ, nhưng tôi chưa thấy ai làm bùa yêu cho người đồng giới cả, điều đó đi ngược lại với quy luật của tự nhiên. Nhưng chính vì chưa gặp nên tôi nghĩ nó vẫn có thể xảy ra, vậy nên tôi mới nói bác chủ tức tốc tìm ra được người mà cậu nhà đã tiếp xúc trước khi bị bỏ bùa. Cho đến khi tới nhà bà thầy bói, lúc bác chủ nhận thấy có người đang theo dõi chúng ta thì tôi đã phát hiện ra, người đó chính là cô con gái của bà thầy bói. Chỉ có điều, tôi không ngờ được rằng, cô bé ấy đã bị nguyên rủa. Đó cũng là lý do vì sao tôi nói với bác chủ rằng cần phải tìm hiểu nguồn cơn của sự việc. Tuy bà thầy bói đó có sai nhưng vẫn kịp thời sửa lỗi, bác chủ cũng không nên trách bà ấy. Còn tại sao cậu nhà không nhận thấy điều kỳ dị là bởi vì bị bỏ bùa thì còn biết gì nữa, nôm na giống như kiểu bị che mắt vậy.

Ông Mừng nói :

— Vâng, bác nói làm tôi vỡ ra nhiều điều, đúng là vì lo cho thằng Phấn, tôi có hơi nóng nảy. Cơ mà cô Hồng cũng làm gì già lắm đâu, sao bác cứ gọi cô ta là bà thế...? Tính ra cô ấy còn kém tôi cả chục tuổi....

Thầy Lương mỉm cười khẽ lắc đầu không đáp, cả buổi chiều hôm nay, thầy Lương ngồi ngẫm nghĩ thật kỹ những gì được cô bé Hiên dịch ra từ trang sách trong ” Cổ Độc Kỳ Thư “. Vốn là một người tinh thông y thuật, cũng có hiểu biết về bùa chú, thư ếm, cộng thêm thông tin trong cuốn ” Cổ Độc

Kỳ Thư ” nhưng có suy nghĩ đến bạc đầu, thầy Lương cũng không tìm ra được cách nào giải nguyên triệt để cho cô bé Hiên. Chỉ có thể giúp cô bé sống khoảng thời gian còn lại sẽ bớt đi mặc cảm, hòa nhập được với mọi người mà thôi.

Về phần Thước, qua ngày hôm nay, sau khi uống thuốc của thầy Lương, sắc mặt Thước đã hồng hào hơn hẳn. Những cơn đau đầu cũng ít xuất hiện và cũng không còn quá đau đớn như trước nữa. Thước biết mình đang là gánh nặng của mọi người nên khỏe lại, Thước cũng xắn tay áo giúp một vài công việc nhưng Phấn đều không cho Thước làm.

Nhưng thanh niên Phấn cũng ranh ma khi ra điều kiện :

— Ông anh chưa khỏe, cứ để đó thằng em làm.....Chỉ cần lúc nào ông anh kể tiếp chuyện trong rừng cho em nghe nốt là được. Thú thật với ông anh, cái hồi đi vùng kinh tế mới, em cũng hay được mấy người ở cùng kể chuyện ma lắm, nhưng nghe không hấp dẫn như chuyện của ông anh. Mà không nghe thì thôi, đã nghe là phải nghe cho hết, lúc nào nhớ kể tiếp nhé.

Và lúc đó chính là đêm hôm nay, được sự đồng ý của thầy Lương, cũng như sức khỏe của Thước đã ổn hơn. Chưa tới nửa đêm, Phấn đã chuẩn bị sẵn 2 cái ghế, rút kinh nghiệm ngày hôm qua ngồi tệt, vừa tê mông, lại tê cả chân, đêm nay Phấn khá chu đáo. Nhưng lạ thay là sắp 12h đêm, vậy mà không thấy thầy Lương cũng như ông Mừng đâu cả.

Phấn hỏi Thước :

— Anh có biết bác Lương đi đâu rồi không...?

Thước lắc đầu :

— Tôi không rõ, nhưng khi này thầy Lương có nói sẽ quay lại ngay.

Phễn tiếp :

— Sao anh lại gọi bác ấy là thầy...?

Thuốc trả lời :

— À thì bởi vì ông ấy vừa là thầy thuốc, mà có khi cũng là một thầy bùa.....Thế nên tôi kính trọng gọi là thầy.

Phễn ngẫm nghĩ rồi cũng gật gù đồng ý, lát sau thầy Lương quay lại, thấy thầy Lương, Phễn ngó nghiêng ra bên ngoài xong hỏi :

— Ủa, bố cháu đâu hả bác...? Bố cháu không đi với bác à...?

Đúng lúc đó, ông Mừng cũng bước vào, Phễn trách móc :

— Trời ạ, đến giờ này mà bố còn đi đâu nữa....Đây, con bê cả ghế chờ sẵn rồi đây này.

Ông Mừng trên tay cầm một cái cốc nhỏ, chính là tro của lá bùa được đốt rồi hòa chung với nước. Ông Mừng đưa cốc nước cho Phễn rồi nói :

— Uống đi, trà tao mới pha đó. Uống vào để mà tỉnh táo nghe chuyện.

Phễn lắc đầu :

— Thôi, con không uống đâu. Trà cháo gì giờ này, mà tự nhiên hôm nay lại pha trà cho con là sao..?

Thầy Lương lên tiếng ;

— Sao vậy, hai bố con bác chủ vẫn ồn ào thế thì làm sao vào chuyện được bây giờ.

Ông Mừng cau mặt :

— Đấy, mà nghe chưa...? Uống con mẹ mà đi không ổng đuổi cả bố lẫn con ra ngoài bây giờ. Đã bưng tận mồm còn lảm chuyện.

Dù không thích nhưng Phấn cũng đành cầm cốc nước rồi tu một hơi cạn sạch cho qua chuyện.

Uống xong Phấn nhăn mặt :

— Èo, trà gì mà có mùi lạ vậy...? Bố cho con uống cái gì đấy...? Ghê quá, nó cứ ngai ngái, mà có chút tanh tanh.

Lúc ấy thời gian vừa dịch chuyển quá 12h đêm, thầy Lương cũng như ông Mừng nhìn Phấn chăm chú, Thước cũng không hiểu chuyện gì, mà cả Phấn cũng vậy.

Phấn hỏi ông Mừng :

— Ủa, sao bố nhìn con ghê vậy...? Mặt con....dính.....gì....

Còn chưa kịp nói hết câu thì Phấn trợn trừng mắt, mồ hôi mồ kê túa ra như tắm, Phấn ôm bụng bắt đầu nôn ọe :

— Ụa....ọe.....ọe.....

Bao nhiêu thức ăn từ tối Phấn nôn ra hết, nôn đến mức ói ra cả mật xanh mật vàng, thế nhưng Phấn vẫn chưa thể dừng nôn nữa.

Ông Mừng sợ hãi nhìn thầy Lương cầu cứu :

— Ôi bác Lương ơi, con tôi.....con tôi làm sao thế này.

Phễn tỏ ra khá đau đớn, vừa nôn, Phễn vừa bấu lấy người ông Mừng :

— Ọe.....Ọe....Ụa....ạa....

Cho đến khi cả mặt cũng không còn để nôn ra nữa thì lúc này, từ trong miệng phễn bắt đầu xuất hiện một thứ gì đó sợi sợi, có màu đỏ đỏ. Trải qua cơn nôn mửa bất chợt ập đến, mắt Phễn cũng đã dần đại đi, trợn ngược lên chuyển màu trắng dã.

Ông Mừng tưởng con sắp chết, ông Mừng sợ đến xanh mặt, cả Thước cũng nghĩ như vậy, cả hai lay người Phễn, cố gắng gọi nhưng Phễn cứ thế lịm đi.

Thầy Lương khẽ bước tới, đưa tay cậy miệng Phễn, tay còn lại thầy Lương rút từ trong miệng Phễn ra 3 sợi tóc dài, đỏ như máu. Lấy tóc ra cũng là lúc Phễn ngất xỉu.

Ông Mừng hãi hùng, ông vỗ vào mặt Phễn nhưng Phễn không có phản ứng.

Thầy Lương nói :

— Đừng lo, cậu nhà chỉ ngất đi thôi. Diu cậu ấy lên giường kia, độ nửa canh giờ sau ắt sẽ tỉnh lại.

Nhìn ba sợi tóc màu máu, thầy Lương tiếp :

— Bùa đã được giải rồi....

Chương 51: Câu chuyện lúc nửa đêm

Trong lúc Phấn vẫn còn đang nằm mê man, Thước thì vẫn chưa khỏi bàng hoàng bởi Thước không biết tại sao Phấn lại nôn mửa dữ dội như thế, chưa kể đến việc thầy Lương lôi từ trong họng Phấn ra 3 sợi tóc đỏ au. Nhưng Thước không dám hỏi, ông Mừng nhìn thầy Lương có đôi điều phân vân, ông Mừng nói :

— 3 sợi tóc này có phải là.....

Thầy Lương gật đầu :

— Bác chủ cũng nghĩ vậy à...? Trưa hôm qua, lúc cô Hồng (thôi thì để thầy Lương chiều ông Mừng chút vậy) đưa chúng ta lá bùa này, bên ngoài có dùng 3 sợi tóc của cô bé Hiên cột lại. Khi nãy lúc đốt bùa lấy tro hòa vào nước cho cậu Phấn uống, chúng ta đã đốt cả 3 sợi tóc theo chỉ dẫn của cô Hồng thầy bói. Chẳng biết đây có phải 3 sợi tóc đó hay không nhưng quan trọng cậu nhà đã giải được bùa.

Ông Mừng hỏi :

— Nhưng sao 3 sợi tóc này lại có màu đỏ như máu vậy bác...?

Thầy Lương giải thích :

— Có rất nhiều cách để làm bùa yêu, người ta có thể dùng hình ảnh, ngày tháng năm sinh, tên tuổi để ếm bùa. Hoặc bùa yêu cũng có thể dùng những

loại thảo dược điều chế thành thuốc xông bỏ bùa đối phương bằng cách cho uổng, cho ngửi. Thậm chí chỉ cần dùng tóc hay móng tay của người mà ta muốn bỏ bùa cũng có thể làm thành bùa yêu. Trường hợp của cậu Phấn, theo bà, à theo cô Hồng nói thì cô ta lén bỏ bùa cậu nhà, cách thức có lẽ cũng giống như cách mà chúng ta giải bùa cho cậu ấy. Đó là dùng máu vẽ bùa, sau đó đốt rồi lấy tro hòa vào nước. Vậy cho nên, lá bùa hóa giải cô ta đưa cho tôi và bác còn có kèm thêm 3 sợi tóc của con gái cô ấy. Sau khi đi vào cơ thể, chúng sẽ có tác dụng hóa giải bùa ếm trước đó. Do vậy cậu Phấn mới nôn ra 3 sợi tóc máu này.

Nghe đến đây, Thước mới lên tiếng :

— Là bùa yêu sao....? Tôi cũng từng nghe Khuông nhắc đến loại bùa này, cậu ấy còn nói, ông nội của cậu ấy là một người làm bùa yêu nổi tiếng. Khuông có kể, có một loại bùa yêu được làm từ máu kinh của phụ nữ.....

Ông Mừng nuốt nước bọt :

— Máu....máu...kinh.....?

Nhớ lại lá bùa lúc trưa cô Hồng thầy bói đưa cho ông, trên lá bùa cũng có những ký tự được viết bằng ” mực đỏ “. Giờ nghe Thước nói, ông Mừng nhìn thầy Lương ấp úng hỏi :

— Liệu....liệu...những chữ viết trên lá bùa tôi đốt khi này....là....là....máu.....Ồi mẹ ơi....

Thầy Lương cố gắng tảng lờ, nhưng khổ nỗi Thước lại nói ra mất rồi. Thầy Lương đáp :

— Thì cũng có thể, mà cũng có thể là không...? Thôi, bác chủ đừng suy nghĩ đến chuyện đó nữa, tôi cũng đã nói, bùa phép của người Chà rất kỳ dị,

có những thứ chúng ta không tưởng tượng được đâu. Miễn sao giờ cậu nhà đã tai qua nạn khỏi, đó mới là điều đáng mừng.

(Quả này ông Mừng đang nghĩ : ” Con ơi ăn ml thật rồi ^^)

Thước hỏi thầy Lương :

— Vậy là Phấn nó cũng bị bỏ bùa hả thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Đúng vậy, nhưng chỉ là loại bùa yêu bình thường thôi chứ không nguy hiểm như cậu. Cũng đã hóa giải xong rồi, hôm nay ngủ, cậu vẫn còn mơ thấy ác mộng chứ...?

Thước nói :

— Không còn gặp ác mộng nữa, nhưng tôi mơ thấy điều này lạ lắm.

Thầy Lương hỏi :

— Là điều gì....?

Thước nhớ lại giấc mơ lúc gần sáng ngày hôm qua :

— Trong mơ tôi nhìn thấy một cô gái, nhưng không rõ mặt, mọi thứ mờ ảo, nhưng giọng nói của cô ấy thì tôi nghe rất rõ, cô ta lặp đi lặp lại một câu duy nhất : ” Cứu con tôi với “.

Thầy Lương khẽ nheo mày, qua lời Thước nói thì có một sự trùng hợp, thầy Lương đáp :

— Có điều này tôi phải nói với cậu, trong lúc cậu không tỉnh táo, tôi cũng từng nghe cậu nói ra miệng những câu tương tự như vậy. Và đặc biệt ở chỗ, lúc đó là miệng cậu mấp máy, nhưng giọng nói thì lại là của một người khác, là giọng phụ nữ. Rất có thể đó không phải là mơ, mà một phần linh hồn đang ở bên trong cậu muốn nói với cậu điều gì đó.

Thước run run hỏi :

— Linh hồn trong tôi, ý thầy là sao...?

Thầy Lương nói :

— Tôi cũng không giấu cậu nữa, đến lúc này, tôi cho rằng, lý do mà cậu còn sống đó chính là nhờ cậu đang đeo sợi dây chuyền trên cổ. Trước khi các cậu đến ngôi nhà sàn nằm trong rừng ấy, đã có người chết ở đó, và rất có thể, người đó chính là chủ nhân sở hữu sợi dây chuyền. Dựa vào những ngày giải ngải cho cậu, dựa vào sợi dây chuyền, cũng như dựa vào lời nói của cậu lúc vô thức, hay như giấc mơ cậu vừa kể. Tôi cho rằng người chết là một cô gái, vì sao cô gái này chết trong ngôi nhà sàn tôi chưa thể biết. Nhưng linh hồn của cô ấy đã gá vào sợi dây chuyền cho tới khi cậu vô tình nhặt được nó và đeo lên cổ. Cũng nhờ điều này mà có thể, trong nhóm 6 người, cậu là kẻ duy nhất sống sót và thoát khỏi nơi mà các cậu gọi là ” Làng Sương Mù “.

Thước đang định hỏi thêm thì đúng lúc đó Phấn khẽ cựa quậy, ông Mừng mừng quá hét toáng lên :

— Bác Lương, bác Lương ơi.....Thằng Phấn nó tỉnh rồi này.

Thầy Lương đứng dậy tiến về phía giường nơi Phấn đang nằm, nhìn kỹ vào mắt Phấn một hồi, thầy Lương hỏi :

— Cậu thấy trong người thế nào...?

Phên ngơ ngác nhìn thầy Lương, nhìn ông Mừng, nhìn cả Thước rồi hỏi lại :

— Ở, sao con lại nằm đây...?

Ông Mừng định nói nhưng thầy Lương khẽ lắc đầu ngăn lại, thầy Lương tiếp :

— Khi nãy cậu bị trúng gió nên ngất đi, cậu không nhớ gì à...?

Phên ngồi dậy rồi trả lời :

— Trúng gió sao...? Nãy cháu nhớ là còn đang đợi nghe chuyện của anh Thước mà nhỉ...?

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Cậu có người bạn nào tên là A Hiên không..?

Phên lắc đầu luôn :

— Không, lần đầu cháu nghe thấy cái tên đó....Mọi người nhìn cháu ghê vậy...?

Ông Mừng hỏi tiếp :

— A Hiên, A Hiên mà mấy hôm trước, trưa nào mà cũng đi chơi với nó đấy.

Phên cau mày :

— Bố cứ đùa, con làm gì có đi chơi với thằng nào tên Hiên mà cứ A Hiên, A Hiên.....Chẳng lẽ bạn con mà con lại không biết.

Phển giật mình, hình như Phển vừa chợt nhớ ra điều gì đó, một chuyện cực kỳ quan trọng. Phển hỏi ông Mừng :

— Bố...bố, mấy...mấy giờ rồi....?

Ông Mừng đáp :

— Cũng gần 1h đêm rồi...? Khi không hỏi giờ làm gì...?

Phển rồ lên, tung cả chăn, Phển bù lu bù loa :

— Ôi mẹ ơi, đã gần 1 tiếng trôi qua rồi cơ à...? Thế là mọi người kể chuyện mà không cho con nghe.....Kể đến đâu rồi, không biết, giờ phải kể lại cho con nghe với.

Cả ba người tá hỏa còn tưởng Phển đang muốn nói đến chuyện gì quan trọng, té ra thanh niên Phển sợ bỏ qua câu chuyện của Thước.

Ông Mừng gõ cái cộp vào đầu Phển rồi mắng :

— Tiên sư bố mày, mày nằm ngất ra đó, báo hại mọi người phải lo. Ai đâu còn tâm trí, tâm trạng mà kể với chẳng nghe. Từ lúc mày ngất đến giờ, tao với bác Lương với thằng Thước canh mày suốt đó. Tỉnh lại một cái đã nặng hết cả lên.

Phển vẫn chưa tin lời ông Mừng cho lắm, quay sang Phển hỏi Thước :

— Ông anh, có đúng là ông anh vẫn chưa kể tiếp phải không...?

Thước gật đầu lia lịa để xác nhận, đứng cách đó mấy bước chân, ông Mừng nói khe khẽ vào tai thầy Lương :

— May quá, hình như nó trở lại bình thường rồi thầy ạ....Mà tài nhỉ, giải bùa một cái là quên sạch, quên bếng, trước đó nó còn nằm mơ gọi tên người ta trong mơ nữa cơ đấy.....Kì kì kì.

Thầy Lương đáp :

— Bùa yêu là thứ mê hoặc lòng người, khi giải được bùa thì những ký ức đó cũng tan biến. Vậy nên cậu nhà không còn nhớ gì cũng phải, nhưng như thế cũng tốt.

Hai ông già đang thì thầm to nhỏ thì Phấn đã đứng sau lưng, khẽ nhón chân lên, Phấn hỏi bằng một giọng rì rầm :

— Hai người đang nói xấu gì con phải không..?

Ông Mừng giật bắn người, đến không được yên với thằng con quý tử. Sau khi hai bố con ông Mừng đã yên vị, thời gian cũng đã chuyển dần về đêm. Lúc này thầy Lương nhìn Thước nói :

— Được rồi, đêm nay có khúc mắc gì, ta sẽ cùng cậu suy nghĩ và giải đáp.....Vậy khi tỉnh dậy, thấy mình bị nhốt trong cũi, những người đó đã làm gì các cậu.....?

Chương 52: Sống và chết

Câu chuyện của Thước được tiếp tục.....

[.....]

— Dậy....dậy đi...mọi người, tỉnh lại mau....Chuyện...chuyện gì thế này...?

Thước bấu chặt vào vai Khuông lay đi lay lại, nhưng Khuông vẫn chưa thể mở mắt, những người còn lại cũng đã bắt đầu tỉnh. Điều đầu tiên họ nhìn thấy chính là khung cảnh xung quanh không còn ở trong ngôi nhà sàn nữa, tất cả đã bị bỏ trong một cái cũi được làm bằng gỗ khá lớn.

Một người ôm đầu, nhìn Thước rồi hoang mang hỏi :

— Chúng ta....chúng ta đang ở đâu đây...?

Làm sao Thước có thể biết khi đây cũng chính là thắc mắc của Thước kể từ khi mở mắt tỉnh dậy. Thước đáp bằng một giọng run run :

— Tôi...không...không biết....Nhưng dường như...chúng ta....chúng ta đã bị bọn người đó bắt rồi.

Cho tới lúc này, Khuông mới mở mắt, vẫn chưa biết được tình cảnh của mình, Khuông nhăn mặt :

— Sao mấy người ồn ào thế....? Để tôi ngủ chút nữa đi.

Thước đáp :

— Không cần ngủ nữa đâu, bởi rất có thể, sau đây, chúng ta sẽ ngủ mà không bao giờ tỉnh lại.

Nhìn vẻ mặt của tất cả mọi người đang rất bàng hoàng, Khuông vội ngồi dậy, và Khuông giật mình khi mình đang nằm trong một cái cũi chứ không phải ngôi nhà sàn trong rừng. Đáng sợ hơn, lúc này, bên ngoài cũi là những người mặt mũi dữ tợn, họ cởi trần, đóng khố, trên mặt còn vẽ những đường nét có màu đỏ như máu, tay lăm lăm vũ khí, nhưng không một ai nói gì cả, mắt mắt người nào người đấy lạnh như băng, đờ đờ sát khí.

Khuông giật lùi người về phía sau, Khuông ấp úng :

— Bọn...bọn chúng sẽ...giết chúng ta...thật sao...?

Thước cũng rùng mình khi nhìn đám người này, Thước lại nhớ đến cái chết của Bường, Thước nói :

— Nếu như cái chết của Bường là do bọn chúng gây ra thì chúng ta cũng không còn hi vọng gì....

Dứt lời, Thước bám vào cũi, miệng hét lớn :

— Sao các người lại bắt chúng tôi...? Chúng tôi đâu có làm hại ai....? Chuyện này nhất định có hiểu lầm.....Làm ơn, làm ơn nghe tôi nói.

Đáp lại Thước, một gã hùng hổ bước đến gần cũi, tay cầm ngọn lao nhọn hoắt, hấn toan phóng thì bị ngăn lại bởi những người khác. Chúng thì thảo to nhỏ với nhau những câu gì Thước không nghe rõ.

Nhưng đúng lúc ấy, có tiếng tù và vang lên, ngay lập tức, đám người đứng trước cũi tách sang hai bên, để lộ lối đi ở chính giữa. Nhóm của Thước không biết chuyện gì sẽ xảy đến tiếp theo, nhưng nhìn thái độ cung kính,

cũng như nét mặt của đám người hung dữ khi này đã chuyển sắc, Thước hiểu, người sắp đi tới đây không phải người đơn giản.

Chẳng cần đoán già, đoán non, từ từ xuất hiện là 4 gã đàn ông cường tráng, cơ thể vạm vỡ, rắn rỏi, da ngăm đen, trên vai 4 người đang khiêng một cái kiệu gỗ, toàn bộ cái kiệu ánh lên màu vàng. Vì có rèm vải che nên không thể nhìn thấy ai đang ngồi trong kiệu.

” Kịch ”

Kiệu được hạ nhẹ nhàng xuống đất, tất cả những người có mặt ở đó, ngoại trừ nhóm của Thước đều quỳ mọp xuống đất. Một tên hộ pháp khẽ vén bức rèm đỏ che cửa kiệu, từ trong bước ra là một lão già râu tóc bạc trắng, nhìn lão hom hem, còm cõi, đến bước đi cũng phải có người dìu, lưng lão đã gù, nhưng ánh mắt, ánh mắt của lão vô cùng đáng sợ. Chỉ nhìn vào ánh mắt của lão ta thôi mà Thước cảm giác như tâm can đang bị xuyên thấu, toàn thân cứng đờ, không chỉ Thước, những người bạn của Thước cũng có chung cảm giác như vậy. Tất cả đổ mồ hôi lạnh, miệng không thốt lên lời.

Lão già đó chống gậy, lùi khù bước tới cái cũi, câu đầu tiên lão nói chính là :

— Chà chà, toàn trai tráng khỏe mạnh. Cũng đã lâu lắm rồi mới có người lạ đặt chân đến vùng đất của chúng ta.....He he he, nói ta nghe, các người đến đây với mục đích gì...?

Cuối cùng cũng có người có thể nói chuyện, dù nhìn lão già rất đáng sợ, nhưng ít nhất lão ta còn có thể đối thoại, Thước vội chớp lấy thời cơ, Thước đáp :

— Chúng tôi...chúng tôi không có ác ý....Chúng tôi chỉ là những người đi rừng vô tình bị lạc mà thôi. Chúng tôi không làm hại ai cả...? Làm ơn hãy

thả chúng tôi ra, tôi hứa sẽ không quay lại đây nữa.....Ông làm ơn, làm phúc.

Lão già cười man rợ :

— He he he....He he he.....Vậy sao....? Nhưng ta có thể đọc được suy nghĩ của các người....Các người đến đây là vì thứ này.....Đúng chứ...?

Vừa dứt lời, lão ta hất tay ra hiệu cho người của mình đem đến một chiếc ba lô, đó chính là ba lô đựng vàng của nhóm Khuông.

Vừa nhìn thấy ba lô, Khuông đã sáng mắt lên :

— Mọi người....là ba lô, ba lô của tôi.....Đúng nó rồi.

Lão già cười nham hiểm, lão cho người mở ba lô, bên trong ba lô vẫn còn nguyên tảng vàng mà nhóm của Khuông tìm được trong quá trình vượt suối đi lên thượng nguồn.

Lão già nói :

— Đây mới chính là mục đích của các người. Các người đến đây là để tìm vàng....Ta nói đúng chứ....He he he.

Mỗi lần lão ta cười là một lần Thước rùng mình, lạnh hết sống lưng. Thước đủ thông minh để đoán được kết cục của mình cùng những người khác. Không phải tự nhiên truyền thuyết về Làng Sương Mù đều kết thúc bằng cái chết. Những kẻ còn sống để kể lại rồi cũng phát điên mà chết. Vậy nên, cho tới bây giờ, chẳng có gì xác thực rằng nơi này có tồn tại. Thước cũng không biết mình lạc vào đây bằng cách nào, nhưng xem ra, Thước có lẽ cũng chịu chung số phận với Bường. Những kẻ cố chấp đi tìm vàng phải trả giá bằng mạng sống.

Thước hỏi :

— Ông sẽ giết hết tất cả chúng tôi phải không..?

Lão già đáp :

— Giết các người...? He he he, sao người lại nghĩ ta sẽ giết các người chứ...?

Khuông nhao nhao :

— Nói...nói vậy là ông sẽ thả chúng tôi đi.....Cảm ơn ông, đội ơn ông....Chúng tôi hứa sẽ không quay lại đây nữa, cũng sẽ không đem bất cứ thứ gì theo, vàng tôi cũng không cần.....

Lão già nhoén miệng cười :

— He he he, thả các người đi...? Ta có nói như vậy sao....?

Khuông tái mặt, nhìn vào khuôn mặt lão ta, Khuông sợ không dám nói gì thêm, Thước nói :

— Không giết, cũng không thả...? Vậy rốt cuộc ông muốn làm gì chúng tôi.

Lão già đáp :

— Chắc hẳn các người cũng đã nhận ra trên đường đến đây, có rất nhiều vàng nằm rải rác. Cũng chính vì vậy mà ngôi làng này trở thành mục tiêu săn lùng của những kẻ bên ngoài khu rừng. Ta sao có thể để các người đi được, nhưng giết các người ta cũng không nỡ. Giờ ta sẽ cho các người một

lựa chọn, đó là chấp nhận ở lại đây cho tới khi chết, là một người dân trong làng, sống dưới sự bảo hộ của thần linh. He he he.

Thước nói :

— Nếu như chúng tôi từ chối thì sao...?

Sau khi Thước hỏi xong, đám người đứng phía sau lão già lập tức thay đổi sắc mặt, ánh mắt của chúng trở nên dữ dằn, những cánh tay nắm chặt vũ khí như thế, chỉ cần lão già khẽ gật đầu, đám người đó sẽ giết chết tất cả những ai đang bị nhốt trong cũi ngay lập tức.

Khuông run lấy bầy, không chỉ Khuông mà cả những người khác vội vàng lên tiếng :

— Kìa Thước.....mày sao vậy....? Sao lại từ chối.....? Mày có biết mày đang đưa tất cả xuống địa ngục không...?

Thước nuốt nước bọt, nhưng phía bên ngoài, lão già kia nhe răng ra cười rồi gằn giọng :

— Nếu người không đồng ý, ta vẫn sẽ thả người đi.....he he he, nhưng đây là khi linh hồn của người đã rời bỏ thân xác.....Và khi ấy, hồn phách của người sẽ nhìn thấy xác của mình đang bị treo ngược trên cành cây.....He he he....he he he.

Thước bủn rủn chân tay, Thước quay lại đằng sau, từ lúc nào, những người còn lại đã quỳ úp mặt xuống đất, họ đồng thanh nói :

— Làm ơn cho chúng tôi được ở lại.....

Chương 53: Báo thù

[.....]

Chỉ nghe thôi nhưng cả Phấn, ông Mừng và đặc biệt là thầy Lương cũng cảm nhận được sự nguy hiểm từ những lời nói của lão già trong câu chuyện của Thước.

Thầy Lương nói :

— Như vậy, cái chết của Bường chính là do những kẻ đó gây ra...?

Thước gật đầu :

— Đúng là như vậy, sau này tôi biết được rằng, trong cái đêm đó, Bường nghe thấy những tiếng động lạ. Vốn là một người rất giỏi trong việc đi rừng, Bường cũng là người có những kỹ năng sinh tồn vô cùng đặc biệt. Không lạ khi ngay cả khi ngủ, chỉ những âm thanh bất thường phát ra xung quanh lều, Bường cũng cảm nhận được. Và Bường đã ra khỏi lều để kiểm tra, phát hiện điều bất ổn, thậm chí Bường đã tấn công bọn chúng để rồi nhận phải cái chết tức tưởi, đầy đau đớn. Nhưng lão già ấy chỉ cười rồi thản nhiên đáp, lão không hề có ý định giết chúng tôi. Là do Bường có ý định gây nguy hiểm cho người của lão nên chúng mới ra tay. Mặc dù vậy, cái cách mà chúng giết Bường rồi treo xác lên cây thật quá ghê rợn.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Vậy rốt cuộc lão già mà cậu nói đó là người như thế nào trong làng...?

Thước trả lời :

— Dân làng gọi lão ta với cái tên Mo Chốc, tôi không biết diễn đạt ra sao, nhưng toàn bộ người dân trong làng, từ già đến trẻ, tất cả đều rất kính trọng lão.....Không, dùng từ kính trọng e chưa đủ, phải gọi là họ tôn sùng lão ta như thần thánh. Một câu lão nói ra, tất cả chỉ biết răm rắp nghe theo.....Ngoài cái tên Mo Chốc, họ còn gọi hắn là ” Sứ Giả Của Thần Linh “. Họ cho rằng, những gì hắn đưa ra đều là chỉ thị của thần. Lão thầy mo ấy thực sự đáng sợ, đến cuối cùng, những kẻ lạc đường đi vào tử lộ như chúng tôi, kết cục là cái chết không thể tránh khỏi.

Phấn thắc mắc :

— Nói như vậy, anh cùng bạn bè của mình đã lựa chọn ở lại và sống như người dân trong làng....?

Thước khẽ gật đầu :

— Ngoài lựa chọn đó ra, chúng tôi đâu còn lựa chọn nào khác....Mặc dù rất sợ, thậm chí tôi không tin vào những lời lão ta nói, nhưng không muốn chết ngay lúc đó, bắt buộc tôi phải chọn ở lại. Tuy nhiên, mọi thứ diễn ra sau đó hoàn toàn khác biệt với suy nghĩ của tôi hay bất cứ người nào trong nhóm...?

Ông mừng hỏi :

— Vậy là sao...?

Thước tiếp :

— Ban đầu tôi nghĩ, chúng tôi sẽ bị bắt làm nô lệ, lao động khổ sai hoặc làm những công việc nặng nhọc. Nhưng không, chúng tôi được tiếp đãi rất tử tế, họ cho chúng tôi ở trong một ngôi nhà khá rộng, có đầy đủ những đồ dùng cần thiết. Điều khiến tôi ngạc nhiên đó chính là cuộc sống của họ vẫn còn sơ khai, nhưng không hề thiếu thốn. Rồi khỏi cái cũi, những người mà chúng tôi gặp không giống với đám người truy đuổi chúng tôi, cũng như đám người hung dữ canh gác bên ngoài cũi. Họ giống như những người dân bình thường, có người nhìn thấy bọn tôi là người lạ còn e dè, sợ sệt. Có một điều đặc biệt nữa, phụ nữ ở ngôi làng ấy vô cùng xinh đẹp. Nước da họ rất trắng, tóc ai cũng dài mượt, đen nhánh. Tất cả những điều đó làm lay động tâm can của những kẻ cứng rắn nhất. Ngay người như tôi, phải nói thật, sau đó tôi cũng đã từ bỏ ý định bỏ trốn.

Phển vỗ tay cái đét, không hiểu trong lúc nghe chuyện, bố con ông Mừng to nhỏ điều gì, nhưng giờ Phển nói :

— Đấy, bố thấy chưa....Con đã bảo ông ấy chỉ giả vờ đồng ý rồi tìm cơ hội trốn khỏi đó rồi mà.

Ông Mừng khẽ cau mày không đối lời con trai, bởi nhìn ánh mắt của Thước, ông biết, mọi chuyện không thể đơn giản như vậy.

Thước cúi đầu, hai bàn tay đan vào nhau, Thước cười chua chát :

— Chúng tôi đã bị mê hoặc.....Những ngày tiếp theo chúng tôi được sống trong sự phục vụ chu đáo, những món ngon vật lạ liên tiếp được đưa đến, đồ ăn, thức uống, rồi cả rượu nữa. Rõ ràng chuyện này có gì đó không đúng, nhưng cũng như những lần trước, lời cảnh báo của tôi đều bị những người còn lại bác bỏ....

Thước nghĩ lại.....

[.....]

— Này Khuông, cậu đừng uống nữa, nghe tôi nói đây này...Cả các anh cũng vậy, nhân lúc không có ai ở đây...Mọi người hãy nghe tôi.

Khuông hỏi :

— Lại sao vậy....?

Thước tiếp :

— Chẳng phải chuyện này quá kỳ lạ hay sao...? Chính họ đã giết Bường, thậm chí còn muốn giết chúng ta nếu như chúng ta từ chối ở lại. Nhưng mấy ngày hôm nay, ngoài việc ăn uống, nhậu nhẹt, họ cung cấp cho chúng ta tất cả mọi thứ nhưng lại không yêu cầu chúng ta làm gì cả....? Chuyện này quá bất bình thường...?

Khuông cau mày :

— Lại nữa, sao lần nào cậu cũng đa nghi, suy diễn thế. Còn chưa biết lúc nào khổ, chi bằng sướng được ngày nào thì cứ tận hưởng đi....Hơn nữa, chúng ta cũng đã thề sẽ ở lại, gắn bó và sống như một con dân trong làng còn gì. Hay là cậu muốn tất cả mọi người ở đây đều phải chết...? Khó khăn lắm mới giữ được mạng sống, đừng làm gì liều lĩnh.

Nhìn Khuông, Thước biết có nói gì lúc này cũng vô nghĩa, nhưng may mắn cho Thước, có 1 người đồng suy nghĩ với anh. Đó chính là A Bình, là người cùng bản với Bường. Đợi Thước lui thủi ra góc ngồi một mình, Bình mới giả bộ đem rượu lại, rót đầy chén, Bình hát hàm bảo Thước uống. Nhưng Thước từ chối :

— Tôi không uống nữa đâu.....Giờ này các người vẫn uống được sao..?

Bình ấn mạnh chén rượu vào tay Thước xong làm bộ đổ rượu ra người Thước, áp sát lại gần Bình khẽ nói :

— Đừng tỏ thái độ như vậy, xung quanh ngôi nhà này, luôn luôn có người theo dõi chúng ta. Mà nói đúng, nhưng điều đó chỉ khiến mày chết nhanh hơn mà thôi.

Thước giật mình, Thước ấp úng :

— Nói vậy là anh cũng nhận ra sự kỳ lạ này..?

Bình gật đầu :

— Đúng vậy, hay nói một cách khác, chúng ta đang được vỗ béo....Kết cục ra sao thì tao chưa biết, nhưng tao muốn mày cứ coi như không có chuyện gì xảy ra. Im lặng, chờ đợi thời cơ. Bô bô cái mồm lên như thế không phải cách hay.

Đoạn Bình hô lớn :

— Nào nào....uống đi chứ...? Rượu ngon thế này sao lại chê.

[.....]

— Kể từ lúc đó, tôi và A Bình bí mật trao đổi với nhau và cùng nhau tìm thời cơ để chạy trốn. A Bình cũng rất giỏi trong việc đi rừng, anh ta cũng có những kỹ năng nhất định. Và nhờ đó, trong những ngày tiếp theo, chúng tôi cố gắng ghi nhớ lại địa hình, cảnh quan trong ngôi làng. Tất nhiên đúng như Bình nói, chúng tôi luôn bị giám sát, chỉ cần đi quá đến địa phận không được phép, sẽ có người xuất hiện ngăn lại. Trong vòng 1 tuần, mọi thứ vẫn diễn ra như vậy.....Thậm chí càng ngày lại càng được đối xử tốt hơn, ngay

như Khuông, hẳn mê mẩn sắc đẹp của phụ nữ ở đó, và thật không thể tưởng tượng nổi, ngay trong đêm, một cô gái trẻ măng được dắt đến theo lệnh lão thầy Mo, và Khuông được cưới cô ta làm vợ. Liên tiếp sau đó là 2 người còn lại cũng được đáp ứng như cầu như trên. Và họ không ở cùng tôi với Bình nữa. Tất nhiên người của lão thầy Mo có nói, nếu chúng tôi muốn, cũng sẽ được thỏa mãn ngay lập tức. Tôi lấy lý do, chưa quen được vợ cũ, còn Bình thì nói chưa sẵn sàng. Bọn họ cũng không ép buộc. Nhưng quả thực, khi nhìn những cô gái quá đẹp xinh đẹp ấy, tôi cũng xiêu lòng, có lúc tôi đã nghĩ hay cứ yên ổn mà sống lại trong ngôi làng đó phải chăng cũng là một cách tốt. Nhưng chính Bình là người kéo tôi ra khỏi những u mê, ngu muội ấy.

Thầy Lương hỏi :

— Nhưng chẳng phải cậu nói, ai cũng bị mê hoặc trong hoàn cảnh đấy hay sao...? Bản thân cậu cũng suýt không qua được cám dỗ, vậy sao cậu Bình kia vẫn chịu được...?

Thước khê đáp :

— Bởi vì trong Bình sục sôi một ngọn lửa thù hận, chính sự hận thù này giúp cho anh ta khác biệt với tất cả những người còn lại. Lòng căm thù, tức giận của anh ấy đã vượt qua sự cám dỗ.

— Thù hận...? Nghĩa là sao...? – Ông Mừng hỏi.

Thước siết chặt bàn tay lại, Thước nói :

— Mãi sau này tôi mới biết, Bường và Bình là 2 anh em cùng cha khác mẹ. Bình chính là em trai của Bường, nhưng điều này trong nhóm không một ai biết cả, chúng tôi chỉ biết họ là người cùng bản. Sau khi biết được nguyên nhân cái chết của Bường là do lão thầy Mo gây ra, Bình đã nuôi hi vọng trả

thù, Bình muốn giết Mo Chốc báo thù cho anh trai mình, A Bường. Bình không hề muốn chạy trốn, thứ anh ta muốn là cái chết của Mo Chốc..... Tuy nhiên, tất cả đã thay đổi sau khi chúng tôi nhìn thấy cảnh tượng hãi hùng, đáng sợ, ghê rợn ấy.....

Hồi tưởng sẽ tiếp tục ở chap sau.....

Chương 54: Đột nhập vào Cấm địa

#Chap54 : Đột Nhập Vào Cấm Địa.

[.....]

— Này Thước.....Thước, dậy đi. – Giọng Bình khẽ gọi.

Thước mở mắt, nhìn xung quanh nhà, Thước nhớ mình chỉ vừa chớp mắt cách đây không lâu. Nhìn ra bên ngoài cửa sổ, trời rõ ràng trời hãy còn tối. Nói đúng hơn lúc này đang là nửa đêm.

Thước hỏi :

— Kìa anh Bình, có chuyện.....

— Suyt...

Thước chưa kịp nói hết câu thì Bình đã vội bịt miệng Thước lại. Bình đưa tay lên làm dấu giữ im lặng.

Còn chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì từ bên ngoài, vừa lướt qua ngôi nhà mà Thước với Bình đang ở có ánh đuốc sáng hắt vào bên trong. Kèm theo đó là bóng của những người đang đi, theo những gì nhìn thấy thì Thước đoán có tầm 4 người.

Đợi khi mấy cái bóng đó cùng ánh lửa đi qua, Bình mới thả tay ra rồi nói :

— Đi theo tao...?

Thước hỏi :

— Đi đâu..? Chẳng phải bây giờ mới là nửa đêm thôi sao..?

Bình tiếp :

— Có vẻ như bọn chúng đã bắt đầu rồi.

Thước ngơ ngác :

— Bắt đầu chuyện gì..?

Bình nhìn Thước rồi khẽ mở cánh cửa sổ phía bức vách sau nhà. Dùng sức lay nhẹ mấy cái chắn song bằng gỗ, chỉ ít giây sau, mấy cái chắn song ấy đã bị tháo rời. Có lẽ việc này đã được Bình chuẩn bị từ trước. Nhìn Thước, Bình nói :

— Vừa đi tao vừa kể, mà mày muốn ở lại đây cũng được.

Không còn nhiều thời gian để suy nghĩ, hơn nữa những ngày qua, chỉ còn lại Bình là người Thước có thể tin tưởng được. Thước bật dậy đi theo Bình, đã quá nửa đêm, khi này vẫn còn chút ánh sáng trắng nhưng giờ đây mặt

trắng bị mây đen che phủ, mọi thứ xung quanh chỉ còn lại một màu tối đen.

Vừa đi theo, Thước vừa hỏi :

— Anh dẫn tôi đi đâu vậy...?

Dừng lại, Bình cúi thấp người, cả hai núp vào một bụi cây gần đó, lúc này Bình mới trả lời :

— Hôm nay đã là ngày thứ 2 tao không gặp thằng A Khăm rồi. Và đêm hôm trước nữa cũng vào tầm này tao nhìn thấy một nhóm người đi đâu đó trong đêm. Loáng thoáng tao nghe được cả giọng thằng Khăm, nhưng hai hôm nay tao không nhìn thấy nó đâu cả. Hỏi thằng Tù và thằng Khuông, chúng nó đều không biết. Mà mấy thằng chúng nó giờ đây cứ như người mất hồn. Ngơ ngơ ngác ngác, suốt ngày chỉ uống rượu rồi cùng mấy con ma nữ kia vui thú, hoan lạc. Tao nghĩ đã xảy ra chuyện gì đó nên hai đêm tao đều không ngủ, và đêm nay bọn chúng lại tiếp tục dẫn thằng Tù đi. Theo như dự đoán của tao, nơi chúng nó đến là nơi ở của lão Mo Chốc.

Thước giật mình, nhắc đến Mo Chốc là Thước thấy lạnh sống lưng, Thước run run nói :

— Đừng...đừng nói là anh đang dẫn tôi đến....chỗ ở của Mo Chốc.....Anh bị điên à... ? Chẳng phải chúng ta nói chỉ cần tìm được đường chạy trốn khỏi đây thôi sao....?

Bình lừ mắt, Bình đáp :

— Mà đúng là một thằng khốn ích kỷ, lúc nào mà cũng chỉ lo cho tính mạng của mà...Nhưng tao thì khác, cho dù mấy thằng kia chúng nó có thay đổi như thế nào, nhưng chúng nó vẫn là anh em, bạn bè của tao....Tao không thể nhắm mắt nhìn chúng nó bị hại. Tao phải tìm hiểu xem rốt cuộc,

bọn khốn này đã đưa thằng Khăm và thằng Tù đi đâu, làm gì.....Hơn nữa, tao cũng muốn xem xem, rốt cuộc lão thầy mo ấy có ý định gì với chúng ta.

Thước nói :

— Nhưng anh cũng biết, quanh khu vực nơi lão Mo Chốc ở, lúc nào cũng có những tên hộ pháp canh chừng. Làm sao đột nhập vào đó được.

Bình cười ranh ma :

— Những ngày ở đây, tao không phải chỉ nằm yên một chỗ chờ chết đâu. Tao đã thăm dò và biết được một lối đi rất kín đáo, có điều nó hơi bốc mùi, hôi thối một chút. Nhưng để hiểu rõ được tình hình lúc này, chẳng đáng gì. Và tao còn biết thêm một điều này nữa. Cứ đến nửa đêm, lão thầy mo sẽ hạn chế cho bọn hầu cận ở lại. Dường như lão ta không muốn quá nhiều người biết những gì mà lão đang làm. Vậy nên đột nhập vào khoảng thời gian này là thích hợp nhất.

Nghe Bình phân tích, Thước có phần bất ngờ, vậy mà thời gian qua Thước cứ nghĩ Bình án binh bất động, không có dự kiến gì khi mà cả hai luôn bị người của lão thầy mo canh chừng.

Thấy Thước còn lúng túng, Bình tiếp :

— Nếu may sợ thì giờ quay về vẫn còn kịp. Tao sẽ đi một mình, cho dù có phải chết, tao cũng phải giết được lão già ấy.....

Ánh mắt của Bình lúc này vô cùng đáng sợ, Thước hỏi :

— Điều gì khiến anh căm thù lão ta như vậy....?

Bình trả lời :

— Tao cũng không muốn giấu mày làm gì nữa, A Bường chính là anh trai của tao. Chúng tao là anh em cùng cha khác mẹ. Tao chịu đựng cho tới thời điểm này là chờ cơ hội để trả thù. Hơn nữa, linh cảm của tao mách bảo, nếu không làm điều gì đó, rồi tất cả chúng ta đều sẽ phải chết. Tao sợ rằng thằng Khăm lành ít dữ nhiều, thế nên khi nhận thấy cả thằng Tù cũng bị đưa đi, tao không thể ngồi yên được.

Bình nói đúng, trong lúc sợ hãi, Thước đã suy nghĩ có phần ích kỷ. Cũng bởi Khuông cùng 2 người kia đều bỏ qua lời cảnh báo của Thước, và chính họ lựa chọn cuộc sống như những con thú được nuôi trong lồng. Tuy nhiên giờ đây, nhìn bạn bè gặp nguy hiểm, Thước không thể cứ mãi ích kỷ như vậy được.

Thước nói :

— Tôi sẽ đi với anh, cách duy nhất để vượt qua nỗi sợ, chính là đối diện với nó.

Bình gật đầu, cả hai bí mật chờ đợi thêm một chút nữa cho đến khi ánh đuống từ ngôi nhà lão mo Chốc đi ngược trở ra. Lúc này, Bình ra hiệu cho Thước đi theo mình. Lối đi bí mật mà Bình nói chính là con đường nhỏ xíu men theo nơi đổ chất thải, rác bẩn của người dân trong làng. Nó không phải thối mà là cực kỳ thối, cũng chính vì vậy nên chẳng ai ngu dại gì mà ra đây, nhất là còn vào nửa đêm. Đi ngược thẳng lên phía trước, lối mòn ấy dẫn ra một vách núi. Tiếp tục theo chân Bình, cuối cùng cả hai cũng đến được phía sau ngôi nhà nơi lão thầy mo đang ở.

Chắc hẳn để biết được điều này, đã nhiều đêm Bình không ngủ mạo hiểm đi xem xét, tìm hiểu địa hình. Nhưng cũng vẫn rất mạo hiểm khi mà từ vách núi muốn trèo xuống không phải chuyện đơn giản.

Tuy nhiên, đến cả chuyện này Bình cũng đã tính toán từ trước. Dẫn Thước đến khu vực được cho là thấp nhất vách núi, Bình lôi từ trong bụi cây ra một cuộn dây rừng khá lớn.

Bình nói :

— Cột đầu dây rừng cố định vào gốc cây, chúng ta sẽ dùng nó để trèo xuống dưới. Yên tâm đi, tao đã quan sát rất kỹ, tầm này bọn chúng không canh gác ở đây.

Đang nói, đột nhiên Bình ấn đầu Thước xuống, cả Bình cũng vội cúi sát mặt đất. Có tiếng bước chân đang đi lại bên dưới hành lang phía sau ngôi nhà. Dưới ánh đuốc, Bình nhìn rõ, đang đi cùng với 4 tên hầu cận của lão thầy mo chính là Tù. Tuy nhiên vẻ mặt của Tù lại rất hớn hở, vui vẻ.

Thước khẽ hỏi :

— Là...là thằng Tù phải không...?

Bình đáp :

— Còn ai nữa, chính là nó.....Bọn chúng đang dẫn nó vào gian nhà lớn đang sáng ánh đèn kia. Có chuyện gì mà phải lén lút vào ban đêm như thế này.

Cánh cửa gian nhà được mở ra rồi ngay lập tức đóng lại, sau đó không có ai trở ra cả.

Cùng lúc đó, ngôi nhà của lão thầy mo cũng tắt hết lửa tối om, duy nhất gian nhà phía sau mà khi này Tù cùng 4 gã hầu cận của lão thầy Mo bước vào là vẫn còn ánh sáng. Lợi dụng thời cơ đó, Bình đu theo sợi dây rừng, trèo xuống vách núi. Với kinh nghiệm của mình, chỉ một thoáng Bình đã

đặt chân tới nơi, còn Thước có phần luống cuống nhưng với sự giúp đỡ của Bình, cả hai tiếp đất không một chút tiếng động.

Im lặng, nhẹ nhàng đến mức không dám thở mạnh, Bình cùng Thước từ từ tiến lại gian nhà có ánh lửa đang lập lòe hắt ra qua những ô cửa nhỏ trên cao. Nép vào bức vách, vì nhà được dựng bằng gỗ nên không tránh khỏi có những kẽ hở. Bình nhìn trộm vào bên trong, không chỉ có 4 tên hầu cận lực lưỡng luôn theo sát lão thầy mo, Bình thấy cả Tù đang đứng đó, còn người ngồi trên chiếc ghế lớn với những hoa văn điêu khắc kỳ dị không ai khác chính là lão thầy mo.

Thước cũng tò mò nhìn vào xem sao, đột nhiên Tù bị bốn gã hộ pháp kia giữ chặt lấy. Chúng bắt đầu cởi quần áo của Tù cho đến khi Tù trần như nhộng. Nhưng kỳ lạ ở chỗ, Tù không có bất kỳ một phản ứng nào. Lúc này, lão thầy mo mới kéo tấm vải đen đang phủ để lộ ra một chiếc bàn rộng, không biết chiếc bàn được làm từ loại gỗ gì nhưng sau khi nhìn mặt bàn có màu đỏ sậm giống như màu máu. Bốn gã kia đặt Tù nằm trên bàn rồi dùng dây thừng luồn qua các lỗ trống của bàn, chúng trói tay, trói chân Tù lại, cố định Tù nằm cứng trên mặt bàn.

Lão thầy mo cười một điệu cười man rợn :

— He he he....He he he.....Tốt lắm....tốt lắm.....đến giờ ăn rồi.....He he he....He he he....

Chương 55: Lão thầy mo đáng ghê tởm

Tòa nằm trên bàn không chút cử động, lão thầy mo bắt đầu nhắm mắt lẩm bẩm đọc những câu gì đó vô cùng khó hiểu, và khi hăn mở mắt ra, hai tay dang rộng, mặt ngửa lên trần nhà cũng là lúc những đốm lửa đột nhiên được thắp sáng xung quanh bốn viền của chiếc bàn màu đỏ như máu. Ngay lập tức, 4 tên hộ pháp quỳ phủ phục nơi bốn góc bàn.

Thước run run hỏi Bình :

— Lão...ta...đang làm...gì vậy...?

Bình im lặng không trả lời, nhưng rõ ràng có điều gì đó bất thường, đó giống như một nghi lễ tà thuật, và người đang nằm trên chiếc bàn ấy chính là vật tế. Tuy nhiên tại sao Tòa lại không có bất kỳ phản ứng nào cả, cứ như thể Tòa chấp nhận việc làm này vậy.

Bên trong, lão thầy mo tay cầm một cái bát được làm bằng gỗ, lão nhúng tay vào trong bát rồi vẩy vẩy một thứ nước có màu đỏ lên khắp người Tòa, vừa vẩy lão vừa nói ra miệng :

— A MA NA KHA.

Cứ mỗi khi lão nói xong thì bốn góc chân bàn, bốn tên hộ pháp đang phủ phục cũng đồng thanh hô theo :

“ A ma na kha “

“ A ma na kha “

Chỉ một loáng sau, trên mặt bàn, cơ thể Tòa bắt đầu có chút cử động, và cứ sau mỗi lần “ a ma na kha “ thì chuyển động từ cơ thể Tòa lại càng dữ dội hơn. Nhưng do đã bị buộc chặt cả tứ chi cố định vào chiếc bàn nên mặc cho chân tay Tòa đang căng ra, những đường gân xanh cứ thế nổi lên nhưng lão

thầy mo vẫn tiếp tục vẩy lên người Tù thứ nước màu đỏ ấy.

Không có gió, ngay cả Thước với Bình đứng bên ngoài mà không gian cũng cực kỳ tĩnh lặng, một cơn gió nhẹ cũng không thổi tới. Vậy nên mặc dù chỉ nhìn trộm qua vách nứt của bức tường gỗ, cả hai cũng có thể nghe rõ những gì mà lão thầy mo đang nói ở bên trong. Tuy nhiên, trên chiếc bàn kỳ dị kia, những đốm lửa cứ leo lắt như bị gió thổi nhưng chúng không tắt.

Ngừng vẩy nước, cùng như ngừng đọc “ a ma na kha “, lão thầy mo uống luôn chỗ nước đỏ còn lại trong bát, thả luôn cái bát gỗ rơi xuống đất, lão ta lè lưỡi liếm nốt giọt nước màu đỏ khê chảy xuống nơi vành môi rồi lão nhìn chăm chăm vào cơ thể của Tù. Ánh mắt lão long lên đỏ sòng sọc, khuôn miệng vốn dĩ đã rất đáng sợ của lão giờ còn ghê rợn hơn gấp nhiều lần bởi thứ nước mà lão ta vừa uống rất giống máu tươi, cho nên giờ đây, khi lão nghe răng ra cười lớn, cả cái miệng của lão đỏ lôm, chỉ nhìn thôi mà Thước cũng phải rùng mình, toàn thân lạnh toát cứ như cơ thể Thước đang ngâm mình giữa lòng suối của mùa đông rét buốt da, buốt thịt vậy.

Mo Chốc đưa hai tay ra phía trước, lão vừa cười vừa nói :

— He he he....He he he.....Ra đi nào.....Con của ta.....He he he....he he he.

Lão vừa dứt lời thì bỗng nhiên vùng ngực của Tù căng phồng lên, có thứ gì đó bên trong đang ngọ nguậy. Và rồi, một cảnh tượng hãi hùng nhất trong cuộc đời của Thước đã hiện ra trước mắt. Vùng ngực của Tù bị xé rách, máu phụt lên cao thành dòng rồi bắn ra tung tóe khắp nơi. Nhưng đó chưa phải điều đáng sợ nhất, từ bên trong cơ thể của Tù, một con vật gớm ghiếc, không thể biết nó là thứ quỷ quái gì khi mà nó có thân dài như thân rết, nhưng lại có hai cái càng gần phần đầu giống như càng bọ ngựa, và nó có cánh, sinh vật kinh tởm ấy vừa xé xác Tù chui ra ngoài. Nó bám cặp càng lên da thịt của Tù rồi trườn phần thân rết ra ngoài, cuối cùng nó bung

cặp cánh như của loài bướm khê vẫy vẫy khiến cho những giọt máu vẫn còn ướt đầm trên cơ thể nó chảy xuống.

Lão thầy mo hạ bàn tay xuống cho thứ sinh vật quái quỷ kia bò lên tay, lão đưa lên ngang tầm mắt nhìn ngắm nó như ngắm nhìn một thứ gì đó quý giá.

Lão nhoén miệng cười :

— Thật hấp dẫn.....mùi vị khiến cho ta cảm thấy vô cùng sáng khoái....He he he....Ta ăn đây.....

Dứt lời, lão há to cái miệng đỏ lòm ròi túm luôn con vật đầy ghê tởm kia bỏ vào miệng nhai ngẫu nhiên, vừa nhai mắt lão vừa trợn ngược lên để tận hưởng cái cảm giác đê mê, khoái lạc mà lão vừa nói.

Trong gian nhà, bốn gã hộ pháp tiếp tục đồng thanh :

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

Thước đứng bên ngoài, chứng kiến màn giết người cũng như sự điên rồ từ những kẻ điên loạn bên trong, nhất là hình ảnh lão thầy mo nhai sống sinh vật vừa xé tan cơ thể Tù chui ra ngoài. Thước ngã ngửa ra đằng sau khi mà trong khoảnh khắc, ánh mắt của lão thầy mo dường như đang nhìn thẳng về phía Thước.

Nhưng quá sợ hãi, trong giây lát Thước không thể cử động được.

Bất chợt, đúng lúc ấy Thước nghe có một giọng nói văng vẳng bên tai :

“ Chạy....đi.....chạy....ngay...đi....”

Nhìn Bình, Thước nói :

— Anh Bình.....rời...rời....khỏi đây thôi....Anh Bình....

Nhưng có một điều mà Thước không biết, hoặc do khi nãy quá chú tâm vào những gì diễn ra bên trong mà Thước không nhận ra rằng từ lúc đó tới giờ, Bình không hề nói một câu nào cả. Có điều gì đó không giống với Bình thường ngày, cũng như Bình khi dẫn Thước đến đây.

Và rồi, Bình cũng khẽ quay đầu lại, nhưng Bình đáp lại lời của Thước bằng một điệu cười đầy ghê rợn :

— He he he.....Muốn....chạy...sao....?

Nhìn vào khuôn mặt của Bình, Thước không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng đó là một khuôn mặt đáng sợ, ánh mắt Bình vô hồn, miệng cười ngoác, nhìn Bình giống hệt như Khuông, như Khăm, như Tù mấy ngày trước.

“ Cạch “

Cánh cửa của gian nhà vừa mở, từ từ bước ra ngoài là mo Chốc cùng với 4 tên hầu cận, trên tay chúng cầm 2 ngọn đuốc sáng rực. Ánh đuốc giữa đêm tối cộng với giọng nói đầy ghê sợ của lão thầy Mo khiến cho Thước cảm thấy tuyệt vọng.

— Nhìn thấy hết rồi chứ....? He he he, hãy sợ hãi đi.....Ta muốn thấy sự sợ hãi tột cùng của ngươi....Có như vậy mùi vị của những đứa con của ta mới trọn vẹn.....He he he.....

[.....]

Quay trở lại thực tại trong giàn nhà chứa gỗ của ông Mừng, vẫn là Phấn, chăm chú nghe từ đầu đến giờ, có những lúc Phấn phải nín thở vì hồi hộp. Nhưng lúc này, Phấn nhận ra một điều gì đó bất hợp lý trong câu chuyện của Thước.

Phấn hỏi :

— Khoan đã, có đoạn này em thấy không đúng lắm...?

Ông Mừng ngại với thằng con quá, đang nghe mà nó chen ngang nên ông cười cười rồi lừ Phấn :

— Mà lại lên cơn hả...? Không đúng cái gì...?

Phấn tiếp :

— Thì lúc đầu ông Thước kể tay Bình kia vì lòng thù hận nên không bị đục vọng điều khiển. Thế thì tại sao đến cuối cùng hẳn ta lại trở nên như vậy...?

Ông Mừng nghe con đưa ra thắc mắc cũng có lý, Thước trả lời câu hỏi của Phấn :

— Khi ấy tôi cũng có suy nghĩ giống như cậu, nhưng đến khi bị lão thầy mo bắt lại, thì tôi nhận ra, tất cả mọi người trừ tôi đều bị lão thao túng, kiểm soát. Kế hoạch của Bình và tôi lão đều biết, nhưng lão vẫn để chúng tôi tự do thực hiện là có ý đồ của lão. Tôi không biết tại sao lão lại làm như vậy, chỉ biết lão luôn miệng nhắc đến thứ mà lão gọi là “ mùi vị “ của những sinh vật gớm ghiếc kia đem lại.

Thầy Lương khẽ nhắm mắt, thở hắt ra thầy Lương nói :

— Nếu đúng như vậy thì các cậu đã thực sự gặp phải một con quỷ vô cùng đáng sợ. Một con quỷ luyện bùa ngải và ăn cảm xúc của con người, tên thầy mo đó đã vượt qua tất cả mọi đạo lý, luân thường.....Hắn chính là bóng tối bao phủ lấy toàn bộ ngôi làng, những ai sống trong thứ bóng tối của hắn sẽ luôn hiện hữu một điều duy nhất....Đó chính là sự sợ hãi tuyệt vọng đến tột cùng. Ta thật không dám tin, cho tới tận bây giờ vẫn còn tồn tại loài “ quỷ dữ “ đáng ghê tởm như vậy.

Thước đáp ứng :

— Nói như vậy là thầy biết lão ta đã làm gì với chúng tôi...?

Thầy Lương trả lời :

— Sinh vật đã xẻ thịt bạn của cậu chui ra ngoài mà cậu kể chính là Độc Trùng Ngải. 5 người các cậu đã bị tên thầy mo ấy bỏ ngải, đó chính là lý do vì sao các cậu bị lão ta kiểm soát. Điều này cũng giải thích cho việc vì sao các cậu được hắn chăm lo kỹ lưỡng đến như vậy. Đó là vì các cậu chính là những vật chủ dùng để hắn nuôi ngải độc trùng. Sau khi trùng độc chui vào trong cơ thể các cậu, nó sẽ kiểm soát thần trí của các cậu, sau đó làm tổ trong lục phủ ngũ tạng, những con trùng đó sẽ ăn hết tất cả những thứ bên trong, cuối cùng chúng phá bỏ lớp kén, cũng chính là thân xác vật chủ để chui ra ngoài theo lệnh của người nuôi ngải. Nhưng tên thầy mo này đáng sợ hơn ở chỗ, không chỉ cho trùng ăn lục phủ ngũ tạng, mà hắn còn luyện trùng ăn cả những cảm xúc, dục vọng của con người. Nói một cách khác, hắn ăn mọi thứ, kể cả là linh hồn của người chết. “ Mùi Vị “ mà hắn nói chính là Hi, Nộ, Ái, Ố.....Những cung bậc cảm xúc của một con người. Một kẻ đáng khinh bỉ, là loại thầy mo, thầy bùa ghê tởm nhất trong tất cả những kẻ sử dụng tà thuật.

Chương 56: Thực tại phũ phàng

Thước cùng bố con ông Mừng nghe xong mà phải nuốt nước bọt, bởi khi nói ra những điều vừa rồi, sắc mặt của thầy Lương biến chuyển rõ rệt, trong giây lát, thầy Lương không còn giữ được sự điềm đạm thường ngày.

Nhưng cũng phải thôi, nếu thực sự trên đời này có tồn tại một kẻ như lão thầy mo kia thì ai cũng cảm thấy căm giận, ghê rợn loại người ấy.

Thước bàng hoàng :

— Thầy nói là chúng tôi đã bị bỏ ngải....Thứ sinh vật dị hợm, gớm ghiếc ấy là trùng độc.....Không thể nào...

Ông Mừng lên tiếng :

— Lời bác Lương nói là sự thật, bởi chính mắt bố con tôi cũng đã nhìn thấy con trùng kinh tởm ấy khi thầy Lương tìm cách dụ nó chui ra khỏi người cậu. Nhưng tránh cho cậu sợ hãi nên thầy Lương có dặn bố con tôi không kể chuyện đó cho cậu nghe. Chỉ có điều, cậu may mắn hơn bạn của cậu đó là con trùng chui ra từ phía sau lưng, chứ nếu nó phá tim của cậu thì cậu cũng đã chết rồi. Vậy nên khi nghe cậu kể nghi thức vẩy thứ nước đỏ lên người bạn cậu, tôi cũng không quá lạ lẫm, bởi tôi có thể đoán, thứ nước ấy chính là máu tươi. Trong cái đêm giải ngải cho cậu, thầy Lương cũng đã nhờ bố con tôi cắt máu để dụ trùng. Chỉ là cách làm có chút khác biệt mà thôi.

Đến bây giờ Thước mới hiểu ra tại sao sau lưng mình có một vết thương đang băng bó, khi tỉnh dậy Thước chỉ được mọi người kể về việc mình bị bỏ tù, bỏ ngục khiến tinh thần điên loạn, không tự chủ, không còn biết mình là ai.....Nhưng không ai kể cho Thước về việc con trùng ghê sợ kia cả. Bởi vì chính mắt nhìn thấy trùng chui ra từ xác của Tù nên giờ đây, khi nghĩ lại Thước thấy cũng đúng, những người khác bị thì không có lý do gì mà Thước lại không bị cả.

Thước cúi đầu cảm ơn thầy Lương cũng như bố con ông Mừng khi đã biết thêm một sự thật, thầy Lương khẽ nói :

— Tuy ta cùng bố con bác chủ cứu được mạng của cậu, nhưng nếu không nhờ linh hồn của chủ nhân sợi dây chuyền mà cậu đang đeo thì cậu đã chết từ trước đó rồi. Ta cho rằng, đây cũng chính là 1 điểm khác biệt duy nhất giữa cậu và những người bạn của mình. Khi này cậu kể, ta biết trong câu chuyện của cậu, lúc gặp nguy khốn, cậu đã nghe thấy một giọng nói vang lên trong đầu phải không...? Giọng một người nói cậu phải chạy ngay đi ấy.

Thước đáp :

— Đúng rồi thưa thầy, lúc đó trong hoảng loạn tôi cứ tưởng đó là giọng của Bình, nhưng không phải, giờ nhớ lại thì đó là một giọng nữ.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Vậy sau khi cậu bị tên thầy mo ấy phát hiện, lão ta đã làm gì với cậu tiếp theo.

Thước trả lời :

— Sau đó tôi được đưa trở lại ngôi nhà mà lúc đầu lão ta để cho 5 người

chúng tôi ở, nhưng cuối cùng, chỉ còn lại 1 mình tôi mà thôi. Tôi không hiểu tại sao lão già ấy không giết tôi ngay mà lại tiếp tục để tôi sống. Tuy nhiên, những ngày sau đó tôi không còn được cung cấp thức ăn như trước nữa, mỗi ngày chúng đem đến cho tôi một bát cơm, bên trong trộn lẫn đủ những loài sâu bọ. Mỗi khi đem xuống, tôi không tài nào chợp mắt nổi, hễ nhắm mắt lại, cảnh tượng lão thầy mo uống máu, ăn sống con trùng gớm ghiếc ấy lại hiện lên trong đầu tôi cùng với tiếng cười man rợ của lão.

Thầy Lương hỏi :

— Vậy đã khi nào cậu sợ đến muốn tìm cái chết chưa...?

Thước đáp :

— Có....tất nhiên là có.....Cho đến đêm thứ 5 kể từ khi chứng kiến cảnh tượng kinh hoàng ấy, mọi thứ đã trở nên quá sức chịu đựng của tôi. Bạn bè người đã chết, người rồi cũng sẽ chết, nỗi ám ảnh luôn hiện ra trước mắt tôi không cách nào xóa được. Và tôi đã chọn cách tự tử.....Có thể nói ra mọi người sẽ không tin, nhưng thực sự lúc đó tôi đã treo cổ lên xà nhà.....Lẽ ra tôi phải chết rồi mới đúng.....Nhưng khi tỉnh lại tôi thấy mình nằm ở đây, trên chiếc giường này. Cho tới hôm nay, tôi vẫn chưa dám tin đây là sự thật, sự thật rằng tôi đã thoát khỏi nơi đáng sợ, thoát khỏi tay lão thầy mo độc ác ấy.

Thầy Lương hiểu điều này, bản thân thầy Lương cũng đã trải qua cảm giác giống như Thước. Thậm chí là còn đau đớn hơn nhiều lần, bởi Thước phát điên, và trong thời gian ấy, Thước không nhớ được những gì mình đã làm, thầy Lương thì khác, hình ảnh ấy, cảm nhận ấy, mùi tanh của máu, ánh mắt của những người thân chết trong tay mình.....Tất cả chưa lúc nào thôi hiện hữu trong tâm trí của thầy Lương mỗi khi màn đêm buông xuống.

Đột nhiên Thước ôm mặt khóc nức nở, những giọt nước mắt cứ thế chảy

xuống không ngừng. Năm sợi dây chuyền trong lòng bàn tay, Thước thốn thức :

— Là cô ấy, chính là giọng nói đó.....Thầy nói đúng, là linh hồn của cô gái ấy đã cứu mạng tôi.....Giọng nói trong giấc mơ gần đây tôi nghe thấy cũng chính là giọng nói mà trước khi mất đi cảm giác bởi sợi thừng thắt vào cổ.....Cô ấy đã nói : ” Đừng chết.....hãy chạy trốn khỏi đây “.

Câu chuyện của Thước tạm dừng lại ở đây khi mà thầy Lương đã biết nguyên nhân, lý do tại sao Thước bị bỏ ngải độc trùng mà vẫn may mắn thoát chết và chạy trốn khỏi khu rừng đó. Đêm hôm ấy Thước đã khóc rất nhiều, Thước khóc thương cho số phận những người bạn của mình, chỉ vì háms lợi mà tất cả đã phải trả một cái giá quá đắt.

Thước luôn miệng tự hỏi bản thân mình một câu :

— Liệu có còn cách nào để sửa chữa những lỗi lầm này hay không...?

Mặc cho bố con ông Mừng hết mực khuyên rằng, chuyện xảy ra không phải lỗi của Thước. Gà đã bắt đầu gáy báo hiệu một ngày mới chuẩn bị bắt đầu, khóc đến cạn nước mắt, Thước cũng ngủ thiếp đi, cả Phấn cũng vậy.

Ông Mừng bận rộn thu xếp lại phòng ngủ ngày trước, ông Mừng vẫn nhớ, trong ngày hôm nay mẹ con cô Hồng sẽ chuyển đến đây ở tạm vài hôm, trong lúc thầy Lương giúp cô bé Hiên khắc chế lời nguyền của người Chà.

Thầy Lương đứng giữa khoảng sân rộng, ngẩng đầu lên nhìn những ngôi sao sắp tàn, không ai biết thầy Lương đang nghĩ gì, nhưng từ lúc nghe xong câu chuyện của Thước, trong lòng thầy Lương ngổn ngang những hoài niệm về vợ con, về người sư phụ đáng kính. Liệu rằng mọi thứ đã thực sự dừng lại ở đây....?

” Cạch ”

Ông Mừng khẽ đặt lên bàn một ấm trà nóng cùng vài cái bánh điểm tâm, bước lại gần thầy Lương, ông Mừng hỏi :

— Bác có điều gì âu lo phải không...?

Thầy Lương khẽ quay lại, vuốt chòm râu bạc thầy đáp :

— Vẫn là bác chủ có cặp mắt nhìn người tinh tường, nhưng chuyện âu lo này, bác chủ không giúp tôi được rồi.

Ông Mừng kính cẩn :

— Tôi cũng nghĩ vậy, thế nên tôi đã pha trà, làm chút bánh mời bác dùng. Có lẽ đây là điều mà tôi làm tốt nhất....Mời bác ngồi.

Rót trà mời thầy Lương, cả đêm chưa chợp mắt, cũng đã qua mấy đêm không ngủ, nhưng nhấp một ngụm trà thơm, thưởng thức bánh do chính tay ông Mừng làm, quả thực mệt mỏi được xua tan đi phần nào.

Thầy Lương mỉm cười :

— Trà thơm, bánh ngon.....Những ngày qua ở đây đã thưởng thức không ít tay nghề nấu ăn, pha trà của bác chủ. Lương tôi thật may mắn, nếu sau này có duyên, nhất định sẽ quay lại đây xin bác chủ ấm trà như thế này một lần nữa.

Ông Mừng rót thêm trà cho thầy Lương, lát sau thầy Lương đưa cho ông Mừng một mảnh giấy, bên trong đã ghi sẵn một số loại thảo dược.

Thầy Lương nói :

— Phiên bác chủ mua giúp tôi những thứ tôi đã ghi trong mảnh giấy này, nếu được, trong 3 ngày tới bác chủ không nên mở hàng buôn bán. Bác chủ yên tâm, tiền nong, chi phí thiệt hại tôi sẽ đưa đầy đủ.

Ông Mừng đọc trong mảnh giấy :

— Cây húng quế, cây ngải đắng, bài hương, căn thảo.....Cần phải mua đủ sao bác....?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng vậy, 1 loại cũng không thể thiếu. Vì tôi không rõ nơi đây nên trăm sự nhờ bác chủ. Đây cũng chính là những loại thảo dược tôi dùng để khắc chế lời nguyền lên cô bé Hiên. Ngoài ra còn 1 chuyện này nữa, căn phòng mà bác chủ tính cho mẹ con cô Hồng ở, cần phải dùng rượu pha lẫn với gừng lau sạch sẽ để tẩy uế trước khi cho mẹ con cô ta vào ở. Nên thắp hương gia tiên, có đôi lời kính mong các cụ, các thần bỏ quá cho. Bởi sắp tới đây, nói nôm na là bác chủ đang có ý định rước tà khí vào nhà. Bác vẫn muốn giúp mẹ con họ chứ...?

Ông Mừng quả quyết :

— Nếu chỉ phải làm mấy việc như vậy mà giúp được họ, tôi không có vấn đề gì cả. Xưa nay tôi luôn dạy con phải sống hướng thiện, giờ thấy chết không cứu há chẳng phải chỉ là lời nói sáo rỗng hay sao. Bác yên tâm, chắc chắn tôi sẽ tìm mua được đầy đủ những thứ mà bác yêu cầu. Còn chuyện chi phí nọ kia, tôi mà lấy của bác hóa tôi quá hẹp hòi rồi. Hơn nữa....hơn nữa....à mà thôi, giờ tôi đi lau dọn phòng theo lời bác đây, xong xuôi, chiều nay tôi sẽ xuống chợ huyện để tìm mua những thứ trong mảnh giấy này. Bác mệt cứ đi nghỉ đi ạ.

Thầy Lương nhìn ông Mừng khẽ lắc đầu mỉm cười, khi ông Mừng đi, thầy Lương khẽ nói :

— Cô Hồng sau những tháng năm lang thang, nay đây mai đó, sống trong lo lắng thì nay đã có người tốt thực lòng quan tâm đến cô ta rồi.... Âu cũng là cái duyên, cái số. Chỉ tiếc một điều, ta lại không thể cứu được cô bé ấy.....Đáng buồn thay.

Chương 57: Nhân duyên

Trời vừa sáng, ông Mừng lau dọn mọi thứ cũng đã xong xuôi, giờ chỉ chờ mẹ con cô Hồng đến nữa là trước mắt như thế tạm ổn. Thấy ông Mừng cứ đi ra đi vào, thi thoảng lại nhìn về phía cuối đường, thầy Lương khẽ cười rồi nói :

— Hãy còn sớm, đường còn vắng người đi, sao bác chủ lại thấp thỏm như thế. Chắc chắn mẹ con cô ấy sẽ đến thôi, cha mẹ có thể hi sinh bất cứ thứ gì vì con cái. Một người như cô Hồng chỉ cần làm được gì cho con, cô ấy sẽ làm tất cả. Tuy trước đó cô ta có bỏ bùa cậu Phấn, nhưng suy cho cùng cũng chỉ vì lòng thương yêu con gái. Chắc điều này bác chủ cũng hiểu phải không..?

Ông Mừng gật đầu khẽ đáp :

— Bác nói đúng, vậy nên lúc mới đầu bác nói thằng Phấn bị bỏ bùa, tôi vừa lo lại vừa giận. Nhưng đến nơi gặp mẹ con cô ấy, họ đáng thương quá, giờ tôi không giận gì cô Hồng nữa rồi, tôi còn mong sao bác tìm được cách nào

đó gỡ bỏ lời nguyện cho cô bé thì tốt biết bao. Nhìn ánh mắt của con bé khi chạy ra ôm lấy mẹ vì sợ chúng ta sẽ làm lại mẹ nó mà tôi suýt chút nữa thì khóc.

Thầy Lương khẽ im lặng, mong muốn của ông Mừng cũng chính là mong muốn của thầy Lương. Nhưng sự việc lại không đơn giản, bùa chú, lời nguyện của người Chà mà dễ dàng hóa giải thì họ đâu đáng sợ như những lời cảnh báo đầy ghê rợn. Hơn nữa, thầy Lương không có hiểu biết nhiều về người Chà, nhất là tà thuật, nguyện rửa của họ.

Thầy Lương nói :

— Có điều này tôi vẫn hơi lo, liệu khi mẹ con cô Hồng đến đây ở, có sợ cậu nhà sẽ suy nghĩ, hoặc không vui không...?

Ông Mừng thở dài :

— Vậy nên tôi cũng chưa nói với nó.....Dạo trước nó còn tìm đến cô Hồng xin bày cách trừ ma. Giờ tự nhiên thấy cô ta chuyển đến đây ở, kiểu gì nó cũng thắc mắc. Mà thằng này bác biết rồi đấy, nó lăm mồm mà cái gì nó cũng hỏi. Nhưng kệ nó đi, tôi sẽ bảo nó là cho họ thuê nhà ở trọ vài hôm, có có căn nhắc xong rồi cũng thôi ấy mà.

Thầy Lương mỉm cười :

— Như thế cũng được, nhưng tạm thời bác đừng nói cho cậu nhà biết về cô bé Hiên. Cứ để 1-2 ngày nữa xem sao, sau khi bác chủ mua đầy đủ những thứ tôi cần, tôi sẽ nhanh chóng giúp cô bé khắc chế lời nguyện. Mong sao những gì được viết trong cuốn sách là đúng. Bởi tôi cũng không đọc được chữ Phạn, chỉ là nghe theo những gì cô bé Hiên truyền đạt lại. Hi vọng không xảy ra điều gì đáng tiếc.

Đang nói chuyện gì ông Mừng chạy ra ngoài, nhìn về phía trước, ông Mừng chỉ chỉ tay nói với thầy Lương :

— Hình...hình như mẹ con cô ấy tới rồi bác Lương ạ.

Quả đúng như vậy, trên con đường vẫn còn mờ hơi sương, đang bước đi cạnh nhau chính là mẹ con cô Hồng. Cô con gái thì ăn mặc kín mít, che kín cả khuôn mặt, cô Hồng vừa đi vừa khẽ dùng tay ôm lấy con gái. Chắc mấy năm vừa qua, cả hai mẹ con luôn phải sống trong sự thấp thỏm, lo sợ bị người khác nhìn thấy bộ dạng của Hiên.

Ông Mừng chạy ra tận nơi để đón, nhanh chóng đưa mẹ con cô Hồng vào trong nhà, ông Mừng đóng cửa quán rồi treo biển nghỉ bán hàng.

Mẹ con cô Hồng nhìn thấy thầy Lương thì cúi đầu kính cẩn chào, thầy Lương cũng cúi đầu chào lại. Ngôi nhà khá là yên ắng, bởi Thước với Phên vẫn đang ngủ say dưới gian nhà củi. Ông Mừng xách đồ cho mẹ con cô Hồng rồi đi trước dẫn đường vào phòng ngủ của vợ chồng ông ngày trước. Căn phòng đã được dọn dẹp, quét tước sạch sẽ.

Ông Mừng nói :

— Hai mẹ con cứ ở đây, như bác Lương đã dặn, tạm thời đừng ai ra ngoài. Đồ ăn, nước uống tôi sẽ đem vào cho cả hai. À còn nữa, đằng sau cánh cửa này là nơi cho khách đi vệ sinh, mà quán hàng tôi cũng đóng cửa nên hai mẹ con cứ dùng tự nhiên, đừng ngại vì nó tách biệt với gian nhà ngoài, tôi cũng đã dọn dẹp sạch sẽ hết cả rồi.

Cô Hồng cảm ơn ông Mừng bằng một ánh mắt đầy biết ơn :

— Bác thật tốt quá, mẹ con tôi đến đây nương nhờ, lại còn được cho chỗ ở sạch sẽ, tiện nghi như thế này, cảm ơn bác nhiều lắm.

Ông Mừng thích thú ngại đỏ cả mặt, ông gãi tai khẽ nói :

— Ấy, đừng gọi tôi là bác....Tính ra tôi với Hồng hơn kém nhau chưa đầy 1 giáp, cứ gọi tôi là anh Mừng được rồi.

— E hèm, e hèm.....- Thầy Lương đứng bên ngoài cửa buồng sẽ hắng giọng, ông Mừng biết ý nên đi ra ngoài để mẹ con cô Hồng còn sửa soạn đồ đạc.

Thầy Lương nói :

— Nếu đã sắp xếp xong xuôi, bác cố gắng lên đường mua giúp tôi những thứ tôi viết trong giấy nhé. Đi sớm về sớm, nếu được, có thể trong tối ngày hôm nay tôi sẽ giúp cô bé Hiên luôn xem sao.

Ông Mừng gật đầu :

— Bác cứ yên tâm, tôi đã chuẩn bị xong hết rồi.....Tôi đi chỉ đến đầu giờ trưa là sẽ về, cơ mà còn chuyện cơm nước, tôi đi rồi, mọi người ăn gì.....? Hay là để tôi tranh thủ làm vài món, khi nào ăn mọi người hâm lại là được.

Thầy Lương xua tay :

— Chuyện ăn uống không quan trọng, quan trọng là việc tôi nhờ bác chủ kia kia. Mà bác chủ đừng lo, Lương tôi đây cũng biết chút ít về nấu nướng, ở nhà cứ để tôi lo....Bác chủ đi sớm, về sớm, trên đường đi cẩn thận, đã hai đêm nay không được ngủ rồi. Trăm sự nhờ cả vào bác.

Ông Mừng cười lớn :

— Ha ha ha, tôi khỏe lắm, giờ tôi còn chẳng thấy buồn ngủ chút nào. Trời

cũng sáng hẳn rồi, thôi, tôi đi bác Lương nhé.

Suýt quên một việc, do Phấn vẫn chưa biết chuyện cô Hồng thầy bói đến đây ở tạm vài ngày nên thầy Lương sợ lúc ông Mừng đi mà Phấn phát hiện ra sẽ không biết giải thích ra sao nên thầy Lương hỏi :

— Mà còn cậu nhà, bác chủ không định nói với cậu ấy luôn à...?

Ông Mừng gạt đi :

— Không sao đâu, căn buồng đó mấy năm nay nó không bao giờ vào. Nó ngủ dậy mà có hỏi tôi thì bác cứ bảo tôi đi lên huyện là được. Tôi cũng dặn mẹ con cô Hồng tạm thời đừng ra ngoài rồi, thế thôi tôi đi đây.

Từ ngày đến đây ở, hôm nay là hôm đầu tiên thầy Lương thấy ông Mừng phấn khởi mà hăng hái đến như vậy. Thực ra đối với người ngoài như thầy Lương thì nhìn ông Mừng cũng đủ biết tình ý của ông Mừng dành cho cô Hồng. Cuộc đời này nhiều khổ ải, nhưng bù lại cũng có những sự gặp gỡ định mệnh mà chẳng ai có thể giải thích nổi. Và đó người ta gọi là “ Duyên “, bản thân thầy Lương cũng vậy, trên mỗi bước đường, mỗi vùng đất mà thầy Lương đi qua, thầy cũng đều gặp được những mối nhân duyên của mình, gặp duyên rồi lại hóa duyên, mỗi ngày trôi qua, mỗi khi màn đêm buông xuống, người đàn ông ngày càng khắc khổ, ngày càng già đi vì sương gió, vì những âu lo, vì tình thương, sự giúp đỡ cho những người ở nơi ông đặt chân đến.....và cũng vì ông đang đi tìm mối nhân duyên cuối để tự giải thoát lấy bản thân mình.

Thầy Lương khẽ nói :

— Ta tin, nhân duyên cuối cùng sẽ đến với ta.....Và khi ấy, ta mong hai người sẽ đứng bên kia hoàng nhìn ta mỉm cười, hãy chờ ta nhé.

[.....]

Trưa hôm ấy, thầy Lương xắn tay vào bếp nấu cơm cho mọi người, nhân lúc Phấn vẫn còn chưa dậy, thầy Lương tranh thủ đưa cơm cho mẹ con cô Hồng. Cũng không muốn giấu diếm, nhưng đúng như ông Mừng nói, Phấn là cậu thanh niên chưa suy nghĩ được sâu, nóng nảy, bộp chộp, bạ đâu nói đấy. Nếu để Phấn vô tình nhìn thấy bộ dạng của Hiên, e Phấn sẽ hoảng sợ mà dẫn đến hỏng việc.

Cơm nước dọn xong, lúc sau thì Phấn cũng dậy, Phấn cùng Thước đi ra ăn cơm.

Phấn hỏi :

— Ủa, bố cháu hôm nay cũng không bán hàng hả bác...? Mà ông đi đâu lại để bác nấu cơm thế này...? Vậy mà bác không gọi cháu, mấy chuyện này cháu làm được.

Thầy Lương mỉm cười :

— Có sao đâu, ta ở đây nhiều ngày qua cũng được bố con cậu chăm lo đầy đủ, hôm nay để ta trở tài một bữa. Thử ăn xem nào, biết đâu sau này quán cậu lại có món của ta trong thực đơn thì sao....Khà khà khà, còn bố cậu đi chợ huyện rồi, chắc phải đầu giờ chiều hoặc chiều mới về.

Phấn gắp thử món thịt kho tàu do thầy Lương làm, Phấn tròn mắt ngạc nhiên :

— U oa, ngon thật đó bác Lương.....Sao ngon thế nhỉ...? Màu sắc lại còn rất đẹp mắt. Còn ngon hơn cả bố cháu nấu luôn....

Thước cũng đồng ý với lời nói của Phấn, cả hai cứ thế và lấy và để trong

tiếng cười sáng khoái của thầy Lương, thầy Lương đáp :

— Từ nhỏ ta đã học nấu ăn, bởi khi ta theo sư phụ, người không có vợ con gì cả. Vậy nên để chăm sóc cho sư phụ, ta đã tìm tòi học nấu nhiều món khác nhau. Khi sư phụ ta ăn món nào ông cũng khen ngon, nhưng thực ra không phải vậy, mới bắt đầu ta nấu rất tệ, tệ đến mức bản thân ta ăn thử cũng phải nhè ra. Ấy vậy mà sư phụ ta luôn ăn một cách ngon lành, và lần nào ông cũng ăn hết. Sau này ta hỏi, ông mới nói, món ăn không chỉ ngon ở vị giác, mà còn là tấm lòng của người nấu. Nhìn hàng ngày ta mặt mũi lấm lem, chân tay chỗ thì bị bỏng, chỗ bị dao cắt vào, sư phụ ta nói, chỉ cần như vậy thôi, dù ta có nấu món gì ông cũng sẽ ăn bằng hết. Vì đó là cả tấm lòng ta dành cho ông,

Phễn nghe mà cảm động lắm, nhìn sang Thước, Phễn nói :

— Nay, từ hôm tỉnh dậy, ông anh cũng chỉ ở trong nhà. Hay là thế này đi, hôm nay không phải bán hàng. Em dẫn ông anh đi loanh quanh một chút. Ở mãi trong nhà cũng không phải cách hay.

Thực ra Thước cũng đã có ý định này, bởi trong khoảng thời gian bị phát điên, Thước không nhớ mình đã làm những gì, Thước được bố con ông Mừng kể về chuyện vợ mình, nhưng Thước không trách vợ, bởi nếu là người khác cũng sẽ làm như vậy mà thôi. Nhưng có một nơi mà Thước muốn đến, đó chính là mộ của bố mẹ mình. Cũng đã 2 năm trôi qua, mộ phần không ai chăm sóc, phận làm con thật đau đớn thay.

Thầy Lương hiểu ý, thầy nói :

— Cậu Phễn nói đúng đấy, dù sao nơi đây cũng là nơi cậu sinh ra và lớn lên. Cũng trải qua không ít chuyện, giờ là lúc để cậu tìm lại chính bản thân mình. Ta chỉ có thể giúp cậu đến đây, còn cuộc sống sau này cậu phải dựa vào chính bản thân mình, không bao giờ là muộn cả.

Ăn cơm xong, Phấn cùng với Thước chào thầy Lương rồi chuẩn bị ít đồ đạc, ít thức ăn để đem đi đường. Bởi Thước muốn đi thăm mộ bố mẹ, và Phấn cũng đồng ý sẽ đi cùng, cả hai đem theo liềm cắt cỏ, dao rựa để khi đến đó còn dọn dẹp, phát quang.

Như vậy cũng là hợp lý bởi sau khi ông Mừng quay về, thầy Lương có thể rảnh tay giúp cô bé Hiên khắc chế lời nguyền.....Còn liệu có thành công hay không thì chap sau chúng ta sẽ biết.

Chương 58: Kẻ liều mạng

Cùng khoảng thời gian đó tại bản của lão Xèng, Bảo đang chuẩn bị một số đồ dùng cần thiết cho vào trong chiếc balo quân nhu bạc màu.

Lão Xèng hỏi :

— Mới khỏe lại được vài hôm lại đã tiếp tục đi tìm cái chết rồi à....? Đáng lẽ ta không nên chữa căn bệnh sốt rừng cho cậu nhanh như vậy mới đúng.

Bảo cười :

— Dù ông có nói thế thì ông cũng sẽ không làm như thế đâu....Hơn nữa tôi khỏe hẳn rồi, cứ ngồi im một chỗ như này tôi cũng khó chịu lắm.

Lão Xèng khẽ thở dài rồi lắc đầu :

— Nhưng gần 1 năm qua chẳng phải cậu cũng đâu có phát hiện ra được điều gì....? Cứ như này mãi, sẽ đến lúc cậu không trụ nổi nữa. Thử nhìn khuôn mặt mình trong cái gương kia xem, chưa đầy 1 năm, cậu đã gầy và hốc hác đi rất nhiều. Ta quý cậu, mọi người ở đây cũng đều quý cậu nên ta mới nói. Tìm kiếm một thứ hư ảo trong khu rừng ấy là một chuyện nguy hiểm.

Bảo dừng tay lại, suy nghĩ một hồi, Bảo lấy trong balo ra một miếng vải màu đen, bên trong có bọc một thứ gì đó. Bảo nói với lão Xèng :

— Ông lại đây, tôi cho ông xem cái này.

Lão Xèng không biết đó là thứ gì, nhưng nhìn qua cũng biết Bảo cất giữ nó rất kỹ lưỡng. Khẽ mở hé cánh cửa sổ để nhìn ra ngoài sân, yên tâm rằng không có ai ngoài mình và lão Xèng, lúc này Bảo mới mở miếng vải đen, lão Xèng thoáng sửng sờ, lão Xèng nói :

— Đây là...đây là...

Bảo đáp :

— Là vàng, là vàng thật đó.

Được gói bên trong miếng vải là 4 cục vàng, cục to nhất có kích cỡ như đầu ngón tay cái, những cục còn lại nhỏ hơn chỉ bằng đầu ngón tay út. Nhưng chắc chắn một điều, tất cả đều là vàng thật.

Bảo tiếp :

— Nếu như ông nói suốt gần 1 năm qua tôi không phát hiện được gì thì không phải. Chỗ vàng này là do tôi tìm được trong khu rừng ấy, chúng nằm xen lẫn những viên đá cuội dưới lòng suối.

Lão Xèng nói :

— Nhưng như vậy cũng chưa thể khẳng định được điều gì cả....?

Bảo gật đầu :

— Đúng vậy, tuy nhiên những gì được kể lại trong truyền thuyết không hoàn toàn là bịa đặt. Người ta nói, khi gần đến “ Làng Quý “ vàng sẽ xuất hiện, vàng lộ thiên, vàng ẩn trong đá. Chỗ vàng này chính là minh chứng cho những điều đó. Và tôi tin, ngôi làng mà tôi đang tìm kiếm, nó thực sự tồn tại. Chỉ cần tôi cố gắng thêm một chút nữa mà thôi.

Lão Xèng hỏi :

— Cậu tìm được chỗ vàng này từ bao giờ...?

Bảo trả lời :

— Trước cái ngày mà tôi bị trúng cơn sốt rừng, buổi chiều hôm ấy tôi cố gắng đi sâu hơn nữa vào trong khu rừng. Vẫn như những lần trước đó, sương mù khiến cho việc định hướng cũng như đánh dấu vị trí cũng như xác định phương hướng vô cùng khó khăn. Nhưng tôi không thể cứ mãi loanh quanh ở bìa rừng mãi được. Tôi đã đánh liều mặc dù tôi biết, nếu không kịp trở ra trước khi trời tối, tôi sẽ gặp nguy hiểm. Tôi đã đi đến trước một con suối, con suối ấy không giống với bất kỳ con suối nào mà tôi đã gặp trước đó, trong lúc nghỉ mệt, tôi ra suối rửa mặt và tìm thấy chỗ vàng này. Sau đó, phải rất khó khăn tôi mới tìm được đường quay về đây. Kết quả tôi suýt chết nếu như lão không ra tay cứu tôi kịp thời.

Lão Xèng lắc đầu :

— Thật quá mạo hiểm, ngay như những kẻ đi rừng giỏi nhất ở đây cũng chưa từng dám đi sâu trong trong khu rừng luôn mờ ảo khói sương ấy....VẬY mà cậu.....

Bảo tiếp :

— Quả thực tôi cũng chưa từng gặp phải một nơi nào lạ lùng như ở đó. Ngoài sương mù, trong khu rừng ấy còn tồn tại một loại từ trường đặc biệt, từ trường này khiến cho những thứ như la bàn, như đồng hồ đều không hoạt động. Càng đi sâu vào bên trong, có vẻ như lực từ trường càng mạnh, càng khiến con người ta khó lòng xác định được phương hướng cũng như vị trí. Đó chính là lý do, vì sao gần 1 năm qua, tôi vẫn như đang dậm chân tại chỗ. Nhưng nếu cứ mãi như vậy, tôi không thể nào tìm kiếm được thứ mình muốn tìm. Ngôi làng ấy chắc chắn đang nằm đâu đó bên trong màn sương kỳ bí kia. Và tôi, tôi sẽ tìm thấy.

Lão Xèng nói :

— Nhưng chẳng phải bản thân cậu cũng cảm thấy việc làm này cực kỳ nguy hiểm hay sao...? Chỉ mới đi sâu thêm một chút mà suýt chút nữa cậu đã mất mạng, chẳng ai biết trong khu rừng ấy tồn tại những thứ gì, nhưng chắc chắn nó sẽ khiến cậu bỏ mạng.

Bảo cười :

— Tôi biết ông lo lắng cho tôi, nhưng ông yên tâm, thứ gì không giết được tôi sẽ khiến tôi mạnh mẽ hơn. Tôi biết bản thân cần làm những gì, ngoài ra tôi còn là một nhà địa chất. Một nơi bí ẩn, đầy khám phá như thế sao tôi có thể bỏ qua được chứ. Lão Xèng, lão yên tâm, tôi hứa với lão, tôi sẽ không mạo hiểm mạng sống của mình nữa. Sinh mạng của tôi như được lão ban cho lần thứ hai, tôi sẽ không chết một cách vô ích đâu. Có người vẫn đang đợi tôi đến gặp.

Nhìn ánh mắt Bảo sáng long lanh, lão Xèng không nói những lời ngăn cản nữa, bởi lão biết, con người Bảo là như vậy, cho dù lão có khuyên can ra sao, Bảo vẫn sẽ không chịu dừng lại. Gần đây lão Xèng cũng biết thêm một chút nguyên nhân khiến Bảo bất chấp như vậy nên thở hắt ra, lão Xèng tiến lại góc nhà, lấy ra một cái túi nhỏ, đặt xuống gần Bảo, lão Xèng nói :

— Mang theo mấy thứ này, khi cần sẽ có lúc dùng đến.

Bảo hỏi :

— Là gì vậy...?

Lão Xèng mở túi rồi tiếp :

— Đây là thuốc dùng để chữa độc rắn cắn, có cả loại dùng để thoa lên người nữa. Khi vào rừng, nhớ thoa lên tay, chân, cổ.....Có thể tránh cả bọn muỗi rừng, còn nhờ may bị rắn cắn, nhớ uống viên thuốc trong cái lọ nhỏ này. Hôm trước ta phải đi đến tận nhà lão lang bên bản Khuốt để tìm hỏi mua đấy.

Bảo nhìn lão Xèng cảm động, mặc dù miệng luôn khuyên bảo đừng đi, nhưng lão vẫn âm thầm chuẩn bị thuốc men cho Bảo, nhất là sau lần thập tử nhất sinh vừa qua.

Bảo khẽ đáp :

— Cảm ơn ông, ông tốt với tôi quá.

Lão Xèng đứng dậy, quay lưng về phía Bảo, lão nói :

— Miễn sao cậu còn mạng quay về đây mỗi ngày là được. Nếu cậu có làm

sao, chỉ e bọn trẻ con, chúng nó sẽ khóc mà ăn vạ ta mất. Hôm nay cũng đã gần chiều rồi, ăn bữa cơm tối rồi nghỉ ngơi, sáng mai hãy đi sớm. À, còn chuyện này nữa, việc cậu tìm thấy vàng nhất định không được để ai trong bản này biết, cậu hiểu chứ...?

Bảo gật đầu :

— Vâng, tôi biết rồi, ông yên tâm, tôi sẽ không nói chuyện này cho ai khác biết đâu.

Lão Xèng không nói gì thêm, lão đi ra ngoài làm tiếp một vài công việc hãy còn dang dở. Ánh mắt lão khá buồn, dù không nghe rõ, nhưng có vẻ như Bảo vừa thoáng thấy lão thở dài rồi lắc đầu, lão đang buồn một chuyện gì đó.....

[.....]

Dự tính là đầu giờ chiều, nhưng phải đến gần 5h chiều ông Mừng mới quay về. Trong suốt khoảng thời gian ấy thầy Lương cũng có phần lo lắng. Bởi đã 2 đêm ông Mừng không ngủ, hôm nay vội vã đi từ sớm, đường xá đi lại xa xôi, không mấy thuận tiện, nghe ông Mừng nói có những đoạn còn phải đi vòng qua núi.

Đi ra đi vào, cuối cùng thầy Lương cũng khẽ thở phào khi bóng dáng ông Mừng xuất hiện. Trên lưng ông Mừng đeo một cái gùi mà bên trong nhìn thoáng qua thầy Lương đã có thể nhận ra đó là một vài loại thảo dược mà thầy nhờ ông Mừng tìm mua giúp.

— Bác Lương.....tôi về rồi đây....Sao bác lại ra đây đứng thế...?

Thầy Lương vội đi lại đỡ đồ cho ông Mừng, thầy Lương đáp :

— Bác chủ làm tôi lo quá, đợi suốt từ đầu giờ chiều đến giờ.....Sao bác về muộn vậy...? Trên đường đi gặp điều bất trắc hay sao..?

Ông Mừng đi vào trong nhà, hạ cái gùi xuống, ông Mừng vớ cái quạt phe phẩy rồi rót cốc nước tu một hơi cạn sạch, ông Mừng đáp :

— Bất trắc gì đâu, chỉ là có một loại thảo dược không có sẵn trong chợ, thế nên tôi phải hỏi, rồi đi đến tận nhà người ta để mua. Cũng may là mua được, thế nên mới tốn thời gian như vậy....? Ủa mà thằng Phấn đâu hả bác, tôi không thấy tiếng nó đâu cả...?

Thầy Lương vừa kiểm tra chỗ thảo dược ông Mừng đem về vừa trả lời :

— Cậu nhà đi với cậu Thước ra ngoài từ trưa rồi. Chắc có lẽ đi cùng cậu Thước thăm mộ bố mẹ cậu ấy. Thấy đem cả liềm, cả thức ăn đi, chắc sẽ về muộn.

Ông Mừng gật gù :

— Ra vậy, thế thì chưa chắc trong ngày hôm nay tụi nó đã về. Ở thế còn.....

Thầy Lương cười tiếp tục :

— Bác chủ muốn hỏi mẹ con cô Hồng hả...? Hai mẹ con cô ấy vẫn ở trong phòng, đừng lo, cơm nước tôi đều đưa vào cho họ đầy đủ. Bác chủ vất vả rồi, chỗ thảo dược này đã đủ. Cũng may khi cậu Phấn đi vắng, việc này nhiều người không tiện. Giờ bác chủ nghỉ ngơi, ăn uống chút gì đó đi. Tôi sẽ đem chỗ thảo dược đi điều chế thuốc. Sau khi xong sẽ giúp cô bé Hiên khắc chế lời nguyền.

Ông Mừng vội đáp :

— Ấy, tôi ăn rồi, cũng nghỉ xong rồi. Bác làm gì cứ bảo tôi phụ giúp, tôi sẽ làm ngay.

Nhìn ông Mừng sốt sắng như vậy thầy Lương cũng đành nghe theo, dặn dò ông Mừng đi chuẩn bị một số thứ, còn thầy Lương đem số thảo dược ấy chia làm 3 phần khác nhau. Cũng may có ông Mừng giúp sức nên mọi thứ tiến triển khá thuận lợi.

Băng đi vậy mà trời cũng đã tối sầm từ bao giờ. Khẽ lau mồ hôi, ông Mừng hỏi :

— Vậy là ta làm luôn hả bác...?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng vậy, phiền bác chủ chuyển thứ này vào trong buồng mẹ con cô Hồng giúp tôi.

Chương 59: Nến tắt, nến cháy

Trời bỗng chốc có hạt mưa, thầy Lương nói với ông Mừng :

— Mưa rồi, cũng không còn sớm, không biết cậu phen cùng cậu Thước có sao không..?

Ông Mừng cười rồi trả lời :

— Bác đừng lo, nghe bác nói hai đứa chúng nó đi thăm mộ là tôi cũng đoán chắc phải sáng mai tụi nó mới về. Bởi xưa nay ở đây có tục lệ, người chết đều được chôn trong rừng. Đến đó cũng phải mất khá nhiều thời gian, chưa kể quay về, tôi nghĩ hai đứa nó đã nghỉ tạm ở đâu xong sáng mai mới về đây. Như vậy cũng đỡ mệt mà cũng bớt nguy hiểm.

Nghe ông Mừng nói thế, thầy Lương phần nào yên tâm. Vậy là bây giờ thầy chỉ cần tập trung vào việc giúp đỡ cô bé Hiên khắc chế lời nguyền. Trong buồng ngủ cũ của vợ chồng ông Mừng, lúc này mọi thứ cũng đã được sắp xếp theo sự chỉ dẫn của thầy Lương. Đầu tiên, cũng chính là thứ khiến những người đang có mặt ở đó cảm thấy lạ nhất chính là cái thùng gỗ lớn, đây cũng là cái thùng thầy Lương đã cho Thước ngâm mình để giải ngải độc trùng cách đây độ 1 tuần trước.

Cũng chính vì lý do đó mà ông Mừng sau khi chuyển cái thùng vào trong đã thắc mắc :

— Lại tiếp tục dùng cái này hả bác...?

Có cả mặt mẹ con cô Hồng đứng đó, thầy Lương gật đầu giải thích :

— Đúng vậy, theo như những gì trong cuốn sách đó ghi chép và được cô bé Hiên nói lại thì gốc rễ của tà thuật, thư ếm, lời nguyền đều bắt nguồn từ việc đưa những năng lượng xấu, hay theo cách gọi thông thường là ” sức mạnh tâm linh mang tà khí ” vào trong cơ thể con người. Từ đó người bị bỏ bùa, ếm lời nguyền dần dần bị thứ tà khí kia xâm chiếm, gây ra những tổn thương cả về mặt tâm lý cũng như thể chất, kéo dài sẽ dẫn đến nguy hiểm tính mạng. Và để giải quyết thứ tà khí đó, ta phải dùng những vật dụng, những loại thảo dược mang tính dương, có chứa linh khí để bài trừ. Biết cách bỏ bùa thì có thể giải bùa, chỉ tiếc một điều, kẻ ếm lời nguyền lên cô bé, tôi không biết được hắn đã đặt ra điều kiện gì để giải lời nguyền nên không thể giải trừ tận gốc cho cô bé được. Tôi đã dùng chỗ thảo dược bác

chủ mang về để sử dụng với những mục đích sau. Một phần sẽ dùng để đun nước cho cô bé ngâm mình, một phần đã được sao khô hạ thổ, sau đó nghiền nhỏ thành bột, một nửa tôi trộn chung với hương bài để lát nữa sẽ đốt, nửa còn lại đã sắc thành thuốc, lọc hết cặn cho cô bé uống.

Ông Mừng nghe thôi mà cũng ong hết cả đầu, chẳng trách thầy Lương bận bịu suốt mấy tiếng đồng hồ qua, nhìn trên mặt bàn là một bát thuốc nhỏ, ông Mừng không nghĩ để sắc được bát thuốc ấy lại kỳ công đến như vậy.

Ông Mừng hỏi :

— Vẫn còn một phần...?

Thầy Lương tiếp :

— Phần đó tôi chỉ cắt lấy phần rễ, cũng đã đem rửa sạch, bỏ chung tất cả vào trong chiếc túi ngũ sắc này cùng một ít tàn tro tôi xin được ở một ngôi chùa có linh khí mạnh. Trong bùa ngũ sắc tôi còn bỏ thêm một viên thạch anh tím. Sau khi xong, cô bé sẽ giữ theo túi bùa ấy bên mình. Ngoài ra, trước khi làm lễ, nơi làm lễ cũng phải được thanh tẩy sạch sẽ, đó là lý do vì sao sáng sớm hôm nay tôi đã yêu cầu bác chủ lau dọn căn buồng bằng rượu pha với nước gừng. Bây giờ đã là gần 10h tối, thời gian ngâm mình độ khoảng 2 tiếng, nghĩa là đến nửa đêm, chúng ta sẽ biết kết quả. Bây giờ như thế này, việc ngâm mình trong nước tôi với bác chủ là đàn ông ở lại sẽ không tiện. Thế nên sau khi chuẩn bị xong tất cả mọi thứ, tôi sẽ nói cho cô Hồng biết cần phải làm gì tiếp theo. Còn bây giờ, bác chủ giúp tôi đem nồi nước thảo dược tới đây, cô Hồng giúp tôi thêm nước lạnh sao cho vừa phải, nhưng nóng hơn một chút sẽ tốt hơn.

Ông Mừng cùng cô Hồng đi làm ngay những gì thầy Lương dặn, trong lúc đó, thầy Lương đổ muối trắng vào trong thùng gỗ, nước đun từ thảo dược đã được pha xong, tuy có hơi nóng nhưng nếu cố gắng vẫn có thể chịu

được.

Ông Mừng hỏi :

— Chỉ cần ngâm mình vào nước trong thùng này là được hả bác...?

Thầy Lương trả lời :

— Tất nhiên không thể đơn giản như vậy, cần phải làm thêm một số việc khác nữa.

Dứt lời, thầy Lương đốt hương bài, mùi hương bài quyện với mùi thảo dược được trộn lẫn tỏa ra nghi ngút, khói trắng mờ mờ bay lên khắp căn buồng. Tiếp tục, thầy Lương lấy ra bốn con hình nhân màu trắng, nhìn 4 con hình nhân đều được vẽ tượng trưng cho người nữ. Đặt 4 con hình nhân hướng về bốn phía quanh thùng nước thảo dược. Trên mỗi hình nhân có buộc một sợi chỉ đỏ, sợi chỉ kéo dài và được thả vào trong thùng nước thảo dược. Cùng với đó là rất nhiều nến, mặc dù trước đó trong buồng, thầy Lương cũng đã bố trí nến khắp nơi.

Không ai biết thầy Lương đang định làm gì thì thầy Lương rút ra một con dao nhỏ cùng một cái chén bạc, tiến lại gần Hiên, thầy Lương nói :

— Ta cần một ít máu của cháu, đừng lo, ta chỉ muốn giúp cháu thôi.

Bà Hồng nhìn con khế gật đầu, Hiên cũng tin tưởng thầy Lương nên khế đưa bàn tay ra. Có điều cô bé vẫn ngần ngại bởi những sợi lông đen nhánh, dài thượt đang lộ ra khi tay áo cô bé khế vén lên.

Thầy Lương cắt nhẹ một đường ngay đầu ngón trở của Hiên rồi dùng chén bạc hứng máu. Khi máu đã đủ, thầy Lương quay trở lại chỗ đặt 4 con hình nhân. Dùng bút lông loại nhỏ, thầy Lương chấm vào chén bạc, dùng máu

thay mực, thầy viết tên bốn con hình nhân 4 chữ ” Hiên “.

Xong xuôi thầy Lương giải thích :

— Bốn con hình nhân này được ta làm từ bột mì, chúng quay mặt về 4 hướng Đông – Tây – Nam – Bắc, lấy cô bé Hiên làm trung tâm, sợi chỉ đỏ sẽ liên kết cô bé Hiên với 4 con hình nhân. Chúng sẽ có tác dụng hấp thu tà khí từ cơ thể của cô bé, qua đó phần nào giảm bớt năng lượng xấu mà lời nguyền đem lại.

Đưa bát thuốc cho Hiên uống, thầy Lương dặn cô Hồng :

— Sau khi con gái cô ngâm mình trong nước, cô hãy nhớ cột những sợi chỉ đỏ này vào tay chân của con bé. Thắp sáng tất cả những ngọn nến mà tôi sắp xếp trong căn buồng này, tắt ngọn nào, lập tức thắp lại ngay, không được để nến tắt hết trong quá trình khắc chế lời nguyền.

Bà Hồng vâng dạ gật đầu nhớ kỹ lời thầy Lương dặn, quay sang nhìn Hiên, thầy Lương tiếp :

— Trong quá trình ngâm mình trong thảo dược, chắn chắn sẽ xuất hiện những cơn nóng, cơn lạnh bất thường. Nhưng cho dù ra sao, cháu cũng phải cố gắng chịu đựng cho tới khi nửa đêm. Đừng đầu hàng, tà khí trong cháu dựa vào sự sợ hãi, mặc cảm của cháu để hại cháu, muốn bài trừ nó cháu cần có những suy nghĩ tích cực hơn, quan trọng là không được sợ hãi. Cháu hiểu ý ta nói chứ...?

Hiên gật đầu, nến trong buồng được thắp sáng hết lượt. Cũng đã đến 10h tối, thầy Lương nói ông Mừng đi ra ngoài, để mẹ con cô Hồng ở lại. Làm đúng như lời thầy Lương dặn, sau khi Hiên trút bỏ quần áo bước vào trong thùng nước thơm mùi thảo dược, cô Hồng giúp con gái buộc 4 sợi chỉ đỏ liên kết với 4 con hình nhân vào cổ tay, cổ chân. Nước vẫn còn khá nóng,

nhưng Hiên cắn răng chịu đựng, một lúc sau Hiên cũng đã bắt đầu quen dần, độ 20 phút đầu tiên không có điều gì xảy ra, thậm chí Hiên còn cảm thấy rất thoải mái, nước nóng cộng với hương thảo được khiến Hiên dễ chịu, khoan khoái hơn.

Nến vẫn cháy đều, không có cây nào tắt cả.....Nhưng rồi, thời gian trôi qua, Hiên bắt đầu cảm thấy khó chịu, có thứ gì đó khiến cho tinh thần của Hiên bất ổn. Nước vẫn tỏa khói, vẫn còn ấm, nhưng Hiên run cầm cập, Hiên lạnh đến nỗi hai hàm răng đập vào nhau.

Hiên run rẩy nói :

— Lạnh.....lạnh....quá....

Không có gió, nhưng trong buồng, một vài ngọn nến bắt đầu leo lắt, lập lờ như có người đang chuẩn bị thổi tắt chúng.

Một cây nến đã tắt, cô Hồng vội vã chạy tới rồi châm lửa thắp sáng nó trở lại. Nhưng ngay sau đó số lượng nến đang chập chờn mỗi lúc lại càng nhiều hơn. Bên trong thùng nước, Hiên không còn kêu lạnh nữa mà chuyển sang kêu nóng, mọi thứ đảo lộn thất thường, nến cứ tắt rồi lại cháy, cháy rồi lại tắt.

Cô Hồng vẫn miệt mài thắp sáng những ngọn nến trong căn buồng. Bản thân Hiên cũng đang rất cố gắng để chống chọi lại sự thay đổi bất thường trong cơ thể mình.

Lúc này đứng bên ngoài, thầy Lương nói vọng vào bên trong :

— Cố gắng lên, hãy cố chịu đựng, đừng bỏ cuộc.....Cháu hãy nhớ đến những chuyện khiến cho cháu cảm thấy vui vẻ, nghĩ tới những điều tích cực mà cháu mong muốn. Đừng sợ hãi, đừng để mặc cảm, dẫn vật dầy vò bản

thân, nếu cháu cứ mãi như vậy, lời nguyện sẽ nuốt chửng và giết chết cháu.

Hiên đang cắn răng chịu đựng sự đau đớn, nhưng cô bé vẫn nghe thấy những gì thầy Lương đang nói. Nhắm mắt, nghĩ đến những thứ tốt đẹp, lạ lùng thay, những cơn nóng lạnh đang bắt đầu dịu lại, cùng với đó những ngọn nến trong căn buồng cũng bớt chập chờn hơn.

Thầy Lương nói tiếp :

— Đúng rồi, cháu hãy tiếp tục như vậy....Cháu làm tốt lắm.

Ông Mừng thấp thỏm không yên, ông luôn nhìn đồng hồ để xem xem thời gian trôi qua được bao lâu rồi. Vậy mà cũng đã 1 tiếng đồng hồ đi qua, bên trong cô Hồng thông báo mọi chuyện vẫn đang ổn.

Thầy Lương lúc này mới khẽ thở ra, thầy Lương nói :

— Con bé quả thực rất mạnh mẽ, đã qua được khoảng thời gian khó khăn nhất. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, chỉ có điều, cho dù như vậy, nó vẫn không thể sống quá 1 năm nữa.

Ông Mừng buồn rầu hỏi :

— Thực sự không còn cách nào sao hả bác...?

Thầy Lương đáp :

— Tôi đã cố gắng hết sức rồi.....Đành phó mặc cho ý trời vậy, biết đâu trong khoảng thời gian 1 năm sẽ xuất hiện kỳ tích.

Chương 60: Điều phiến muộn của thầy Lương

Đã quá 12h đêm, thầy Lương cùng với ông Mừng thoáng quay đầu lại khi cánh cửa buồng vừa khẽ mở ra.

Bước ra ngoài là cô Hồng với gương mặt nhợt nhạt, mồ hôi ướt đầm cả tóc mái, nhưng ngay sau đó, cô Hồng nở một nụ cười, kèm theo đó là những giọt nước mắt nghẹn ngào :

— Thầy ơi, bác Mừng ơi..... Con bé....con bé...đã trở lại...bình thường rồi....Hu hu hu.

Hai hàng nước mắt sung sướng cứ thế chảy xuống đôi gò má của cô Hồng, ông Mừng lắp bắp hỏi lại :

— Thật....thật sao....?

Tất cả bước vào trong buồng, dưới ánh nến vẫn đang cháy sáng rực, không có ngọn nến nào bị tắt cả. Đang ngồi trên giường là Hiên, con gái cô Hồng, lúc này con bé đã thay một bộ quần áo mới, một bộ quần áo bình thường, không phải che phủ kín mít từ đầu đến chân nữa. Nhìn thấy thầy Lương, cô bé khóc nức nở, khẽ đưa cánh tay ra phía trước, cô bé nói nấc lên :

— Cảm...ơn...thầy.....Con không thể...tin được...là mình...lại có ngày hôm nay....Hức hức.

Thầy Lương nhìn Hiên rồi khẽ mỉm cười gật đầu, ông Mừng đã dụi mắt lần

này là lần thứ 2. Trước mặt ông không phải cô bé có phần đáng sợ như lần đầu ông nhìn thấy, đang ngồi đó là một thiếu nữ xinh xắn, gương mặt thanh tú, đôi mắt to tròn vẫn còn ngấn lệ vì vui mừng, những sợi lông dài thướt, đen mượt phủ kín cổ tay, cổ chân Hiên đã biến mất.

Ông Mừng ấp úng :

— Cháu...cháu là Hiên thật sao....?

Cô Hồng rưng rưng nước mắt :

— Chính là con bé, đã 3 năm nay, hôm nay tôi mới được nhìn lại khuôn mặt xinh đẹp của nó. Hiên, cho mẹ xin lỗi, con đã phải chịu dày vò, đau đớn suốt quãng thời gian dài.

Đây là lần thứ 2 ông Mừng được tận mắt chứng kiến những sự việc lạ lùng đến dị thường như vậy. Lần đầu chính là lần giúp thầy Lương giải ngải độc trùng cho Thước, và đây chính là lần thứ 2. Một cô bé bị ếm lời nguyền, khiến cho cơ thể bị thay đổi trở nên gớm ghiếc, xấu xí, thậm chí là đáng sợ trong mắt người khác. Vậy mà giờ đây, cô bé đó như lột xác hoàn toàn, nói nôm na như cách nói thông thường là từ quỷ hóa thành tiên vậy.

Thầy Lương khẽ mỉm cười nói với ông Mừng :

— Bác chủ không cần quá sửng sốt như vậy, thực ra ngay từ đầu tôi cũng đoán biết được cô bé Hiên này rất xinh đẹp.

Ông Mừng đáp :

— Đây là bác có khả năng khác người, còn tôi người trần mắt thịt, sao mà biết như thế được.

Thầy Lương vẫn cười, khẽ lắc đầu thầy đưa mắt nhìn về phía cô Hồng rồi nói tiếp :

— Tôi cũng chỉ là người trần mắt thịt thôi, nhưng một người mẹ xinh đẹp thì tất nhiên con gái của cô ta cũng phải thừa hưởng ít nhiều nhan sắc từ mẹ của mình chứ...Khà khà khà, tôi nói vui vậy thôi, quan trọng là việc khắc chế lời nguyền lần này đã thành công. Không chỉ vậy còn đạt được kết quả vượt qua sự mong đợi của tôi. Tôi không nghĩ chỉ trong lần đầu tiên đã suôn sẻ như thế này. Điều này khiến cho tôi có một hi vọng....

Ông Mừng hỏi :

— Hi vọng gì vậy bác...?

Thầy Lương tiến lại, lấy lá bùa ngũ sắc đưa cho Hiên đeo vào cổ, cầm tay Hiên, thầy Lương bắt mạch cho cô bé, lát sau thầy nói :

— Tạm thời sức khỏe của cô bé vẫn ổn. Tà khí từ lời nguyền thực sự đã giảm bớt rất nhiều, nhưng đây mới chỉ là sự khắc chế đến từ thảo dược mang tính dương, cùng với bùa hộ thân có chứa linh khí nên trong một thời gian lời nguyền không thể ám lên cô bé. Tuy nhiên căn cơ gốc rễ thì nó vẫn chưa thể bị phá giải.

Ông Mừng sốt ruột :

— Cái đó thì tôi hiểu rồi, nhưng nãy thầy nói có hi vọng là sao...?

Thầy Lương tiếp :

— Tôi nói có hi vọng đó là sau khi làm lễ khắc chế nguyền thuật cho cô bé, tôi nhận ra sự nguyên rủa từ gã chồng của cô Hồng dường như chưa đạt đến độ thâm độc, tàn nhẫn nhất. Ban đầu tôi không dám nghĩ chỉ sau lần đầu

tiên cô bé đã có thể trở lại bình thường. Do vậy tôi mới nói cần đến 2-3 ngày, nhưng những gì đang hiển hiện trước mắt chúng ta chính là minh chứng cho điều mà tôi vừa nói. Có thể kể nguyên rủa cô bé vẫn chưa đạt đến khả năng cao nhất, hoặc cũng có thể ghi chép trong ” cổ độc kỳ thư ” quá thâm sâu....nên việc khắc chế lời nguyền mới thuận lợi hơn cả mong đợi. Vì vậy tôi mới nói có hi vọng, trong khoảng thời gian sau này, chỉ cần kiên trì loại bỏ tà khí từng ngày, chưa thể khẳng định rằng có cứu được mạng sống của cô bé hay không, nhưng để kéo dài thời gian thì hoàn toàn có thể.

Cô Hồng, ông Mừng và cả Hiên nữa, sau khi nghe thầy Lương nói xong, ai cũng mừng rỡ, hai mẹ con cô Hồng ôm nhau khóc, ông Mừng sốt sắng :

— Đúng là có cơ hội mà....Ha ha ha, tôi đã nói rồi, trời xanh có mắt, sao lại để người hiền lành, sao lại để một cô bé xinh xắn như này phải chết sớm được chứ. Bác Lương, nói như thế là bác sẽ giúp mẹ con cô ấy có phải không...? À mà tôi hỏi thừa quá, chắc chắn là bác sẽ giúp rồi.....hì hì hì.

Tuy nói vậy nhưng thực sự thầy Lương vẫn còn đang ngổn ngang những suy nghĩ, âu lo khác trong lòng. Thấy thầy Lương im lặng không đáp, ông Mừng cười cười hỏi lại :

— Bác....sao vậy....? Bác đừng lo về chuyện ăn ở, bác muốn ở đây bao lâu cũng được. Thú thật với bác, những ngày qua có bác với thằng Thuớc ở cùng, ngôi nhà ấm cúng mà vui vẻ huyên náo hơn hẳn. Tôi cũng muốn tâm sự với bác về chuyện này, tôi coi bác như người thân trong gia đình. Tôi cũng rất cảm phục bác, bác cố gắng giúp đỡ mẹ con cô ấy với.....Tôi xin bác.

Cũng đã muộn, thầy Lương xưa nay là người quyết đoán, thầy luôn đặt tính mạng của con người lên hàng đầu. Nhưng hôm nay, thầy Lương phải suy nghĩ, chưa thể đưa ra câu trả lời ngay thì đó chắc hẳn thầy đang lo nghĩ một

chuyện gì đó vô cùng quan trọng.

Thầy Lương nói :

— Tạm thời chuyện này để mai hãy bàn tiếp, cũng đã quá nửa đêm, hãy giúp tôi thu dọn những thứ này rồi mọi người nên đi nghỉ. Mấy hôm nay ai cũng vất vả rồi, ngày mai tôi sẽ có câu trả lời.

Ông Mừng thần thờ trước câu nói của thầy Lương, ông đã tưởng chắc chắn thầy Lương sẽ đồng ý, vậy mà giờ thầy lại lưỡng lự.

Ông Mừng nóng vội tiếp tục nói :

— Kìa, sao bác lại như thế....? Chẳng lẽ chuyện cứu người không quan trọng hay sao...? Người khác thì.....

Cô Hồng vội ngăn ông Mừng nói tiếp, cô Hồng nhìn ông Mừng khẽ lắc đầu :

— Bác Mừng đừng nói nữa, mẹ con tôi được thầy Lương giúp đến thế này đã là phúc đức lắm rồi. Hơn nữa đây cũng không phải chuyện đơn giản, muốn nói là thực hiện được ngay. Thầy ấy đã nói ngày mai sẽ có câu trả lời, dù cho có ra sao, công đức của thầy Lương đối với mẹ con tôi vẫn vô cùng lớn, thầy Lương chính là ân nhân của mẹ con tôi rồi.

Dứt lời, mẹ con cô Hồng quỳ gối dập đầu cảm tạ thầy Lương nhưng thầy Lương lập tức đỡ họ dậy không dám nhận lễ. Ông Mừng cũng không nói gì thêm, nhưng rõ ràng trong lòng vẫn còn chút bực tức. Dọn dẹp xong xuôi, nước trong thùng gỗ được đổ hết đi, nến cũng được gom lại, thầy Lương chỉ giữ 4 con hình nhân được nặn từ bột mì có buộc chỉ đỏ. Xếp cả bốn con hình nhân vào trong một chiếc hộp gỗ, lúc này cô Hồng mới thắc mắc tại sao khi mới bỏ ra, hình nhân có màu trắng của bột mà giờ đã chuyển thành

màu xám khói.

Thầy Lương giải thích :

— Đây là do tà khí hay còn gọi là năng lượng xấu từ nguyên rửa thuật đã được bốn con hình nhân này hấp thụ từ cơ thể con gái cô. Tôi tạo ra hình nhân, sau đó dùng máu của cô bé Hiên viết tên lên người chúng, mỗi con đều tượng trưng cho 1 phần thân xác cô bé nhìn về 4 hướng. Cộng thêm việc ngâm mình trong thảo dược có khả năng thanh tẩy, tà khí sẽ theo 4 sợi chỉ đỏ phân tán tới 4 con hình nhân. Hấp thụ tà khí nên hình nhân chuyển màu xám đen, bên cạnh đó, con của cô mới có thể trở lại hình dáng như trước kia. Có điều, hình nhân đã nhiễm tà khí nặng, tôi không thể vứt bỏ lung tung được. Cần thu giữ lại, đợi đến khi thời điểm thích hợp sẽ tiêu hủy chúng. Lá bùa tôi đưa cho cô bé, nhớ dặn cô bé luôn đeo theo bên người. Linh khí bên trong lá bùa cũng có tác dụng khắc chế tà khí từ thuật nguyên rửa. Nhưng quan trọng, cô bé không được sống trong suy nghĩ tiêu cực, phải luôn vui vẻ, như vậy bùa mới hữu dụng. Thôi, cũng đã muộn rồi, tôi không làm phiền mẹ con cô nữa. Hai người đi ngủ đi.

Thầy Lương cầm theo chiếc hộp gỗ đựng 4 con hình nhân bước ra ngoài, đi qua gian nhà chính để trở xuống gian nhà để củi, thầy Lương thấy ông Mừng vẫn đang thức ngồi đó.

Thầy Lương cất lời hỏi :

— Bác chủ vẫn chưa đi nghỉ ngơi sao...? Đã 3 đêm thức trắng rồi, như vậy không có lợi cho sức khỏe đâu.

Chắc vẫn còn bức tức việc thầy Lương lường lự khi ông Mừng muốn thầy ở lại giúp mẹ con cô Hồng nên ông Mừng chỉ ” Vâng ” một tiếng rồi đứng dậy bỏ đi.

Thầy Lương khẽ lắc đầu thở dài rồi tiếp tục đi xuống gian nhà để củi. Ngồi trầm ngâm bên ngọn đèn dầu, thầy Lương tự nhủ trong lòng :

” Rốt cuộc thì ta nên làm thế nào mới đúng đây ? “

Chương 61: Bố con ông Mừng

Sáng ngày hôm sau, ông Mừng đang lau dọn bàn ghế, vẫn như thói quen hàng ngày, dù không bán hàng nhưng mọi thứ vẫn phải được sắp xếp, lau chùi gọn gàng. Đang dở tay thì Phấn với Thước trở về.

Phấn nói lớn :

— Bố, con về rồi đây....Hề hề hề.

Thước cũng cúi đầu chào ông Mừng, có chút lúng túng, ông Mừng đáp ậm ờ :

— Về...về rồi đấy hả...? Thế chuyển đi thế nào...?

Thước trả lời :

— Dạ, cũng may có Phấn đi cùng nên thuận lợi chú ạ. Mộ vẫn ở đó nhưng cây cỏ mọc cao phủ kín cả mộ. Cũng may cháu vẫn nhớ rõ vị trí, haizz, kể ra cũng 2 năm không ai đến đó, cháu thật đáng tội.

Phấn rót nước tu ừng ực rồi đáp :

— Có phải ông anh muốn thế đâu, suốt thời gian qua đến bản thân ông anh còn điên điên dại dại, mình là ai còn chẳng biết thì nói gì đến việc chăm lo mồ mả cho bố mẹ. Dù sao hôm qua cũng đã dọn dẹp sạch sẽ rồi, thế coi như lấy công chuộc lỗi. À mà hôm nay bố vẫn không bán hàng à....? Nghỉ suốt thế này khách khứa người ta bỏ đi chỗ khác ăn đấy. Tưởng có bán đồ ăn, con đang định kiếm gì bỏ bụng. Đi bộ từ sáng sớm, giờ đói quá.

Thước hỏi :

— Ủa mà thầy Lương đâu rồi hả chú...?

Ông Mừng trả lời :

— Chắc có lẽ vẫn còn đang ngủ, tao cũng chưa có gọi. À mà có đồ ăn.....

Đang định bảo con trai là mình có nấu đồ ăn sáng, nhưng chưa kịp nói thì Phấn đã héch mũi lên người người, xong Phấn nói :

— Hình như có mùi gì thơm thơm, đúng rồi, mùi này là mùi bánh bao nhân xá xíu, với cả mùi thịt nướng nữa này. Còn không hả bố...?

Ông Mừng chỉ tay vào trong bếp rồi gật đầu :

— Không được cái nước gì ngoài cái mũi thính như cầu ấy.... Vẫn còn bên trong kia kìa, thôi, hai đứa rửa mặt mũi rồi tự lấy mà ăn. Thằng Thước xem xem ông Lương dậy chưa, gọi ông ấy ra ăn cùng. Tao còn đỡ tay sửa soạn lại chút đồ đạc.

Nghe thấy thế, Phấn hí hửng hát hàm gọi Thước đi vào bên trong, ngày trước, lúc Thước bị điên, cũng không phải Phấn ghét bỏ hay xấu bụng gì, mà bởi vì lần nào cho Thước ăn cơm, Thước cũng bày bừa, bôi bẩn hết ra

cửa quán, sau đó Phấn lại là người phải lau dọn, nhiều lần quá ức chế thành ra mới mắng chửi. Nhưng sau khi nghe được câu chuyện ly kỳ xen lẫn thương tâm của Thước, Phấn lại thấy tội nghiệp Thước. Hôm qua, đi cùng nhau 1 ngày, ngủ với nhau 1 đêm (đừng nghĩ bậy he he), cũng tâm sự thêm một vài chuyện, giờ hai anh em lại càng hiểu nhau hơn.

Đi vào trong bếp, ông Mừng đúng là có làm món bánh bao xá xíu, nấu cháo trắng ăn kèm với thịt nướng.

Đang đói, hai thanh niên vừa nhìn vừa chảy nước dãi, Phấn nói với Thước :

— Kinh thật, không bán hàng, vậy mà lại làm mấy món cầu kỳ thế này. Ông ăn chơi xả láng quá, hề hề, mà thôi kệ, chén cái đã....Ông anh lấy em 2 cái bát em múc cháo.

Thước đi lấy bát, Phấn nhìn xuống chậu thì thấy đã có 2 cái bát với 2 cái đĩa đặt ở đó, bát cũng là bát dùng ăn cháo, đĩa thì 1 cái còn dính nước mỡ thịt nướng. Mở nồi hấp, Phấn thấy vẫn còn 4 cái bánh bao. Thước đem bát tới, Phấn mới hỏi :

— Ủa, này bố em có nói bác Lương chưa ăn, mà trong nồi đúng là vẫn còn 4 cái bánh bao. Nấu đồ ăn sáng nên bố em xưa nay chỉ nấu đủ người ăn, vậy mà sao trong chậu lại có 2 bát cháo, với hình như có ai ăn thịt nướng với bánh bao rồi thì phải...? Lạ nhỉ...?

Thước đáp :

— Hay thử hỏi chú ấy xem sao.

Phấn ngó đầu ra ngoài hỏi to :

— Bố, bố với bác Lương ăn rồi à...?

Đang dở tay, lại cũng không suy nghĩ gì nên ông Mừng trả lời luôn :

— Tiên sư mày, nãy đã bảo chưa ăn rồi. Tao còn bảo chúng mày đi xem ông ấy dậy chưa mà lại.

Phên tiếp :

— Vậy lạ nhi...? Tại con thấy trong chậu có 2 cái bát với 2 cái đĩa, tưởng bố với bác Lương ăn rồi.....Mà nếu chưa ăn sao lại có bát ở đây, bát ăn cháo rõ ràng luôn.

Ông Mừng nghe thằng con hỏi thì giật nảy người, ông quên khuấy đi mất là ban nãy chưa rửa bát của mẹ con cô Hồng, ông Mừng suy nghĩ trong đầu để tìm ra một lý do hợp lý nhất :

” Thôi bỏ mẹ rồi, nãy bê ra chưa kịp rửa....Mà cái thằng trời đánh này, tự nhiên hôm nay nó lại khôn thế, hỏi như cán bộ điều tra. Giờ phải làm sao đây, lỡ miệng nói chưa ăn rồi còn đâu. ”

Cuống quá, khổ đáng tội, là chủ gia đình, có thể coi là to nhất nhà, lại là người để ra nó, ấy thế mà giờ đây ông Mừng phải tìm lý do để chống chế, ông Mừng đáp :

— À bố quên, là bố ăn rồi, nãy ăn rồi mà chưa kịp rửa.

Cái lý do chuỗi cả buổi như vậy mà ông Mừng cũng thốt ra được, tất nhiên đôi khi mắc tội, thà im lặng còn hơn phát biểu liều, bởi trong lúc bấn loạn, bạn sẽ không thể kiểm soát được cái mồm của mình đang phun ra những gì. Và thằng Phên dĩ nhiên không đồng tình với câu trả lời của bố nó, nhất là lại với một thằng cái gì nó cũng phải hỏi cho ra nhẽ, ông Mừng đâu lạ cái tính này của nó. Trời còn chưa có nắng, vậy mà ông Mừng toát

mồ hôi hột, trong đầu tự nhủ :

” Thôi, ăn đi con, im lặng mà ăn đi, bố xin mày. ”

Nhưng không, máu trình thám của thằng Phấn nổi lên có thể nói là khá đúng lúc, Phấn tiếp tục nói vọng ra bên ngoài :

— Bố đừng có điêu, ăn rồi mà không nhớ, mà nhé, một mình bố sao lại phải ăn đến 2 cái bát....? Mà xưa nay có bao giờ bố làm thừa đồ ăn sáng đâu, tính cả con với Thước thì nhà có 4 người. Bao ngày nay chỉ như thế, trong nồi hấp vẫn còn 4 cái bánh bao đây này...?

Ông Mừng cuống quá hóa cùn, biết mình đuối lý, thành ra ông chơi bài câu bần :

— Mẹ nhà mày, thì tao ăn 2 bát.....Mày cấm bố mày nữa à...? Còn...còn bánh bao có 4 cái là...là do tao chưa ăn bánh bao....Im lặng mà ăn đi, hỏi lắm.

Ông Mừng càng nổi cáu thì thằng Phấn lại càng nghi ngờ, nhưng nó cũng im không nói gì thêm. Bên gian ngoài, ông Mừng thở phào nhẹ nhõm, nghĩ thằng con trời đánh sẽ bỏ qua thì....

” Choang ”

Từ trong nhà vừa có tiếng rơi vỡ, thứ gì đó như là bát, cốc sành hay đại loại một món đồ tương tự đã vỡ toang.

Hạ luôn bát cháo xuống, thằng Phấn hỏi Thước :

— Anh có nghe thấy cái gì vừa rơi vỡ không..?

Thước gặt đầu, Phấn định hình xem tiếng vỡ vừa rồi phát ra từ đâu, nhà nó dĩ nhiên là nó phải biết rồi, Phấn chạy ra ngoài, nó hướng về căn buồng nằm sâu trong cùng, cũng chính là buồng ngủ ngày xưa của bố mẹ nó.

Cả ông Mừng cũng chạy theo, nhưng thằng con nhanh chân hơn, đứng trước cửa buồng thằng Phấn đưa tay định mở cửa thì ông Mừng quát lớn :

— Mà định làm gì đấy...?

Phấn đáp :

— Vừa con nghe thấy tiếng rơi vỡ phát ra từ chỗ này, mà sao bố lại quát to vậy...?

Nghĩ ngay đến 2 cái bát cùng với điệu bộ hốt hoảng của ông Mừng, Phấn suy luận ra điều gì đó nhưng nó không nói ra ngoài, trước khi ông Mừng kịp chạy đến thì nó đẩy cửa buồng, nhưng không mở được bởi bên trong đã cài then.

Phấn nhìn bố hỏi :

— Bố, bố đang giấu con chuyện gì phải không...?

Ông Mừng không biết phải trả lời làm sao thì cánh cửa buồng khẽ mở ra, kèm theo đó là giọng nói của cô Hồng :

— Xin...xin lỗi....Chào cậu Phấn....Là....là tôi đây..

Phấn ngó người, bởi người vừa đi ra từ căn buồng không ai khác chính là bà thầy bói mà Phấn tìm đến để hỏi cách trừ ma cách đây độ tuần trước.

Phấn ấp úng, nhìn ông Mừng, rồi lại nhìn về phía bà Hồng thầy bói, Phấn

lấp bắp :

— Chuyện....chuyện này là sao....? Sao bà lại ở trong nhà tôi....Lại còn ở trong buồng ngủ của bố mẹ tôi nữa....? Bố.....lúc con đi vắng....bố...với bà này.....Ôi mẹ ơi.....Cái quái quỷ gì thế này....?

Thước cũng bất ngờ, tình ngay lý gian, đã vậy ban nãy ông Mừng còn cố giấu diếm nên giờ đây ông không biết phải giải thích ra sao. Nhưng may thay, một người đã xuất hiện kịp thời, không ai khác, chính là thầy Lương.

Tất cả mọi người chột sững lại khi thầy Lương lên tiếng :

— Cậu Phấn, mọi chuyện không phải như cậu nghĩ đâu. Cứ bình tĩnh, ta sẽ giải thích rõ chuyện này. Bởi chính ta là người nhờ bố cậu cho người phụ nữ này ở nhờ ít hôm.

Chương 62: Rạo rức con tim

Khi tất cả đã bình tĩnh ngồi xuống, thầy Lương giải thích lý do tại sao cô Hồng lại có mặt ở đây, tất nhiên việc trước đó Phấn bị bỏ bùa thầy Lương không đề cập đến, cả chuyện cô bé Hiên bị trúng lời nguyền của người Chà. Thầy Lương chỉ nói, cô bé mắc một căn bệnh lạ nên thầy đang tìm cách giúp cô bé chữa trị. Và để tiện cho việc thăm bệnh, thầy Lương có ngỏ lời xin ông Mừng cho mẹ con cô Hồng được đến đây ở vài hôm.

Phấn nhìn bố lắc đầu rồi khẽ thở dài :

— Có thể thôi mà sao bố không chịu nói với con, việc gì phải che giấu, lén lén lút lút như thế. Làm khi này con còn tưởng vấn đề gì mờ ám.

Quay sang Phấn hỏi cô Hồng :

— Ủa, mà cô cũng có con gái hả...? Sao mấy lần trước đến nhà cháu không thấy nhi..?

Cô Hồng ấp úng trả lời :

— À...thì là do nó bị bệnh, nên nó chỉ nằm ở trong buồng....Cháu không thấy cũng phải. Thực lòng xin lỗi đã làm phiền gia đình cháu thế này.....Tôi thật ngại quá.

Phấn cười cười :

— Cũng không phiền gì đâu.....Nãy cháu cũng có phần to tiếng, giờ mọi chuyện đã rõ, nếu bố cháu và bác Lương muốn giúp cô thì cháu cũng đồng ý. Thế thôi, giờ mọi người nói chuyện, con đi tắm một cái rồi nghỉ ngơi chút đây. Anh Thước cũng đi cùng em luôn chứ hả..?

Thước nói Phấn đi trước, ông Mừng nhìn thầy Lương khẽ thở phào, may mà có thầy Lương giải thích khiến cho Phấn không còn chất vấn ông nữa. Cô Hồng cũng xin phép đi vào trong buồng, ánh mắt cô Hồng nhìn thầy Lương chờ đợi điều gì đó nhưng không dám hỏi.

Thước đợi cô Hồng đi khỏi mới lên tiếng nói nhỏ với thầy Lương :

— Nay chuyện thăm mộ bố mẹ cũng đã xong, cả đêm qua tôi thức trắng suy nghĩ....Nếu được thì.....

Thước chưa nói hết câu thầy Lương đã ngăn lại, đúng lúc ấy ông Mừng

cũng hỏi :

— Kìa bác Lương, chuyện đêm hôm qua bác nói hôm nay sẽ có câu trả lời.....Vậy câu trả lời của bác là gì.....?

Thầy Lương mỉm cười, thầy Lương đáp :

— Bác chủ yên tâm, xưa nay tôi cứu người thì sẽ cứu đến nơi đến chốn. Vậy nên thời gian sắp tới đây đành phải làm phiền bác chủ tiếp vậy.....Tôi sẽ ở lại đây 1 năm nữa.

Ông Mừng sung sướng cúi đầu cảm ơn thầy Lương :

— Thật là tốt quá, vậy là mẹ con cô Hồng được cứu rồi, bác không làm tôi thất vọng. Bác yên tâm, bác cứ ở lại đây bao lâu cũng được. Tôi sẽ chăm lo cho bác chu đáo.....Tôi phải đi báo tin này cho cô Hồng mới được.....Hì hì hì.

Ông Mừng vội chạy đi, Thước lúc này mới nói tiếp :

— Thầy định ở lại đây 1 năm thật sao...? Vậy còn chuyện mà thầy nói với tôi về sợi dây chuyền, về linh hồn gá trong sợi dây chuyền đó.....Rồi cả chuyện.....

Thầy Lương khẽ thở dài, ông đáp :

— Ta cũng không lường trước được lại xảy ra chuyện này. Thôi thì ta cũng không giấu cậu làm gì, con gái người phụ nữ ban nãy mắc phải một căn bệnh lạ, theo như ta biết, cô bé chỉ sống được 1 năm nữa. Hiện tại ta chưa thể tìm ra phương thuốc trị dứt điểm căn bệnh quái ác ấy mà chỉ có thể kìm hãm nó lại. Do vậy nếu ta bỏ đi lúc này, mạng sống của cô bé sẽ gặp nguy hiểm. Đã không cứu thì thôi, còn đã cứu thì phải cứu tới cùng, cho dù hi

vọng đó có nhỏ nhoi thế nào đi chăng nữa, lương tâm của một thầy thuốc, ta không thể rời đi trong lúc này được. Người sống trước mặt nếu ta bỏ qua để đi cứu một linh hồn của người đã chết, há chẳng phải trái lẽ tự nhiên hay sao.....Hơn nữa, những gì ta nói với cậu cũng chưa hoàn toàn chắc chắn, con đường đi đến đó chính là con đường chết. Chi bằng trước khi đi tìm cái chết, ta cố gắng cứu lấy một mạng sống vẫn là lựa chọn đúng đắn hơn. À mà khi này cậu định nói gì....?

Thước lắc đầu :

— Không có gì, nếu thầy đã quyết định như vậy thì tôi không nói gì thêm nữa. Tôi sẽ đợi thầy cho đến khi thầy xong việc.

Thước quay lưng bước đi, thầy Lương phần nào hiểu được Thước đang có suy nghĩ gì, nhưng như đã nói, người sống còn không cứu thì sau này sao có thể làm yên lòng người đã chết. Thầy Lương thở hắt ra rồi cũng khẽ lắc đầu quay lại gian nhà chứa củi.

[.....]

Buổi chiều hôm ấy, trong lúc Phấn đang phụ ông Mừng làm một số việc lật vạt thì đứng nép bên vách tường, có ai đó cứ thăm thụt nhìn lén Phấn. Sau vài lần không để ý thì lần này Phấn bắt được quả tang, Phấn chạy lại bức tường nơi kẻ rình mò mình đang đứng, kẻ nhìn trộm đang định bỏ chạy thì đã bị Phấn chặn đầu, Phấn hỏi :

— Này, sao cứ rình mò tôi là thế nào hả...?

Người nhìn lén Phấn không ai khác chính là Hiên, con gái cô Hồng. Quay lưng lại phía Phấn, Hiên sợ không dám nhìn đối mặt, Hiên ấp úng :

— Không....không, em...em không nhìn gì cả...

Phển gằn giọng, chạm vào vai Hiên, Phển xoay người cô bé lại rồi hỏi tiếp :

— Em là con gái của cô Hồng phải không....?

Hiên vừa quay mặt lại thì như một phản xạ tự nhiên, lập tức Phển thu bàn tay đang bám vào vai Hiên xuống.

Nhìn chăm chăm vào gương mặt xinh đẹp, ánh mắt ngây thơ, đôi má đang khê ửng hồng vì ngượng ngùng của Hiên, trong phút chốc, Phển không thốt lên thành lời, mặt Phển cũng đỏ bừng bừng, Phển lắp bắp :

— Xin...xin....xin...lỗi....

Hiên luống cuống cúi đầu đáp :

— Em...em mới...là người...có...có lỗi...

Dứt lời Hiên bỏ chạy về phía căn buồng mà 2 mẹ con cô bé đang ở, Phển đứng đó nhìn theo, ánh mắt có chút gì đó tiếc nuối, nhưng điều Phển thấy lạ đó chính là khi nhìn Hiên, trong lòng Phển có cảm giác rất quen thuộc, tuy vậy Phển chắc chắn Phển chưa nhìn thấy cô gái nào xinh đẹp như Hiên trước đây cả. Quay trở lại cọ nhọ nôi của mấy cái chảo, Phển cứ thơ thẩn suy nghĩ như người mất hồn.

Tay làm, mắt nhìn vào khoảng không, bất chợt Phển giật mình bởi giọng ông Mừng :

— Này thằng trời đánh, mà cọ cái gì đây hả....? Này thì bao giờ mới xong, cơm thì ăn mấy bát, giờ đánh mấy cái chảo cứ như thằng mất hồn.

Phển nhìn xuống thì đúng là từ nãy đến giờ Phển chỉ quệt qua quệt lại, cái

chảo vẫn còn đen xì như chưa đánh rửa, Phấn chống chế :

— Thì con đang làm đây, mọi cũng phải nghỉ chứ....À mà bố này, này con có gặp con gái cô Hồng, có gì lạ lắm.

Ông Mừng thoáng giật mình, ông hỏi lại :

— Lạ...lạ là sao..? Mà cái gì lạ...?

Phấn đáp :

— Chậc, cũng không biết nói thế nào...Cơ mà con cứ thấy hình như con với cô bé ấy gặp nhau ở đâu rồi. Nhưng nhớ mãi cũng không nhớ ra.

Ông Mừng nói :

— Gớm mà nữa, làm việc đi.....Gặp ở đâu mà gặp, mà chỉ toàn vợ vẫn. Mà tao cấm, đừng có mà léng phéng với con gái nhà người ta nghe chưa...?

Phấn vâng dạ rồi tiếp tục công việc cọ chảo.

[.....]

Buổi tối ngày hôm ấy, cũng đã quen thuộc nên cô Hồng không còn phải lén lút chỉ ở trong buồng nữa. Bữa cơm tối, cô Hồng cũng ra ngoài phụ ông Mừng nấu nướng, xong xuôi, sắp mâm bát rồi ăn cùng mọi người luôn. Riêng có Hiên, mấy năm nay phải sống trong mặc cảm, cho dù hiện tại Hiên đã được thầy Lương tìm cách giúp khắc chế lời nguyền, cô bé không còn mang hình dạng đáng sợ trước kia nhưng để đối diện với nhiều người ngay lúc này, Hiên vẫn còn e dè.

Cô Hồng nói con vẫn chưa khỏe nên chưa thể ngồi ăn cùng mọi người, thầy

Lương với ông Mừng đều hiểu. Phấn ăn xong nhanh nhất thì đứng dậy đi vào buồng của mình trước. Cả buổi chiều hôm nay Phấn cứ suy nghĩ về Hiên mãi, lúc này ăn cơm, Phấn cũng háng xem Hiên có ra ăn cùng hay không, và rồi không thấy Hiên, Phấn có chút hụt hẫng. Nằm trên giường, Phấn tiếp tục vắt óc nghĩ xem tại sao Phấn lại có cảm giác quen thuộc khi nhìn Hiên như vậy, nhưng vẫn như trước đó, quen thì quen, cơ mà chẳng biết là quen ở đâu cả. (Đây người ta gọi là thăng ngáo đấy :v)

Bên ngoài, mọi người đang ăn cơm, ông Mừng là người nói to và cười nhiều nhất. Bất chợt Phấn nghe thấy có tiếng dội nước ở đâu đó vang lên.

” Rào...rào ”

Nghe kỹ lại chút nữa thì đó chính là tiếng mức nước dội xuống, tiếng nước phát ra từ phía căn buồng mà mẹ con cô Hồng đang ở. Tất nhiên là Phấn biết sau căn buồng ấy có bể nước, còn ai đang dùng nước thì chỉ có Hiên mà thôi. Căn cứ vào tiếng mức nước lên rồi dội xuống, Phấn nuốt nước bọt, trong đầu Phấn hiện lên một suy nghĩ mà bất kể thằng thanh niên nào trong độ tuổi này cũng thấy rạo rức :

” Em ấy đang tắm thì phải..? “

Chương 63: Quý Ẩn

Trong đầu Phấn lúc này đang dẫn đo giữa 2 luồng suy nghĩ, 1 bên hối thúc Phấn đi nhìn trộm, còn 1 bên thì đang cố ngăn Phấn đừng làm như vậy. Nhưng rồi, chàng thanh niên đang độ tuổi tò mò đã không thể kìm chế được

dục vọng. Khuôn mặt xinh đẹp, ánh mắt ngây thơ, đôi gò má hồng hồng buổi chiều nay Phấn nhìn thấy khiến Phấn càng nghĩ thì lại càng thốn thức.

Nhân lúc bên ngoài mọi người vẫn đang ăn uống, đang nói chuyện, Phấn lên ra đứng trước nhà, bởi buồng ngủ 2 mẹ con cô Hồng đang ở nằm tách biệt với bên trong, ngày trước ông Mừng bỏ trống rồi ngăn lại làm chỗ đi vệ sinh, rửa chân tay mặt mũi cho thực khách. Nhưng đối với Phấn thì đây chỉ là chuyện nhỏ, nhà Phấn, nên tất nhiên Phấn nắm rõ góc ngách, đường đi lối lại. dục vọng dâng cao, Phấn chẳng tốn nhiều thời gian để mò được đến cái bể nước phía sau căn buồng. Càng lại gần, tiếng nước dội lại càng rõ hơn. Thấp thoáng phía sau tấm niếp được quây kín là bóng dáng của một cô bé lấp ló da thịt đang vừa tắm, vừa khẽ hát lẩm nhẩm trong miệng.

Phấn nép người sau bể nước, đưa ánh nhìn vào bên trong, chàng thanh niên như chết lạng khi chứng kiến vẻ đẹp hoàn mỹ, một tòa thiên nhiên đang hiển hiện trước mắt. Làn da mịn màng, khuôn mặt xinh đẹp, hồn nhiên cùng với những đường cong mơn mớn của cô gái độ tuổi trăng tròn. Hiên đang tắm nên không hề biết mình đang bị nhìn trộm, cô bé tiếp tục đùa giỡn với làn nước mát đang khẽ chảy trên cơ thể, khuôn miệng đôi khi khẽ mỉm cười ngại ngùng bởi chính tiếng hát của mình.

Vẻ đẹp ấy khiến cho Phấn bị hút hồn, trong lúc tâm trí hoàn toàn đắm chìm trước sự thuần khiết, trước những gì tuyệt vời nhất của Hiên, muốn nhìn nhiều hơn nữa, rõ hơn nữa, Phấn đánh bạo men theo tường bể để tiến thêm vài bước thì....

” Roạt “

” Rắc...Rắc “

Phấn vô tình đạp lên một thanh củi khô, tiếng động lập tức khiến cho Hiên ngừng hát, tuy hơi tối nhưng Hiên vẫn kịp nhìn thấy một bóng người vừa

thoáng núp lại bên trong thành bể.

Phển tim đập chân run, Phển toát mồ hôi hột, giờ nếu bỏ chạy, chỉ cần Hiên hét lên là đời Phển xuống dốc. Trong khoảng thời gian ngắn ngủi, Phển đã mừng tượng ra đủ các cảnh tượng mọi người chửi bới, nhục mạ Phển nếu như họ biết Phển là một thằng biến thái, rình mò con gái tắm. Phển sợ đến mức toàn thân nhũn ra không còn chút sức lực.

Nhưng chưa thấy Hiên hét lên, Phển run rẩy nghĩ có khi nào Hiên vẫn chưa phát hiện ra Phển. Ngó đầu ra khỏi thành bể để xác nhận lần cuối, nhưng đó cũng chính là lúc Phển tự tố giác mình. Hiên đã mặc vội quần áo, nhìn về phía bể nước, Hiên hỏi :

— Là....là anh Phển....đúng không...?

Phển nghe thấy Hiên nói vậy thì lại càng sợ hãi, cho dù khi nãy Hiên có nhìn thấy bóng người đi chẳng nữa, nhưng Phển dám chắc Hiên không thể nào nhìn rõ được mặt của mình. Vậy mà giờ đây, Hiên hỏi một câu như đã biết chắc thằng biến thái chính xác là Phển vậy. Chạy đi không được, mà ở lại cũng không xong, đường nào thì Phển cũng chết, Phển lập cập bước ra, Phển quỳ luôn xuống van xin :

— Tôi...tôi xin lỗi.....Làm ơn...làm ơn tha cho tôi....Đừng....đừng nói với ai cả....Tôi xin lỗi...

Vừa mếu máo, Phển vừa lạy sấp mong Hiên mở lòng tư bi, nhưng Phển thảng thốt khi Hiên đi tới rồi đưa tay đỡ Phển đứng dậy, không những không la hét hay chửi bới, trách móc, Hiên còn đưa ngón tay nhỏ nhắn của mình lên miệng Phển làm dấu im lặng, Hiên nói :

— Suyt, anh đừng nói lớn, mọi người sẽ nghe thấy đấy.....Anh đừng lo, em không nói với ai đâu.....Bởi...bởi chiều nay em cũng...nhìn trộm anh mà.

Phển không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng ít nhất thì Phển biết tạm thời mình đã được cứu rồi bởi thiên thần mang tên Hiên đang đứng trước mặt. Nhìn Hiên, Phển nóng hết cả người, bởi tuy Hiên đã mặc quần áo, nhưng có lẽ khi này vội nên chưa kịp lau khô, giờ đây qua lớp vải mỏng, cơ thể của Hiên dính nước, lấp ló lại càng quyến rũ một cách khó tả. Nhưng Phển cắt ngay dòng suy nghĩ ” xấu xa ” ấy, Phển hỏi lại Hiên bằng giọng run run :

— Có...có thật là em...sẽ tha cho anh.....Không nói...với...với ai chứ...?

Hiên e thẹn gật đầu, nhưng Hiên có 1 điều kiện, Hiên đáp :

— Em sẽ không nói, nhưng anh phải hứa với em chuyện này.

Phển nghĩ trong đầu :

” Bỏ mẹ rồi, biết ngay mà, làm gì có cái gì dễ dàng thế cơ chứ. Nhưng mà thà làm trâu, làm ngựa còn hơn mang tiếng nhục dâm dê, biến thái. “

Phển gật đầu luôn :

— Việc gì cũng được...Chỉ cần em tha cho anh, không nói cho ai biết việc anh...nhìn trộm...em tắm.

Hiên tiếp :

— Em nghe nói, ở đây có một nơi được gọi là đồi Ánh Sao. Anh dẫn em tới đó được không...?

Phển ngạc nhiên :

— Sao em biết...? Chỉ như vậy thôi hả...?

Hiên khúm núm, ánh mắt long lanh nhìn Phấn, Hiên đỏ mặt vâng dạ.

Nhìn thấy nụ cười ấy, trái tim Phấn như bị thiêu đốt đến tan chảy, đừng nói là đòi Ánh Sao, giờ Hiên mà đòi hái sao trên trời chắc Phấn cũng sống chết hái cho bằng được cho dù điều đó là điều không tưởng.

Phấn đáp :

— Được, anh hứa sẽ dẫn em đến đó.....Nhưng vì lý do khiến nó được gọi là đòi Ánh Sao, nên chúng ta sẽ phải đi vào buổi tối. Em đi được chứ...?

Hiên gật đầu lia lịa :

— Dạ, em đi được.....Chắc chắn em sẽ đi được.

Phấn mỉm cười :

— Vậy tối mai anh sẽ dẫn em đến đó.....Hứa là không được nói với anh chuyện tối nay đâu đấy nhé. Anh thực lòng xin lỗi.

Hiên cười, đưa ngón tay ra móc ngoéo, cả hai nhìn nhau thẹn thùng với lời hứa của riêng mình. Phấn quay trở lại buồng ngủ của mình mà may mắn không có ai phát hiện ra, cả buổi tối hôm ấy Phấn cứ cười khúc khích cho tới tận đêm vẫn cười. Ông Mừng hết mắng đến chửi nhưng mặt Phấn vẫn cứ trơ ra, ông Mừng đâu biết, con trai ông đã bị con gái cô Hồng hớp hồn mà chẳng cần phải dùng đến bùa yêu, ngải tình gì cả.

Ông Mừng tặc lưỡi, bó tay với thằng con trai. Năm quay mặt vào trong tường, ông Mừng khẽ đưa bàn tay lên rồi cũng khẽ cười nhẹ, trong đầu tự nhủ :

” Tầm tối rửa bát, tay mình với tay cô ấy khẽ chạm vào nhau, không biết cô ấy có nghĩ gì không nhỉ ? ”

[.....]

Nửa đêm, tại làng sương mù, nơi ở của mo Chốc.....

— Đã đem hết đến đây chưa...?

” Oe...oe....oe...”

” Oe...oe...oe “

Trên chiếc bàn gỗ đỏ au màu máu, 4 đứa trẻ sơ sinh được bọc trong 4 tấm vải trắng đang thi nhau cất lên những tiếng khóc ai oán giữa đêm khuya thanh vắng.

Lão thầy mo chống cây gậy sần sùi những u cục đen xì, phần đầu gậy được gắn hẳn một cái đầu lâu người khô không khố, có màu trắng đục. Tiến về phía chiếc bàn, lão đưa bàn tay gầy rộc, cùng những chiếc móng tay dài ngoằng khẽ lướt trên da thịt 4 đứa trẻ, mặc cho bọn trẻ cứ thế khóc thét lên, nhưng lão không quan tâm. Lão dùng tay lật úp từng đứa một.

Vuốt những cái móng đáng sợ lên tấm lưng mỏng manh, yếu ớt của đứa trẻ thứ nhất, lão hừm một tiếng rõ dài :

— Không có.....

Tiếp tục đến 3 đứa trẻ tiếp theo, lão cũng làm tương tự, và cũng chỉ có một lời được nói ra :

— Cũng không có....

Những tên hộ pháp luôn túc trực cạnh lão thầy mo đang toát mồ hôi lạnh, dường như chúng đang run sợ một điều gì đó.

Mo Chốc quay lại ghế ngồi, lão lừ mắt nhìn chăm chăm vào đám hầu cận, lão nhoẻn miệng cười man dại :

— He he he....He he he.....Đã 2 năm trôi qua, ta đã làm đủ mọi cách, nhưng nó vẫn không xuất hiện.....He he he....He he he.

Bốn tên hộ pháp quỳ phủ phục xuống đất, một tên trong số đó hỏi :

— Liệu ngài có thể xin thần linh báo cho chúng tôi một chỉ dẫn cụ thể được không ạ...? Chúng tôi hứa sẽ cố gắng hết sức để tìm được thứ mà thần linh yêu cầu.

Mo Chốc nói :

— Không cần nữa, đem lũ trẻ vô dụng này đi. Chúng không phải thứ mà ta cần. Các người cũng lui đi, ta muốn nghỉ ngơi một chút. He he he.

Bốn tên hộ pháp đồng thanh hô lớn :

” A MA NA KHA “

Sau đó chúng đứng dậy rồi mỗi tên ãm một đứa bé rời khỏi căn nhà gỗ.

Mo Chốc ngồi trên chiếc ghế có hình thù kỳ dị, bất chợt, lão đứng dậy rồi cầm cây gậy lão đang chống vào một cái hốc. Khẽ xoay gậy 1 vòng, sàn nhà bỗng rung chuyển...

” Ù....ù....ù....”

Phía sau ghế xuất hiện một lối đi bí mật dẫn xuống dưới lòng đất, trong căn nhà gỗ đó còn có một tầng hầm. Theo bậc thang, mo Chốc bước tới đâu, đuốc dưới hầm cháy bùng soi sáng đến đó. Đứng trước một cánh cửa được làm bằng đá, đưa tay vào trong một cái hốc, lão xoay nhẹ bàn tay.

” Cạch “

” Ầm....Ầm....Ầm..”

Cánh cửa đá dịch chuyển để ra một lối đi, lão thầy mo bước vào trong, cánh cửa đá đóng lại như cũ.

Phía sau cánh cửa đá chính là một gian phòng bí mật, mọi thứ được ánh đuốc soi sáng, ngoài những vật dụng lão thầy mo dùng để luyện bùa, luyện ngải, những chiếc lu, chiếc vại đầy kín mít không rõ bên trong đựng gì, rồi giá sách mà trên đó để cả những quyển sách từ cũ cho tới mới, đủ các thứ tiếng khác nhau, cả những vật dụng hiện đại như đồng hồ, la bàn..... Nhưng thứ mà lão đang nhìn ngắm với một ánh mắt hân hoan, sung sướng lại chính là cái cũi nhỏ, bên trong có một đứa trẻ khoảng chừng 2 tuổi đang bám tay vào thành cũi hướng đôi mắt to tròn, đen nhánh nhìn thẳng về phía lão, trên người đứa bé không mặc quần áo. Đó là một bé gái, mở cửa cũi, lão bế bổng đứa bé lên cao, phần lưng quay về phía trước mặt của lão.

Lão cười đầy ghê rợn :

— He he he....he he he.....Con gái của ta, chỉ có con mới đúng là thứ mà thần linh yêu cầu.....Không đứa trẻ nào giống như con cả, con chính là đứa con của quỷ.....Bởi vì con đang mang trên người ” Quỷ Ấn “. He he he...He he he.

” Quý Ẩn ” mà lão thầy mo nói chính là một cái bột màu đen, mang hình mặt quỷ xuất hiện chính giữa phần lưng của đứa bé.

” Cạch...Cạch “

Một lối đi khác được mở ra, chỉ có điều dường như lối đi này sâu hun hút, tối đen như mực. Lão thầy mo bế theo đứa bé rồi theo lối đi đó biến mất trong bóng tối.....Không ai rõ lão ta đi đâu, trước khi lối đi đóng sập lại, chỉ còn tiếng cười của lão vẫn vang vọng trong không gian âm u, lạnh lẽo.

” He he he....He he he...”

” A MA NA KHA “

Chương 64: Nỗi niềm tâm tư

Tối ngày hôm sau.....Theo như lời thầy Lương nói, mẹ con cô Hồng sẽ ở lại nhà ông Mừng khoảng 3 ngày để theo dõi. Như vậy là từ giờ đến sáng mai, nếu không có chuyện gì xảy ra hai mẹ con cô Hồng sẽ quay về ngôi nhà của mình. Bữa tối vẫn như thường lệ, Hiên không ăn chung cùng với mọi người. Dọn dẹp xong xuôi, Thước trở lại gian nhà để củi, từ hôm qua đến giờ Thước cũng có những tâm sự riêng. Hai bố con ông Mừng ở trong bếp kiểm tra lại xem gia vị, mắm muối có hư hỏng hay thiếu gì không để còn kịp chuẩn bị, một hai ngày tới quán sẽ mở trở lại.

Còn lại thầy Lương và cô Hồng, khi thầy Lương hỏi về tình trạng sức khỏe của Hiên 2 ngày qua, cô Hồng nói :

— Sức khỏe của con bé rất tốt, gần đây tôi thấy nó vui vẻ mà cười một mình suốt. Tuy không nói, nhưng là mẹ tôi biết, con bé chắc hẳn rất mừng vì ngày ngày được nhìn thấy cậu Phấn. Nhưng vì nó biết tình trạng của mình nên không dám ra mặt nói chuyện với cậu ấy.

Thầy Lương hỏi :

— Cơ thể của cô bé không còn xuất hiện những mụn đỏ cùng với những sợi lông dài nữa chứ...?

Cô Hồng đáp :

— Dạ thưa thầy, như hôm qua tôi có nói với thầy, hiện tại chạy dọc sống lưng của con bé vẫn còn lún phún một chút ít. Còn ngoài ra mọi thứ đều bình thường.

Thầy Lương suy nghĩ rồi khẽ nói tiếp :

— Cũng không có gì lạ, căn bản cô bé vẫn chưa thể thoát khỏi sự nguyên rủa. Như ta đã nói, gốc rễ của lời nguyên vẫn còn. Chỉ sau một lần làm lễ thanh tẩy, khắc chế được như vậy đã là một thành công lớn. Thời gian của cô bé vẫn còn, trước mắt tạm thế đã, trong thời gian ta ở lại đây, từ từ từng bước ta sẽ tìm hiểu thêm về cách phá bỏ lời nguyên. Sau này nếu như có chuyện gì, cô cứ đến đây tìm ta là được.

Cô Hồng vâng dạ cảm ơn thầy Lương, lúc này ông Mừng cũng đi lại, ông Mừng cười cười :

— Hay là mẹ con cô cứ ở lại đây luôn cho tiện....Cô thấy đấy, nhà tôi rộng rãi, thêm 2 người cũng chẳng vấn đề gì.

Cô Hồng xoa tay :

— Mẹ con tôi làm phiền anh như thế đủ rồi. Hơn nữa, mẹ góa con cô, tự nhiên ở trong nhà anh thế này không tiện. Lâu dần người đời sẽ đàm tiếu. Hai ngày qua cảm ơn mọi người rất nhiều. Sáng mai mẹ con tôi sẽ về sớm, thầy Lương đã đồng ý ở lại đây, có gì tôi sẽ đến xin nhờ vả.

Cô Hồng đã nói như thế, ông Mừng dù rất muốn nhưng cũng đành chịu. Không còn việc gì, thầy Lương xin phép đi xuống gian nhà để củi. Cô Hồng cũng trở lại buồng của mình, ông Mừng chắc có lẽ muốn nói chuyện với cô Hồng nhiều hơn nhưng ngại không dám mở lời, thế là ông Mừng đành ngồi uống nước chè một mình.

Bước chân vào gian nhà củi, Thước đang sắp xếp chần chiếu cho gọn gàng. Máy hôm nay cứ trước giờ đi ngủ, Thước lại chuẩn bị giường cho thầy Lương. Còn Thước trải chiếu nằm đất, hành động của Thước tuy nhỏ nhưng đó là sự kính trọng đối với thầy Lương, bởi thầy Lương chính là ân nhân cứu mạng Thước.

Thầy Lương ngồi xuống rồi khẽ hỏi :

— Sau này cậu đã có dự định gì chưa...?

Thước đáp :

— Tôi cũng chưa biết, nhưng có lẽ tôi cũng sẽ ở lại đây để hầu hạ cho thầy. Tôi cũng đã nói việc này với chú Mừng, coi như tôi làm công, chỉ mong có chỗ ăn, chỗ ở là được rồi.

Thầy Lương mỉm cười, khẽ lắc đầu thầy Lương nói :

— Nếu cậu vẫn còn suy nghĩ mang ơn ta thì không cần đâu. Ta cứu cậu

không phải để mong cậu trả ơn hay tìm một người hầu hạ. Cậu còn trẻ, tuy mất mát nhiều nhưng vẫn còn cơ hội để làm lại. Cậu không cần ở lại đây chỉ vì ta, cứ đi làm những gì mà cậu muốn.

Thước nói :

— Mong thầy cho tôi ở lại, bởi tôi biết, sau khi rời khỏi đây, chắc chắn thầy sẽ tìm cách đến ngôi làng quái quỷ ấy. Nếu được, thầy hãy cho tôi đi cùng.....Tôi muốn quay lại đó.

Thầy Lương có chút bất ngờ trước câu nói của Thước, thầy Lương hỏi :

— Cậu muốn quay lại đó...? Quay lại nơi mà cậu suýt chút nữa đã phải bỏ mạng..? Một nơi với những ám ảnh kinh hoàng, những cái chết đầy ghê rợn mà cậu tận mắt chứng kiến....? Tại sao cậu lại làm như vậy...?

Thước trả lời :

— Nếu cứ lần trốn nỗi sợ, tôi sẽ mãi mãi bị nỗi sợ đó ám ảnh. Khuông và Bình nói đúng, tôi chỉ là một thằng ích kỷ luôn lo lắng cho bản thân mình. Dù....dù rất sợ....nhưng...tôi phải đối diện với nó.

Thầy Lương tiếp :

— Nhưng cậu đâu còn lý do gì để quay lại, các bạn của cậu có lẽ đều đã chết cả rồi.

Thước nói :

— Chết phải thấy xác, theo như những gì tôi biết thì chỉ có Tù và Khăm là đã chết, Bình và Khuông biết đâu họ vẫn sống trong ngôi làng đó....Nếu như họ chưa chết, tôi....tôi sẽ quay lại nơi ấy để cứu họ. Ngoài ra còn 1 lý

do nữa đó chính là, như thầy đã nói, tôi được linh hồn của một cô gái cứu sống. Cô ấy vẫn còn tâm nguyện chưa hoàn thành, nếu như thầy đã hứa sẽ giúp linh hồn cô ta được siêu thoát thì hãy cho tôi được đi cùng thầy. Để tôi có thể trả ơn cứu mạng.....Tôi xin thầy.

Đã nghe hết nỗi lòng của Thước, nhìn Thước, thầy Lương biết chắc hẳn mấy ngày qua Thước đã phải đấu tranh tư tưởng rất nhiều. Nhất là khi thầy Lương ngờ ý muốn Thước giao lại sợi dây chuyền bạc cho mình và nói mình sẽ tìm hiểu nguồn gốc của sợi dây chuyền, để giúp cho vong linh người đã khuất được an ủi.

Thầy Lương mỉm cười :

— Nếu cậu đã quyết định như vậy thì tùy cậu.....Dẫu sao ta cũng cần một người dẫn đường. Ra đây chính là lý do cậu lại nóng vội muốn lên đường ngay như vậy. Thứ lỗi cho ta, ta suy cho cùng cũng chỉ là một lão già bình thường như bao người khác, ta không có đủ 3 đầu 6 tay để làm nhiều việc cùng một lúc. Trước mắt ta cần phải tìm cách chữa được căn bệnh quái ác mà cô bé Hiên đang phải chịu đựng. Hơn nữa ta nghĩ, các bạn của cậu có lẽ đã chết hết cả rồi. Nhưng cho dù có thế nào, ta đã hứa với linh hồn người chết thì ta chắc chắn sẽ thực hiện. Mọi chuyện ở đây êm xuôi, ta với cậu lập tức lên đường.

Thước cúi đầu cảm ơn thầy Lương, lát sau bên ngoài có người đang gõ cửa :

” Cộc...Cộc...Cộc ”

— Bác Lương, bác chưa ngủ phải không...?

Thước ra mở cửa, là ông Mừng, Thước hỏi :

— Ừa, có việc gì vậy chú Mừng...?

Ông Mừng ngó vào trong, thấy thầy Lương vẫn đang chong đèn đọc sách, ông Mừng nhìn xung quanh thêm một lượt nữa rồi mới đáp :

— Thăng Phấn không có ở đây hả Thước...?

Thước lắc đầu :

— Không ạ, từ tối ăn cơm xong cháu không gặp nó.

Ông Mừng gãi đầu gãi tai :

— Chậc, thế mà tao cứ tưởng nó chui xuống đây hóng chuyện chứ..? Thăng trời đánh này, đúng là lúc kiểm tra trong bếp xong thì không thấy mặt mũi nó đâu nữa. Lại chạy đi đâu chơi rồi, con với cái, đi không biết mở mồm ra nói với bố một câu.....Thôi, mà với bác Lương nghỉ ngơi nhé, tao đi đây.

Cánh cửa khẽ đóng lại, Thước nói với thầy Lương :

— Bố con nhà ông này cứ như tấu hài ấy thầy nhỉ...? Nhưng ai cũng tốt bụng, nhiệt tình. Cũng may nhờ có họ mà tôi mới tai qua nạn khỏi. Mà lạ, giờ cũng muộn rồi, không hiểu thằng Phấn đi đâu để chú Mừng tìm loạn lên như thế...?

Thầy Lương khẽ cười rồi nói vu vơ :

— Duyên đến thì sẽ tự tìm thấy nhau thôi....Khà khà khà.

[.....]

8h tối, tại một nơi được người dân gọi với cái tên mỹ miều ” Đồi Ánh Sao

“, bước đi trên thảm cỏ xanh mượt, xung quanh không gian thoáng đãng bởi đây là sườn thoải của một con đồi, cỏ cây, đá núi hòa cùng những làn gió mát tạo nên khung cảnh đẹp say đắm lòng người, Hiên thốt lên :

— Đẹp quá.....em không nghĩ nơi đây lại đẹp đến như vậy...? Chẳng trách anh từng nói nơi đẹp nhất chính là ” Đồi Ánh Sao “.

Phển ngạc nhiên hỏi :

— Em nói gì cơ..? Anh từng nói với em như vậy lúc nào...?

Hiên giật mình vì vừa lỡ lời, Hiên ấp úng nói :

— À không..? Ý em là em nghe người dân ở đây họ nói như thế....Hi hi, em cảm ơn anh đã đưa em tới đây.

Phển cười :

— Có gì đâu, nhưng em đi thế này không sợ mẹ em nói gì à..?

Hiên đáp :

— Trước khi đi em có xin phép mẹ rồi, em có nói là đi với anh.

Cả ngày hôm nay Phển nơm nớp lo sợ, Phển sợ Hiên không giữ lời mà sẽ kể cho mọi người chuyện Phển nhìn trộm Hiên lúc Hiên đang tắm. Nhưng thực sự Hiên không nói với ai cả, Phển cũng không hiểu tại sao cô bé này lại làm như vậy. Gọi là cô bé, nhưng những gì mà tối qua Phển nhìn thấy thì lại chẳng ” bé ” tí nào. Nghĩ lại thôi cũng khiến Phển đỏ ửng cả mặt.

Nhìn Hiên giang hai tay, mắt nhắm lại, khẽ hít thở bầu không khí trong lành, hôm nay thời tiết rất đẹp, trên bầu trời vừa có trăng lại vừa có sao,

dưới ánh sáng mờ mờ của mặt trăng, nhìn Hiên, Phấn lại thấy Hiên càng xinh đẹp hơn bao giờ hết. Và rồi, ánh mắt của Hiên nhìn lại Phấn cùng một nụ cười dịu dàng trên môi, chỉ vậy thôi đã khiến trái tim Phấn như bị hạ gục.

Phấn muốn nói điều gì đó nhưng lại không biết bắt đầu từ đâu. Trong lúc Phấn còn đang lúng túng thì Hiên khẽ hỏi :

— Anh Phấn, tại sao người ta lại gọi đây là ” Đồi Ánh Sao ” ?

Chương 65: Vạn vật giao hoan – Tình yêu của đôi bạn trẻ

Phấn tiến lại gần Hiên rồi ngược mắt nhìn lên bầu trời, Phấn nói :

— Nếu nghe tên thì ai cũng nghĩ đứng ở nơi này sẽ được ngắm nhìn những ngôi sao rõ hơn, và nhiều hơn nên người ta mới gọi là đồi ánh sao. Nhưng thực ra không phải vậy, Họ gọi nó với cái tên như vậy chính là bởi vì.....Hi hi, em nhìn anh đây này.

Dứt lời, Phấn bẻ một cành cây nhỏ gần nơi hai người đứng, khẽ kéo tay Hiên tiến về phía trước mặt, dừng lại, Phấn khua nhẹ cành cây xuống sát mặt cỏ.

Phấn nói lớn :

— Bay lên nào.....

Hiên sửng sốt trước những gì đang diễn ra trước mắt, từ dưới thảm cỏ mềm mượt, từng đốm sáng lập lòe đang nhẹ nhàng bay lên khoảng không trung trước mặt hai người. Đó chính là những con đom đóm, có rất nhiều đom đóm ở đây, bị Phấn dùng cành cây đánh động, đom đóm nhấp nháy tỏa ra khắp mọi nơi.

Hiên thích thú vô cùng, Hiên đưa tay ra khẽ chạm vào một con đom đóm, chưa bao giờ Hiên được nhìn thấy một cảnh tượng đẹp đến như vậy. Bầu trời buổi tối, những cơn gió thổi hiu hiu, ánh trăng mờ ảo, cùng với đó là ánh sáng từ những con đom đóm lập lòe, lúc chớp, lúc tắt càng làm cho khung cảnh thêm phần thơ mộng.

Hiên rưng rưng nước mắt :

— Đẹp quá anh ạ....Em không nghĩ trước khi chết mình lại có thể được ngắm một cảnh tượng đẹp đến như vậy...Nhất là cùng với....

Hiên ngật ngừng rồi khẽ dừng lại không nói hết câu, Phấn nghe thấy vậy cũng thoáng buồn, Phấn không hề biết chuyện Hiên bị cha ruột của mình冤枉 rửa. Phấn chỉ nghe thầy Lương kể lại rằng Hiên đang mắc một căn bệnh quái ác. Đó cũng là lý do vì sao mẹ con Hiên chuyển đến nhà Phấn ở tạm vài hôm. Lúc này đây, nhìn cô gái xinh xắn ấy vừa khóc, vừa mỉm cười nói ra những lời đau lòng, Phấn bỗng thấy việc mình làm tối qua thật đáng khinh bỉ.

Phấn nói với Hiên :

— Em đừng lo, bác Lương là một người rất giỏi. Anh từng chứng kiến bác ấy ra tay cứu mạng người khác. Chắc chắn bác ấy sẽ chữa khỏi bệnh cho em.

Nhìn bộ dạng của Phấn, Hiên khẽ bật cười, lau nước mắt Hiên đáp :

— Anh đang lo cho em đấy à...?

Phấn ngại ngùng :

— Chỉ là...anh muốn động viên em thôi. Chuyện hôm qua anh đúng là một thằng khốn nạn. Một thằng không ra gì.

Hiên nói :

— Em đã nói là không sao mà. Nếu là anh Phấn thì không sao cả. Bởi vì.....bởi vì...em....thích anh....

Bẽn lẽn, vừa nhắm mắt vừa nói, cuối cùng thì Hiên cũng đã thổ lộ được tấm chân tình của mình dành cho Phấn. Còn Phấn thì sao...? Phấn cứng đờ người khi nghe câu nói đó của Hiên, Phấn ú ớ không biết nói gì, Hiên tiếp tục :

— Em nói thật đấy.....Ngay từ lần đầu tiên nhìn thấy anh ở nhà em là em đã mến anh rồi. Em cũng không biết tại sao lại như vậy, chưa bao giờ em có cảm xúc như thế với một người khác giới. Nhưng chẳng hiểu sao, em luôn nghĩ đến anh....Em thích anh, anh Phấn ạ.

Đời đúng thánh nhân đãi kẻ khù khờ, được một cô gái xinh đẹp tỏ tình giữa khung cảnh thơ mộng như thế này khiến cho Phấn không còn là chính mình. Từ một kẻ biến thái, nhìn trộm con gái nhà người ta tắm, giờ Phấn lại được chính cô gái ấy ngỏ lời tương tư. Sao có thể từ chối nổi khi mà Phấn cũng tư tưởng đến Hiên suốt cả đêm qua cho tới ngày hôm nay. Tình yêu là một thứ cảm xúc khó có thể định nghĩa, bởi mỗi con người có một kiểu yêu, và mỗi người có một cách yêu riêng, không ai giống ai cả, do vậy

chẳng ai dám mạnh mẽ khẳng định hiểu hết về thứ gọi là tình yêu, cho đến khi trái tim của họ bị đối phương khiến cho thổn thức, để rồi lúc ấy, bản thân họ còn chẳng biết yêu là gì. Nhưng dù có thế nào thì khi yêu, có một điều chắc chắn đó là cả 2 trái tim đang yêu sẽ cùng chung một nhịp đập.

Lúc này đây, Phấn với Hiên chính là như vậy, từ lúc nào, Phấn đã khẽ nắm lấy bàn tay nhỏ bé, mềm mại của Hiên, ấp úng mãi Phấn mới nói ra một câu, nhưng chỉ một câu đó thôi đã đủ khiến cho cô bé Hiên cảm thấy hạnh phúc :

— Anh....cũng thích....em.

Chắc có lẽ sợ Hiên nghĩ mình nói dối nên Phấn vội vàng đưa ra dẫn chứng, mặc dù những điều Phấn sắp nói nó quá mơ hồ :

— Anh nói thật đấy...Có thể em không tin, nhưng khi nhìn thấy em, anh luôn có một cảm giác đã từng gặp em trước đây rồi, nó rất thật và rất quen thuộc. Nhưng anh cũng không thể nhớ được là mình đã gặp em ở đâu cả.

Hiên che miệng khẽ cười :

— Hi hi hi....

Phấn sượng chín mặt, nghĩ bụng chắc có lẽ mình vừa nói ra toàn câu ngu ngốc, Phấn chỉ còn biết chữa ngượng :

— Anh...anh nói thật...mà....Buồn cười...lắm sao...?

Hiên dựa đầu vào vai Phấn rồi khẽ đáp :

— Không, em tin những gì anh nói là thật.....Em vui lắm, em rất hạnh phúc

khi anh cũng thích em.

Phển khẽ quay sang nhìn Hiên, ánh mắt si tình, đôi gò má ửng hồng, làn môi mềm hờ hững, hơi thở gấp gáp bởi nhịp tim đang đập mạnh. Phển khẽ cúi xuống, bờ môi của hai người chạm nhau cho dù vẫn còn đâu đó chút rụt rè, nhút nhát bởi nụ hôn đầu đời xuất phát từ đôi bạn trẻ.

Nhưng có vẻ như câu chuyện không dừng lại ở mức độ hôn, khi mà Phển, với sự ham muốn, khát khao của cái tuổi đôi mươi, của một chàng thanh niên khỏe mạnh, của sự tò mò về tất cả mọi thứ về một người phụ nữ đang dâng trào. Trước mặt Phển lại là một cô gái quá đỗi xinh đẹp, đừng nói Phển, mà bất kể ai là đàn ông cũng khó mà kìm chế.

Thảm cỏ êm, xanh mượt, trăng thanh gió mát, hai con tim đồng điệu, hai tâm hồn rực lửa đang thiêu đốt tất cả những ý nghĩ ngại ngùng. Phển muốn tiến tới xa hơn, cho dù đây mới chỉ là lần đầu tiên cả hai gần nhau như thế. Cởi bỏ lớp áo của Hiên, Phển lần thứ 2 được nhìn trọn vẹn cơ thể của cô gái độ tuổi trăng tròn ấy, dưới ánh trăng, dường như mọi thứ lại càng trở nên tuyệt đẹp hơn bao giờ hết. Phển không rời mắt được khỏi những thứ đang ẩn hiện trước mắt. Hiên ngượng ngùng đưa tay lên che mặt, nhưng Hiên không phản ứng với hành động có thể coi là quá đà của Phển.

Trong thoáng chốc, lý trí của Phển lại trở dậy, ham muốn dục vọng vào khoảnh khắc đó bất chợt bị kìm hãm, bởi Phển tưởng Hiên đang khóc. Vội lấy áo che người cho Hiên, Phển quay mặt đi ấp úng nói :

— Anh....anh...xin lỗi....anh....đã không kìm chế được bản...thân....Anh xin lỗi....

Nhưng rồi, Phển cảm nhận được hai cánh tay của Hiên đang ôm lấy mình từ phía sau, cùng với đó là một giọng nói ngọt ngào, nhẹ nhàng nhưng đầy kích thích :

— Em nói rồi, nếu là anh thì sẽ không sao cả. Dù sao em cũng không sống được quá 1 năm nữa, nếu khoảng thời gian này được làm những gì mình thích, và quan trọng hơn đó là được ở cùng với người mình yêu thì dù ngày mai là ngày cuối cùng của em, em cũng không hề hối hận. Em yêu anh, anh Phấn.

(Thôi, đến đây thì nói thật là có đi tu thì cũng đành xuống núi đi tù)

Tình yêu, tất cả những thứ trên cõi đời trong lúc này đều là vô nghĩa, chỉ có tình yêu đang cháy một cách mãnh liệt mà thôi. Còn gì tuyệt vời hơn khi cả hai đều trao cho nhau lần đầu tiên ấy. Tại ” Đồi Ánh Sao “, tất cả mọi thứ quá đổi hòa hợp, mọi thứ giao hoan. Đời người tuy dài nhưng mấy ai được sống trong sự đắm đuối, mê mê như thế này.

” A...a.....a....em....yêu....anh...”

” Anh...cũng....yêu...em...”

[.....]

11h tối, ông Mừng vẫn chưa ngủ, phần vì mấy ngày qua thức muộn đã quen nên giờ ông Mừng chưa buồn ngủ, phần vì đã sắp nửa đêm mà thằng con của ông vẫn chưa về. Ngồi tại bàn uống nước, vừa hút thuốc, vừa uống nước chè, ông Mừng hướng mắt ra cánh cửa vẫn chưa đóng đợi con về.

Bỗng có người bước tới, vội đứng dậy vì người đang đi đến chính là cô Hồng, ông Mừng khẽ hỏi :

— Chết thật, chắc tại tôi gây tiếng động nên mẹ con cô không ngủ được có phải không..?

Cô Hồng lắc đầu, khẽ ngồi xuống, cô Hồng nói :

— Không phải đâu, chỉ là tôi cũng chưa ngủ được. Có chuyện này tôi muốn nói với anh Mừng.

Ông Mừng hỏi tiếp :

— Có chuyện gì mà cô trần trọc chưa ngủ được vậy...? Cô cứ nói, nếu cần tôi giúp chắc chắn tôi sẽ giúp.

Cô Hồng có phần ngập ngừng :

— Anh đang đợi cậu Phấn phải không..?

Ông Mừng gật đầu :

— Chắc, đúng là vậy.....Không biết nó đi đâu mà giờ này chưa về. Mà nó đi cũng không nói với tôi tiếng nào cả. Cô chắc không lạ, phận làm cha mẹ như chúng ta, chỉ khi thấy con cái nó ngủ ngon thì chúng ta mới yên tâm mà đi ngủ.

Cô Hồng đang định nói gì đó thì bên ngoài có tiếng bước chân, ngó đầu vào trong, Phấn cũng đoán ông Mừng đang chờ vì lúc mới bước vào, Phấn thấy bên trong vẫn còn sáng.

Phấn nhìn ông Mừng nói lí nhí :

— Bố, con về rồi....

Ông Mừng lập tức cau mày, đứng dậy ông Mừng quát :

— Thằng trời đánh, mày đi đâu mà gần nửa đêm mới về.....Làm bố mày

ngồi đợi mà đã mấy tiếng đồng hồ.

Nhưng rồi ông Mừng ngớ cả người, ông sửng lại, mắt mở to, thậm chí ông còn cố dụi mắt để nhìn kỹ lại một lần nữa xem có đúng những gì ông đang thấy là thật hay do ông hoa mắt. Bước vào sau Phấn không ai khác, chính là cô bé Hiên, con gái của cô Hồng.

Ông Mừng ú ớ :

— Sao...sao hai đứa....lại...đi về...cùng nhau....? Chuyện này là thế nào...?

Cô Hồng nhìn con gái im lặng không nói gì, nhưng Phấn, chàng thanh niên, không nói đúng hơn giờ đã là một người đàn ông thực thụ, nắm chặt bàn tay của Hiên, Phấn nhìn ông Mừng nói một câu khiến ông Mừng như chết điếng :

— Bố, con muốn lấy Hiên làm vợ.

Chương 66: Biến cố trong đêm

Ông Mừng há hốc mồm, ông hỏi lại thật chậm rãi từng câu, từng chữ :

— Mà...mà...vừa nói...gì cơ...?

Phấn nhìn thẳng vào mắt ông bố rồi dõng dạc nói lại câu vừa rồi :

— Con muốn lấy Hiên làm vợ.

Sau vài giây bàng hoàng, ông Mừng lấy lại sự bình tĩnh, ông Mừng cau mày đáp :

— Không được, chuyện vợ chồng, cưới xin không phải trò trẻ con mà mà thích là làm. Bố không biết tại sao hai đứa lại đi về chung, nhưng việc mà vừa nói bố không đồng ý.

Nãy giờ cô Hồng không hề nói gì, nhìn cô Hồng, ông Mừng tiếp :

— Kìa, sao cô lại im lặng...? Chẳng lẽ chuyện hai đứa nó đi chơi với nhau đến tận bây giờ cô cũng biết phải không...?

Cô Hồng khẽ cúi đầu trả lời :

— Tôi xin lỗi anh Mừng, đúng là tôi có biết.....Cũng chỉ vì tôi thấy con bé thực lòng yêu mến cậu Phấn. Tôi....tôi...

Ông Mừng gắt :

— Cô đúng là....Cô có biết như vậy là vẽ đường cho hươu chạy hay không...? Lẽ ra cô phải ngăn cản chúng nó chứ...? Đẳng này.....tôi thực sự không hiểu cô đang nghĩ gì nữa. Con bé.....nó...nó có...sống....

Ông Mừng còn chưa kịp nói hết câu thì Phấn đã gào lên :

— Bố thôi đi, con đã biết hết mọi chuyện....Hiên đã kể cho con nghe tất cả, chỉ còn sống được 1 năm thì sao chứ...? Con với Hiên yêu nhau thật lòng, năm nay con cũng đã 20 tuổi, không còn bé bỏng gì nữa. Một năm thì một năm, cho dù có là 1 tháng, thì con cũng sẽ lấy em ấy làm vợ. Chưa bao giờ con xin bố điều gì, chỉ lần này thôi. bố hãy đồng ý cho con được cưới Hiên.

Con xin bố.

Mọi chuyện diễn biến quá nhanh, ngay đến cả cô Hồng cũng không lường trước được sự việc này chứ đừng nói đến ông Mừng. Chỉ sau một buổi tối, thằng con của ông sống chết đòi cưới vợ. Có năm mơ ông cũng không tưởng tượng nổi đến tình huống này. Nhưng chính nhờ lời nói to tiếng vừa rồi của Phấn mà ông Mừng đã nhận ra suýt chút nữa mình lỡ lời. Bản thân ông cũng luôn hi vọng thầy Lương sẽ tìm được cách hóa giải nguyên thuật cho Hiên, nhưng đó là sau này, còn hiện tại, Hiên vẫn đang bị nguyên rủa, chính mắt ông Mừng từng nhìn thấy bộ dạng đáng sợ của Hiên, chưa kể Hiên chỉ sống được chừng 1 năm nữa. Người làm cha như ông Mừng đương nhiên không muốn con trai gặp rắc rối, đau khổ về sau.

Không biết phải quyết định ra sao, ông Mừng day day hai thái dương khẽ đáp :

— Chuyện này không thể vội vàng quyết định, cũng đã muộn rồi.....Tất cả đi nghỉ ngơi, ngày mai sẽ nói tiếp. Bố cũng đang đau đầu, cô Hồng, cô đưa con bé vào buồng đi.

Hiên khẽ nép vào người Phấn, những gì cần nói cũng đã nói hết, dù sao ông Mừng cũng bảo mai sẽ bàn tiếp, Phấn buông tay Hiên rồi mỉm cười :

— Em đi ngủ đi, em yên tâm....Anh sẽ luôn ở bên cạnh em, cho dù bố anh có không đồng ý đi chẳng nữa. (Tiên sư thằng mất dạy :v)

Hiên bẽn lễn đi tới chỗ mẹ, cô Hồng cúi đầu xin lỗi ông Mừng :

— Mong anh đừng giận, lỗi là do tôi, anh nói đúng, tôi làm mẹ mà lại cư xử không phải phép. Ngày mai khi anh nguôi ngoai, tôi sẽ đến tạ lỗi.

Ông Mừng không đáp lại, trong lòng ông ngổn ngang bộn bề suy nghĩ, thấy

Phên vẫn còn lẩn cấn đứng đó, ông Mừng thở dài :

— Cả con nữa, đi ngủ đi.....Bố muốn ngồi đây thêm một lát nữa.

Phên vâng dạ rồi đi vào trong buồng, còn lại một mình, ông Mừng đi đun nước, chuẩn bị pha một ấm chè đặc, có lẽ lại 1 đêm nữa, ông Mừng không thể ngủ.

Chè pha xong, vừa rót ra một chén thì ông Mừng nghe thấy tiếng của thầy Lương :

— Bác chủ rót cho tôi xin chén trà được chứ...?

Ông Mừng ngạc nhiên hỏi :

— Ủa bác Lương, cũng đã muộn rồi sao bác còn chưa ngủ...? Uống chè tầm này là không ngủ được nữa đâu.

Thầy Lương khẽ cười :

— Hôm nào tôi cũng đọc sách tới khuya, cũng như bác chủ thôi, tôi cũng chưa buồn ngủ. Lang thang thế nào lại thấy bác vẫn còn thức, cứ rót cho tôi một chén. Cậu nhà đã về rồi phải không...? Khi này tôi có nghe thấy mọi người to tiếng.

Ông Mừng thở dài thườn thượt :

— Về rồi, nhưng bác biết không...? Có đòi lấy vợ, cả ngày nay vẫn bình thường, tự nhiên tối nay nó đi đâu không rõ, khi quay về nó với con bé Hiên nắm tay nhau tình tứ, rồi thằng này nó muốn lấy con bé Hiên làm vợ.

Như sực nhớ ra điều gì, ông Mừng ngồi sát lại gần thầy Lương rồi hỏi nhỏ :

— Chết rồi, hay là có khi nào thằng Phấn lại bị bỏ bùa không hả bác Lương...? Không thì tại sao mới chỉ đi với nhau một tối mà nó sống chết đòi cưới như vậy được chứ...?

Thầy Lương nhấp ngụm trà rồi lắc đầu đáp :

— Sẽ không có chuyện bỏ bùa nữa đâu, điều này thì tôi có thể chắc chắn. Tuy nhiên, biết nói sao cho bác chủ hiểu bây giờ nhỉ.....Chậc, đại loại nó là như này, sau khi giải bùa, cậu Phấn đã quên hết những gì có liên quan đến Hiên, nhưng suy cho cùng, những ngày trước đó, cậu Phấn luôn tư tưởng, nghĩ về hình ảnh của cô bé trong đầu. Như vậy sẽ tạo nên cảm giác vừa hư vừa thật, quen mà không quen, rõ ràng đã nhìn thấy ở đâu đó nhưng lại không biết chính xác là ở đâu. Tất cả những điều ấy vô tình tạo ra một liên kết vô hình, khiến cho khi nhìn cô bé, cậu Phấn sẽ thấy quen thuộc.

Ông Mừng hỏi :

— Nhưng chẳng phải nó đã quên hết rồi sao...?

Thầy Lương tiếp :

— Quên, nhưng đó là khi cậu nhà không gặp cô bé. Còn khi gặp gỡ, không tránh khỏi những hình ảnh thân quen xuất hiện trong suy nghĩ. Chưa kể, Hiên là một cô gái xinh đẹp, đừng nói là cậu Phấn, mà bất cứ chàng trai nào khi nhìn cũng đều yêu cô bé cả thôi. Với nhan sắc ấy, bản thân cô bé đã là một đạo bùa yêu rồi....Khà khà khà.

Ông Mừng chép miệng :

— Nhưng chuyện nó đòi cưới vợ tôi thấy thực sự.....Chậc, thằng trời đánh này.

Thầy Lương hỏi :

— Có gì bác cứ nói ra, biết đâu tôi sẽ giúp được gì đó.

Rót thêm nước chè, châm thêm liều thuốc, ông Mừng bày tỏ tâm sự :

— Khi này tôi suýt nữa thành hồ đồ, không phải tôi ghét bỏ gì con bé, bác cũng biết rồi đấy, tôi cũng mong bác tìm được cách giúp nó thoát khỏi sự nguy hiểm kia. Nhưng tôi cũng chỉ có thằng Phấn là đứa con duy nhất, việc con bé Hiên còn chưa biết thế nào, hơn nữa nếu không tìm ra cách thì con bé cũng chỉ sống được 1 năm nữa mà thôi. Hơn ai hết, tôi là người hiểu rõ nhất cái cảnh gà trống nuôi con. Là một người cha, tôi không muốn con mình phải sống theo cách cách mà bao năm qua tôi đã sống. Có ích kỷ đi chăng nữa thì tôi vẫn muốn thằng Phấn được hạnh phúc, có một gia đình yên ấm và đầy đủ. Thấy nó một mực đòi cưới con bé tôi lại càng sợ, bởi càng như vậy, lỡ may khi con bé không còn nữa, rồi nó sẽ ra sao. Còn cha mẹ chỉ cần nhìn vào mắt con cái là hiểu, tôi biết, cả 2 đứa nó đều thực sự yêu nhau. Mặc dù thời gian gặp nhau quá ngắn ngủi, nhưng tôi tin cái gọi là tình yêu sét đánh. Hì, không giấu gì thầy, ngày xưa tôi và mẹ thằng Phấn cũng chỉ gặp nhau được đúng 1 lần lúc 2 gia đình giới thiệu. Thế rồi cũng cưới nhau luôn, vậy mà vẫn hạnh phúc, cho đến khi mẹ nó mất. Tôi cũng ở vậy nuôi con đến tận bây giờ. Ngăn cản không đành, nhưng tác hợp thì cũng không thuận. Tôi phải làm thế nào đây hả bác Lương...? Bác là người ngoài cuộc, bác lại thông hiểu đạo lý, bác cho tôi một lời khuyên với.

Thầy Lương khẽ vuốt chòm râu bạc, nghe hết tâm tư của ông Mừng, thầy Lương lúc này mới đáp :

— Cả bác chủ và cô Hồng đều là những bậc cha mẹ đáng ngưỡng mộ. Lương tôi đây có may mắn gặp được hai người quả thật là có duyên. Ai

cũng có suy nghĩ riêng, nhưng tất cả đều là vì con cái. Máu chốt ngăn cản tất cả mọi chuyện chính là lời nguyện quái ác của gã người Chà đã ếm lên cô bé. Nghe bác chủ nói xong bỗng dưng tôi lại thấy trách nhiệm của mình càng lớn hơn. Bởi giờ không chỉ là mạng sống của cô bé Hiên, mà còn là tương lai của cả cậu Phấn nữa. Lần trước nhờ có cậu nhà mà tôi mới cứu được mạng của Thuốc. Tôi nợ cậu Phấn một ân tình, việc này tôi không thể ngó lơ được rồi. Thôi thì trước mắt bác chủ cứ đồng ý cho cả hai qua lại tìm hiểu, chuyện cưới xin tạm để sau hãy bàn tiếp. Không thể ngăn cấm chuyện yêu đương của hai đứa được. Còn trong thời gian ở lại đây, tôi sẽ cố gắng tìm ra một điều gì đó để giúp cô bé Hiên. Bác chủ thấy như vậy có được không...?

Ông Mừng giờ mới thở phào nhẹ nhõm, thầy Lương đã cho ông một lời khuyên vẹn cả đôi đường.

Ông Mừng đáp :

— Cảm ơn bác, nghe bác nói xong tôi thấy thoải mái hơn nhiều. Chắc, uống nước chè cũng xót ruột, để tôi vào bếp làm món gì đó chúng ta cùng ăn, tiện uống vài ly.

Thầy Lương mỉm cười :

— Được thế thì còn gì bằng....Khà khà khà.

Nhưng ông Mừng chỉ vừa đứng dậy thì từ phía trước, cô Hồng chạy hối hả tới, mặt mũi đỏ mồ hôi, đôi mắt ngấn lệ, hình như cô Hồng vừa khóc, miệng ấp úng, hơi thở dồn dập, cô Hồng nói như mếu :

— Thầy Lương....hức....thầy Lương ơi.....Con bé Hiên....nó....nó.....làm sao ấy....Thầy....thầy cứu nó với....

Chương 67: Song hỷ lâm môn

Thầy Lương vội hỏi :

— Cô Hồng, bình tĩnh lại đã...Con bé bị làm sao..?

Cô Hồng đáp :

— Tôi cũng không biết, nhưng lúc mới đây còn không sao, bỗng nhiên người nó nóng ran....Thầy, thầy đến xem giúp con tôi với.

Thầy Lương nói ông Mừng cùng cô Hồng đi trước, còn thầy quay lại gian nhà củi để lấy đồ nghề thăm khám bệnh.

Bước vào trong buồng, thấy Hiên đang nằm co ro trên giường, thầy Lương khẽ bắt mạch cho cô bé, neho mà, thầy Lương nói :

— Mạch đập không ổn định, cơ thể sốt cao, cần phải giúp cô bé hạ sốt ngay bây giờ. Cô Hồng ở lại đây, còn bác chủ, bác đem cho tôi một chậu nước ấm cùng một cái khăn sạch đến đây. Sau đó đập dập ít gừng, đun sôi với nước nóng, lọc bã lấy nước cho tôi. Cơn sốt này có điều gì đó không bình thường.

Ông Mừng vội chạy đi làm ngay, sau khi nước ấm được đem đến, thầy Lương kêu ông Mừng ra ngoài, tiếp đó thầy Lương nói cô Hồng dùng khăn ấm lau người cho Hiên bởi Hiên đang đổ mồ hôi rất nhiều, lúc này Hiên đã mê man không còn biết gì cả.

Trong khi cô Hồng giúp con gái lau người, thầy Lương đứng bên ngoài đợi, bất chợt cô Hồng mở cánh cửa buồng, nhìn thầy Lương, cô Hồng nói vội vã :

— Thầy...thầy ơi.....có...có chuyện này....thầy nhìn xem....Như này là sao...?

Vừa nói, cô Hồng vừa kéo thầy Lương vào trong, đứng bên giường mà Hiên đang nằm, lúc này cô Hồng mới để Hiên nằm sấp lại, vén lưng áo Hiên lên, chỉ vào dọc sống lưng của Hiên, cô Hồng nói :

— Chúng...chúng biến mất rồi.....Không còn gì nữa....Những sợi lông cuối cùng cũng đã biến mất.

Quả đúng như vậy, sau khi làm lễ giải nguyên cho Hiên, cô Hồng có nói với thầy Lương, mặc dù đa phần những đám lông dài đen xì mọc khắp người Hiên không xuất hiện nữa, nhưng chỉ duy phần sống lưng vẫn còn lại chút tàn dư. Thầy Lương cũng giải thích rằng đó là do lời nguyện chưa thể hóa giải, việc những sợi lông mọc dài nơi sống lưng của Hiên chính là dấu hiệu ám chỉ Hiên vẫn đang bị nguyên rủa. Lúc này đây, trước mắt thầy Lương với cô Hồng, tấm lưng trần của Hiên mịn màng, chẳng còn sợi lông dài thượt đáng sợ nào nữa cả.

Thầy Lương tiếp tục bắt mạch cho Hiên, nhìn cô Hồng, thầy khẽ mỉm cười mừng rỡ :

— Mạch đang dần trở lại bình thường, hơi thở của cô bé cũng đã điều hòa hơn, cơn sốt đã hạ. Còn một điều nữa, không biết tại sao.....Nhưng....nhưng dường như bên trong cô bé thứ tà khí bị nguyên rủa ấy cũng đã biến mất....Nói một cách khác, lời nguyện ếm lên người cô bé đã được hóa giải. Đây cũng chính là nguyên nhân vì sao, dải lông mọc trên

sống lưng con gái cô biến mất.

Cô Hồng không dám tin vào những gì mà thầy Lương nói là sự thật, cô Hồng bật khóc hỏi lại :

— Thầy...thầy nói thật chứ ạ....? Con gái tôi đã thoát khỏi lời nguyền thật sao....? Hức hức hức.

Khẽ kéo tấm chăn đắp cánh tay của Hiên lại, thầy Lương gật đầu :

— Sự thật đúng là như vậy, bản thân tôi cũng không hiểu nguyên nhân là do đâu. Chỉ biết, lời nguyền lên người cô bé đã không còn nữa.

” Cạch “

Ông Mừng mở cửa bước vào, theo sau ông còn có cả Phấn nữa, nửa đêm thấy bố vẫn còn thức làm gì đó, Phấn thấy lạ nên đi ra hỏi. Khi biết Hiên đang sốt cao, Phấn vội vã chạy theo bố đến đây ngay. Nhìn Hiên nằm trên giường mê man, Phấn lao vào, miệng nói lớn :

— Hiên....Hiên, em làm sao vậy.....Là tại anh, tại anh phải không...?

Cô Hồng định nói gì đó nhưng thầy Lương ra dấu im lặng, ông Mừng đặt bát nước gừng nóng lên bàn rồi hỏi :

— Con bé có sao không bác Lương...?

Phấn cũng vội quay sang cầu cứu thầy Lương :

— Bác Lương ơi, bác cứu em ấy với.....Chẳng phải bác nói em ấy sẽ sống được 1 năm nữa hay sao...? Vậy tại sao giờ em ấy mê man không chịu tỉnh lại.

Nhìn Phấn, thầy Lương hỏi 1 câu mà khi Phấn trả lời, cả ông Mừng lẫn cô Hồng đều phải sửng người :

— Tối nay, hai đứa có làm chuyện gì hay không....?

Phấn rần nước mắt trả lời :

— Dạ có, lúc ở trên đồi, cháu và Hiên đã làm chuyện đó cùng nhau. Hu hu, có phải vì vậy mà tuổi thọ của Hiên bị rút ngắn phải không bác....? Là lỗi của cháu, bác Lương, bác làm ơn cứu em ấy, nếu cần gì của cháu, cháu cũng xin chấp nhận.....

Cô Hồng ôm mặt khóc nức nở, ông Mừng thấy vậy thì giận Phấn đến đỏ bừng cả mặt, chắc lúc đó chỉ thiếu mỗi nước ông Mừng túm đầu Phấn đánh cho một trận mà thôi. Nhưng nhìn thẳng con ngỗ nghịch, lần đầu tiên quỳ gối, khóc nức van xin người khác, ông biết, con ông cũng đang đau khổ lắm rồi.

Người khóc, người giận dữ nhưng không biết phải làm sao, bỗng nhiên, thầy Lương phá lên cười lớn :

— Ha ha ha....Ha ha ha....Thì ra là thế, ta hiểu rồi....Đúng là ý trời, nhân duyên là do trời sắp đặt. Xa tận chân trời mà lại gần ngay trước mắt....Ha ha ha....Ha ha ha.

Phấn với ông Mừng ngớ người, không biết tại sao trong hoàn cảnh đau thương này thầy Lương lại cười một cách sảng khoái mà đầy vô duyên như thế, ông Mừng ấp úng :

— Kìa bác Lương, con bé đang gặp chuyện, mọi người đang lo lắng vậy sao bác lại cười. Bác đúng là.....dù bác có gì đi chăng nữa thì cũng phải

nhìn mẹ con họ đang khố sở mà biết ý chứ....

” Hức...hức...Hi...hi...hi “

Thầy Lương khẽ lắc đầu rồi chỉ tay về phía cô Hồng, thầy Lương nói với ông Mừng :

— Vậy sao, tôi lại thấy cô ấy đang khóc vì vui mừng đó chứ....Khà khà khà, thôi, không để bố con bác chủ phải dằn vặt, tôi nói luôn vậy.....Cô bé Hiên đã hoàn toàn khỏe mạnh, ” căn bệnh ” mà cô bé phải chịu đựng mấy năm nay, đã được chữa khỏi. Và người có công lớn nhất chữa bệnh cho cô bé, không ai khác chính là cậu Phấn đây. Chuyện mừng như thế tôi cười là lẽ đương nhiên.....Ha ha ha.....Ha ha ha.

Cô Hồng lau nước mắt, đúng như thầy Lương nói, những giọt nước mắt của cô Hồng là những giọt nước mắt vui mừng, sung sướng....Bởi có năm mơ cô Hồng cũng không nghĩ con gái mình đã được giải thoát khỏi lời nguyền độc địa của người Chà.

Trong lúc Phấn vẫn còn hoang mang, chẳng hiểu tại sao thầy Lương lại nói chính Phấn là người đã chữa bệnh cho Hiên thì cô Hồng cúi đầu nói với Phấn :

— Mẹ con tôi biết ơn cậu nhiều lắm....Con gái tôi đã được cậu cứu sống một mạng. n tình này biết phải trả làm sao cho hết....Cảm ơn cậu.

Thầy Lương vỗ vai Phấn :

— Đừng lo, cô bé không sao cả, cơn sốt đã qua, chỉ cần nghỉ ngơi, ngủ một giấc là sáng mai sẽ khỏe lại. Mọi người đi ra ngoài cho cô bé yên tĩnh còn ngủ.

Phên đáp :

— Cháu không hiểu hết những gì mọi người vừa nói, nhưng chỉ cần Hiên bình an vô sự là tốt rồi.....Cho cháu ở lại đây một chút để chăm sóc cho Hiên có được không ạ..?

Thầy Lương nhìn cô Hồng rồi cả hai cùng gật đầu đồng ý, thầy Lương nói :

— Vậy cũng được, còn hai người đi ra ngoài tôi sẽ giải thích cặn kẽ hơn. Đêm nay quả thật rất dài....Khà khà khà.

Ra ngoài bàn uống nước, khẽ ngồi xuống, thầy Lương nhìn ông Mừng rồi vừa rót nước chè vừa nói :

— Khi này chắc bác chủ cũng đã nghe rồi phải không...? Tối nay cậu nhà đã cùng con gái cô Hồng trao hết cho nhau những gì cả hai có. Chà chà, giới trẻ bây giờ quả thật là bạo dạn, chúng ta đều đã già, đúng là không thể hiểu được bọn trẻ nghĩ gì.

Ông Mừng nghe mà sượng chín cả mặt, ông không dám tin rằng con ông lần đầu đưa con gái người ta đi chơi đã tiến xa đến mức đấy. Cô Hồng cũng ngượng không kém, tất nhiên rồi, nói chuyện ấy giữa lúc này không ngại sao được.

Để giúp cả hai đỡ ngượng ngùng, thầy Lương nói tiếp :

— Nhưng chính vì như vậy mà vô tình cậu Phên đã giúp cô bé Hiên giải được lời nguyện.

Ông Mừng hỏi :

— Thầy...thầy nói rõ...hơn được không ạ..?

Thầy Lương gật đầu :

— Chính là như thế này, trước đây tôi có nói tôi không thể giải được lời nguyện của người Chà là bởi vì chỉ có người nguyện rửa mới giải được mà thôi. Bởi họ dùng tà thuật ếm lời nguyện lên người bị nguyện rửa ra sao tôi không thể biết được. Do đó thuật nguyện rửa trở nên vô cùng đáng sợ. Để giải được nguyện thuật, người bị nguyện rửa phải tìm đến kẻ đã nguyện rửa mình mới mong được hóa giải. Trong trường hợp này, gã cha đốn mạt kia ếm lời nguyện lên cô bé Hiên chính là muốn mẹ con cô Hồng bắt buộc phải quay lại tìm hắn để giải nguyện. Nhưng mẹ con cô Hồng thà chết chứ không chịu quay về.

Ông Mừng càng nghe lại càng rối, ông Mừng hỏi tiếp :

— Nhưng nếu chỉ có hắn giải được nguyện thì tại sao bác lại nói cô bé đã trở lại bình thường...?

Thầy Lương khẽ cười :

— Tôi đoán rằng, mà không, đến bây giờ thì tôi chắc chắn rằng cách để thoát khỏi lời nguyện ấy chính là sự giao hợp giữa nam và nữ. Lời nguyện gã khốn đó ếm lên cô bé Hiên được giải khi có một người đàn ông thực sự yêu và đồng ý quan hệ với cô bé. Và tối nay, cậu Phấn đã làm điều này, chính vì vậy, vô tình trong khi đôi bạn trẻ làm chuyện ấy, lời nguyện đã được gỡ bỏ. Ha ha ha, nghe cứ như chuyện cổ tích phải không...? Nhưng như trước tôi đã nói, người Chà luôn có những bùa phép, tà thuật rất quái gở, kỳ dị. Chính điều đó khiến họ trở nên bí hiểm, khó dò.

Ông Mừng vẫn chưa thấy hợp lý lắm, ông Mừng tiếp :

— Vậy thì đâu phải cái gì độc địa lắm, chẳng phải chỉ cần có người đồng ý

làm chuyện ấy là xong hay sao...?

Cô Hồng bây giờ mới lên tiếng :

— Không đâu, mọi thứ không hề đơn giản như anh nghĩ. Sau khi rời khỏi đó, con gái tôi phát bệnh, nổi mụn khắp người, rồi càng lâu thì mọi chuyện lại càng đáng sợ hơn. Người con bé mọc đầy lông, mẹ con tôi mấy năm qua phải sống chui lủi bởi nếu như lỡ có ai nhìn thấy bộ dạng của con bé, họ sẽ đánh đuổi và gọi chúng tôi là ma quỷ. Sự độc địa từ nguyên thuật chính là điều này, làm gì có ai đồng ý quan hệ với một người nhìn bề ngoài như ma quỷ cơ chứ.

Thầy Lương gật đầu đồng ý :

— Chính xác là như vậy, ngay cả bác chủ, lần đầu nhìn thấy cô bé cũng tỏ ra rất sợ hãi đó thôi. Nếu như không có trang sách viết bằng chữ Phạn trong ” Cổ Độc Kỳ Thư ” thì cho đến tận sau này cô bé Hiên vẫn phải mang hình dạng đáng sợ ấy. Và tất nhiên ai nhìn thấy cô bé cũng đều bỏ chạy mà thôi. Nhưng dù sao trời cao không phụ lòng người, chắc có lẽ ông trời thương tình nên sắp xếp chúng ta gặp gỡ nhau như một mối lương duyên tiền định. Khà khà khà, mọi chuyện đã như vậy thì tôi nghĩ bác chủ cũng không còn lý do gì để mà ngăn cản hai đứa trẻ nữa. Trai lớn dựng vợ, gái lớn gả chồng. Duyên tới mà cản e không thuận ý trời. Vấn đề lớn nhất cũng đã được gỡ bỏ. Chuyện buồn đã qua, giờ là lúc tất cả mọi người nên vui mừng mới phải. Lương tôi có lời chúc mừng đến bác chủ cũng như cô Hồng đây, quả đúng là song hỷ lâm môn.....Ha ha ha....Ha ha ha.

Ông Mừng mặt đỏ tía tai, nhìn thầy Lương ấp úng đáp :

— Kia bác Lương....Sao...sao lại...là song hỷ lâm môn.....Chuyện này....chuyện này...

Khẽ nhìn sang cô Hồng, thấy cô Hồng cũng đỏ ửng hai má, cúi mặt e thẹn cô Hồng không nói gì, thầy Lương cười sáng khoái :

— Thôi nào, xưa nay chuyện thông gia lấy nhau cũng không phải hiếm. Tôi là người ngoài cuộc, nhìn hai người là tôi cũng đã hiểu được tâm tư chưa dám bộc bạch. Trước khi Lương tôi rời khỏi đây, nhất định phải xin uống một chén rượu mừng của cả 4 người thì mới yên tâm mà đi được....Ha ha ha....Ha ha ha.

Nghe thầy Lương nói, ông Mừng lẫn cô Hồng khẽ nhìn nhau rồi thẹn thùng, quả đúng tình trong như đã mặt ngoài còn e. Không chỉ niềm vui đến với cả 4 người họ, mà đối với riêng thầy Lương, đây cũng là một điều rất đáng mừng. Bởi Hiên đã được giải nguyên, cũng là lúc thầy Lương không còn vướng bận để có thể tiếp tục cuộc hành trình, đi thực hiện lời hứa của mình với một người đã chết.....

Chương 68: Hành trình đi tìm quý dữ

3 ngày sau.....

— Bác thực sự phải đi vội vậy sao...? – Ông Mừng khẽ hỏi.

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Bữa cơm ngày hôm qua cũng coi như tôi được uống trước rượu mừng của gia đình bác chủ rồi. Có những chuyện không thể chậm trễ, thực tâm tôi rất muốn được chứng kiến lễ cưới của bác cũng như cậu Phấn. Tuy

nhiên, mọi thứ không thể gấp gáp như vậy, mọi người cũng cần phải có thời gian để chuẩn bị cho đám cưới. Ngày lành tháng tốt tôi cũng đã xem cho bác chủ, trong ngôi nhà này có một số điểm cần khắc phục về mặt phong thủy cũng đã xong xuôi. Thêm người là thêm phúc, thêm lộc....Chúc cho bác chủ cùng cô Hồng, cũng như cậu Phấn và cô bé Hiên bách niên giai lão, sống bên nhau cho tới đầu bạc răng long.....Ha ha ha.

Thước đang kiểm tra lại hành lý, đồ đạc, thức ăn mà hôm qua cô Hồng cũng như ông Mừng đã chuẩn bị cho thầy Lương. Ông Mừng nói với Thước :

— Chắc, tao cứ tưởng mày sẽ ở lại đây chứ...? Ai ngờ mày cũng đi luôn.

Thước đáp :

— Cảm ơn chú Mừng, nếu không có chú cứu mang, cho ăn trong khoảng thời gian cháu bị điên chắc cháu cũng đã chết rồi. Ơn này của chú cháu sẽ không bao giờ quên. Việc cháu đi cùng thầy Lương cháu đã suy nghĩ kỹ. Dù sao ở đây cháu cũng không còn vướng bận gì cả, thời gian qua cháu đã đánh mất chính mình, đây là lúc cháu cần phải làm một điều gì đó. Mọi người ở lại nhớ giữ gìn sức khỏe.

Mẹ con cô Hồng cũng có mặt tiễn thầy Lương, Hiên đứng cạnh Phấn, đôi bạn trẻ không biết phải nói gì trong lúc này, mặc dù họ có rất nhiều điều muốn bày tỏ nhưng không biết phải bắt đầu từ đâu.

Phấn ấp úng :

— Bác...bác Lương.....Chúng cháu cảm ơn.....bác.....

Thầy Lương cười :

— Khà khà, sao thế, sắp lấy vợ rồi mà vẫn còn rụt rè thế à...? Không cần phải cảm ơn ta, tất cả cũng là nhờ vào mối nhân duyên của 2 đứa, ta chỉ vô tình kéo sợi dây tơ hồng của cả hai xích lại gần nhau nhanh hơn một chút mà thôi. Phấn, nhớ sau này phải chăm sóc tốt cho cô bé cũng như bố mẹ. Chà, nhìn hai đứa mà ta thấy có chút tiếc nuối, ta không có quà gì để tặng cho 2 đứa trước khi đi.

Bỗng thầy Lương nhớ ra điều gì đó, thầy Lương mở tay nải của mình, lấy ra một chiếc lược có hình bán nguyệt, chiếc lược được thầy Lương cẩn thận bọc trong 1 tấm vải nên khi bỏ ra vẫn còn mới tinh. Vân gỗ trên chiếc lược vừa bóng, vừa đẹp, cùng với đó là những hoa văn được chạm trổ tỉ mỉ, chiếc lược có khắc hình đôi chim yến quấn quýt nhau trên một nhành hoa.

Thầy Lương đưa cho Hiên và Phấn, thầy Lương nói :

— Trên người ta hiện giờ chỉ có món đồ này là phù hợp để tặng cho hai đứa nhất. Chiếc lược này do chính tay ta làm, nó cũng không phải đồ quý giá gì, chỉ là lược được làm từ gỗ Đàn Hương mà thôi. Đối với người Trung Quốc, trong lễ cưới, lược là đồ vật mang một ý nghĩa gắn với câu chúc ” Bạch đầu giai lão “, ý là chúc cho đôi vợ chồng trẻ sẽ sống với nhau đến khi bạc đầu. Trước ngày cưới, cậu Phấn hãy dùng chiếc lược này để chải tóc cho cô dâu nhé. Mong hai đứa không chê.

Hiên kính cẩn nhận chiếc lược từ tay thầy Lương, chưa bao giờ Hiên được nhìn thấy một cây lược đẹp đến như vậy, mùi thơm dịu nhẹ của gỗ Đàn Hương tỏa ra khiến Hiên vô cùng dễ chịu, nhất là khi thầy Lương nói đây là chiếc lược mà thầy Lương tự tay làm, điều đó lại càng mang ý nghĩa to lớn. Phấn, chàng thanh niên với vẻ ngoài ngỗ nghịch, nhưng bên trong lại yếu mềm. Phấn chảy nước mắt khóc một cách ngon lành. Tuy ở cùng thầy Lương chỉ một thời gian ngắn, nhưng những gì Phấn được chứng kiến thầy Lương giúp đỡ mọi người, Phấn rất cảm kích. Nay trước khi đi, còn được thầy Lương tặng quà cưới, điều đó khiến Phấn xúc động nghẹn ngào.

Trời đã dần sáng, cũng đã đến lúc lên đường, những gì cần nói cũng đã nói hết. Gia đình ông Mừng tiễn thầy Lương cùng Thước đi ra tới đường lớn. Hãy còn sớm, bên ngoài sương mù chưa tan. Thước đeo balo lên vai, quay đầu nhìn mọi người, Thước vẫy tay chào tạm biệt, lúc này Thước mới chảy nước mắt. Còn thầy Lương không nhìn lại phía sau, thầy Lương nói với Thước :

— Cậu không nhất thiết phải đi cùng ta đâu. Con đường phía trước đáng sợ ra sao, bản thân cậu là người hiểu rõ nhất.

Thước lau nước mắt, Thước trả lời :

— Tôi khóc không phải vì sợ, tôi khóc vì tôi thấy họ đã tìm được hạnh phúc. Tôi mừng cho họ, hơn nữa nếu không có tôi dẫn đường, chỉ e thầy sẽ gặp khó khăn khi tìm đường đến đó đấy. Hì hì hì.

Bất chợt, Thước nghe thấy Phấn nói lớn :

— HAI NGƯỜI NHỚ PHẢI QUAY LẠI ĐỂ KẾ TIẾP VỀ CHUYẾN ĐI CỦA HAI NGƯỜI ĐẤY NHÉ.....CHÚNG TÔI SẼ ĐỢI HAI NGƯỜI Ở ĐÂY.....BẢO TRỌNG.

Thầy Lương và Thước đều nghe rõ, thầy Lương cười :

— Khà khà khà, đúng là một thằng nhóc ồn ào.....Tự nhiên ta lại nhớ đến cái lúc nó tạt máu chó vào người ta vì nghĩ ta là quý.....Ha ha ha.

Thước nói :

— Hì hì hì, đợi đó, lần tới cậu sẽ được nghe, nhưng không phải câu chuyện mà tôi chỉ biết chạy trốn.....Tôi hứa là như vậy.

Hai người dần đi khuất trong làn sương mù sớm hôm, lại thêm một nơi nữa mà thầy Lương đã đi qua, lại một lần nữa thầy Lương khiến cho những ai từng tiếp xúc với thầy cảm thấy kính trọng và nể phục, thêm một chút gì tiếc nuối bởi sự chia ly vội vàng. Nhưng thầy Lương là vậy, đây không phải lần đầu tiên trong cuộc hành trình xuyên suốt quá nửa cuộc đời của thầy. Những gì tốt đẹp thầy Lương đem lại dù lớn hay nhỏ cũng vẫn không thể khiến nỗi đau dai dẳng sâu thẳm bên trong con người thầy được an yên. Mỗi nơi thầy đi qua thầy đều tạo phúc, đều khiến cho người ở nơi đó nhớ đến thầy. Nhưng với thầy, như vậy là chưa đủ, hàng đêm, trong giấc ngủ, cơn ác mộng ấy vẫn hiện về ám ảnh thầy như thể tất cả chỉ vừa xảy ra vậy. Người ta nói, người càng thiện tâm, càng bao dung lớn, thì khi gây ra lỗi lầm, chính những điều đó lại càng khiến cho họ đau đớn, không thể tha thứ cho bản thân mình hơn. Là một bậc thầy về bùa phép, nhưng đón đau thay, thầy Lương lại không thể giúp chính bản thân mình thoát khỏi sự ám ảnh kinh hoàng trong quá khứ. Cũng bởi vì, thầy quá yêu thương người vợ, người con của mình. Phải chi, phải chi lão thầy mo khốn kiếp ấy chưa chết thì giờ đây thầy Lương đã có thể báo thù, rửa hận. Nhưng ông trời thật trêu người, thầy Lương từng hứa với sư phụ của mình sẽ không quay lại nơi bi kịch xảy ra. Tuy vậy, lời hứa đó chỉ tồn tại khi sư phụ của thầy Lương còn sống. Khi mà người quan trọng cuối cùng cũng rời bỏ thầy thì mọi thứ đều không còn ý nghĩa.

Nhưng, lúc thầy Lương tìm đến lão thầy mo, thì lão ta cũng đã chết từ bao giờ. Kẻ thù, người thân đều đã chết, thầy Lương khi ấy là người duy nhất còn sống, và cũng là người duy nhất phải gánh chịu những đọa đày, khổ ải, ai oán trong tận tâm can. Thật may mắn làm sao, dù tuyệt vọng nhưng bản tính thiện lương trong thầy vẫn chưa nguôi tắt. Thay vì chọn cái chết cho bản thân mình bằng việc tự sát, thầy Lương đã chọn một con đường khác, một con đường đọa đày bản thân, cứu giúp người đời, thậm chí dùng mạng sống của mình để cứu lấy tính mạng người khác mà thầy gọi đó là : Con Đường Trả Nghiệp.

Với hi vọng, khi trả hết nghiệp, thầy có thể vui vẻ ngậm cười nơi chín suối, và khi đó, vợ con của thầy sẽ đứng bên kia hoàng tuyền chờ đón thầy như giấc mơ mà thầy từng mơ thấy.

[.....]

Ông Mừng cùng mọi người trở về nhà, tâm trạng ai cũng thoáng chút buồn bởi việc thầy Lương và Thước rời đi. Bao năm qua, đây là lần đầu tiên ông Mừng gặp được một người có thể coi như tâm giao, tri kỷ. Nhìn bộ ấm chén, ông Mừng lại nhớ những buổi đêm khó ngủ, hai người uống trà, ăn chút bánh rồi hàn huyên chuyện trò, mỗi lúc như vậy, ông Mừng như được mở rộng tầm mắt về sự hiểu biết, thông tuệ của thầy Lương. Nhưng giờ, thầy Lương đã không ở đây nữa.

Bồng Phấn nói lớn :

— Bố....bố ơi.....Vào mà xem này....

Ông Mừng nghe tiếng con gọi phát ra từ trong buồng, cả mẹ con cô Hồng cũng vội chạy đến, ở trên thành chiếc giường, có một chiếc hộp gỗ nhỏ đặt trên 1 mảnh giấy. Chẳng ai biết chiếc hộp để đó từ bao giờ, cầm mảnh giấy lên, ông Mừng khẽ đọc :

” Cảm ơn bác chủ suốt thời gian vừa qua. Bác chủ là người tốt đã không tính tiền ăn ở của tôi và cậu Thước, món quà này coi như là quà tôi chúc mừng đám cưới của mọi người. Lương tôi vô cùng cảm kích. “

Mở chiếc hộp ra, bên trong đó là một đồng tiền vàng.

Ông Mừng mếu máo không nói thành câu, cô Hồng khẽ nói :

— Gia đình chúng ta nợ thầy Lương nhiều quá. Cầu mong cho thầy ấy luôn được bình an.

[.....]

” Rào....Rào....Rào..”

Tại quê của Khuông (người bạn của Thước, cũng chính là người thành lập nhóm bạn đi tìm vàng). Lúc này trời đang đổ mưa lớn, đã 5 ngày trôi qua kể từ khi thầy Lương cùng Thước rời khỏi nhà của ông Mừng. Lúc này, thầy Lương đang được trú nhờ trong một nhà dân, gia chủ là một người đàn ông trung niên, không có vợ con. Do vậy, khi được thầy Lương ngỏ lời xin ở lại và trả tiền, ông ta đồng ý ngay.

Một lát sau thì có người đội mưa quay về, đó chính là Thước, toàn thân ướt hết vì cơn mưa đến bất chợt. Thước bước vào nhà, mặt mũi tái mét, có lẽ là do dính mưa lạnh, nhưng ánh mắt của Thước có điều gì đó sợ hãi.

Thước run run nói :

— Thầy....thầy ơi.....Đúng....đúng như lời....ông chủ...nhà đã nói.....Tôi đến tận....tận nơi...để hỏi thăm.....Thì được...biết....ông thầy mo, cũng là ông nội của Khuông....đã....đã....chết rồi.

” Ùng....Oàng..”

Tiếng sấm nổ vang trời, mục đích của thầy Lương và Thước tìm đến đây để xem xem trong khoảng thời gian Thước quay về và phát điên thì Khuông có may mắn như vậy hay không...? Nhưng Khuông thực sự mất tích từ đó, không chỉ vậy, người mà Khuông luôn tự hào nhắc đến, một thầy mo nổi tiếng ở đây, chính là ông nội của Khuông, cũng đã chết..... Mà theo như người dân ở đây có nói, đó là một cái chết vô cùng đáng sợ.

Chương 69: Người say kể chuyện

Cơn mưa mỗi lúc lại càng lớn hơn, gió giật khá mạnh khiến cho nước mưa bị tạt vào trong nhà, thấy Thước vẫn đứng đờ đẫn chưa chịu đóng cửa lại, chủ nhà gắt :

— Về rồi thì phải đóng cửa vào chứ...? Để mưa nó hắt ướt hết cả vào trong rồi.

Thước vâng dạ rồi lập tức đóng cửa lại, người đàn ông chủ nhà tên là Sâm, ông ta lấy cho Thước một cái áo cũ, ông ta nói :

— Tao đã nói rồi mà mày không tin, cứ cố tình đi. Lau người tạm bằng cái này đi, nhà không có khăn.

Ngồi bên bếp lửa, thầy Lương nói với Thước :

— Nếu vậy thì xem ra chúng ta đến đây không tìm hiểu được gì rồi. Trong nhóm người đó, chắc có lẽ chỉ có cậu là người duy nhất thoát được mà thôi. Gọi là thoát nhưng bản thân cậu cũng biến thành kẻ điên, thậm chí suýt mất mạng.

Thước đáp :

— Trước khi đến đây tôi vẫn luôn hi vọng có một kỳ tích nào đó sẽ xảy ra. Nhưng, nếu Khuông không trở về thì chắc chắn cậu ta vẫn còn ở trong ngôi

làng đó. Tôi sẽ vẫn tiếp tục tìm kiếm, mà thầy chưa nói với tôi, thầy muốn tìm ông nội của Khuông để làm gì...?

Thầy Lương trả lời :

— Cũng không có gì, qua lời kể của cậu, ta nghĩ, nếu như ông nội của Khuông đã đưa cho cậu ta một lá bùa hộ thân và dặn khi nguy cấp hãy mở ra, lá bùa đó sẽ giúp cậu ta trở về thì ít nhiều người làm bùa cũng sẽ có chút gì đó liên kết với người giữ lá bùa. Gặp được ông ấy, không biết chừng chúng ta sẽ có thêm một chỉ dẫn hay sự trợ giúp nào đó. Tiếc là ông ta đã chết.

Ông Sâm ngồi nghe này giờ, cũng không hiểu 2 người này đang bàn chuyện gì, ông Sâm hỏi :

— Hai người tìm đến ông Khước để xin bùa phải không...?

Thước định phủ nhận thì thầy Lương khẽ lắc đầu, thầy Lương đáp :

— À dạ vâng, nhưng mà sao ông lại biết...?

Ông Sâm cười nhếch mép :

— Ôi dào, tao ở đây bao nhiêu năm, trước khi mo Khước chết, tuần nào, tháng nào tao chẳng thấy người ở nơi khác tìm đến đây để xin bùa. Có nhiều người ăn mặc sang trọng lắm, tay xách toan lẽ lớn đến thô đầy. Kẻ xin bùa yêu, người thì xin bùa công danh, quan lộc.....nhiều lắm. Ngày xưa bọn tao ở đây toàn gọi là ông Khước, mấy năm trở lại đây dân nơi khác tìm đến mới gọi là mo Khước.

Vừa nói, ông Sâm vừa lôi chai rượu ra ngồi rót uống suông, chẳng cần đồ nhắm, thức ăn gì cả. Quên không nói, ông Sâm là người nghiện rượu nặng,

chắc cũng chính vì vậy mà chẳng có vợ con gì. Ngôi nhà tuềnh toàng, không có đồ đạc gì đáng giá ngoài mấy cái hũ đựng rượu đã cạn sạch từ đời tám hoánh.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Khi mới đến đây, ông có nói mo Khước chết rồi, mà còn chết rất đáng sợ. Chậc, tiện đây ông có thể kể cho tôi nghe về cái chết của mo Khước đó như nào có được không...?

Ông Sâm dốc cái chai nhưng chai cũng đã cạn, chép chép miệng ra chiều thòm thèm, ông Sâm tặc lưỡi :

— Thôi, không kể đâu....Kể lại hãỉ lắm, mà người chết rồi, nhắc đến người ta, đêm mơ thấy bị ám chết không dậy được ấy....Chưa nói, ông Khước còn là người biết làm bùa, sai khiến được cả âm binh...Thôi thôi, tao không kể đâu.

Thước cảm thấy khó chịu, Thước móc túi ra ít tiền, Thước nói :

— Ông kể đi, tôi trả thêm ông tiền là được chứ gì...?

Ông Sâm lờm Thước rồi cười khẩy :

— Tiền hả...? Tiền của màý đang mưa này cũng chẳng hóa ra được rượu nhá.

Thầy Lương lắc đầu, khẽ mỉm cười, thầy nói với Thước :

— Trong balo có một chai rượu, là rượu của bác Mừng cho chúng ta, cậu lấy ra đây.

Lúc này Thước mới sực nhớ, quả thật trước khi rời khỏi nhà ông Mừng, ông Mừng có rót một chai rượu thừa, bởi tối hôm trước khi chia tay, trong bữa cơm, thầy Lương có khen rượu này ngon.

Lấy chai rượu ra, đưa thầy Lương, Thước thấy ánh mắt của ông Sâm chẳng nhìn vào đầu mà chỉ dán vào chai rượu. Kêu Thước lấy chén, thầy Lương rót rượu cho ông Sâm, xong thầy Lương nói :

— Thế giờ có món này thì đã kể được chưa....?

Ông Sâm nuốt nước bọt ừng ực, mùi thơm từ rượu tỏa ra khiến ông Sâm tím môi liên tục, ông Sâm gật đầu :

— Kể kể....vừa uống...tao vừa kể.....Hề hề hề.

” Ầm...Ầm...Ầm ”

Mưa vẫn chưa có dấu hiệu ngớt, sấm chớp vẫn vang động cả một vùng trời. Ánh lửa bên trong ngôi nhà in bóng ba người đàn ông lên bức tường cũ kỹ, mặc dù mới là tầm trưa nhưng trời mưa gió, âm u như lúc chiều tối. Mọi thứ càng làm tăng thêm cái cảm giác rờn rợn, khi mà chỉ cần nhìn vào khuôn mặt của ông Sâm thôi, Thước cũng thấy lạnh lạnh chứ chưa cần nói đến khúc ông Sâm mở miệng, cất lên một chất giọng trầm trầm đầy ma mị :

— Đó là 1 ngày cách đây hơn 1 năm về trước, cái chết của ông Khước, bây giờ chỉ cần nhắc đến thôi, người dân ở đây, ai ai cũng phải rùng mình.

Ông Sâm nhớ lại.....

[.....]

Buổi trưa hôm đó, ông Sâm đang lang thang đi tìm rượu thì thấy mọi người

hối hả vừa chạy vừa kháo nhau điều gì đó. Khi đến chỗ mua rượu, ngay cả người bán rượu cũng bỏ nhà chạy theo đám đông khiến ông Sâm phải kéo giật lại hỏi :

— Này...này, có chuyện gì mà chạy như cháy nhà thế hở..?

Người bán rượu đáp :

— Còn hơn cháy nhà ấy....Dân bản đang kháo nhau, ông Khước phát điên rồi kia kìa.

Nhắc đến ông Khước thì dù là người lúc nào cũng trong tình trạng say xỉn như ông Sâm cũng biết. Nhưng ông Sâm vẫn hỏi lại cho chắc :

— Ông Khước...? Ông Khước chuyên làm bùa đẩy hả...?

Người bán rượu tặc lưỡi :

— Thì làm gì còn ông Khước nào nữa, mà bỏ tay ra để tôi chạy đi xem.

Một người làm bùa nổi tiếng mà lại bị phát điên, đúng là giữa trưa có chuyện lạ. Vẫn không quên thó tí rượu rót vào chai, ông Sâm kẹp cái chai vào nách rồi chân đất chạy theo đám người trong bản. Gần tới nhà ông Khước, mọi người giờ đây đã quây kín bên ngoài hàng rào. Dân tình khi ấy vẫn còn đói kém, nhà đa số là nhà tranh, vách đất, có dựng bằng gỗ thì cũng toàn những loại gỗ chấp vá, đóng lại thành cái nhà lụp xụp. Nhưng riêng nhà ông Khước thì khác, nổi tiếng làm bùa mát tay, dân đồng bằng, cho tới dân những vùng lân cận, họ tìm đến ông Khước nhiều đến mức cứ không phải người ở đây mà đến, chẳng cần nói thì người dân cũng biết mà chỉ đường đến nhà ông Khước luôn. Thế nên chỉ sau mấy năm, ông Khước đã có tiền cất nhà toàn bằng gỗ tốt . Trâu bò phải có đến vài chục con, ruộng nương còn phải thuê bà con trong bản đến cày bừa, gieo hạt mỗi

trong mỗi vụ mùa. Trước đó thì dân bản cũng chỉ biết ông Khước như một người bình thường, ông Khước cũng hay xuất hiện trong một vài cái lễ, cái đám ma của bản. Đột nhiên chẳng biết từ đâu, ông Khước bỗng nổi tiếng về nghề làm bùa. Dần dần tiếng lành đồn xa, tay nghề của ông Khước càng lúc càng cao. Không chỉ dân nơi khác, mà trong bản, nhà nào có con cái hay đi rừng bị ma rừng nhập, chỉ cần ông Khước đến cúng, làm một cái lễ đơn giản, cho uống một bát thuốc, lát sau tự nhiên khỏe lại bình thường.

Vậy nên, mấy năm trở lại đây, dân bản kính trọng, sùng bái ông Khước lắm. Người nơi khác bắt đầu gọi ông là thầy Mo, còn những ai ở đây vẫn quen miệng gọi ông là ông Khước như ngày trước. Mà hình như loáng có ai đó từng nói, ông Khước không muốn bị gọi là thầy mo, thầy bùa gì cả.

Thế mà giờ, dân bản lại đang rầm rộ việc ông Khước phát điên. Len lỏi một lúc, cũng vì người toàn hơi rượu nên ai cũng né, chẳng khó để ông Sâm luôn lên được chỗ cánh cổng nhìn vào trong ngôi nhà gỗ nổi bật.

Tiếng ì xèo, những cánh tay chỉ trở vào trong sân :

— Ui giàng ơi, ông ta đang làm gì thế kia....?

— Phạ ơi, khĩếp quá đi mất.

Ông Sâm đưa mắt nhìn vào khoảng sân trước mặt, đang ngồi giữa sân chính là ông Khước. Nhưng trên nền sân là một vũng máu như nhớt, máu chảy loang lổ ra khắp sân. Đó là máu của một con bê con, con bê khốn khổ đã bị ông Khước dùng dao đâm chết, ngồi cạnh xác con bê, ông Khước đang xẻo từng miếng thịt sống cho lên miệng nhai ngấu nghiến một cách điên dại. Dường như ông Khước chẳng chú ý đến những ánh mắt từ dân bản đang nhìn mình đầy sợ hãi. Toàn thân nhuốm đầy máu của con bê, mồm miệng vẫn đang nhai thịt sống, đầu tóc rũ rượi. Nhìn ông Khước khi ấy, ông Sâm

sợ đến rơi tuột cả chai rượu đang kẹp ở nách.

Nhưng đó chưa phải điều đáng sợ nhất, khi mà tất cả mọi người lắc đầu ngao ngán thì ông Khước nhe cái miệng đỏ lòm toàn máu là máu ra cười như điên dại, cuối cùng ông ta lấy rìu bổ củi, trước sự chứng kiến của mọi người, ông Khước giơ rìu chặt đứt lìa đầu con bê. Cúi xuống nhặt lấy cái đầu bê, ông Khước chĩa nó về phía cổng nhà nơi dân bản đang đứng nhìn, rồi lăm băm đọc những câu gì đó.

Ngay lúc ấy, mọi người co chân chạy tán loạn, họ sợ ông Khước đang yểm bùa họ.

[.....]

Kể đến đây, ông Sâm giơ lòng bàn chân lên rồi nói :

— Vết sẹo này là do tao đập trúng mảnh vỡ từ chai rượu mà thành đấy. Rót cho tao xin chén nữa.....Rồi tao kể tiếp..

Thước đáp :

— Chuyện vẫn còn sao...?

Ông Sâm gật đầu cái rụp :

— Tất nhiên rồi.....Khúc sau mới là đáng sợ đây này.

Chương 70: Cái chết của Mo Khước

Rượu vào, tay chân ông Sâm bốt run rẩy lại hẳn, ông Sâm nhìn vào bếp lửa đang cháy, trầm ngâm vài giây, ông ta tiếp tục kể :

— Tao quả đấy cũng sợ chạy bán sống bán chết, sợ đến mức mà tỉnh cả rượu luôn. Sống bao năm trên đời, lần đầu tiên tao nhìn thấy cảnh tượng ghê rợn đến vậy. Nhìn ông Khước xẻ thịt sống rồi cho vào mồm nhai nhồm nhoàm, có điên cũng chẳng ai làm vậy. Tất cả mọi người bỏ chạy hết, người thì bảo ông Khước hóa điên do ngải quật, người thì lại nói chắc ông ta đang luyện một loại bùa phép nào đó. Nhưng dù có là lý do gì thì cũng chẳng ai dám bén mảng đến gần nhà của ông Khước nữa. Cho đến sáng ngày hôm sau. Người ta mới phát hoảng khi nghe tin ông Khước đã treo cổ chết trước hiên nhà. Tin được lan truyền từ một người sống gần đó, người này nói, từ buổi trưa ông Khước bị điên, cả tối hôm ấy họ không thấy điều gì lạ cả. Mọi thứ im ắng một cách lạ thường. Cho tới sáng hôm sau, khi đi qua nhà ông Khước, họ mới nhìn thấy một cái xác treo lủng lẳng ngay hiên cửa ra vào. Nhìn thoáng qua thì đó chính là ông Khước.

Thước hỏi :

— Chẳng lẽ ông ấy lại phát điên đến mức treo cổ tự tử sao...?

Ông Sâm đáp :

— Thế nên người ta mới đồn là ông ấy bị ngải quật, vì bỗng nhiên trở thành thầy bùa cao tay. Phải có gì đó thì mới bị thế chứ, chuyện ma quỷ không đùa được đâu, tao tuy say xỉn, nhưng tao hiểu, đi với ma thì dần dần nó cũng lôi mình xuống âm phủ.

Thầy Lương nói :

— Vậy sau đó thế nào...?

Ông Sâm vớ chai rượu rót thêm chén nữa một cách tự nhiên, uống cạn chén, khà một hơi rõ mạnh, ông Sâm đáp :

— Còn sao nữa, người chết thì phải đem chôn chứ sao. Cơ mà khổ nỗi, trước nay ông Khước ấy chỉ sống với thằng cháu. Vì là thầy mo, thầy bùa nên cũng chẳng ai dám giao du với nhà ông ấy, trừ mấy kẻ từ đâu đâu tìm đến xin bùa. Nhưng khoảng thời gian đó thằng cháu ông ta cũng đi đâu biệt tăm, không ai biết cả. Chuyện chôn cất người chết trong bản xưa nay cũng không phải hiếm. Chỉ là cái chết của ông Khước, cộng thêm công việc mà ông ta làm khiến cho dân người ta sợ. Có ai dám bén mảng vào trong đâu.

Thước khẽ nhìn thầy Lương, nếu tính thời gian, thì lúc ấy Khuông, cháu nội của mo Khước đang cùng thước và nhóm bạn của mình đi tìm vàng trong khu rừng chết chóc. Thước hỏi :

— Vậy là dân bản cứ thế để xác ông ấy treo lơ lửng mà không hạ xuống ư...?

Ông Sâm tặc lưỡi :

— Ban đầu đúng là như vậy, cũng phải thôi, ai dám lại gần một cái xác như vậy chứ. Nhưng may sao nơi đây lại gần với chỗ bộ đội biên phòng đóng quân giáp ranh với biên giới Lào nên bọn tao chạy đến tìm bộ đội nhờ giúp đỡ. Đến trưa thì bộ đội đưa xác ông Khước xuống rồi cũng bộ đội lo liệu việc ma chay, đào huyệt cho ông ấy, dự định sáng sớm hôm sau sẽ đem chôn luôn.

Thước thở phào nhẹ nhõm, bởi dù sao Thước cũng từng gặp ông nội Khuông vài lần. Không sai khi nói ông Khước có chút gì đó cổ quái, nhưng

thầy mo, thầy bùa không cổ quái sao được. Tuy nhiên nghe Khuông kể, ông nội Khuông xưa nay chỉ làm bùa giúp người ta cầu công danh, làm bùa yêu chứ không làm những thứ bùa ngải hại người. Lúc đến đây, nghe tin mo Khước đã chết, Thước còn không nghĩ đó là sự thật. Chỉ khi tìm đến nhà mo Khước, ngôi nhà vắng vẻ, im lìm, bầu trời tối sầm trước khi mưa đổ xuống cộng thêm sấm chớp ùng ùng lại càng khiến cho ngôi nhà gỗ trở nên đáng sợ hơn. Hỏi ai người ta cũng tái xanh mặt mũi và đều trả lời, mo Khước đã chết hơn 1 năm nay rồi.

Giờ nghe câu chuyện từ miệng ông Sâm, Thước thấy cái chết của mo Khước thật khốn khổ, tội nghiệp. Chết không một ai bên cạnh, dân bản thì sợ hãi không ai dám lại gần, chết mà xác còn treo lơ lửng đến tận trưa hôm sau mới được đưa xuống. Nghĩ đến đây, Thước lại càng hi vọng ông trời rủ lòng thương cho Khuông vẫn còn sống. Nhưng xem ra, hi vọng đó quá mong manh, thời gian đã trôi qua hơn 1 năm. Liệu lão già đáng sợ ấy có để Khuông sống, hay kết cục cũng như Khảm và Tù mà thôi.

Thước khẽ thờ dài :

— Đúng là kiếp người, cuối cùng chết đi cũng là nằm sâu dưới lòng đất, trở về với cát bụi....

” Rọt...rọt “

Ông Sâm lại rót rượu...

” Khà “

” Cạch “

Đặt cái chén xuống nền nhà, ông ta mở to đôi mắt, nhìn thẳng vào Thước, ông ta nuốt nước bọt như thể đang trấn tĩnh lại một phần tâm lý, ông Sâm

gần giọng :

— Vậy sao....? Nhưng với ông Khước, cái chết của ông ta lại không chỉ đơn giản như vậy.....Và đó cũng chính là lý do tại sao tao lại nói, không ai muốn nhắc tới ông ta một chút nào cả.

Thước lạnh người, nhìn vào mắt ông Sâm, bỗng dưng Thước nổi gai ốc, Thước ập úng :

— Ông...ông làm sao vậy...?

Bỏ qua Thước, quay sang nhìn thầy Lương, ông Sâm hỏi :

— Các người đã bao giờ thấy xác chết sống lại chưa....?

Khẽ cau đôi lông mày, nhưng lập tức thầy Lương nhắm mắt lại, thở nhẹ, cầm chén rượu lên nhấp một ngụm, thầy Lương đáp :

— Xác chết sống lại...? Có thể cho tôi được nghe để mở rộng tầm hiểu biết hay không...?

Thước run run nói :

— Ông uống...nhiều quá rồi....làm gì có chuyện...người đã chết sống lại.....Đừng....đừng có nói với tôi....ý ông là.....mò Khước...ấy sau đó đã sống lại đấy....đấy nhé....?

Ông Sâm lừ đừ nhìn Thước, bất chợt, bàn tay ông ta túm lấy chai rượu. Chẳng rót ra chén nữa, cứ thế ông ta tu ừng ực. Thước nhìn thầy Lương chờ đợi xem thầy Lương sẽ nói gì, nhưng không, thầy Lương vẫn giữ nguyên vẻ điềm tĩnh ấy, mặc cho ông Sâm nốc rượu tì tì.

Hạ cái chai xuống, ông Sâm đưa tay quệt ngang mồm, phả ra làn hơi nồng nặc mùi rượu, ông Sâm giật giật vành tai :

— Thế mà lại đúng là như vậy đấy.....Ông ta đã sống lại, và tao, chính tao đã tận mắt chứng kiến điều đó vào sáng sớm ngày hôm sau, khi mà tao cũng như vài người dân trong bản đến nhà ông ấy để xem bộ đội đưa ông ấy đi chôn.....Nhưng.....

” Ùng....Oàng...”

Ánh chớp chợt lóe lên, kèm theo đó là những tiếng gió hú đang đập mạnh vào cửa của ngôi nhà lụp xụp.....Ở bên trong, ông Sâm hồi tưởng lại cái ngày hôm đó...

[.....]

— Ở kia ông Sâm, ông đi đâu đấy.....Đừng nói là ông cũng đi tiễn ông Khước đấy nhé...? – Một người đi vượt lên hỏi khi thấy điệu bộ lù khù của ông Sâm.

Ông Sâm đáp :

— Cùng là người trong bản, hơn nữa chẳng lẽ lại để bộ đội người ta làm hết. Phải đến xem thế nào chứ, mà cũng nghĩ thế nên mới đi còn gì.

Lát sau, vừa tới nơi, nhìn vào bên trong sân đã thấy những tiếng ồn ào, phải có đến hơn chục anh bộ đội đang đứng đó với biểu hiện đầy lo lắng. Ông Sâm len vào bên trong, lúc này trước mắt ông Sâm có rất nhiều máu, máu loang lổ khắp nơi. Ngay trên hiên nhà cũng xuất hiện đầy những vết chân in màu máu. Trong nhà là cái quan tài có đặt xác của ông Khước ở bên trong. Nhưng đứng ngoài, ông Sâm không nhìn thấy rõ bởi trời vẫn còn tờ mờ, hơn nữa cũng có một vài cán bộ bộ đội ngăn không cho ai vào.

Người đi cùng ông Sâm hỏi :

— Máu ở đâu mà nhiều thế nhỉ...? Tại sao lại có máu, chiều hôm qua có thấy gì đâu...?

Đúng lúc đó, một anh bộ đội chạy đến báo cáo với cấp trên :

— Báo cáo thủ trưởng, máu này bắt nguồn từ chuồng gia súc phía sau nhà. Còn...còn nữa....thưa...thưa thủ trưởng.....

Viên cán bộ gặng hỏi :

— Có gì mà cậu ấp úng vậy...Nói luôn đi chứ...?

Anh bộ đội kia nhìn xung quanh một lượt rồi đáp :

— Dạ.....toàn...toàn bộ số gia súc trong chuồng.....đều đã bị giết chết và moi hết tim ra ngoài...Căn cứ vào vết thương thì chúng bị giết bởi vật sắc nhọn.....Nhưng qua tìm kiếm sơ bộ, không có con dao, hay một thứ gì có liên quan đến hung khí dính máu ở đây cả.

Viên cán bộ cau mày :

— Moi tim...? Kẻ chết tiệt nào lại ra tay giết hết gia súc một cách tàn bạo đến vậy cơ chứ....?

Anh bộ đội nói tiếp :

— Có...có một chuyện...chuyện này tôi muốn báo cáo tiếp...Đó...đó là vết bàn chân in dấu máu bắt đầu từ chuồng gia súc.....và....và chúng kết thúc ở gần.....ngay....cổ quan tài.....

Bất giác, ông Sâm đưa mắt nhìn vào bên trong nhà, qua vài lời của anh bộ đội, cộng với việc trên hiên nhà có in những dấu chân máu, một sự lạnh buốt bất chợt chạy dọc sống lưng ông Sâm khiến ông rùng mình. Dù biết, điều mà ông đang suy nghĩ trong đầu là cực kỳ vô lý, nhưng ông Sâm không thể nghĩ ra một lý do nào hợp lý hơn ngoài ý nghĩ :

” Chính ông Khước là kẻ đã ra tay giết chết toàn bộ lũ gia súc phía sau nhà.
“

Nhưng sao lại có thể...? Bởi cũng chính mắt ông Sâm nhìn bộ đội gỡ xác ông Khước khỏi cái thòng lọng rồi đặt xuống nền, phủ chiếu lên.....Rốt cuộc chuyện này là sao....?

Chương 71: Người chết cầm dao

[.....]

Nghe đến đây, Thước mấp máy môi khẽ hỏi :

— Ý....ý ông là.....là sao..?

Ông Sâm đáp :

— Còn sao nữa, dù không muốn tin nhưng khi bộ đội mở nắp quan tài ra. Tất cả những ai có mặt ở nhà ông Khước lúc ấy đều kinh hãi. Tao cũng không thể hiểu được tại sao, một người đã chết, được cho vào quan tài

chiều ngày hôm trước, nắp quan tài cũng đã được đóng đinh cố định. Thế mà.....thế mà.....

Thước im lặng tiếp tục lắng nghe, tiếng củi vẫn cháy lép bép trong bếp lửa.....

[.....]

— Mọi người, mọi người không nên vào. Có một vài chuyện đang cần được làm rõ.

Giọng nói của một anh bộ đội cất lên khi cố đứng chặn phía trước cửa bởi một vài người dân, trong đó có cả ông Sâm đang chen lấn để nhìn vào bên trong. Sau khi đã tìm kiếm toàn bộ trước sau ngôi nhà xem có phát hiện thêm được gì hay không..? Nhưng tất cả vẫn không có thêm manh mối gì, đến lúc này, đứng trước cỗ quan tài của ông Khước, viên cán bộ mặt có phần biến sắc.

Ông ta chắc có lẽ cũng đang nghĩ đến một khả năng nghe tưởng chừng như rất hoang đường, tuy nhiên, mọi thứ, mọi dẫn chứng cuối cùng cũng đều hướng đến vị trí nơi chiếc quan tài được đặt trên cái sập gỗ mà thường ngày, ông Khuông ngồi trên sập tiếp đón khách từ khắp nơi đến xin bùa.

Dưới sàn nhà, những vết bàn chân máu đến đây là biến mất, nhưng nhìn cả quan tài không có chỗ nào dính máu cả. Nắp quan tài vẫn được bịt kín, đinh đóng trên quan tài vẫn y nguyên. Thật khó có thể tưởng tượng ra điều mà ông Sâm cũng như đa số người có mặt ở đây đang nghĩ đến.

Nhưng, mọi thứ muốn rõ ràng thì chỉ còn cách chứng minh, bởi giờ đây không chỉ là cái chết của ông Khước nữa. Sự việc toàn bộ đàn gia súc ông Khước nuôi đều đã bị giết một cách dã man. Điều này gây ra một nỗi hoang mang, lo sợ trong lòng người dân bản Mùng. Và cuối cùng, quyết định của

viên cán bộ chính là :

— CẬY NẮP QUAN TÀI RA.

Mấy anh bộ đội trẻ đứng ngay gần đó sau khi nghe còn giật mình hỏi lại :

— Thủ..trưởng....thủ trưởng....nói...gì cơ...?

Viên cán bộ nhắc lại :

— Tôi nói mở nắp quan tài ra.

Một anh bộ đội ấp úng :

— Phải...phải mở thật sao...?

Viên cán bộ tiếp :

— Đến nước này thì đành phải làm như thế. Như vậy mới khiến cho mọi việc sáng tỏ. Tôi không tin có chuyện gì bí hiểm ở đây cả. Dem đồ đến đây, chính tay tôi sẽ mở quan tài.

Lời nói đanh thép, ánh mắt cương nghị cũng như sự quyết đoán của viên cán bộ khiến ông Sâm phải nể phục. Trong cái hoàn cảnh mà ai ai cũng đang rợn hết tóc gáy, nổi da gà vì những suy nghĩ hoang tưởng thì viên cán bộ kia lại đưa ra một quyết định táo bạo như vậy. Dụng cụ được đem đến, không một ai dám giúp, có người còn sợ đứng cách xa ra. Bởi cậ nắp quan tài của người đã chết là một điều đại kỵ. Còn chưa nói, người chết nằm trong quan tài là một thầy mo nổi tiếng làm bùa.

” Cạch....Cạch “

” Cục...Cục ”

Sau một hồi vật lộn, cuối cùng nắp quan tài cũng đã khê được đẩy lên. Lau mồ hôi đang chảy trên trán, viên cán bộ nhìn thẳng vào quan tài rồi nói :

— Làm gì có chuyện, xác chết sống lại.....Tất cả chỉ là nhảm nhí.

” Cục...Cạch “

Áo quan được mở bung ra, nắp áo quan rơi xuống mặt gỗ của chiếc sập. Đó cũng là lúc viên cán bộ bất giác lùi hẳn về sau mấy bước. Mặt ông ta tái mét, miệng ú ớ mở nhưng không thể nói thành lời, đôi mắt hoảng loạn vẫn nhìn chăm chăm vào bên trong quan tài. Thứ ông ta đang nhìn thấy khiến cho ông ta phải run rẩy. Trong áo quan, xác mo Khước vẫn nằm ở đó, nhưng hai bàn tay của mo Khước đang nắm chặt hai con dao dài sắc nhọn, tất nhiên lưỡi dao và cả hai bàn tay ấy đều nhuộm đầy máu động vật.

Bên ngoài lúc này, ông Sâm cùng một vài người dân bản Mùng mới lò dò tiến vào trong để nhìn cho rõ. Ông trời ban cho con người một bản tính cố hữu đó chính là sự tò mò. Mặc dù bên ngoài rất kinh sợ, nhưng họ vẫn bị tính tò mò thôi thúc, để rồi sau khi nhìn vào trong áo quan. Họ một lần nữa co chân bỏ chạy, có người còn vừa chạy vừa la hét :

— Ma.....ma.....chính....chính là...ông ta.

Riêng ông Sâm, nhìn xác mo Khước, ông Sâm hãi hùng mà ngồi bệt luôn xuống sàn nhà. Miệng ấp úng :

— Tao...tao đã....bảo mà....Rồi....chúng...mày sẽ...bị ám...hức....hức...hức.

[.....]

Quay trở lại hiện tại, câu chuyện ông Sâm đang kể khiến cho người ta vừa sợ nhưng lại vừa nảy ra những thắc mắc bởi trong câu chuyện có nhiều điểm quá vô lý.

Ông Sâm lại cầm chai rượu tu ừng ực, này giờ Thước để ý, cứ mỗi khi phải kể đến một đoạn ghê rợn nào đó có liên quan đến cái chết của mo Khước, ông Sâm nốc rượu như thể muốn mượn rượu để trấn an lại bản thân, quên đi nỗi khiếp sợ ấy.

Lau rượu đang chảy xuống cằm, ông Sâm nói :

— Đời tao chưa bao giờ nhìn thấy thứ gì đáng sợ như thế, hơn 1 năm qua, dân ở đây chỉ cần nhắc tới câu chuyện này, ai ai cũng run rẩy lắc đầu. Còn câu chuyện của bộ đội chỉ là thứ để lừa dối những kẻ không biết gì mà thôi.....Tao, tao tận mắt chứng kiến đây này...

Thước ngạc nhiên, sao lại còn câu chuyện của bộ đội gì ở đây, Thước hỏi :

— Câu chuyện của bộ đội mà ông đang nói là sao....?

Lúc này thầy Lương mới lên tiếng :

— Bộ đội từ xưa đến nay là lực lượng chiến đấu, họ được huấn luyện để đối đầu với những kẻ thù nguy hiểm, thậm chí họ sẵn sàng hi sinh mạng sống vì lý tưởng đề ra. Vậy nên những chuyện ma quỷ rất khó để họ chấp nhận. Hơn nữa nơi mà họ đóng quân, họ phải làm yên lòng dân chúng ở đó. Lòng dân mà bất an sẽ nảy sinh ra nhiều vấn đề. Còn chưa kể nơi đây giáp ranh biên giới. Chắc họ đã giải thích sự việc ấy theo một cách khác.

Ông Sâm nghe thầy Lương nói mà tròn con mắt ngạc nhiên, bởi ông Sâm chưa kể mà thầy Lương đã đoán được những gì ông sắp nói ra đây, ông

Sâm gật đầu đồng ý :

— Đúng....quả đúng là người già thì thường hiểu chuyện hơn....Không sai, đó chính là câu chuyện của bộ đội. Bộ đội xưa nay sống chết còn chẳng màng thì một cái xác nằm trong quan tài sao khiến họ hoảng loạn được chứ, mặc dù chắc chắn trong lòng họ rất hoang mang, nhưng giây phút ấy chỉ nhất thời mà thôi. Ngay sau khi mở nắp áo quan, tận mắt nhìn thấy xác ông Khước hai tay nắm hai con dao dính đầy máu. Vậy mà viên cán bộ ấy chỉ mất độ vài phút để trấn tĩnh lại.

Nhìn Thước, ông Sâm hỏi :

— Mà biết hẳn ta nói gì không...?

Thước lắc đầu, ông Sâm tiếp :

— Hẳn ta nói, tất cả những chuyện này là do một kẻ nào đó gây ra nhằm khiến cho người dân bản Mùng phải hoảng sợ. Hẳn nói, kẻ đó đã dùng hai con dao giết chết toàn bộ số gia súc của ông Khước trong đêm, rồi sau đó hung thủ đã mở nắp quan tài, dùng máu động vật bôi vào tay xác chết, đặt hai con dao vào tay xác chết, dựng hiện trường những dấu chân máu, tạo ra một khung cảnh ma quái mà nhìn vào ai cũng nghĩ do xác chết ông Khước gây ra. Và rồi, bộ đội nhanh chóng đưa cái quan tài đó đi chôn. Cho đến tận ngày hôm nay, cái kẻ mà họ nói là ai thì vẫn chưa thể tìm ra Hề hề hề....Nhưng lời nói đó chỉ làm yên lòng những ai không chứng kiến mà thôi, còn với tao, dù tao không giải thích được vì sao, nhưng tao chắc chắn....Kẻ đã giết chết toàn bộ đám gia súc ấy chính là ông Khước, cho dù ông ta đã chết trước đó 1 ngày.

Nói đến đây, ông Sâm dừng kể, mà cũng chẳng còn gì để kể nữa, một mình ôm chai rượu, ông Sâm lù khù ngồi giật vào cây cột nhà rồi cứ thế tu ừng ực.

Thước nhìn thầy Lương khẽ hỏi :

— Chuyện ông ta kể có tin được không thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Chuyện của người say, nghe thì cũng nên biết vậy thôi. Tuy nhiên việc một thầy mo bỗng dưng bị phát điên rồi tự tử, lại đúng vào thời điểm các cậu bị bắt đem đến ngôi làng ấy.....Cậu không thấy có chút gì đó liên quan hay sao...? Dân ở đây nói mo Khước bị ngải quật nên mới chết, nhưng ta nghĩ, nguyên nhân có lẽ nằm ở đâu đó trong ” Làng Sương Mù “.

Thước ấp úng :

— Ý....của thầy là....cái chết của mo Khước có liên quan đến lão Chốc....?

Thầy Lương im lặng vài giây, lát sau thầy đáp :

— Nếu như câu chuyện ” người chết sống lại ” của ông Sâm là thật thì chuyện đó hoàn toàn có thể. Ta từng nói, lão Chốc là một dạng thầy mo đáng ghê tởm nhất, ngoài việc giết chết người phục vụ mục đích, lão ta còn có một thú vui đó là tạo ra sự hoảng sợ đối với tất cả mọi người. Ta chưa dám khẳng định hay biết lão ta đã làm cách nào để giết mo Khước, nhưng nỗi sợ hãi tột độ từ cái chết của mo Khước đối với người dân nơi đây....Nhìn ông Sâm, chắc cậu cũng đã hiểu.....

Chương 72: Linh cảm

Sáng sớm ngày hôm sau, thầy Lương cùng Thước thu dọn hành lý để tiếp tục lên đường.

Thước nói :

— Ông Sâm say quá rồi, có cần đánh thức ông ấy dậy không hả thầy...?

Thầy Lương lắc đầu, lấy ra chút tiền, khê đặt vào lòng bàn tay ông Sâm, thầy Lương đáp :

— Không cần đâu, cứ để ông ấy ngủ, chúng ta đi thôi.

Bước ra bên ngoài, bầu trời vẫn còn âm u, nền đất trơn trượt khá là khó di chuyển. Nhìn thầy Lương, Thước tiếp :

— Hay là ở lại thêm 1 ngày cho đường khô bớt rồi hãy đi được không thầy..?

Thầy Lương nói :

— Vậy lỡ như hôm nay tiếp tục mưa thì sao....? Mục đích khi ta tới đây là để tìm mo Khước, nay ông ấy đã chết, nơi này không cần lưu lại nữa. Đừng quên cậu vẫn đang có chuyện cần phải làm, nán lại càng lâu, hi vọng của cậu sẽ càng nhỏ.

Thước hiểu ra, Thước vội cúi đầu vâng dạ :

— Tôi...tôi hiểu rồi....Thầy đúng là người suy nghĩ thấu đáo....Xin lỗi thầy, chúng ta đi thôi. Từ đây đi đến địa phận Xím Bạc chắc phải đến 3

ngày đường nữa. Đường đất trơn, thầy đi cẩn thận.

Rời khỏi bản Mừng mà chỉ biết được một tin buồn về sự ra đi đột ngột có phần rùng rợn của mo Khước, điểm đến tiếp theo của hai người chính là vùng núi rừng hoang sơ mang tên Xím Bạc, liệu điều gì đang chờ đợi họ ở phía trước, nỗi sợ hãi, sự ám ảnh kinh hoàng hay thậm chí là cả cái chết rình rập. Một nơi được cho rằng chỉ có trong truyền thuyết, bởi những kẻ kể lại câu chuyện về nơi đó không chết cũng trở nên điên loạn. Nơi khởi nguồn cho sự ham muốn của con người về thứ được gọi là vàng, nhưng cũng chính là nơi mở ra cánh cửa tử, chào đón những kẻ không vượt qua được sự cám dỗ chết người. Dẫu biết vậy, nhưng cả hai vẫn hạ quyết tâm bước về phía trước.

[.....]

Tại nhà của lão Xèng, nơi mà Bảo đang ở nhờ, lão Xèng đang thổi lửa nấu cơm, còn Bảo vẫn đang hì hục vẽ vẽ, ghi ghi cái gì đó suốt từ lúc ngủ dậy cho đến bây giờ. Bắc được nồi cơm lên bếp, lão Xèng đi lại gần xem sao.

Bảo tập trung đến mức dù lão Xèng đứng ngay bên cạnh mà Bảo cũng không biết. Đợi đến khi Bảo dừng tay, dăm chiêu suy nghĩ, lão Xèng mới hỏi :

— Cậu đang làm gì vậy...? Nhìn nó giống như một tấm bản đồ..?

Bảo đáp :

— Không sai, nó chính là bản đồ địa hình sâu bên trong khu rừng mà những ngày qua tôi đã khám phá thêm được. Những điểm đánh dấu đỏ này là nơi tôi đã đi qua, dựa trên bản đồ địa hình nơi đây mà tôi thu thập từ nhiều nguồn. Tôi phát hiện ra một điều....

Lão Xèng tiếp :

— Điều gì vậy...?

Bảo trả lời :

— Tôi đã so sánh đến 3 tấm bản đồ khác nhau vẽ cùng một địa hình, cộng với tấm bản đồ do chính tay tôi vẽ. Lạ lùng ở chỗ, vị trí những nơi tôi đánh dấu ở trong cả 4 tấm bản đồ đều không hề trùng khớp. Cứ như thế, những địa điểm này, chúng được thay đổi sang nơi khác sau mỗi lần tôi đến đó vậy. Chuyện quái quỷ gì đang diễn ra ở đây thế này. Chính vì điều này nên càng đi sâu vào trong rừng, càng dễ bị mất phương hướng, rất khó để xác định được điểm mà mình đang đứng. Mọi quy luật đều bị phá vỡ một cách khó hiểu.

Lão Xèng không hiểu cho lắm, nhưng điều mà Bảo đang nói lão Xèng không quá lạ lắm bởi từ từ thời xa xưa, sự kỳ bí trong rừng núi thuộc địa phận Xím Bạc luôn là một câu hỏi lớn không có lời giải thích. Bởi vậy, chỉ có những kẻ không màng mạng sống, vào rừng với mong muốn tìm vàng bất chấp mới dám mạo hiểm, còn người dân ở đây, họ đều cẩn trọng mỗi khi đi vào rừng, mà địa giới họ đặt ra cho phép bản thân đặt chân đến chỉ là khu vực bìa rừng. Chẳng ai dại dột đi sâu vào trong rừng cho dù đó có là người kinh nghiệm nhất.

Ấy vậy mà Bảo, một thanh niên ban đầu nhìn có vẻ thư sinh, yếu ớt lại đi được xa đến như vậy. Quan trọng là Bảo vẫn còn sống mà quay trở về, đối với lão Xèng, đây là một điều kỳ tích, có những hôm lão Xèng thức trắng vì không thấy Bảo quay về. Nhưng rồi sáng sớm hôm sau, lão vui mừng khi chàng thanh niên gan lỳ ấy quay lại với một nụ cười tuy mệt mỏi nhưng ánh mắt ánh lên sự quyết tâm cao độ.

Nhìn Bảo, lão Xèng khẽ gật đầu, ở Bảo đã có một sự thay đổi lớn về mặt

thể chất. Cũng đúng thôi, thứ gì không giết chết được bạn sẽ khiến bạn trở nên mạnh mẽ hơn. Hơn 1 năm qua, Bảo sống chết đi vào trong rừng, không ít lần Bảo phải đối mặt với cảnh thập tử nhất sinh, nếu không có lão Xèng chắc Bảo có mấy cái mạng cũng không chịu nổi. Mới ngày nào, Bảo xuất hiện tại nơi đây với tư cách là một nhà địa chất đang đi tìm hiểu về cái gì mà cấu trúc nền đá, rồi động lực, quá trình hình thành gì gì đó, mà khi nghe Bảo nói, lão Xèng muốn ù cả tai vẫn chẳng thể hiểu nổi, khi ấy Bảo có một nước da trắng trẻo, gương mặt sáng, phong thái hào hoa. Nhưng giờ đây, Bảo đã thay đổi một trời một vực, nước da trắng ngày xưa giờ đen sạm, chai lì, mái tóc gọn gàng năm ấy giờ cũng đã mọc dài đến độ lúc này Bảo phải dùng dây chun buộc gọn lại thành một cái đuôi gà, gương mặt tao nhã bây giờ đã được tô điểm thêm một bộ râu quai nón xồm xoàm, tay chân Bảo cũng đã hiện lên những thớ cơ, thớ thịt rắn chắc. Khả năng sinh tồn qua mỗi ngày lặn lội trong rừng dần được nâng cao. Tất cả những điều trên chính là thứ giúp cho Bảo sống sót tới tận bây giờ. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, vốn dĩ là một người thông minh nên những gì trải qua đều được Bảo đúc rút, tích lũy thành kinh nghiệm, chứ phải dạng vai u thịt bắp chỉ biết đâm đầu vào bụi chắc cũng khó sống.

Đột nhiên lão Xèng cười lớn :

— Ha ha ha....Ha ha ha....Này, càng lúc ta lại càng thấy cậu giống người đi rừng thực thụ rồi đấy. Đã bao lâu cậu không cắt tóc rồi...?

Bảo ngớ người, lăm nhăm tính rồi Bảo đáp :

— Tôi cũng chẳng nhớ nữa, nhưng hình như từ khi đến đây tôi mới cắt tóc có 1 lần thì phải. Sao vậy, nhìn tôi ghê lắm à...?

Lão Xèng trả lời :

— Không, tuy là khác biệt so với cậu của ngày đầu tiên gặp ta....Nhưng

nhìn khá ổn, chắc có lẽ cậu cũng không nhận ra những thay đổi với bản thân mình. Thôi, đừng ngồi đó mà suy nghĩ vễ vời nữa, phải ăn thì mới có sức mà tiếp tục. Hôm nay ta đặc biệt chuẩn bị một vài món ngon cho cậu đây. Nghỉ tay ăn cơm cái đã, đi rót rượu đi, chúng ta cùng uống. Trong lúc ăn, ta muốn nghe cậu kể về những gì mà cậu khám phá được thêm ở bên trong khu rừng. À mà quên, trước đó ta nghĩ cậu nên đi cạo hoặc tỉa bớt đám râu trên mặt đi đã.

Gấp tấm bản đồ lại, Bảo khẽ sờ lên mặt, quả thật là râu ria đã mọc quá rậm. Thời gian qua, sau khi tìm được một chút manh mối có liên quan đến truyền thuyết về ” Làng Sương Mù “, Bảo quên ăn quên ngủ để cố gắng xác định vị trí của ngôi làng đó, nhưng vẫn chưa có kết quả gì khả quan. Nhưng không vì vậy mà Bảo nản chí, nhìn mặt mình dưới bóng nước, Bảo tự nhủ :

— Liệu khi tìm được em, em có nhận ra anh nữa không...? Em vẫn đang đợi anh phải không Sương...?

[.....]

Dừng chân nghỉ mệt sau quãng đường khá dài, Thước chỉ tay về phía trước rồi nói :

— Trước mặt chúng ta chính là địa phận của huyện Bắc Yên. Nhưng để đến được Xím Bạc thì vẫn còn cả một hành trình nữa. Bởi nơi chúng ta đến là một sơn viễn nằm gần như tách biệt với các khu vực lân cận, địa hình lại hiểm trở. Dù muốn nhanh nhưng bây giờ đã xế chiều, nên tìm một nơi nghỉ ngơi sáng mai khởi hành, được không thầy...?

Thầy Lương lau mồ hôi rồi gật đầu đáp :

— Cậu tính như vậy cũng đúng, đường mòn bao quanh núi, cố chấp đi tiếp không phải cách hay.

Thước tiếp :

— Chắc phía trước sẽ có nhà dân, nghỉ một lát tôi sẽ đi xem rồi hỏi xin ngủ nhờ qua đêm. Được cái dân ở đây tuy nghèo nhưng họ rất tốt, người đồng bào chúng tôi là như vậy, thật thà chất phác lắm.

Xưa nay thầy Lương luôn đi một mình, làm việc một mình, lần này có Thước đi cùng cũng là một chuyện tốt. Thước khá tháo vát, lanh lẹ trong một số việc, theo đội của Khuông đi tìm vàng trong rừng một thời gian nên Thước cũng ít nhiều có kinh nghiệm. Nhờ có Thước, chuyến đi đang diễn ra khá thuận lợi, có những nơi đi qua, bà con đồng bào còn không biết tiền là gì, mỗi lúc như vậy, Thước lại là người đứng ra giải quyết vấn đề. Đường xa, gian nan, có thêm một người đồng hành, trò chuyện, thầy Lương cũng thấy vui.

Đi thêm một đoạn nữa, cuối cùng Thước cũng tìm được một nhà dân rồi xin được ngủ nhờ. Đúng như lời Thước nói, gia chủ tươi cười nồng hậu chào đón, thậm chí họ còn muốn nhường chỗ cho thầy Lương bởi nhìn thầy Lương có phần già cả. Nhưng thấy nhà họ chật hẹp, phía sau có một cái chuồng trâu, nhưng không có trâu. Thầy Lương nói Thước xin họ cho ngủ nhờ ở đó là được rồi. Và tất nhiên họ đồng ý, tối hôm đó, mượn bếp của gia đình, trên đường đi hai người cũng chuẩn bị một chút đồ ăn, sau khi nấu nướng ăn xong, cả hai ra chuồng trâu, hãy còn sớm, Thước mới hỏi thầy Lương :

— Nếu đến ngôi làng đó, thầy sẽ làm gì...?

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Mục đích của ta tìm đến nơi ấy chỉ là để giúp cho linh hồn cô gái gá trong sợi dây chuyền cậu đang đeo được siêu thoát.

Thước tiếp :

— Thầy khiến tôi không hiểu nổi, mạo hiểm tính mạng, chịu nhiều cực khổ như vậy để thực hiện lời hứa với một người mà thầy còn chẳng biết mặt.

Thầy Lương nói :

— Dù đã chết, nhưng linh hồn cô ta vẫn cố cứu lấy mạng của cậu. Chỉ như vậy thôi cũng đủ để ta làm việc này rồi. Hơn nữa, ta đoán, lý do cô gái ấy chưa thể siêu thoát là vì còn vướng bận về máu mủ của mình. Trong khoảng thời gian cậu phát điên, ta từng nghe tiếng khóc của cô gái đó vô cùng ai oán, cô ta luôn nhắc đến đứa con của mình. Cộng với giấc mơ của cậu khi còn ở nhà ông Mừng, cậu có nói có một giọng nữ vang lên trong đầu rằng hãy cứu con cô ấy.

Thước ngồi hẳn dậy, Thước hỏi :

— Nhưng nếu cô ấy có con, mà cô ấy chết rồi thì liệu đứa bé còn sống không...?

Thầy Lương im lặng một hồi, xong thầy khẽ đáp :

— Điều này ta không chắc chắn, nhưng tình mẫu tử là thứ tình cảm thiêng liêng, cao quý nhất trên cõi đời này. Cô gái ấy tới thời điểm này vẫn mong muốn ai đó cứu lấy con của mình thì ta có linh cảm rằng, con của cô ta vẫn còn sống. Cũng như cậu vẫn hi vọng bạn mình còn sống vậy.....Còn nữa, ta có một mối thù không đội trời chung với những gã thầy mo bản thủ, không coi trọng sinh mạng của người khác. Tên mo Chốc ấy, hẳn sẽ phải trả giá vì những gì hắn gây ra.

Chương 73: Cuộc gặp gỡ bất ngờ

2 ngày sau.....Vượt qua nhiều khó khăn, cuối cùng thầy Lương và Thước cũng đặt chân đến địa phận của Xím Bạc. Đường đi gập ghềnh, nhỏ hẹp, có cung đường nằm cheo leo bên sườn núi đá cực kỳ nguy hiểm.

Chỉ tay về phía trước, nơi những cánh rừng bạt ngàn, những ngọn núi cao chạm mây, Thước nói :

— Hùng vĩ quá phải không thầy....? Thầy nhìn thấy đỉnh núi cao nhất kia chứ..?

Thầy Lương đáp :

— Non nước, cảnh sắc của nơi đây thật hoang sơ, ngọn núi nơi sương mù phủ trắng kia phải không..?

Thước gật đầu :

— Đó là đỉnh U Bò, khu vực bị sương mù quanh năm bao phủ ấy cũng chính là nơi chúng ta sẽ đến. Đây là lần thứ 2 tôi đứng ở đây nhìn ngắm nơi này, chỉ có điều, lần đầu tôi rất háo hức, có chút gì đó trong tôi thôi thúc sự khám phá. Nhưng lần này, nhìn màn sương mù tựa mây mờ kia tôi thấy rùng mình. Thứ sương mù chết chóc...

Thầy Lương hiểu cảm giác của Thước, quay lại nơi suýt chút nữa đã giết chết mình không phải điều ai cũng dám làm. Thước đã phải đấu tranh tư

tưởng, dẹp bỏ nỗi sợ sang một bên để đi đến quyết định này. Đối diện với nỗi sợ cũng chính là cách loại bỏ nó nhanh nhất, nhưng cũng chính là cách nguy hiểm nhất.

Thầy Lương nhìn vào chiếc balo Thước đang đeo trên lưng, qua nhiều ngày đi đường, balo của Thước đã xẹp và nhẹ đi trông thấy, bởi những thức ăn dự trữ đem theo gần như đã dùng hết sạch. Càng đi lên miền sơn cước, càng ít dân cư sinh sống, tối qua hai người đã phải ngủ ven đường bởi không tìm được nhà dân. Cũng đúng thôi, địa hình nơi đây toàn núi đá, đường đi không thuận lợi, không thể mong đợi gì hơn.

Thầy Lương nói :

— Để vào trong rừng, chúng ta cũng cần phải chuẩn bị lương thực đem theo chứ...? Nhưng xem ra chỗ này không có người sinh sống thì phải...?

Thước cười rồi đáp :

— Thế cho nên tôi mới nói, thầy cần tôi đi cùng đó....Hì hì hì.

Thầy Lương ngạc nhiên :

— Nói vậy là cậu cũng đã có dự tính trước điều này rồi sao...?

Thước gật đầu :

— Tất nhiên rồi, đây cũng chính là lý do vì sao 2 ngày trước, khi đi qua một thị trấn, tôi lại không mua lương thực đem theo đi đường. Thứ nhất bởi tôi biết, đường đi vào Xím Bạc rất hiểm trở, việc mang vác nặng sẽ kéo theo nguy hiểm và mất sức. Còn điều thứ 2, đúng là nơi đây là miền vùng núi hoang vu, nhưng không vì thế mà không có người sinh sống. Chỉ là rất ít mà thôi, nhưng may mắn tôi biết một ngôi làng nhỏ nằm ở một thung

lũng cách đây không quá xa. Lần trước, sau khi đến đây, mặc dù chúng tôi đã chuẩn bị đem theo rất nhiều lương thực, thực phẩm, nhưng đó là do nhóm của tôi đều là thanh niên, là những người có kinh nghiệm đi rừng và quan trọng khi ấy chúng tôi chưa biết lại có một ngôi làng nằm ngoài rìa khu rừng. Vì thế nên mỗi khi trở ra mua lương thực rất là vất vả.

Thầy Lương hỏi :

— Vậy sao các cậu lại phát hiện ra ngôi làng nằm ngoài bìa rừng ấy..?

Thước tiếp :

— Như tôi đã kể, bên trong khu rừng có gì đó rất lạ, ngay cả những người đi rừng giỏi như A Bường, A Định cũng phải rất vất vả mới xác định được phương hướng, dù vậy cũng không hoàn toàn chính xác. Trong 1 lần tôi cùng A Bường nhận nhiệm vụ quay trở ra mua nhu yếu phẩm, chẳng biết đi thế nào, cuối cùng tôi và A Bường lại đặt chân tới ngôi làng ấy. Lát nữa đi tiếp thầy sẽ thấy, nơi đây rừng núi hoang vu, nhưng vẫn có một vài thung lũng, ngôi làng mà tôi đang nói tới nằm trong một thung lũng kín, dân ở đó không đông, nhưng họ sống tụ lại trong một khu vực. Ở đó họ trồng lúa, chăn thả gia cầm, gia súc, nói chung cuộc sống của họ khá ổn. Tới đó chúng ta có thể mua lương thực đem theo, như vậy sẽ tiện và đỡ tốn công hơn.

Bây giờ thì thầy Lương đã hiểu, thầy Lương đáp :

— Đúng là cậu đã có suy tính cả rồi, chúng ta tiếp tục đi chứ...?

Thước gật đầu, cả hai tiếp tục cuộc hành trình, chỉ ít thì đến bây giờ, đứng trên cao, phóng tầm mắt nhìn ra xa, họ đã có thể thấy được nơi mà mình cần đến. Khu rừng luôn chìm trong làn sương trắng đang ở ngay phía trước. Tuy nhiên, đây mới chỉ là điểm bắt đầu cho một chuyến đi mà theo như

thầy Lương nói, càng tiến vào sâu thì cửa tử lại càng mở rộng. Mặc dù Thước rất tin tưởng vào khả năng của thầy Lương, sự thật chứng minh, thầy Lương có thể hóa giải bùa ngải của mo Chốc, nhưng liệu rằng chỉ với 2 người, bọn họ có tìm được đường đến ” Làng Sương Mù ” hay không...? Bởi Thước là người hiểu rõ nhất, cũng là người may mắn thoát chết khi chạy thoát khỏi đó. Gần 2 năm trước, nhóm của Thước là tập hợp của những kẻ đầy kinh nghiệm, những kẻ mà Thước cho là cực kỳ giỏi trong việc sinh tồn. Vậy nhưng không ít lần cả nhóm rơi vào hoàn cảnh nguy hiểm. Đây cũng chính là một trong những lý do Thước một mực muốn đi theo thầy Lương, cho dù Thước biết rằng mình đang đi vào chỗ chết. Nhưng mạng của Thước cũng do thầy Lương cứu, Thước không thể để thầy đi một mình được.

Khẽ quay đầu nhìn thầy Lương, ánh mắt, sắc mặt của ông thầy vẫn khá bình thản, Thước thở dài, khẽ cười rồi tự nhủ :

” Thôi kệ đi, dù sao cũng đã đi đến tận đây rồi. Tới đâu, hay tới đó vậy. ”

[.....]

Đầu giờ chiều cùng ngày, đúng như lời nói, Thước đưa thầy Lương đến một thung lũng nhỏ, nơi ngôi làng mà Thước nhắc đến trong buổi sáng ngày hôm nay. Ngôi làng rất yên bình, chỉ có điều, khi vừa nhìn thấy người lạ, dân ở đây có chút e dè, họ nhìn thầy Lương cùng Thước từ đầu đến chân.

Thước nói :

— Thầy đừng lo, do chúng ta là người lạ tìm đến nên họ như vậy cũng là điều dễ hiểu. Không ngờ chúng ta lại đến sớm hơn cả dự tính thế này, thầy đúng là gừng càng già càng cay, sức khỏe dẻo dai thật. Chịu đựng có khi còn hơn cả những người trẻ như tôi ấy chứ. Giờ chúng ta sẽ dạo 1 vòng để hỏi mua lương thực, sau khi mua xong tìm một nơi xin ngủ nhờ. Sáng sớm

ngày mai tôi sẽ dẫn thầy vào rừng, mặc dù đường đi tôi cũng chỉ nhớ mang máng....Hì hì hì.

Thầy Lương đáp :

— Chưa cần vội như vậy, dù sao cũng đã đi thông mấy ngày đường. Nên nghỉ ngơi một chút, còn nữa, như cậu nói, ngôi làng này nằm ngoài rìa khu rừng, ta nghĩ chắc hẳn họ sẽ có một vài thông tin gì đó về nơi gọi là ” Làng Sương Mù “. Ta muốn tìm hiểu thêm trước khi chúng ta xuất phát.

Thước thấy thầy Lương nói rất hợp lý, điều này Thước chưa nghĩ tới, Thước cứ tưởng thầy Lương cứ thế mà đi không cần suy nghĩ, nay nghe thầy Lương nói vậy, Thước biết mình đã có chút sai lầm. Chẳng trách thầy Lương trước khi đến đây còn muốn tìm gặp ông nội của Khuông. Thước đồng ý:

— Vậy cứ làm theo ý thầy, nhưng xét thái độ của người dân nơi đây, không biết có ai chịu cho mình ở nhờ không....Chật chịt...

Thước lo lắng không thừa, hỏi mua lương thực thì họ bán, nhưng khi ngỏ lời muốn ngủ nhờ, mặc dù có trả tiền nhưng dân ở đây đều từ chối. Lạ một điều, họ từ chối nhưng không nói lý do vì sao. Lang thang đến xế chiều mà Thước cùng thầy Lương vẫn chưa tìm được chỗ nghỉ ngơi.

Thầy Lương nói :

— Thôi đành vậy, chúng ta tìm tạm một nơi dừng chân rồi nghỉ ngơi ven đường cũng được.

Thước vâng dạ rồi loay hoay nhìn xem có nơi nào dừng chân mà không ảnh hưởng tới ai không, đang nhìn ngó, chẳng may không chú ý, Thước đụng vào một người đang đi đến từ hướng ngược lại.

Thước rối rít :

— Xin...xin lỗi....Tôi vô ý quá.

Một giọng đàn ông trầm khàn cất lên :

— Không sao.

Người mà Thước vừa đụng phải chính là lão Xèng, một lão già hơn 60 tuổi, nhưng có một cơ thể cường tráng, rắn chắc kinh người. Bởi vậy nên khi đụng trúng, Thước còn tưởng mình vừa chạm phải một gã hộ pháp nào chứ...? Và điểm đặc biệt nhất chính là ông già gân ấy có một mái tóc cực kỳ quái dị, búi tóc đen xì, dài và rất dày cuộn cả xuống phần cổ.

Nhìn lão Xèng, Thước ú ớ, người như lão Xèng trong làng này, mà không, phải nói là đã đi nhiều nơi nhưng Thước không gặp được mấy ai như lão Xèng. Thế nên có điều gì đó khiến Thước thấy quen quen. Thước chắc chắn đã gặp lão Xèng ở đâu rồi. Nhưng trong lúc Thước còn đang suy nghĩ thì lão Xèng lên tiếng hỏi :

— Hai người không phải người ở đây....? Hai người đang tìm kiếm hay muốn đi đâu đó à....?

Thầy Lương khẽ cười rồi gật đầu đáp :

— Không giấu gì ông, chúng tôi mới vừa đến đây chiều nay. Chắc có lẽ do là người lạ nên đến giờ vẫn đang loay hoay tìm một chỗ dừng chân để nghỉ ngơi. Đã khiến ông phải bận tâm rồi....

Đột nhiên Thước ồ lên kinh ngạc, Thước nhìn lão Xèng rồi nói lớn :

— Tôi nhớ ra rồi.....Tôi nhớ rồi....Ông...ông chính là.....

Chương 74: Hai ông già

— Ông chính là người bán nấm....Chính là ông, thảo nào tôi nhìn thấy ông rất quen.

Lão Xèng ngạc nhiên, lão Xèng hỏi lại :

— Bán nấm...? Nhưng cậu là ai...?

Thước tiếp :

— Ha ha, ông không nhớ tôi cũng phải, bởi chúng ta chỉ gặp nhau có một lần. Cách đây đâu độ 2 năm, tôi có đến đây tìm mua lương thực để tiếp tục đi vào rừng. Và lần đó tôi đã mua nấm của ông.

Lão Xèng quả thực chưa thể nhớ ra Thước, nhưng Thước thì khác, có một điều mà thầy Lương khâm phục ở Thước đó chính là trí nhớ của Thước rất tốt. Ban đầu còn có chút nghi ngờ, nhưng sau chuỗi ngày đi cùng Thước, mặc dù Thước nói mới chỉ đi qua những nơi này có 1 lần, nhưng gần như là Thước nhớ chính xác các địa điểm mà Thước đã đến. Hơn nữa, với hình thể đặc biệt như của lão Xèng, việc để lại ấn tượng cho người khác dù chỉ gặp một lần là điều dễ hiểu.

Nhưng nói vậy không phải lão Xèng không nhớ gì, chỉ là đột nhiên bắt nhận ra ngay thì không thể. Sau khi được Thước gọi lại ký ức, lão Xèng

đăm chiêu suy nghĩ rồi lục tìm quá khứ trong đầu. Bởi cũng như Thước, nếu Thước ít khi gặp người đặc biệt như lão Xèng thì ở làng này, cũng không mấy khi gặp được những người từ nơi khác đến. Sau một hồi cố gắng nhớ kỹ lại thì lão Xèng cũng nhớ ra, chỉ có điều người mà lão Xèng ấn tượng không phải Thước mà là A Bường.

Lão Xèng nói :

— Gần 2 năm trước, mua năm.....Có phải khi đó cậu đi cùng một người nữa, một người da ngăm đen, mắt sắc, tóc xoăn dài đúng không...?

Thước gật đầu lia lịa, bởi những gì lão Xèng vừa mô tả chính là đặc điểm nhận dạng của A Bường.

Lão Xèng cười lớn :

— Ha ha ha ra là thế, tôi thực sự ấn tượng với người đó, anh ta có cặp mắt rất tinh tường. Không chỉ nhìn qua đã đọc tên được hết các loại nấm, mà anh ta còn biết được quãng thời gian nấm sinh trưởng, công dụng của riêng từng loại. Thì ra là hai người các cậu.....Ta nhớ ra rồi.

Thước đáp :

— Đúng vậy, người mà ông vừa nói chính là A Bường, một người rất giỏi về việc đi rừng, anh ta am hiểu tất cả mọi thứ về rừng núi. Không ngờ, sau từng ấy thời gian lại gặp ông ở đây.

Lão Xèng chột nheo mày, lão Xèng hỏi :

— Khoan đã, vừa rồi cậu nói.....gần 2 năm trước các cậu mua lương thực để đi vào rừng. Lúc đó tôi đã ngờ ngợ hai cậu là người đi tìm vàng.....Có đúng vậy không...?

Thước cúi mặt khẽ gật đầu :

— Đúng là như vậy.

Lão Xèng tiếp :

— Vậy là các cậu đã bỏ cuộc và quay về.....Thế mà tôi cứ đinh ninh, những ai đi vào rừng tìm vàng đều chết hết cả rồi chứ. Tôi nói vậy là bởi vì nhiều năm về trước, cũng có những người đi tìm vàng rồi ghé qua nơi này, nhưng chẳng có ai quay trở ra cả.

Thước nắm bàn tay lại, run run giọng, Thước nói :

— Nhóm của tôi, và cả A Bường mà ông vừa nhắc đến.....Tất cả đều đã chết, chỉ...chỉ có...tôi là người may mắn sống sót thoát khỏi đó mà thôi.

Lão Xèng sững người khi nghe Thước nói như vậy, đứng ngoài đường nói chuyện không tiện cho lắm. Hơn nữa dường như lão Xèng cũng đã nhận thấy chút gì đó trong lời nói của Thước có liên quan đến việc mà Bảo đang làm, lão Xèng đáp :

— Trời cũng sắp tối rồi, dù sao gặp gỡ như thế này cũng là có duyên. Tôi có ý này không biết hai người có đồng ý không..? Trước mắt cả hai cũng chưa tìm được chỗ nghỉ ngơi, hay là về tạm nhà tôi. Tuy không rộng rãi nhưng chỉ để nằm ngủ thì không vấn đề gì. Đồng ý chứ...?

Thầy Lương cúi đầu cảm ơn, thầy Lương trả lời :

— Nếu được như vậy thì còn gì bằng, làm phiền ông rồi.

Lão Xèng mỉm cười :

— Tôi tên Xèng, ở đây mọi người gọi tôi là lão Xèng. Vậy đi theo tôi, chuyện này chắc sẽ thú vị lắm đây.

Thước hỏi :

— Ông nói thú vị là sao...?

Lão Xèng đáp :

— Cứ đi rồi biết, tôi cũng có một vài thứ muốn nghe từ cậu. Đợi về đến nhà tôi sẽ nói.

Thầy Lương cũng đáp lại lời lão Xèng :

— Thật trùng hợp, chúng tôi cũng có một vài chuyện muốn hỏi lão, vậy ta đi thôi.

Đi theo lão Xèng, thầy Lương cùng Thước được dẫn tới một ngôi nhà nằm tách biệt trên một quả đồi, nhà được dựng bằng gỗ khá chắc chắn. Mở cổng tre, lão Xèng chỉ vào trong rồi nói :

— Đây là nhà tôi, hiện tại chỉ có một mình tôi ở đây nên hai người cứ tự nhiên. Chum nước ở phía sau, có thể ra đó để rửa mặt mũi. Chắc cả hai cũng đói rồi, để tôi nấu cơm đãi hai người.

Thước xua tay :

— Ấy chết, chuyện cơm nước sao dám phiền ông được. Cứ để tôi...

Lão Xèng gạt đi :

— Ôi dào, đừng khách sáo, dù sao hai người cũng là khách. Khách đến nhà thì chủ nhà phải có gì đó đãi khách chứ. Người dân chúng tôi ở đây rất thân thiện và tốt bụng, họ không cho hai người ở nhờ chính là vì họ nghĩ hai người là những kẻ đi tìm vàng.

Thầy Lương hỏi :

— Sao họ lại sợ người đi tìm vàng vậy lão Xèng..?

Lão Xèng đáp :

— Bởi như tôi nói khi này, người đi vào rừng tìm vàng hầu như đều chết cả, dân ở đây họ sợ cho những người đi tìm vàng ở nhờ, sau khi chết hồn ma của họ sẽ quay trở lại nhà đó báo oán.

Thầy Lương hỏi tiếp :

— Vậy lão không sợ hay sao mà vẫn cho chúng tôi ở nhờ...?

Lão Xèng cười lớn :

— Ha ha ha, tôi sống đến tầm này tuổi rồi chẳng lẽ còn sợ mấy thứ đó hay sao...? Mà hơn nữa nhìn hai người tôi biết, các người không phải đi tìm vàng. Bởi chẳng có ông già nào hơn 50 tuổi làm chuyện đó cả. Tôi nói đúng chứ...?

Thầy Lương cười đáp lại :

— Quả thực không chỉ thể chất tốt mà quan sát cũng rất tinh tường. Tôi không dám tin lão năm nay đã 60 tuổi, thật khiến cho người ta khâm phục.

Lão Xèng tiếp :

— À mà quên, nói chuyện này giờ tôi vẫn chưa biết tên hai người...?

Thầy Lương nói :

— Tôi tên Lương, là một người hành nghề bốc mộ, còn cậu này là Thước, đúng như lão nói, chúng tôi đến đây không phải tìm vàng. Nhưng chúng tôi muốn đi tìm một ngôi làng nằm trong khu rừng hoang sơ quanh năm sương mù phủ kín nơi đỉnh U Bò. Chẳng hay lão có biết gì về ” Làng Sương Mù ” hay không...?

Lão Xèng đang bỏ rau từ trong gùi ra, nghe đến đây lão thoáng giật mình, khựng tay lại. Nhưng lập tức lão lấy lại sự bình tĩnh, lão Xèng đáp :

— Vậy là cảm nhận của tôi khi gặp hai người đã đúng. Nhưng đừng vội, chúng ta hãy nấu cơm rồi cùng ăn trước đã. Tôi đã nói, chuyện này sẽ rất thú vị mà....Khà khà khà.

Cuộc nói chuyện có phần ẩn ý của cả 2 ông già khiến Thước cũng đã nhận ra điều gì đó. Trong lúc ra phía sau nhà rửa mặt, Thước khẽ rí tai thầy Lương hỏi nhỏ :

— Lão Xèng này có phải người tốt không hả thầy...? Tự nhiên tôi cảm giác thấy ông ấy có chút kỳ quái...?

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Ông ấy không phải người xấu, còn kỳ quái thì chúng ta mới là những kẻ kỳ quái ở đây mới đúng. Chắc hẳn ông ấy cũng đang nghĩ giống như cậu.....Nhưng có một chuyện mà tôi chắc chắn, lão Xèng này đang che giấu một điều gì đó. Lão Xèng không sống ở đây một mình.

Thước nhìn xung quanh một lượt, Thước nói :

— Nhưng chẳng phải chỉ có ông ấy và chúng ta ở đây thôi sao...? Làm gì còn ai khác, khi này ông ấy cũng nói ông ấy ở một mình mà thầy...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Đừng hốt hoảng, rồi cậu sẽ biết.....Có vẻ như chúng ta đã may mắn tìm đến đúng người rồi....Khà khà khà, rất thú vị.

Chương 75: Chờ đợi

Bữa cơm tối.....

— Nào, ngồi xuống đi, đừng ngại gì cả, cứ tự nhiên....Uống chút rượu chứ nhỉ, tôi có rượu ngô đây. Gà rừng nướng ống tre uống cùng với rượu ngô thì cứ gọi là ngon quên cả trời đất.

Nói rồi lão Xèng đi lấy rượu, bữa cơm khá thịnh soạn khi mà trên cái lá chuối trải dưới nền nhà là những miếng thịt gà chặt khúc nhỏ vừa được lão Xèng đổ ra từ hai cái ống tre, mùi thơm quyện vào làn khói trắng bốc lên nghi ngút, cùng với đó là bát canh rau rừng, và một đĩa rau ghém ăn ngoài gồm lá chua, đọt măng, rau thơm.

Lão Xèng quay lại với chai rượu ngô trên tay, ngồi phịch xuống, cơ thể có phần cao lớn của lão Xèng khiến Thước có cảm tưởng nền đất vừa bị rung lên. Thước vẫn chưa thể tin một người 60 tuổi lại có được sức khỏe tốt đến

như vậy. Lão Xèng rót rượu, nâng chén đầu tiên, lão cạn một hơi hết sạch rồi cười sảng khoái :

— Khà khà khà, lâu lắm rồi mới vui thế này. Kìa, hai người ăn đi chứ, ăn lúc còn nóng nó mới ngon. Vừa ăn, vừa uống ta vừa nói chuyện.

Chẳng phải đợi lâu, lão Xèng mở đầu bằng một câu hỏi đi thẳng vào vấn đề :

— Khi này hai người nói hai người muốn đi vào rừng, nhưng lại không phải đi tìm vàng, thế mục đích của hai người là gì...?

Thầy Lương nhìn Thước gật đầu ra hiệu đồng ý cho Thước nói, Thước trả lời lão Xèng :

— Chuyện kể ra khá dài dòng, nhưng tất cả đều bắt nguồn từ tôi. Như ông đã biết, cách đây gần 2 năm, tôi cùng nhóm bạn của mình đã đi vào rừng để tìm kiếm vàng. Trong số tất cả 6 người, thì chỉ có tôi may mắn sống sót trở ra. Giờ tôi muốn quay lại tìm kiếm bạn bè của mình.

Lão Xèng cười nhạt :

— Cậu đang đùa tôi đấy à...? Nghe câu chuyện của cậu nó chẳng hợp lý một chút nào cả. Hơn nữa tại sao cậu lại khẳng định chỉ có cậu sống sót, cậu còn sống ra khỏi khu rừng đó thì các bạn cậu cũng có thể làm như vậy. Người ta nói không thể tin vào những gì đám người đào vàng kể quả không sai. Chưa nói đến việc, sao đến tận bây giờ mới quay lại tìm bạn bè của mình. Giả dụ bạn bè của cậu không thể thoát ra thì chắc họ cũng chết cả rồi. Giờ mới đi tìm chẳng phải quá muộn hay sao...?

Thấy Thước có phần lúng túng, thầy Lương cất lời :

— Để tôi giải thích từng câu hỏi cho lão, đầu tiên lý do mà đến bây giờ cậu ấy mới quay lại đây để tìm bạn bè của mình là bởi vì suốt hơn 1 năm qua, sau khi trở về, cậu ấy đã phát điên. Chính tôi là người đã chữa bệnh cho cậu ấy. Điều tiếp theo, đúng như lời lão nói, có thể bạn bè của cậu ấy đã chết cả rồi, trên thực tế, cậu ấy cũng đã tận mắt nhìn thấy bạn bè mình chết, nhưng không phải là tất cả. Do vậy cậu ấy hi vọng vẫn còn có người sống sót. Cuối cùng, tại sao cậu ấy lại hi vọng như vậy, bởi bạn bè và bản thân cậu ta bị một nhóm người sống trong rừng ra tay hạ sát, những người này được gọi với cái tên, cư dân của ” Làng Sương Mù “.

Đang rót rượu, lão Xèng chột khựng tay lại, rượu cứ thế rót tràn cả ra ngoài. Nuốt nước bọt, lão Xèng hỏi :

— ” Làng Sương Mù “, nói như vậy, cậu thanh niên này đã đặt chân đến đó....?

Thước đáp một cách đầy cương quyết :

— Đúng như vậy, tôi cùng bạn bè của mình đã bị đưa đến ” Làng Sương Mù “. Đó cũng chính là nơi những người bạn của tôi bị giết hại một cách dã man. Nhưng vẫn còn 2 người lúc tôi trở về vẫn chưa biết họ còn sống hay đã chết, vậy nên tôi muốn quay lại đó để tìm họ.

Lão Xèng bất chột nhìn thẳng vào mắt của Thước, giữ như vậy một lúc, ánh nhìn chăm chăm của lão khiến Thước có chút bối rối. Khẽ mỉm cười, lão Xèng nói :

— Nhìn vào mắt cậu, tôi đoán cậu không nói dối. Hơn nữa không việc gì cậu phải đem chuyện sống chết của bạn bè mình ra để đánh lừa người khác. Nhưng từ xưa đến nay, câu chuyện về ” làng sương mù ” chỉ là một truyền thuyết. Tôi tin cậu từng vào rừng tìm vàng và sống sót. Tuy nhiên việc cậu nói cậu đã đặt chân đến ” làng sương mù ” thì quả thực rất khó để mà tin

nổi. Bởi bản thân tôi không cho rằng, ngôi làng đó có tồn tại, những gì người đời thêu dệt chỉ khiến cho những kẻ tham lam đi tìm cái chết mà thôi. Hơn nữa, chỉ với 2 người, một già, một trẻ, các người tính tợn sát hại hay sao....?

Thầy Lương đáp :

— Trước khi chúng tôi kể tiếp chuyện của mình, lão có thể cho tôi biết, rốt cuộc ” làng sương mù ” đó là gì vậy...?

Lão Xèng nói :

— Từ thời xa xưa, ngay từ khi còn nhỏ, tôi đã được nghe những câu chuyện kỳ bí về ” làng sương mù “. Cha ông kể lại rằng, đâu đó trong khu rừng phía chân đỉnh núi U Bò có một ngôi làng thần bí, không thể xác định được vị trí của nó. Người ta nói, nếu tìm được đến ngôi làng ấy, bạn sẽ trở lên giàu có, bởi vì trong làng sương mù có rất nhiều vàng, vàng ở khắp nơi, vàng lộ thiên, vàng ẩn trong đá, thậm chí ra suối cũng nhặt được vàng. Tuy nhiên, đi cùng với vàng cũng là những câu chuyện mang màu sắc vô cùng đáng sợ. Những kẻ đi tìm vàng đều chết mất xác, nhưng cũng không phải không có người sống sót trở ra. Nhưng, những kẻ quay về từ trong khu rừng bí ẩn ấy không một ai tỉnh táo, kẻ thì phát điên phát dại, kẻ chẳng biết bản thân là ai. Thứ mà họ luôn miệng nhắc đến chính là ngôi làng thần bí, với những thỏi vàng khắp mọi nơi, cùng với đó là sắc đẹp của phụ nữ sống trong ngôi làng. Từ lời nói của những kẻ điên như chứa một sức mê hoặc, cám dỗ không thể cưỡng lại, những người ô mịm đối đời bắt đầu lao vào rừng với hi vọng tìm thấy làng sương mù, bất chấp nguy hiểm đến tính mạng. Kết cục vẫn không thay đổi, đi tìm vàng chính là con đường dẫn xuống địa ngục. Cho đến nay, ngôi làng đó có tồn tại hay không...? Câu trả lời cũng giống như truyền thuyết người ta nhắc về nó vậy.

Thước nắm chặt bàn tay lại, Thước nói :

— Tôi lấy tính mạng của mình ra để thề với ông rằng, ngôi làng đó thực sự có tồn tại. Những gì mà ông vừa nói không hề sai, nơi đó có vàng, rất nhiều vàng, bản thân chúng tôi đã từng tìm được vàng, cả một tảng vàng nằm trong đá, tôi đã nhìn thấy con suối với những cục vàng lấp lánh xen lẫn trong sỏi.....Nhưng.....nhưng ngôi làng đó thực sự là nơi sinh sống của quý dữ, những con quỷ đội lốt người. Giờ đây, chỉ cần nhớ lại cảnh tượng bạn bè tôi bị chúng giết hại, tôi vẫn chưa hết sợ hãi. Chúng chính là quỷ ăn thịt người.

Lão Xèng nhìn Thước, lời nói cũng như biểu cảm của Thước, ánh mắt đang lộ ra vẻ sợ hãi, một người nói dối không thể có những cảm xúc thật đến như vậy. Nếu là trước đây, chắc chắn lão Xèng sẽ nghĩ rằng, câu chuyện của Thước chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng. Nhưng càng lúc, những gì mà lão Xèng nghe, những gì mà lão Xèng thấy thực sự khiến lão Xèng lung lay suy nghĩ về việc làng sương mù có tồn tại. Có một chi tiết Thước vừa nói làm lão Xèng thấy trùng khớp với Bảo. Đó là việc Bảo cũng đã tìm thấy vàng dưới một lòng suối, sau khi cố gắng đi sâu hơn nữa vào bên trong khu rừng.

Lão Xèng suy nghĩ điều gì đó, sau đó lão nói tảng đi :

— Đó là những gì mà ta biết, mà thôi, đang ăn cơm, nhắc đến chuyện sống chết mất vui. Hơn nữa nhìn hai người cũng đã mệt rồi, để đi được tới đây không mấy dễ dàng, mau mau ăn rồi đi nghỉ sớm. Có gì để sáng mai rồi nói tiếp.

Xét thấy thái độ của lão Xèng đột nhiên thay đổi, thầy Lương mặc dù muốn hỏi thêm vài câu nhưng cũng im lặng không nói gì thêm. Ăn xong, lão Xèng dọn dẹp một góc nhà cho thầy Lương với Thước nằm ngủ. Cơm no, rượu say, lại được ngả lưng cạnh bếp lửa ấm áp, khác hẳn với những hôm nằm ở chuồng trâu, nằm ở ven đường, Thước thở phào đầy dễ chịu, Thước

nói :

— Lão Xèng này đúng là người tốt thầy nhi...? Mà đây, thầy thấy rồi còn gì, ngoài ông ấy ra đâu còn ai khác. Chỉ tiếc là những gì ông ta nói về làng sương mù cũng là thứ chúng ta đã biết. À mà thầy tính khi nào thì chúng ta xuất phát.

Thầy Lương đáp :

— Trước mắt cứ đợi thêm xem sao. Lão Xèng nói đúng, chỉ có ta và cậu đi vào khu rừng ấy giống như tự sát. Vậy cho nên trước khi xuất phát, ta cần phải tìm hiểu thật kỹ....

” Khò....Khò....Khò “

Trong lúc thầy Lương đang nói thì Thước đã ngáy o o. Thầy Lương lắc đầu mỉm cười, khẽ kéo cái chăn mỏng đắp cho Thước, những ngày qua Thước đã chịu nhiều vất vả, bởi vậy hôm nay vừa đặt lưng Thước đã ngủ ngay. Xưa nay hành sự luôn một mình, bản thân không màng sống chết, thậm chí đã có nhiều lần thầy Lương nguyện hi sinh mạng sống và coi đó như một sự giải thoát. Tuy nhiên, chuyến đi này không giống như những chuyến đi trước kia. Thầy Lương tự nhủ, mạng sống của mình không quan trọng, nhưng người đi cùng thầy thì lại khác. Vạn bất đắc dĩ thầy Lương mới để Thước đi cùng, vì nếu không có Thước, sẽ rất khó khăn cho thầy Lương đến được đây chứ chưa nói tìm ” làng sương mù “. Mặt khác, thầy Lương cũng hi vọng, trong chuyến đi này, Thước sẽ gỡ bỏ được những vướng bận, dày vò, đau khổ, hối hận trong lòng. Bởi hơn ai hết, thầy Lương là người thấu hiểu nhất mặc cảm về tội lỗi do mình gây ra. Có thể trường hợp của Thước không giống với thầy Lương, nhưng nếu không đối diện với nỗi ám ảnh, tự tay loại bỏ nó ra khỏi đầu, chắc chắn quãng thời gian sau này, Thước khó lòng ngủ yên, bởi ác mộng luôn tìm về khi màn đêm buông xuống.

Lát sau, lão Xèng mở cửa bước vào. Nghe thấy tiếng ngáy của Thước, lão Xèng nghĩ cả hai đã ngủ. Lão Xèng tìm thứ gì đó xong lại đi ra, lão nhẹ nhàng khép cánh cửa cố không tạo ra tiếng động. Lão ngồi ngoài đó một mình, trời hôm nay có trăng, dưới ánh sáng trăng, lão Xèng già già, quết quết, lão thông cái ống tre nhỏ bằng nửa cổ tay, lão phết mỡ gà rồi lại trộn trộn. Cuối cùng lão phết cái thứ đen đen ấy vào lỗ nhỏ trên ống tre xong châm lửa.

Một mùi thơm đặc trưng len lỏi cả vào bên trong nhà nơi thầy Lương đang nằm.

Thầy Lương khẽ mở mắt, thầy Lương nói :

— Lão cũng đang đợi giống ta sao...? Lão Xèng.....?

Chương 76: Điềm trùng hợp...

Tuy nhiên, cho tới nửa đêm, lão Xèng đi vào trong nhà, thầy Lương chỉ nghe được tiếng thở dài nã nã của lão trước khi lão nằm xuống cái phản rồi dần chìm vào giấc ngủ.

Sáng sớm hôm sau, khi mà trời chỉ vừa mới hừng sáng, tiếng bước chân cũng như tiếng động khi lão Xèng mở cửa cũng đã đánh thức thầy Lương với Thước dậy. Thấy hai vị khách thức giấc, lão Xèng vội nói :

— Ấy chết, hãy còn sớm, hai người cứ ngủ tiếp đi. Chắc tại tiếng kẹt cửa

khiến hai người tỉnh giấc hả...?

Thầy Lương đáp :

— Không sao, tôi cũng ngủ đủ rồi, dậy sớm hít thở không khí trong lành cũng là một điều tốt. Chắc có lẽ tôi và cậu thanh niên này sẽ ở đây 1-2 hôm nữa, vậy nên lão có việc gì cứ giao cho chúng tôi, có như vậy mới đỡ áy náy.

Lão Xèng cười :

— Tưởng ở lại vài tháng hay cả năm, chứ 1-2 ngày thì có gì đâu. Cũng chẳng có việc gì, đừng có ngại.

Mở cửa bước ra bên ngoài, trời vẫn còn mờ hơi sương, nhưng phải nói không gian vô cùng thoáng đãng, đất trời, cỏ cây, cả những cơn gió đem theo mùi hương của núi rừng thổi thoảng qua cũng đủ làm cho tinh thần con người ta phấn chấn. Thước đi ra sau tính rửa mặt mũi thì thấy chum nước cũng đã gần hết. Tiện thấy đôi thùng gỗ xếp ở ngay đó, Thước xách thùng ra đứng trước rồi hỏi lão Xèng :

— Nhà hết nước rồi, giờ lấy nước ở đâu lão chỉ để tôi đi lấy đem về.

Lão Xèng đáp :

— y chà, không cần đâu, cứ để đó, lát nữa trời sáng tôi tự mình đi lấy.

Thước cười :

— Lão cứ chỉ đi, để tôi đi cho. Dù sao tôi cũng muốn vận động một chút. Chắc mọi người thường phải đi vào rừng rồi ra suối lấy nước phải không...?

Lão Xèng lắc đầu :

— À, không phải đi xa vậy đâu. Ngày xưa đúng là như thế, mỗi lần lấy nước chúng tôi đều phải đi vào ven rừng. Nhưng bây giờ không cần vất vả như vậy nữa, ngay trong làng cũng có chỗ để lấy nước. Nếu cậu đã muốn đi thì tôi chỉ đường, dễ thôi, men theo con đường đi lên nhà tôi xuôi xuống, gặp một lối rẽ nhỏ đầu tiên thì đi vào, đi thêm một đoạn đường nữa sẽ đến nơi lấy nước.

Cũng khá dễ nhớ, Thước quấy luôn đôi thùng gỗ cùng cái đòn gánh bằng tre lên đường đi lấy nước.

Còn lại thầy Lương và lão Xèng, thầy Lương lúc này mới hỏi :

— Đêm qua hình như lão có điều gì trăn trọc khó ngủ phải không...? Quá nửa đêm tôi mới thấy lão đi vào...?

Lão Xèng đáp :

— Ra là lúc đó ông vẫn chưa ngủ, cũng không có chuyện gì, tuổi già nên vậy ấy mà. Chắc tôi lại gây tiếng động khiến ông không ngủ được hả....?

Biết lão Xèng có ý muốn giấu nên thầy Lương không miễn cưỡng hỏi thêm, độ khoảng 30 phút sau thì Thước quay trở về, vừa thấp thoáng thấy bóng người, lão Xèng nhồm dậy đi vội ra xem, hành động của lão Xèng được thầy Lương chú ý rất kỹ. Nhìn thấy Thước, lão Xèng khẽ thở hắt ra nhưng lão cũng ngay lập tức đỡ thùng cho Thước.

Cái chum của lão Xèng cũng chỉ đổ 2 thùng là đầy nước, xong xuôi, Thước đi ra đằng trước, ngồi xuống, lau mồ hôi, Thước khoe thầy Lương :

— Trông thế mà chỗ lấy nước của người dân ở đây đẹp lắm thầy nhé. Mà nước trong, mát lạnh, còn xây được cả một bể chứa nhỏ.

Trong lúc Thước đang nói thì lão Xèng vẫn hướng mắt ra phía con đường nhỏ, thầy Lương lại hỏi :

— Hình như lão đang chờ ai có phải không...?

Lão Xèng thoáng giật mình, nhưng lão trả lời :

— Không....không, tôi có chờ ai đâu...?

Thầy Lương cười :

— Từ đêm qua cho tới sáng nay, lão cứ nhấp nhồm không yên, mắt luôn hướng ra ngoài, khi nãy thấy bóng người lão còn tưởng ai nên vội chạy ra xem, nhưng hình như cậu Thước không phải người lão đang đợi. Hay là do chúng tôi quá bộ nghỉ ở đây nên lão có điều gì khó xử. Lão cứ nói, hai chúng tôi sẽ đi khỏi đây ngay lập tức.

Lão Xèng thấy thầy Lương đang nói với một vẻ mặt rất nghiêm túc, đúng là thầy Lương đoán không sai, nhưng thật sự bản thân lão Xèng cũng không biết giải thích sao cho hợp lý, lão Xèng vội nói :

— Không phải như vậy, ông hiểu sai ý tôi rồi, ngay khi gặp hai người, và nhất là khi nghe chuyện của cậu Thước, tôi có ý định mời 2 người về nhà chính là để gặp 1 người khác. Tuy nhiên....tuy nhiên tôi cũng không chắc chắn được việc người đó có về đây hay không nên vẫn chưa dám nói.

Thầy Lương tiếp :

— Có phải người mà lão muốn nói đến cũng đang tìm kiếm gì đó trong khu

rừng nơi đỉnh U Bò có đúng không...?

Lão Xèng nhìn thầy Lương ngạc nhiên :

— Sao...sao ông lại biết....?

Thầy Lương chưa trả lời thì bên ngoài cổng có bóng người vừa xuất hiện, thoáng thấy người đó, lão Xèng cười lớn, lão chỉ tay rồi nói mừng rỡ :

— Giàng ơi, cậu ta đã về rồi.....

Người vừa trở về chính là Bảo, Bảo cũng đã vào trong rừng cho đến hôm nay đã sang ngày thứ 4. Đây cũng là khoảng thời gian Bảo đi lâu nhất từ trước tới nay, chính vì vậy cả đêm hôm qua lão Xèng lo lắng đứng ngồi không yên.

Nhìn thấy Bảo, Thước ập úng hỏi thầy Lương :

— Thầy tài thật đó, làm sao thầy lại biết lão Xèng đang đợi ai, hơn nữa còn nói chính xác việc người này đang đi rừng.

Thầy Lương mỉm cười :

— Lát nữa ta sẽ giải thích sau, nhưng đây mới chính là người mà ta đang đợi.

Thấy có người lạ, biết không phải dân ở bản nên Bảo có chút đề phòng.

Bảo hỏi :

— Đây là...?

Lão Xèng trả lời :

— Hai người này đi đến đây thì không tìm được chỗ ngủ nên ta mời họ về nhà, họ không phải người xấu.....Còn...còn 1 chuyện nữa, đó là....trong hai người, có một người trở về từ sâu bên trong khu rừng.....Và người này còn nói đã đặt chân đến ” làng sương mù “.

Nghe xong lời của lão Xèng, Bảo sững sờ đến rơi cả chiếc balo đang đeo trên vai xuống đất. Nhìn chăm chăm vào thầy Lương cũng như Thước, trong khoảnh khắc, Bảo đã mất bình tĩnh, Bảo lao tới túm chặt vai Thước, Bảo hỏi dồn dập :

— Là ai...? Ai trong hai người đã đến ” làng sương mù ” ? Là cậu...? Là ông...? Ngôi làng đó thực sự có tồn tại phải không....?

Lão Xèng kéo Bảo ra, lão Xèng nói :

— Kìa, cậu phải bình tĩnh lại...Cậu đang làm họ sợ đấy.....

Nhìn ánh mắt Bảo, Thước cảm thấy Bảo có chút gì đó giống với Khuông, khi nhắc đến ” làng sương mù “, dường như Bảo đã quá sốt sắng.

Thước nói :

— Là tôi, tôi là người sống sót trở về từ ” làng sương mù “. Có vẻ như anh cũng đang đi tìm ngôi làng đó phải không....?

Bất chợt Bảo rưng rưng nước mắt, Bảo gật đầu lia lịa. Mặc dù chưa biết lời nói của Thước có thật hay không..? Nhưng suốt 1 năm qua, đây là lần đầu tiên có người đồng tình với Bảo rằng ngôi làng đó có tồn tại. Một điều gì đó đồng cảm, giúp cho ý chí trong Bảo đang ngày càng yếu ớt thì nay bỗng dưng bùng cháy trở lại. Bởi vậy, quá xúc động nên Bảo khóc.

Thầy Lương từ lúc gặp Bảo chưa nói một câu gì, cái thầy Lương đang nhìn chính là những cảm xúc, biểu hiện trên khuôn mặt của Bảo. Mọi thứ vẫn còn đang quá hỗn độn, chưa rõ ràng, nhưng thầy Lương thấy được trong Bảo cũng đang có một điều gì đó phiến não, có cả nỗi hối hận. Trở về từ khu rừng, cơ thể Bảo bị thương không ít, bàn chân bật máu, có những chỗ chảy máu được Bảo đắp lại bằng một vài thứ lá rừng nhai lấy bã.

Lão Xèng lên tiếng :

— Về là tốt rồi, có chuyện gì tất cả vào trong nhà rồi nói.

Khi tất cả đã ngồi xuống quanh bếp lửa, cũng đã trấn tĩnh lại, lúc này Bảo mới hỏi Thước :

— Có thật là anh đã từng đặt chân đến ngôi làng đó không..?

Thước trả lời :

— Tôi lấy tính mạng của mình ra thề với trời đất, nếu tôi nói sai sẽ chết ngay lập tức.

Bảo tiếp :

— Vậy ngôi làng đó nằm ở đâu...? Có thể chỉ đường cho tôi được không...?

Thước lắc đầu :

— Bản thân tôi vô tình đi đến đó, lúc trở ra tôi cũng không còn tỉnh táo nên tôi cũng không biết đường dẫn đến ngôi làng. Hơn nữa, nếu anh là người đã từng đi vào khu rừng ấy, chắc chắn anh cũng nhận ra, có một điều kỳ bí nào

đó đang diễn ra trong khu rừng. Không thể xác định được phương hướng, cũng như địa hình luôn thay đổi chỉ sau một khoảng thời gian.

Bảo tròn mắt :

— Đúng...đúng vậy.....Đó cũng chính là lý do vì sao suốt 1 năm qua, tôi vẫn chỉ loanh quanh trong khu rừng, càng đi sâu vào trong, mọi thứ lại càng biến ảo, nó giống như một mê cung không cố định. Việc la bàn với những thiết bị dò đường, xác định hướng không hoạt động thì tôi có thể giải thích, tầng địa chất quanh đỉnh U Bò xuất hiện một dao động từ trường lạ, càng đi vào sâu từ trường càng mạnh. Điều này ảnh hưởng đến việc la bàn hỏng, ngừng hoạt động, chỉ hướng sai lệch. Lạ một chỗ, khi tôi đánh dấu đường đi bằng ký hiệu, bằng đồ vật, nhưng khi quay trở ra theo đánh dấu đó thì đường như nó đã bị thay đổi. Tôi không thể nào giải thích được bằng khoa học hay những gì mà tôi biết.

Bảo cũng không hề giấu diếm chuyện mình đã nhặt được vàng dưới lòng suối, sau khi Thước có nhắc đến điều này.

Đến đây, thầy Lương mới hỏi :

— Khoan đã, hình như ta đã phát hiện ra một chi tiết trùng hợp trong lời kể của cả hai cậu. Cho ta hỏi lại một chút.....

Chương 77: ” Ngũ Hành “

Nghe thầy Lương nói, tất cả bỗng dừng lại, vẫn chưa hiểu ý thầy Lương, Thước hỏi :

— Có vấn đề gì vậy thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Ta nhớ lúc còn ở nhà bác Mừng, cậu kể lại rằng, lần đầu tiên các cậu tìm thấy vàng là ở một con suối có phải không...?

Thước gật đầu, Bảo cũng nói :

— Đúng rồi, cả tôi cũng vậy. Số vàng tôi tìm được đúng là ở dưới lòng suối. Có phải ý ông đây chính là điểm giống nhau, tôi và Thước đều tìm thấy vàng ở chung 1 con suối...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Không, ta không khẳng định điều đó, mặc dù nó cũng có khả năng xảy ra. Tuy nhiên xác suất rất thấp, bởi khu rừng rộng lớn, cũng có những con suối, nhánh suối chảy khắp nơi. Nhưng đây cũng là một điểm trùng khớp, còn 1 điều nữa mà ta đang nghĩ đến.

Thước thắc mắc :

— Là điều gì...? Thầy nói luôn đi ạ.

Thầy Lương tiếp :

— Lúc ở nhà bác Mừng, cậu kể rằng nhóm của cậu dừng chân nghỉ mệt cạnh một con suối, cậu còn nói, trong lúc Khuông ra suối thì các cậu nghỉ mệt dưới một cái cây lớn, có đúng không...?

Thước gậy đầu :

— Dạ đúng, cái cây đó rất lớn, nhóm chúng tôi 5 người mà ngồi dựa mỗi người vào một góc vẫn thoải mái. Chính vì cây cổ thụ đó to lớn như vậy nên tôi mới thấy đặc biệt và ghi nhớ.

Quay sang nhìn Bảo, khi này trong lời kể của Bảo, Bảo cũng có nhắc đến những cây cổ thụ khác biệt hoàn toàn với bên ngoài bìa rừng sau khi Bảo mạo hiểm đi sâu vào trong khu rừng.

Bảo nuốt nước bọt :

— Tôi....tôi cũng nhìn thấy một cây cổ thụ lớn....Chẳng lẽ...

Thầy Lương nheo mày :

— Cậu chắc chắn chứ...?

Bảo trả lời :

— Tôi chắc, hơn nữa tôi còn chụp lại cả ảnh mà. Đợi tôi một lát.

Dứt lời, Bảo đứng dậy, tìm trong balo, Bảo lấy ra những bức ảnh do chính tay mình chụp..

Bảo nói :

— Đây là ảnh do chính tay tôi chụp, để phục vụ cho việc vẽ bản đồ địa hình nên khi đến những nơi khác biệt tôi chụp ảnh để lưu lại.

Bảo lựa rồi đưa ra bức ảnh chụp cây cổ thụ anh vừa nhắc đến, quả thực đó

là một cái cây rất lớn, nó hoàn toàn khác với những cây còn lại. Thước cầm tấm ảnh nhìn thật kỹ, thầy Lương hỏi Thước :

— Đây có phải nơi mà cậu cùng các bạn đã dừng lại nghỉ ngơi không..?

Thước lắc đầu :

— Không phải, cái cây tuy cũng lớn, nhưng không phải cái cây tôi thấy. Hơn nữa địa hình nơi đây cũng bằng phẳng hơn, chỗ mà tôi dừng chân khá gồ ghề, có những hòn đá tảng nằm rải rác xung quanh thân cây. Tuy không phải, nhưng dường như nhìn rất là quen, mà trong rừng nhìn đâu cũng giống nhau thì phải.

Thầy Lương nhìn vào bức ảnh một hồi, hình ảnh không được rõ nét do khi chụp bị thiếu ánh sáng, nhưng những đặc điểm cần chú ý đã được thầy Lương luận ra, thầy Lương lẩm bẫm :

— Cây cổ thụ, con suối và tìm thấy vàng.....Không tự nhiên những thứ này lại tập trung tại một chỗ. Chẳng lẽ đó lại là.....?

Nhìn Thước, thầy Lương hỏi :

— Lúc nghỉ ở cây cổ thụ đó, các cậu có dùng gì đến lửa không...?

Thước trả lời luôn :

— Có, còn ít củ rừng với rau rừng, khi dừng lại nghỉ chân, chúng tôi có nhóm lửa rồi nướng ăn dần bụng trước khi đi tiếp.

Tiếp tục nhìn Bảo, thầy Lương hỏi câu tương tự, Bảo cũng trả lời :

— Tôi cũng dùng lửa, nhưng không phải nấu nướng gì cả, tại lúc đến được

chỗ cái cây ấy, tôi bị thương ở bắp chân, vết thương không sâu nhưng do đi lại nên chảy khá nhiều máu. Lúc ấy cũng không tìm được lá cầm máu nên tôi bắt buộc phải ngồi tại gốc cây và dùng lửa hơ nóng con dao đi rừng để cầm máu tạm thời trước khi xé áo băng bó lại.

Lão Xèng xác nhận điều này, lão nói :

— Cũng chính vì vết thương đó nên hôm sau cậu mới mắc phải cơn sốt rừng, không ngờ cậu lại liều lĩnh đến như vậy.

Thầy Lương khẽ mỉm cười, có vẻ như thầy đã phát hiện ra được điều gì đó.

Thầy Lương gật gù :

— Ra là vậy, tuy hai nơi mà hai cậu đến không giống nhau, nhưng nó lại được sắp xếp dựa trên ” Ngũ Hành “.

Lão Xèng hỏi :

— ” Ngũ Hành ” là gì...?

Thầy Lương khẽ cười rồi từ tốn giải thích :

— Trong triết học cổ Trung Hoa, tất cả vạn vật đều được trời sinh ra và chuyển hóa qua 5 trạng thái gọi là ” Ngũ Hành “. Trong đó ” Ngũ ” là chỉ 5 loại vật chất bao gồm : Kim – Mộc – Thủy – Hỏa – Thổ. Còn ” Hành ” là chỉ mối liên hệ của 5 loại vật chất đó. Kim (Kim Loại) – Mộc (Gỗ) – Thủy (Nước) – Hỏa (Lửa) – Thổ (Đất). Có ” Ngũ Hành Tương Sinh “, ” Ngũ Hành Tương Khắc ” , ” Ngũ Hành Chuyển Hóa “. Đây chính là điểm trùng hợp ta đang suy luận qua lời kể của cả hai cậu.

Bảo nói :

— Ý...ý của ông là...?

Thầy Lương tiếp tục :

— Đúng, ý của ta chính là nơi hai người đặt chân đến có sự sắp đặt liên quan đến ngũ hành. Đầu tiên phải nhắc đến chính là cây cổ thụ đại diện cho Mộc, tiếp theo con suối đại diện cho Thủy, nữa là vàng các cậu tìm được đại diện cho Kim, tiếp nữa khi các cậu dùng lửa chính là đại diện cho Hỏa, còn Thổ ta không cần giải thích chắc ai cũng hiểu. Tất cả những điều đó đã khẳng định vị trí mà 2 cậu dùng chân là tập hợp đầy đủ các yếu tố của Ngũ Hành. Không phải tự nhiên các cậu lại nhìn thấy vàng đâu, chỉ khi có thêm lửa (Hỏa), đầy đủ 5 loại vật chất, khi đó vàng mới xuất hiện. Điều này cũng giải thích cho việc tại sao có những kẻ chỉ mới vào rừng đã nhặt được vàng, còn có những kẻ cả đời không thể thấy dù chỉ là bụi vàng.

Thước hỏi :

— Nhưng tại sao lại phải sắp đặt ngũ hành ở những chỗ đó...?

Thầy Lương trả lời :

— Tại sao thì ta chưa rõ, nhưng vạn vật đều bắt nguồn từ ngũ hành. Thế cho nên việc có người sắp đặt các yếu tố ngũ hành trong rừng đương nhiên phải có mục đích. Có thể là một dạng trận pháp, cũng có thể là một cách nhử mồi, dùng vàng để câu người.

Thước lẩm bẫm :

— Nếu dùng vàng để dụ người thì chẳng phải chỉ cần bỏ vàng ở đó là xong, cần gì phải rắc rối như vậy...?

Bảo nói :

— Muốn làm như anh nói thì cần phải có rất nhiều vàng, hơn nữa cái gì tìm được quá dễ dàng sẽ khiến con người ta trở nên dễ dãi. Nhưng sẽ ra sao nếu như trong số hàng trăm người đi tìm vàng, chỉ có 1 người tìm được. Lúc đó sự cạnh tranh là vô cùng lớn, chính vì không phải ai cũng tìm thấy vàng, tuy nhiên vàng được tìm thấy lại là sự thật.....

Lão Xèng nói thêm vào lời của Bảo :

—và như vậy, sẽ lôi kéo được rất nhiều kẻ mang lòng tham đi tìm kiếm vàng.

Thầy Lương thở dài :

— Chính là thế, cho dù đó có liên quan đến trận pháp hay đơn giản chỉ là môi nử thì kẻ sắp đặt những thứ này đang muốn che đậy một âm mưu đáng sợ. Chẳng ai tự nhiên bày trận pháp trong rừng, và cũng không phải tự nhiên vàng khiến cho con người ta mờ mắt, sẵn sàng vong mạng đi tìm kiếm. Thước, cậu còn nhớ ta từng nói gì về tên mo Chốc ấy chứ...?

Thước ấp úng trả lời :

— Lão...lão ta là một loại thầy mo độc địa, đáng ghê tởm.

Thầy Lương nói :

— Đúng vậy, nhưng giờ thì ta còn biết thêm, ngoài độc địa, ghê tởm ra....Lão ta thực sự đáng sợ. Cậu nói đúng, hẳn chính là một con quỷ.....

Chương 78: Tây nảo

” Ừc...Ừc..Ừc “

Đang lúc căng thẳng bỗng bụng Bảo sôi lên vì đói, Bảo đỏ cả mặt ôm bụng nhìn mọi người cười trừ. Lão Xèng lắc đầu thở hắt ra, lão nói :

— Đói rồi phải không..? Nhìn mặt cậu kìa, thức ăn đem theo chỉ đủ dùng cho 3 ngày, chắc suốt từ tối qua chưa được ăn gì. Để tôi đi nấu chút đồ cho cậu ăn. Giờ thì rửa mặt mũi và thay bộ quần áo hôi rình này ra được rồi đấy.

Thầy Lương nói với lão Xèng :

— Hôm qua chúng tôi có mua lương thực, để tôi bảo cậu Thước lấy cho lão.

Vẫn còn nhiều thắc mắc nhưng tạm thời như vậy đã, Bảo đứng dậy đi ra sau nhà rửa mặt mũi, thay quần áo. Trong lúc đó Thước giúp lão Xèng nhặt rau, nấu cơm. Ngôi nhà của lão Xèng trở nên rộn rã hơn hẳn. Cuộc nói chuyện khi nãy phần nào đã giúp mọi người trở nên gần gũi, xóa bỏ nghi ngờ. Lão Xèng cũng thú nhận, mục đích lão đưa thầy Lương cùng Thước về nhà chính là để gặp Bảo. Nhưng do cũng không biết Bảo khi nào về, hoặc tệ hơn là Bảo không thể quay về nên lão Xèng cứ thấp thỏm không yên, không biết phải nói thế nào với thầy Lương. Lão Xèng không ngờ, những gì mà lão Xèng giấu đều bị thầy Lương đoán trúng cả.

Quay lại vấn đề trước đó, Thước vẫn còn thắc mắc là tại sao thầy Lương lại biết lão Xèng không sống một mình, khi hỏi thì Thước được thầy Lương trả

lời như sau :

— Cũng không có gì lạ nếu như cậu chú ý quan sát một chút. Ngay khi bước vào sân, ta đã thấy nơi dây phơi bên hông nhà có một hai bộ quần áo, đương nhiên đó không phải quần áo của lão Xèng bởi lão Xèng đóng khố, ngoài ra thân hình có phần to lớn của lão không mặc vừa mấy thứ quần áo đó. Tiếp theo khi vào trong nhà, ta thấy cạnh nơi lão Xèng nằm có để một vài dụng cụ khá là lạ, ta không nghĩ mấy thứ đó là của lão Xèng, từ đó ta đoán, sống cùng lão Xèng còn có người khác nữa. Chính thái độ sáng nay của lão Xèng đã khẳng định điều ta suy nghĩ là đúng. Khà khà khà, mà thực ra chưa bước vào cổng ta đã nghĩ lão Xèng không ở một mình rồi.

Thước xua tay :

— Nghe thầy giải thích sau khi đi vào trong tôi còn tin, chứ làm gì có chuyện chưa vào mà thầy đã biết. Không thể nào...?

Thầy Lương khẽ cười, thầy nói :

— Ta biết là do lão Xèng nói cho ta ấy chứ.

Lão Xèng ngạc nhiên :

— Tôi đâu có nói lúc nào đâu nhỉ...?

Thầy Lương tiếp :

— Trên đường về nhà lão nói lão không có vợ con, nhưng khi đến nơi lão lại nói ” hiện tại chỉ có một mình lão ở đây “. Thực ra khi lão nói không có vợ con thì chúng tôi đều hiểu rằng lão sống 1 mình, nhưng câu nói sau tuy về đại ý cũng là thế, có điều trong câu nói đó khiến tôi có chút suy nghĩ. Và vì vậy, bước vào trong nhà sau khi quan sát một hồi, tôi biết còn 1 người

nữa sống cùng lão, nhưng tạm thời người đó không ở nhà. Cuối cùng, trong bữa cơm, lão có ý hỏi dò chúng tôi về ” làng sương mù ” sau khi cậu Thước nói rằng cậu ta đã từng đặt chân đến đó. Nói chung lão khiến cho tôi đặt ra vài điểm nghi vấn. Tuy nhiên tôi biết lão không phải người xấu, và tôi cũng có một sự linh cảm về cậu Bảo này sẽ giúp tôi trong chuyến đi vào rừng sâu sắp tới. Còn do đâu thì tôi không giải thích được.

Lát sau Bảo đi tới, nhìn Bảo ai cũng ngỡ ngàng, một diện mạo hoàn toàn khác với hình ảnh sáng nay của Bảo. râu ria đã được cạo sạch, mái tóc dài lâu chưa được cắt tỉa khiến Bảo nhìn cực kỳ phong trần, pha một chút gì đó kiểu lãng tử, cùng với đó là một cơ thể săn chắc, khỏe mạnh, rậm nắng.

Thước ồ lên :

— Không nhận ra anh bây giờ với ban nãy là cùng một người luôn.

Lão Xèng nói :

— Chẳng trách mấy cô gái ở đây cứ hỏi tôi về cậu ta suốt.

Bảo đáp :

— Lão đừng đùa nữa, tôi đã nói là tôi có vợ rồi.

Dứt lời, Bảo đi vào trong nhà, Thước hỏi lão Xèng :

— Ủa, anh ta có vợ rồi sao...? Vậy sao anh ta lại ở đây với lão...?

Lão Xèng lắc đầu trả lời :

— Chuyện này ta cũng không rõ, chỉ biết cậu ta mạo hiểm đi tìm làng sương mù cũng là vì một cô gái. Suốt 1 năm qua, cậu ta mạo hiểm mạng

sống là vì điều này.

Nhìn lão Xèng, thầy Lương nói :

— Tôi thấy lão lo lắng cho cậu ta cứ như lo cho con cái của mình vậy.

Lão Xèng im lặng mấy giây rồi khẽ mỉm cười, lão đáp :

— Cũng có thể coi là như vậy, ngoài ra, người dân nơi đây còn chịu ơn của cậu ấy. Trước khi cậu ta tới đây, trẻ con trong làng mắc bệnh nguy hiểm, nếu không có cậu ấy chắc tụi nhỏ khó lòng qua khỏi. Rồi nơi mà cậu Thước đi lấy nước hồi sáng, cũng chính là nhờ cậu Bảo chỉ cách cho dân tìm mạch nước rồi đào, rồi xây bể. Những thứ mà cậu ta đem lại cho người dân ở đây là vô cùng lớn. Cậu ta rất giỏi, rất thông minh, nhưng lại hành động quá bất cần. Nhiều lúc tôi còn tưởng cậu ta đã chết rồi ấy chứ. Bởi vậy, khi nghe cậu Thước nói từng trở về từ khu rừng và từng đặt chân đến làng sương mù, tôi đã nghĩ, biết đâu hai người sẽ giúp được cậu ta tìm được ngôi làng ấy. Có như vậy mới kết thúc được chuyện này.

Bảo đứng trong nhà cũng nghe được những gì mọi người đang nói về mình, không chỉ lão Xèng, mà bản thân Bảo chẳng hiểu sao lại có một niềm tin mơ hồ vào hai vị khách mà Bảo chỉ vừa gặp cách đây ít giờ. Một điều gì đó trong Bảo khiến anh cảm nhận được sự thân quen, mặc dù đây là lần đầu tiên Bảo gặp thầy Lương cùng với Thước.

Chưa biết mục đích của hai người đó khi đi tìm “làng sương mù” là gì, nhưng qua những chi tiết trong lời kể của Thước, cộng thêm sự am hiểu của thầy Lương trong việc luận ra được ” Ngũ Hành “. Bảo nghĩ rằng, cơ hội để tìm được ngôi làng trong lời đồn đại là rất lớn. Không để phí phạm thời gian, Bảo tiếp tục vùi đầu vào những tấm bản đồ, những bức ảnh, những ghi chép mà trong thời gian qua anh mới phát hiện thêm. Khi này chỉ nhìn vào một bức ảnh, thầy Lương đã phát hiện ra điều bất thường. Nếu như có

thêm những chi tiết tỉ mỉ hơn, biết đâu thầy Lương sẽ tiếp tục luận ra được điều gì bí hiểm. Khoa học, những kiến thức mà Bảo biết suốt 1 năm qua gần như không giúp ích gì được cho anh, nhưng có khi nào, những thứ mà trước giờ anh luôn cho rằng phản khoa học lại tạo ra sự khác biệt.

[.....]

Tại ” Làng Sương Mù “.

Sâu bên trong một hang , ánh đuốc cháy sáng rực, đang tiến vào bên trong là những bước chân của đám hầu cận luôn túc trực bên cạnh mo Chốc. Chúng đang áp giải thêm một người khác. Trong hang, đang ngồi trên chiếc ghế đá có hình thù cổ quái không ai khác chính là mo Chốc. Xung quanh vị trí hẳn ngồi là vô số những bộ xương người chất chồng thành đống, những cái đầu lâu đã khô trắng, có những cái chuyển màu đen kịt. Khẽ cúi xuống ngay phía dưới chân, mo Chốc lựa một đầu lâu rồi giơ lên cao tầm mắt nhìn ngắm, vừa nhìn lão vừa nhoén khuôn miệng cười một cách đầy kinh dị.

Vừa lúc đó, tiếng của một trong bốn tên hầu cận vang lên :

— Thưa ngài, chúng tôi đã đưa người mà ngài yêu cầu đến đây.

Khẽ đẩy người bị áp giải lên phía trước, người này xuất hiện với một gương mặt ngây dại, ánh mắt vô hồn không một chút cảm xúc, đứng bất động như một cây gỗ. Mo Chốc nhẹ nhàng đặt cái đầu lâu đang cầm trên tay xuống thành ghế, lão bước tới gần kẻ vừa được đưa đến, nhìn thẳng vào khuôn mặt kẻ mất hồn kia, lão cười :

— He he he, he he he đã hơn 1 năm nay, không có thêm những tên tìm đến nơi đây nữa. Có vẻ như đám người bên ngoài kia đã dần sợ hãi, hoặc chúng đã trở lên thông minh hơn. Điều này thực sự không tốt với chúng ta một chút nào, ta cần một nguồn nguyên liệu lớn cho kế hoạch sắp tới, ta muốn

có thật nhiều máu tươi, loại máu chưa bị trùng độc làm nhiễm bẩn. Và người, người sẽ trở thành người được giao để thực hiện nhiệm vụ này. He he he....he he he. Người tên là gì...?

Kẻ bị áp giải đến mấp máy môi trả lời :

— Tôi tên Khuông.

Mo Chốc dùng móng tay cửa chính đầu ngón tay trở của mình, máu chảy ra, lão dùng máu vẽ lên khuôn mặt Khuông những đường nét đối xứng rồi lão nói như ra lệnh :

— Quỳ xuống.

Như một cái xác chỉ biết nghe lời, Khuông hạ gối quỳ dưới chân mo Chốc, cùng lúc đó, bốn tên hầu cận cũng quay lưng về phía Khuông quỳ ra bốn hướng. Mo Chốc tiến lại phía chiếc ghế kỳ quái, lão lấy ra một cái bát gỗ đã để sẵn ở đó, trong bát có chứa một thứ nước màu xanh như màu nôn chuối. Một tay cầm bát, một tay đặt lên đầu Khuông, mo Chốc lầm bầm đọc những câu thần chú, cứ một lần dừng, lão lại nhúng tay vào bát nước rồi vẩy ra khắp nơi.

Cùng lúc đó, bốn tên hầu cận đồng loạt hô vang :

” A MA NA KHA “

Làm như thế 3 lần, mo Chốc tiếp tục nhỏ máu của mình vào trong bát, lão đưa ngón tay khuấy động thứ nước hòa lẫn với máu của lão rồi đưa cái bát xuống nơi Khuông đang quỳ, lão nói :

— Uống đi.

Khuông giơ hai tay đỡ lấy rồi đưa vào miệng uống một hơi cạn sạch. Sau khi Khuông uống xong bát nước đó, những vết máu trên mặt Khuông cứ như được thấm từ từ qua làn da rồi biến mất.

” A MA NA KHA “

” A MA NA KHA “

Những tiếng ” a ma na kha ” được bốn tên hầu cận cứ thế hô vang vọng trong cái hang đáng sợ.

Nhưng thứ đáng sợ nhất chính là điệu cười man dại của mo Chốc :

— He he he....He he he....tốt lắm, tốt lắm.....Hãy đi khỏi đây, một lần nữa, hãy khiến cho lòng tham, sự ham muốn của những kẻ bên ngoài kia được cháy bùng lên mạnh mẽ. Hãy để con quỷ ẩn sâu trong mỗi con người chúng được thức tỉnh.....He he he....He he he.

Khuông cúi dập đầu trước mo Chốc, Khuông nói :

— TUÂN LỆNH, THƯA CHỦ NHÂN.

Chương 79: ” Tứ Thủy Trận “

Buổi trưa cùng ngày.....Tại nhà lão Xèng.

Tận dụng tối đa thời gian, sau khi ăn xong, mọi người tiếp tục ngồi lại để

bàn chuyện về ” Làng Sương Mù “. Trước đó Bảo đã chuẩn bị tất cả những gì mình tìm hiểu được về khu rừng nơi chân đỉnh núi U Bò. Từ những bức ảnh, những nghiên cứu, những ghi chép, các sự kiện đã từng xảy ra trong quá khứ tại vùng đất kỳ bí này. Bảo trưng ra những bức ảnh khá cũ kỹ, cùng với đó là một vài tấm bản đồ cũng cũ không kém, tất cả đều là ảnh chụp từ trên cao. Nơi được chụp lại không đâu khác chính là khung cảnh của núi rừng thuộc địa phận Xím Bạc, phần cuối của dãy Hoàng Liên Sơn nơi núi U Bò hiên ngang, sừng sững chìm trong mây mù quanh năm, suốt tháng.

Bảo nói :

— Đây là toàn bộ những hình ảnh mà tôi thu thập được về khu vực núi U Bò. Những bức ảnh được chụp lại vào những năm 1956, 1960, và bức mới nhất này được chụp vào năm 1985. Chúng được chụp lại sau các vụ máy bay rơi tại núi U Bò. Trước đó vào thời kỳ Pháp thuộc, cũng đã có những chiếc máy bay chiến đấu của quân Pháp khi bay ngang qua nơi này đã bị rơi và mất tích một cách đầy bí ẩn. Nhưng lúc đó người ta không thực sự để ý bởi chiến sự nổ ra liên miên, việc máy bay bị hạ không phải điều gì quá kỳ lạ. Chỉ tới khi Mỹ đưa quân đến Việt Nam, trong một lần do thám địa hình trên không, một chiếc máy bay quân sự của Mỹ đã bất ngờ biến mất trong màn sương của núi U Bò. Tín hiệu cuối cùng mà phi công báo về chỉ là những âm thanh rè rè, mặc dù trước đó, không hề có một cuộc tấn công hay tập kích nào xảy ra. Sự việc này khiến giới chức Mỹ lập tức mở một cuộc tìm kiếm, cũng như điều tra nguyên nhân khiến chiếc máy bay quân sự mất tích một cách khó giải thích. Bức ảnh chụp lại toàn bộ khung cảnh rừng núi từ độ cao hơn 3000m này là vào năm 1956, sau sự việc máy bay Mỹ rơi 2 tháng. Tuy nhiên, lạ một điều, mọi nỗ lực tìm kiếm đều không đem lại kết quả. Chiếc máy bay quân sự ấy cứ như thể bốc hơi không để lại dấu vết, cho dù chỉ là một mẫu kim loại. Ghi chép sự việc có đề cập đến việc lần theo tín hiệu từ tọa độ trước khi máy bay biến mất, nhưng qua tìm kiếm sơ bộ, không phát hiện ra điều gì cả. Chiếc máy bay như thể chưa

từng xuất hiện tại vùng trời đó.

Thước hỏi :

— Nếu vậy thì nó biến đi đâu....?

Bảo tiếp tục :

— Chuyện chưa dừng lại, đáng sợ hơn ở chỗ, sau khi quân đội Mỹ cử một đội gồm 18 người đi vào rừng để tìm kiếm cũng như tổ chức cứu nạn phi công, cùng lính Mỹ trong vụ máy bay mất tích kia, thì cả 18 người đó không có 1 ai trở ra. Các thiết bị liên lạc, điện đàm của họ toàn bộ đều mất sóng. Vụ việc được cho rằng do quân Bắc Việt, với lối đánh du kích, ẩn nấp trong rừng sâu, họ kết luận chiếc máy bay cũng như 18 lính Mỹ kia đều bị lính Bắc Việt giết chết. Tất nhiên quân Mỹ không chấp nhận điều này, chúng đã dùng mọi cách như dùng khói độc, rải bom, thậm chí là đốt rừng. Nhưng bằng một cách nào đó, tất cả đều vô dụng, kỳ lạ một điều, quân Mỹ không thấy một cái xác nào của quân Bắc Việt cả. Những sự việc kể trên được giấu kín, chúng chỉ được ghi chép lại trong một tài liệu mật mang tên ” Ghost Forest ” có nghĩa là ” Khu Rừng Ma “. Cũng vừa may mắn và trùng hợp cho nhóm địa chất chúng tôi khi đưa ra đề xuất tìm hiểu về việc có hay không, địa hình nơi này xuất hiện mỏ Uranium. Nhờ vậy những tài liệu như thế này chúng tôi mới được cung cấp. Chỉ tiếc rằng, hiện tại dự án đã bị bác bỏ bởi các tầng cấu trúc, cũng như sự kỳ bí bên trong khu rừng khiến cho những người khác cảm thấy nguy hiểm, một người trong nhóm trong lần đầu tiên đặt chân vào khu rừng đã suýt mất mạng, do vậy mọi thứ không còn được tiếp tục.

Thầy Lương hỏi :

— Vậy hai chiếc máy bay rơi vào năm 1960, và 1985 cũng đều biến mất như chiếc năm 1956 phải không..?

Về điểm này thì Bảo tiếp tục đưa ra những bức ảnh khác, lần này là những bức ảnh chụp cận cảnh xác máy bay. Bảo trả lời câu hỏi của thầy Lương :

— Không, hai vụ sau thì khu vực rơi có thể nói không nằm trong địa phận của đỉnh U Bò mà nằm ở ngoài bìa rừng. Năm 1960 tiếp tục là một chiếc trực thăng của Mỹ, còn năm 1985 là một chiếc máy bay quân sự chở các chuyên gia Nga từ Bắc Lào về Việt Nam đã mất liên lạc và mất tích. Theo sơ đồ đường bay, cục hàng không dân dụng Việt Nam khi ấy thông báo rằng máy bay biến mất ở khu vực Bắc Yên. Ngay lập tức, một cuộc tìm kiếm quy mô lớn đã diễn ra với hàng trăm người làm công tác cứu trợ.

Lão Xèng tiếp lời Bảo :

— Chiếc máy bay ấy rơi ở rìa khu rừng, năm đó chính tôi và dân làng ở đây đã dẫn đường cho các cán bộ, bộ đội lần theo dấu vết của máy bay. Nhưng cũng phải mất 3 ngày mới tìm thấy, khi đến nơi, những người có mặt trên chiếc máy bay đều đã bị chết cháy đen thui. Không một ai còn sống cả.

Bảo mở tài liệu, tìm những dòng ghi chép lại từ năm 1985, Bảo nói :

— Thực ra trên chuyến bay đó có tổng cộng 7 người, nhưng khi tìm được thì chỉ còn 6 cái xác đã bị thiêu cháy. Cái xác còn lại người ta cho rằng đã bị thú rừng lôi đi, bên cạnh đó, các vật dụng, dụng cụ, đồ đạc của những chuyên gia xấu số ấy cũng đều biến mất. Kết luận chúng đều đã bị cháy hoặc người dân đã lấy đi. Mặc dù hai vụ máy bay rơi sau này không bí hiểm như vụ năm 1956, nhưng một lần nữa, khu vực tiệm cận núi U Bò, cũng như khu rừng luôn ngập trong sương mù trở thành sự việc được bàn tán, dẫu vậy, chẳng ai giải thích nổi nguyên nhân. Cho tới những năm 1990, người ta mới kết luận rằng khu vực núi U Bò tồn tại một từ trường lạ, chính dao động từ trường đã khiến cho máy bay, cũng như các thiết bị liên lạc bị nhiễu sóng, cộng thêm làn sương mù che phủ đỉnh núi, tất cả những điều đó

dẫn đến việc máy bay bị rơi và mất phương hướng. Từ đó về sau, đường bay qua khu vực này đều đã bị cấm.

Trong lúc Bảo vẫn đang nói về những hiểu biết, phân tích mang tính khoa học thì thầy Lương lại chỉ chăm chăm nhìn vào những bức ảnh được chụp toàn cảnh địa hình khu rừng, cũng như núi U Bò từ trên cao. Từ năm 1956 cho tới 1985, trải qua gần 30 năm, địa hình căn bản không có gì thay đổi quá nhiều. Trừ việc càng về sau, rừng càng rậm và phát triển mạnh hơn. Cũng bởi trước đó là những năm chiến tranh, thêm vào đó có chi tiết Bảo nói, quân Mỹ từng dùng lửa đốt rừng, bởi vậy bức ảnh chụp năm 1956 tuy là ảnh đen trắng nhưng nhìn kỹ thì có những chi tiết bất thường để nhận ra hơn.

Bảo hỏi :

— Bức ảnh đó có gì mà khiến ông nhìn chăm chú đến như vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Đây là bức ảnh được chụp sau khi khu rừng bị quân Mỹ đốt cháy có phải không..?

Bảo trả lời :

— Đúng vậy, lũ khốn ấy đã đốt rừng, nhưng may mắn lửa chỉ cháy bên ngoài bìa rừng, nhìn trên cao thì thấy nhỏ, nhưng thực sự khu vực bị cháy lan không hề nhỏ chút nào. Trong tài liệu có ghi lại, khi lửa đang cháy lớn thì trời đổ mưa như trút nước, nhờ vậy mà toàn bộ những nơi lửa chưa cháy đến được cứu. Dù khu rừng có bị chúng gọi là ” Rừng Ma ” đi chăng nữa thì việc hủy hoại tài nguyên môi trường vẫn không thể nào chấp nhận được.

Thầy Lương nói :

— Trong bức ảnh này, nhờ vào việc một phần khu rừng bị đốt cháy, ta đã nhìn thấy một vài điểm đáng lưu ý. Căn cứ vào những bức ảnh chụp sau này thì có thể nhận ra địa hình không hề thay đổi. Như vậy có nghĩa, chỗ này chính là một con suối, cả đây cũng có một con suối. Lửa cháy đã lộ ra hình ảnh hai con suối khi được chụp lại từ trên cao. Và điều đặc biệt đó chính là, đám cháy lan đều dừng lại khi chạm tới hai con suối này. Mọi người tập trung nhìn vào đây, nếu để ý thật kỹ ta sẽ thấy, tuy nằm ở hai hướng khác nhau, nhưng nếu bỏ đi những nhánh nhỏ, thì có vẻ như hai con suối có điều gì đó liên kết chặt chẽ với địa phận khu rừng nơi đỉnh U Bò.

Thầy Lương nói nhưng cả Bảo, Thuốc, cũng như lão Xèng không hiểu gì, ai cũng nhăn mặt khi nhìn vào bức ảnh đen trắng, cũ kỹ, với hình ảnh khu rừng bị thiêu cháy nham nhở.

Thầy Lương nói Bảo cho mình xin một tờ giấy cùng một cây bút, nhưng nét bút của bảo quá nhỏ, nên tiện tay thầy Lương lấy luôn một mẫu than củi trong bếp rồi tiếp tục lý giải suy nghĩ của mình.

Thầy Lương nói :

— Để ta vẽ ra giấy cho mọi người dễ hình dung. Dựa vào mấy bức ảnh chụp toàn cảnh khu vực núi U Bò, chúng ta sẽ chấm một điểm tròn chính giữa tờ giấy này, điểm này chính là đỉnh U Bò. Tiếp theo chính là khu rừng bao quanh núi U Bò. Trong những bức ảnh chụp sau này, rừng rậm khiến cho chúng ta không thể nhìn thấy những gì bên trong. Tuy nhiên, ở bức ảnh năm 1956, khi khu rừng bị đốt cháy, đã lộ ra hai con suối, căn cứ vào tấm ảnh, thì dòng chảy của hai con suối sẽ như thế này.

Vừa nói, vừa chỉ, tay thầy Lương vừa vẽ hai đường cong nằm ở hai hướng Nam và hướng Đông. Có điều chúng nằm hơi so le nhau, dòng suối ở hướng Nam nằm cao hơn dòng suối hướng Bắc tính từ điểm trung tâm.

Nhìn trên giấy thì có vẻ như hai dòng suối đều đang bao quanh lấy điểm trung tâm, chính là núi U Bò.

Thầy Lương tiếp tục nói :

— Vì khu rừng bị đốt cháy ở mạn Nam, và một phần chếch Đông, nhưng nếu đúng như ta dự đoán, thì ở hướng Bắc cũng sẽ có một dòng suối bao quanh núi U Bò như thế này, và nó sẽ nằm cao hơn dòng suối ở hướng Đông, tương tự như vậy, hướng Tây cũng có một dòng suối và nó cũng sẽ nằm cao hơn so với hướng Bắc và hướng Nam. Như vậy, chúng ta có một sơ đồ như thế này. 4 dòng nước bao quanh đỉnh núi nằm ở 4 hướng Đông – Tây – Nam – Bắc, nhưng lại có vị trí không đồng nhất, từ đó sẽ tạo thành trận ” Tứ Thủy “. Khi bước vào ” Tứ Thủy ” sẽ luẩn quẩn đi lòng vòng rất khó để tìm được đường ra. Bởi sự sắp xếp ở mỗi dòng suối tại mỗi hướng, ta tạm gọi là ” Cửa ” đã được bày thêm trận ngũ hành. Đó là lý do vì sao, những người từng đặt chân vào khu rừng đều nói địa hình luôn có sự thay đổi. Thực ra chúng không thay đổi, mà là toàn bộ khu rừng đã bị trấn bởi ” Tứ Thủy Trận “. Càng đi vào sâu sẽ càng khó trở ra, thậm chí không thể tìm được đường quay lại.

Bảo sững sốt, nhìn vào những gì thầy Lương vẽ ra trên giấy, thực sự đó như một mê cung, nhìn thì rất đơn giản, nhưng đó là khi không có rừng cây, không có đá núi. Giờ thì Bảo đã hiểu, tại sao suốt 1 năm qua Bảo chỉ đi lòng vòng, không thể định hình được địa hình.

Bảo ấp úng :

— Nói như vậy....chẳng lẽ điều này là do...con người tạo ra....?

Thầy Lương đáp :

— Kẻ bày ra ” Tứ Thủy Trận ” với một phạm vi lớn như vậy, chắc chắn

không phải là con người bình thường. Nếu ta phán đoán đúng, thì ngôi làng mà cậu đang tìm kiếm sẽ nằm đâu đó quanh chân núi U Bò. Tuy nhiên, để tìm thấy nó không phải chuyện dễ dàng. Việc chiếc máy bay quân sự biến mất không một dấu vết vào năm 1956, cũng như cho tới nay, không ai xác định được vị trí của ngôi làng, cho dù có là người từng đặt chân đến đó đủ để hiểu, lão thầy mo, không phải gọi lão ta là thầy phù thủy mới đúng, lão phù thủy ấy đã tạo ra một kết giới không thể xâm phạm từ bên ngoài. Lão ta làm tất cả những chuyện này rất cuộc là để che giấu thứ gì đây....?

Bảo run giọng hỏi tiếp :

— Thầy...thầy phù thủy.....Sao lại có phù thủy ở đây...?

Thầy Lương nói :

— Kê mà ta vừa nói đến là mo Chốc, chính hắn đã gây ra những cơn ác mộng, những vụ mất tích tại khu vực núi U Bò trong suốt gần 40 năm qua. Không, sự tồn tại của hắn chắc chắn còn lâu hơn thế rất nhiều. Không giấu gì cậu, ta lặn lội đến đây chính là muốn tìm và diệt trừ hắn. Một tên phù thủy đáng ghê tởm.....vô cùng đáng sợ.

Chương 80: Suy sụp

Lúc này, thầy Lương mới để Thước kể lại toàn bộ những gì đã xảy ra với nhóm của Thước trong chuyến đi vào rừng tìm vàng cách đây gần 2 năm về trước. Tất cả những gì mà Thước biết, từ tên của những người trong nhóm, cho đến nỗi ám ảnh đầy chết chóc với cái tên mo Chốc cùng ” Làng Sương

Mù “. Khi một lần nữa phải nhớ lại từng cái chết mà mình tận mắt chứng kiến, Thước lại thêm một lần run lên vì sợ hãi, vì giận giữ, vì uất hận.

Ngay cả lão Xèng, khi nghe Thước tả lại cảnh Bường bị giết rồi treo xác lên cây, cảnh Tù nằm trên bàn như một vật tế thần, để rồi sau đó bị một sinh vật kỳ dị xé toạc cơ thể chui ra ngoài, ngay sau đó, lão mo Chốc nhai sống sinh vật ấy một cách thỏa mãn. Chỉ là nghe thôi nhưng cũng khiến lão Xèng cũng như Bảo thấy rùng mình, sờn gai ốc.

Có một điều mà Bảo thắc mắc, Bảo hỏi :

— Mo Chốc đáng sợ như vậy thì bằng cách nào anh lại trốn thoát được khỏi đó, hơn nữa anh có nói, lão thầy mo kia đã bỏ ngải tất cả những người trong nhóm....

thước trả lời :

— Điều này đến nay tôi cũng chưa thể hiểu được một cách rõ ràng. Bởi sau khi tận mắt chứng kiến cái chết của Tù, tên thầy Mo ấy lại không giết tôi ngay. Hắn tiếp tục giam giữ tôi trong căn nhà gỗ, nỗi sợ hãi khiến tôi chỉ muốn chết đi ngay lập tức. Và sự thật là tôi đã treo cổ tự tử. Nhưng trước khi mất ý thức, tôi nghe thấy một giọng nói vang lên trong đầu, giọng nói đó nói tôi đừng chết, cô ta sẽ giúp tôi thoát khỏi nơi đó.

Bảo hỏi tiếp :

— Vậy sau đó thì sao...?

Thước đáp :

— Đến khi tôi tỉnh lại thì thấy mình đang nằm trên một chiếc giường. Và thời gian thì đã trôi qua hơn 1 năm rồi, những gì xảy ra trong 1 năm ấy, ban

đầu tôi không nhớ được gì cả. Những mảnh ký ức hỗn loạn cứ thế hiện ra trong đầu, nó làm cho đầu tôi muốn nổ tung. Mọi cảm xúc, đau đớn, sợ hãi, dẫn vật ập đến, những hình ảnh đáng sợ, ám ảnh ủa về.....Cũng may, nhờ có thầy Lương đây nên tôi mới trở lại bình thường. Và cũng chính thầy Lương đã giúp tôi giải ” Ngải Độc Trùng “. Theo những gì mọi người kể lại, trong khoảng hơn 1 năm đó, tôi đã phát điên, tôi lang thang nơi đầu đường xó chợ, ngủ ở bãi rác, hàng ngày tôi được một ông chủ quán ăn cho đồ ăn, tôi điên dại như thế đến khi thầy Lương xuất hiện và ra tay cứu giúp. Khi tỉnh táo, những ký ức xảy ra trong khoảng thời gian tôi ở trong khu rừng, ở làng sương mù tôi vẫn nhớ như in. Cứ như thể chúng chỉ vừa xảy ra ngày hôm qua vậy.

Lão Xèng thốt lên :

— Thật khó mà tin nổi, trong khu rừng ấy thực sự tồn tại một ngôi làng đáng sợ như vậy hay sao.....?

Khẽ nuốt nước bọt, lão Xèng nói tiếp :

— Nhưng nghĩ kỹ lại thì điều này giải thích vì sao, bên cạnh cái tên ” Làng Sương Mù “, cũng có những người gọi nó với cái tên ” Làng Quỷ “.

Thầy Lương bây giờ mới lên tiếng :

— Thực ra cũng không khó tin lắm đâu, sở dĩ cậu Thước thoát được khỏi ngôi làng đó là nhờ vào một người khác. Một người đã chết, một linh hồn chưa cam lòng rời khỏi trần gian bởi vẫn còn mang theo uất hận, vương vấn chưa được giải tỏa. Chính linh hồn này là người đã nhập vào Thước trong lúc Thước mất đi ý thức, có thể coi như gần mất mạng. Từ đó dẫn đường, chỉ lối cho Thước chạy thoát, và cũng chính linh hồn cô gái ấy trong suốt hơn 1 năm trời ngăn cản không cho ngải độc trùng giết chết Thước tới khi tôi gặp họ. Có thể nói, trong nhóm của Thước, cậu ta rất may mắn khi là

người nắm giữ di vật của người đã chết nên thoát chết. Vì thương cảm, cũng như kính phục linh hồn của cô gái ấy, nên tôi quyết định giúp cho cô ấy có thể siêu thoát.

Lão Xèng ngạc nhiên :

— Di vật của người chết...? Là sao...? Ông có thể nói rõ hơn nữa được không..?

Thước đứng dậy, đi về phía chiếc balo của mình, Thước mở balo rồi lấy ra một chiếc hộp nhỏ, bên ngoài còn được bọc một lớp vải trắng cực kỳ cẩn thận. Tiếp tục ngồi xuống, trước ánh nhìn đầy tò mò của lão Xèng cũng như Bảo, Thước khẽ mỉm cười, nhưng ánh mắt thoáng buồn, Thước nói :

— Đây chính là di vật của người chết, cũng là ân nhân đã cứu mạng tôi. Sau này tôi mới biết, giọng nói vang lên trong đầu tôi trong khi tôi đang cố giết bản thân mình là giọng nói của linh hồn một cô gái đã gá vào vật này.

Từ từ, cẩn trọng, Thước mở lớp vải bọc, rồi khẽ khàng mở nắp chiếc hộp.

Lão Xèng nheo mắt nhìn rồi hỏi :

— Là sợi dây chuyền này sao...?

Trong lúc thầy Lương, Thước, cùng lão Xèng đang chăm chú nhìn vào sợi dây chuyền thì Bảo bất giác chống tay, ngửa người về sau trong ánh mắt bàng hoàng một cách cực kỳ, miệng mấp máy nói không thành câu, Bảo run giọng :

— Đây.....đây là...

Thước hỏi :

— Anh sao vậy...? Có chuyện gì sao...?

Thầy Lương với lão Xèng cũng không hiểu Bảo bị làm sao, nhưng nhìn mặt Bảo lúc này đang tái nhợt đi, mồ hôi đổ ra chảy ướt khuôn mặt. Bất chợt Bảo đưa tay giật lấy sợi dây chuyền Thước đang cầm.

Thước quát lớn :

— Khốn kiếp, anh làm trò gì đấy...? Trả lại tôi mau....

Hành động sỗ sàng của Bảo khiến Thước nổi điên, bởi Thước coi sợi dây chuyền như một báu vật, hơn nữa đây còn là di vật của người đã chết. Thước định lao đến đánh Bảo thì thầy Lương cùng lão Xèng kéo người Thước ngăn lại.

Hai ông già cũng chưa hiểu tại sao bỗng dưng Bảo lại trở nên như vậy, nhưng khi tất cả cùng nhìn về phía Bảo thì họ thấy, Bảo nhìn sợi dây chuyền đang nằm trong tay với hai hàng nước mắt chảy xuống không ngừng.

Bảo vừa khóc vừa nói trong đau khổ :

— Đây....đây là sợi...dây chuyền...của tôi.

Bất giác cả ba người, thầy Lương, Thước, lão Xèng đều nói chung 1 câu :

— Không thể nào....

Nhìn về phía Thước, Bảo hỏi trong ghen ngào :

— Anh đã lấy sợi dây chuyền này ở đâu...?

Thước trả lời :

— Tôi nhặt được nó trong một ngôi nhà sàn bằng gỗ, lúc đó chúng tôi bị người của mo Chốc truy đuổi, bắt buộc chúng tôi phải chạy sâu vào trong rừng, mặc dù khu rừng ấy đối với chúng tôi hoàn toàn khác lạ. Một khu rừng với những cây cổ thụ vô cùng to lớn.....

Bảo tiếp :

— Trong khu rừng ấy chỉ có duy nhất một ngôi nhà sàn gỗ thôi phải không...?

Thước gật đầu :

— Đúng....đúng vậy.....Nó giống như một ngôi nhà bị bỏ hoang, khi tôi bước vào, cũng có những vật dụng nhưng chúng đều đã mốc xanh, hư hỏng, không có ai sống ở đó cả. Khi ngủ ở góc nhà, tôi vô tình nhặt được sợi dây chuyền này và giữ luôn nó bên người. Thực...thực sự nó là của anh sao...?

Nghe đến đây Bảo bỗng quỵ gối xuống, mái tóc dài phủ kín khuôn mặt, Bảo nấc lên những tiếng nấc nghẹn ngào. Có lẽ ai cũng hiểu lý do tại sao Bảo lại đau khổ đến vậy, sáng nay, thầy Lương và Thước được lão Xèng kể rằng, lý do mà Bảo mạo hiểm tính mạng, sống chết bằng mọi cách đi tìm ” Làng Sương Mù ” là vì một cô gái. Lúc này đây, cầm sợi dây chuyền trên tay, Bảo tựa hồ như một người không còn ý thức, những giọt nước mắt vẫn đang rơi xuống nền nhà khiến ai nhìn thấy cũng phải thương cảm.

Bảo áp sợi dây chuyền vào lồng ngực :

— Sương, em thực sự đã chết rồi sao....?

Tâm trí rối loạn, không chịu chấp nhận những gì mình được nghe, Bảo cố gắng tìm ra một lý do để phủ nhận. Bảo đứng dậy rồi nhìn thầy Lương, nhìn Thước, Bảo gằn giọng :

— Không, cô ấy không thể nào chết được.....Chỉ là các người nhạt được sợi dây chuyền này mà thôi. Điều này không chứng minh được gì cả. Thước, anh phải trả lời tôi.....Lúc nhạt được sợi dây chuyền, anh có thấy gì khác ở đó không...? Ví dụ như xương người, hay xác chết chẳng hạn.

Thước lắc đầu :

— Không....không có những thứ đấy.

Bảo cười khùng khục :

— Đấy, thấy chưa....Nếu như Sương chết ở đó thì phải thấy xác chứ. Chỉ là cô ấy làm rơi sợi dây chuyền mà thôi.....Ha ha ha, Sương chưa chết, Sương không thể nào chết được.....Tôi đã hứa sẽ quay lại tìm cô ấy, và cô ấy cũng nói sẽ đợi tôi.....Các người đừng có bịa chuyện, làm gì có hồn ma nào gá vào sợi dây chuyền.....Tôi không tin, tôi không tin....Ha ha ha....Ha ha ha....Có sợi dây chuyền, nghĩa là Sương thực sự ở trong ngôi làng ấy.....Sương, anh sẽ tìm em, hãy đợi anh, sắp rồi.

Bảo mở cửa đi ra bên ngoài, Thước định chạy theo nhưng thầy Lương cũng như lão Xèng ngăn lại, thầy Lương nói :

— Cứ để kệ cậu ấy, lúc này đây suy nghĩ đó chính là thứ khiến cậu ấy muốn sống. Để cậu ấy đi đi.

Lão Xèng nhìn thầy Lương hỏi :

— Nhưng có thực sự câu chuyện mà hai người kể khi này, câu chuyện linh hồn cô gái đã chết gá vào sợi dây chuyền là có thật hay không...?

Thầy Lương trả lời :

— Chắc lão cũng hiểu, một ông già như tôi không lặn lội nguy hiểm, thậm chí là sắp tới đây sẽ phải bỏ mạng nơi rừng thiêng nước độc chỉ để bịa ra một câu chuyện không có thật. Thì ra sợi dây chuyền có liên quan đến cậu ta, chẳng trách ngay khi vừa gặp, tôi đã cảm thấy có gì đó quen thuộc, không phải chúng tôi tìm đến nhà lão, mà chính sợi dây chuyền đã dẫn đường cho chúng tôi đến đây.

Lão Xèng dù không muốn, nhưng những gì xảy ra cho tới bây giờ khiến lão không thể không tin được. Nhìn ra bên ngoài cửa, lão Xèng ủ rũ nói :

— Nếu như vậy thì cậu ta thật đáng thương.....Tìm gặp cô gái ấy chính là mong muốn lớn nhất của cậu ấy. Cho dù cậu ta không tin cô gái ấy đã chết, thì việc tiếp tục dẫn thân vào khu rừng, cậu ta cũng sẽ chết mà thôi....Vì sẽ chẳng bao giờ, cậu ta tìm được cô gái đó nữa.

Thầy Lương đáp :

— Không, có thể vẫn còn 1 thứ mà cậu ta muốn gặp.....Đây cũng chính là lý do lớn nhất để tôi tìm tới ” Làng Quỷ “.

Chương 81: Gặp lại người thương..... Lời nhắn nhủ dành cho Bảo

Rời khỏi nhà lão Xèng, Bảo chạy một mạch tới sườn đồi, nơi có gốc chày già với tán lá rộng tỏa bóng mát. Thẩn thờ ngồi thụp xuống, dựa lưng vào gốc cây, tay vẫn nắm chặt sợi dây chuyền, Bảo hướng tầm mắt nhìn xa xăm. Gục đầu vào gối, Bảo buồn bã, nghẹn ngào không thốt lên lời. Có lẽ lúc này, trong lòng anh đang ngổn ngang những suy nghĩ, đang mơ hồ không biết đâu là sự thật, đang hoang mang, lạc lối không thể xác định được mình sẽ phải làm gì tiếp sau đây. Làn gió hiu hiu khẽ thổi qua khiến lá của cây chày khẽ rung rinh, lay động. Một chiếc lá rơi xuống vai Bảo tựa hồ như muốn an ủi anh một cách nhẹ nhàng.

[.....]

Trời đã tối, vẫn chưa thấy Bảo quay về, lão Xèng đứng ngồi không yên, lão đã không còn kiên nhẫn được nữa. Lão quấn khăn lên đầu, khoác thêm áo, giắt con dao rìng ngang hông, lão Xèng nói :

— Không ổn rồi, tôi phải đi tìm cậu ta. Hai người ở lại nhé.

Thước đáp :

— Nhưng trời tối như thế này biết anh ta ở đâu mà lão đi tìm. Chắc, lúc đó tôi đã định chạy theo rồi mà hai người cứ cản. Để tôi làm đuốc rồi đi cùng lão, hai người tìm vẫn hơn một người.

Bình thường không có gì đáng lo, bởi Bảo từng ở trong rừng có khi tận 2-3 ngày. Nhưng điều lão Xèng lo lắng chính là tâm trạng cũng như suy nghĩ lúc này của Bảo không được tỉnh táo. Lão Xèng sợ Bảo sẽ làm điều gì đó dại dột, trong lúc Thước và lão Xèng chuẩn bị để đi thì từ bên ngoài, Bảo bước vào.

Bảo nói :

— Tôi về rồi, mọi người không cần phải đi tìm tôi đâu.

Lão Xèng vội hỏi :

— Cậu...không sao chứ...?

Bảo đáp :

— Tôi không sao, tôi cũng đã suy nghĩ kỹ rồi.

Tiến về phía Thước, Bảo nói :

— Sợi dây chuyền này có thể trả lại cho tôi được chứ..?

Thước gật đầu :

— Nó là của anh, tất nhiên anh có thể giữ lại.

Nhìn thầy Lương, Bảo nói :

— Tôi có chuyện muốn nói riêng với thầy, thầy ra ngoài với tôi một lát được không...?

Thầy Lương đồng ý, cả hai đi ra ngoài khoảng sân trước nhà, Thước cùng lão Xèng thở phào nhẹ nhõm, ít nhất thì Bảo hiện giờ cũng đã bình tĩnh trở lại.

Bên ngoài sân, Bảo giơ sợi dây chuyền lên bầu trời lấp lánh những ánh sao, Bảo hỏi thầy Lương :

— Có thật là có một linh hồn đang gá vào trong sợi dây chuyền này không....?

Thầy Lương đáp :

— Nếu cậu đã không muốn tin thì ta có nói thế nào thì cậu cũng không cho là thật. Nhưng ta lặn lội đến tận nơi thâm sâu cùng cốc này không phải để bịa ra một câu chuyện, nhất là đem câu chuyện đó kể với những người mà trước đó ta không hề quen biết. Nói ra cậu sẽ cho là ta đang muốn lừa cậu, nhưng ngay từ đầu, có điều gì đó mách bảo ta rằng, nơi đây là nơi sự liên kết với sợi dây chuyền sẽ xuất hiện. Nhưng phải đến tận hôm nay ta mới biết đó là gì, và đó chính là cậu. Ta không biết tên cô gái ấy, ta cũng không biết cậu ở nơi đây, có thể chỉ là sự trùng hợp, nhưng cũng có thể, sợi dây chuyền đã đưa ta đến gặp cậu. Ta rất tiếc, nhưng nếu không có sự liên kết tâm linh, sẽ không có những cảm nhận, những sự việc diễn ra như thế này. Vậy nên, dù không muốn, nhưng ta cho rằng, người con gái mà cậu đang tìm kiếm đã.....

Bảo ngắt lời thầy Lương :

— Thầy không cần nói nữa.....Tôi...tôi...đã hiểu....hết rồi.....Hu hu hu.....Tôi...đã...gặp cô...ấy hôm nay...

Thầy Lương ngạc nhiên hỏi :

— Cậu nói sao....? Cậu gặp cô gái đó...? Bằng cách nào...?

Bảo kể lại :

— Sau khi rời khỏi nhà, tôi đã chạy lên đồi rồi ngồi dưới gốc chay già, nước mắt tôi không thể ngừng rơi. Mặc dù tôi đã cố gắng biện ra nhiều lý

do để cho rằng Sương vẫn còn sống. Nhưng chẳng hiểu sao, tim tôi cứ đau quặn thắt lại, tôi càng tự cố lừa dối bản thân mình thì tim lại càng đau. Chẳng biết tôi đã ngồi đó khóc bao lâu, chỉ biết khi ngẩng đầu lên, bốn bề xung quanh đã tối. Đột nhiên lúc ấy, tôi nghe thấy một giọng nói quen thuộc vang lên đâu đó bên tai mình, là giọng của Sương, Sương đang gọi tên tôi. Nhưng tôi lại không biết cô ấy ở đâu cả, giọng nói đó bảo tôi ” hãy nhắm mắt lại “. Tôi làm theo, và thực sự, khi tôi nhắm mắt lại, tôi đã nhìn thấy hình ảnh của Sương. Sương đứng trước mặt tôi, toàn thân như được bảo phủ bởi một làn khói trắng, khuôn mặt của Sương vẫn xinh đẹp như ngày đầu tiên tôi nhìn thấy, nhưng ánh mắt Sương đượm buồn, cô ấy nói với tôi rằng : ” Em đã chết rồi, nhưng anh phải sống, bởi vì anh vẫn còn việc phải làm.....Cứu....lấy....” .

Nói đến đây Bảo đứng lại, thầy Lương khẽ hỏi :

— Cứu lấy điều gì...? Cậu sao vậy...? Sao đang nói lại dừng lại.

Bảo tiếp :

— Tôi cũng không biết, tôi chỉ nghe được lời của Sương đến đó mà thôi. Rồi Sương dần biến mất, tôi mở mắt ra thì thấy mình đang nằm dưới gốc cây chay, trong tay tôi vẫn nắm chặt sợi dây chuyền. Tôi không còn thấy Sương đâu nữa cả.....Thầy từng nói, trong sợi dây chuyền có tồn tại một linh hồn. Đến lúc ấy, tôi đã tin linh hồn đó chính là Sương. Những gì tôi nhìn thấy, nghe thấy, tôi biết không phải là mơ. Tôi thực sự không còn muốn sống nữa, nhưng trước khi chết, tôi muốn quay về đây nói chuyện với thầy, bởi thầy có nói, linh hồn Sương vương vẩn lại cõi trần là bởi vì còn khúc mắc chưa được giải tỏa. Phải chăng Sương nói ” Cứu...lấy ” là cứu lấy linh hồn của cô ấy....?

Thầy Lương trả lời :

— Không, tuy chưa thể nói chính xác, nhưng trong khoảng thời gian giải ngại cho cậu Thước, ta cũng phần nào lý giải được nguyên nhân khiến linh hồn của cô gái ấy vương lại cõi trần. Nếu cậu muốn nghe thì ta sẽ nói, nhưng đây cũng chỉ là phỏng đoán của ta mà thôi.

Bảo vội gật đầu :

— Thầy....thầy biết gì...xin thầy hãy nói cho tôi nghe....

Thầy Lương tiếp :

— Trước khi ta gặp Thước, ta có nghe những lời kể về cậu ấy. Trong khoảng thời gian Thước phát điên, vợ cậu ấy cũng sợ hãi mà bỏ đi. Bởi cứ khi đêm xuống, Thước lại lúc cười, lúc khóc, giọng nói của Thước cũng thay đổi, mỗi lúc như vậy, từ Thước phát ra một giọng nữ, người này cứ khóc rồi luôn miệng gọi ” Con ơi....Con ơi....Mẹ xin lỗi “. Tuy đó chỉ là lời ta nghe người khác kể lại, nhưng đến khi ta tìm Thước để cứu cậu ấy thì ngay trong đêm đầu tiên, khi ta tìm thấy cậu ta ở bãi rác trong một khu chợ, chính tai ta cũng nghe thấy từ cậu ấy phát ra một giọng nữ, mọi thứ đúng như người khác kể. Cứ về đêm, Thước lại khóc lóc miệng gọi ” con ơi “. Trong khi đó Thước chưa có con, một người chết đi mà linh hồn không thể siêu thoát, ắt hẳn phải còn tâm nguyện lớn chưa thể hoàn thành. Còn một điều nữa, sau khi Thước được ta giải ngại, cậu ấy cũng đã nằm mơ thấy một cô gái, trong giấc mơ cô gái nói với cậu ấy rằng ” Cứu lấy con tôi “. Chính vì vậy, ta nghĩ rằng, lý do khiến cô gái ấy cố gắng lưu lại cõi trần là vì đứa con của mình. Rất có thể, con của cô ấy vẫn đang ở đâu đó trong ” Làng Sương Mù “, cộng thêm việc cô gái ấy chết trong khi còn quá trẻ, từ đây ra có thể luận ra, con của cô ấy đang gặp nguy hiểm. Dù đã chết và biến thành ma, nhưng cô gái này vẫn đang tìm cách cứu lấy con của mình.

Bảo rùng mình, cảm tưởng như vừa có một sự buốt lạnh chạy dọc sống lưng. Bảo nói với thầy Lương :

— Liệu.....liệu đó có phải là con của tôi....không thầy..?

Thầy Lương đáp :

— Chuyện này làm sao ta biết được. Nhưng trước đó cậu có nói là cậu đã có vợ...Phải chăng người đó chính là cô gái tên Sương kia...?

Bảo nói :

— Tuy chúng tôi chỉ ở cạnh nhau một thời gian ngắn.....Nhưng....nhưng với tôi, cô ấy chính là vợ của mình.....Tôi đã thề rằng, đời này, kiếp này chỉ có một mình cô ấy mà thôi....Sợi dây chuyền chính là tín vật mà tôi trao cho cô ấy thay lời hẹn ước. Sương cũng chính là người đã cứu mạng tôi cách đây gần 3 năm về trước. Đó cũng là lần đầu tiên tôi đặt chân vào khu rừng để khảo sát nghiên cứu của mình. Và lần đó bỏ mặc những cảnh báo về sự kỳ lạ cũng như nguy hiểm trong khu rừng, tôi và 3 người nữa tạo thành một nhóm, chúng tôi là những người chỉ tin vào khoa học, tin vào sự hiểu biết của bản thân để tìm tòi và khám phá.....Tôi đã bị lạc, không thức ăn, la bàn, các thiết bị điện tử không hoạt động. Không biết những người bạn của mình ở đâu, tôi lang thang trong rừng 4 ngày, khi đó tôi cũng chẳng biết mình đang ở đâu nữa, mắt hoa, chân run, tôi đã ngã xuống một vách núi. Đến khi tôi tỉnh lại, người đầu tiên tôi nhìn thấy chính là Sương....

Bỗng thầy Lương nghe thấy phía sau lưng có tiếng động, là lão Xèng cung với Thước đang lấp ló phía hiên nhà nghe ngóng.

Bảo cất sợi dây chuyền vào trong túi áo, Bảo nói với thầy Lương :

— Chúng ta vào trong nhà, tôi sẽ kể hết tất cả mọi chuyện cho mọi người cùng nghe. Những chuyện mà mấy năm qua, tôi chưa từng nói với bất kỳ ai

cả.....

Chương 82: ” Bảo và Sương “

Bên bếp lửa đang cháy đỏ rực, bóng của 4 người hắt lên vách nhà, khuôn mặt mỗi người 1 vế, nhưng ai cũng đều chờ đợi để nghe câu chuyện của Bảo. Cũng là khởi nguồn quá khứ bắt đầu sự việc có liên quan đến cô gái tên Sương, một người có xuất thân từ “ Làng Sương Mù “ cũng như sợi dây chuyền sau bao nhiêu biến cố đã quay trở về với Bảo.

Bảo nói :

— Trưa nay, trong câu chuyện kể về những chiếc máy bay rơi. Tôi có nói một chút sơ qua về việc đề xuất thăm dò địa hình, địa chất khu vực vùng núi U Bò thuộc huyện Bắc Yên nhằm xác định có hay không có mỏ Uranium. Việc này bị buộc dừng lại khi có một người trong đội nghiên cứu suýt chút nữa đã phải mất mạng. Người đó chính là tôi, cách đây 3 năm, tôi đã từng đi vào khu rừng để tiến hành khảo sát thực địa. Ngoài tôi ra còn có 3 người nữa, lúc ấy mặc dù đã tìm hiểu và đọc hết tất cả những tài liệu được cung cấp về khu vực núi rừng nơi đây. Ngoài các số liệu thống kê về mặt khoa học, chúng tôi cũng có biết về những vụ mất tích bí ẩn, những chiếc máy bay rơi không rõ nguyên nhân, hay như cả tài liệu “ Ghost Forest “ do chính người Mỹ lưu lại kể về những điều kỳ dị từng xảy ra trong quá khứ. Nhưng nhóm của tôi khi ấy, những người trẻ, nhiệt huyết chỉ tin vào khoa học, ngoài ra cái gọi là ma quỷ, thần bí....chúng tôi chỉ cười rồi bỏ qua.

Thước hỏi :

— Và rồi sau đó, khi vào rừng nghiên cứu, anh đã thay đổi suy nghĩ của mình...?

Bảo lắc đầu :

— Không, cho tới tận hai ngày trước, tôi vẫn chẳng thể tin nổi vào thứ gọi là ma quỷ, hay bùa phép, truyền thuyết mà mọi người từng kể. Nhưng có áp dụng tất cả những kinh nghiệm, những lý giải khoa học mà tôi biết vào sự kỳ ảo trong khu rừng thì tôi cũng không tài nào giải thích được. 3 năm trước cũng thế, chúng tôi tự tin khi đặt chân vào rừng, cảnh núi rừng hoang sơ, thiên nhiên hùng vĩ lại càng làm cho tôi thấy phấn khích. Tôi đã từng đọc một ghi chép nói về việc khu vực quanh núi U Bò có một từ trường lạ, và khi tận mắt chứng kiến chiếc la bàn không hoạt động ngay khi chúng tôi chỉ bước vào bìa rừng, nhóm của tôi rất hứng thú với chuyến đi bởi trước mắt có quá nhiều thứ để khám phá. Nhưng, cũng chính vì quá phấn khích, tự tin vào hiểu biết của mình, tôi đã coi thường sự nguy hiểm luôn kề cận trong rừng sâu. Khảo sát được đến ngày thứ 3, vì là bàn, cũng như các thiết bị điện tử không dùng được nên chúng tôi phân vân không biết phải đi tiếp bằng cách nào. Tôi có đề xuất ý kiến đó là tiếp tục đi vào sâu trong rừng, nhưng những người khác không đồng ý. Họ nói mạo hiểm như vậy là quá rủi ro, chưa kể đến chúng tôi là những người học chuyên ngành nghiên cứu, không phải người có kinh nghiệm đi rừng. Sau khi bỏ phiếu, chỉ có tôi là người đồng ý với chính đề xuất của mình. Những người còn lại họ thống nhất, sẽ ở lại thêm 2 ngày nữa, tìm kiếm thêm các mẫu đất đá, cả nguồn nước, rồi sau đó quay về.

Lão Xèng hỏi :

— Nhưng cậu đã đi ngược lại với ý kiến của họ...?

Bảo gật đầu :

— Đúng là như vậy, mất rất nhiều công sức để vào được đến khu rừng. Hơn nữa những mẫu vật thu thập được ngoài bìa rừng không đủ để kết luận điều gì cả. Có một suy nghĩ trong tôi mách bảo rằng, nếu đi tiếp, chắc chắn tôi sẽ phát hiện được điều gì đó lớn lao hơn. Tuổi trẻ, suy nghĩ bùng bột, làm việc luôn mất kiên nhẫn, nhưng lại muốn nhanh chóng đạt được thành quả. Và thế là, trong lúc những người còn lại mãi mê với công việc của mình, tôi đã tách nhóm đi sâu vào rừng một mình.

Thước nói :

— Và rồi anh đã tìm thấy “ Làng Sương Mù “ có phải không...?

Bảo lắc đầu :

— Không, tôi chưa bao giờ nhìn thấy ngôi làng đó cả.

Thước tiếp :

— Vậy sao anh gặp được cô gái đó...?

Bảo trả lời :

— Bình tĩnh nghe tôi kể nốt đã. Vì quá chủ quan, coi thường khu rừng, ngay sau khi đi vào sâu hơn, tôi bỏ la bàn ra kiểm tra, bình thường vốn dĩ la bàn không hoạt động, nhưng càng đi sâu vào trong, kim chỉ hướng của la bàn lại càng quay dữ dội. Đồng nghĩa với việc từ trường mạnh hơn bên ngoài rất nhiều, suy nghĩ khi ấy của tôi cho rằng, mình đang tiến gần hơn đến việc hoàn thành được nghiên cứu. Tuy nhiên, niềm vui chưa được bao lâu thì ngay sau đó tôi đã phải trả giá cho sự nóng vội của mình. Lấy đủ những mẫu vật, tôi sung sướng quay trở ra, và lúc này tôi mới nhận thấy

một điều, tôi không biết mình phải đi hướng nào. Bốn bề xung quanh là cây cối bạt ngàn, không la bàn, không đường đi, tôi đã bị lạc. Tôi càng cố thì lại càng vô vọng và cứ thế tôi lạc trong rừng 4 ngày.

Thước hỏi tiếp :

— Anh biến mất những 4 ngày vậy mà những người còn lại không đi tìm sao..?

Bảo nói :

— Chính vì sợ họ không thấy sẽ đi tìm nên trước khi đi, tôi đã để lại một mảnh giấy, trên đó có lời nhắn rằng tôi có việc quan trọng nên sẽ quay về trước. Thế nên trong những ngày đó, ai cũng đinh ninh tôi đã về nên không đi tìm. Đến ngày thứ 4, không thức ăn, nước uống đem theo cũng đã hết. Không chỉ vậy, tôi còn ngã xuống một vách núi, điều cuối cùng mà tôi nhìn thấy trước khi lịm đi chỉ là một màn sương trắng xóa. Khi đó tôi nghĩ tôi đã chết rồi. Nhưng khi tôi mở mắt, choàng tỉnh dậy thì lại thấy mình đang nằm trong 1 căn nhà sàn bằng gỗ, cơ thể tôi đau nhức, cử động khó khăn. Có những vết thương chảy máu đã được đắp bằng những thứ lá rừng mà tôi không biết tên. Còn chưa biết mình đang ở đâu thì một cô gái xuất hiện, cô ấy tiến lại gần chỗ tôi nằm, biết tôi tỉnh lại nhưng cô ấy không nói gì cả, chỉ nhẹ nhàng bóc những bã lá rừng đang đắp trên vết thương của tôi ra rồi dùng vải thấm nước lau sạch, sau cùng cô ấy thay bằng loạt lá mới đã được giã từ một cái cối đá nhỏ. Khi tôi cất lời hỏi, cô ấy cũng không trả lời. Tôi nghĩ có lẽ là do cô ấy không hiểu tôi nói gì, nhưng tôi biết, tôi còn sống là do cô gái này cứu mạng. Ngoài các vết thương ở phần mềm, tôi còn bị rạn xương sườn do lúc ngã xuống vách đá, cũng may vách đá đó không quá cao, bên dưới lại là những bụi cây rừng nên va đập không khiến tôi mất mạng.

Thầy Lương hỏi :

— Ngôi nhà sàn mà cậu nói, có phải cũng chính là ngôi nhà sàn mà nhóm của Thước đã tìm thấy trước khi bị mo Chốc bắt được.

Bảo trả lời :

— Tôi nghĩ là vậy, theo như lời Thước mô tả, thì chính là ngôi nhà sàn đó. Hàng ngày cô gái ấy chăm sóc cho tôi, nhưng cô ấy cũng chỉ đến vào lúc buổi trưa, và chập tối. Tôi nằm một chỗ mất khoảng 3 ngày, khi cơ thể đã hồi phục thì tôi cũng đã có thể gượng dậy, mặc dù vẫn còn khá đau đớn. Tôi sức nhớ ra chiếc ba lô, bên trong có chứa những vật dụng quan trọng. Nhưng tìm quanh nhà không thấy, nghĩ chắc có lẽ đã rơi mất trong rừng, dù sao giữ được mạng là may mắn lắm rồi. Lần mò đi xuống bên dưới, lúc này tôi mới phát hiện ra, chẳng có ngôi nhà nào khác ở đây cả. Trước đó tôi còn nghĩ nơi đây sẽ có nhiều người sinh sống, tôi còn cho rằng mình được bà con đồng bào tìm thấy khi bị nạn. Tuy nhiên, sau khi nhận ra không có ai khác, khu rừng mà tôi đang đứng cũng hoàn toàn khác với những gì tôi nhìn thấy trước đó. Nói một cách đơn giản, nó giống như tôi đã lạc đến một nơi hoàn toàn khác biệt.

Nghe đến đây, Thước vội nói :

— Đúng.....đúng vậy....Tôi cũng không biết phải diễn tả làm sao, nhưng chúng tôi cũng có cảm nhận như vậy, từ cây cối, cho đến cảnh vật, nó rất khác.

Bảo gật đầu :

— Đúng vậy, điểm khác biệt nhất chính là thảm thực vật, rừng nguyên sinh, tôi có cảm tưởng mình như đang đứng trong một khu rừng thuở sơ khai, không có con người sinh sống. Và điều này càng khiến tôi tò mò về cô gái kia, cô ta đến từ đâu, tại sao chỉ có một mình cô ấy...? Khi thấy tôi đứng

nhìn ngơ ngác khung cảnh xung quanh, cô ấy tỏ ra rất sợ hãi. Vội vã cô ấy đưa tôi quay trở lên, ánh mắt lo lắng, liên tục nhìn ra ngoài, và rồi, cô ấy quay lại nhìn tôi nói : “ Nếu để người khác nhìn thấy, anh sẽ chết đấy “. Cô gái đó nói và hiểu được tiếng Kinh, khi tôi hỏi lý do cô ấy tiếp tục im lặng. Hàng ngày tôi đều cố bắt chuyện với cô ấy, nhưng cô ấy đều tránh né. Vết thương của tôi cũng đã đỡ nhiều, biết mình mất tích nhiều ngày nên tôi tính chuyện sẽ nhờ cô ấy chỉ đường ra khỏi rừng. Nhưng trưa ngày hôm sau, cô ấy không đến, cả buổi tối cũng vậy. Bất chợt, cho tới nửa đêm, cô ấy xuất hiện, cô ấy ngồi thu mình vào một góc rồi cứ thế khóc. Nhưng mặc cho tôi hỏi lý do, cô ấy cũng không đáp. Sau cùng, cô ấy hỏi tôi về thế giới bên ngoài, về xã hội, về những thứ tôi cũng không hiểu tại sao cô ấy lại biết. Trả lại tôi chiếc ba lô, cả đêm hôm đó, dưới ánh lửa, tôi kể, tôi giải thích cho cô ấy tất cả những điều cô ấy thắc mắc. Sau nhiều ngày, đó là lần đầu tiên cô ấy mở lòng, nói chuyện và cười nhiều với tôi như vậy. Vết rạn ở xương sườn khiến tôi chưa thể đi lại thoải mái, nhất là với địa hình núi rừng. Mỗi ngày đều gặp nhau, chẳng biết từ bao giờ, tôi và Sương đã yêu nhau. Sương rất thích nghe tôi kể về con người ngoài xã hội, những món ăn mà Sương nói Sương biết, nhưng chỉ được nhìn qua tranh ảnh. Khi tôi nói, tôi sẽ dẫn cô ấy đi tham quan những cảnh sắc bên ngoài khu rừng, ăn những món ăn mà cô ấy muốn. Ánh mắt Sương hiện rõ sự thích thú, nhưng rồi nó lại khẽ buồn, Sương cười rồi đáp : “ Nếu thực sự em có cơ hội thì tốt biết mấy. Nhưng em còn bố mẹ, em không thể bỏ họ mà đi được. “ Khi ấy, tôi chỉ nghĩ đơn giản là Sương chưa sẵn sàng. Bỏ qua tất cả, chúng tôi trao hết cho nhau những gì mình có. Tôi không quan tâm Sương đến từ đâu, tôi chỉ biết tôi yêu cô ấy thật lòng, ngay cả khi Sương dẫn tôi ra khỏi khu rừng, tôi chỉ muốn cô ấy đi cùng tôi. Nhưng Sương một lần nữa từ chối, tôi đưa cho Sương sợi dây chuyền mà bố tôi đã tặng cho mẹ tôi như một vật định ước, cùng lời hứa : “ Anh sẽ sớm quay lại đây để tìm em “. Tôi đã nhìn thấy những giọt nước mắt lăn trên khuôn mặt của Sương khi nhận lấy sợi dây chuyền. Tôi trở về sau gần 1 tháng mất tích, nhưng những gì xảy ra trong khoảng thời gian đó tôi đều giấu kín. Mặc cho việc đề xuất thăm dò mỏ Uranium sau đó bị bác bỏ, dừng mọi hoạt động, nhưng với tôi đó không

phải điều quá quan trọng nữa. Bởi tôi đã tìm thấy tình yêu của đời mình.....Sau khi giải trình, cũng như báo cáo về việc mất tích, tôi đã lập tức lên kế hoạch để quay trở lại nơi đó. Nhưng không thể được.....

Thước hỏi :

— Tại sao vậy....?

Bảo trả lời :

— Trở về không lâu, tôi bị một tai nạn, lần này cũng may mắn như lần lạc trong rừng trước đó, Tôi không chết, nhưng chấn thương ở vùng vỏ não đã khiến tôi hôn mê trong suốt 1 năm rưỡi. Khi tỉnh lại, tôi không bị mất trí nhớ, và điều đầu tiên tôi làm chính là quay lại đây để tìm Sương. Bởi tôi biết, mình đã thất hứa suốt một khoảng thời gian dài.....Nhưng, hơn 1 năm qua, tôi vẫn không thể nào tiến sâu thêm được vào khu rừng ấy. Và giờ thì.....

“ Tách...Tách “

Những giọt nước mắt của Bảo khẽ rơi xuống mu bàn tay đang nắm chặt lại. Một câu chuyện tình dang dở, u buồn, một bi kịch khi giờ đây, Bảo không thể thực hiện được lời hứa của mình là gặp lại người yêu, và còn đau đớn hơn khi Sương đã chết.....

Chương 83: Quyết định bên bếp lửa

Tất cả lặng người khi nghe hết câu chuyện của Bảo, giờ thì lão Xèng đã hiểu tại sao, suốt hơn 1 năm qua, Bảo lại bất chấp nguy hiểm để đi tìm ” Làng Sương Mù “. Khác với những kẻ đi tìm vàng, Bảo đang đi tìm người con gái mình yêu, cũng chính là người đã cứu mạng sống của Bảo. Giờ đây, có thể Sương đã không còn trên cõi đời này nữa, nhưng với những gì thầy Lương nói, cũng như tin vào cảm nhận của mình, Bảo biết, mình vẫn còn một lý do để tiếp tục sống, hoặc chí ít, anh cũng phải biết được nguyên nhân tại sao Sương chết.

Người đau khổ nhất lúc này không ai khác chính là Bảo. Nhưng bên cạnh đó, còn một người khác cũng đang cảm thấy bản thân nợ cô gái tên Sương kia rất nhiều. Đó là Thước, càng hiểu thêm về những chuyện xảy ra trong quá khứ, Thước lại càng cảm kích Sương vô cùng, không phải chỉ vì Sương đã cứu Thước thoát khỏi ” Làng Sương Mù ” mà còn bởi, nếu đúng như những gì thầy Lương phán đoán, linh hồn của Sương đang cố gắng làm tất cả để cứu lấy đứa con của mình. Tình mẫu tử thiêng liêng bất chấp Sương đã chết chỉ còn là một linh hồn yếu ớt, sắp tan biến.

Thầy Lương nói với Bảo :

— Có thể cho ta xem lại sợi dây chuyền một lát được không..?

Bảo gật đầu, đưa sợi dây chuyền cho thầy Lương, Bảo cũng như Thước và lão Xèng chờ đợi xem thầy Lương sẽ làm gì.

Nắm sợi dây chuyền trong tay, thầy Lương nhắm mắt lại và ngồi như thế bất động một lúc. Lát sau, mở mắt ra, mở lòng bàn tay, thầy Lương nhìn sợi dây chuyền rồi khẽ nói :

— Ta không còn cảm nhận được linh hồn trong sợi dây chuyền này nữa. Trước đó, sau khi giải ngải cho cậu Thước, sự hiện hữu của linh hồn là rất yếu. Có lẽ cô gái này đã sử dụng chút hồn phách cuối cùng của mình để

giao tiếp với cậu. Vốn dĩ người chết không thể lưu lại trần gian. Nhưng vì vẫn còn những oan khuất, vương vấn chưa được giải toả nên cố chấp nhập vào đồ vật mà khi còn sống họ đặc biệt trân trọng. Đây cũng chính là lý do vì sao, ta cùng cậu Thước được dẫn đường tới nơi này. Cũng như cậu, có lẽ tâm nguyện của cô gái này khi còn sống là được gặp lại cậu, dù linh hồn đã tan biến nhưng chí ít, cả hai đã một lần nữa nhìn thấy nhau trong khoảnh khắc. Việc của ta ở đây đã xong, 2 ngày nữa, ta sẽ lên đường đi tìm ” Làng Sương Mù “.

Thước có phần ngạc nhiên, Thước hỏi :

— Hình như thầy đã có cách để tìm đường đến đó thì phải...?

Thầy Lương đáp :

— Nếu đúng như lão thầy mo đó bày ” tứ thủy trận ” thì ta sẽ có cách phá trận để tiến vào. Chỉ có điều, thứ mà ta đang lo lắng không phải trận đồ mê cung kia, mà chính là cho dù ta có đến được ” làng sương mù ” thì liệu rằng ta có đối phó được với lão thầy mo ấy hay không...? Đừng quên, bản thân lão ta đã là một kẻ vô cùng đáng sợ, còn chưa kể đến, có vẻ như, người dân ở ngôi làng ấy cũng có chút gì đó không hề bình thường.

Thước nói :

— Đúng...đúng là như vậy....Tất cả bọn họ vô cùng tôn sùng lão thầy mo. Lão ta giống như thần thánh bảo trợ cho họ, họ gọi lão là sứ giả của thần linh. Chỉ cần hã ra lệnh, bọn họ sẽ răm rắp làm theo. Đừng nói là tìm được mo Chốc, chỉ e chưa đến nơi, chúng ta đã bị đám người man rợ ấy giết chết rồi.

Thầy Lương tiếp :

— Trước đây ta cũng có suy nghĩ như vậy, nhưng sau khi nghe xong câu chuyện của cậu Bảo, ta nghĩ dân làng không hoàn toàn là những người đáng sợ. Bởi chắc chắn cô gái tên Sương kia cũng là một người sống trong ” Làng Sương Mù “. Nhưng cô ấy đã cứu mạng cả hai cậu đó thôi. Ta e là, bằng một cách nào đó, lão thầy mo kia gieo rắc nỗi sợ và dùng sự sợ hãi đó thao túng người dân trong làng. Đừng quên, lão là người luyện Ngải Độc Trùng. Dựa vào những bức ảnh được chụp lại mấy chục năm về trước, đủ để hiểu, trong ngần ấy năm, lão đã kiểm soát họ như những con rối trong lòng bàn tay. Ta không sợ khi phải đối đầu với mo Chốc, thứ mà ta lo lắng chính là những con người khốn khổ đang sống trong ngôi làng ấy. Bởi với mo Chốc, họ chỉ giống như loài sâu kiến.

Lão Xèng ấp úng :

— Trên đời này chẳng lẽ thực sự tồn tại loại người đáng sợ như vậy thật sao....? Chỉ nghe thôi mà toàn thân tôi không ngừng run rẩy.

Thầy Lương nói với lão Xèng :

— Đó là lý do vì sao, những kẻ như mo Chốc được gọi là loại thầy phù thủy đáng ghê tởm. Để đạt được mục đích của mình, bọn chúng không ngần ngại giết người, thậm chí là rất rất nhiều người....Đối với chúng, mạng sống của người khác không hề có giá trị.

Lão Xèng hỏi tiếp :

— Chẳng...chẳng lẽ...ông đã từng gặp người như lão thầy mo ấy...?

Thầy Lương đáp :

— Tôi chưa từng gặp, nhưng tôi đã từng chứng kiến, cả một thôn trang với 300 nhân khẩu đều bị sát hại chỉ trong 1 đêm. Đó là khi tôi mới chỉ tầm 13-

14 tuổi, trong một lần nhìn lên bầu trời, đột nhiên sư phụ tôi bấm quẻ rồi nói ở hướng Đông sắp có tai họa, sẽ có rất nhiều người chết. Ngay trong đêm đó, sư phụ tôi tức tốc xuống núi, tôi cùng sư phụ đi về hướng Đông nguyên 2 ngày 1 đêm, nhưng khi đến thôn Đại An, mọi sự đã quá muộn. Toàn bộ thôn dân trong 1 đêm đã tụ tập tại 1 chỗ rồi nhất loạt quỳ sinh, không kể già trẻ, gái trai. 300 thôn dân Đại An, không một ai sống sót.

Bảo ứng úng :

— Tại...tại...sao lại...như vậy...?

Thầy Lương trả lời :

— Chứng kiến xác người nằm la liệt, đều là do cắt cổ tự vẫn. Khi ấy ta cũng run lên vì sợ, ta thắc mắc giống như cậu và sư phụ ta nói. Thôn dân Đại An đã bị thao túng tâm trí hoàn toàn, một kẻ nào đó đã ếm bùa chú lên toàn bộ dân trong thôn, cái chết của 300 người là để phục vụ cho một nghi lễ tà đạo. Bỗng dưng nhắc đến mo Chốc, ta lại nhớ đến chuyện trước kia... Không biết là do linh cảm, hay một điều gì đó mà ta cho rằng, mo Chốc không phải là một thầy mo người dân tộc.

Thước hỏi :

— Ý thầy là sao....?

Thầy Lương nói tiếp :

— Ta đang nghĩ đến chuyện, liệu mo Chốc có giống như ta, là một người lưu lạc sang Việt Nam. Chỉ có điều, hắn đã ở đây rất rất lâu rồi. Ta có suy nghĩ như vậy kể từ khi nhận ra ” Tứ Thủy Trận “. Bản thân ta cũng đã gặp qua nhiều thầy bùa, thầy pháp, cả thầy mo người dân tộc trên đất Việt Nam. Họ chỉ thiên về bùa giải, còn việc bày bố trận pháp không phải sở trường

của họ. Nói vậy không phải không có người biết về kỳ thư, trận đồ. Nhưng ” Tứ Thủy Trận ” này là một trong những trận đồ từ thời cổ xưa. Ta dám chắc người biết cách bố trí trận đồ này không nhiều. Sở dĩ ta có thể nhận ra nó bởi sự phụ của ta khi còn sống là một người tinh thông kim cổ, và ta may mắn khi được người chỉ dạy tất cả những gì người biết. Cùng với đó bản thân ta khi nhận ra trận đồ này cũng phải dựa vào sự may mắn từ những bức ảnh được chụp lại trên cao cộng với một phần trận đồ lộ ra do khu rừng bị cháy ở phần rìa. Bởi vậy, căn cứ vào suy luận trên, ta cho rằng, mo Chốc kia không phải là một thầy mo Việt Nam đơn thuần. Thực ra điều này cũng không có gì quá lạ lẫm. Từ hàng ngàn năm về trước, theo như giai thoại, nước Đại Việt tuy nhỏ bé nhưng anh hùng kiệt xuất thời nào cũng có. Dân Đại Việt mưu trí, anh dũng, một lòng đoàn kết. Chính vì những điều này mà triều đình Trung Hoa luôn muốn tìm cách kìm hãm sự phát triển của Đại Việt. Ngoài việc xâm chiếm bờ cõi, các đời hoàng đế Trung Hoa còn sử dụng một cách khác để ngăn chặn nhân tài xuất hiện, đó chính là trấn yểm những nơi linh khí tích tụ. Và dĩ nhiên, những bậc thầy phong thủy, những thầy bùa cao tay liên tục được cử sang đây thăm dò sau đó ra tay chặt đứt ” xương sống của rồng “. Có những gia tộc gốc Hoa sẵn sàng lưu lại Đại Việt, sinh con đẻ cái, nối dõi tông đường.....nhưng phụng mệnh của triều đình Trung Hoa, đời đời kiếp kiếp, chỉ cần người trong gia tộc còn sống thì kẻ đó sẽ phải tiếp tục công việc phá hoại, trấn yểm nước Nam.

Bảo tròn mắt ngạc nhiên :

— Thầy....thầy là người Trung Quốc thật sao...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Đúng vậy, tuy là người Hoa, nhưng hơn 50 năm qua, thời gian ta chu du khắp Việt Nam cũng đã hơn 30 năm rồi. Do vậy, nếu có nói Việt Nam là quê hương của ta cũng không sai. Mấy chục năm qua, ta ăn cơm gạo Việt Nam, nói tiếng Việt đến mức chẳng ai biết ta là người Hoa nữa.....Cho dù

tên mo Chốc ấy có là người Việt hay người Hoa thì những gì hấn đã làm vẫn đáng chết muôn phần. Năm xưa, cái chết của 300 dân thôn Đại An đã khiến sư phụ ta đến chết vẫn còn dẫn vật bản thân mình vì biết nhưng không thể cứu. Vẫn chưa rõ tên mo Chốc đang âm mưu điều gì, nhưng ta không thể để người dân ” Làng Sương Mù ” tiếp tục sống trong sự kiểm soát, trong nỗi sợ hãi tột cùng như vậy được nữa, cho dù phải đánh đổi cái mạng già này ta cũng cam lòng.

Đã quá nửa đêm, nhưng nghe những lời từ tận tâm can của thầy Lương, ai cũng cảm thấy nể phục, Bảo nói :

— Thầy Lương, hãy cho tôi được đi cùng thầy.....Để thực hiện được di nguyện cuối cùng của Sương, tôi xin cúi đầu mong thầy giúp đỡ.

Dứt lời, Bảo định quỳ xuống dập đầu thì thầy Lương đưa tay ngăn lại, thầy Lương nói :

— Không cần đa lễ, nhân duyên đưa ta đến đây gặp cậu, giúp cậu cũng chính là ta đang tự giúp bản thân mình. Chỉ có điều, chuyến đi này đầy rẫy nguy hiểm, cũng có thể nói, chúng ta đang đi tìm cái chết. Cả hai cậu đều còn trẻ, liệu.....

Thước cướp lời thầy Lương :

— Đã đi đến đây thì không còn lý do gì để quay lại nữa rồi....Hơn nữa chính vì còn trẻ nên làm sao tôi để một ông già như thầy đi một mình đến nơi nguy hiểm như vậy được chứ....Phải không nào...?

Bảo nói tiếp :

— Cái chết ư, tôi đã đợi nó từ lâu lắm rồi.

Thầy Lương khẽ cười, thầy Lương nói :

— Vậy ông già này đành phải làm phiền hai cậu trong chuyến đi sau đây 2 ngày vậy.

Đột nhiên lão Xèng cười lớn :

— Khà khà khà.....Chà chà, hình như các người quên ở đây ai mới là người già nhất thì phải. Không biết còn chỗ nào để lão Xèng này đi cùng được không nhỉ...?

Bảo vôi xua tay :

— Lão Xèng, ông không cần phải làm như vậy.....Ông là người đứng đầu ở đây.....Mọi người cần ông, sao ông có thể đi được chứ...?

Lão Xèng đáp :

— Chính vì ta là trưởng làng, thế cho nên, ta không thể để dân làng của ta gặp nguy hiểm bởi một tên thầy mo độc ác đang sống đâu đó bên trong khu rừng kia được. Ý ta đã quyết, dù cho các người không đồng ý thì ta vẫn sẽ đi. Hơn nữa, tuy ta đã già, nhưng có thể nói, các người không tìm được một kẻ nào khác có kinh nghiệm đi rừng như ta đâu. Kìa thầy Lương, ông nói gì đi chứ...?

Thầy Lương trả lời :

— Nếu lão đã nói như vậy, Lương tôi đâu còn lý do nào để từ chối. Khà khà khà....Xem ra tôi đã đến đúng nơi, tìm đúng người rồi. Mọi người, chúng ta có 2 ngày để chuẩn bị mọi thứ cần thiết trước khi vào rừng đi tìm ” Làng Sương Mù “.

Chương 84: Điềm báo trong mơ

[.....]

” Chúng ta phải đi thôi, cậu ta chết rồi. ”

” Nơi này không thể ở được lâu....Đứng lên đi nào “

Đưa tay lên trước mặt, lão Xèng thấy hai bàn tay của mình nhuộm đầy máu tươi, xung quanh lão Xèng là những tiếng khóc, tiếng nói quen thuộc. Nằm dưới đất là một cái xác đã bất động. Cảnh tượng hỗn loạn, mọi thứ chao đảo....

” Chết đi....”

” Phập ”

[.....]

— Hộc...hộc...hộc....

Lão Xèng mở mắt choàng tỉnh, ngồi bật dậy, mồ hôi túa ra như tắm, đưa hai bàn tay ra nhìn, lão Xèng nuốt nước bọt rồi khẽ thở phào. Thì ra đó chỉ là một giấc mơ, bên ngoài trời đã sáng, mọi người đã dậy hết, đi vào trong nhà, Bảo lên tiếng :

— Cuối cùng thì lão cũng dậy rồi, đúng là chuyện lạ hiếm thấy. Sống cùng

lão một thời gian dài mà chưa lần nào tôi thấy lão ngủ dậy muộn như thế này cả.

Lão Xèng đáp :

— Hai người kia đâu rồi...?

Bảo trả lời :

— Thầy Lương đang ngồi dưới gốc cây trước nhà, đan đan, bện bện thứ gì đó. Còn Thước sắp xếp lại đồ đạc, gấp gọn mấy bộ quần áo. Tôi cũng đang đợi lão dậy rồi nói với lão xem cần chuẩn bị những gì để ngày mai còn lên đường.

Lão Xèng bước ra ngoài, dưới bóng cây mát mẻ, thầy Lương đang ngồi đó tước vỏ cây dâu tằm rồi bện chúng lại thành 4 cái túi nhỏ. Lão Xèng hỏi :

— Ủa, thầy đang làm gì vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Cũng không có gì, mấy cái được làm từ vỏ cây dâu tằm này là túi đựng bùa. Lát nữa lão sẽ biết.

Cũng đã làm xong, thầy Lương đứng dậy rồi đi cùng lão Xèng vào trong nhà, thầy Lương cho gọi cả Bảo và Thước. Khi tất cả đã có mặt đầy đủ, thầy Lương lấy trong tay nải của mình ra một cái chén bạc cùng một con dao sắc nhọn, hơ qua than hồng trên bếp lửa, thầy Lương cắt máu của mình nhỏ 3 giọt vào trong chén.

Xong, thầy Lương nói :

— Bây giờ từng người sẽ cắt máu của mình nhỏ vào đây, mỗi người chỉ lấy đúng 3 giọt máu. Làm đi.

Có chút nghi ngại, nhưng lần lượt, Thước, Bảo, lão Xèng đều cắt máu nhỏ vào chén bạc. Sau khi tất cả đã làm xong, thầy Lương tiếp tục lấy ra một lá bùa màu vàng, trên đó có vẽ những chữ Tàu, kèm theo đó là những hình vẽ tượng trưng khá khó hiểu. Kẹp lá bùa vào giữa hai ngón tay, miệng vừa lầm bầm đọc chú, thầy Lương vừa từ từ đưa lá bùa ấn vào trán từng người một, sau khi đã ấn hết một lượt, thầy Lương đưa lá bùa vào trong than hồng đốt cháy lá bùa, tro của lá bùa được thả vào chén bạc nơi có máu của cả 4 người. Sau khi lá bùa cháy hết, thầy Lương bỏ thêm vào chén một chút mặt sắt, ít bột gỗ, chút đất vườn rồi trộn tất cả lại với nhau, dùng bút lông, chấm vào chén bạc, lấy đó làm mực, thầy Lương họa ra 4 tờ giấy đỏ 4 đạo bùa.

Thầy Lương nói :

— Thời gian cấp bách, ta chỉ có thể làm được bùa ” Tương Sinh “. Do dùng máu của cả 4 người chúng ta làm mực nên khi mỗi người giữ 1 lá bùa bên mình, ít nhiều cũng sẽ cảm nhận được lẫn nhau. Trên 4 lá bùa đều có các yếu tố liên quan đến ngũ hành, đây cũng là điều cần thiết khi chúng ta muốn vượt qua được ” Tứ Thủy Trận “.

Thước hỏi :

— Tại sao lại gọi là bùa ” Tương Sinh ” vậy thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Trước mắt mọi người hãy đeo bùa vào cổ đi rồi ta sẽ giải thích.

Làm theo lời thầy Lương, Thước, Bảo và lão Xèng gấp nhỏ lá bùa rồi cho vào cái túi nhỏ được đan bằng sợi dâu tằm. Thầy Lương còn cẩn thận buộc

cả dây cho mọi người đeo vào cổ. Khi tất cả đã đeo bùa xong, thầy Lương nói :

— Bây giờ tất cả hãy nhắm mắt lại, từ từ cảm nhận xem có điều gì khác không...?

Khẽ nhắm mắt, gần như ngay lập tức cả 3 người đồng thanh nói :

— Có....tôi nghĩ thấy một mùi thơm lạ, hương thơm dường như đang tỏa ra vòng vòng quanh chỗ này.

Tất cả mở mắt ra nhìn nhau, lúc này thầy Lương mỉm cười rồi nói tiếp :

— Khi dùng máu trộn với các yếu tố của ngũ hành, thêm vào đó mật chú, lá bùa sẽ giúp chúng ta tìm thấy được nhau thông qua mùi thơm đặc trưng trên lá bùa. Nếu không may một trong số 4 người chúng ta bị lạc, hương thơm từ lá bùa sẽ phát huy tác dụng. Sở dĩ vừa rồi mọi người có cảm giác mùi thơm tỏa ra theo một vòng tròn là do chúng ta đang ngồi quây lại với nhau. Vì chúng ta chỉ có 4 người, vậy nên việc bị chia cắt sẽ là rất nguy hiểm. Phải nhớ luôn giữ bùa trong người.

Nghe thầy Lương nói, ba người còn lại càng lúc càng thêm nể phục. Từ những suy luận, tính toán, cho đến sự chuẩn bị kỹ lưỡng, thầy Lương chưa từng làm họ thất vọng.

Lão Xèng nói :

— Trong rừng có rất nhiều những loài vật mang độc tính. Nhất là rắn, rết và muỗi rừng.....Tôi có biết một người làm thuốc chữa độc rắn cũng như độc côn trùng rất hiệu quả, để tôi đi xem rồi mua đem theo phòng thân. Hơn nữa, 4 người, đồng nghĩa với việc lương thực, nước uống cũng phải tăng lên, mọi người ở lại chuẩn bị, tôi đi đây.

Thầy Lương đồng ý với ý kiến của lão Xèng, chuyển đi này ẩn chứa quá nhiều rủi ro, càng chuẩn bị kỹ lưỡng bao nhiêu, khả năng sống sót sẽ tăng lên bấy nhiêu. Lúc ra ngoài, lão Xèng nhìn thấy vài bộ quần áo mà Thước gấp gọn vẫn chưa bỏ vào ba lô. Bất chợt lão Xèng giật mình, đổ mồ hôi hột, lão Xèng lắp bắp :

— Không....không thể nào....Sao...sao lại....như vậy....?

Thước đi ra để làm tiếp phần việc dang dở, nhưng lão Xèng vẫn đứng đó nên Thước đụng trúng phải lão.

Thước kêu :

— Ui da, lão vẫn chưa đi à...? Đụng như đụng vào đá ấy.

Lão Xèng khẽ quay đầu lại nhìn Thước, ánh mắt lão có chút gì đó hoang mang, đôi lông mày cau lại, lão Xèng nhìn chăm chăm vào Thước, rồi nhìn tiếp bộ quần áo đang đặt trên chiếc ghế tre dài. Mồ hôi chảy thành dòng từ trán xuống gò má, bất giác lão Xèng lùi lại.

Thước hỏi :

— Sao vậy...? Mặt tôi dính gì à...? Sao lão nhìn tôi ghê thế...?

Lão Xèng nuốt nước bọt, lão ấp úng trả lời :

— Không...không có gì.....Bộ...bộ quần áo..này là của cậu à...?

Thước cười rồi gật đầu :

— Đúng rồi, đây là bộ quần áo mới mà bác chủ quán cơm, cũng là người

cửu mang tôi, cho tôi ăn trong suốt hơn 1 năm tôi phát điên. Lúc tôi và thầy Lương rời khỏi nhà bác ấy, bác ấy đã mua cho tôi bộ quần áo này. Tôi cũng tiếc nên chưa bỏ ra mặc lần nào....hì hì hì.

Lão Xèng khẽ đưa tay lên lau mồ hôi rồi đáp :

— Vậy...vậy à...? Thôi...tôi đi...đây...

Dứt lời, lão Xèng rời khỏi nhà, Thước đứng đó ngơ ngác trước thái độ có phần khó hiểu của lão Xèng nhưng rồi cũng tặc lưỡi tiếp tục việc sắp xếp ba lô cho chuyến đi vào ngày mai.

Đi trên đường, lão Xèng vẫn chưa khỏi rùng mình bởi khi này, khi nhìn thấy bộ quần áo của Thước, rồi nhìn tiếp khuôn mặt của Thước, lão Xèng nhớ lại giấc mơ khủng khiếp hồi ban sáng.

” Phập ”

” Chết đi....Chết đi ”

” Cậu ta....cậu ta chết rồi ”

Trong giấc mơ, tuy mọi thứ có phần hỗn loạn, khung cảnh mơ hồ, nhưng lão Xèng nhớ, lúc đó lão nhìn thấy một người cầm dao lao thẳng về phía một người khác rồi dùng dao đâm trúng người đó. Và giờ thì lão Xèng nhận ra, kẻ cầm dao đâm người chính là Thước, có thể đó chỉ là một giấc mơ, nhưng trong mơ, Thước mặc đúng bộ quần áo để trên ghế tre khi này. Lão Xèng chưa từng nhìn thấy bộ quần áo đó, đến sáng hôm nay Thước mới bỏ ra để sắp xếp lại ba lô....Vậy thì tại sao, trong giấc mơ, lão Xèng lại nhìn thấy Thước mặc đúng bộ quần áo ấy rồi dùng dao đâm người. Điều này khiến lão Xèng cảm thấy rùng mình. Có một điều lão Xèng chưa nói với những người còn lại. Từ nhỏ, không hiểu vì sao, nhưng cứ như một điềm

báo, mỗi lần lão Xèng mơ thấy điều gì nghiêm trọng, thì chỉ một thời gian sau chuyện đó sẽ xảy ra. Ngày nhỏ, lão Xèng mơ thấy bố bị ngã cây, khoảng 1 tháng sau, bố lão Xèng trong một lần đi lấy mật ong đêm, ông đã bị ngã trong lúc trèo lên vách núi đá rồi qua đời. Lớn hơn một chút, lão Xèng nằm mơ thấy nhà mình chìm trong nước, và cũng 1 tuần sau mưa lớn, nước ngập khắp nơi, hoa màu, gia súc bị cuốn sạch. Lão Xèng rất ít khi nằm mộng, nhưng khi nằm mơ thì đó lại như một điềm báo cho chuyện gì đó sắp xảy ra.

Lần này giấc mơ của lão Xèng quá rõ ràng, nó thật đến từng chi tiết..... Nhưng lão không biết phải làm sao khi mà hết ngày hôm nay, sang ngày mai, nhóm 4 người trong đó có lão và Thước sẽ đi vào rừng tìm ” Làng Sương Mù “. Nếu lão nói ra liệu có ai tin lão hay không..? Chưa kể đến, chưa đi đã nghi ngờ, lo sợ lẫn nhau chỉ khiến cho mọi chuyện càng thêm rắc rối.

Lão Xèng quyết định giữ kín việc mình nằm mơ thấy, nhưng không phải lão không làm gì, để ngăn chặn sự việc trong mơ sẽ xảy ra, lão Xèng luôn để mắt đến Thước, thậm chí lão còn đặt ra một quy định của riêng lão :

” Nếu Thước muốn giết ai trong nhóm, lão sẽ giết Thước trước khi Thước kịp ra tay. ”

Bởi theo như lời thầy Lương.....Tên mo Chốc kia có thể thao túng được hành vi của người khác. Chưa vào rừng, nhưng sự nghi kỵ, để phòng bắt nguồn từ trong nhóm đã xuất hiện.....

Chương 85: ” Dưỡng Quý “

7h tối, sau khi ăn cơm xong, mọi người vẫn chưa thể quen được với bộ dạng mới của lão Xèng. Thực ra thì lão Xèng chỉ làm đúng một điều, đó chính là cắt tóc, nói đúng hơn là lão cạo trọc. Quyết định của lão khiến ai cũng phải bất ngờ, bởi bộ tóc dài, dày như con trăn đen xì của lão Xèng đã gắn bó với lão bao năm qua. Vậy mà trưa nay lão nói với thầy Lương :

— Thầy giúp tôi một việc được chứ..?

Thầy Lương đáp :

— Có gì lão cứ nói.

Lão Xèng tiếp :

— Giúp tôi cạo trọc đầu.

Thầy Lương ngạc nhiên :

— Lão nói thật hả...?

Lão Xèng gật đầu :

— Đúng vậy, ngày mai xuất phát rồi, đi vào rừng với bộ tóc như này chỉ thêm vướng víu. Hơn nữa, cũng chưa biết sống chết ra sao, để bộ tóc ở nhà chí ít cũng coi như tôi vẫn đang ở đây.

Điều đặc biệt khiến thầy Lương chú ý nhất ở lão Xèng lần đầu gặp mặt chính là phần tóc của lão. Chắc cũng phải mấy chục năm lão Xèng không cắt, những sợi tóc quấn chặt lại thành búi, vừa dài, vừa dày, ai không quen

mắt chỉ nhìn thôi cũng thấy hơi ghê ghê, bởi lão Xèng luôn cuộn phần tóc của mình quanh cổ. Cứ như lão đang nuôi một con trăn trên đầu vậy. Lão quyết định cắt bỏ bộ tóc cũng đủ hiểu lão đã sẵn sàng đặt cược mạng sống của mình vào chuyến đi tìm ” Làng Sương Mù “.

Giờ đây, ngồi trước bếp lửa, lão Xèng với cái đầu trọc lóc, ai nhìn lão cũng thấy không quen chút nào. Nhưng với quả đầu trọc ấy, nhìn lão Xèng càng hầm hờ, gân guốc hơn. Rất hiếm có người nào năm nay đã 60 tuổi mà vẫn giữ được một thể trạng ghê gớm như lão Xèng. Phải tới hôm nay, Bảo mới được chứng kiến khả năng của lão Xèng. Trước giờ, Bảo chỉ biết lão Xèng giống như một người đứng đầu, ở những bản, những buôn làng khác thì người ta gọi những người như lão Xèng là già làng, còn ở đây mọi người đều gọi lão là ” Lão Xèng “. Sau khi cạo trọc, lão Xèng lục tìm trong góc nhà ra nào là cung, nỏ, mũi lao.....Tiếp đó lão hì hục đẽo, vót, căng dây, sửa lại cái nỏ đã cũ kỹ.

Thước vừa ngồi xem vừa hỏi :

— Lão định đem theo cả cái này sao...?

Lão Xèng giương nỏ lên phía trước, nhắm mắt ngắm nghía, xong lão trả lời :

— Tất nhiên rồi, ngoài việc dùng để săn bắn. Nó cũng là một thứ vũ khí hữu dụng. Chẳng phải cậu kể, đám người sống trong ngôi làng đó rất hung dữ hay sao...? Muốn sống sót, đầu tiên phải biết cách tự bảo vệ bản thân mình. Đây không phải trò chơi đi tìm kho báu.

” Vú “

” Phập ”

Một mũi tên phóng ra từ nỏ ghim chính giữa thân cây cách đó phải tầm 20m. Lão Xèng cười lớn :

— Khà khà khà, tốt lắm, xem ra cả nỏ cũng như bản thân ta vẫn dùng tốt.

Thước vội chạy đến chỗ gốc cây, mũi tên cắm vào khá sâu, phải dùng sức Thước mới rút ra được. Quay lại chỗ lão Xèng, Thước trầm trồ :

— Uy lực mạnh thật đó, tôi cũng từng được chứng kiến bắn nỏ, nhưng không mạnh như thế này.

Lão Xèng nói :

— Điều này tùy thuộc vào người chế nỏ, nỏ của tôi có thể bắn xa trên 100m vẫn đạt được độ chính xác với lực sát thương lớn.

Đưa ánh mắt nhìn sang Thước, lão Xèng nắm chắc chiếc nỏ, lão nói lạnh lùng :

— Nếu như có ai đe dọa đến tính mạng của những người trong nhóm, tôi sẽ dùng nỏ bắn thủng tim của hắn.

Thước hào hứng đáp :

— Đúng là có lão đi cùng, tôi thấy yên tâm hơn hẳn.

Không làm phiền lão Xèng nữa, Thước đi chuẩn bị tiếp một số đồ dùng cần thiết. Ánh mắt của lão Xèng vẫn nhìn theo Thước thăm dò, lão thở hắt ra rồi lẩm bẩm :

— Vậy sao....?

Quay trở lại thời điểm hiện tại, thầy Lương nói :

— Mọi thứ đã chuẩn bị xong hết rồi phải không..?

Thước trả lời :

— Về lương thực, nước uống tôi và Bảo đã chuẩn bị đầy đủ, may mắn khi dân làng ở đây họ đều tích trữ bằng phương pháp sấy khô, vậy cho nên việc bảo quản trong một thời gian lâu không phải là vấn đề lớn. Vì có thêm Bảo cùng với lão Xềng nên chúng ta đã có thể đem theo nhiều hơn. Sẽ đủ dùng trong vòng 1 tháng.

Bảo tiếp :

— Những thứ có liên quan như bản đồ, ảnh chụp, cùng một vài dụng cụ trong đo đạc địa chất, địa hình tôi cũng đã chuẩn bị đầy đủ.

Bảo chỉ tay về phía balo của mình, chợt Thước thấy bên dưới nền nhà có một vật khá lạ, cầm lên Thước hỏi :

— Ủa, cái này là gì vậy..?

Bảo đáp :

— À, đó là một loại đèn pin đeo trên đầu, nhưng không còn pin nên không thể sử dụng được nữa. Hàng của Mỹ đấy, đời cổ rồi nhưng chẳng hỏng hóc gì.

Giờ Thước mới thấy, ngoài đèn pin đội đầu, Bảo còn có những đồ dùng, máy móc nhỏ nhỏ khác.

Bảo tiếp :

— Máy thứ đó tôi dùng trong công việc đo đạc, nghiên cứu.....Cũng bỏ không lâu rồi.

Trong lúc Thước đang tò mò xem mấy đồ vật của Bảo thì lão Xèng nói :

— Điều mà tôi đang quan tâm đó chính là, cứ tạm thời cho rằng, chúng ta sẽ đến được ngôi làng đó. Nhưng chúng ta sẽ đối phó với tên thầy mo ấy như thế nào. Bởi ai trong chúng ta cũng đều biết, hãn không phải chỉ có một mình. Chắc thầy phải có một kế hoạch nào đó rồi đúng chứ..?

Thầy Lương khẽ đáp :

— Cho tới bây giờ, tất cả những gì tôi biết về mo Chốc chỉ thông qua lời kể lại của Thước, cùng với đó là thứ bùa ngải hãn đã sử dụng, tiếp theo, căn cứ vào việc hãn biết sử dụng các yếu tố ngũ hành, bày ra trận pháp, tạo kết giới....Tôi khẳng định khả năng của hãn là cực kỳ đáng sợ. Lão nói đúng, hãn không phải chỉ có một mình, muốn tiêu diệt hãn không phải chỉ nói là được. Một tên thầy mo tinh thông tà thuật, nham hiểm, độc địa, cộng với đó là những người dân bị hãn thao túng, kiểm soát, sẵn sàng giết chết tất cả những ai có ý định xâm phạm đến người mà họ tôn sùng. Tuy nhiên, không phải là tôi không có chủ ý, nhưng nói ra bây giờ hãy còn quá sớm. Ngoài ra, đâu phải chúng ta không biết gì về tên thầy mo ấy, trong nhóm của chúng ta, chẳng phải có người đã từng sống trong ” Làng Sương Mù ” một khoảng thời gian hay sao. Chuyển đi này có thành công hay không, phụ thuộc rất nhiều vào cậu ta.

Nghe thầy Lương nói, Bảo cùng lão Xèng đều biết người mà thầy Lương đang nhắc đến chính là Thước, cậu thanh niên này giờ vẫn đang tò mò, lật đi, lật lại máy móc, dụng cụ của Bảo mà không để ý gì đến cuộc nói chuyện. Thầy Lương nói đúng, không những sống sót mà Thước còn thoát được khỏi ngôi làng ấy. Những thông tin từ Thước là vô cùng quan trọng,

trong suốt quãng đường đến đây, tất nhiên thầy Lương không hề bỏ phí khoảng thời gian đó. Qua Thước, thầy Lương hỏi rõ tất cả những gì mà Thước biết về mo Chốc, từ ngoại hình, giọng nói, cả sự sùng bái của người dân nơi ” Làng Sương Mù ” đối với mo Chốc, cả việc mo Chốc không giết Thước ngay mà muốn hành hạ Thước bằng một sự ám ảnh tột cùng, những sự việc có liên quan đến mo Chốc mặc dù rất mơ hồ như cái chết bí ẩn của mo Khước.....Những tưởng chỉ có vậy thôi, nhưng sự đáng sợ của mo Chốc vẫn chưa dừng lại khi thầy Lương nhận ra, lão ta còn thông tường cả về việc bày bố trận pháp. Bản thân thầy Lương ban đầu cũng không giải thích nổi tại sao hẳn lại có một khả năng lớn đến như vậy, và tại sao một người như hẳn lại chấp nhận sống trong khu rừng tách biệt với thế giới bên ngoài trong khoảng thời gian dài như vậy...? Giờ đây, thầy Lương phần nào cũng đã đoán được nguyên nhân dẫn tới sự thông tuệ, cũng như sức mạnh của mo Chốc. Còn một điều quan trọng nữa để thầy Lương suy luận, mo Chốc đang hướng tới một âm mưu ghê rợn hơn khi mà dường như lão ta cũng đang tôn sùng một thế lực tâm linh thần bí mà mỗi khi thực hiện nghi lễ, lão đều hô vang : A MA NA KHA.

Chưa chắn chắn, nhưng linh cảm của thầy Lương cho rằng, ” Làng Sương Mù ” và sự việc kinh hoàng diễn ra tại thôn Đại An ngày đó dường như có chút gì đó giống nhau. Năm ấy, sư phụ của thầy Lương đã hao tâm tổn trí suốt một thời gian dài mới có thể biết được một chút nguồn cơn dẫn đến việc 300 nhân khẩu thôn Đại An đồng loạt tự sát là để phục vụ cho một loại tà thuật có tên ” Dưỡng Quỷ “.

[.....]

— ” Dưỡng Quỷ ” là gì vậy sư phụ...?

Vị đạo sĩ khẽ trả lời :

— Đó là cách mà chúng sử dụng linh hồn con người làm vật hiến tế để nuôi

dưỡng linh hồn của một con quỷ. Càng nhiều người chết, oán hận, chấp niệm từ những vong linh đó càng chất chồng, con quỷ sẽ càng đáng sợ. Những tướng thứ tà thuật này đã bị thất truyền sau khi Mật Tông Chính Phái được truyền bá vào Tây Tạng. Nhưng xem ra, vẫn có kẻ tôn sùng Cổ Đạo đi ngược lại đạo lý, luân thường.....Đối với chúng,” Quỷ Dữ – Hung Thần ” mới đáng để tôn sùng, mới là khởi nguyên của sự sống, vạn vật.

Lương hỏi tiếp :

— Nói...nói như vậy.....kẻ đã gây ra cái chết của 300 thôn dân Đại An có liên...quan...đến....

Vị đạo sĩ gật đầu :

— Với những mật chú, bùa ếm xuất hiện trên cơ thể những người đã chết tại thôn Đại An. Suốt thời gian dài vừa qua, ta đã tìm hiểu và biết được rằng, thuật ” Dưỡng Quỷ ” có nguồn gốc là từ Tây Tạng.

Chương 86: Xuất phát

3h sáng.....

” Dừng...tay... lại....”

” Phập “

” Chết....rồi....cậu....ta...chết...rồi “

— Ngủ.....Không.....Không.....- Lão Xèng nghiêng rặng, siết chặt bàn tay rồi ngồi bật dậy, cơ thể lão gồng lên, đưa mắt nhìn xung quanh, mọi thứ vẫn còn tối om. Có tiếng ngáy ngủ vang lên nơi góc nhà chỗ Thước và Bảo đang nằm.

Thả lỏng gân cốt, điều hòa hơi thở, lão Xèng lúc này mới yên tâm bởi những gì lão vừa nhìn thấy chỉ là một giấc mơ, vẫn là giấc mơ giống như ngày hôm trước. Nấn hai bên thái dương, lão Xèng đưa mắt nhìn về phía góc nhà, trong mơ, một lần nữa lão Xèng thấy Thước giết người. Còn đang hoang mang thì bỗng lão Xèng giật mình bởi cửa nhà không đóng mà lại mở hé, chưa hết, bên ngoài vừa có bóng người ẩn hiện. Ngay lập tức, lão Xèng bước ra bên ngoài, thì ra cái bóng mà lão vừa nhìn thấy chính là của thầy Lương. Thầy Lương đang ngồi trên chiếc ghế tre dài đặt ngay trước hiên nhà, thấy tiếng mở cửa, thầy Lương không quay lại nhìn cũng đã biết đó là lão Xèng.

Thầy Lương nói :

— Lão không ngủ được à...? Vừa nãy hình như tôi có nghe thấy tiếng của lão, lão gặp ác mộng sao..?

Lão Xèng thở hắt ra :

— Phù, hóa ra là thầy...Làm tôi lại cứ tưởng.....Sao thầy lại ngồi đây giờ này..?

Thầy Lương đáp :

— Có một vài chuyện trong quá khứ mà tôi cần nhớ và suy nghĩ lại. Hơn nữa, chuyến đi này không giống với những chuyến đi trước kia của tôi. Xưa nay tôi luôn làm việc một mình, tôi đang tự hỏi, khi tôi đưa mọi người vào

chuyện này, liệu rằng tôi đang làm đúng hay sai. Bởi mạng sống của mọi người sẽ bị đe dọa.

Ngồi luôn xuống nền đất, lão Xèng nói :

— Mỗi người chúng tôi đều có một lý do riêng, thế nên không thể nói là do thầy lôi kéo chúng tôi đi được. Thầy đừng suy nghĩ quá nhiều, chúng tôi cần thầy, và thầy cũng cần chúng tôi. Chẳng phải đã nói, chúng ta là một đội rồi hay sao..? Hay là do thầy chê tôi đã cao tuổi, sợ tôi sẽ khiến mọi người gặp khó khăn....?

Thầy Lương xoa tay :

— Ấy chết, lão nghĩ như thế là oan cho tôi rồi. Nói thực lòng, khi lão quyết định đi cùng, tôi rất lấy làm cảm kích. Chưa cần bàn đến việc sức khỏe, nhìn cái cơ thể răn rỏi kia, ai dám nói lão là ông già 60 tuổi cơ chứ. Có thể bọn trẻ không nhìn ra, nhưng tôi biết, lão là một người rất có kinh nghiệm trong chiến đấu. Nhìn những vết sẹo lớn nhỏ trên cơ thể lão có thể khẳng định, lão đã có 1 khoảng thời gian xông pha nơi trận mạc.

Lão Xèng cười khòáí chí :

— Chậc, chậc....Đúng là người có con mắt tinh tường, gọi thầy là thầy không sai chút nào. Thầy nói đúng, thời còn trai trẻ, tôi cũng đã gia nhập lực lượng chiến đấu của quân Bắc Việt, tuy tôi không phải bộ đội chính thức, nhưng chúng tôi luôn sát cánh cùng nhau, những năm đó, bà con đồng bào với bộ đội gắn bó như cá với nước, băng rừng lội suối, nguy hiểm trùng trùng, sống trong mưa bom, bão đạn. Những vết sẹo trên người tôi, tôi luôn coi chúng như huân chương của riêng mình vậy....Khà khà khà. Thầy yên tâm đi, tôi sẽ cố gắng hết sức để bảo vệ mọi người.

Thầy Lương cười cảm ơn lão Xèng, bỗng lão Xèng thở dài, vẻ mặt có điều

gì đó muốn nói nhưng ngập ngừng chưa thể nói ra, thầy Lương hỏi :

— Lão có chuyện gì khó nói hay sao...?

Lão Xèng đáp :

— Thầy Lương này, hai đêm nay, tôi đều mơ cùng một giấc mơ, có thể nói ra thầy không tin. Nhưng Xèng tôi xưa nay ngủ rất hiếm khi mộng mị, nhưng mỗi lần mơ thấy gì thì một thời gian sau sẽ xảy ra chuyện tương tự. Đôi khi nó cũng không hoàn toàn giống với giấc mơ, nhưng lần này, tôi cảm thấy bất an. Mà nói ra bây giờ chẳng biết nên hay là không...?

Thầy Lương tiếp :

— Năm mộng à...? Xưa nay, giấc mơ cũng có thể coi là một điềm báo. Không biết lão đã mơ thấy gì..? Có thể kể cho tôi nghe được không...?

Tặc lưỡi, lão Xèng quyết định kể cho thầy Lương về giấc mơ trùng lặp 2 ngày nay của mình, lão Xèng nói :

— Hai đêm nay, tôi đều nằm mơ thấy tôi đang ở giữa một khu rừng, mà không phải chỉ có mình tôi, còn có những người khác nữa. Quen thuộc lắm, tuy mọi thứ không rõ ràng, nhưng tôi nghĩ đó là nhóm 4 người chúng ta, bởi giọng nói của những người trong giấc mơ của tôi là giọng của thầy, là của cậu Thước.....Ban đầu tôi nghĩ, chắc có lẽ do tầm nửa đêm, chúng ta ngồi bàn bạc về chuyện đi tìm ” Làng Sương Mù “, cho nên khi ngủ tôi mơ thấy khung cảnh rừng núi. Nhưng giấc mơ không chỉ có vậy, thầy Lương.....trong mơ....tôi...tôi mơ thấy bàn tay mình nhuộm đầy máu. Chưa...chưa hết.....tôi còn mơ thấy cậu Thước dùng dao giết chết một người trong số chúng ta.

Thầy Lương thoáng rùng mình, ngoài việc suy nghĩ chuyện quá khứ, một

điều khiến thầy Lương thao thức khó ngủ cũng chính vì trong lòng xuất hiện một linh cảm bất an trong chuyến đi vào rừng sắp tới.

Thầy Lương hỏi lại :

— Lão nói sao...? Lão mơ thấy Thước giết người...?

Lão Xèng gật đầu, lão nói tiếp :

— Không phải chỉ mơ thấy 1 lần, hôm qua và vừa nãy, tôi đều mơ thấy như vậy. Tôi chợt nghĩ đến, trước kia theo như lời thầy nói, cậu ta từng bị tên thầy mo ấy bỏ ngải, cũng đã phát điên một thời gian dài.....Liệu....liệu có khi nào, cậu ấy sẽ bị hủn ta thao túng rồi quay lại giết chúng ta không...?

Thầy Lương khẽ im lặng, lúc còn ở nhà ông Mừng, thầy Lương từng suy nghĩ người bị Ngải Độc Trùng thao túng chỉ khi ở một phạm vi mà thầy mo có thể kiểm soát, còn không, con trùng ấy sẽ ăn giết chết vật chủ bằng cách ăn hết nội tạng bên trong. Tuy nhiên, khi đến bản của Khuông, nghe được tin ông nội của Khuông là mo Khước đã chết một cách đầy bí ẩn, đáng sợ. Nguyên nhân cái chết cũng là do phát điên, tuy chưa thể kết luận được liệu cái chết của mo Khước có phải do mo Chốc gây ra hay không...? Nhưng thầy Lương có cảm giác, lão thầy mo ẩn giật trong khu rừng sương mù kia có liên quan đến câu chuyện ” Xác Chết Sống Lại ” của ông Sâm tại bản Mừng. Từ đó, thầy Lương lại thêm phần lo lắng, bởi nếu sự thật là như vậy, thì tên mo Chốc kia còn có thể giết người, cho dù hủn chưa từng gặp mặt người đó. Vậy nên, thắc mắc vừa rồi của lão Xèng, không hoàn toàn vô căn cứ.

Nhưng, Thước là một mắt xích vô cùng quan trọng trong chuyến đi lần này. Bởi trong số tất cả những người ở đây, chỉ có Thước đã từng sống ngay trong ” Làng Sương Mù “, thậm chí Thước còn kể, khoảng thời gian đầu, Thước cùng một người khác hàng ngày đều thăm dò, ghi nhớ địa hình ngôi

làng hòng tìm thời cơ trốn thoát. Những ngày đi cùng Thước, Thước tuy nhát nhát, nhưng không phải không có đặc điểm nổi bật. Và điểm đặc biệt mà thầy Lương nhận ra ở Thước đó chính là Thước có một trí nhớ cực kỳ tuyệt vời. Điều này được thầy Lương xác định khi trong những câu chuyện thầy Lương hỏi về mo Chốc, về những gì diễn ra trong ” Làng Sương Mù “, về nghi thức giết người mo Chốc sử dụng với bạn của Thước.....tất cả mọi thứ đều được Thước tả lại một cách cực kỳ chi tiết và rõ ràng. Do vậy, trí nhớ của Thước chính là một thứ vũ khí quan trọng khi cả nhóm tìm được ” Làng Sương Mù “.

Thầy Lương nói :

— Hầy, người xưa vẫn thường nói, trong mơ thì ” Sinh Dữ – Tử Lành “, mơ thấy người chết cũng chưa chắc đã là điềm hung. Giấc mơ của lão xảy ra vào đúng thời điểm chúng ta chuẩn bị khởi hành. Nghe qua có vẻ hơi đáng sợ, nhưng cũng không cần phải quá lo lắng. Tuy nhiên đây cũng là thứ mà chúng ta cần lưu ý. Bản thân tôi là người giải ngải cho cậu Thước, tôi không nghĩ tên thầy mo kia vẫn có thể thao túng, điều khiển tâm trí của cậu ấy được. Lão đừng quá lo, cho dù có xảy ra chuyện như vậy, tôi cũng sẽ có cách hóa giải.

Nhìn thầy Lương, lão Xèng đã phần nào yên tâm, từng câu, từng lời của thầy Lương quả thực có sức mạnh trấn an người khác. Lão Xèng thở hắt ra, lão nói :

— Nếu được như thế thì tôi yên tâm rồi, dù sao cũng chỉ là giấc mơ mà thôi. Tôi thấy cậu Thước đó cũng là chàng thanh niên tốt, không lý nào cậu ấy lại làm như vậy cả. Khà khà khà, cảm ơn thầy đã giúp tôi gỡ bỏ được hoài nghi trong lòng. Trời cũng sắp sáng rồi, trước khi đi mà không còn vướng mắc gì thật thoải mái. Giờ cũng không ngủ được, chi bằng tôi với thầy chuẩn bị chút gì đó lát bọn nhóc dậy rồi cùng ăn. Thầy thấy sao...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Lão nói chí phải, tôi xin nghe theo.

Hai ông già nói cười sáng khoái, bên trong nhà, hai thanh niên Thuốc và Bảo vẫn đang ngủ ngon lành. Có lẽ đây cũng chính là giấc ngủ yên bình nhất của họ trước khi dẫn thân, đặt chân vào vùng đất ” cấm “.

Tất nhiên là như vậy.....Sâu thẳm bên trong khu rừng, quỳ dữ cũng đang chờ đợi họ.

[.....]

” He....he....he....He...he....he “

” Ta đang cảm nhận được nó....He he he...Dù còn rất nhỏ.....Nhưng linh hồn của ” Thần ” vẫn dần lớn lên theo từng ngày....”

” He...he...he.....he...he...he ”

” Con yêu.....Con yêu....của ta....”

[.....]

Trời vẫn còn mờ hơi sương, không khí có chút ẩm ướt nhưng thoáng đãng, vô cùng dễ chịu. Tất cả đã sẵn sàng, balo trên vai, Thuốc và Bảo nhìn thầy Lương khẽ gật đầu, lão Xèng cời trần đóng khố, đi chân đất, hông giắt dao quắm, lưng đeo cung, tay cầm nỏ, nhìn lão Xèng cứ như một chiến binh của núi rừng.

Chỉ có điều, quả đầu trọc của lão lại khiến cho 2 thanh niên kia khẽ bụm miệng cười bởi vẫn chưa thể nhìn quen mắt.

Thầy Lương vẫn như thường lệ, đeo tay nải lên vai, thầy Lương nói :

— Tất cả xong hết rồi chứ...? Trước tiên, ta cần cậu Bảo dẫn đường đến con suối nơi cậu tìm được vàng, chúng ta sẽ bắt đầu tiến vào từ ” cửa ” đó.

Bảo đáp :

— Cứ tin ở tôi, nếu chỉ đến đó thì tôi làm được.

Thầy Lương gật đầu :

— Vậy thì.....Xuất phát.

Chương 87: Sự trùng hợp của nhân duyên

Bảo đi trước dẫn đường, đi ngay theo sau là lão Xèng, tiếp đó là thầy Lương và cuối cùng là Thước. Ngay khi đặt những bước chân đầu tiên vào trong rừng, thầy Lương đã cảm nhận được một điều gì đó không bình thường.

Để chứng minh những gì mình kể trước đây là đúng, Bảo đưa ra một chiếc la bàn. Bảo nói :

— Mọi người nhìn đây, tuy chúng ta mới bắt đầu tiến vào phần ngoài của khu rừng, nhưng la bàn đã bắt đầu có sự ảnh hưởng.

Nhìn chiếc la bàn, thầy Lương thấy kim của la bàn đang khẽ nhích lên, xong lại hạ xuống, không định được hướng mặc dù tất cả đang đứng im.

Bảo tiếp :

— Tuy la bàn không giúp gì cho việc xác định phương hướng, nhưng nó có thể cho chúng ta nhận biết được giao động của từ trường.

Thước hỏi :

— Nghĩa là sao...? La bàn không hoạt động thì đâu có ý nghĩa gì..?

Bảo trả lời :

— Nhìn vào la bàn, ta sẽ biết mình đang ở ngoài bìa rừng hay đang ở sâu trong rừng. Bởi vì khi gặp giao động từ trường mạnh, kim la bàn sẽ càng quay mạnh hơn. Đây cũng là một phương pháp giúp tôi xác định vị trí của mình trong suốt hơn 1 năm qua.

Thước ồ lên :

— Ra là vậy, quả đúng là người thông minh, luôn biết cách tận dụng tất cả những gì dù là nhỏ nhất.

Bảo ra hiệu cho mọi người đi tiếp, vừa đi Bảo vừa nói :

— Khu rừng này rất rộng lớn, ngay cả người dân bản địa cũng không dám đi vào quá sâu. Thế cho nên, mọi thứ nằm sâu bên trong khu rừng vẫn còn là một điều bí ẩn. Đứng ở bên ngoài, trên một nơi cao, chúng ta có thể dễ dàng xác định được vị trí của núi U Bò, nhưng khi đã đi vào trong rừng, tất cả đều hoàn toàn ngược lại. Phương hướng, tầm nhìn, thảm thực vật, cộng thêm nhiều loạn từ trường.....Để đi được đến phần trung tâm là núi U Bò

như thầy Lương đã chỉ điểm trước đó thực sự rất khó khăn. Trong suốt hơn 1 năm qua, tôi có cố gắng đến mấy cũng chỉ loanh quanh bên ngoài bì rừng, thời gian gần đây mới tiến thêm được 1 bước nữa, nhưng cũng không có tiến triển gì lớn. Mỗi khi tôi nghĩ mình chỉ cần đi thẳng là sẽ đến, và rồi tôi lại quay trở lại vị trí cũ, hoặc có cảm giác mình đang đi lòng vòng. Và còn một điều này nữa, chắc, có thể là do tôi suy nghĩ quá nhiều, nhưng khi đi vào sâu bên trong khu rừng, tôi có một cảm giác như đang có người theo dõi tôi vậy.

Thầy Lương cũng đã được nghe Thước nói về điều này, tuy nhiên, trước khi đến được ” cửa ” đầu tiên, thầy Lương chưa muốn nói ra những gì mà thầy đang toan tính. Cũng đã đi được một khoảng thời gian, quãng đường rừng trước mặt đang dần trở nên khó khăn hơn. Với kinh nghiệm của mình, lão Xèng lên tiếng :

— Tạm dừng chân để nghỉ ngơi một chút đã, đường đi sắp tới khá treo leo, rậm rạp. Nghỉ một chút chúng ta sẽ đi tiếp, dù sao cũng đã trưa rồi.

Bảo đồng ý, Bảo nói :

— Nếu cứ tiếp tục đi như thế này, khoảng chập tối chúng ta sẽ đến được con suối, nơi tôi tìm được vàng, tiếp theo đi như thế nào, đành phải trông cậy vào thầy Lương vậy.

Tất cả ngồi xuống nghỉ mệt, uống chút nước, cũng đã giữa trưa nên lão Xèng chuẩn bị đồ ăn đem theo cho mọi người ăn luôn để lấy sức tiếp tục cuộc hành trình.

Vừa ăn, Bảo vừa hỏi Thước :

— Trong lời anh kể, thì hình như anh và những người bạn của mình trước khi bị người của ” làng sương mù ” truy đuổi, các anh đã dựng lều ở một

khu vực rất đẹp phải không..?

Thước gặt đầu :

— Đúng vậy, sau khi bạn tôi cũng tìm thấy vàng như anh, chúng tôi quay trở ra để tìm mua lương thực tiếp tục cho cuộc hành trình. Tuy nhóm chúng tôi không có người thông minh, biết xem bản đồ, biết dựa vào la bàn hồng như anh, nhưng bù lại, trong nhóm có những người có kinh nghiệm đi rừng cực kỳ giỏi. Người dẫn đầu nhóm chúng tôi khi ấy đã quyết định đi ngược dòng của con suối để tiến sâu hơn vào trong khu rừng. Nghe thì tưởng chừng đơn giản, nhưng chúng tôi đã phải mất gần 1 tuần mới đặt chân được đến thượng nguồn. Dẫu vậy, mặc cho những người trong nhóm rất vui mừng, bởi trên đường đi lên thượng nguồn nhóm của tôi tiếp tục tìm thấy vàng, nhưng kể từ khi người bạn của tôi tìm thấy vàng, tôi luôn có một cảm giác bất an, như khi nãy anh nói, anh cảm nhận thấy có người đang theo dõi mình. Tôi cũng vậy, mọi thứ diễn ra với chúng tôi quá ư thuận lợi, suốt 8 tháng lần mò, đào đãi, tìm kiếm đến gần như kiệt sức, nhưng không thể thấy dù chỉ một phân vàng. Ngay như việc tìm đường, xác định phương hướng trong khu rừng cũng đã vô cùng khó khăn. Vậy mà sau đó, chưa tới 10 ngày, không những tìm thấy vàng, mà con đường chúng tôi đi cũng quá thuận lợi. Ngoài tôi, chẳng ai trong số họ nhận ra điều này cả. Khi tới được thượng nguồn, nơi đó có thác, có hồ nước, một người trong nhóm tôi đã phát hiện ra cái bẫy gà rừng, ở một nơi hoang sơ như vậy, việc xuất hiện bẫy gà rừng chứng tỏ nơi đó có người sinh sống. Bạn của tôi lại càng phấn khích bởi anh ta nghĩ, anh ta đã đến gần với ” Làng Sương Mù “. Và đúng như vậy, trong đêm đó, 1 người trong nhóm đã bị giết treo xác lên cây. Khi chúng tôi phát hiện ra thì bản thân chúng tôi cũng rơi vào nguy hiểm. Đám người đó truy sát chúng tôi, trong làn sương mù dày đặc ngày hôm đấy, chẳng hiểu bằng cách nào mà chúng tôi lại vào khu rừng nguyên sinh kỳ lạ ấy.

Bảo nói :

— Đó cũng là nơi mà Sương đưa tôi đến.

Thước gạt đầu tiếp tục :

— Cũng như anh, chỉ khác là chúng tôi tìm được ngôi nhà sàn nằm giữa rừng. Quá mệt mỏi, sợ hãi, chúng tôi ngủ thiếp đi.....Đến khi tỉnh lại, tôi cùng những người bạn của mình nhận ra, chúng tôi đang bị nhốt trong 1 cái cũi lớn. Vì không muốn chết, chúng tôi chấp nhận uống thứ nước mà mo Chốc đưa, cùng với đó là một lời thề sẽ trở thành cư dân của ” Làng Sương Mù “. Tuy nhiên, chúng tôi không được tiếp xúc với những người dân trong làng, mo Chốc cho chúng tôi ăn, một vài người trong nhóm còn được cung cấp cả phụ nữ . Cho đến khi, tôi tận mắt chứng kiến cảnh tượng một người bạn bị thứ sinh vật gớm ghiếc ấy xé xác chui ra từ bên trong cơ thể. Khi ấy tôi mới biết được rằng, lão ta đang nuôi chúng tôi như những con vật để phục vụ cho những hành động man rợ như loài quỷ dữ của hắn.

Vừa nói Thước vừa đổ mồ hôi, lão Xèng cất lời :

— Nói như vậy, ngôi làng ấy nằm đâu đó quanh khu vực thượng nguồn. Vậy chúng ta chỉ cần đi ngược dòng suối lên thượng nguồn là được thôi phải không...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Không đơn giản như vậy, thứ nhất, như tôi đã nói, ” Tứ Thủy Trận ” sẽ dựa vào 4 dòng nước bao quanh khu vực trung tâm, tạo thành 1 trận pháp giống như mê cung khiến cho người lạc vào trận pháp này sẽ rất khó tìm được đường ra, càng vào sâu sẽ lại càng bế tắc. Điều thứ 2, nhóm của cậu Thước đi được đến thượng nguồn không phải là tự nhiên hay do năng lực bản thân tự tìm được đường đến thượng nguồn.

Thước hỏi :

— Thầy nói vậy là sao...? Chẳng lẽ....chẳng lẽ....

Thầy Lương tiếp :

— Đúng vậy các cậu đã được mo Chốc dẫn tới nơi thượng nguồn, hay nói một cách khác, các cậu đã đi được đến vùng trung tâm của trận pháp, cũng chính là núi U Bò. Nói một cách đơn giản thì, lão ta cho phép các cậu đi đến được đó. Bởi vì, ngay khi tìm thấy vàng, các cậu đã trở thành con mồi của tên thầy mo ấy rồi.

Nhìn sang Bảo, thầy Lương hỏi cả hai một câu :

— Có điều này ta muốn hỏi cả hai, chẳng hay hai cậu sinh vào ngày tháng năm nào...?

Cả Thước lẫn Bảo đều nhất loạt trả lời, câu trả lời khiến cho lão Xèng ngó người, bởi thật kỳ lạ là hai thanh niên không những trùng ngày, trùng tháng mà còn trùng cả năm sinh nữa.

Lão Xèng nói :

— Một sự trùng hợp khó tin.

Duy chỉ có thầy Lương sau khi nghe xong thì không có biểu hiện gì lạ lắm, cứ như thể ngay cả đến chuyện này thầy Lương cũng biết rồi vậy.

Lão Xèng tò mò :

— Sao tự nhiên thầy lại hỏi ngày tháng năm sinh của hai cậu ấy....? Mà hình như thầy biết rồi thì phải...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Nếu tôi biết thì tôi còn hỏi làm gì, chỉ là tôi có một vài suy nghĩ dẫn đến câu hỏi này. Sắp xếp lại tất cả những sự việc hai người này đã trải qua, ta có thể nhận thấy rất nhiều điểm trùng hợp. Ngay cả việc cô gái tên Sương kia chấp nhận hôn tiêu phách tán để bảo vệ cậu Thước cũng đã giải đáp được điều này. Ngoài ra, khi tôi hỏi về ngày tháng năm sinh của cả hai là muốn xem xem, căn số, bản mệnh của họ ra sao mà bằng một cách nào đó, qua rất nhiều nguy hiểm, cho tới bây giờ họ vẫn sống sót. Đợi ta một chút, mọi người giữ im lặng nhé.

Dứt lời, thầy Lương khẽ hít một hơi dài rồi từ từ thở ra.

Tất cả chăm chú nhìn thầy Lương đưa tay bấm độn, vừa bấm, thầy Lương vừa nhắm mắt lẩm nhẩm đọc những câu gì đó không ai nghe rõ. Lát sau, thầy Lương dừng lại, khẽ mở mắt, thầy Lương vuốt chòm râu bạc, khẽ cười, thầy Lương nói :

— Ra là vậy, giờ thì ta đã hiểu....

Bảo hỏi :

— Có..có gì...thầy nói đi ạ....?

Thầy Lương đáp :

— Ok, chap sau Lương mỗ sẽ giải đáp câu hỏi của cậu.. :v Còn giờ thì bye bye.....!!!!

Chương 88: Đêm trong rừng

Thầy Lương đáp :

— Hai người sinh cầm tinh con chuột (năm Tý). Phạt bản mệnh của những người sinh vào năm Tý là Quan m Thiên Thủ, hay còn được gọi là Quan Âm Nghìn Mắt Nghìn Tay, biểu trưng cho sự đại từ, đại bi. Bên cạnh đó còn là biểu tượng của sự thông tuệ, với nghìn mắt thấu rõ nhân gian, nhìn ra mọi chân tướng sự việc. Và một điều đặc biệt nữa, theo như ta tính toán, thì ngày sinh âm lịch của cả hai cậu là vào ngày 19-2 (âm lịch), cũng chính là ngày mà Quan Âm Thiên Thủ đản sinh. Thế cho nên, trong mọi hoàn cảnh khó khăn, nguy hiểm, phạt bản mệnh phổ độ các cậu phần nào đó giúp các cậu tỉnh táo, nhận định thông minh hơn người, biết nguy mà tránh, biết khó mà lùi.

Thước và Bảo quay sang nhìn nhau, nghe thầy Lương giải thích xong, cả hai thấy quả thực rất hợp lý. Nếu như vàng là một mối nhử những kẻ tham lam thì với cả 2 chàng trai này lại trở thành một điều gì đó mang tính nghi ngờ. Ban đầu Thước cũng là một người đi tìm vàng, nhưng Thước có chút khác biệt so với những người còn lại, khi bản thân nhận ra sự bất thường, cảm giác được nguy hiểm, Thước liên tục đưa ra ý kiến với những người khác là nên quay về, tuy nhiên không ai nghe lời Thước cả. Còn Bảo, cũng tìm thấy vàng, nhưng đối với Bảo, vàng bạc chỉ là thứ phù du, cái mà Bảo tìm kiếm là người con gái mình yêu, cùng lời hứa quay lại tìm cô ấy, điều này thiêng liêng, cao cả hơn rất nhiều. Nhắc đến phạt bản mệnh của hai người, thầy Lương cũng đã hiểu tại sao Thước có một trí nhớ tốt đến như vậy, Bảo thì đương nhiên là một người tài không có gì phải bàn cãi. Cả hai đều rất thông minh, câu chuyện giữa đường phần nào xua tan đi sự mệt mỏi của mọi người trong nhóm.

Ăn uống đã xong, nghỉ ngơi cũng đã đủ, Bảo tiếp tục dẫn đường mọi người đi đến con suối mà Bảo từng nói. Có điều, lần này, lão Xèng đột nhiên chuyển ra đi sau cùng, ngay sau Thước. Thước và Bảo không có ý kiến gì, chỉ duy thầy Lương hiểu được lý do tại sao lão Xèng làm như vậy. Càng đi vào sâu trong rừng, sự cảnh giác của lão Xèng lại càng cao, mặc dù đã được thầy Lương giải thích về giấc mơ, nhưng xem ra, lão Xèng vẫn không hoàn toàn tin tưởng được vào Thước. Bản thân lão Xèng biết như vậy cũng không đúng, nhưng nếu Thước không làm gì sai thì cũng không cần phải sợ.

” Roạt....Roạt “

Cây cối rậm rạp, vừa đi phải vừa mở đường, chỉ cần sơ suất một chút thôi là phải đối mặt với nguy hiểm. Tuy vẫn chưa đi đến phần gian nan, nhưng quả thực, để mà tìm đường, xác định phương hướng ngay ngoài bìa rừng thôi đã là điều khó khăn. Thực tế đã chứng minh, mặc dù Bảo nói đường đến con suối Bảo nhớ, nhưng vừa đi, Bảo vừa phải xem xét rất kỹ tấm bản đồ do chính tay mình vẽ và đánh dấu. Ấy vậy mà mọi thứ cũng không có gì là chắc chắn cả. Nhưng chuyến đi này, ngoài Bảo ra vẫn còn 2 lão già với những khả năng đặc biệt.

Trong lúc Bảo dừng lại để tập trung xác định đường đi, sợ mọi người lo lắng nên Bảo trấn an :

— Đừng lo, đợi tôi một chút, tôi cần chắc chắn hướng chúng ta đang đi.

Thì thầy Lương và lão Xèng đồng thanh nói :

— Cậu vẫn đang đi đúng hướng.

Câu nói của hai lão già khiến cả Bảo lẫn Thước khá ngạc nhiên, Thước hỏi

lão Xèng :

— Sao lão biết, hay là lão cũng đã từng đến đó rồi...?

Lão Xèng đáp :

— Tất nhiên là không phải, dân làng chỗ ta từ những đời trước đã có quy định, không được đi quá sâu vào trong rừng. Thân là một lão già có tiếng nói trong làng, ta phải làm gương điều đó. Nhưng với kinh nghiệm của mình, ta nghĩ chúng ta sắp đến chỗ con suối đó rồi. Bởi vì, nhìn cây cỏ, bụi rậm những tán cây ở khu vực này xanh và mượt hơn nơi chúng ta đã đi qua, nền đất cũng ẩm hơn một chút, những điều này cho thấy, có một con suối nằm cách đây không xa.

Bảo hỏi thầy Lương :

— Còn thầy thì sao...?

Thầy Lương trả lời :

— Khà khà khà, bởi vì ta cảm nhận được một kết giới bắt đầu xuất hiện, quả thực khu rừng này đã được bày bố trận pháp. Chỉ vậy thôi....

Thước nhìn thầy Lương gật gù, nghe thì hơi vô lý, nhưng lại có gì đó rất thuyết phục, tuy nhiên, cách lý giải của lão Xèng thuận tai hơn. Cả nhóm tiếp tục di chuyển, phải đến chập tối, đúng như dự liệu của Bảo thì nhóm mới đến được con suối mà tại đó, Bảo đã tìm thấy vàng.

Tiếng nước chảy róc rách, tiếng chim đập cánh lạo xạo trên những tán cây rừng, trời đã tắt nắng, mọi thứ bắt đầu chuyển tối dần.

Bảo nói :

— Chúng ta đến nơi rồi, đây chính là con suối mà tôi đã kể.

Trước mặt thầy Lương bây giờ là một cây cổ thụ, những hòn đá tảng, thoạt nhìn qua thì chúng rất tự nhiên, nhưng đó là với con mắt của người bình thường, còn thầy Lương, một người có khả năng khác biệt với những người khác từ nhỏ thì ngay lập tức đã nhận ra vấn đề.

Thầy Lương nghĩ trong đầu :

” Quả không sai, đây đúng là Tứ Thủy Trận, lấy bốn dòng nước làm 4 cửa, ngoài ra hẳn ta còn sử dụng cả ” Trấn Hồn “. Ban đầu ta nghĩ sẽ bí mật tìm đường vượt qua mà không gây ảnh hưởng đến trận pháp, nhưng xem ra không thể được, không phá trận, cố chấp đi tiếp, tính mạng khó bảo toàn. Nhưng phá trận cũng đồng nghĩa với việc đứt dây động rừng. ”

Lão Xèng vẫn cực kỳ cảnh giác, lên sấn tên nô, lão Xèng cẩn trọng đi trước dò đường xem có vấn đề gì hay không..? Nhưng không có gì khác lạ cả, Thước hỏi thầy Lương :

— Giờ chúng ta làm gì tiếp theo hả thầy..?

Thầy Lương trả lời :

— Trời sắp tối rồi, đi đêm trong khu rừng như thế này là điều cực kỳ nguy hiểm. Chi bằng chúng ta dựng lều ngay tại đây, sáng mai sẽ tiếp tục lên đường.

Bảo nói :

— Nhưng từ đây là tôi không còn biết phải đi tiếp như thế nào đâu.....Thầy đã có cách gì chưa..?

Thầy Lương tiếp :

— Đừng lo, ta đã có cách, nhưng trước khi trời sáng, ta cần mọi người giúp một tay. Giờ thì tranh thủ nghỉ ngơi, ăn uống lấy lại sức đã. Lưng của ta cũng đã mỏi nhừ hết rồi....Khà khà khà.

Trong lúc đó, Thước thấy lão Xèng đang dùng những mảnh vải màu đỏ buộc lên cành cây.

Thước nói :

— Lão đang đánh dấu đường mà chúng ta đi qua phải không..?

Lão Xèng gật đầu :

— Đúng vậy, ít nhất khi trở ra chúng ta vẫn có thứ để xác định phương hướng.

Bảo đi lại gần, Bảo lắc đầu :

— Tôi cũng đã làm thế, nhưng bắt đầu từ nơi này trở đi, việc làm này không có tác dụng.

Lão Xèng ngạc nhiên hỏi :

— Tại sao lại như vậy....?

Bảo đáp :

— Tôi không giải thích được, có thể là do tôi không đi đúng đường mình đã đánh dấu. Nhưng mỗi khi trở ra, tôi chẳng thể nào tìm thấy dấu mà mình

đã để lại cả. Cứ như thể có ai đó đã gỡ chúng đi vậy.

” Phập “

Lão Xèng dùng dao bằm một nhát vào phần thân cây, gần ngay với cành mà lão vừa buộc vải đỏ. Người dựng lều, người kiếm củi, người lấy nước..... Với sự tháo vát của tất cả, mọi thứ đã được chuẩn bị xong xuôi. Đêm nay, tất cả sẽ ngủ lại ngay bên bờ suối. Bữa cơm đạm bạc gồm cơm trắng, canh rau rừng (lão Xèng hái), măng tre nướng (cũng lão Xèng đem về), ít thịt gác bếp, bên đống lửa, trong khu rừng đầy kỳ bí, những tiếng cú, tiếng côn trùng kêu không ngừng nghỉ. Vừa ăn, Bảo vừa hỏi thầy Lương :

— Lúc này thầy có nói, trước khi trời sáng cần chúng tôi giúp làm một chuyện.....Là chuyện gì vậy, thầy nói luôn được không..?

Thầy Lương đáp :

— Tạm thời ta chưa nói được, nhưng chúng ta sẽ ngủ, đến đúng 12h đêm, tất cả phải cùng dậy. Khi đó làm gì chỉ cần thực hiện theo lời ta nói là được.

Bảo bỏ chiếc đồng hồ cầm tay ra xem, Thước cũng tò mò nhìn vào, Thước nói :

— Sao đồng hồ lại chỉ 8h....?

Thước quên mất một điều, đó là những thiết bị điện tử khi vào trong khu rừng này đều ngừng hoạt động. Bảo nhìn thầy Lương rồi nói :

— Làm sao để có thể xác định được lúc nào là 12h đêm, khi mà từ lúc bước vào trong rừng, đồng hồ của tôi đã không còn chạy nữa.

Thầy Lương mỉm cười :

— Không cần lo lắng, xưa nay ta không cũng đâu cần dùng tới đồng hồ để xác định giờ giấc. Nhưng ta nói trước, việc chúng ta sắp làm sẽ có chút đáng sợ đấy nhé....Khà khà khà.

Ăn cơm xong, mọi người tranh thủ nghỉ sớm. Thước và Bảo đặt lưng là ngủ được ngay, thầy Lương cũng chợp mắt được một lúc. Bỗng gần nửa đêm, thầy Lương nghe thấy có tiếng bước chân đập trên cành củi khô. Mở mắt tỉnh dậy, thấy trong lều thiếu mất một người, đó chính là lão Xèng. Lửa bên ngoài vẫn cháy, chứng tỏ có người thức canh cho thêm củi vào.

Bước ra, thầy Lương thấy lão Xèng đang ngồi đó, thầy Lương hỏi :

— Lão không ngủ chút nào sao...? Có phải giấc mơ đó vẫn khiến lão bất an...?

Lão Xèng gật đầu, lão Xèng thẳng thắn đáp :

— Đúng như vậy, cho dù chỉ là mơ nhưng tôi không thể không cảnh giác.....Và....còn một điều này nữa.....khiến cho tôi không ngủ được...

Thầy Lương nheo mày :

— Là điều gì vậy...?

Lão Xèng quay mặt lại, ánh mắt hoang mang, lão Xèng nói :

— Cậu.....Bảo....cậu ta....nói đúng.....Chúng....biến....mất rồi....

Chương 89: ” Trấn Hồn “

Thầy Lương hỏi lại :

— Biến mất...? Lão đang nói đến cái gì vậy...?

Lão Xèng chỉ tay về phía khoảng tối trước mặt, nơi những cái cây mà chụp tối hôm nay, lão đã buộc vải đỏ lên cành cây, lão Xèng nói :

— Những mảnh vải tôi buộc vào cành cây đều đã biến mất....Không... không chỉ vậy, ngay cả vết chém mà tôi dùng dao chặt vào phần thân cây cũng...cũng...không còn. Chuyện...chuyện này là....sao hả thầy...?

Khẽ đưa thêm củi vào đống lửa đang cháy, tưởng chừng thầy Lương sẽ phải ngạc nhiên, hoặc có chút hoảng hốt khi nghe xong những gì lão Xèng vừa nói, nhưng không, giữ khuôn mặt bình thản, thầy Lương đáp :

— Ra là chuyện đó khiến cho lão cảm thấy lo lắng. Cũng phải thôi, ai mà không hoảng sợ khi gặp những điều mà bản thân không thể lý giải được chứ. Tuy nhiên, việc này với tôi mà nói, không có gì là lạ lắm, bởi tôi biết, có người đã đem giấu những mảnh vải của lão đi.

Lão Xèng sùng sốt :

— Thầy nói thật sao...? Kẻ nào đã làm chuyện đấy...? Hay là....? Hay là thằng Thuốc..? Thôi đúng rồi, trước lúc đi ngủ, tôi có thấy nó đi đến khu vực nơi tôi buộc vải đánh dấu.....Chính là nó...

Thầy Lương lắc đầu :

— Chắc, đúng là lão vẫn còn quá nhiều nghi hoặc đối với cậu Thước. Nhưng lão quên mất một điều, giả dụ cứ cho rằng cậu Thước là người giấu đi những miếng vải của lão, vậy trong lời kể của cậu Bảo, cậu ta cũng gặp trường hợp tương tự.....Thế lúc đó cậu Thước đâu có ở đây để làm việc ấy...? Còn nữa, giấu đi những mảnh vải thì con người có thể làm được, vậy lão giải thích ra sao khi vết chém trên thân cây do chính tay lão dùng dao chặt vào cũng biến mất....?

Lão Xèng ngớ người, trong lúc hoảng loạn, lão Xèng đã không suy nghĩ kỹ mà vội vàng đổ lỗi cho Thước, lão Xèng ấp úng :

— Vậy....kẻ mà thầy nói....đó là...ai....?

Thầy Lương nói :

— Là một người đã chết, hay nói đúng hơn đó là một hồn ma đã tồn tại ở đây từ rất rất lâu về trước.

Giữa rừng núi hoang vu, bóng tối bao phủ bốn phía xung quanh, nghe thầy Lương nói, bất chợt lão Xèng rùng mình, nổi da gà.

” Roạt...Roạt “

Trong bóng tối, một tiếng động đâu đó khẽ vang lên trong những bụi cây cũng khiến cho lão Xèng với lấy chiếc nỏ đặt bên cạnh rồi giơ lên chĩa thẳng về phía trước.

Thầy Lương nói tiếp :

— Lão Xèng, lão bình tĩnh lại.....Hiện tại thì hồn ma này không gây nguy hại được gì cho chúng ta cả. Cũng sắp đến nửa đêm rồi, trước khi hai cậu

thanh niên kia tỉnh dậy, lão giúp tôi làm chuyện này. Nào, bỏ cái nỏ đó xuống rồi đi theo tôi.

Dứt lời, thầy Lương lấy tay nài rồi đi tới gốc cây lớn trước mặt, thầy Lương nói với lão Xèng :

— Lão lấy giùm tôi bốn thanh tre mà hồi tối tôi để bên cạnh lều đến đây.

Đúng là lúc tối, lão Xèng có thấy thầy Lương ngồi vót vót những thanh tre dài tầm 2 gang tay, lúc đó lão còn tưởng thầy Lương đang vót tên. Đưa cho thầy Lương, lão Xèng đứng đó chờ đợi xem thầy Lương sẽ làm gì tiếp theo.

Đứng sát vào gốc cây, thầy Lương lẩm nhẩm gì đó rồi bước ra đằng trước. Khi dừng lại, thầy Lương cầm một thanh tre xuống vị trí bước chân của mình rồi nói :

— Giờ lão đóng thanh tre này xuống đúng vị trí này cho tôi, đóng xuống chừng 2 đốt ngón tay là được.

Tiếp tục làm như vậy, 4 thanh tre lúc này đã được cắm xuống 4 góc hướng xung quanh gốc cây. Thầy Lương nói tiếp :

— Được rồi, giờ lão vào lều gọi cậu Thước với cậu Bảo dậy. Chúng ta không mang theo dụng cụ có thể đào đất. Liệu lão có cách nào để đào đất hay không..?

Lão Xèng thắc mắc không biết thầy Lương muốn đào đất làm gì, nhưng chỉ lát nữa sẽ biết nên lão Xèng đáp :

— Đẽo vát đi một đầu của khúc cây rồi dùng sức là đào được thôi, có điều sẽ lâu hơn một chút. Để lát nữa tôi làm.

Trong lúc lão Xèng gọi Bảo và Thước dậy, thầy Lương lấy trong tay nải ra một cuộn chỉ đỏ, buộc chỉ vào 4 thanh tre, mỗi thanh là 2 hàng chỉ, mỗi hàng cách nhau 1 gang tay. Tiếp tục buộc 8 lá bùa có màu vàng vào hàng chỉ dưới, mỗi hàng chỉ là 2 lá bùa. Sau cùng, thầy Lương buộc tiếp 4 cái chuông bạc nhỏ bằng đầu ngón tay cái vào hàng chỉ phía trên. Mọi sự xong xuôi, giờ chỉ chờ đến thời gian đã định là bắt tay vào việc. Một cơn gió từ đâu thổi qua khiến cây cối xào xạc, lều bạt lay động.

Đúng lúc ấy, lão Xèng, Bảo, Thước từ trong lều chui ra, gặp gió lớn, Bảo hỏi :

— Sao bỗng dưng gió ở đâu thổi mạnh thế này...?

Nhưng sau câu hỏi của Bảo thì gió dần dịu đi, không gian cũng dần trở lại yên tĩnh như nó vốn có. Đi lại chỗ thầy Lương đang đứng, Thước và Bảo nhìn vào gốc cây lớn, Thước hỏi :

— Đây...đây là gì vậy....?

Thầy Lương quay lại đáp :

— Mọi người đã có mặt đông đủ, thôi được rồi, trước khi vào việc cũng cần phải giải thích rõ với mọi người. Cũng chưa tới giờ, ngồi xuống đi nào.

Cho thêm củi vào lửa, thầy Lương chỉ tay về phía gốc cây lớn, thầy Lương nói :

— Đó là một trận pháp trừ tà ma, lát nữa các cậu sẽ được nhìn thấy.

Thước nuốt nước bọt :

— Ma...ma sao...? Thầy nói...ở..ở đây...có..ma...ma hả...?

Thầy Lương cười :

— Hãy hỏi lão Xèng thì biết, mà đúng hơn, cả người các cậu cũng từng có cảm nhận về sự xuất hiện của thứ tà ma này rồi. Các cậu từng nói, khi đi vào sâu trong rừng, thi thoảng, các cậu luôn có cảm giác ai đó đang theo dõi mình, đang nhìn chăm chăm vào mình phải không...?

Thước gậy đầu, Bảo cũng đồng tình, thầy Lương tiếp :

— Bây giờ ta sẽ giải thích nguyên nhân là vì đâu. Như ta đã nói, khu rừng này được bày bố theo một trận pháp được gọi là ” Tứ Thủy Trận “. Ở mỗi hướng đều xuất hiện 1 dòng suối, ta tạm gọi mỗi dòng suối là 1 cửa đi vào trận pháp. Ở mỗi cửa này có sắp đặt các yếu tố của ngũ hành, trước đó nghe qua lời kể của hai cậu, tất cả những gì ta nói chỉ là dựa trên suy đoán. Nhưng khi đặt chân đến đây thì ta không còn nghi ngờ gì nữa, vị trí chúng ta đang ngồi chính là 1 trong 4 cửa của ” Tứ Thủy Trận “. Bởi ngoài các yếu tố ngũ hành chúng ta đã biết ra, nơi đây còn một thứ khác, đây mới là thứ quan trọng trong ” Tứ Thủy Trận “. Đó chính là : Người Canh Cửa.

Bảo hỏi :

— ” Người Canh Cửa ” ? Là ai vậy thầy...? Mà sao lại gọi là ” người canh cửa “.

Thầy Lương trả lời :

— ” Người Canh Cửa ” chỉ là cách gọi của ta cho mọi người dễ hình dung mà thôi. Đại loại như những ngôi chùa, ngôi đền...luôn có tượng của những vị thần giữ cửa. Trận pháp này cũng tương tự như vậy, nhưng thay vì dựng tượng thần, kẻ bày trận dùng tà thuật, bùa chú trấn giữ linh hồn của người chết ngay tại đây, sai khiến những vong hồn đó thực hiện theo yêu

cầu của hắn ta, linh hồn bị trấn giữ không thể siêu sinh, mãi mãi phải ở tại nơi bị trấn giữ, đó gọi là thuật ” Trấn Hồn “.

Lão Xèng nói :

— Như...như vậy có nghĩa là....Thứ giấu đi những miếng vải tôi buộc trên cành cây...là...là hồn ma của người chết....?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng là như vậy, không chỉ riêng lão, những kẻ từng bước chân qua ” Cửa ” đều sẽ bị hồn ma bị trấn ở mỗi cửa quấy nhiễu, người tham lam, có tà khí trong người sẽ bị ma đưa lối, quỷ dẫn đường. Còn người không bị lòng tham chi phối tuy bị vong hồn nhiễu sách vẫn có thể cảm nhận được nguy hiểm mà lui. Trường hợp của Bảo và Thước do sinh vào đúng ngày Quan m Thiên Thủ đàn sinh, được bản Phật phù độ nên có chút may mắn hơn người khác. Đó là lý do vì sao, người đi vào rừng đều một đi không trở lại, mất tích không rõ nguyên nhân. Trận pháp bày ra đã như một mê cung, bên cạnh đó, với vong hồn trấn ở mỗi cửa, đây chính là tử lộ khi đi qua ” Cửa ” của ” Tứ Thủy Trận “. Thông qua thuật ” Trấn Hồn ” tên mo Chốc kia có thể biết được tình hình xảy ra bên trong trận pháp. Từ đây ta có thể hiểu, nhóm của cậu Thước ngay từ đầu đã được ma quỷ dẫn đường đi đến ” Làng Sương Mù “.

Thước quay đầu nhìn tứ phía xung quanh, Thước hỏi bằng một giọng run run :

— Nói...nói như vậy có nghĩa là.....Chúng ta ở đây....lão thầy mo ấy cũng đã biết...?

Thầy Lương trả lời :

— Không, tạm thời thì hẳn ta chưa biết được....Đó là vì chúng ta đang có trên người thứ này.

Vừa nói, thầy Lương vừa lấy ra lá bùa ” Tương Sinh ” đeo trên cổ.

Bảo nói :

— Là vì thứ tạo ra bùa cũng giống như những yếu tố ngũ hành được sắp đặt ở mỗi cửa phải không thầy...?

Thầy Lương mỉm cười :

— Có thể coi là như vậy.

Thước thờ phào nhẹ nhõm :

— Thầy đúng là đã tính toán vô cùng cẩn thận, nếu thế thì chúng ta không còn phải lo lắng gì nữa, cứ tiếp tục đi đến ngôi làng đó thôi.

Thầy Lương đáp lời Thước :

— Không được, ban đầu ta cũng nghĩ như vậy....Nhưng xem ra điều này không ổn, nếu không phá trận, hồn ma này sẽ đeo bám lấy chúng ta.

Lão Xèng hỏi :

— Nói vậy có nghĩa là....thầy giảng ra những thứ kia, bảo tôi kiếm đồ đào bới....Là...là để.....

Thầy Lương nhìn về phía gốc cây lớn, thầy Lương nói :

— Đúng vậy, tất cả là để phá trận.....Hơn nữa, việc trấn giữ một linh hồn

suốt từng ấy năm là điều không thể chấp nhận được. Phá bỏ trận pháp, giúp linh hồn được siêu thoát là điều chúng ta cần phải làm ngay tại nơi này.

Thước cười méo cả miệng :

— Vậ...vậ...sau khi chúng ta phá trận.....thì sẽ....ra sao....?

Thầy Lương trả lời :

— Tất nhiên hẳn ta sẽ biết trận pháp bị phá vỡ..... và chúng ta sẽ bị sấn lòng..... Khà khà khà.

Chương 90: Phá trận

Thầy Lương nhìn ba người còn lại rồi khẽ nói tiếp :

— Nếu như mọi người sợ, tôi sẽ làm một mình. Dù sao chúng ta mới chỉ bắt đầu đặt chân vào “ cấm địa “. Ai muốn quay trở lại, bây giờ vẫn còn kịp. Bỏ đi tiếp, đồng nghĩa với việc, chúng ta sẽ đương đầu với quỷ dữ.

Nghe thầy Lương nói, lão Xèng cầm con dao quắm rồi đứng dậy, Thước thấy vậy ú ớ :

— Ơ kìa, lão Xèng.....Lão định cứ thế mà đi thật sao...?

Lão Xèng đáp :

— Chẳng lẽ các cậu định dùng tay để đào đất à...?

Bảo khẽ mỉm cười, Bảo nói :

— Xưa nay tôi không tin vào những chuyện tâm linh, bùa phép, ma quỷ.....Vậy hãy cứ để tôi được mở mang tầm mắt một lần xem sao. Để tôi đi phụ lão Xèng một tay, sau đó làm gì tiếp theo, thầy cứ sai bảo.

Bảo cũng đứng dậy, còn lại Thước, khác với 2 người kia, Thước là người đã từng chứng kiến những hành động man rợ, kinh dị, tàn ác của mo Chốc. Những ám ảnh kinh hoàng ấy vẫn luôn hiện hữu trong đầu của Thước. Cảm xúc của con người là thứ không thể nói dối, cho dù Thước đã nhiều lần hạ quyết tâm, nhưng nỗi sợ sâu thẳm bên trong Thước cứ mỗi lần nhắc đến mo Chốc lại trỗi dậy.

Thầy Lương nói với Thước :

— Ta biết cậu rất sợ, phải tận mắt chứng kiến bạn bè của mình chết trong đau đớn thật không dễ dàng gì. Bản thân cậu cũng giống như từ cõi chết trở về, đi cùng ta đến tận đây đã là một cố gắng rất lớn. Không cần miễn cưỡng, chỉ cần dừng lại ở đây, cậu vẫn có thể quay trở lại.

Thước nắm chặt hai bàn tay đang run rẩy, cúi mặt xuống, mồ hôi khẽ lăn trên gò má, Thước không nói gì. Phía đằng sau, lão Xèng và Bảo đang đẽo nhọn những đoạn cây để làm dụng cụ đào bới. Thầy Lương nhìn lên bầu trời rồi khẽ đưa tay lên bấm đồng, chẳng mấy chốc nữa sẽ đến 12h đêm. Để cho Thước bình tâm ngồi đó suy nghĩ, thầy Lương tiến lại chỗ lão Xèng và Bảo.

Lão Xèng nói :

— Đã xong rồi đây, bây giờ thầy muốn chúng tôi làm gì...?

Thầy Lương đáp :

— Tạm thời hai người lui về sau đống lửa, nhớ kỹ, lát nữa có nghe thấy gì cũng phải nhắm mắt, bịt tai lại thật chặt. Quan trọng nhất chính là phải vững tâm, không được để nỗi sợ làm lung lay ý chí. Bởi vong linh bị trấn ở đây không phải hồn ma bình thường, bên cạnh đó, trận đồ ta tạo ra chỉ đủ pháp lực khống chế ác linh trong một khoảng thời gian nhất định. Chỉ cần sơ suất một chút thôi, không những không phá được trận, ngược lại chúng ta cũng sẽ khó lòng để đi tiếp.

Thầy Lương đưa mắt nhìn sang Thước, từ nãy đến giờ có vẻ như Thước vẫn chưa bình tĩnh trở lại. Không gian đêm tối, trong khu rừng chết chóc, ám ảnh về mo Chốc vẫn khiến Thước run rẩy, rùng mình. Bảo với lão Xèng đã sẵn sàng, thầy Lương nói với Thước :

— Chỉ cần cậu gạt bỏ đi sự sợ hãi trong đầu, chúng ta sẽ ổn thôi.

Thước vâng dạ gật đầu, thầy Lương đi ra phía trước gốc cây lớn, ngồi xếp bằng. Chụm tay lại, đưa hai ngón tay chạm vào ấn đường, khẽ nhắm mắt lại, thầy Lương lẩm bẩm đọc mật chú.

Những tiếng rì rầm phát ra từ miệng thầy Lương khiến Thước nổi da gà, ngay lập tức, bốn bề im lặng, một tiếng lá cây rung động cũng không có, lửa vẫn cháy, Bảo có thể nghe rõ tiếng nuốt nước bọt của Thước vừa phát ra. Lão Xèng cũng nghe thấy tiếng tim của mình đang đập trong lồng ngực. Nhớ lời thầy Lương dặn, cả ba người nhắm mắt, sự tĩnh lặng càng lúc càng khiến con người ta hồi hộp, bởi lúc này, chỉ cần một thứ gì đó khẽ chạm vào người thôi cũng đủ hồn bay phách lạc.

Và rồi, khoảng không gian im ắng ấy đã bị phá vỡ. Gió bắt đầu thổi....

“ Ù....Ù.....ù.....vù....”

Càng lúc thầy Lương càng đọc mật chú lớn hơn.

“ Phật.....Phật....Phật “

Lều bạt phía sau bị gió thổi phàn phật, trong tiếng gió, Thước, lão Xèng, Bảo vô hình chung đều nghe được một âm thanh gai người :

“ Hú.....hú.....hú....”

“ Hư....ư....hư.....hư...”

Tiếng gió hú nghe như tiếng người đang đang rên rỉ, ai oán, đau khổ. Gió mỗi lúc một thổi mạnh hơn, đống lửa trước mặt gần như sắp bị gió tạt tắt.

Trước mặt thầy Lương, những sợi chỉ đỏ đang lay động, kèm theo đó là tiếng chuông bạc vang lên :

“ Leng...Keng....Leng...Keng....Leng...Keng “

Từ phía cái cây lớn, cành lá xào xạc, một âm thanh ma mị, gai góc rít trong tiếng gió :

“ Két....Két....Ngéc.....Ngéc “

m thanh đó khiến Thước, lão Xèng và Bảo phải nổi da gà.

Thầy Lương nói :

— Ta đến đây để cứu giúp linh hồn người thoát khỏi cảnh bị trấn giữ bởi tà thuật. Nổi oán hận của người ta có thể cảm nhận được, hãy để ta giải thoát

cho người.

Những sợi chỉ đỏ quây quanh gốc cây lớn bỗng chốc như bị kéo căng, tuy mỏng manh, ấy vậy mà lại không bị đứt. Tất cả những đồ vật của thầy Lương đều đã được trì chú, lúc này cả chỉ, cả những lá bùa đều phát ra ánh sáng.

m thanh gai người vẫn phát ra từ phía cái cây lớn :

“ Ngéc.....ngéc.....ngừ.....ngừ..”

“ Kẹt....kẹt.....kẹt....kẹt “

Tiếng kẽo kẹt vang lên trên những cành cây, kèm theo đó là một giọng nói u uất :

“ Các....người....đều....phải...chết “

“ Hử.....ử.....hử....hử....”

Thầy Lương tiếp tục đọc chú, tiếng chuông bạc vang lên bốn phía quanh gốc cây :

“ Keng...Keng...Keng “

“ Leng...Keng....Leng...Keng....Leng...Keng “

Lão Xèng cùng với Bảo bắt đầu cảm thấy một áp lực đang đè nặng lên cơ thể của họ, cứ mỗi tiếng kẽo kẹt vang lên, họ lại cảm thấy khó thở. Trong đầu họ văng vẳng tiếng nói như từ lòng đất vọng về :

“ Các....người....sẽ....phải...chết “

Lão Xèng dù đã bịt chặt tai, nhưng giọng nói đó mỗi lúc một rõ hơn, một đáng sợ hơn. Tất nhiên, những gì lão Xèng đang phải chịu đựng thì Thước và Bảo cũng như vậy.

Đặc biệt là Thước, thứ áp lực khủng khiếp này giống hệt như những gì Thước đã từng trải qua khi đối diện với mo Chốc. Trong lúc hai người kia vẫn đang cố gắng chịu đựng thì Thước dường như đã đến giới hạn của sự sợ hãi.

Thước nghiêng rặng, Thước ôm đầu gục xuống bởi những âm thanh ghê rợn đang vang lên trong tâm trí :

— Tha....tha....cho...tôi.....hư....hư.....hư....

“ Phụt “

Ngay sau khi Thước gục xuống, một sợi chỉ bao quanh gốc cây đã bị đứt.

“ Ngéc.....kéc....ngừ....ngừ...”

Thầy Lương cau mày, mồ hôi trên trán khê lặn xuống, phía sau lưng thầy Lương, Thước đang tự đập đầu xuống đất, miệng gào thét :

— ĐỪNG....nói nữa.....ĐỪNG...nói nữa.....Tha....cho....tôi...hu...hu....hu...

“ Phụt “

Tiếp tục thêm một sợi chỉ khác bị đứt, hai hàng chỉ buộc vào 4 thanh tre quay 4 hướng quanh gốc cây lớn giờ đang bị đứt đoạn.

Thầy Lương lăm bắm :

— Chưa được, ta cần thêm một chút thời gian nữa.....Thước, giọng nói của ma quỷ đang khiến cho cậu sợ hãi, nếu cậu cứ như vậy, tất cả chúng ta sẽ chết ngay tại đây.

Những đường chỉ phát sáng còn lại mỗi lúc một bị kéo căng ra, sau khi Thước không còn giữ vững được tâm trí thì dường như, trận đồ của thầy Lương đang dần mất đi tác dụng. Giờ đây, chỉ cần thêm một sợi chỉ trong hai hàng đã bị đứt đi 1 đoạn tiếp tục đứt, lúc đó mọi thứ sẽ xô hỏng bồng không. Thầy Lương không thể rời khỏi vị trí bởi thầy Lương vẫn đang đọc chú duy trì trận đồ.

Nhưng may thay, trong lúc tình thế nguy cấp ấy, đã có một người ra tay kịp thời.

“ Hự “

Trước khi kịp gào thét thêm lần nữa, thầy Lương, Bảo, chỉ còn nghe thấy một tiếng “ hự “ phát ra từ Thước.

“ Bạch “

Thước đổ người xuống đất rồi nằm im bất động. Đó là vì lão Xèng vừa ra một đòn tay chặt ngay đúng vào phần gáy của Thước. Chỉ một đòn đã khiến Thước bất tỉnh nhân sự. Có vẻ như trong hoàn cảnh này thì đây là việc làm mang tính hiệu quả nhất.

Thầy Lương không còn mất tập trung nữa, tiếp tục đọc chú, mặc cho những âm thanh gai người vẫn đang vang lên, mặc cho giọng nói u uất vẫn đang nguyên rủa cái chết đến với tất cả mọi người, sau cùng, khẽ mở mắt, thầy Lương đứng dậy, bước đến sát thân cây lớn. Lấy ra một lá bùa màu đỏ hình

vuông, to bằng bàn tay cùng 1 cây đinh bằng bạc, nhặt hòn đá rồi ghim đinh bạc xuyên qua lá bùa, cắm thẳng vào thân cây. Lập tức, gió ngừng thổi, cây cối ngừng xao động, những âm thanh kỳ dị, ghê rợn cũng biến mất.

Đống lửa trước mặt lão Xèng và Bảo đang dần cháy trở lại, không còn nghe thấy giọng nói ma quái vang lên trong đầu nữa, hai người khẽ mở mắt.

Họ nhìn thấy thầy Lương, chỉ tay xuống dưới, thầy Lương nói :

— Mau đào chỗ này lên, chúng ta không có nhiều thời gian. Bùa chú của ta chỉ phát huy được trong nửa canh giờ mà thôi. À mà trước đó, phiền hai người đưa cậu Thước vào trong lều cái đã.

Để tiện cho việc đào bới, Bảo đốt thêm lửa quanh khu vực gốc cây lớn. Lúc này, nhìn vào lá bùa thầy Lương ghim trên thân cây, Bảo thấy có thứ gì đó đang chảy ra từ phần đinh bạc, thứ nước sền sệt giống như nhựa cây, nhưng nó lại có màu đỏ như máu.

Bảo rùng mình quay đi, lão Xèng đang ra sức đào đất, vừa đào lão Xèng vừa hỏi :

— Rốt cuộc dưới này có chôn thứ gì vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Phải đào lên thì mới biết được.....

Chương 91: Nguy hiểm cận kề

“ Phập...Phập “

“ Roạt....Roạt “

Với những khúc cây đã được đẽo vát một đầu, ba người là lão Xèng, Bảo và thầy Lương ra sức đào bới. Trong đó lão Xèng đóng vai trò chủ đạo, mặc dù năm nay đã 60 tuổi, nhưng có vẻ như tuổi tác không phải vấn đề đối với lão Xèng. Dưới ánh lửa trong màn đêm, cơ thể rắn chắc của lão Xèng tựa như một bức tượng đồng đen, sáng bóng lóng lánh bởi những giọt mồ hôi đang khê chảy xuống. Một mình lão Xèng đào phải nhanh gấp đôi người bình thường, cho dù dụng cụ chỉ là một khúc cây.

Bảo hỏi thầy Lương :

— Phải đào sâu đến bao nhiêu hả thầy...? Mà liệu có chắc bên dưới này có thứ gì đó hay không...?

Thầy Lương đáp :

— Có lẽ là phải đào sâu chừng 3 thước.

Bảo giật mình, Bảo nói :

— Thầy nói thật chứ...? 3 thước, nghĩa là phải đào sâu tận 3 mét..... Không thể nào, với mấy khúc cây này và 3 người chúng ta, muốn đào sâu xuống 3 mét đất trong 1 giờ đồng hồ...? Sao có thể chứ.....?

Thầy Lương giải thích :

— À không, ta đang nói đến thước Trung Quốc, 3 thước của ta chỉ khoảng 1m mà thôi.

Bảo nghe xong thì khẽ thở phào, vừa đào, Bảo vừa hỏi lại :

— Vậy chúng ta đang đào thứ gì vậy thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Để “ trấn hồn “, tên thầy mo ấy chắc chắn phải chôn xác hoặc tro cốt của người đã chết ở đây rồi phong ấn linh hồn đó. Như vậy, người bị “ trấn hồn “ sẽ trở thành ma quỷ án ngữ ở mỗi cửa trong trận pháp mà hấn bố trí.

Bảo tiếp :

— Chưa biết tên thầy mo kia mặt ngang mũi dọc ra sao, nhưng theo thầy mới chỉ 1 ngày, tôi lại có cảm giác hơi sợ mỗi khi nghe thầy nói về những vấn đề tâm linh, bùa phép.....Giống như mọi chuyện đều được thầy tiên liệu từ trước vậy.

Thầy Lương khẽ cười :

— Vậy sao...? Ta không thần thông quảng đại như cậu nghĩ đâu. Vừa mới đây thôi, suýt chút nữa ta đã khiến mọi người gặp nguy hiểm. Thực sự chỉ khi đặt chân đến đây ta mới nhận ra ngoài “ Tứ Thủy Trận “, mo Chốc ấy còn sử dụng cả thuật “ Trấn Hồn “. Ta cũng đã quá khinh suất trong việc bày trận áp chế tà linh, bản thân ta có thể không sao, nhưng cậu nhìn Thước rồi đấy, nếu như lão Xèng không ra tay kịp thời, có thể Thước đã phải chết.

Bảo hỏi tiếp :

— Nguy hiểm như vậy thật sao...? Nhưng sao tôi với lão Xèng lại vượt qua

được...?

Thầy Lương nói :

— Ma quỷ dựa vào sự sợ hãi của con người để xâm lấn tâm trí, nỗi sợ càng lớn càng dễ bị ma quỷ ám ảnh, quấy nhiễu. Nói một cách dễ hiểu thì cậu và lão Xèng đều là những người gan dạ, có chút liều lĩnh, bản thân hai người trước nay không sợ thần, không sợ quỷ. Một người từng tham gia chiến đấu trong thời chiến tranh, một người đến cái chết cũng không màng. Bởi vậy, hai người chỉ cần cố gắng chịu đựng, tâm vững, không lung lay thì ma quỷ rất khó ám hại. Nhưng cũng không thể trách cậu Thước được, khác với hai người, cậu ta đã từng phải chứng kiến những cảnh tượng đáng sợ, ký ức của cậu ta về tên ma Chốc ấy là cực kỳ khủng khiếp. Thế cho nên, lần quay trở lại này, đối với Thước mà nói, đây thực sự là một thử thách vô cùng khó khăn.

Bảo thờ hắt ra :

— Sao tôi có thể trách cậu ấy chứ, trong mỗi con người luôn tồn tại một thứ gì đó khiến chúng ta sợ hãi, khiến chúng ta ám ảnh. Chỉ cần nghĩ thôi đã rùng mình. Như tôi ngày nhỏ suýt chết đuối, sau này chỉ cần xuống những nơi nước ngập quá ngực là cảm giác sợ hãi ngày xưa lại trở về.

Tiếng đào bới vẫn cứ thế vang lên giữa màn đêm trong khu rừng bí ẩn. Đã trôi qua nửa giờ đồng hồ, có những lúc gặp phải nền đất cứng, chật vật lắm lão Xèng mới có thể đào tiếp.

Đào thông từ lúc bắt đầu cho tới bây giờ vẫn chưa nghỉ tay, lúc này lão Xèng mới dừng lại và hỏi :

— Hộc...hộc.....đã đào xuống sâu hơn 1 mét rồi đấy, có thật là có thứ gì như thầy nói được chôn ở đây không vậy.

Thầy Lương đáp :

— Chắc chắn phải ở chỗ này, tiếp tục đào sâu xuống 1 thước nữa, còn tôi với cậu Bảo sẽ đào rộng ra 2 bên. Nhưng đến đây nên nhẹ tay một chút, nếu phát hiện ra thứ gì khác thường, nhớ nói cho tôi biết.

Đã đào sâu đến 4 thước, thời gian không còn nhiều khi mà thời hạn nửa canh giờ đã sắp hết. Trong lúc đào, thi thoảng Bảo vẫn liếc mắt nhìn lên phần thân cây nơi thầy Lương dùng đinh bạc ghim lá bùa, có một điều khiến Bảo thấy bất an, đó chính là mỗi lúc thứ nhựa đỏ như máu đang chảy ra nơi chiếc đinh bạc lại càng nhiều hơn.

Sau khoảng thời gian tĩnh lặng thì giờ đây gió lại bắt đầu thổi, cành lá cũng khẽ lay động, từ bên dưới cái hố mà 3 người đang đào, một cảm giác ớn lạnh chạy dọc sống lưng khiến Bảo rùng mình. Có vẻ như lời thầy Lương nói, bùa chú của thầy chỉ có tác dụng trong nửa canh giờ là sự thật.

“ Tong....Tong “

Thứ “ nhựa cây “ đỏ như máu kia đã bắt đầu rơi xuống mặt đất. Thầy Lương đưa tay bấm độn, miệng lẩm nhẩm gì đó.

Thầy Lương nói :

— Chúng ta sắp hết thời gian rồi.....Lão Xèng, đã thấy gì chưa...?

Lão Xèng vẫn hì hục đào sâu xuống dưới, lão Xèng đáp :

— Nếu thấy thì tôi còn đào làm quái gì chứ....?

“ Kẹt....kẹt....kẹt “

Cành lá phía bên trên đang lay động phát ra những âm thanh kẻo kẹt.

“ Vù....vù....ù....ù...”

Gió đã thổi mạnh hơn, “ nhựa “ nơi lá bùa chảy càng lúc càng nhiều.

Nhưng đúng lúc đó, lão Xèng đã đào trúng một vật gì đó, lão Xèng hét lên :

— THẤY.....THẤY RỒI.....TÔI ĐÀO ĐƯỢC RỒI.

Thầy Lương vội vã rút từ đồng lửa ra một thanh củi vẫn còn đang cháy, soi xuống chỗ lão Xèng, thầy Lương hỏi :

— Là thứ gì...? Có phải xương người không..?

Lão Xèng quẳng khúc cây sang một bên, quỳ hấn hai chân xuống, lão Xèng dùng tay tiếp tục đào bới.

“ Kẹt....kẹt....kẹt “

Tiếng kẻo kẹt phát ra nơi cái cây ma quỷ thật khiến cho con người ta phải ớn lạnh. Dưới cái hố, lão Xèng vừa đào vừa nói :

— Không....không phải xương người.....Nó là một cái hũ.

Thầy Lương đáp :

— Mau....mau đưa nó cho tôi.....Nhanh lên, chính là nó, đó chính là thứ mà chúng ta đang tìm.

Nhanh chóng đưa cái hũ ra khỏi hố, vừa đưa hai tay vào lấy cái hũ, lão

Xèng cau mảy suýt chút nữa thì làm rơi cái hũ. Toàn thân run rẩy, nhưng cố gắng giữ bình tĩnh, lão Xèng quay lại đưa cái hũ cho Bảo rồi nói :

— Đưa.....đưa ngay...cho....thầy Lương.

Nhìn mặt lão Xèng bỗng chốc tái nhợt đi, Bảo định hỏi thì lão quát :

— NHANH LÊN.....CÒN CHẦN CHỪ GÌ NỮA..

Nhận cái hũ từ tay Bảo, dưới ánh lửa, phúi đi lớp đất bám lấy thành hũ, thầy Lương nhìn thấy một chữ “ 阵 “ (Trấn) được viết bằng mực đỏ (có lẽ là máu). Dù đã bị chôn từ rất rất lâu, nhưng chữ “ 阵 “ ấy không hề phai đi một chút nào cả. Bên cạnh đó, cái hũ hoàn toàn nguyên vẹn, không có hư hại gì, miệng hũ phủ vải ngũ sắc có vẽ ẩn chú và được cột chặt bởi dây gai.

Bảo nhìn thầy Lương khẽ hỏi :

— Phải làm gì tiếp theo hả thầy...?

“ Vù.....ù.....ù.....”

Khẽ nhắm mắt, thầy Lương một tay đặt lên miệng hũ, một tay đưa lên trước ngực, miệng lẩm nhẩm, sau đó bất ngờ thầy Lương đưa ngón tay trở lên miệng rồi cắn đầu ngón tay bật máu. Dòng máu của mình viết vào hũ một chữ “ Giải “ nằm đối xứng với chữ “ Trấn “ đã có từ trước.

Khẽ mở mắt, thầy Lương tháo bỏ dây gai cột ở cổ hũ, gỡ lớp vải ngũ sắc phủ trên miệng hũ. Lớp vải cùng dây gai vừa rơi xuống đất, từ trong hũ xuất hiện một làn khói trắng bay thẳng lên trời.

Thầy Lương nói :

— Ta hóa giải phong ấn, linh hồn người từ nay đã có được giải thoát. Hãy đi đầu thai chuyển kiếp.

Gió ngừng thổi, không gian im ắng, phía thân cây lá bùa mà thầy Lương dùng đinh bạc ghim vào đột nhiên bốc cháy. Thứ “ nhựa “ đỏ như máu ấy cũng biến mất, đợi làn khói trắng kia tan hết vào trong khoảng không, thầy Lương cầm cái hũ giơ lên cao rồi đập mạnh xuống đất. Cái hũ kìm hãm vong linh người chết vỡ vụn thành nhiều mảnh.

Lão Xèng đứng đó nhìn từ nãy đến giờ, lão thều thào :

— Chúng ta...làm...được...rồi..phải không...?

Thầy Lương gật đầu đáp :

— Đúng vậy, công lớn là thuộc về lão.

Lão Xèng lão đảo, trước khi đổ gục xuống, lão vẫn cố nói một câu :

— Vậy....là....tốt...rồi...

“ Rằm “

Lão Xèng đổ gục xuống đất trong sự ngỡ ngàng của Bảo cũng như thầy Lương.....

Chương 92: Lựa chọn sống còn

Bảo hét lên :

— Lão Xèng.....lão Xèng.....lão sao vậy.....?

Thầy Lương vội đứng dậy, nhưng bản thân cũng đã hao tổn sức lực, thầy Lương cũng suyết chút nữa thì ngã. Lão Xèng nằm dưới đất bất động, sắc mặt tái mét, nhợt nhạt, cơ thể càng lúc càng lạnh. Đờ lão Xèng nằm ngửa lại, thầy Lương cầm tay lão Xèng đang định bắt mạch thì thầy Lương nhìn thấy ở mu bàn tay lão Xèng có vết gì đó.

Thầy Lương nhìn Bảo nói vội vàng :

— Vết răn cắn....là răn độc.....Có phải lão Xèng có mang theo thuốc trị độc phải không...? Mau mau lấy ra đây.

Bảo chạy ngay vào trong lều tìm thuốc, trong lúc đó, thầy Lương nhanh trí nhặt lấy sợi dây gai từ cái hũ khi nãy cuộn mấy vòng phần bắp tay của lão Xèng rồi buộc chặt lại, tiếp đó thầy Lương xé áo của mình để băng chặt lại phần mu bàn tay với hai dấu răng của loài răn độc. Vết cắn đã bắt đầu sưng nề, máu chảy ra không cầm được.

Bảo chạy hộc tốc, tay cầm hai lọ thuốc được cho là đặc trị sử dụng khi bị răn độc cắn. Một lọ là dạng thuốc viên, lọ còn lại là thuốc bôi bên ngoài. Thuốc này được lão Xèng mua từ một ông thầy chuyên về trị nọc răn. Cho lão Xèng uống thuốc, bên ngoài trời đã phủ sương, thầy Lương nói :

— Cẩn thận, nhẹ nhàng đưa lão Xèng vào trong lều. Cố gắng đừng khiến cơ thể lão bị lay động mạnh. Chúng ta gặp rắc rối lớn rồi.

Lão Xèng vốn dĩ vạm vỡ, cơ thể lại rắn chắc, nên mặc dù đã 60 tuổi, việc khiêng lão Xèng vào trong lều đối với cả thầy Lương và Bảo cũng có chút

chật vật, nhưng may mắn sao đúng lúc đó, Thước từ trong lều đi ra ngoài. Sau khi bị lão Xèng đánh một cú vào gáy, Thước bất tỉnh từ lúc ấy cho tới bây giờ.

Thước vẫn ê ẩm mình mẩy, chưa kịp nhớ ra chuyện gì thì Thước nghe tiếng Bảo gọi :

— Thước....lại đây nhanh lên....Giúp chúng tôi một tay....

Thước thấy lão Xèng đang bất tỉnh, thầy Lương cùng với Bảo mặt mũi thất thần, biến sắc. Thước chạy vội lại, thêm người, việc di chuyển, đưa lão Xèng vào trong lều đã dễ dàng hơn. Đặt lão Xèng nằm xuống, thầy Lương bắt mạch, xem xét tình trạng của lão Xèng. Bảo cho thêm củi vào lửa để lấy ánh sáng, Thước muốn hỏi nhưng thấy thầy Lương đang rất tập trung nên không dám mở lời.

Lão Xèng mắt nhắm nghiền, tỏ ra rất đau đớn, mạch đập nhanh, hơi thở gấp gáp, nơi vết rạn cắn máu vẫn tiếp tục chảy thấm ướt đẫm cả mảnh áo của thầy Lương dùng băng bó.

Thầy Lương nói với Thước và Bảo :

— Một người ra suối lấy nước đem đến đây. Còn một người tìm xem có khăn hay vải sạch lấy ra để ta lau rửa vết thương. Khẩn trương lên.....Chậm trễ một chút thôi sẽ vô cùng nguy hiểm.

Thước và Bảo chia nhau ra đi làm theo lời thầy Lương dặn, dưới ánh lửa, thầy Lương dùng khăn nhúng nước rồi lau sạch vết rạn cắn. Thầy Lương hơ kim châm cứu qua lửa rồi châm vào một số huyệt đạo trên cơ thể lão Xèng. Lúc này có lẽ thuốc trị nọc rắn bắt đầu có tác dụng. Lão Xèng đã có thể thở đều hơn, nhưng vẫn mê man bất tỉnh, sắc mặt cũng chỉ dịu đi được một chút chứ mồ hôi vẫn đổ ra như tắm. Vết cắn ở mu bàn tay, máu vẫn

chưa thể tự đông, máu vẫn rỉ ra từ vết thương mặc dù đã được bôi thuốc.

Thước áp ứng hỏi :

— Đã...đã xảy ra chuyện gì vậy...? Tại sao lão Xèng lại bị răn cản.....Chẳng phải lão rất giỏi trong việc đi rừng hay sao....?

Bảo đảm mạnh tay xuống đất :

— Tại sao lúc đó tôi không nhận ra ngay chứ...? Khốn kiếp thật, biết mình bị răn cản, nhưng lão Xèng vẫn không chịu hé răng. Sao lão lại làm như vậy....?

Thầy Lương đáp :

— Từ đầu đến cuối, nếu không có lão Xèng, chúng ta khó lòng đào được hũ cốt để phá trận. Chắc có lẽ lão Xèng muốn chứng kiến xem công việc có thành công hay không nên đã cố chịu đựng. Bởi lão Xèng luôn luôn nghĩ trong đầu là phải bảo vệ chúng ta, lão sợ trong lúc phá trận, sẽ xảy ra điều gì đáng tiếc.

Bảo hỏi :

— Liệu lão Xèng có sao không hả thầy...?

Thầy Lương trả lời :

— Tuy đã uống thuốc, nhưng có điều này ta phải nói với hai cậu. Loài răn đã cắn lão Xèng là loài răn cực độc, cắn cứ vào vết cắn, ta phát hiện có dấu móc độc, 2 dấu răng cách nhau chừng 1cm, sau khi bị cắn chỉ tầm 10 phút mà vết cắn đã nhanh chóng sưng phù, máu chảy ra đến giờ vẫn chưa thể tự cầm. Nếu đúng như những gì ta biết thì đây là vết cắn của răn lục đuôi đỏ.

Thuốc uống chỉ hạn chế được việc độc tố lan rộng khắp cơ thể trong một khoảng thời gian nhất định. Bởi nọc của rắn lục đuôi đỏ là loại kịch độc, với thể trạng của lão Xèng, cùng lắm là cầm cự được 1 ngày, thậm chí là ít hơn.

Bảo nói như sắp nấc lên :

— Không....không thể nào.....Vậy chúng ta đưa lão Xèng quay về ngay bây giờ.....Được không thầy...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Điều này không thể, bởi chỉ cần di chuyển, vận động, nọc rắn sẽ càng nhanh chóng chạy vào tim, điều này càng khiến lão Xèng gặp nguy hiểm hơn. Thường thì rắn lục đuôi đỏ rất hiếm khi xuất hiện ở những vùng núi cao, khu rừng này quả thực không bình thường. Chưa kể đến việc đi đường rừng núi sẽ gặp rất nhiều trở ngại.

Thước nói :

— Nói như vậy....chẳng lẽ thầy cũng không có cách nào cứu lão Xèng được sao....? Ngay đến ngài độc trùng thầy còn giải được mà.....Thầy cứu lão Xèng đi thầy....

Thầy Lương thở hắt ra rồi đáp :

— Con người đâu phải ai cũng thập toàn thập mỹ. Có những chuyện ta cũng không thể biết hết được. Đúng là ta có thể chế thuốc giải độc của rắn lục đuôi đỏ. Nhưng đó là khi ta có đầy đủ các dược liệu. Còn trong khu rừng này, biết kiếm những dược liệu đó ở đâu đây. Trước mắt ta chỉ có thể châm cứu để ngăn chặn độc tố phát tác vào nội tạng. Nhưng nếu phải di chuyển một quãng đường rừng dài, mọi chuyện sẽ rất khó kiểm soát. Còn 1

chuyện này nữa....Nơi đây chúng ta cũng không thể ở lâu được.

Thước hỏi :

— Vì sao vậy thầy...?

Câu hỏi của Thước được Bảo thay thầy Lương trả lời, Bảo nói :

— Đó là vì sau khi phá trận, chắc chắn tên thầy Mo kia đã nhận ra được điều bất thường. Hẳn sẽ cho người đến đây sớm thôi....

Nhắc đến mo Chốc, Thước lại nổi hết da gà, mặc dù không được chứng kiến cảnh mọi người phá bỏ trận pháp, nhưng Thước hiểu, “ Tứ Thủy Trận “ của mo Chốc dường như đã bị thầy Lương hóa giải.

Thầy Lương thở hắt ra rồi nhìn lão Xèng vẫn đang mê man :

— Chúng ta đang rơi vào cảnh tiến thoái lưỡng nan.....Đi không được, mà ở cũng không xong. Nếu như con rắn đó xuất hiện cũng nằm trong dự tính của mo Chốc thì lão ta quả thực quá đáng sợ. Cho dù có phá được trận pháp của hắn, thì khả năng cao người phá trận cũng sẽ bỏ mạng. Dầu biết lão ta không hề đơn giản, nhưng ta không ngờ được lão lại độc đến mức độ này.

Thước ấp úng nói :

— Nhưng...nhưng nếu...nếu như vậy...Chúng ta cũng...không thể nào...ngồi đây chờ chết được.....Phải....đi...ngay....ngay thôi.

Bảo lừ mắt nhìn Thước, Bảo gằn giọng :

— Thăng khốn.....vừa nghe đến tên lão thầy mo ấy mà mày đã sợ đến muốn bỏ chạy. Mày cũng biết, nếu di chuyển ngay lúc này, lão Xèng sẽ

càng nguy kịch.....Vậy mà....mày.....Nếu không có...lão Xèng....mày....đã.....

“ Xoạt “

Đang nói thì Bảo dừng lại bởi vừa có người nắm chặt lấy cổ tay của Bảo, đó là lão Xèng, sau một khoảng thời gian mê man, lão Xèng đã mở mắt. Thở gấp, lão Xèng cố gắng nói thật chậm :

— Tôi....nghe...thấy tất...cả những...gì mà...mọi người....nói.....Cậu....cậu....Thước...nói đúng....Chúng ta...không thể....ở....đây được.....Đừng....lo cho...tôi.....Mọi người....đi...đi....Hãy...nhớ...mục...đích....chúng...ta đến....tận...đây để...làm gì....Học....học...

Bảo vội nói :

— Đừng...đừng cử động nữa.....Lão phải nằm im.....Đừng....lo....lão sẽ....không sao cả.....Thầy Lương sẽ...có cách....Đúng không thầy...?

Lần này thì nước mắt Bảo đã rơi, lão Xèng khẽ mỉm cười, khuôn mặt lão lúc này lại càng thêm khắc khổ :

— Đúng...vậy....thầy Lương...có cách....Nhưng không...phải ở...đây.....Tuy...không mở...được...mắt....nhưng...tôi cũng...nghe thấy....hết rồi.....Mọi người....phải...đi khỏi...đây ngay.....Để...tôi lại....dù...sao..tôi cũng....không qua...khỏi.....Hử...khụ...khụ...

Máu từ miệng lão Xèng chảy ra, càng cố nói, lão Xèng càng lúc lại càng yếu.

Bảo gục đầu, hai bàn tay dấm liên tiếp xuống mặt đất, Bảo khóc nức nở :

— Không.....? Ai đi cứ đi.....Còn tôi.....chỉ cần lão còn sống.....Tôi sẽ ở lại với lão.....Hức....hức....hức.

Những giọt nước mắt cứ thế tuôn rơi, giờ đây, chắc có lẽ Bảo đã thấu hiểu cảm giác của lão Xèng trong suốt hơn 1 năm qua. Cái cảm giác lo sợ sẽ mất đi một người thân, một người quan trọng.....Thước cũng khẽ quay mặt che đi những giọt nước mắt đang lăn trên hai gò má.....Họ đang phải đối diện với một thảm cảnh chỉ ngay khi xâm phạm đến “ Khu Rừng Cấm “.

To be continue.....

Chương 93: Săn đuổi

Như cầu cứu lấy một tia hi vọng cuối cùng, cả Bảo lẫn Thước đều nhìn thầy Lương, họ chờ đợi thầy Lương sẽ đưa ra một giải pháp nào đó.

Đăm chiêu suy nghĩ cũng đã một lúc lâu, nhìn lão Xèng mặc dù đang trong cơn nguy kịch nhưng vẫn lo lắng cho sự an nguy của tất cả mọi người, thầy Lương cuối cùng cũng phải đưa ra quyết định của mình.

Thầy Lương nói :

— Lão Xèng nói đúng, khi trời bắt đầu sáng, chúng ta phải rời khỏi chỗ này.

Bảo nói :

— Nếu vậy, hai người cứ đi đi.....Tôi nói rồi, tôi sẽ ở lại đây cùng với lão Xèng.

Thầy Lương nói tiếp :

— Không, cả bốn người chúng ta sẽ cùng đi.

Bảo nhìn thầy Lương bằng ánh mắt đầy sửng sốt :

— Nhưng...nhưng nếu di chuyển...sẽ khiến nọc độc của rắn xâm nhập vào tim....như vậy lão Xèng chẳng phải sẽ chết nhanh hơn sao...?

Thầy Lương đáp :

— Đó là khi chúng ta di chuyển một quãng đường dài, tuy cũng rất nguy hiểm, nhưng nếu chỉ đi một quãng đường ngắn hơn, ta nghĩ lão Xèng vẫn có thể cầm cự được. Điều quan trọng là chúng ta phải tìm được một nơi ẩn náu trước đã, có như vậy ta mới tập trung tìm xem có cách nào cứu lão Xèng hay không...? Càng nấn ná ở đây, đừng nói lão Xèng, bản thân ta và hai cậu cũng sẽ chết một cách không đáng. Lão Xèng nói đúng, hãy nhớ mục đích của chúng ta khi đến đây là để làm gì. Việc di chuyển, phải nhờ vào sức trẻ của hai cậu rồi. Tuy nhiên, rừng núi rậm rạp, địa hình nơi đây ta không biết một chút gì cả. Điều ta đang lo là liệu rằng chúng ta có tìm được một nơi để trú ẩn tạm thời hay không...? Đi lang thang trong rừng không đích đến mới là chuyện đáng sợ nhất trong tình cảnh này.

Nghe thầy Lương giải thích, Bảo gật đầu :

— Có nghĩa là chỉ cần tìm được một chỗ ẩn náu an toàn, lão Xèng sẽ có cơ hội sống phải không...?

Thầy Lương đáp :

— Dù sao cơ hội vẫn lớn hơn là ở đây chờ mo Chốc cho người đến giết. Có điều không thể cứ để lão Xèng thế này mà đưa đi được. Chúng ta cần hạn chế tối thiểu những rủi ro. Để ngăn cơ thể lão Xèng chuyển động trong lúc di chuyển, trước mắt, chúng ta cần cố định tay chân, thân người lão Xèng lại. Hai cậu đi chặt những cành cây, lựa những cành thẳng một chút. Dùng đó làm nẹp để cố định cơ thể lão Xèng. Tận dụng luôn lều bạt này làm võng khiêng trong quá trình di chuyển. Khi trời bắt đầu sáng, chúng ta sẽ rời đi ngay.

Thước hỏi :

— Tại sao không tranh thủ đi luôn bây giờ...?

Thầy Lương lắc đầu :

— Với ba người chúng ta thì có thể đi, nhưng việc khiêng theo một người, hơn nữa cần sự cẩn trọng, đi trong lúc này là mạo hiểm.

Thước hỏi tiếp :

— Vậy...vậy lẽ như....người của mo Chốc tìm đến đây trước....trước khi trời sáng thì sao....?

Thầy Lương đáp :

— Theo như tính toán của ta, vị trí chúng ta đang ở mới chỉ là phần bìa rừng. Từ đây đến trung tâm của núi U Bò vẫn còn 1 quãng đường dài nữa. Chưa kể địa hình rừng núi hiểm trở, cứ cho rằng bọn chúng thông thạo đường đi chẳng nữa thì việc đến được đây trong vòng 3 tiếng, giữa trời đêm như thế này là điều không thể. Tranh thủ thời gian, hai cậu làm theo lời ta

dặn rồi chuẩn bị sẵn sàng.....Thời điểm đến, ta sẽ lên đường.

[.....]

Khoảng 2 tiếng trước đó tại ” Làng Sương Mù “, đây cũng chính là thời điểm thầy Lương mở nắp hũ, phá giải trận pháp, giúp linh hồn bị trấn giữ được siêu thoát.

Mo Chốc đang ngủ ngời trên chiếc ghế gỗ đen có hình thù kỳ dị, bất chợt, đôi mắt lão mở trợn trừng, sắc đỏ từ hai tròng mắt ánh lên trong bóng tối, những vuốt móng tay dài ngoẵng, sắc nhọn của lão bám vào thành ghế rồi kéo lê đi tạo ra những âm thanh gai người.

” Két....Kẹt.....Kẹt.....Két..”

Với lấy cây gậy hình đầu rắn để ngay bên sát thân người, mo Chốc gầm gừ :

— Ngừ...ngừ...ngừ.....khốn kiếp thật.....là kẻ nào.....là kẻ nào.....làm chuyện này...?

Đưa bàn tay xương xẩu lên phía trước, khẽ thổi nhẹ một làn hơi :

” Phù “

Lập tức những ngọn đuốc trong gian nhà được thắp sáng.

” Cộc....Cộc....Cộc “

Mo Chốc đứng dậy, gõ gậy xuống sàn nhà bằng gỗ 3 lần. Chỉ một lúc sau, bốn tên hộ pháp thân cận đã xuất hiện, chúng mở cửa đi vào, nhìn thấy mo Chốc đang đứng đợi, cả bốn tên quỳ mọp đầu rồi đồng thanh nói :

— Thưa chủ nhân, chúng tôi có mặt.

Mo Chốc nói :

— Đứng dậy hết đi, chúng ta có chuyện rồi.

Bốn tên hộ pháp lần lượt đứng dậy, Lạt Đa (tên 4 gã hộ pháp của mo Chốc : Lạt Đa, Lung Ta, Ba Phổ, Ma Đốc) cúi đầu hỏi :

— Chẳng hay có chuyện gì khiến cho ngài phải lo lắng như vậy....? Ngài chỉ cần nói, chúng tôi sẽ đi làm ngay.

Mo Chốc đáp :

— Trận pháp của ta đã bị phá vỡ. Trong suốt 40 năm qua, đây là lần đầu tiên xảy ra chuyện này.

Lung Ta, Ma Đốc, Ba Phổ quay sang nhìn nhau đầy thắc mắc, Lung Ta nói :

— Không thể như thế được.....Đừng nói là ở vùng núi hoang vu này, mà ngay cả trên đất nước này, làm sao có người có thể phá được trận pháp của chủ nhân chứ....? Liệu...liệu ngài có nhầm lẫn gì không...?

Mo Chốc chỉ cần lờ mắt một cái đã khiến Lung Ta im bật, không dám hỏi gì thêm.

Mo Chốc siết chặt bàn tay cầm cây gậy đầu rắn lại, lão nghiêng răng đáp :

— Một trong số 4 linh hồn ta trấn tại 4 vị trí của trận pháp đã được giải thoát. Kể làm điều này không những tinh thông ” Tứ Thủy Trận ” một cách

tường tận, mà hắn còn có một pháp lực cũng như bản lĩnh rất lớn. Tên khốn đó còn biết cách dùng bùa chú ẩn thân, trước khi chúng phá trận, ta không hề cảm nhận được điều gì cả. Một kẻ đáng gờm, tại sao hắn lại xuất hiện vào đúng thời điểm này để phá ta. Chẳng lẽ hắn cũng biết được nơi này đang có ” Quý Hồn ” ? Không.....không thể nào.....chúng ta đã ẩn thân suốt 40 năm qua, hơn nữa nơi đây không thuộc về lãnh thổ của Trung Quốc.....Sao hắn có thể biết được.

Chưa bao giờ, 4 gã hộ pháp lại nhìn thấy mo Chốc lộ ra vẻ lo lắng như vậy. Chúng biết, sự việc đang rất nghiêm trọng.

Ba Phổ nói :

— Chủ nhân, hãy để tôi đưa người đến vị trí đó xem xét tình hình. Và nếu như, thực sự có kẻ phá trận.....Tôi sẽ giết hắn ngay lập tức.

Mo Chốc xoa tay :

— Không được, chỉ còn 3 ngày nữa là tới ngày trăng tròn. Lễ tế thần sắp sửa diễn ra, 4 người các người không thể vắng mặt trong lúc này. Chưa kể đến, việc trận pháp bị hóa giải, con đường dẫn đến nơi này cũng không còn được đảm bảo. Nếu vị trí của ngôi làng này bị lộ ra, công sức trong 40 năm qua chúng ta sẽ bị đổ bể. Những kẻ sống trong làng cũng không được phép tiếp cận quá gần với thế giới bên ngoài khu rừng. Vì vậy, các người cần phải ở lại đây.

Ma Đốc nói :

— Vậy chuyện trận pháp bị phá giải, chủ nhân tính sao....?

Mo Chốc suy nghĩ một lúc rồi nhoen miệng cười :

— He he he.....Ta định dùng hẳn để làm mỗi nhử, nhưng xem ra, hẳn là kẻ phù hợp nhất để làm việc này. He he he....Đưa tên Khuông đó đến đây.

[.....]

Quay trở lại với nhóm 4 người của thầy Lương. Lúc này, cơ thể lão Xèng đã được nẹp cứng bởi những cành cây, đã trải qua mấy tiếng đồng hồ, tình trạng của lão Xèng vẫn chưa bị biến chuyển xấu hơn. Thuốc trị nọc rắn lão Xèng đem theo vẫn còn tác dụng, bên cạnh đó việc thầy Lương dùng kim châm cứu, phong bế một vài huyết đạo cũng giúp cho nọc độc của rắn chưa thể phát tác ra toàn lực phủ ngũ tạng của lão Xèng.

Tuy nhiên, chặng đường trước mắt bốn người họ là cực kỳ khó khăn. Lão Xèng vẫn còn tỉnh táo, chân tay đã bị nẹp chặt, nhưng lão Xèng vẫn cố thều thào :

— Mọi...người...không...cần...đưa tôi....đi theo....đâu....Cứ...để...tôi....ở lại...đây.....Các người...đi đi..

Bảo đáp :

— Bỏ lão ở đây, làm sao chúng tôi đi tiếp được. Lão định bắt chúng tôi phải sống trong dẫn vật suốt quãng đời sau này à...? Đừng có hòng.

Lão Xèng run giọng nói :

— Nhưng.....nhưng....tôi...sẽ...là...gánh.....

Lão Xèng chưa nói hết câu thì thầy Lương đã đặt một cục gì đó có màu đen như than, nhỏ bằng đầu ngón tay cái vào ngay mũi lão Xèng, thầy Lương thở dài :

— Định để cho lão thức, như vậy cũng giúp chúng tôi biết lão vẫn còn sống. Nhưng mà lão nói nhiều quá, chi bằng lão ngủ đi một giấc thì tốt hơn.

Đúng như lời thầy Lương, sau khi ngủi cục màu đen ấy, lão Xèng từ từ nhắm mắt rồi thiếp đi.

Bảo hốt hoảng :

— Thầy....thầy làm gì ông ấy vậy...?

Thầy Lương trả lời :

— Đừng lo, ta chỉ cho lão Xèng ngủi mê hồn hương, lão chỉ ngủ chứ chưa chết đâu. Điều này cũng có lợi khi chúng ta di chuyển, việc ngủ sẽ khiến cho lục phủ ngũ tạng hoạt động chậm lại, nọc độc cũng sẽ xâm nhập chậm hơn. Nhưng, trong quá trình di chuyển, hai cậu phải hạn chế tối thiểu việc rung lắc, ảnh hưởng đến lão Xèng. Trời sáng rồi, chúng ta đi thôi.

Cách đó một đoạn, Bảo thấy Thước đang dùng dao bằm chặt vào những bụi rậm, không hiểu Thước làm thế để làm gì, nhưng mọi thứ đã sẵn sàng. Lát sau Thước quay lại, Bảo nói :

— Tôi sẽ khiêng vồng đi trước, Thước, cậu nhớ đi theo tôi cẩn thận.

Thầy Lương ngạc nhiên :

— Cậu vừa khiêng vồng, lại vừa dò đường.....Như vậy có ổn không...?

Bảo gật đầu đầy quả quyết :

— Lần này, thầy hãy tin vào trực giác của tôi.....Nào, đi thôi.

Trong đầu Bảo suy nghĩ :

” Lão Xèng, lão phải cố lên.....Lão không thể chết được, ít nhất là trong lúc này. “

Chương 94: Tìm nơi ẩn náu

“ Học...học...học “

Thước đang phải rất cố gắng để vừa phải di chuyển, lại vừa phải cẩn thận trong việc khiêng lão Xèng. Thể trạng, sức khỏe, cơ bắp của lão Xèng vốn là một lợi thế trong việc đi rừng hoặc có thể là chiến đấu với đám người của mo Chốc, nhưng cũng chính những lợi thế đó lúc này vô tình đã trở thành gánh nặng đối với Thước và Bảo. Bảo có phần khá hơn một chút, bởi hơn 1 năm qua, Bảo cũng băng rừng, trèo đèo, lội suối nên thể trạng dẻo dai, bền bỉ. Thước thì chỉ vừa mới thoát khỏi cửa địa ngục cách đây không lâu.

Thầy Lương nói :

— Để tôi giúp cậu 1 tay....?

Thước vừa thở vừa lắc đầu :

— Học....không...không cần đâu....Đường....nhỏ....nếu thêm thầy nữa sẽ càng khó đi....Học...học....tôi khiêng...được...

Bảo cũng biết Thước đã thấm mệt, từ lúc rời khỏi khu vực dựng lều đến nay cũng đã khoảng 1 tiếng đồng hồ. Đi đường bằng đã mệt chứ đừng nói đang đi đường rừng, Bảo cũng muốn nghỉ ngơi, nhưng sự tình cấp bách, theo thầy Lương nói, người của mo Chốc có thể sẽ tìm đến bất cứ lúc nào, hơn thế nữa, càng vào sâu, địa hình lại càng hiểm trở, cây cối lại càng rậm rạp, không có chỗ nào thực sự là nơi ẩn náu.

Áp lực đè nặng càng khiến Bảo lo lắng, bởi nếu như những gì Bảo đang suy nghĩ là sai thì mọi người sẽ rơi vào tình thế nguy hiểm, nhất là lão Xèng.

Với cặp mắt tinh tường, cũng như ngay từ lúc Bảo muốn đi trước dẫn đường, thầy Lương đã hiểu được phần nào suy nghĩ của Bảo.

Từ phía sau, thầy Lương nói vọng lên :

— Đừng rối trí, trong lúc này cả hai cậu càng phải bình tĩnh, có như vậy quyết định đưa ra mới chính xác được.

Bảo nghe thầy Lương nói cũng hiểu ý thầy đang động viên mình, Bảo xốc lại tinh thần, giữ chắc phần cẳng, Bảo hỏi Thước :

— Cậu còn đi được chứ....?

Thước dẫu mệt nhưng vẫn quả quyết trả lời :

— Gì chứ...? Tất nhiên là đi được rồi. Có điều, anh đang dẫn chúng ta đi đâu vậy...?

Bảo nói :

— Nếu vậy thì hãy tin ở tôi.....Cố thêm chút nữa, chúng ta sẽ đến được chỗ đó.

Thước gật đầu :

— Anh đã nói vậy thì tôi đâu còn thắc mắc gì nữa....Đi tiếp nào.

Thầy Lương khẽ mỉm cười, trong hoàn cảnh này, sự tin tưởng lẫn nhau là điều quý giá nhất. Bởi chỉ cần 1 người lung lạc lòng tin, sẽ nảy sinh những mâu thuẫn, khi mâu thuẫn nổ ra, sự bình tĩnh cũng như tính gắn kết trong nhóm lập tức biến mất. Thấy cả Thước và Bảo vẫn đang cố gắng, bình tĩnh vượt qua từng quãng đường, thầy Lương yên tâm phần nào. Nhưng vừa đi, thầy Lương vừa cảnh giác chú ý xung quanh tứ phía. Bởi thầy Lương chắc chắn, mo Chốc đã nhận ra việc “ Tứ Thủy Trận “ bị hóa giải. Lão ta sẽ không thể để yên, việc cả nhóm bị truy đuổi, sẵn lòng chỉ còn là vấn đề thời gian. Dù sao khu rừng này cũng là sào huyệt, địa bàn của mo Chốc trong mấy chục năm qua. Căn cứ vào những bức ảnh được chụp lại năm 1956, khi khu rừng bị đốt cháy, để lộ ra 1 phần trận pháp, vậy là ít nhất đến thời điểm này trận pháp đó đã tồn tại 36 năm, thậm chí có thể là lâu hơn.

Từ suy luận này, thầy Lương có liên kết với một mốc thời gian của sự việc đã xảy ra trong quá khứ. Và hai điều này thực sự trùng hợp nhau đến một cách bất ngờ, vẫn chưa chắc chắn, cùng với đó, việc lão Xèng bị rắn độc cắn trong quá trình phá trận đã khiến cho tình cảnh của cả nhóm khó khăn hơn bao giờ hết. Ngay đến cả việc sống chết của lão Xèng lúc này đây cũng đã vượt qua sự kiểm soát của thầy Lương. Tuy không nói, nhưng thầy Lương đang cảm thấy rất dẫn dắt.

“ Roạt....roạt..roạt “

Vượt qua rừng cây với những bụi rậm che kín tầm nhìn, trước mặt Bảo lúc này chính là nơi mà Bảo muốn dẫn mọi người đến. Thấy Bảo không di chuyển tiếp, Thước hỏi :

— Này, anh làm sao vậy....? Sao không đi tiếp..? (bởi lúc này Thước vẫn chưa đi qua khoảng rừng rậm trước mặt)

Bảo nói :

— Đúng là chỗ này.....Đúng là nó, chúng ta đến nơi rồi.....Chúng ta đến nơi rồi.

Từ từ, Thước và thầy Lương cũng vượt qua khu rừng cây rậm rạp, trước mắt họ lúc này là một vách đá, không quá cao, và có một điểm đặc biệt là tại khu vực này, những hòn đá tảng có màu trắng đục nằm rải rác khắp nơi, chúng tạo ra một khung cảnh khác lạ.

Nghe Bảo nói thì chắc có lẽ Bảo từng đến đây rồi, tuy nhiên cho dù là vậy thì thầy Lương vẫn chưa hiểu, lý do Bảo muốn đưa mọi người tới đây là để làm gì, trả lời thắc mắc của thầy Lương, Bảo chỉ tay về phía trước rồi mừng rỡ nói :

— Phía kia có một cái hang nhỏ, chúng ta có thể dùng cái hang đó làm nơi dừng chân, che mưa, che nắng. Lần đi rừng gần đây nhất, tôi đã tìm được đến chỗ này. Thực sự chẳng hiểu sao khi thầy nói cần một điểm dừng chân, tôi đã nghĩ ngay đến nó.

Thầy Lương đáp :

— Nhưng vì không chắc chắn được vị trí của nó nên cậu không nói ra và nhận nhiệm vụ đi trước dò đường phải không...?

Bảo gật đầu :

— Đúng là như vậy....Thật may mắn, trực giác của tôi đã đúng, tôi không ngờ được rằng chỉ một lần đi qua mình lại có thể nhớ đường quay lại.

Thầy Lương mỉm cười, thực ra tất cả đều có nguyên nhân, sau khi trận pháp do mo Chốc bố trí bị phá giải, mọi thứ trong khu rừng đang dần trở lại bình thường, không còn ám ảnh, không còn ma quỷ nhiều sách, một người trong suốt hơn 1 năm qua chỉ loanh quanh trong khu rừng này như Bảo vô hình chung lại đúc kết được rất nhiều kinh nghiệm. Bản tính thông minh, nhạy bén, không còn trận pháp, Bảo như thoát được khỏi xiềng xích bấy lâu nay. Để đi đến được nơi đây, không phải điều gì quá khó hiểu.

Tất cả dừng chân trước cái hang mà Bảo nói, hang không sâu, nhưng cũng đủ chỗ cho 4 người chui vào bên trong. Trong hang còn có cả một “chiếc giường” bằng lá do lần trước Bảo ngủ ở đây. Sắp xếp một chỗ nằm cho lão Xèng, nhẹ nhàng đặt lão Xèng nằm xuống, lúc này lão Xèng vẫn đang ngủ mê man, kiểm tra tình trạng sức khỏe của lão Xèng, thầy Lương nói :

— Tạm thời thì vẫn chưa có chuyện gì xảy ra, nhưng sau khi thuốc trị nọc rắn mất đi tác dụng, ta e là sẽ lập tức xảy ra biến chứng. Trước lúc đó, không được mở nẹp, cố định cơ thể lão Xèng như thế này.

Thước hỏi :

— Sao vậy thầy..?

Thầy Lương trả lời :

— Bởi khi nọc độc phát tác, sẽ gây ra những cơn co giật, càng co giật, nọc càng chạy vào tim nhanh hơn.

Bảo nói :

— Chẳng phải thầy nói sẽ có cách cứu lão Xèng nếu như có một nơi để ẩn náu hay sao...? Thầy Lương, thầy nghĩ cách gì đi chứ...?

Thầy Lương đáp :

— Bình tĩnh lại đã, nóng vội, hấp tấp sẽ khiến mọi chuyện càng rối hơn mà thôi. Bản thân ta cũng đang nghĩ ra giải pháp. Nếu không di chuyển, ta có thể dùng thuật châm cứu để kéo dài sự phát tác của độc tố. Nhưng như vậy cũng không thể bài trừ được nọc độc đang xâm lấn vào lục phủ ngũ tạng. Điều quan trọng nhất bây giờ là phải có được thuốc giải độc. Thuốc của lão Xềng đem theo tuy không đủ sức giải độc nhưng nó vẫn có tác dụng kìm hãm độc tính. Trước mắt ta cần phải xem xem, trong thuốc có những dược liệu gì, sau khi biết tính chất của nguyên liệu ta mới có thể nghĩ đến việc bào chế thuốc. Sở dĩ ta muốn đi vào sâu trong rừng cũng bởi vì có lý do.

Bảo hỏi :

— Thầy có thể nói rõ hơn được không...?

Thầy Lương nói :

— Từ hồi trai trẻ, ta đã cùng với sư phụ của mình, hàng năm chúng ta đều đi sang bên vùng núi giáp ranh với Trung Quốc của Việt Nam để tìm mua nhiều loại thảo dược quý hiếm, và đặc biệt chúng chỉ mọc sâu bên trong những khu rừng của Việt Nam. Có thể nói, rừng thiêng nước độc, nhưng tồn tại song song với điều đó là những cây dược liệu cực kỳ quý hiếm, sư phụ ta từng nói rằng, bên nước Nam có những loại thảo dược biết dùng đúng cách sẽ trị được bách bệnh, nhưng người nước Nam dường như không ai biết được điều đó. Bản thân ta, sau khi ở lại Việt Nam sinh sống, ta đã kiểm nghiệm điều sư phụ ta nói là đúng. Do vậy, với khu rừng này, ta nghĩ nếu biết cách, có thể chúng ta sẽ tìm được một vài loại thảo dược. Nhưng đây cũng chỉ là suy nghĩ của ta mà thôi.....Chưa kể đến, giải độc nọc rắn lại không phải phạm trù mà ta am hiểu.

Giờ thì Bảo đã hiểu, thầy Lương tiếp :

— Vậy nên, tranh thủ thời gian khi độc vẫn đang bị kìm hãm, hai cậu ở lại chăm sóc cho lão Xèng. Còn ta sẽ đi quanh khu vực này một vòng để tìm thảo dược. Đành phải chạy đua với thời gian vậy.

Dứt lời, thầy Lương đem theo tay nải rồi rời hỏi hang, Thước muốn đi theo nhưng thầy Lương nói Thước ở lại bởi để đến được đây, cả Thước lẫn Bảo gần như là kiệt sức.

[.....]

Gần buổi trưa ngày hôm ấy.....Tại khu vực mà nhóm thầy Lương đã dựng lều ngay bên cạnh con suối.

Tiếng bước chân dẫm vào những cành củi khô kêu lên rảng rặc. Một người khác đã có mặt tại đây, hấn cúi xuống khẽ chạm vào đám tro tàn từ đồng lửa, hấn xem xét những vết cắm cọc dựng lều, hấn đi đến cả gốc cây lớn, nơi vị trí bị đào bới vẫn còn nguyên rồi cả những mảnh hũ sành bị đập vỡ.

Kẻ vừa xuất hiện không ai khác chính là Khuông, một người bạn trong nhóm của Thước trong chuyến đi rừng cách đây gần 2 năm về trước.

Khuông nói một mình :

— Thưa chủ nhân, bọn chúng đã rời khỏi đây.

Trong đầu Khuông vang lên giọng nói của mo Chốc :

“ Tìm chúng đi, hãy lần theo dấu vết và săn lùng chúng....Nếu gặp, giết hết tất cả cho ta.....He he he....He he he “

Ánh mắt vô hồn, gương mặt không một chút cảm xúc, Khuông đáp lại :

— Rõ, thưa chủ nhân.

Chương 95: Thảo dược rừng sâu

[.....]

— Thầy Lương, thầy đã về rồi.....Thầy có tìm được thứ gì giải độc cho lão Xèng không thầy...? – Bảo vội vàng hỏi khi thấy thầy Lương quay về.

Thầy Lương đáp :

— Ta chỉ tìm được một chút nấm lim xanh, khu rừng rộng lớn, tuy nhiên những loài cây giải được độc rắn dường như không mọc ở nơi này. Ta quay lại nghỉ ngơi một lát, xong sẽ tiếp tục đi tìm.

Bảo khẩn thờ, buổi trưa hôm đó, nhìn lão Xèng mê man, chẳng ai còn tâm trạng để mà ăn uống, mặc dù họ vừa trải qua, tính đến giờ đã là ngày thứ 2 trong rừng. Có một điều ai cũng nhìn thấy đó chính là từ mu bàn tay bị rắn cắn, giờ đây những vết thâm tím đang lan rộng ra cả những chỗ khác trên cánh tay của lão Xèng.

Sự lo lắng lại càng thể hiện rõ trên gương mặt của từng người, cả thầy Lương, người được cho là luôn bình tĩnh trước tất cả mọi việc. Cẩn thận, tỉ mỉ, theo dõi sát sao tình trạng của lão Xèng, là một người biết về y thuật, thầy Lương hiểu được rằng, lão Xèng đã sắp hết thời gian. Nếu không có

phương pháp chữa trị kịp thời, cố lắm, đến sáng ngày mai, khi độc tố không còn bị kìm hãm, chất độc sẽ ngay lập tức xâm lấn vào tim, lão Xèng sẽ chết.

Cố dẫn bụng chút đồ ăn, tranh thủ khi trời còn sáng, thầy Lương tiếp tục đi tìm thuốc giải độc. Nhưng rồi, kết quả vẫn không có gì khác, thầy Lương dự tính cũng không sai, thảo dược trong rừng không phải không có, nhưng những loài cây có thể dùng để chế thuốc chữa trị nọc độc của rắn thì chẳng thấy đâu cả.

Một lần nữa quay về trong sự thất vọng, Bảo cũng vậy, từ lúc thầy Lương đi, Bảo ngồi đợi với hi vọng khi trở lại, thầy Lương sẽ có tin vui nào đó. Nhưng lần này, Bảo gần như là suy sụp, gục đầu xuống, Bảo nói trong tuyệt vọng :

— Chẳng lẽ.....chẳng lẽ thực sự hết cách rồi sao....?

Thầy Lương cũng ngồi xuống, số phận nghiệt ngã như đang trêu đùa tất cả. Chỉ sau ngày đầu tiên trong khu rừng, giờ đây họ đã phải đối mặt với việc mất đi một người bạn đồng hành.

Chợt thầy Lương nhìn vào trong hang, không thấy Thước đâu, mặc dù lúc này trời đã chập choạng tối.

Thầy Lương hỏi :

— Mà cậu Thước đâu rồi...? Sao tôi không thấy cậu ấy...?

Bảo đáp :

— Trước khi thầy về, anh ta nói ngồi không khó chịu nên đi ra ngoài một chút. Sau đó thì tôi không thấy anh ta nữa.

Thầy Lương giật mình, đứng dậy, thầy Lương ngó nghiêng xung quanh nhưng không thấy Thước đâu cả. Chính vì biết tâm lý của Thước vẫn chưa ổn định nên thầy Lương mới bảo Thước ở lại hang, cùng Bảo coi sóc lão Xèng. Khu rừng này đầy rẫy nguy hiểm, tuy trận pháp đã bị phá giải, nhưng không có gì đảm bảo những mối nguy hiểm khác không tồn tại.

Thầy Lương nói :

— Sao cậu lại để cậu ta đi như vậy....? Cậu là người thông minh, cậu phải hiểu rõ những nguy hiểm chúng ta đang phải đối diện chứ....? Cậu....

Dù thầy Lương nói vậy nhưng Bảo vẫn ngồi im một chỗ, mặt mũi đờ đẫn. Việc xảy ra với lão Xèng đã khiến cho Bảo không còn để tâm đến những chuyện khác. Suy sụp, thất vọng, chán nản, mất đi ý chí.....đó là những thứ dễ dàng giết chết con người trong hoàn cảnh này. Và Bảo đang sống trong những cảm xúc tiêu cực ấy. Giờ có trách móc Bảo thì cũng vậy mà thôi.

Thở dài, vừa về chưa được bao lâu, còn chưa kịp nghỉ ngơi, thầy Lương đã định đứng lên đi tiếp để tìm Thước, chỉ có điều, trời sắp tối, trong khu rừng này, đừng nói tìm người, mà ngay cả bản thân nếu không cẩn thận cũng sẽ rơi vào tình cảnh nan giải.

Nhưng khi thầy Lương định đi thì Thước quay về, Thước lên tiếng :

— Thầy Lương, thầy về rồi à....?

Thầy Lương quay lại, đang chạy tới từ phía sau chính là Thước, trên tay Thước là những loại quả rừng, cả nắm rừng nữa. Phần nào hiểu ra, thầy Lương chưa kịp trách, Thước đã nói :

— Thầy xem, tôi tìm được trái cây này, còn có cả nắm nữa. Cứ mãi mê đào

nấm mà quên mất trời đã tối.

Bất chợt, Thước thấy thầy Lương hình như này giờ không hề nghe Thước nói, nhìn chăm chăm vào chỗ trái cây và nấm mà Thước đem về, thầy Lương ấp úng hỏi :

— Cậu....cậu.....tìm thấy....nó...ở đâu...?

Thước quay lại rồi chỉ tay ra đằng sau lưng :

— Ở phía mấy cái cây lớn chỗ kia.....Nơi đó nhiều nấm lắm, lúc sớm tôi đi loanh quanh thì nhìn thấy nơi đó thấp thoáng mấy loại cây rừng mà quả ăn được nên là.....

Chưa kịp nói hết câu thì thầy Lương đã lấy từ trong vạt áo nơi Thước đựng nấm với hoa quả một cây hoa, mà nói hoa cũng không đúng cho lắm bởi cây đó hầu như toàn bộ là lá, chỉ duy nhất có một chúm nụ nơi phần đỉnh chóp.

Thầy Lương hỏi lại :

— Không.....ta không hỏi nấm.....Thứ ta muốn hỏi là thứ này cơ....? Cây hoa này, cậu lấy được ở đâu....?

Thước nhìn cái cây trong tay thầy Lương rồi đáp :

— À, cái này hả...? Trong lúc đào nấm, thấy nó mọc ngay bên cạnh, vượng quá nên tôi bẻ luôn.....Xong chẳng hiểu sao lại đem nó về đây, tại thấy nó cũng lạ lạ, nhìn lá xòe ra như bông hoa, mà lại không phải hoa, có cái nụ chúm chúm này ở trên đỉnh, chắc đây mới là hoa.

Thầy Lương run run giọng nói :

— Chính...chính là nó.....Đúng là nó rồi.....Thước, cậu có còn nhớ vị trí mà cậu đã bẻ cây hoa này chứ..?

Thước trả lời luôn :

— Tất nhiên là nhớ rồi, chỗ tôi đào năm cũng đâu có xa nơi này mấy đâu...? Mà sao thầy cứ hỏi mãi về cái cây này vậy...? Ăn nó ngon lắm à....?

Thầy Lương phá lên cười :

— Ha ha ha.....Ha ha ha....Đúng là ông trời vẫn chưa tuyệt hết đường sống của lão Xèng. Có được thứ này thì lão Xèng sẽ sống, chắc chắn sống....Ha ha ha....Ha ha ha.

Nghe thấy vậy, Bảo vội vã chạy đến, loạng choạng thế nào mà Bảo vấp té rồi ngã sấp ra đằng trước, nhưng như vậy cũng đâu có xá gì khi mà Bảo vừa nghe thấy rất rõ những gì thầy Lương nói.

Gượng dậy, Bảo hỏi :

— Thầy Lương.....Thầy...vừa...vừa nói là thật....phải không...? Có cách....để cứu lão Xèng rồi phải không thầy...?

Thầy Lương nhìn Bảo, khẽ gật đầu thầy Lương trả lời :

— Đúng vậy, nhưng trước tiên, cậu Thước phải dẫn ra đến nơi mà cậu bẻ cây hoa này đã. Nhanh lên, tranh thủ trời vẫn chưa tối hẳn, chúng ta phải đi luôn mới được.

Đặt hết trái cây với nấm xuống đất, Thước vâng dạ rồi đi trước dẫn đường,

Bảo muốn đi theo nhưng cần phải có một người ở lại trông nom tình trạng của lão Xèng, để cho Bảo yên tâm mà phấn chấn trở lại, thầy Lương quả quyết :

— Không cần phải lo lắng nữa, lão Xèng sẽ sống, ta chắc chắn như vậy.....Cậu ở lại, đợi ta và Thước quay về. Lần này ta hứa sẽ không để cậu thất vọng.

Dứt lời, thầy Lương rời đi, dù chưa biết thầy Lương sẽ dùng phương pháp gì để giải độc cho lão Xèng, nhưng trong từng lời nói, trong ánh mắt của thầy Lương đã thể hiện sự bình tĩnh vốn có, nó khiến cho người khác cảm thấy tràn đầy tin tưởng và hi vọng.

Trên đường đi, Thước hỏi :

— Cái cây mà tôi đem về thực sự quan trọng đến vậy sao...? Mà tại sao lại phải quay lại chỗ tôi bẻ nó....?

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Lần này cậu đã lập được công lớn rồi, có thể nói, mạng sống của lão Xèng là do cậu cứu.....Còn tại sao chúng ta phải quay lại nơi cây hoa này mọc, loại cây này có thể coi là thần dược trong việc giải độc, phần thân bị cậu bẻ cũng có tác dụng giải độc, nhưng thứ tinh túy nhất lại là phần củ nằm ở dưới đất cơ.

Thước hỏi tiếp :

— Nhưng rốt cuộc, đây là loài cây gì mà thầy nói nghe có vẻ cực kỳ hữu dụng....?

Thầy Lương trả lời :

— Đã bao giờ cậu nghe đến “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ chưa...?

Thước lắc đầu, thầy Lương nói tiếp :

— Cây hoa cậu đem về khi nãy chính là “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ có nghĩa là cây “ Bảy Lá Một Hoa “. Nó còn được gọi với những cái tên khác như là “ Tảo Hưu “, “ Độc Cước Liên “. Có nó thì việc giải nọc độc trong người lão Xèng không còn là điều gì khó khăn cả.

Thước sững sốt :

— Thật...thật vậy sao thầy...?

Thầy Lương gật đầu :

— Tất nhiên rồi, vì “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ chính là thảo dược quan trọng, đóng vai trò chủ đạo trong phương thuốc giải độc “ Cổ Trùng “ của sư phụ ta..... Khà khà khà.

Chương 96: Đại nạn không chết – Phúc báo về sau

Tại hang nơi Bảo đang đứng ngồi không yên chờ đợi, bởi trời lúc này đã tối hẳn, thầy Lương với Thước vẫn chưa thấy quay lại. Tình trạng của lão Xèng mỗi lúc một tệ hơn, mặc dù hương mê đã hết tác dụng, nhưng từ lúc

di chuyển tới nơi này, lão Xèng vẫn chưa thể tỉnh lại. Cơ thể lão Xèng đổ mồ hôi đầm đìa, các triệu chứng như sốt nóng, sốt rét đang hành hạ khiến lão tỏ ra vô cùng đau đớn, những vết tím bầm đã lan ra gần như là toàn bộ cánh tay và bắt đầu xâm lấn lên vùng cổ và phần bả vai.

Theo như lời Thước thì từ vị trí hang đến chỗ đó không xa, vậy mà cả hai đã đi một lúc khá lâu vẫn chưa thấy quay lại. Vừa nóng ruột không biết họ có gặp chuyện gì không, lại vừa lo lắng khi mà lão Xèng mỗi lúc một yếu dần đi nhưng bất lực chẳng biết phải làm gì, chưa bao giờ Bảo thấy mình vô dụng như lúc này.

Và rồi, cuối cùng thì thầy Lương cùng với Thước cũng đã quay về, mặt mũi lấm lem, tay chân vẫn còn dính đầy đất rừng. Bảo chạy vội ra đón, vừa nhìn thấy Bảo, thầy Lương hỏi :

— Tình trạng lão Xèng ra sao rồi...?

Bảo đáp :

— Không ổn lắm thầy ạ, các vết độc đã bắt đầu lan ra lớn hơn.....Hơi thở của lão Xèng càng lúc càng yếu.

Thầy Lương nói :

— Vẫn còn sống là tốt rồi, đừng lo, chúng ta đã tìm được cây thuốc quý dùng để giải độc. Thời gian cấp bách, hai người lập tức làm ngay những gì ta sắp nói sau đây.

Đưa cây sâm bảy lá cho Bảo, thầy Lương dặn :

— Bây giờ cậu đem cây này đi giã lấy bã, giã cả thân, lá và hoa. Giã xong đem vào trong hang cho ta.

Đưa tiếp phần củ sâm đã đào được khi nãy cho Thước, thầy Lương nói :

— Còn cậu Thước, rửa sạch phần củ này, xong cũng đem vào trong cho ta. Làm ngay đi, ta đi xem lão Xèng thế nào.

Thước và Bảo vâng dạ rồi vội đi làm ngay, thầy Lương vào trong hang kiểm tra tình trạng sức khỏe của lão Xèng, đúng như Bảo nói, chất độc đã bắt đầu lan ra khỏi vùng cánh tay. Nếu cứ để như thế này, đừng nói là sáng ngày mai, chỉ nội trong đêm nay thôi, lão Xèng sẽ vô phương cứu chữa. Thật may mắn khi Thước đã vô tình tìm thấy “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “.

Thầy Lương dùng khăn lau mồ hôi cho lão Xèng rồi khẽ nói :

— Cũng may lão có một sức khỏe hơn người nên mới có thể chịu đựng được tới bây giờ. Nếu là người bình thường chắc chắn không qua khỏi. Cố gắng thêm một chút nữa, rồi lão sẽ khỏe lại thôi.....Xem ra ông trời đối với lão cũng không tệ.

Thước sau khi rửa xong củ sâm thì chạy vội vào trong đưa cho thầy Lương, cả Bảo cũng vậy, giã nát toàn bộ phần thân, lá và hoa của cây sâm, Bảo để trong một ống tre mà hôm trước lão Xèng làm để mọi người dùng ăn cơm.

Thầy Lương mở tay nải, lấy dao, lấy cái cối nhỏ mà thầy hay dùng để bào chế thuốc, thái 3 lát sâm bảy lá cho vào trong cối, bỏ thêm hai loại thảo dược có sẵn mà thầy đem theo, đưa cho Thước thầy Lương nói :

— Giã nhẹ những thứ có trong này, sau đó đun một chút nước nóng, đổ gần đầy miệng cối là được.

Tiếp đó, thầy Lương khẽ mở lớp áo băng nơi vết thương của lão Xèng. Vết rạn nứt nơi mu bàn tay lộ ra đã sưng tấy, thâm đen, duy chỉ có hai vết rạn

của rắn độc là vẫn đang rỉ máu. Nhón lấy 2 đầu ngón tay phần lá sâm đã được giã nát, thầy Lương đắp vào vết rắn cắn.

Thầy Lương nói :

— Thứ này sẽ giúp hút độc trong cơ thể lão Xèng ra ngoài. Cứ sau 30 phút sẽ thay bã một lần. Cộng với đó, uống nước củ sâm bảy lá, trong ngoài cùng công kích, độc tố sẽ bị giải trừ.

Thước cũng đã xong tiếp phần việc của mình, thầy Lương bắt đầu cho lão Xèng uống nước củ sâm. Sau nửa giờ đầu tiên, Bảo cùng với Thước hồi hộp chờ đợi kết quả. Lúc này, phần thuốc đắp được giã từ cây sâm bảy lá từ màu xanh đậm đã chuyển sang màu đen kịt rồi khô cong lại.

Thầy Lương lấy bã cũ ra rồi tiếp tục đắp bã mới vào vết rắn cắn trên mu bàn tay lão Xèng. Chỉ nhìn bằng mắt thường cũng đã thấy, các vết thâm tím khi này đã xâm lấn đến vùng cổ thì nay sau lần đắp lá đầu tiên đã giảm đi một cách rõ rệt. Lão Xèng cũng bớt đổ mồ hôi hơn, sắc mặt có biến chuyển tốt.

Thầy Lương giải thích :

— Cây sâm bảy lá (thất diệp nhất chi hoa) này có tính kháng độc cực kỳ hữu hiệu, tất cả các bộ phận của cây từ hoa, lá, thân, đặc biệt là phần củ, dược tính trị độc rất mạnh. Tuy nhiên bản thân loài cây này cũng có tính độc nhẹ. Đó là lý do vì sao khi này giã thuốc để uống, ta có cho thêm hai loại thảo dược để khử đi độc tính của sâm bảy lá. Phần bã ta vừa lấy ra khỏi vết thương chuyển màu đen là bởi vì nó hút độc ra khỏi cơ thể lão Xèng. Cứ như thế này, chỉ cần đắp tiếp 3 lần nữa, độc rắn sẽ được giải hoàn toàn.

Thước suýt xoa :

— Trên đời này lại có loại cây hữu dụng như vật sao...?

Thầy Lương cười :

— Có “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ đừng nói là nọc rắn, cho dù là độc của “Cổ Trùng” cũng có thể giải được. Có điều muốn giải được độc “ Cổ Trùng “ thì cần phải sử dụng nhiều loại thảo dược, cũng như kỳ công bào chế thuốc hơn. Tuy nhiên, giải nọc độc của rắn thì chỉ cần sử dụng sâm nguyên chất cộng với một chút kiến thức về châm cứu cũng đủ rồi.

“ Ọc...Ọc...Ọc “

Thầy Lương đang nói thì bụng của Bảo sôi òng ọc, khi mà căng thẳng đã đi qua, con người ta mới cảm thấy đói. Nhớ lại thì cả ngày hôm nay, ba người họ cũng chỉ ăn chút đồ ăn thừa của tối ngày hôm trước còn để lại.

Thước cười cười rồi gãi đầu gãi tai :

— Tôi...tôi đi nấu cơm nhé....Khì khì.

Thầy Lương gật đầu đồng ý, Bảo tiếp :

— Vậy để tôi đi nấu cho lão Xèng chút cháo.

Nhưng thầy Lương ngăn lại :

— Không cần đâu, trước mắt chưa cho lão Xèng ăn gì vội.

Bảo thắc mắc :

— Nhưng....từ qua đến giờ, lão Xèng chỉ uống nước cầm hơi.....Như vậy liệu lão có sức mà chịu nổi không....?

Thầy Lương cười, lúc này thầy Lương mới lấy trong túi ra một củ gì đó tròn tròn, hơi xù xì, có màu vàng nhạt nhạt, mà đặc biệt ở chỗ trên cái củ ấy còn có chút cành và lá, nhìn như là lá thông.

Thầy Lương nói :

— Sở dĩ ta và cậu Thước về muộn chính là vì thứ này, đây là nấm Phục Linh Thiên, là một loại thần dược trong việc bồi bổ sức khỏe. Củ nấm ta lấy được này vẫn còn nhỏ, nhưng chỗ này dư sức cho lão Xèng, và cả chúng ta dùng rồi.

Nhìn cái củ trên tay thầy Lương, nếu không nói thì Bảo cũng không biết đây là nấm. Chưa bao giờ Bảo nhìn thấy loại nấm nào kỳ lạ đến như vậy, thầy Lương tiếp :

— Chắc cậu thấy lạ lắm phải không...? Bởi vốn dĩ đây là loài nấm cực kỳ quý hiếm, nấm Phục Linh Thiên chỉ mọc trên ngọn của loài cây cổ thụ thuộc họ thông, gọi là cây Vân Sam. Thế cho nên nó cực kỳ hiếm, bởi chỉ tìm được thứ nấm này trong những khu rừng rậm có niên đại vài trăm, thậm chí là hàng nghìn năm. Người biết về loại nấm này chắc cũng không nhiều đâu, thế nên cậu thấy lạ cũng đúng thôi.

Nói xong, thầy Lương dùng dao thái mấy lát sâm Phục Linh Thiên, thầy gọi Thước lại rồi nói :

— Thả 3 lát sâm này vào 3 ống nữa, đổ nước nóng vào hãm như trà. Lát ăn xong, chúng ta sẽ uống.

Bảo hỏi :

— Ở, thế thầy không cho lão Xèng uống à...?

Thầy Lương cười :

— Yên tâm, yên tâm.....Ai cũng có phần, chỉ là lão Xèng thì không uống mà lát ta sẽ cho lão ngậm. Nhưng phải đợi khi độc tính giảm đi một phần nữa đã....Khà khà khà, gặp đại nạn không chết, lại còn tìm được thảo dược trân quý. Xem ra chuyến đi này đối với chúng ta mà nói, trong họa lại có phúc. Tuy nhiên, không được lơ là hoặc mất cảnh giác. Bởi ta nghĩ, hiện tại tên mo Chốc ấy đang ráo riết truy lùng chúng ta. Lão ta không thể để yên khi trận pháp lão bày bố bị phá giải. Ngay khi lão Xèng hồi phục, chúng ta phải lập tức lên đường.

Bảo có chút thắc mắc trong lời nói của thầy Lương, Bảo hỏi :

— Nếu đúng như thầy nói thì chẳng phải người của hãn ta đã phải tìm thấy chúng ta rồi chứ....? Bởi nơi này cách vị trí dựng lều của chúng ta không quá xa, hơn nữa khu rừng này giống như một sào huyết của tên thầy Mo trong nhiều năm qua.

Thầy Lương đáp :

— Cậu nói không sai, hiện tại bốn người chúng ta đang ở trong sào huyết của hãn. Nhưng đó là khi trận pháp còn tồn tại, thông qua trận pháp, hãn có thể dùng sức mạnh tâm linh để cảm nhận những thay đổi khác thường, những xâm nhập vào trận đồ. Để ta giải thích một chút cho cậu hiểu rõ, “ Tứ Thủy Trận “ được xây dựng trên sự kết hợp của 5 yếu tố ngũ hành, cộng với đó là thuật “ Trấn Hồn “ ám hại những người đi vào trận. Biết rõ những đặc điểm này nên ta mới làm ra bùa “ Tương Sinh “ một loại bùa cũng tập hợp đủ 5 yếu tố ngũ hành đã được yểm mật chú. Thế nên khi bước chân vào trận pháp, bùa “ Tương Sinh “ đóng vai trò như một thuật che mắt bởi nó có cùng đặc điểm với ngũ hành trong “ Tứ Thủy Trận “. Do vậy tên mo Chốc trong thời điểm đầu không cảm nhận được sự xuất hiện của chúng ta.

Tiếp đó, ta đã phá trận của lão bằng cách giải thoát cho vong linh bị lão “Trấn Hồn” ở “Cửa” chúng ta đi qua. Đây mới là đòn đánh chí mạng, một cửa bị phá, đồng nghĩa trận pháp sẽ vô dụng, kết giới từ đó cũng biến mất. Mất đi trận “Tứ Thủy” mo Chốc coi như mất đi sức mạnh tâm linh trong việc kiểm soát trận đồ. Hẳn muốn tìm chúng ta cũng không phải điều dễ dàng. Và rất có thể, lúc này, người của lão ta đã dính bẫy mà ta tạo ra trước khi chúng ta di chuyển khỏi nơi đó.

Bảo ngạc nhiên :

— Bẫy.....? Là bẫy gì...? Mà thầy đặt bẫy lúc nào...? Sao tôi không biết...?

Suy nghĩ một lúc, Bảo ồ lên :

— Có...có phải là lúc mà anh Thước phạt cây, cũng như đi lùi hướng khác....?

Thầy Lương gật đầu mỉm cười :

— Chính là nó, để cẩn thận hơn, ta đã bảo cậu Thước tạo một hướng đi khác, để lại một vài dấu vết nhằm đánh lạc hướng nếu có kẻ tìm đến..... Một cái bẫy đơn giản, nhưng nếu chúng mắc phải, chúng ta sẽ có thêm một khoảng thời gian quý báu.

[.....]

“ Soạt....Soạt “

Trong khu rừng tối om, Khuông phạt những bụi cây trước mặt rồi ngồi xuống đất. Bỗng dưng Khuông ôm đầu đau đớn, gã lăn lộn, thậm chí húc cả đầu vào thân cây, bởi cơn đau quá dữ dội.

Trong đầu gã vang lên giọng nói của mo Chốc :

“ Khốn kiếp, đã một ngày mà người vẫn chưa tìm thấy được kẻ đó. Đồ ăn hại....”

— A.....a.....a.....đau....đau....quá.....Chủ...nhân.....tha...
tội....Tôi....sẽ...tìm...được....hắn.....Ngừ....ngừ.....ngừ.....

[.....]

Tại làng sương mù.....Trong gian nhà gỗ phía sau nơi ở của mo Chốc, lão thầy mo cùng 4 tên hộ vệ đang có mặt ở đây.

Mo Chốc tức tối đến trợn mắt, lão thở hồng hộc tỏ ra khá mệt mỏi.

Ba Phổ vội hỏi :

— Chủ nhân...ngài sao vậy... ? Hình như ngài không được khỏe..?

Mo Chốc đưa tay lên đáp :

— Hộc....ta không sao.....Chỉ là phải dùng 1 phần hồn để điều khiển tên Khuông nên ta hơi mệt. Hơn nữa, chỉ còn 2 ngày nữa là trăng tròn, đây là thời điểm nhạy cảm, khả năng của ta sẽ bị hạn chế. Trước khi đến lễ “ Tế Thần “, nhất định không được để xảy ra sơ suất gì. Canh chừng đám dân trong làng, kẻ nào trái ý, giết không tha.

Đạt La nói :

— Chủ nhân yên tâm, mọi thứ đều đã được chuẩn bị kỹ lưỡng. Vật tế được canh chừng cẩn mật.....Gia đình của bọn chúng không ai còn nói được

cả.

Mô Chốc cười man rợ :

— He he he...tốt, tốt lắm.....Nhưng cũng đừng lạm sát quá đà, bởi ta vẫn cần rất rất nhiều máu trong ngày “ Thần Linh Tái Sinh “.....he he he.....he he he....

Chương 97: Chìa khóa

Đêm hôm đó, trong lúc mọi người đi nằm nghỉ thì thầy Lương vẫn thức, dưới ánh lửa, thầy Lương đang ngồi suy nghĩ về những chuyện đã xảy ra trong quá khứ, đồng thời chăm sóc sức khỏe của lão Xèng. Nhờ vào “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ chỉ sau vài giờ đồng hồ liên tục đập lá và uống nước củ sâm, đến thời điểm hiện tại, độc rắn trong cơ thể lão Xèng gần như đã được hóa giải. Cộng với đó, thầy Lương còn cho lão Xèng ngâm sâm “ Phục Linh Thiên “, thể trạng của lão Xèng đang bình phục rất tốt. Lúc sớm, lão Xèng đã có thể mở mắt, nhưng để cho lão Xèng được nghỉ ngơi, thầy Lương một lần nữa dùng mê hồn hương đưa lão Xèng vào giấc ngủ sâu.

Những người còn lại bao gồm, thầy Lương, Bảo, Thước thay phiên nhau ngủ để canh chừng. Bởi họ đều hiểu, nguy hiểm có thể ập đến bất cứ lúc nào. Đột nhiên thầy Lương quay lại nhìn, Bảo vừa thức dậy, đi lại chỗ thầy Lương ngồi, Bảo nói :

— Thầy đi ngủ đi, để đây tôi trông cho.

Thầy Lương mỉm cười :

— Ta không sao, khi sớm ta cũng chợp mắt được một giấc rồi. Hơn nữa, có vài chuyện ta cần xem xét lại nên giờ có nằm cũng không ngủ được.

Bảo tiếp :

— Hôm nay thầy đã vất vả nhiều rồi, thật may khi có thầy ở đây.

Thầy Lương đáp :

— Mọi người đều vất vả mà, cậu và Thước cũng phải cố gắng hết sức khi đưa lão Xèng tới đây. Nếu không có hai cậu thì ta cũng chẳng thể làm gì được. Vậy nên đừng suy nghĩ nhiều, tất cả chỉ mới bắt đầu mà thôi. Phía trước chúng ta còn rất nhiều những điều mà chúng ta chưa biết. Dù sao qua chuyện này, bản thân ta và cậu cũng phải xem lại chính mình.

Bảo hiểu ý thầy Lương đang nói, lần này Bảo đã mất bình tĩnh, có lúc gần như suy sụp. Nhìn lão Xèng đang nằm bên trong, Bảo hỏi :

— Mất bao lâu nữa thì lão Xèng mới bình phục hoàn toàn vậy thầy..?

Thầy Lương trả lời :

— Điều này còn tùy thuộc vào thể trạng của lão Xèng, nhưng ta nghĩ sẽ không quá lâu đâu. Lão Xèng là một lão già gân mà, khà khà khà.....Lúc lão ấy tỉnh dậy, đã có ngay ý định là tiếp tục lên đường. Thế cho nên ta mới để lão ngủ tiếp một giấc nữa. Mặc dù như vậy có chút mạo hiểm, bởi rất có thể, người của mo Chốc sẽ tìm thấy chúng ta bất cứ khi nào.

Bảo hỏi :

— Cái thế giới tâm linh, bùa ngải mà thầy nói thực sự nguy hiểm như vậy sao....?

Thầy Lương cho thêm củi khô vào lửa, tiếng củi cháy lép bép soi bóng hai người lên vách hang, thầy Lương nói :

— Tâm linh, bùa ngải không xấu, chỉ có con người khiến cho mọi thứ trở nên tồi tệ mà thôi. Giả dụ như khi nhắc đến tâm linh, con người ta luôn có một đức tin vào thần thánh, vào chư phật, mà thánh thần, chư phật luôn dạy cho con người sống thiện, dạy cho con người một cái tâm sáng, như vậy người tin vào tâm linh, sống theo đạo lý của nhà phật chẳng phải cuộc sống sẽ nhẹ nhàng, tốt đẹp hơn hay sao. Tuy vậy, cũng có những kẻ lợi dụng tín ngưỡng để trục lợi, mua thần, bán thánh, lừa dối mọi người để đạt được mục đích riêng, chúng núp dưới bóng tâm linh làm chuyện xấu, để rồi gây ra thù hận, nghi kỵ, làm cho người ta nghĩ xấu về tâm linh. Bùa ngải cũng như vậy, có những thầy mo dùng ngải để chữa bệnh cứu người, cũng tồn tại những thầy mo nuôi ngải để hại người, để gia tăng sức mạnh bản thân thông qua bùa ngải, cuối cùng u mê, lâm vào con đường tà thuật không lối thoát, và rồi hóa ma quỷ lúc nào chẳng hay. Những thầy mo, thầy phù thủy như vậy cực kỳ nguy hiểm, họ không coi mạng sống của người khác ra gì, thứ họ trưng cầu chỉ là tà niệm, dục vọng đen tối của bản thân. Sức mạnh càng lớn, lại càng khó kiểm soát.

Bảo tiếp :

— Trước giờ tôi chỉ tin vào những nghiên cứu khoa học, tin vào những gì mắt thấy tai nghe. Từ khi gặp thầy, tôi đã hoàn toàn thay đổi suy nghĩ, đúng là trên đời này còn quá nhiều thứ mà tôi không thể ngờ tới được. Chưa lần nào nói ra, nhưng trong lòng tôi luôn cảm ơn thầy, cảm ơn thầy vì đã đưa Sưong tới đây, để tôi có thể nhìn thấy được cô ấy một lần nữa.

Thầy Lương gật gù :

— Duyên đến sẽ tự đến, vạn vật trên đời đều có một thứ gọi là cơ duyên, ta cũng chỉ đóng vai trò như một người chuyển lời mà thôi. Nói ra được những lời này, chứng tỏ trong lòng cậu cũng đã nghĩ thông suốt. Cho dù tới đây xảy ra chuyện gì, hãy cố gắng sống sót trở về.

Bảo cúi đầu cảm tạ thầy Lương, tranh thủ nấu chút đồ ăn trước khi trời sáng, một đêm trôi qua yên bình, không có chuyện gì xảy ra cả. Trời vẫn còn mờ hơi sương, sự im lặng trong hang bị phá vỡ bởi tiếng....

“ Rắc....Rắc....”

“ Hự “

— Khà khà khà, các người tính buộc chết tôi phải không...?

Tiếng những thanh nẹp bị lão Xèng gõng người bẻ gãy, khẽ mở mắt, thầy Lương nhìn lão Xèng nói :

— Xem ra lão trâu bò hơn cả tôi dự tính. Chậc, nhìn lão chắc chẳng ai dám nói, ngày hôm qua suýt chút nữa thì lão đi gặp diêm vương đâu nhỉ....?

Bảo cũng tỉnh dậy, thấy lão Xèng đứng sừng sững trước mặt mình, Bảo mừng đến rơi nước mắt, nhưng nhanh chóng, Bảo quay mặt đi để không ai nhìn thấy mình khóc, thầy Lương nhìn lão Xèng gật đầu, lão Xèng nói :

— Mặc dù mê man, nhưng tôi vẫn có thể nghe thấy những gì mọi người nói. Cảm ơn mọi người, mạng sống của tôi là do mọi người cứu. Sau này, tính mạng của tôi cũng là của mọi người.

Đúng lúc ấy, Thước vươn vai tỉnh dậy, miệng vẫn còn ngáp ngáp, thầy Lương chỉ tay vào Thước rồi nói :

— Thực ra người có công lớn nhất chính là cậu Thước kia kìa, nếu không có cậu ấy tìm được cây thuốc quý thì tôi cũng chẳng biết phải cứu lão bằng cách nào.

Lão Xèng ấp úng có chút ngượng ngùng, bởi từ lúc xuất phát đến giờ, lão Xèng luôn đề phòng Thước, lão sợ Thước sẽ hành động giống như trong giấc mơ của lão. Nay biết Thước đã vất vả khiêng lão đến nơi lánh nạn, lại là người tìm ra được “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “, giúp lão thoát khỏi cái chết, bỗng dưng lão Xèng thấy có lỗi với Thước.

Khi còn chưa biết nói gì thì Thước chồm dậy, đu lên người lão Xèng xong Thước nhảy xuống đất, Thước cười nói vui vẻ :

— Cuối cùng thì lão cũng đã khỏe lại, mà hình như lại còn khỏe hơn trước thì phải. Lão làm tôi suýt nữa thì khóc hết nước mắt.....

Đang nói thì Thước đứng hình, ngó người khi lão Xèng quay lại ôm chặt lấy Thước, lão Xèng nói :

— Cảm ơn cậu....

Thầy Lương mỉm cười mãn nguyện, đúng là trong họa lại có phúc, qua chuyện lão Xèng bị rắn độc cắn, những mâu thuẫn, những nghi kỵ trong nhóm đã được giải tỏa. Đây là một điều vô cùng quan trọng trước khi nhóm 4 người họ đi tiếp cuộc hành trình đến “ Làng Sương Mù “. Đối thủ của họ không chỉ đông hơn về số lượng mà còn vô cùng độc địa, thâm hiểm. Chỉ cần một chút nghi ngờ, không tin tưởng lẫn nhau, họ sẽ bị mo Chốc nuốt chửng.

Thầy Lương cười :

— Khà khà khà, mùi mẫn, tình cảm như thế là đủ rồi.....Tranh thủ ngồi xuống đây ăn chút gì đi đã, lão Xèng đã khỏe lại, tôi cũng có vài điều muốn nói với tất cả mọi người. Cuộc hành trình của chúng ta lúc này mới thực sự bắt đầu.

Bổ sung năng lượng xong, thầy Lương còn hãm cả trà từ nắm “ Phục Linh Thiên “ cho mọi người uống.

Lão Xèng suýt xoa :

— Đúng là thần dược, uống vào không những tinh thần tỉnh táo mà cả cơ thể cũng có cảm giác tráng kiện hơn bao giờ hết. Tôi đã hiểu tại sao tôi lại khỏe nhanh đến vậy.

Bảo cùng với Thước cũng đồng ý điều này, bao mệt mỏi cứ như tan biến, cơ thể tràn ngập sức sống, lúc này thầy Lương mới bắt đầu vào việc, thầy Lương nói :

— Cả đêm hôm qua, tôi và cậu Bảo đã xem xét rất kỹ những tấm bản đồ, những ghi chép về vùng núi này từ mấy chục năm về trước. Mọi người cũng đều đã biết, trận pháp do mo Chốc bày ra đã bị chúng ta phá giải. Với khả năng của lão Xèng, cũng như sự thông minh của cậu Bảo trong việc am hiểu về địa chất. Không khó để chúng ta đến được chân núi U Bò, chắc chắn ngôi làng ấy sẽ nằm đâu đó quanh chân núi U Bò. Đến được đó là 1 chuyện, còn có tìm được “ Làng Sương Mù “ hay không lại là 1 chuyện khác.

Lão Xèng hỏi :

— Sao lại như vậy....? Nếu là một ngôi làng, chắc chắn sẽ có những dấu vết để tìm, và không khó để tìm ra. Dựa vào địa hình, cũng như khu vực có con người sinh sống, tôi sẽ tìm được.

Thầy Lương nói :

— Lão nói không sai, nhưng nếu ngôi làng đó chỉ là một ngôi làng bình thường. Còn “ Làng Sương Mù “ thì không phải như vậy, tôi có thể chắc chắn một điều, mo Chốc đã tạo ra một kết giới để che giấu sự tồn tại của ngôi làng trong nhiều năm qua. Ngoài việc nơi đó quanh năm sương mù phủ trắng xóa thì việc mo Chốc dùng khả năng của mình tác động đến ngôi làng chính là điểm khiến cho “ Làng Sương Mù “ tồn tại như một truyền thuyết.

Bảo hỏi :

— Nếu như vậy thì phải làm sao....?

Thầy Lương trả lời :

— Còn sao nữa, chẳng phải chìa khóa để đến ngôi làng chính là 2 người các cậu hay sao....?

Bảo và Thước nhìn nhau rồi tự chỉ vào mình, đồng thanh cả 2 nói :

— Là bọn tôi....?

Thầy Lương cười :

— Khà khà khà, chính xác.....Để ta giải thích, Bảo, cậu chưa từng đặt chân đến ngôi làng, nhưng cậu từng được Sương dẫn ra khỏi khu rừng kỳ lạ đó, có thể hiện tại cậu không nhớ, nhưng ta tin, khi đến chân núi U Bò, cậu sẽ có cảm giác quen thuộc. Còn Thước, cậu là người đã đến “ Làng Sương Mù “ thậm chí sống ở đó một thời gian cho đến khi hồn ma của Sương cứu cậu thoát khỏi đó. Mặc dù lúc ấy cậu đã không còn tỉnh táo, nhưng lúc rời

khỏi nhà ông Mừng, trên đường tới đây, ta đã cố tình hỏi cậu những câu hỏi về đường ra khỏi ngôi làng, mặc dù cậu nói không nhớ rõ, nhưng vẫn mơ hồ mừng tượng được, đó là do trong đầu cậu vẫn lưu giữ những ký ức mặc dù bản thân cậu bị hồn ma của Sương nhập vào. Do vậy, cả hai cậu chính là chìa khóa để đến được ngôi làng ấy.....Vấn đề bây giờ chỉ là liệu phật bản mệnh tượng trưng cho sự thông tuệ với nghìn mắt thấu rõ nhân gian của các cậu sẽ đưa chúng ta tới đâu mà thôi.....Không phải tự nhiên mà 2 chàng thanh niên, cùng ngày tháng năm sinh, sinh đúng vào ngày “Quan Âm Thiên Thủ” đản sinh lại cùng có liên quan đến 1 cô gái có mặt ở cùng một nơi như thế này đâu.....Tất cả là do một chữ Duyên.....

Chương 98: Rình rập

” Cờ rúc....Hú....Cờ rúc....rúc....rúc..”

Tiếng chim rừng vang lên trên những tán cây rộng lớn, nhóm 4 người của thầy Lương đã rời khỏi hang ngay khi trời vừa sáng. Sau hơn 1 ngày nằm bẹp một chỗ, giờ đây lão Xèng như khỏe hơn bao giờ hết, việc đi trước dọn đường cứ phăm phăm. Bên cạnh đó, những kiến thức về địa chất của Bảo cũng đang được phát huy một cách toàn diện. Kinh nghiệm đi rừng, cộng thêm sự am hiểu chuyên môn về khoa học, hai thứ đó kết hợp với nhau quá hoàn hảo. Đã đi được hơn 2 giờ đồng hồ, thầy Lương nói mọi người dừng lại nghỉ ngơi.

Ngồi xuống nghỉ ngơi, định lấy nước ra uống thì Thước mới nhận ra rằng, lượng nước đem theo đã gần cạn. Cũng bởi cả ngày hôm qua, nước dùng lau rửa vết thương cho lão Xèng, rồi nấu cơm, hãm trà. Giờ chỉ còn lại một

ít, đưa cho thầy Lương, Thước nói :

— Thầy uống đi này.

Thầy Lương cũng hiểu ý bèn đáp :

— Chúng ta gần hết nước rồi phải không...? Từ hôm qua đến giờ không gặp nhánh suối nào cả, ta không khát, ai khát cứ uống đi.

Lão Xèng đứng dậy nói :

— Đừng lo, để tôi đi lấy nước.

Bảo ngạc nhiên hỏi :

— Lão định lấy nước ở đâu...? Quanh đây làm gì có suối hay chỗ nào có nước để mà lấy...?

Lão Xèng cười :

— Thế nên, tôi mới có mặt ở đây.....Một người cầm đồ đựng nước đi theo tôi. Trong rừng đâu nhất thiết là phải ra suối mới lấy được nước. Đi nào....

Bảo với Thước vội đứng dậy đi theo lão Xèng, lão Xèng dẫn họ đến một bụi tre lớn, chắc có lẽ khi đến đây, lão Xèng đã nhắm đến bụi tre này. Tới gần mới thấy, từng cây tre đều to ngang cổ chân người, cây nào cây đấy cao vút, thẳng tắp lự.

Rút con dao quắm, lão Xèng nói Thước vào Bảo giữ lấy cây tre, còn mình thì chọn phần sát gốc rồi với 2 nhát chém, cây tre đứt lìa khỏi gốc. Tính toán từng đoạn tre, lão Xèng dùng dao chặt tiếp. Dao vừa bằm vào, nước từ trong ống tre bắn ra tung tóe, đưa ống tre vừa chặt cho Thước, lão Xèng nói

:

— Này, uống đi.

Cầm ống tre với một nửa ống sóng sánh làn nước trong vắt, Thước há hốc mồm ngạc nhiên, vẫn còn nghi ngại bởi Thước sợ không biết uống nước này vào có việc gì hay không thì lão Xèng hất hàm :

— Đừng có lo, nước này còn sạch hơn là nước suối. Uống đi rồi đem cho thầy Lương. Chặt hết chỗ tre này là đủ nước cho chúng ta trong 2 ngày tới.

Tiếp tục chặt tiếp ống tre trong cây tre vừa bị đốn hạ khi nãy, quả đúng như lời lão Xèng nói, trong ống tre có rất nhiều nước.

Uống một ngụm, Thước ồ lên :

— Vị có hơi lạ lạ, thơm mùi tre.....Hình như trước kia tôi cũng uống thứ nước này rồi thì phải....

Lão Xèng cười :

— Chắc người bạn của cậu cũng từng dùng cách này giống như ta để lấy nước cho cả nhóm. Cậu ta có khả năng đi rừng đáng kinh ngạc đấy, thế nên không có gì là lạ. Đây là cách những người đi rừng lấy nước uống khi không tìm được con suối nào.

Bảo nói :

— Nhưng chẳng lẽ phải chặt hết những cây tre lớn như thế này sao...? Tôi thấy tiếc sao đấy.

Lão Xèng đáp :

— Việc sinh tồn mới là quan trọng nhất, một vài cây tre thì có là gì...?

Bảo lắc đầu :

— Không, nếu như chỉ cần lấy nước thì tôi có cách khác, thay vì chặt tre, chúng ta đục một cái lỗ ở mỗi phần mấu, như vậy nước sẽ vẫn chảy ra mà không cần tốn sức, cũng không cần phải đốn hạ cả một cây tre lớn như thế này. Đục lỗ xong lấy lá tre cuộn lại thành ống rồi dẫn nước chảy vào chai là được thôi mà.

Dứt lời, Bảo thực hiện luôn điều mình đang nói, vừa làm Bảo vừa hỏi lão Xèng :

— Trong ống tre này có nước phải không...?

Lão Xèng gật đầu :

— Ừ, đúng rồi.

Dùng dao, đục một lỗ nơi ống tre, sau đó nhanh tay đưa lá tre đã cuộn thành ống vào cái lỗ, nước theo lá tre chảy ra thành dòng trước ánh nhìn ngỡ ngàng của lão Xèng. Cứ thế đưa chai vào hứng, hết ống này, Bảo lại đục một ống khác cho đến khi lấy đủ nước.

Lão Xèng nhìn Bảo gãi đầu gãi tai :

— Đúng là cách này hay hơn thật....Khà khà khà.

Quay lại chỗ thầy Lương, lúc này thầy Lương đang xem xét những số liệu ước tính phạm vi của khu rừng. Đều là những ghi chép từ rất lâu về trước, những cũng có thể dựa vào đó để phỏng đoán xem mình đã đi được bao xa,

và còn cách núi U Bò chừng nào. Với sự giúp đỡ của Bảo, sau khi tính toán thầy Lương nói :

— Nếu đi với tốc độ này, chỉ ngày mai thôi chúng ta sẽ đến được chân núi U Bò.

Thước tròn mắt :

— Nhanh như vậy sao....? Tôi nhớ lần trước để đến được chỗ đó, chúng tôi phải mất đến 5 ngày.

Thầy Lương cười :

— Đó là vì các cậu đi ngược theo dòng suối, quãng đường sẽ lòng vòng, còn đây chúng ta đang tiến thẳng tới đó, nên thời gian giảm đi là điều dễ hiểu.

Bảo nói :

— Thầy thật đáng nể, chỉ dựa vào tính toán của bản thân mà độ chính xác cũng không kém gì những kiến thức về địa chất của tôi. Không sai, chúng ta đã đi được gần $\frac{2}{3}$ quãng đường. Sự thay đổi về hệ sinh thái, cũng như các lớp đất đá ở đây cho tôi biết, chúng ta đang dần đi lên cao và tiến gần hơn đến núi U Bò. Sau khi nghỉ ngơi xong, chúng ta sẽ đi tiếp, rồi tìm một chỗ dựng lều. Với tốc độ di chuyển này, khoảng trưa mai, chúng ta sẽ đến chân núi.

Thầy Lương nói với lão Xèng :

— Ở đây lão là người nhiều kinh nghiệm nhất, trong quá trình di chuyển, tôi muốn lão cố gắng xác định xem quanh chân núi, nơi nào xuất hiện thác nước.

Thước hỏi :

— Tại khu vực gần thác nước ấy, tôi đã mất đi một người bạn trong nhóm, cũng chính là người đi cùng tôi mà lão Xèng đã gặp gần 2 năm về trước. Khốn kiếp thật....

Nghĩ ngợi đã đủ, cả nhóm tiếp tục lên đường, cùng với đó, kẻ được cho là tay sai của mo Chốc, A Khuông cũng đã tìm được vị trí cái hang mà 4 người đã trú lại ngày hôm qua.

[.....]

Mặc dù trước khi rời khỏi đó, thầy Lương đã cẩn thận xóa dấu vết, nhưng khác với lần trước, kẻ thù của họ không còn bị mắc lừa nữa. Sự ma mãnh của mo Chốc, bên cạnh đó khu rừng này như một sào huyệt của lão, với cái mũi của con chó săn mang tên ” Khuông “, lão ta đã bắt đầu đánh hơi thấy những kẻ phá hoại.

— Chúng đã đi theo hướng này và không phải chỉ có một người. – Khuông nói mặc dù gã chỉ có một mình.

Giọng của mo Chốc vang lên trong đầu Khuông :

” Đúng như ta nghĩ, những kẻ này đang đi sâu vào trong. Mục đích của chúng đã quá rõ, bằng một cách nào đó, chúng biết về ta và đang đi tìm ta. Tìm bọn chúng, giết hết tất cả cho ta. He he he.....He he he....Với sự giúp đỡ của ta, người sẽ là một con quỷ khát máu...”

Khuông đáp :

— Tuân lệnh chủ nhân.

Dứt lời, gã lao thẳng vào trong những bụi cây rậm rạp, Khuông lao đi phăng phăng, mo Chốc nói đúng, giờ đây Khuông không còn sợ hãi, không còn lương tri, hăn thoăn thoắt, nhanh nhẹn, cứ như thể hăn đã biến thành một con người khác, một mối đe dọa thực sự đối với thầy Lương và những người còn lại.

Khuông đã trở thành một con quỷ, tay sai cho mo Chốc.....Với mệnh lệnh giết chết bất kể ai gặp trên đường, mắt Khuông long lên một màu đỏ sọng, gã nghiêng răng như một con thú dữ sống chuồng.

[.....]

Trời đã chuyển tối, lão Xèng tìm được một vị trí trống trải để dựng lều, trên đường tới đây, thật may khi lão Xèng phát hiện ra một mạch nước ngầm chảy ra từ trong đá. Càng đi vào sâu, mọi thứ lại càng trở nên hùng vĩ, nguyên sơ. Ngồi quanh đống lửa, Thước bồi hồi nhớ lại những ký ức với đồng đội khoảng thời gian trước đây. Khi đó họ cũng như thầy Lương, lão Xèng và Bảo bây giờ. Nhưng rồi, có thể chỉ còn duy nhất một mình Thước còn sống, tận mắt chứng kiến cái chết đáng sợ của bạn bè, dù hoang mang, sợ hãi, nhưng Thước vẫn muốn quay lại nơi đây, bởi Thước hi vọng rằng, biết đâu trong ngôi làng ấy, bạn của anh vẫn còn sống.

Thước nói :

— Nếu họ đều đã bị giết, tôi chắc chắn sẽ liều mạng với lão thầy mo ấy.

Cách đó không xa, trong một lùm cây tối om như hũ nút, xung quanh bốn bề là tiếng cú kêu vang vọng.

Một ánh mắt đỏ vừa khẽ lóe lên trong màn đêm :

— Chúng đây rồi.....

Chương 99: Người bạn cũ

Cũng không còn sớm, sau khi bàn bạc lộ trình với tất cả mọi người, thầy Lương nói :

— Mọi người đi ngủ đi, tôi sẽ thức canh chừng.

Ba người còn lại đáp :

— Sao thế được, việc canh chừng cứ để tôi.

Không ai chịu nhường ai, cuối cùng giải pháp được đưa ra chính là vẫn như khi ở hang, cả bốn người sẽ chia ca thay nhau canh gác cho những người khác ngủ. Và lão Xèng là người đầu tiên bởi lão Xèng nhất quyết không nhường cho ai khác.

Khẽ mỉm cười, ai cũng hiểu lão Xèng làm như vậy là để bù đắp cho mọi người trong khoảng thời gian lão mê man bất tỉnh, mọi người cũng đã chăm sóc cho lão khá vất vả, giờ là lúc lão canh chừng cho mọi người nghỉ ngơi.

Sau khi 3 người kia đã vào lều, lão Xèng ngồi bên ngoài cạnh đồng lửa, kiểm tra lại những thứ vũ khí mà mình đem theo như dao, cung, nỏ, tên.....Thi thoảng lão Xèng lại hướng nỏ vào phía bóng tối trước mặt, im lặng lắng nghe từng tiếng động nhỏ đang diễn ra xung quanh mình. Một sự cảnh giác cao độ đến từ vị trí của lão Xèng, gặp nạn không chết, lão Xèng

giờ đây lại càng cần trọng hơn.

Từ trong bóng tối, Khuông ẩn mình trong những lùm cây, hẩn giống như một loài thú săn đêm, rình rập con mồi. Tất nhiên, những gì mà Khuông nhìn thấy, chủ nhân đang điều khiển tâm trí hẩn là mo Chốc cũng nhìn thấy.

Hai hàm răng nghiền vào nhau kèn kẹt, đôi mắt long lên sòng sọc thể hiện sự khát máu, nhưng Khuông vẫn chưa hành động bởi trong đầu hẩn, giọng nói của mo Chốc vẫn vang lên văng vẳng :

” Chưa phải lúc này ”

” Hãy đợi đến lúc chúng chìm sâu vào giấc ngủ. ”

” Mục tiêu của người chính là lão già có chòm râu bạc, giết chết hẩn bằng mọi giá ”

[.....]

Tại đại bản doanh của mo Chốc, lúc này cũng đã gần nửa đêm, mo Chốc cùng bốn tên hộ vệ vẫn đang tập trung trong gian nhà gỗ bí mật.

Lung Ta nói :

— Những kẻ đó là ai vậy thưa chủ nhân....?

Mo Chốc đáp :

— Hiện tại thì ta chưa thể biết rõ, nhưng chắc chắn bốn tên đó đang trên đường tìm ngôi làng này để phá ta. Trong số chúng có một tên cực kỳ nguy hiểm, chính kẻ này là người phá giải trận pháp, giải thoát cho linh hồn ta trấn ở cửa vào. Khốn kiếp, sớm không đến, muộn không đến, tại sao chúng

lại xuất hiện đúng vào thời điểm này....? Thật đáng giận.

Ma Đốc nói :

— Nhưng ngôi làng này nằm ở một vị trí cực kỳ bí mật, nếu không phải người sống trong làng, chúng sẽ khó lòng tìm thấy được đường vào.

Mo Chốc siết chặt bàn tay xương xẩu đang nắm cây gậy hình đầu rắn, lão nghiêng răng giận dữ :

— Nhưng, trong số 4 tên khốn đó, có một tên đã từng sống trong ngôi làng này một thời gian. Lũ khốn các người, chẳng phải các người nói nó đã chết mất xác vì ngã xuống vách núi rồi sao....?

Nghe đến đây, Lung Ta, Ma Đốc, Ba Phổ, Lạt Đa lập tức đổ mồ hôi hột, không ai bảo ai, cả 4 tên quỳ mọp xuống đất, không dám ngẩng mặt lên nhìn mo Chốc, chúng đồng thanh cầu xin :

— Chủ...chủ nhân tha mạng.....Chuyện....chuyện....này....

Tưởng rằng mo Chốc sẽ trút toàn bộ cơn thịnh nộ lên đầu bốn tên hộ vệ, nhưng không, lão ta bình tĩnh nói :

— Tội của các người rất lớn, nhưng trước mắt vẫn còn nhiều chuyện hệ trọng cần phải làm, hơn nữa ta cũng không thể ngờ được rằng, kẻ bị bỏ ngải độc trùng lại có thể sống sót sau khi rời khỏi đây. Cho dù các người không nói nó rơi xuống vực chết thì ta cũng tin rằng, nó chắc chắn sẽ chết bởi trùng độc trong người.

Ba Phổ hỏi :

— Nếu như vậy thì tại sao hãn vẫn còn sống....?

Mo Chốc hất tay kêu cả 4 đứng dậy, lão trả lời :

— Ta cũng có thắc mắc giống như người, cho đến khi nhìn thấy kẻ đó. Đến trận pháp của ta hẳn còn có thể phá giải thì việc giải ngại đối với hẳn không có gì khó khăn cả. Một kẻ nguy hiểm như hẳn sao lại xuất hiện ở đây, tuổi đời của hẳn so với ta chỉ là hàng hậu bối, ta nhớ, trong quá khứ, cũng chưa bao giờ gặp hẳn.....Vậy lý do gì khiến tên khốn ấy lặn lội tới đây để tìm ta...? Khốn kiếp..!!

” Khụ...khụ....khụ ”

Mo Chốc đang bình thường bỗng nổi cơn ho khan khiến cả 4 tên hộ vệ lo lắng, chúng vội hỏi :

— Chủ nhân...chủ nhân....ngài sao vậy...?

Mo Chốc ngồi xuống chiếc ghế đen có hình thù kỳ dị, lão nói :

— Hừm, tại thời điểm này, việc tách hồn để kiểm soát tên Khuông thật khiến ta khó chịu. Sức mạnh của ta đang bị ảnh hưởng, thêm vào đó trận pháp bị phá giải cũng khiến ta chịu tổn hại. Nhưng chỉ còn 1 ngày nữa thôi, qua đêm mai, sẽ không còn ai có thể cản trở ta được nữa.....Đến lúc đó, mong ước của chúng ta sẽ thành sự thật, lũ khốn đã ruồng rẫy, truy đuổi chúng ta trong quá khứ, ta sẽ cho con cháu đời sau của chúng sống trong nỗi sợ hãi, tuyệt vọng đến tận cùng.....Ngừ.....ngừ....ngừ.

Lung Ta, Ma Đốc, Ba Phổ, Lạt Đa đồng thanh hô lớn :

” A MA NA KHA “

” A MA NA KHA “

” A MA NA KHA “

Những tiếng cười man rợ của mo Chốc vang vọng trong căn nhà gỗ. Trong sâu thẳm nơi cái hang có nhiều cơ quan bí mật, nằm trong nôi vàng là một bé gái nhỏ nhắn, xinh xắn với nước da hồng hào, mỏng manh, hình như con bé đang ngủ.

Đột nhiên, nó mở mắt, đôi mắt đỏ au màu máu, nó khẽ nhoén miệng cười, từ trong miệng đứa bé, hai cái nanh quỷ đã bắt đầu nhú.

” Hi...hi...hi.....Hi...hi...hi “

” Hi....hi...hi.....hi...hi....hi “

[.....]

Màn đêm đang dần trôi, lúc này đã là 4h sáng. Người thức canh chừng vẫn là lão Xèng, lão không hề gọi ai cả mà một mình thức thông cho tới tận bây giờ. Đúng lúc này, Thước tỉnh dậy, thấy bên ngoài lều ánh lửa vẫn đang lập lòe, chẳng biết bây giờ là mấy giờ, nhưng nhớ mình vẫn chưa thay ca cho ai nên Thước vội đi ra bên ngoài. Thấy lão Xèng đang ngồi đó thêm củi vào lửa để sưởi ấm cho mọi người bên trong vì đêm trong rừng không khí rất lạnh, cộng thêm sương mù nên lại càng lạnh hơn.

Nhìn đống củi đã đốt gần hết, Thước ngạc nhiên hỏi :

— Ở kia, lão Xèng, sao lão vẫn còn ngồi đây....Không có ai gác thay cho lão sao...?

Lão Xèng đưa tay lên miệng làm dấu im lặng, lão Xèng nói nhỏ :

— Cậu nhỏ mồm thôi kéo hai người kia tỉnh giấc.....Tôi cố tình không gọi họ đấy. Dù sao hai ngày qua tôi đã ngủ quá nhiều rồi. Mà sao cậu lại tỉnh vào giờ này...? Hãy còn sớm, cứ vào trong ngủ tiếp đi, khi nào trời sáng hẳn, tôi sẽ gọi.

Thước ngồi xuống rồi đáp :

— Chắc, tôi cũng đoán vậy.....Lão Xèng quả thực là người tốt, ngay cả khi lão sắp chết, lão vẫn lo lắng cho những người khác. Thôi được rồi, lão đi ngủ đi, ít nhiều cũng phải ngả lưng một chút, so với chúng tôi, lão chỉ vừa mới bình phục sau khi bị rắn độc cắn. Tôi cũng ngủ đủ rồi, trong nhóm, lão là người quan trọng, không có lão chúng tôi khó có thể đi tiếp.

Lão Xèng nhìn Thước hỏi :

— Nhìn cậu như đang có tâm sự gì thì phải...?

Thước suy nghĩ một hồi rồi cười hắt ra :

— Đúng là người sống lâu chỉ nhìn mặt người khác cũng đoán biết được họ nghĩ gì. Lão nói không sai, chẳng hiểu sao khi này đang ngủ, tôi lại mơ đến một người bạn thân. Tôi mơ thấy cậu ta vẫn còn sống, nhưng cứ mỗi khi tôi đến gần cậu ấy thì cậu ấy lại biến mất.

Lão Xèng tiếp :

— Là một trong số những người bạn cùng đi vào rừng với cậu trước kia phải không...?

Thước khẽ gật đầu, Thước nói :

— Hi, mà thôi, lão đi nghỉ ngơi đi.....Ở đây có tôi rồi.

Biết trong lúc này, Thước cũng cần ngồi một mình, lão Xèng đồng ý nghe theo lời Thước. Dưới ánh lửa, Thước ngồi đó in bóng lên tấm bạt lều, Thước tự nhủ :

— Khuông, tôi mong sao cậu cũng may mắn giống như tôi.....Đừng chết.

Tiếng chim rùng, tiếng côn trùng, tiếng củi cháy lép bép cùng với đó là tiếng gió thổi hiu hiu, màn sương đặc trưng của khu rừng càng khiến cho khung cảnh thêm phần huyền ảo.

Kẻ săn mồi thầm lặng chờ đợi thời cơ cho tới tận bây giờ, và cuối cùng thời cơ đó cũng đã đến khi Thước hiện tại chỉ ngồi 1 mình.

Trong đầu Khuông, giọng nói của mo Chốc vang lên :

” Giết....nó.....đi....”

Chương 100: Tương phùng

Những ngón ngang, dẫn vật trong suy nghĩ của Thước khiến anh chỉ biết gục đầu xuống hối hận, Thước trách bản thân đã không thể cứu lấy một ai, Thước đau đớn bởi bạn bè của mình đã chết.

” Hức....hức...hức....”

— Mọi người, tôi xin lỗi.....Tôi phải làm sao đây.

Thước không hề hay biết rằng, phía sau lưng anh, một bóng người đang lù lù xuất hiện, trên tay hắn là con dao quắm sắc lẹm đang chực bổ thẳng xuống.

Đúng lúc đó, một giọng hét la lên thất thanh :

— THƯỚC.....CẨN THẬN.

Thước còn chưa định hình được chuyện gì, nhưng tiếng hét khiến Thước giật mình, ngay lập tức, Thước thấy mình bị lôi thẳng vào trong lều.

” Phập “

Con dao cắm thẳng vào mặt đất, cả chiếc lều bị xô dịch, lúc này, thầy Lương, Bảo cũng đã bật dậy, tất cả còn chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì lão Xèng nói lớn :

— CHÚNG TA BỊ TẤN CÔNG RỒI.

Dứt lời, lão Xèng lao thẳng ra bên ngoài, rừng núi tối tăm, bốn bề xung quanh chỉ còn tiếng côn trùng rả rích, lửa vẫn cháy nhưng kẻ thù đã lợi dụng bóng tối biến mất.

Còn chưa hết bàng hoàng, Thước hỏi :

— Lão Xèng, có chuyện gì vậy...?

Lão Xèng tay cầm nỏ chĩa về tứ phía với sự cảnh giác cao độ, lão Xèng đáp :

— Suýt chút nữa thì cậu đã rơi đầu rồi. Thật may khi ta kịp thời kéo cậu

vào trong.

Nhìn lại vị trí mà mình ngồi bên ngoài lều khi nãy, Thước rùng mình bởi dưới đất vẫn còn in hằn nguyên một vết dao chém sâu hoắm, tạo hằn thành 1 cái rãnh.

Bảo cũng vội lấy một khúc gỗ làm vật phòng thân, Bảo hỏi :

— Là người của mo Chốc sao...? Chúng có bao nhiêu tên...?

Lão Xèng đáp :

— Tôi không rõ, nhưng lúc vừa rồi chỉ có một cái bóng in trên lều. Rất có thể, chúng vẫn rình rập đâu đây.

Nhận định của lão Xèng không sai, kẻ thù của họ sau khi để vuột mất thời cơ đã ngay lập tức ẩn thân, người mà hãn đang nhắm đến chính là thầy Lương. Quá chú ý đến phía trước, đằng sau, tất cả đã quên mất rằng, kẻ thù của họ còn có một nơi để rình rập, đó là trên cao.

Chẳng ai biết được rằng, phía trên một cái cây ngay gần chỗ họ dựng lều, đang ngồi ẩn sau những tán lá chính là tên ” đao phủ ” đã mất hết nhân tính do mo Chốc cử đến. Khi mọi người còn tập trung hướng về bốn phía thì hãn nhảy từ trên cây xuống, hai tay nắm chặt con dao nhắm thẳng vào vị trí của thầy Lương.

Hãn nhoèn miệng cười :

— He he he.....Chết đi....

Nhưng chưa kịp chạm đất thì hãn đã phải đối mặt với một chướng ngại lớn, cũng chính là người đã ngăn không cho hãn giết Thước, và đó không ai

khác vẫn lại là lão Xèng.

Những tưởng hãn đã có thể qua mặt được lão Xèng, nhưng không, chính lão Xèng mới là người chờ đợi hãn xuất đầu lộ diện. Trước khi hãn nhảy xuống từ cành cây, lão Xèng đã nhanh chóng đổi vị trí cho thầy Lương. Lúc này đây, với cái nỏ đã lên sẵn tên, chĩa thẳng về phía kẻ thù, lão Xèng không ngần ngại bóp cò. Mọi thứ diễn ra chỉ trong khoảnh khắc.

” Phập “

Lão Xèng chắc chắn rằng mình đã bắn trúng, nhưng phát bắn đó không làm cho tên khốn kia gục ngay tại chỗ, với đà lao xuống, hãn vẫn có thể vung dao chém thẳng vào lão Xèng, tuy tránh được, nhưng vết chém vẫn khiến cho lão Xèng bị thương nơi cánh tay, máu bắt đầu chảy xuống ròng ròng.

” Bịch “

Lúc này, tên khốn do mo Chốc cử đến mới ngã xuống và nằm bất động, mũi tên bắn xuyên qua bả vai của hãn vẫn còn ghim ở đó.

Thấy lão Xèng chảy máu, mọi người vội chạy lại, Bảo nói :

— Lão Xèng, lão sao rồi.....Máu chảy nhiều quá.

Lão Xèng đáp :

— Tôi không sao....Chỉ là vết thương ngoài da thôi, đừng lo. Thằng khốn đó sao rồi....?

Bảo tiếp :

— Chắc có lẽ hãn chết rồi, không còn thấy cử động gì cả.

Thước ấp úng :

— Chẳng....chẳng lẽ...chỉ có 1 tên thôi...sao...?

Thầy Lương lên tiếng :

— Ta nghĩ hình như chỉ có một mình tên này, bởi nếu đông hơn, chắc chắn bọn chúng đã ập đến giết chết chúng ta ngay lúc này.

Lão Xèng gật đầu đồng ý, lão Xèng nói :

— Tôi cũng nghĩ vậy, nhưng dù chỉ có 1 tên mà đã khiến cho chúng ta phải rơi vào tình cảnh khốn đốn. Nghĩ lại thật quá nguy hiểm.

Đột nhiên, nhìn vào tên lạ mặt đang nằm đó, Thước bỗng nhận ra một điều gì đó quen thuộc mặc dù lúc này, tên khốn ấy nằm úp xuống đất, không nhìn thấy mặt. Thước nuốt nước bọt, từ từ tiến lại gần để nhìn rõ hơn.

Thước đổ mồ hôi lạnh, run run giọng Thước nói :

— Không.....không.....thế nào.....? Không....phải....là.....cậu...ấy.

Lão Xèng đang được thầy Lương và Bảo bôi thuốc trị thương, đưa mắt nhìn Thước, bất chợt lão Xèng nhận thấy, cái xác đó vừa khẽ cử động, hãn vẫn chưa chết, còn Thước, chẳng ai biết tại sao Thước lại ngồi im một chỗ như vậy.

Vết Thương còn chưa được cầm máu, lão Xèng nhanh như cắt lao thẳng tới chỗ Thước, chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, lão Xèng đã cứu Thước đến hai mạng. Cánh tay rắn chắc của lão Xèng túm vào áo Thước rồi dùng hết sức bình sinh, lão Xèng kéo mạnh Thước về đằng sau trước khi lười

dao của tên máu lạnh đâm thẳng và chỉ còn cách người Thước một khoảng mong manh.

— Ngừ....ngừ....ngừ.....Lão già khốn kiếp....Lại là lão.....

Cái xác mà mọi người tưởng đã chết sau khi bị trúng tên của lão Xèng đang từ từ nhồm dậy, giọng nói của hắn xen lẫn những tiếng nghiến răng ken két, những tiếng rên rỉ đầy giận dữ khiến cho Bảo thấy lạnh sống lưng. Hắn cứ như một thây ma đang đứng thù lù trước mắt mọi người.

Đưa tay lên nắm lấy đuôi mũi tên..

” Rắc “

Hắn không ngần ngại bẻ gãy mũi tên đang găm vào chính cơ thể của hắn, máu chảy ra từ vết thương, hắn dùng tay vuốt lấy rồi cho lên miệng, lè lưỡi liếm ngon lành. Chứng kiến cảnh tượng gai người ấy, lão Xèng cau mày nói :

— Gã này không phải người bình thường.

Thầy Lương khẽ gật đầu :

— Lão nói không sai, người này đã bị bùa ngải sai khiến.

Sau khi được lão Xèng cứu, Thước vẫn chưa thể đứng dậy, mắt nhìn chăm chăm vào tên lạ mặt, vẻ mặt của Thước lại càng thất thần hơn, toàn thân Thước run lên lẩy bẩy, Bảo nhìn Thước hỏi :

— Kìa Thước.....Cậu sao vậy....? Đứng lên đi chứ....?

Lúc này Thước mới chỉ tay về phía tên tay sai của mo Chốc, cũng chính là

người bạn thân của mình, Thước nói :

— Khuông.....Khuông.....Đúng.....đúng....là cậu....rồi. Cậu....Cậu vẫn còn sống....

Ba người còn lại sững sờ đến ngỡ ngàng, ai cũng biết người tên Khuông mà Thước vừa nhắc đến chính là người bạn thân của Thước trong hành trình đi tìm vàng cách đây gần 2 năm về trước. Qua lời Thước kể thì mặc dù Thước chưa tận mắt chứng kiến Khuông chết, nhưng những gì đã xảy ra với những người khác, cũng như việc ông nội Khuông, một thầy bùa cũng đã chết một cách đầy bí ẩn sau khoảng thời gian nhóm của Khuông bị mo Chốc bắt giữ, chẳng ai dám tin là Khuông có cơ hội sống sót trong làng sương mù.

Nhưng lúc này đây với ánh mắt, vẻ mặt và lời nói của Thước thì quả thực, tên ” đao phủ ” đang đứng trước mặt mọi người chính là Khuông thật.

Tuy nhiên, việc Thước nhận ra Khuông cũng không thay đổi được điều gì cả, bởi Khuông bây giờ không còn là bạn thân của Thước nữa, không cảm xúc, không còn nhớ gì về quá khứ, trong đầu Khuông lúc này chỉ hiện hữu duy nhất một mệnh lệnh đó chính là :

” Giết chết tất cả những kẻ trước mặt “

Thước đứng dậy, tiến từng bước lên phía trước, Thước rơi nước mắt, mừng rỡ nói :

— Khuông....là tôi đây.....Thước đây.....Thật mừng...vì cậu....vẫn còn sống.

Đáp lại lời Thước, Khuông nhòe miệng cười một điệu cười man rợn :

— He he he.....He he he.....Các người....phải chết.....

Ánh mắt Khuông lóe lên sắc đỏ, thầy Lương vội ngăn Thước lại không cho Thước đi tiếp, thầy Lương nói :

— Dừng lại đi, cậu ta không phải là bạn của cậu nữa rồi.....

Chương 101: Không còn nhân tính

Lão Xèng rút dao quắm, lăm lăm con dao trên tay, lão Xèng cau mày nhìn thẳng về phía Khuông. Thấy vậy Thước vội van xin :

— Dừng....lão Xèng.....đừng giết cậu ấy.....Tôi xin lão.

Nhìn ánh mắt của Thước, lão Xèng cũng không biết phải làm sao, lão Xèng ấp úng :

— Nhưng.....nếu không làm gì....Hắn sẽ giết chúng ta mất.

Bảo vẫn chưa khỏi rùng mình, Khuông đứng đó nhoẻn miệng cười, trên mặt là vết máu của chính bản thân được Khuông dùng tay bôi lên nham nhở, ánh mắt đỏ au long lên sòng sọc trong bóng tối.

Khuông đứng một chỗ, mo Chốc đang lợi dụng Khuông để nghe ngóng tình hình.

Thước quay sang cầu cứu thầy Lương :

— Thầy Lương...nếu...nếu như cậu ấy cũng bị bỏ bùa ngải.....Thầy làm ơn cứu lấy cậu ấy....Như thầy đã từng cứu tôi....Có được không...? Tôi xin thầy..

Thầy Lương đáp :

— Muốn cứu thì phải khống chế được cậu ta trước đã....Nhưng xem ra việc này không dễ dàng gì, bởi tâm trí của cậu ta lúc này đã hoàn toàn bị kiểm soát.

Bất chợt Khuông cười lớn :

— He he he....He he he.....Thầy Lương...? Kẻ phá giải trận pháp của ta chính là người phải không...?

Thầy Lương đứng lên phía trước, nhìn Khuông thầy Lương nói :

— Không sai, chính là ta.....Người đang nói chuyện với ta là mo Chốc đúng chứ..?

Khuông đưa ngón tay dính đầy máu rồi lè lưỡi liếm sạch, Khuông tiếp tục cười :

— He he he....biết được cả tên của ta, xem ra đám người các người quả thực đến đây là để tìm ta rồi. Lũ khốn các người đúng là chán sống.

Thước gào lên :

— Lão thầy mo khốn kiếp, mày đã làm gì Khuông, thả cậu ấy ra.

Khuông nhìn Thước trả lời :

— Làm gì sao...? He he he, nó cũng giống như người cùng những người bạn của người trước kia mà thôi. Lẽ ra người nên ngoan ngoãn ở lại và chọn lấy cái chết thì bây giờ, người sẽ không còn khốn khổ như thế này nữa. Bởi ta sẽ cho người được chết lần 2, tất nhiên, lần này người sẽ ước mình được chết thật nhanh chóng....He he he he.....Thật là trùng hợp, để xem xem, khi phải đối diện với cái chết, người sẽ chọn bản thân hay chọn ” bạn ” của mình....?

” Giết hết chúng đi “

Ngay lập tức, Khuông gồng mình, vung dao, Khuông lao thẳng về phía thầy Lương.

” Keng ”

Nhát chém của Khuông bị chặn lại bởi lão Xèng, hai con dao quăm chạm vào nhau tóe ra tia lửa. Khuông nghiêng răng, nghiêng lợi, điên dại dùng sức đẩy lui lão Xèng về sau một bước.

Lão Xèng cau mày, lão không thể ngờ Khuông lại khỏe đến như vậy. Cả Thước cũng giật mình khi tận mắt chứng kiến. Hơn ai hết, Thước hiểu rất rõ về Khuông, Thước đã nghĩ, nếu chỉ khống chế Khuông thì lão Xèng sẽ dư sức. Nhưng lúc này đây, nhìn lão Xèng đang phải rất vất vả để đỡ đòn, trong khi đó, Khuông như biến thành một con người khác, hung hăng, khát máu một cách điên rồ.

” Keng....Keng...Keng “

Khuông tiếp tục chém liên tiếp, tất cả đều nhắm vào thầy Lương, mục đích của Khuông quá rõ ràng, hẳn muốn giết chết thầy Lương mỗi khi có cơ hội.

Lão Xèng nói lớn :

— Mọi người tránh xa khỏi chỗ này, hai cậu bảo vệ thầy Lương.....Khốn nạn thật, muốn khống chế thẳng điên nguy hiểm này còn không để một chút nào.

Thước ấp úng :

— Sao...sao cậu ấy lại thành như vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Đó chính là sức mạnh của bùa ngải, nó khiến cho con người ta biến thành quỷ dữ, không sợ chết, không cảm xúc, chỉ biết khát máu mà thôi. Ngoài ” Độc Trùng Ngải “, có vẻ như bạn của cậu còn bị yểm bùa chú lên người để dễ bề sai khiến. Xem ra lần này, chúng ta gặp khó khăn rồi. Với 4 người chúng ta, giết bạn của cậu không phải chuyện khó, nhưng có vẻ như mo Chốc cũng đã tính đến tình huống này. Nói cách khác, cậu Khuông kia giờ đây chỉ giống như một con cờ thí của tên thầy mo, một con tốt thì sẵn sàng dùng mạng để đổi mạng.

Phía đằng trước, lão Xèng vẫn đang chật vật khi đối đầu với Khuông, không phải lão Xèng không đánh được Khuông. Đúng như thầy Lương nói, việc giết Khuông nằm trong khả năng của lão Xèng, tuy nhiên, Khuông lại là bạn thân của Thước, bản thân lão Xèng cũng muốn tìm cách khống chế để thầy Lương có cơ hội giải bùa ngải cho Khuông, thế cho nên, mặc cho Khuông luôn ra những đòn hiểm, những đòn giết chết đối thủ nếu không tránh kịp, lão Xèng vẫn chỉ đỡ đòn, không đánh lại.

Vết thương ở tay do Khuông chém lúc này đã tiếp tục chảy máu, không để cho lão Xèng có thời gian nghỉ ngơi, Khuông điên cuồng lao vào tấn công, càng đánh, Khuông lại càng say máu, chỉ đỡ không đánh lại, lão Xèng tiếp tục nhận thêm một vài vết thương khi lưỡi dao sượt qua cơ thể. Càng lúc

càng bị đẩy lùi, lão Xèng bắt đầu mất bình tĩnh, nếu cứ tiếp tục thế này, không chỉ bản thân lão mà cả những người khác cũng sẽ rơi vào tình trạng nguy hiểm.

Lão Xèng lâm bẫm :

— Xin lỗi Thước.....Nhưng ta không thể đặt cược tính mạng của mọi người vào lúc này được.

Khẽ quay lại phía sau lều, lão Xèng không thấy Thước và Bảo đâu nữa cả, chỉ còn thầy Lương đang tìm gì đó trong lều.

” Vút “

Một thòng lọng buộc từ dây thừng được quăng chính xác vào cổ Khuông, từ phía sau Khuông, Bảo và Thước cùng nhau giật mạnh sợi thừng khiến cho thòng lọng thít chặt lại. Cả người Khuông bất ngờ bị kéo ngược về sau khiến Khuông rơi con dao quắm xuống đất.

Bảo nói :

— Tóm được hăn rồi.

Nhưng cả Thước lẫn Bảo đều giật mình sau tiếng hét lớn của lão Xèng :

— CHẠY ĐI.....CHẠY KHỎI ĐÓ MAU.

Còn chưa hiểu chuyện gì xảy ra thì Khuông đã nhồm dậy, nương theo sợi thừng, nhanh như cắt, Khuông chạy bằng cả bốn chi như một con thú hoang lao thẳng đến trước mặt Bảo. Vung tay tung một cú đấm vào giữa mặt Thước khiến Thước nằm văng xuống đất, tay còn lại Khuông hướng về phía Bảo....

” Pặp “

Bảo không kịp thốt lên lời nào thì đã bị Khuông dùng tay bóp chặt phần cổ, tạng người của Bảo cũng không phải dạng nhỏ bé, vậy mà chỉ bằng một tay, Khuông đã nhấc Bảo lên khỏi mặt đất..

— Ặc.....Ặc.....

Bảo bị bóp cổ đến nghẹt thở, hai tay Bảo cố gắng gỡ tay Khuông ra nhưng không được. Lão Xèng cầm dao lao đến, nhưng người đang điều khiển tâm trí Khuông là mo Chốc, lão thầy mo xảo quyết, độc địa và nham hiểm. Biết lão Xèng muốn cứu người, Khuông xoay người hướng Bảo ra đằng trước để đỡ đòn nếu lão Xèng manh động.

Khuông cười đầy ghê rợn :

— He he he.....Tới đây nào.....Người không tới, nó cũng sẽ chết.

Vừa nói, những ngón tay của Khuông lại càng siết chặt hơn, mặt Bảo đã bắt đầu tái mét. Khuông tiếp :

— Muốn cứu nó phải không...? He he he, thế thì người hãy giết tên bên cạnh ngay lập tức.....Sao nào....? Ta e là nó không còn trụ được lâu nữa đâu.

Người đang đứng bên cạnh lão Xèng lúc này chỉ còn thầy Lương, thầy Lương cũng đã đoán được ý đồ của mo Chốc ngay từ đầu. Trong 4 người, mo Chốc biết thầy Lương là người nguy hiểm nhất, nếu loại bỏ được thầy Lương, những người còn lại chắc chắn không thể đi tiếp. Mối họa từ thầy Lương thực sự đang khiến mo Chốc phải lo sợ.

Lão Xèng nắm chặt con dao trong tay mà không ngừng run rẩy, Bảo đang lịm dần đi, tay chân bắt đầu buông thõng, không còn cử động được nữa.

— Ngừ.....

Đúng lúc lão Xèng định làm gì đó thì.....

” Cốp ”

Từ phía sau, Thước bê một hòn đá tảng đập thẳng vào đầu của Khuông, cú đập khiến Khuông chỉ kịp quay lại nhìn rồi buông bàn tay đang bóp chặt cổ Bảo.

” Bịch “

Bảo rơi xuống đất, máu từ trên đỉnh đầu chảy xuống ròng ròng, ướt hết mặt của Khuông, nhìn Khuông, Thước sợ đến không nhúc nhích nổi.

Khuông nghiêng răng rồi dùng cả hai tay bóp chẹn lấy cổ Thước :

— Mày.....phải...chết....

Nhưng do cú đập quá mạnh, Khuông cũng đổ gục xuống.....

[.....]

Tại đại bản doanh của mo Chốc.....

— Khục....khục....khục.....Khốn...khốn....kiếp....

Mo Chốc vừa thổ huyết, cả 4 tên hộ vệ lập tức chạy đến.

Lung Ta hỏi :

— Chủ nhân.....chủ nhân.....ngài sao vậy...?

Phải mất mấy giây sau, mo Chốc mới định thần trở lại, mo Chốc đáp :

— Việc tách hồn điều khiến tên Khuông khiến ta hao tổn nhiều pháp lực, cộng với thời điểm trăng tròn đang cận kề nên bản thân không tránh khỏi phản phệ. Ta đã biết chúng là ai....? Cả bốn tên đều là những kẻ nguy hiểm. Một mình tên Khuông không thể làm được gì.....Nhưng hãn sẽ giúp cầm chân lũ khốn đó. Giờ ta sẽ đi diện kiến ” Quý Hồn “. Canh chừng mọi thứ nghiêm ngặt, chỉ cần qua được đêm ngày mai, nhiệm vụ của chúng ta sẽ hoàn thành.....Nghe rõ chưa....?

Bốn tên hộ vệ đồng thanh hô lớn :

— Rõ, thưa chủ nhân.

Mo Chốc cắm cây gậy đầu rắn vào một cái hốc phía sau chiếc ghế mang hình thù kỳ quái, lối đi bí mật dẫn xuống lòng đất được mở ra. Mo Chốc rời khỏi, bên trong gian nhà gỗ chỉ còn bốn tên hộ vệ quỳ phủ phục cùng với đó là tiếng hô :

” A MA NA KHA “

Chương 102: Cái chết để giải thoát

[.....]

5h sáng, khu rừng vẫn còn phủ hơi sương mờ mịn, dưới ánh lửa, Thước thất thần, khuôn mặt đầy lo lắng, từ nãy đến giờ, Thước đã hỏi thầy Lương câu này đến lần thứ ba :

— Thầy ơi, cậu ấy sao rồi...? Cậu ấy sẽ sống chứ...?

Bảo đáp :

— Thước, bình tĩnh lại đã....Đừng làm mọi chuyện rối lên, thầy Lương đang rất tập trung, cố gắng hết sức mình, chúng ta nên kiên nhẫn chờ đợi.

Bên trong lều, sau khi dùng thuốc trị thương cầm máu cho Khuông, thầy Lương đang tỏ ra bất an, mồ hôi đổ ra đầm đìa, sự tập trung đến mức cao độ trong từng cây kim châm cứu vào từng huyết đạo. Nhưng có vẻ như, lần này, sự việc đã vượt quá tầm kiểm soát.

” Khục...Khục “

Khuông vẫn mê man bất tỉnh, nhưng đôi lúc lại thổ huyết, chứng kiến cảnh tượng đó thì làm sao Thước có thể bình tĩnh như lời Bảo nói được.

Lão Xèng hỏi :

— Cậu ta liệu có.....?

Thầy Lương trả lời :

— Mặc dù ngay khi cậu ta bất tỉnh, tôi đã cho cậu ấy uống thuốc được bào chế từ cây sâm bảy lá, giờ đây cũng đã châm cứu vào một số huyết đạo để phong bế độc trùng.....Nhưng....nhưng xem ra, mọi thứ đã quá muộn,

không còn tác dụng.

Thước ngồi thụp xuống, nắm lấy cổ tay thầy Lương, Thước cầu khẩn :

— Thầy vẫn còn cách khác phải không....? Hay là để tôi đi tìm lá ” Vạn Niên Thanh “, sau đó thầy sẽ lại giã lấy nước rồi cho cậu ấy uống.....Đúng rồi, ngải độc trùng phải có loại cây đó mới được.....Để tôi....đi.....

Thầy Lương chạm vào tay Thước rồi buồn bã đáp :

— ” Vạn Niên Thanh ” đúng là phương thuốc ta đã dùng khi giải ngải cho cậu, nhưng nếu so với ” Thất Diệp Nhất Chi Hoa ” thì ” Vạn Niên Thanh ” không đáng là gì cả. Hãy nhìn cơ thể của Khuông....Trên người cậu ta không có cái kén trùng nào cả, đó là vì con trùng đã làm tổ trong quả tim của cậu ấy trong suốt khoảng thời gian từ khi các cậu bị bắt đến làng sương mù. Khuông và những người khác không may mắn như cậu, cậu được linh hồn của Sương che chở, chính vong linh của cô gái ấy trong hơn 1 năm trời ngăn cản, không cho trùng độc xâm phạm đến trái tim của cậu, trùng vẫn sống trong cơ thể cậu nhưng chỉ có thể đóng kén ở phía sau lưng. Lúc ở nhà bác Mừng ta đã có nói, chỉ cần chậm trễ một chút nữa thôi, ta cũng không thể cứu cậu một khi trùng độc phá kén tấn công vào phần tim của cậu. Khuông chính là đang phải chịu đựng những tổn thương, đau đớn như thế. Nói một cách khác, sau khi không còn giá trị lợi dụng, Khuông sẽ chết ngay lập tức. Đã quá muộn để ta có thể làm điều gì đó. Thuốc từ sâm bảy lá khi này ta cho Khuông uống, cùng lắm cũng chỉ kéo dài sự sống của cậu ấy lâu hơn một chút mà thôi.....Nhưng, đó cũng là một sự tra tấn đối với Khuông.

” Khục....Khục “

Thầy Lương vừa dứt lời, Khuông lại tiếp tục thổ huyết, lần này Khuông đã

dần mở mắt tỉnh lại. Không còn vẻ điên dại, hung hăng như ban nãy, đôi mắt có phần ngây dại, sắc đỏ trong tròng mắt đã biến mất. Dù vậy, lão Xèng vẫn rất cẩn trọng đề phòng Khuông sẽ làm điều gì nguy hiểm.

Thầy Lương nhìn lão Xèng khẽ lắc đầu, bởi lúc này đây, thầy Lương biết, cơ thể của Khuông đã đến giới hạn cuối cùng. Thước thấy người bạn thân của mình đang mở mắt nhìn xung quanh thì vội ngồi sát lại, nhìn Khuông, Thước vừa khóc vừa nói :

— Khuông....là tôi đây.....Thước đây.....Cậu nhận ra tôi chứ....?

Những tưởng Khuông đã mất hết ý thức, hay những gì trong quá khứ, nhưng không, run run bàn tay đưa lên, Khuông mấp má môi :

— Thước....đúng....đúng...là cậu...rồi.....Cậu....vẫn....còn...sống.

Thước cố gượng cười :

— Tôi...đến đây để cứu cậu.....Tôi sẽ cứu được cậu.....Hức...hức...hức.

Khuông nhìn tất cả mọi người, có lẽ mặc dù bị kiểm soát tâm trí nhưng Khuông vẫn còn những ký ức vụn vặt khi giao tranh với lão Xèng, với Bảo, và cả ý định giết chết thầy Lương, thế nên giờ đây, ánh mắt Khuông đờm buồn, Khuông chỉ còn biết mỉm cười thay cho lời xin lỗi.

Khuông nói với Thước :

— Khôg...cậu phải....rời khỏi chỗ này ngay....Đừng....tìm....đến ngôi...làng đó....Khục....khục.....Lão...ta....là..một...con quý....Mọi...người...hãy...trốn...đi.....Bởi....qua....ngày..mai...Khục....khục..

Càng cố gắng nói, Khuông lại càng thổ huyết nhiều hơn, Thước cố ngăn

Khuông lại nhưng Khuông lắc đầu.....Khuông đang cố dùng chút sức tàn của mình để nói với tất cả mọi người những gì mà mình biết, Khuông tiếp :

— Tôi..biết...tôi không...thể qua khỏi....Tôi rất...xin lỗi...vì đã...cố giết...mọi người....Lão....ta....ở...trong đầu...tôi.....Đêm...trăng...tròn.....Quý....hồn....Tất...cả...sẽ phải...chết.....Mọi người....chạy...trốn...khỏi....đây...mau đi..

Bất giác, thầy Lương giật mình, toàn thân thầy Lương cảm thấy lạnh toát khi Khuông vừa nhắc đến ” Đêm Trăng Tròn ” và ” Quý Hồn “.

Thước nắm chặt bàn tay Khuông, nhìn bạn mình sắp chết, giờ đây, mọi hi vọng của Thước như tan biến, không chỉ 1 lần, mà đây đã là lần thứ 2, Thước phải tận mắt chứng kiến những người bạn của mình cứ thế chết dần.

Thước nức nở :

— Tôi...xin lỗi.....Cuối cùng thì tôi....cũng không cứu được ai cả....

Khuông mỉm cười, máu trong miệng vẫn không ngừng chảy ra, Khuông đáp :

— Cậu...không có...lỗi gì cả.....Người..phải nói...câu đó....là...tôi....Chính...tôi...đã đưa...bạn...bè...của mình...vào...chỗ chết.....Tôi....chết cũng...đáng lắm....Tôi...chỉ hận....không...thể...trả...thù...được.....cho ai....Hi vọng...xuống...dưới....kia...A Bường cùng mọi.....người.....sẽ....chấp...nhận....lời...xin..lỗi của...tôi.....Khục....khục.

Bảo bồng lùi người lại, chỉ tay vào Khuông, Bảo ấp úng :

— Có...có....cái...gì đó...đang chuyển động...bên trong ngực của cậu ta.

” Lùng...bùng...Lùng...bùng “

Bảo nói không sai, vùng ngực trái của Khuông từ bên trong đang có thứ gì đó ngo ngoạt, nó khiến da thịt của Khuông nổi hẳn lên trông thấy. Thầy Lương và Thước đều hiểu rõ chuyện gì đang xảy ra, trùng độc sắp phá kén chui ra ngoài.

” Ọc....Ọc “

Khuông càng lúc càng thổ huyết nhiều hơn.

— Ừ.....A.....A.....A.....Đau.....đau.....quá...

Cố gắng đưa tay nắm lấy tay của Thước, Khuông nghiêng răng nói :

— Thước.....cậu....giúp....tôi...một...chuyện...cuối...
cùng....được....chứ....?

Thước nấc lên rồi gật đầu :

— Hức....cậu nói đi....Chuyện gì tôi cũng sẽ làm.

Khuông tiếp :

— Giết....tôi....đi.....Hãy....giải....thoát...cho...tôi.....
Tôi.....xin....cậu..

Bảo và lão Xèng sững sờ trước yêu cầu cuối cùng của Khuông, lời khẩn cầu đó khiến cho Thước bàng hoàng, toàn thân Thước run lên cầm cập. Thầy Lương cúi mặt rồi khẽ lắc đầu, điều mà thầy Lương nói ban nãy đã xảy ra. Cho Khuông uống thuốc từ củ sâm bảy lá chỉ có thể kéo dài sự sống của Khuông thêm lâu hơn, nhưng trong trường hợp này, khi mà trùng độc

đã đóng tổ trong tim, việc kéo dài mạng sống vô tình lại trở thành một sự tra tấn về thể xác. Bởi những cơn đau khi trùng độc phá kén, ăn lục phủ ngũ tạng sẽ càng khủng khiếp hơn bao giờ hết, sự đau đớn đó đúng như lời mo Chốc nói : ” Người sẽ ước rằng mình được chết sớm hơn “.

Lúc này đây, Khuông đang cầu cứu một sự giải thoát, đó chính là giết chết Khuông, kết thúc nỗi đau thống khổ này.

Thước đưa tay lên nói với lão Xèng :

— Đưa dao cho tôi...

Lão Xèng nuốt nước bọt, lão không nghĩ Thước sẽ làm như vậy, nhưng Thước khẽ quay lại nhìn lão Xèng, trong ánh mắt của Thước, sự đau khổ đang hiện lên rõ rệt. Cùng với đó là sự kiên quyết, Thước đã phải đấu tranh tư tưởng cực lớn khi chấp nhận thỉnh cầu của Khuông.

Rút con dao găm sắc lẹm, nhọn hoắt giắt bên hông đưa cho Thước, lão Xèng run giọng :

— Cậu....định...làm...thế thật...sao...?

Thước đáp :

— Mọi người ra ngoài đi.....Tôi muốn một mình làm chuyện này.

Cố gắng kìm nén, nhưng những giọt nước mắt không biết nói dối vẫn rơi xuống không ngừng, quá đau đớn, vì muốn cứu bạn, hi vọng bạn vẫn còn sống nên Thước liều mình quay lại đi tìm ” Làng Sương Mù “. Vậy mà giờ đây, khi tìm thấy Khuông, cả hai lại phải đối diện với một hoàn cảnh không thể khắc nghiệt hơn, oan trái hơn, đau đớn hơn.....Người này phải giết người kia.

Khuông nhìn Thước mỉm cười, nước mắt Khuông cũng chảy thành dòng, cảm nhận được con trùng đang dần xé từng mảng thịt từ bên trong cơ thể, Khuông nói :

— Giúp...tôi....kết....thúc...tất...cả những....chuyện này.....Làm...đi.....Cảm....ơn....cậu.....Bạn....của.....tôi....

Kề con dao vào chính giữa phần tim của Khuông, nơi con trùng đang chuyển động. Một tay che mắt Khuông, tay còn lại Thước dùng lực đâm một nhát dao xuyên qua quả tim của người bạn thân.

” Phập “

Run run bàn tay, Thước bỏ tay ra để nhìn mặt bạn mình lần cuối. Khuông đã chết, nhưng khuôn miệng Khuông vẫn đang mỉm cười, vẻ mặt thanh thản, không còn đau đớn.....Khuông đã được giải thoát khỏi cuộc sống đầy ải như địa ngục trong suốt quãng thời gian dài vừa qua.

Nhưng đó là người đã chết, còn người sống ở lại, nỗi đau của Thước tiếp tục bị kéo dài ra. Thước gục đầu xuống bên cạnh xác của Khuông, Thước gào lên trong cùng cực :

— Mo Chốc.....Tao sẽ.....giết mày....

Ngày hôm đó, Thước mặc đúng bộ quần áo mà ông Mừng mua tặng cho mình trước khi Thước cùng thầy Lương rời khỏi quán ăn. Đó cũng là bộ quần áo mà lão Xèng trong giấc mơ đã nhìn thấy Thước mặc khi ” giết người “.

Mọi thứ xảy ra gần như trùng khớp với những gì lão Xèng mơ thấy trong giấc mơ hỗn loạn.....Chỉ khác một điều, người Thước giết lại chính là

người bạn thân mà Thước đang mạo hiểm mạng sống để đi tìm.

Một cái chết để giải thoát.....

Chương 103: Vòng lặp

Trời sáng, cũng là lúc một ngôi mộ được đắp tạm bợ ngay bên dưới một lùm cây nhỏ với những bông hoa trắng vẫn còn điểm những giọt sương mai. Thước đã ngừng rơi nước mắt, chôn cất Khuông xong, Thước như thay đổi thành một con người khác, những cảm xúc đau đớn cùng cực khi này đã được thay vào đó là một khuôn mặt lạnh lùng, một ánh mắt chắt nứa nổi oán hận, giận dữ.

Bảo tiến lại gần Thước khẽ an ủi :

— Đừng tự trách bản thân mình, nhìn gương mặt của Khuông lúc ấy, có vẻ như cậu ta đã rất vui và ra đi thanh thản. Nếu phải làm, tôi cũng sẽ làm như vậy.

Trong lúc chôn cất Khuông, mọi người có thấy thầy Lương đào 4 góc mộ rồi chôn xuống 4 vật gì đó, lúc này, thầy Lương đang đi vòng quanh ngôi mộ 3 lần, miệng đọc chú. Xong xuôi thầy Lương nói với Thước :

— Ta đã bày một trận pháp nhỏ, trận pháp này sẽ giúp cho ngôi mộ không bị thú rừng quấy phá, đào bới. Nơi đây cây lá xanh tốt, có hoa, có cỏ, là đất tốt, ít nhất cũng giúp vong linh của cậu ấy được thanh thản phần nào. Người chết cũng đã chết, nỗi đau này cần được nén lại. Mọi người cũng đã

nghe Khuông nói rồi đấy, trong đêm trăng tròn, sẽ có thêm rất nhiều người khác sẽ phải chết. Chúng ta cùng nhau đi đến đây, ban đầu, mỗi người đều có một mục đích riêng. Nhưng ta nghĩ, giờ đây, ngoài mục đích riêng đó, chúng ta còn có một mục đích chung lớn hơn khác : Cứu lấy tất cả những người dân khốn khổ tại Làng Sương Mù.

Lão Xèng, Bảo, Thước đều gật đầu đồng ý, cái chết của Khuông như một minh chứng cho sự tàn ác, độc địa của mo Chốc. Họ không dám tưởng tượng, sẽ ra sao nếu như tất cả người dân sống trong Làng Sương Mù đều phải chịu một cái chết kinh dị như vậy.

Đứng nhìn ngôi mộ của Khuông lần cuối, Thước khẽ nói :

— Tôi ước gì, người nằm dưới nấm mồ này là tôi chứ không phải cậu.....Tôi sẽ trả thù cho tất cả mọi người.....Tôi thề là như vậy.

“ Vù..ù...ù “

Một làn gió nhẹ khẽ thổi qua khiến cho lùm cây lay động, những bông hoa trắng khẽ rung rinh, sương trên lá rơi xuống mộ của Khuông. Bất giác, Thước cảm nhận được trong khoảnh khắc vừa có ai đó khẽ chạm nhẹ vào vai mình, Thước quay sang nhưng không thấy ai cả. Cái vỗ vai quen thuộc, đó là cách mà mỗi khi động viên nhau, cả hai vẫn thường làm như thế. Bông hoa trắng rơi nhẹ xuống nấm mồ, Thước cúi xuống nhặt lấy bông hoa, nhắm mắt lại Thước cảm nhận, mở mắt ra Thước mỉm cười rồi nói :

— Là cậu phải không Khuông...?

“ Bộp “

Vẫn là một cái vỗ vai, nhưng lần này người vỗ vai Thước là lão Xèng, lão Xèng nói :

— Cậu ấy chết rồi, chúng ta cũng phải đi thôi.

Thước đáp :

— Không, cũng không hẳn là vậy. Cùng đi nào...

Cuộc hành trình đến núi U Bò tiếp tục, chỉ trong một thời gian ngắn, đã có quá nhiều chuyện xảy ra, đã có người phải chết. Nhưng may mắn thay, nhóm 4 người của thầy Lương vẫn bình an vô sự mặc cho nguy hiểm luôn rình rập.

Có vẻ như Làng Sương Mù không còn cách quá xa vị trí của họ nữa, miệt mài băng rừng, lội suối, vượt qua cả những vách đá cheo leo, nhờ vào kinh nghiệm của lão Xèng, cũng như kiến thức về địa chất của Bảo. Đường như bọn họ vẫn đang đi đúng hướng. Dù rất mệt mỏi, bàn chân tê dại, đau nhức, nhưng chẳng ai kêu lấy nửa lời. Cho đến khi, thầy Lương cứ dần tụt lại phía sau, so với những người còn lại thì sức khỏe thầy Lương không thể bằng, mặc dù dẻo dai tuy nhiên, khi tới một thời điểm nào đó, dù có cố gắng đến cách mấy thì sức người cũng chỉ có hạn.

Nhận thấy điều này, lão Xèng ra hiệu cho tất cả dừng lại, Bảo với Thước đỡ thầy Lương ngồi xuống, thầy Lương nói :

— Xin lỗi mọi người, đúng là tôi đã già rồi....Hộc...hộc....

Bảo nói :

— Không thể nói thế được, thầy đi được cả một quãng đường dài không nghỉ trong một khoảng thời gian lâu như vậy đã thực sự là một kỳ tích rồi. Ngay như trai tráng như bọn tôi cũng đã thấm mệt từ lâu. Còn so với lão Xèng thì không nên so làm gì....Lão Xèng có phải người thường đâu....Khi

khì khì.

Lão Xèng đáp :

— Cũng không cần cố gắng quá, chúng ta đang đi nhanh hơn dự kiến, xem ra chúng ta cách núi U Bò không còn bao xa nữa đâu. Cứ nghỉ ngơi một lúc rồi tiếp tục lên đường.

Bảo cũng đồng ý với lão Xèng điều này, căn cứ vào thảm thực vật, kết cấu của đá, tầng địa chất cho Bảo thấy, tất cả vẫn đang đi đúng hướng. Và đặc biệt, càng đến gần núi U Bò, sương mù lại càng dày đặc. Đây chính là điểm nhận biết rõ ràng nhất.

Tranh thủ lúc nghỉ ngơi, Thước hỏi thầy Lương :

— Trước khi chết, Khuông có nhắc tới “ Quý Hồn “ cùng với đó có vẻ như cậu ta muốn cảnh báo chúng ta nên chạy trốn, bởi sau đêm trăng tròn, tất cả đều sẽ chết hết.....Như vậy có nghĩa là sao thưa thầy...?

Nhấp một ngụm nước, thầy Lương trả lời :

— Ta cũng đang định chờ cơ hội sẽ giải thích cho mọi người về vấn đề này. Vừa rồi, Khuông được mo Chốc cử đến để giết chúng ta, tuy nhiên, không giết được người, đổi lại Khuông đã cho chúng ta biết một số thông tin cực kỳ quan trọng. Bản thân ta và toàn bộ dân Làng Sương Mù nợ Khuông một lời cảm tạ. Nhờ có Khuông, những nghi vấn, thắc mắc của ta trong mấy ngày vừa qua đã có lời giải đáp.

Tất cả im lặng lắng nghe, thầy Lương nói tiếp :

— Để trả lời cho mọi người biết “ Quý Hồn “ là gì thì trước tiên ta xin nhắc lại câu chuyện về vụ thảm sát tại thôn Đại An lúc ta còn nhỏ. Mấy trăm dân

thôn Đại An năm đó chết không còn 1 ai. Sư phụ của ta dựa vào thiên tượng có thể đoán biết được đại nạn, nhưng người đã đến chậm một bước. Điều đó khiến người dẫn vật trong suốt quãng đời còn lại. Thời gian sau vụ thảm sát tại thôn Đại An, sư phụ ta đã hao tổn rất nhiều trí lực để tìm ra nguyên nhân vụ việc. Cuối cùng, người đã biết, bùa chú được ẩn trên xác của thôn dân Đại An có nguồn gốc là từ Tây Tạng. Là một loại tà thuật trong Cổ Đạo.

Bảo hỏi :

— Cổ Đạo...? Đó là gì vậy thưa thầy..?

Thầy Lương đáp :

— Trước khi Mật Tông được đưa vào Tây Tạng và trở thành tôn giáo chính ở đây thì ở Tây Tạng có tồn tại một một Tông Phái mang tên : Cổ Đạo Nguyên Thủy. Hai từ “ Cổ Đạo “ được bắt nguồn từ đây. Khác với Mật Tông chính thống được kết hợp giữa Ấn Độ Giáo và Phật Giáo Đại Thừa, tôn thờ thần phật, chư vị quan âm, bài xích quỷ dữ, ác linh, dạy con người ta hướng thiện, lấy nhân tâm làm cốt lõi thì Cổ Đạo lại có phần khác biệt. Cổ Đạo coi thần phật cũng chỉ ngang hàng với quỷ dữ, ác ma, thậm chí người Tây Tạng cổ còn cho rằng, chính ma quỷ mới chính là người khai thiên lập địa, là đấng sáng tạo ra vạn vật. Và họ tôn sùng quỷ dữ, thờ cúng quỷ thần. Trải qua hàng trăm năm, thậm chí là hàng nghìn năm. Tư tưởng đó sản sâu vào tiềm thức không phải toàn bộ, nhưng vẫn có những người Tây Tạng quan niệm về quỷ dữ là đấng toàn năng, là thế lực bảo hộ cho nhân loại. Cho đến khi Mật Giáo được truyền thừa vào Tây Tạng, Cổ Đạo dần dần biến mất. Sư phụ của ta cũng không thể ngờ được rằng, đâu đó trong nhân gian vẫn còn có người tôn sùng Cổ Đạo, sát sanh vô số chỉ để phục vụ cho việc trùng hưng Cổ Đạo, tạo ác nghiệp cho người đời.

Mọi người lặng im lắng nghe như nuốt lấy từng câu, từng lời của thầy

Lương. Tiếp tục, thầy Lương nói :

— Khi nhắc đến thôn Đại An, sư phụ của ta có nói rằng, chính vì thờ hung thần, ác quỷ cho nên kẻ nắm giữ tư tưởng Cổ Đạo luôn mang trong mình việc trùng hưng lại Cổ Đạo Nguyên Thủy. Chúng cho rằng, chỉ cần quỷ dữ được tái thế, hiện thân ở nhân gian, trật tự Tam Giới sẽ thay đổi. Đứng đầu không phải thần phật, mà phải là hung thần, ác quỷ. Và để làm được việc này, chúng lưu giữ truyền đời một thứ được gọi là “ Quỷ Hồn “. Ban đầu ta chỉ nghĩ, mo Chốc kia vốn dĩ chỉ là một thầy mo nơi rừng thiêng, nước độc. Nhưng khi phát hiện ra “ Tứ Thủy Trận “ cùng với đó là thuật “ Trấn Hồn “, ta đã có suy nghĩ, phải chăng lão thầy mo này có nguồn gốc, xuất xứ từ một nơi thần bí nào khác. Cho đến hôm nay, khi Khuông nhắc đến Quỷ Hồn, cũng như dựa vào những thông tin ta biết về mo Chốc, ta có thể khẳng định, mo Chốc kia chính là một kẻ mang trong mình tư tưởng “ Cổ Đạo Nguyên Thủy “. Xét thêm một chút về khoảng thời gian trong quá khứ, không ngoại trừ khả năng, cái chết của 300 dân thôn Đại An cách đây 40 năm về trước cũng có liên quan đến con người này. Nếu sự thật đúng như những gì ta vừa nói thì quả thực trái đất tròn, 40 năm trước ta cùng sư phụ đã đến chậm một bước, sự việc khiến cho sư phụ ta day dứt cho tới khi qua đời.....Lần này là Làng Sương Mù, nếu ta cũng lại đến muộn, há chẳng phải có chết, ta cũng không dám đối diện với sư phụ dưới Hoàng Tuyền hay sao...? Cho dù có phải đánh đổi tính mạng, ta cũng phải ngăn chặn lão thầy mo ấy lại.

Thầy Lương khẽ chững lại sau khi nhắc đến những ký ức khó quên đã xảy ra trong quá khứ. Vẫn chưa thể khẳng định, mo Chốc có phải kẻ đã gây ra vụ thảm sát tại thôn Đại An (Trung Quốc) 40 năm trước hay không....? Nhưng việc hấn sấp làm tới đây với toàn bộ người dân Làng Sương Mù cũng đã quá khủng khiếp, nếu đúng như lời Khuông nói :

“ Sau đêm trăng tròn, tất cả đều sẽ chết hết “

Chương 104: Mâu thuẫn giữa hai ông già... ?

Lo lắng bắt đầu hiện rõ trên khuôn mặt của từng người, cho dù vụ thảm sát 300 nhân khẩu trong quá khứ có hay không có liên quan đến mo Chốc thì qua sự việc của Khuông, một lần nữa, mo Chốc cho thấy, lão ta là một kẻ cực kỳ đáng sợ. Mọi thứ có vẻ như đang càng ngày càng trở nên khó khăn khi mà thầy Lương nói tiếp :

— Còn một chuyện này nữa, ta không biết có nên nói ra hay không...?

Bảo đáp :

— Có gì xin thầy cứ nói, để mọi người cùng nghe.

Thầy Lương thở hắt ra :

— Trong lúc Khuông tấn công chúng ta, chắc hẳn mọi người cũng đã nghe thấy giọng nói của mo Chốc. Ngoài “ Độc Trùng Ngải “ hẳn còn sử dụng một thứ bùa phép thao túng người khác. Không ngoại trừ khả năng, hẳn đã tách một phần hồn phách của mình nhập vào Khuông, kiểm soát mọi thứ từ cơ thể, cho tới tâm trí của cậu ta. Giờ đây, lão thầy mo ấy chắc chắn đã biết mục đích của chúng ta đến đây làm gì, biết rõ mặt mũi từng người trong chúng ta.

Thước nói :

— Cũng chẳng hề gì, chẳng phải trước sau gì nếu tìm được ngôi làng đó,

chúng ta cũng phải đối diện với lão hay sao...?

Thầy Lương khẽ lắc đầu :

— Đó là khi chúng ta đến được “ Làng Sương Mù “, cậu quên mất một điều, mo Chốc thâm hiểm khó lường, độc đoán, hẳn luôn có tính toán cẩn trọng trong tất cả mọi sự việc. Cậu nghĩ rằng, khi lão phát hiện ra chúng ta, biết được mục đích của chúng ta, thì liệu hẳn sẽ chịu ngồi im đợi chúng ta đến kiểm chuyện, phá đám hay sao...?

Bảo nói :

— Ý....ý thầy là....?

Thầy Lương tiếp :

— Con đường để tìm kiếm “ Làng Sương Mù “ sẽ khó khăn hơn bao giờ hết. Chắc mọi người cũng nhớ, ta từng nói, mo Chốc chắc chắn đã tạo một kết giới nhằm giấu đi sự tồn tại của ngôi làng. Đó là lý do vì sao ngôi làng được nhắc đến chỉ như một truyền thuyết, không một ai khẳng định về sự tồn tại của nó cả. Hãy nghĩ một chút, nếu khu rừng này là một hình tròn, điểm trung tâm là núi U Bò, “ Làng Sương Mù “ sẽ nằm đâu đó quanh khu vực chân núi U Bò. Vậy chúng ta sẽ có, vòng tròn lớn tượng trưng cho “ Tứ Thủy Trận “, và ở chấm nhỏ tượng trưng cho “ Làng Sương Mù “ này sẽ có một kết giới khác bao quanh. Phá được “ Tứ Thủy Trận “ chúng ta như hóa giải được kết giới đầu tiên trước khi tiến thẳng đến núi U Bò. Trận pháp bị phá, ít nhiều người bày trận sẽ bị ảnh hưởng. Ban đầu ta tính, chúng ta sẽ lợi dụng khoảng thời gian này nhanh chóng tìm được ngôi làng ấy trong lúc mo Chốc vẫn chưa phát hiện ra. Nhưng xem chừng, tính toán của ta đã đổ bể, bởi giờ đây, lão thầy mo ấy chắc chắn sẽ tăng cường kết giới, thậm chí là phù phép khiến cho chúng ta không cách nào tìm được đường vào.

Bảo nói thêm :

— Nếu vậy chỉ cần thầy tiếp tục phá trận là được thôi mà....

Thầy Lương đáp :

— Không dễ như vậy đâu, chỉ phá được “ Tứ Thủy Trận “ không có nghĩa là khả năng của ta có thể sánh ngang được với mo Chốc. Nếu lão đúng như những gì ta dự đoán, thì cho dù là sư phụ ta có sống lại, muốn đấu với lão cũng không nắm chắc được phần thắng. Phá được “ Tứ Thủy Trận “ phần lớn là do may mắn khi vô tình ta nhìn thấy bức ảnh rừng bị đốt cháy, để lộ ra một phần trận pháp khi nhìn từ trên cao. Nếu không có bức ảnh ấy, chúng ta không thể biết được mo Chốc đã làm những gì. Thế cho nên, đối đầu với lão, tình cảnh của chúng ta bây giờ giống như lấy trứng chọi đá vậy. Và còn một điều quan trọng nữa, theo như lời Khuông, sau đêm trăng tròn, tất cả sẽ chết hết.....Qua câu nói này, có vẻ như mo Chốc đang dự tính một điều gì đó cực kỳ khủng khiếp. Ta đoán rằng, đêm trăng tròn có liên quan đến “ Quỷ Hồn “ và toàn bộ người dân “ Làng Sương Mù “. Rất có thể, đó là một nghi lễ “ Tế Quỷ “, nếu điều đó xảy ra, “ Làng Sương Mù “ sẽ trở thành thôn Đại An thứ 2.

Thước hỏi :

— Đêm trăng tròn.....? Là ngày nào vậy thưa thầy...?

Đôi lông mày khẽ nheo lại, ánh mắt sắc lạnh, thầy Lương trả lời :

— Chính là đêm nay.

Bảo cùng với Thước rùng mình, Bảo ấp úng :

— Vậy.....vậy.....phải làm sao....đây...?

Thầy Lương đáp :

— Muốn ngăn cản lão ta, bằng mọi giá chúng ta phải tìm được ngôi làng trước khi nghi lễ “ Tế Quỷ “ diễn ra.

Bảo đứng bật dậy :

— Vậy thì lên đường ngay thôi, không thể lãng phí thời gian được. Cũng đã gần trưa rồi.

Thầy Lương nói :

— Đi phải biết điểm đến, ta cũng đồng ý rằng chúng ta cách chân núi U Bò không còn xa. Nhưng thời gian không đủ cho chúng ta lang thang, tìm kiếm trong khu rừng sương mù bao phủ quanh năm này. Cần phải xác định được một điểm đến. Điểm đến mà ta đang nói đến ở đây chính là khu vực mà nhóm của Thước đã đặt chân đến gần 2 năm về trước, nơi người của họ Chốc săn đuổi họ. Việc nhiều người sống trong “ Làng Sương Mù “ xuất hiện cùng lúc, có thể ngôi làng chỉ nằm quanh khu vực ấy mà thôi.

Lặng im một hồi, Thước nuốt nước bọt rồi trầm ngâm nhìn mọi người, Thước lên tiếng :

— Thầy Lương, Bảo, lão Xèng, mọi người tin tôi chứ....?

Cả ba đồng thanh đáp :

— Tất nhiên rồi.

Thước tiếp :

— Vậy, khi chúng ta tiếp tục đi.....Tôi sẽ dẫn đường, tôi sẽ đưa mọi người đến nơi mà người đầu tiên trong nhóm chúng tôi đã bị giết. Tôi phải tìm được lão già khốn kiếp ấy, tôi phải tự tay mình giết lão để trả thù....

Thước đã thay đổi sau cái chết của Khuông, sự nhút nhát, sợ hãi đã biến mất, thay vào đó là một lòng căm thù cực độ với kẻ đã khiến anh phải tự tay giết chết người bạn thân nhất của mình. Có vẻ như lúc này Thước nghĩ, chỉ khi giết được mo Chốc, mặc cảm tội lỗi sâu bên trong con người anh mới dịu bớt đi phần nào.

Thầy Lương gật đầu :

— Nếu cậu đã nói vậy, hãy dẫn chúng tôi đến đó.

Chuẩn bị lên đường thì lão Xèng, người ngồi nghe từ đầu đến giờ, lúc này mới có câu hỏi cho thầy Lương, lão Xèng nói :

— Trước khi đi, tôi cũng có điều này muốn hỏi.

Thầy Lương đáp :

— Lão có chuyện gì vậy...?

Lão Xèng tiếp :

— Khi này thầy nói chúng ta như lấy trứng chọi đá, vậy chẳng cứ thế này mà đến đó để tìm cái chết hay sao...?

Bảo nhìn lão Xèng ngạc nhiên :

— Kìa lão Xèng, chẳng phải thầy Lương đã nói rõ mục đích của chúng ta là phải ngăn cản tên thầy mo ấy dừng việc giết người lại rồi sao...? Hơn nữa,

đi tìm cái chết thì sao chứ.....? Sợ chết, bỏ chạy lúc này mới là kẻ hèn nhất.

Lão Xèng im lặng không đáp lại lời của Bảo, Thước cũng đứng đó chờ đợi thầy Lương. Đeo tay nải lên vai, thầy Lương mỉm cười :

— Bảo, cậu hiểu sai ý của lão Xèng rồi, lão Xèng nói như vậy không phải vì lão sợ chết. Mà là lão không muốn chúng ta phải chết một cách oan uổng. Đừng quên, trong 4 người chúng ta, lão Xèng là người đã nhiều lần vào sinh ra tử trong các cuộc chiến tranh. Ngoài thể chất tốt, lão Xèng cũng là một người có khả năng thiên bẩm về nhận định tình hình, đó là một tố chất then chốt trong chiến đấu. Qua sự việc vừa xảy ra, cậu vẫn chưa nhận thấy điều đó hay sao...? Dường như lão cũng đã phát hiện ra điểm bất thường rồi phải không nào....?

Bảo nhìn Thước, Thước cũng nhìn bảo, hai chàng thanh niên không hiểu ngụ ý mà thầy Lương đang nói đến là sao, điểm bất thường mà lão Xèng phát hiện ra là gì...? Tại sao hai ông già lại úp úp, mở mở như vậy...?

Thực ra ngay từ lần đầu gặp mặt, cả hai đã thăm dò nhau rất kỹ, lão Xèng cố ý muốn che giấu sự có mặt của Bảo trong nhà của mình, còn thầy Lương ngay khi đặt chân đến đã nhận thấy lão Xèng “ nói dối “. Nhưng đó đều có lý do riêng, sau này mọi người cũng đã ngồi lại giải thích với nhau tất cả. Trải qua nhiều chuyện, có những lúc phải đối mặt với cái chết cận kề, vậy mà sao giờ đây, cả hai lại đang nhìn nhau rồi nói ra những lời đầy ẩn ý.

Thước nhìn lão Xèng :

— Có gì lão cứ nói thẳng ra đi.

Bảo cũng nói với thầy Lương :

— Kìa thầy, có chuyện gì mà sao cả hai lại thay đổi sắc mặt với nhau như

vậy.....?

Không khí đột nhiên trùng hần xuống.....Vào lúc then chốt, chuyện gì đã xảy ra giữa hai ông già.....?

Mời các bạn đón đọc chap 105.

Chương 105: Tìm kiếm

– Ha ha ha.....Ha ha ha....

Chẳng hiểu vì sao, nhưng cả thầy Lương lẫn lão Xèng cùng cười phá lên trong sự ngỡ ngác của Bảo và Thước.

Thầy Lương nói :

— Quả nhiên lão đã nhận ra điều bất thường, nếu vậy thì tôi sẽ nói ra vậy.

Bảo hỏi :

— Chuyện gì vậy thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Hai cậu không thắc mắc tại sao mo Chốc lại chỉ cử 1 mình Khuông truy sát chúng ta hay sao...? Trong khi đó, Thước, cậu là người đã từng trải qua tình cảnh này gần 2 năm về trước. Nhóm của cậu lúc ấy bị săn đuổi bởi cả

một nhóm người.

Thước nói :

— Đúng là như vậy, nhưng lý do là vì sao..? Thầy nói luôn đi.

Lão Xèng trả lời thay thầy Lương :

— Đó là vì tên thầy mo ấy đang gặp vấn đề, hay nói đúng hơn hẳn đang rất dè chừng chúng ta. Trong khoảng thời gian tôi tham gia chiến đấu, cũng tích lũy được không ít kinh nghiệm. Khi quân địch mạnh hơn chúng ta về tương quan lực lượng mà chúng không dám mạo hiểm tấn công thì nhiều khả năng chúng đang lo ngại, không biết kẻ địch như thế nào, hoặc trong nội bộ của chúng đang gặp một vấn đề lớn nào đó. Rõ ràng, nhóm 4 người chúng ta đang ở trong sào huyệt của tên thầy mo, chắc chắn những kẻ dưới trướng của hắn không ít. Tên thầy mo hoàn toàn có thể giết tất cả chúng ta nếu hắn cử nhiều người giống như Khuông đến đây. Tuy nhiên hắn lại không làm như vậy, điều này chứng tỏ hẳn đang có một vấn đề nào đó khiến hắn không dám mạo hiểm.

Thầy Lương gật gù :

— Quả đúng là một người có óc phán đoán nhanh nhạy. Những gì lão Xèng vừa nói cũng chính là điều ta đang suy nghĩ trong đầu. Để giải đáp vấn đề khiến mo Chốc không dám mạo hiểm, ta có vài lời như sau. Thứ nhất sự tồn tại của mo Chốc cũng như “ Làng Sương Mù “ trong suốt những năm qua, một phần dựa vào trận đồ “ Tứ Thủy “. Trận đồ này biến khu rừng trở thành một mê cung đầy ám ảnh. Nay trận pháp đã bị hoá giải, mo Chốc ít nhiều cũng sẽ bị ảnh hưởng. Bởi lẽ ta phải sử dụng pháp lực để duy trì trận pháp, chế áp vong linh. Vậy cho nên, mặc dù biết rõ trận pháp đã mất, lão cũng không dám cử nhiều người đi săn lùng kẻ phá hoại. Bởi vì, khi kết giới bị hoá giải, bí ẩn về khu rừng cũng như “ Làng Sương Mù “ sẽ rất dễ bị

phát hiện. Khi không còn sự kỳ bí, đáng sợ, không có gì đảm bảo người ta không đổ xô đi vào rừng để tìm kiếm ngôi làng của vàng. Như vậy, công sức che giấu mấy chục năm qua của lão nhiều khả năng đổ sông đổ bể khi mà thời điểm thực hiện nghi lễ “ Tế Quỷ “ sắp diễn ra.

Nghe đến đây Bảo nói :

— Hoặc cũng có thể chính vì nghi lễ ma quỷ ấy nên lão không muốn gặp rắc rối nếu cho nhiều người đi săn lùng chúng ta.

Thầy Lương gật đầu, Thước hỏi ;

— Nhưng....nhưng tại sao lão ta lại cử Khuông đi mà không phải người khác...?

Thầy Lương trả lời :

— Đó là vì Khuông vốn dĩ không phải người dân của “ Làng Sương Mù “. Nguyên nhân có thể ngôi làng và những người sống ở đó có một điểm gì đó đặc biệt. Không tự nhiên lão ta lại chọn một nơi thâm sâu, cùng cốc để ẩn náu nuôi dưỡng “ Quỷ Hồn “ trong suốt mấy chục năm qua. Chắc chắn ở “ Làng Sương Mù “ phải có điều gì đó khác biệt.

Bảo tiếp :

— Nhưng dù như vậy thì những điều thầy vừa nói cũng đâu có lợi gì cho chúng ta nếu như không thể tìm thấy lão..?

Thầy Lương đáp :

— Không đâu, điều này rất có lợi là đằng khác. Bởi đúng như suy nghĩ của ta và lão Xèng thì việc giết mo Chốc không phải là điều không thể. Bởi

trong thời điểm này mo Chốc đang gặp bất ổn. Hẳn không còn đáng sợ như ta vẫn nghĩ. Tuy nhiên, đó chỉ là trước đêm trăng tròn. Còn sau đó ta không dám tưởng tượng. Vấn đề lớn nhất của chúng ta bây giờ là phải tìm “ Làng Sương Mù “ bằng cách nào khi giờ đây, mo Chốc chắc chắn đã cảnh giác và tăng cường sự bảo hộ hơn bao giờ hết.

Thước nói :

— Không còn nhiều thời gian nữa, nếu cứ đứng đây tiếp tục nói về lão ấy, thì cơ hội của chúng ta lại càng bị thu hẹp lại. Đi thôi.....Chúng tôi sẽ dẫn mọi người đến vị trí mà lần đầu tiên tôi cùng các bạn của mình bị truy đuổi.

Bảo ngạc nhiên :

— Chúng tôi....à mà thôi, Thước nói đúng đấy. Tiếp tục đi nào..

Thước đi trước dẫn đường, theo sau là thầy Lương, Bảo, lão Xèng. Mặc dù chẳng có gì đảm bảo rằng Thước sẽ dẫn được mọi người đến được vị trí mà Thước đã nói, nhưng cả ba người không một ai thắc mắc hay nghi ngờ, giống như lần trước Bảo dựa vào trực giác để đưa mọi người đến cái hang trú ẩn, tại đó vô tình Thước tìm được “ Thất Diệp Nhất Chi Hoa “ cứu mạng lão Xèng, lần này, họ vẫn giữ nguyên niềm tin như vậy vào một người cũng mang phật bản mệnh “ Quan m Thiên Thủ “ đó là Thước.

Và quả nhiên, Thước không làm mọi người thất vọng, sau gần 3 tiếng băng rừng, vượt suối....Lão Xèng nói mọi người đứng lại im lặng một chút, lão Xèng nghe ngóng rồi khẽ cười :

— Có tiếng nước đổ rất gần đây.....Chính xác là tiếng thác nước chảy.

Thước lau mồ hôi, nhìn sang bên cạnh, Thước nói :

— Chúng ta đến nơi rồi.....Cảm ơn cậu.

Mặc dù bên cạnh Thước lúc này không có ai cả, chỉ tay về phía trước, Thước tiếp :

— Đi thẳng lên trên kia, chính là nơi chúng tôi đã dựng lều gần 2 năm về trước. Thác nước mà lão Xèng nghe thấy, nằm ở sau đó không xa, tôi nhớ chỗ ấy còn có một hồ nước rất đẹp. Cảnh sắc hùng vĩ, hoang sơ khiến tôi sửng sốt khi đặt chân đến nơi này. Nhưng cũng tại đây, bi kịch ám ảnh cuộc sống của tôi đã bắt đầu.

Đi thêm một đoạn nữa, đúng như lời Thước, thầy Lương cùng Bảo, lão Xèng, những người lần đầu tiên đặt chân đến đây không khỏi ngỡ ngàng trước vẻ đẹp kỳ ảo của thiên nhiên. Mọi thứ quá đổi nguyên sơ, đứng từ đây có thể thấy hồ nước cũng như thác nước đang chảy xuống.

Thước lặng lẽ đi xuống gần một gốc cây cách đó không xa, nhìn lên trên cây, cảnh tượng không còn khủng khiếp như ngày đó, cái ngày mà Bường bị giết rồi treo xác lên cây. Nay cái xác đã không còn, nhưng trên cành cây đó, một phần của sợi dây rừng treo xác Bường gần 2 năm trước vẫn còn đó. Nó như một minh chứng về tội ác của những kẻ man rợ.

Thước khẽ quay lại khi Bảo vỗ vai từ đằng sau, Bảo nói :

— Phải quay lại nơi đây, nhớ lại những chuyện đau lòng thật không dễ dàng gì.....Cố gắng lên người anh em.

Thước bấu chặt bàn tay vào gốc cây, Thước nói :

— Tôi sẽ bắt tên thầy mo ấy phải trả giá. Không phải riêng tôi, mà cả những vong linh của bạn bè tôi nữa.

Vừa đặt chân đến đây, thầy Lương đã bắt đầu việc tìm kiếm dấu vết của “Làng Sương Mù “. Với những vật dụng khá kỳ quái như một tấm sứ hình tròn, trên mặt có vẽ trận đồ bát quái, các cung, cửa cùng những chữ tàu sắp xếp đối xứng, rồi chén bạc, chỉ đỏ, chuông bạc được bố trí trên 4 gốc cây tượng trưng cho 4 hướng.

Lão Xèng hỏi :

— Thầy đang làm gì vậy..?

Thầy Lương trả lời :

— Tôi đang tìm kiếm xem có tồn tại kết giới ở quanh khu vực này hay không..? Bởi nếu phát hiện ra một chút pháp lực bất thường, rất có thể ngôi làng ấy đang nằm đâu đó quanh đây.

Một lúc sau, Bảo, Thước, lão Xèng lặng im chờ đợi kết quả từ thầy Lương. Ngồi xếp bằng chính giữa vòng tròn được tạo lên từ những sợi chỉ đỏ. Thầy Lương một tay kẹp bùa chú, tay còn lại chụm ngửa dưới phần cùi chỏ của tay kia. Miệng lầm nhảm đọc những câu gì đó mà người bên ngoài không thể nghe rõ.

Cứ như vậy cho đến khi lá bùa trên tay thầy Lương bất chợt bùng cháy, khê mở mắt, thả lá bùa tự bay trong gió cho đến khi bùa cháy thành tàn tro. Bốn bề xung quanh không xảy ra chuyện gì cả, mọi thứ hoàn toàn bình thường như nó vốn có. Chỉ đỏ không rung động, chuông bạc cũng chẳng kêu.

Cau đôi lông mày, thầy Lương đứng dậy, ngay lúc đó, Thước tiến lại rồi vội hỏi :

— Sao rồi thầy...? Có phát hiện được điều gì không...?

Thầy Lương khẽ lắc đầu, khuôn mặt không giấu nổi sự thất vọng :

— Thật đáng giận, dường như khả năng của ta là không đủ để có thể tìm thấy được một chút pháp lực duy trì kết giới do lão thầy mo ấy tạo ra.....Chuông bạc không kêu, cứ như thế nơi này không hề có sự tồn tại của con người.....

Chương 106: Lão Xèng biến mất

Bầu không khí thất vọng bao trùm lên tất cả, tất cả im lặng không ai nói một câu gì. Sau bao vất vả, mệt nhọc, cực khổ, họ cố gắng hết sức để đi đến đây, nhưng rồi, mọi thứ dường như đổ sông đổ bể. Thời gian đã trôi qua đến đầu giờ chiều, đi lâu như vậy nhưng họ chỉ nghỉ lại một chút để uống nước, còn chẳng dám ăn. Lúc này đây, mệt ,mỏi, chán chường khiến cho khuôn mặt của ai cũng thất thần.

Cũng không thể trách thầy Lương được, khu rừng này quá rộng lớn, nếu ngôi làng ấy dễ tìm như vậy thì nó đã không phải là truyền thuyết của những kẻ ôm mộng đi tìm vàng.

Thước gỗ thục xuống dựa vào gốc cây ôm đầu nói :

— Chúng ta thua rồi.....Đến cả thầy Lương cũng không thể làm gì được thì sao tìm được ngôi làng quý quái ấy....?

Bảo cũng không giấu nổi sự thất vọng, trên đường đến đây, Bảo cố gắng lục tìm trong trí nhớ để xem xem có nơi nào mình đã từng đi qua hay

không...? Bởi trước đây Bảo đã được Sương dẫn ra tới tận bìa rừng, nhưng Bảo cũng không phát hiện được điều gì đặc biệt cả.

Thầy Lương nói :

— Chắc hẳn mo Chốc đã dự tính được chuyện này khi lão ta phát hiện ra mục đích của chúng ta đến đây. Kết giới vòng ngoài bị phá vỡ, điều ấy khiến cho lão thầy mo bắt buộc phải tăng cường kết giới bao bọc nhằm tránh để người khác tìm được đường vào ngôi làng.

Lúc này lão Xèng mới thắc mắc :

— Cũng đã nghe thầy nói đến kết giới nhiều lần, nhưng nó là thứ gì vậy...? Tôi không hiểu lắm.

Thầy Lương đáp :

— Để tôi giải thích cho lão hiểu, giả dụ cùng một vị trí chúng ta đang đứng, nhưng nếu tôi tạo ra một trận pháp, và lão đứng trong trận pháp đó. Trận pháp này được tôi sử dụng pháp lực khiến cho những người khác không thể nhìn thấy lão mặc dù lão đang đứng ngay ở đây. Nói nôm na như trong câu chuyện của Thước và Bảo, hai cậu ấy tả về khu rừng như thể họ lạc vào một không gian khác hoàn toàn khác biệt, họ chưa từng thấy ở đâu trước đó cả. Đó là bởi vì, họ vô tình, hoặc bị dẫn dụ đi vào một khu vực được bao bọc bởi kết giới. Các pháp sư, các thầy phù thủy cao tay mới có thể sử dụng sức mạnh tâm linh để tạo ra kết giới nhằm bảo vệ, che giấu những thứ mà họ không muốn người khác nhòm ngó. Trong trường hợp này, mo Chốc tạo ra kết giới để giấu đi sự tồn tại của ” Làng Sương Mù ” với thế giới bên ngoài.

Bảo nói :

— Nhưng chẳng phải tôi đã được Sương cứu mạng rồi dẫn ra khỏi khu rừng hay sao...?

Thầy Lương đáp :

— Đây cũng chính là trường hợp đặc biệt, điều này giúp cho ta biết người dân sống trong “Làng Sương Mù” không phải ai cũng xấu. Nhưng chẳng phải những người từng đi vào rừng không chết thì cũng hóa điên dại hay sao....?

Nói đến đây, bất chợt Bảo nghĩ :

— Không...không lẽ.....Chính vì....đưa tôi trốn thoát khỏi khu rừng.....nên.....nên.....Sương mới....phải chết...?

Tất cả không ai nói gì, Bảo loạng choạng chống tay vào gốc cây, Bảo tiếp :

— Vậy là đúng...rồi.....Chẳng trách khi tôi nói tôi muốn cô ấy đi cùng tôi....Cô ấy chỉ cười buồn bã nói không thể được.....Là tôi.....chính tôi đã hại chết Sương....

Thầy Lương an ủi Bảo :

— Đừng nghĩ như vậy, cậu cũng chỉ là đang đoán mà thôi. Trong lúc này chúng ta càng cần phải bình tĩnh hơn.

Những đôi chân mệt mỏi, những cái bụng trống rỗng vì đói, ngay lúc này họ không thể bước đi tiếp được. Để sốc lại tinh thần của mọi người, lão Xèng nói :

— Thế cứ định ngồi đó mà ủ rũ à...? Các cụ đã dạy : ” Có thức mới vực được đạo “. Nếu vẫn ôm cái bụng đói, cái miệng khát nước thì chẳng nghĩ

ra được gì đâu. Chi bằng trong lúc tính toán, vạch kế hoạch, phải ăn gì trước đã. Tôi sẽ đi kiếm chút đồ ăn, bên hồ nước kia có khá nhiều đá tảng, ở đó chắc chắn có loại rêu đá ăn rất ngon. Mà biết đâu tôi lại bắt được cả cá tươi thì sao. Thôi nào, vẫn còn thời gian cho chúng ta ăn xong để lấy sức tiếp tục. Mọi chuyện không thể thuận lợi theo ý chúng ta được, phải biết chấp nhận điều đó. Đứng lên và làm việc đi nào.....Khà khà khà.

Những lời nói của lão Xèng như một chất xúc tác đúng thời điểm, quá nhiên như vậy, nếu vẫn giữ tâm trạng ủ rũ, cơ thể mệt mỏi, họ sẽ chẳng thể nào tìm được ngôi làng chứ đừng nói tiếp cận mo Chốc.

Thầy Lương tán thành :

— Đúng đấy, phải ăn rồi mới có sức mà tiếp tục chứ. Tạm thời gạt bỏ tất cả đi, biết đâu ăn no, ta sẽ nghĩ ra một cách gì đó.

Bảo nhìn Thước cả hai cùng gặt đầu, thanh niên trai tráng, sao có thể thua hai ông già được. Người đi kiếm củi, người bắc bếp, bắc nồi, mỗi người một việc, họ chuẩn bị những đồ ăn đem theo còn sót lại để nấu nướng. Lão Xèng đi ra hồ gần thác nước để lấy rêu đá.

Tiếng nước chảy từ trên cao xuống trắng xóa, hùng vĩ, vậy nhưng mặt hồ cách đó không xa lại khá tĩnh lặng, chỉ hơi lăn tăn gợn sóng. Nước trong, ngọt mát, cảnh vật hoang sơ như chưa từng có người đặt chân đến khiến một người như lão Xèng cũng phải trầm trồ.

Bất chợt, từ dưới lòng nước, có thứ gì đó ánh lên màu kim loại. Mặt nước khẽ lay động khi một chiếc lá rừng vừa rơi nhẹ xuống.

Chỉ mất vài giây suy nghĩ, lão Xèng nháy ùm xuống hồ nước, lặn xuống đáy hồ theo hướng ánh kim phát ra. Lặn nước trong vất nên mặc dù lặn xuống tận đáy, lão Xèng vẫn có thể nhìn khá rõ mọi thứ bên dưới khu vực

đáy hồ. Lạ lùng một chỗ, Khi đã chạm đáy, thứ ánh sáng của kim loại kia không còn thấy đâu cả. Nhưng, thay vào đó, lão Xèng đã phát hiện ra một điều cực kỳ lạ lùng.

Lão Xèng nghĩ trong đầu :

” Liệu....đây có phải....là...? ”

Với những kinh nghiệm trong thời chiến khi tham gia cùng quân đội Bắc Việt, lão Xèng có đầy đủ những khả năng của một người lính đặc công tinh nhuệ trong lực lượng chiến đấu đặc biệt. Trước khi trôi lên, lão Xèng kiểm tra một lần nữa khu vực đáy hồ.

Quay trở lại khu vực nơi mà Bảo, Thuộc đang nấu nướng, nhìn cơ thể ướt sũng, khuôn mặt có chút gì đó khá đăm chiêu, thầy Lương hỏi :

— Lão vừa ngã xuống nước à...?

Nhưng phải đến câu thứ 2 lão Xèng mới trả lời, lão Xèng đáp :

— À....không.....tôi bơi ra chỗ đá tảng phía bên kia....Chỗ đó có nhiều rêu đá hơn.

Đưa chỗ rêu đá lấy được đã rửa sạch, lão Xèng nói với Bảo :

— Xé tươi ra rồi trộn thêm chút gia vị, sau đó lấy lá chuối rừng bọc lại đem nướng lửa nhỏ. Phía bên kia có một bụi chuối rừng, cậu có thể đến đó để lấy lá.

Nhìn theo hướng chỉ tay của lão Xèng, Bảo đã nhìn thấy những cây chuối rừng xanh thẫm với vài bông hoa chuối đỏ au chìa thẳng lên trời.

Trong lúc Thước phụ Bảo chuẩn bị đồ ăn, thầy Lương tiếp tục hỏi lão Xèng :

— Nhìn sắc mặt của lão không tốt, lão có thấy đau trong người hay có biểu hiện gì khác không...? Tôi sợ di chứng của nọc độc rắn vẫn còn....

Lão Xèng cười cười rồi đáp :

— Tôi....tôi không sao...Chắc là do người ngấm chút nước nên thầy thấy vậy thôi. Chứ tôi khỏe lắm, cảm giác còn khỏe hơn trước lúc bị rắn cắn ấy chứ.

Lão Xèng đang phân vân không biết có nên nói ra thứ mà lão nhìn thấy trong lúc lặn xuống đáy hồ hay không...? Khi này thời gian vội vàng, lại còn nhiều nghi vấn nên lão Xèng chưa dám manh động. Nói ra trong lúc này chỉ sợ sẽ khiến những người còn lại hoang mang. Lão Xèng quyết định, tạm thời sẽ giấu không nói điều này với ai cả.

Ăn uống xong xuôi, thầy Lương quyết định sẽ thử cố gắng làm lại một lần nữa, với hi vọng sẽ phát hiện ra một chút gì đó pháp lực duy trì kết giới của mo Chốc. Có như vậy mới có thể tìm được đường đến ngôi làng bị ẩn giấu. Lần này phạm vi bày trận đã được mở rộng hơn, Bảo, Thước phụ một tay giúp thầy Lương những công việc mà thầy dặn dò. Lúc này đã là thời điểm giữa chiều, mọi sự có thành công hay không vẫn là một câu hỏi không ai có lời giải đáp.

Nhưng.....kết quả vẫn không có gì thay đổi, mặc cho thầy Lương đã sử dụng hết khả năng của mình, mồ hôi đầm đìa, sắc mặt nhợt nhạt, phải ngay lập tức sử dụng nắm ” Phục Linh Thiên ” để hồi sức.....Vây mà một chút phát hiện cũng không có.

Thầy Lương lắc đầu nói :

— Vẫn không thể tìm được.....Kết giới của hấn ta quá mạnh, ta có thể chắc chắn, nơi chân núi U Bò có người sinh sống, vậy mà mặc dù đã sử dụng hết tất cả những lá bùa, ta cũng không thể cảm nhận được một chút khí tức nào cả. Chúng ta thua rồi....

Thước cảm phần đến mức độ dùng tay không dám liên tiếp vào một gốc cây gần đó, Thước gào lên :

— Không thể nào.....Chẳng lẽ chúng ta vất công đi một quãng đường dài....Trải qua biết bao nhiêu nguy hiểm đến đây.....Để rồi đành chịu bó tay hay sao....? Không.....Tôi không chấp nhận.....Tôi không thể chấp nhận....

Bảo cũng thất vọng, nhưng đột nhiên Bảo thấy thiếu thiếu một điều gì đó, từ nãy đến giờ quá tập trung vào việc giúp thầy Lương bày trận, giờ Bảo mới nhận ra, lão Xèng không có mặt ở đây. Bảo nhớ trong lúc thầy Lương đọc chú, vẫn thấy lão Xèng, mới thoát một cái lão đã đi đâu...?

Bảo hỏi :

— Này mọi người, có ai thấy lão Xèng đâu không.....?

Chương 107: Dưới đáy hồ

Thước nhìn một vòng rồi lắc đầu :

— Anh nói tôi mới chú ý, lão Xèng đâu rồi, ban nãy vẫn còn đứng ở ngay đây mà...?

Đang tỏ ra khá mệt mỏi sau khi phải hao tổn khá nhiều sức lực mỗi lần thi triển trận đồ, thầy Lương cố gắng đứng dậy rồi nói :

— Tìm....tìm...lão Xèng...ngay.

Thước đỡ thầy Lương rồi vội đáp :

— Thầy không được khỏe, chi bằng cứ ngồi nghỉ ngơi ở đây....Chúng tôi sẽ đi tìm lão Xèng, chắc lão chỉ loanh quanh đâu đây thôi, bởi khi nãy trong lúc thầy đang đọc chú, tôi nhớ vẫn thấy lão đứng đằng sau.

Nhìn Bảo, Thước ra hiệu cả hai cùng đi tìm, những tiếng gọi tên lão Xèng vang vọng trong khu rừng :

— Lão Xèng ơi.....Lão Xèng....Lão ở đâu đấy...?

Hai chàng thanh niên cứ thế vừa gọi, vừa tìm kiếm, nhưng đáp lại họ chỉ là tiếng của chính họ vọng lại từ núi rừng hoang vu.

Thước nói với Bảo :

— Ông ta đi đâu được nhi...? Mà sao lại biến mất vào đúng lúc này...?

Bảo lo lắng :

— Liệu....liệu có khi nào ông ấy bị người của mo Chốc bắt đi rồi không..?

Thước đáp :

— Không thể nào...? Lão Xèng đâu phải loại người dễ bị bắt như vậy...? Anh cũng nhìn thấy những gì lão có thể làm rồi mà. Hơn nữa, nếu chúng bắt được lão Xèng thì sao lại tha cho ba người chúng ta chứ...?

Bảo tiếp :

— Nếu vậy thì ông ấy đã đi đâu....?

Thước ấp úng :

— Chuyện này.....chuyện này tôi cũng không giải thích được.

Thước sực nhớ ra, Thước vội quay lưng rồi nói :

— Không ổn rồi.....Phải quay lại chỗ thầy Lương ngay.....Không chừng đây là một kế hoạch của lão thầy mo, tôi sơ suất quá, sao lại để thầy Lương ở lại một mình được chứ....

Bảo cũng thoáng giật mình, lão Xèng bất ngờ biến mất không rõ nguyên do, giờ đây thầy Lương đang ở một mình, đúng như Thước nói, không ngoại trừ đây là một kế ly tán, chia rẽ của lão thầy mo. Cả hai học tốc quay lại nơi thầy Lương đang ngồi, họ thở phào nhẹ nhõm khi thầy Lương vẫn còn ở đó.

Thầy Lương nhìn cả hai rồi hỏi :

— Vẫn không tìm thấy lão Xèng sao...?

Bảo lắc đầu :

— Chúng tôi gọi khàn cả cổ nhưng một tiếng đáp lại của lão Xèng cũng không có.

Thước giờ này mới cho rằng suy nghĩ khi nãy của Bảo có thể xảy ra, Thước tiếp :

— Thầy.....Hay...hay là lão Xèng bị người của mo Chốc bắt đi rồi...?

Thầy Lương đáp :

— Không đâu....nếu như vậy thì kẻ bị bắt phải là ta mới đúng.....Các cậu đã ra khu vực hồ để tìm chưa...?

Bảo và Thước lắc đầu, Bảo nói :

— Chưa, chúng tôi chưa ra tới đó....Nhưng sao lại là khu vực hồ, chỗ đó cách đây không xa, nếu lão Xèng ở đó thì chắc chắn phải nghe thấy tiếng chúng tôi gọi rồi.

Thầy Lương gượng đứng dậy, thầy Lương nói :

— Đầu giờ chiều, trước khi ăn, khi lão Xèng nói ra khu vực hồ để lấy rêu đá. Lúc quay về, ta có thấy lão Xèng hình như có chuyện gì đó, mặc dù ta đã hỏi đến hai lần nhưng lão Xèng chỉ trả lời bâng quơ. Nghĩ chắc cũng không phải chuyện gì quan trọng nên ta không gượng ép.....Rất có thể, lão Xèng biến mất có liên quan đến khu vực hồ ngay bên dưới thác nước. Đi, chúng ta ra đó xem sao.

Theo lời thầy Lương, tất cả hướng tới khu vực hồ nước. Đến nơi, nhìn khắp xung quanh cũng chẳng thấy lão Xèng đâu cả. Trên một vài hòn đá phủ rêu quả thực có dấu chân người, nhưng điều đó cũng không nói lên điều gì bởi trước đó lão Xèng cũng đã tới đây.

Cẩn thận hơn, Thước còn nhảy xuống nước rồi lặn xuống để xem xem liệu

có xảy ra điều gì bất trắc dưới hồ hay không..? Nhưng cũng chẳng thấy ai ngoài làn nước trong đang lăn tăn gợn sóng.

Bảo đứng trên vẫn cố gắng gọi lớn :

— Lão Xèng.....Lão ở đâu...? Lão Xèng ơi...?

Lên bờ, Thước lắc đầu :

— Chẳng có gì cả, nếu như có chết đuối thì phải thấy xác chứ...?

Bảo quay lại cau mày :

— Đừng có nói gở mồm....?

Thước vuốt nước trên mặt đáp lại :

— Vậy anh nói xem, ông ta đã đi đâu....?

Nhìn thầy Lương, Bảo hỏi :

— Thầy...? Có cách gì để tìm lão Xèng không thầy.....?

Thầy Lương khẽ lắc đầu, thở dài rồi đáp :

— Tự nhiên lại xảy ra chuyện này. Bản thân ta cũng không thể giải thích nổi. Nếu lão Xèng bỏ chúng ta rời đi thì ta không thể hiểu lý do là gì...? Ta cũng không cho rằng lão Xèng bị người của mo Chốc bắt đi, trong số 4 người chúng ta, lão Xèng là người mạnh nhất. Nếu bắt được lão Xèng thì chẳng có lý do gì chúng không bắt nốt 3 người còn lại là ta và hai cậu. Bên cạnh đó, đã đi tới đây, không thể nào lão Xèng sợ hãi mà bỏ trốn được. Càng nghĩ lại càng không thể hiểu nổi.

Thầy Lương nói vậy là bởi, ngay cả lá bùa ” Tương Sinh ” mà trước khi vào rừng, thầy Lương đưa cho mọi người đeo lên cổ, thầy Lương có nói, lá bùa sẽ giúp mọi người tìm được nhau thông qua mùi hương dẫn đường. Tuy nhiên từ lúc không thấy lão Xèng đến giờ, lá bùa như thể vô tác dụng. Sự việc diễn ra tựa hồ lão Xèng đã biến mất không một dấu tích.

Thước và Bảo cũng nghĩ giống thầy Lương, nhưng nếu như thế, thì tại sao lão Xèng biến mất....? Chỉ vừa mới lúc trước, vẫn còn thấy, vậy mà thoáng một cái cứ như thể lão Xèng bị bốc hơi vậy.

[.....]

Từ lúc tìm kiếm cho tới nay, đã trôi qua gần 30 phút, Bảo vẫn cố gắng gọi mặc dù Bảo biết, có gọi nữa kết quả cũng vẫn như vậy. Thước cũng không chịu ngồi yên, Thước cố tìm kiếm xem ngoài dấu chân trên đá, còn phát hiện ra được điều gì hay không..? Nhưng cũng giống Bảo, lão Xèng biến mất không để lại dấu vết gì.

Đột nhiên, từ dưới lòng hồ, có thứ gì đó đang dần dần trôi lên. Thầy Lương đang ngồi trên một tảng đá, quay lưng lại phía hồ nước. Đứng cách đó một khoảng, Thước là người đầu tiên phát hiện ra điều này, Thước hét lớn :

— THẦY LƯƠNG, CHẠY ĐI.....PHÍA SAU.....CẦN THẬN PHÍA SAU.

Nghe thấy tiếng của Thước cũng như hành động chỉ tay đầy hoảng hốt, thầy Lương quay lại nhưng không còn kịp nữa.

” Roạt “

Từ dưới nước, một người vừa trôi lên, người này khua tay khiến cho nước

bắn lên tung tóe. Nước bắn vào người khiến thầy Lương không kịp trở tay.

— Hộc....Hộc....Hộc.....

Tiếng thở gấp của nhân vật vừa xuất hiện từ dưới đáy hồ khiến tất cả ngỡ ngàng, thầy Lương nói :

— Lão Xèng.....

Vuốt mặt, lúc này lão Xèng mới nhận ra, đang ngồi trước mặt mình là thầy Lương, không chỉ có thầy Lương, cách đó một khoảng còn có cả Thước và Bảo nữa.

Lão Xèng đáp :

— Sao mọi người có mặt ở đây đông đủ thế....?

Bảo chạy vội lại nói :

— Lão còn hỏi à...? Đồ mặc dịch, lão có biết chúng tôi vất vả tìm kiếm lão khổ sở như thế nào không...? Lão làm gì ở dưới hồ vậy...?

Thước mới là người ngạc nhiên nhất, Thước nheo mày hỏi :

— Không phải chứ....? Lão đã ở dưới đó bao lâu vậy...?

Bước lên trên bờ, lão Xèng ngồi xuống khẽ điều hòa hơi thở, chưa trả lời những câu hỏi của Thước và Bảo, nhìn thầy Lương, lão Xèng nói bằng một ánh mắt nghiêm túc, một giọng nói trầm khàn :

— Thầy Lương, tôi tìm thấy rồi.....Tôi đã tìm được đường vào ” Làng Sương.....” à mà không....? Phải gọi nó là ” Làng Quý ” mới đúng. Có vẻ

như, ngoài truyền thuyết về vàng, thì dường như nổi ám ảnh về một ngôi làng chết chóc trong lời kể của những kẻ điên cũng thực sự tồn tại.....Chúng ta đã đến một nơi cực kỳ đáng sợ.

Chương 108: Bãi xác

Thước nghe lão Xèng nói xong thì ngay lập tức hỏi lại :

— Lão...lão nói...nói gì...? Lão đã tìm được....đường vào ngôi làng đó....? Nhưng...nó ở đâu....?

Cùng câu hỏi, Bảo cũng đang chờ đợi lão Xèng trả lời, lão Xèng nhìn xuống mặt hồ nước rồi chỉ tay đáp :

— Lối vào nằm ở dưới đáy hồ này.

Không chỉ Bảo, Thước, mà cả thầy Lương cũng phải sửng sờ, lão Xèng tiếp :

— Dưới đáy hồ có một cái hang, tôi tình cờ phát hiện ra cái hang này đầu giờ chiều ngày hôm nay. Khi ra đến đây để lấy rêu đá, tôi thấy dưới đáy nước có ánh lên màu kim loại, tò mò tôi đã lặn sâu xuống dưới đáy hồ, nhưng khi chạm đáy thì ánh kim ấy biến mất. Thay vào đó tôi nhìn thấy một cửa hang, lúc đầu tôi cũng đã định nói với mọi người, nhưng vì thầy Lương còn đang chú tâm vào việc bày trận. Hơn nữa, cũng chưa biết cái hang đó dẫn đi đâu nên tôi muốn tự mình kiểm chứng, sau đó mới thông báo cho tất cả cùng biết.

Bảo hỏi :

— Vậy là khoảng thời gian lão biến mất chính là vì lão lặn xuống đáy hồ khám phá cái hang đó...?

Lão Xèng gật đầu, lão Xèng đáp :

— Không sai, chính bản thân tôi cũng không thể ngờ được rằng, hang động dưới đáy hồ đó lại chính là lối vào “ Làng Sương Mù “. Hang dưới đáy hồ thông với một hang động khác nằm phía sau thác nước. Nó rất khó để giải thích, nếu không được nghe thầy Lương nói về “ kết giới “ và trước đó nghe hai cậu mô tả về những thứ kỳ lạ khi các cậu như đặt chân đến một nơi hoàn toàn khác biệt thì tôi chắc cũng không biết mình đang ở đâu. Ngay cả những khu rừng già nhất tôi từng đặt chân đến thời còn trai trẻ cũng không thể so sánh với sự hoang sơ, nguyên sinh nơi đó. Tôi cứ ngỡ rằng sẽ không có con người sinh sống ở đây cho tới khi.....

Nói đến đây, lão Xèng dừng lại, hai bàn tay lão siết chặt vào nhau, khuôn mặt vừa căm phẫn, vừa có chút gì đó run sợ.

Thầy Lương hỏi :

— Lão đã nhìn thấy gì...? Và khi này, tôi có nghe lão gọi ngôi làng đó là “ Làng Quý “ ?

Lấy lại bình tĩnh, lão Xèng nuốt nước bọt rồi trả lời câu hỏi của thầy Lương :

— Sau khi vượt qua hang động và tận mắt nhìn thấy những gì mà Thước và Bảo từng kể, tôi đánh liều một phen với ý định tìm kiếm ngôi làng. Nhưng trước khi tìm thấy ngôi làng, tôi đã đến một nơi.....Tôi cũng không biết

phải gọi nơi đó là bãi tha ma, mồ chôn người chết hay đại loại là một thứ gì đó như vậy....Bởi vì, ở đó.....những cái bộ xương trắng, thậm chí là có cả những cái xác người mới bị giết cách đây ít hôm, cơ thể đang trong quá trình phân hủy.....Tất cả, tất cả đều bị treo lên một cây cột gỗ, mặc cho ruồi nhặng, quạ đen cứ thể mổ những phần xác thối, thịt thừa đang rữa ra theo từng ngày. Chưa....chưa....hết.....khi tôi cố gắng đi tiếp thì tôi nghe thấy tiếng rên rỉ phát ra từ phía trên một cây cột. Mọi người, mọi người không thể tưởng tượng ra cảnh tượng khủng khiếp ấy như thế nào đâu.....Bọn chúng đã treo cả người con sống lên trên cột, đó là một người phụ nữ, mái tóc dài của cô ta phủ kín khuôn mặt, tay chân bị buộc chặt lại vào cột. Những con quạ đậu trên đầu, trên vai cô ta như đang chờ đợi cô ấy trút hơi thở cuối cùng rồi chúng sẽ xâu xé cái xác đáng thương ấy.

Bảo rùng mình, chỉ qua lời kể quả lão Xèng cũng đủ khiến Bảo lạnh gáy. Là người đọc nhiều sách, Bảo từng đọc được những cách tra tấn man rợ của người trung cổ, những hình phạt như đóng đinh trên cột, chặt đầu bêu thị chúng, thiêu người sống trong lửa.....Bảo không dám nghĩ, ngay tại nơi đây, cũng có những kẻ tàn ác dám làm những chuyện như vậy.

Bảo hỏi :

— Lão....đã làm gì...tiếp theo...?

Lão Xèng trả lời :

— Tôi cố gắng đưa người phụ nữ ấy xuống, nhưng đã quá muộn, cô ấy đã mất hoàn toàn ý thức. Miệng chỉ rên rỉ những tiếng khó nghe, trước khi chết, cô ấy mở trợn mắt nhìn lên bầu trời và nói : “ Cứu....con....gái....tôi...Làm...ơ “. Nhìn quần áo cô ta mặc trên người, tôi cho rằng người phụ nữ đó là người dân sống trong “ Làng Sương Mù “, không chỉ có cô ta, những xác chết bị treo trên cột đang trong quá trình phân hủy cũng mặc kiểu quần áo giống như vậy. Dường như, họ bị trừng

phạt bằng cái chết bởi một tội lỗi nào đó. Điều này có nghĩa, mo Chốc, hẳn không chỉ giết những kẻ “ lạc đường “ mà hẳn đang tàn sát cả những con người sống trong ngôi làng ấy. Có rất nhiều cột gỗ, mỗi cột gỗ giống như một bia mộ, cái còn xác, cái còn xương, có những cái chỉ còn lại màu máu in hẳn sau nhiều năm..... Từng chứng kiến nhiều xác chết trên chiến trường, nhưng chưa khi nào tôi lại có cảm giác rùng mình, sợ hãi như vậy. Đó....đó không phải hành động của một con người.

Thầy Lương hỏi :

— Rồi lão có tìm thấy ngôi làng đó không...?

Lão Xèng gật đầu :

— Có, vượt qua bãi xác ấy, đứng từ trên cao tôi có thể nhìn thấy ngôi làng, nó nằm trong một thung lũng ở chính giữa khu rừng già. Đứng cách xa nên tôi không thể nhìn thấy rõ những hoạt động trong ngôi làng, nhưng có vẻ như ngôi làng đang im lìm một cách khó hiểu.

Thầy Lương nói :

— Không còn nhiều thời gian nữa, từ giờ cho tới trước nửa đêm, chúng ta phải ngăn chặn được mo Chốc, thậm chí là phải giết chết hẳn trước khi mọi thứ trở nên quá muộn. Không còn nghi ngờ gì nữa, lão thầy mo đang dồn toàn bộ sức lực, tâm huyết vào buổi lễ “ Tế Quỷ “ đêm nay. Chính vì vậy, sự kiểm soát tâm trí đối với người dân trong “ Làng Sương Mù “ đã suy yếu. Để ngăn cản bất trắc có thể xảy ra, lão ta giết tất cả những kẻ có ý định bất phục bằng cách lấy cái chết để trừng phạt họ dưới danh nghĩa thần linh. Tôi từng nói với Thước, tên thầy mo này là một kẻ cổ quái, hẳn muốn dùng sự sợ hãi tột cùng để giết chết những kẻ yếu thế, hẳn ăn chính nỗi sợ của họ để tăng khả năng của bản thân. Có một điều tôi vẫn luôn suy nghĩ từ sau cái chết của Khuông.

Thước hỏi :

— Điều gì vậy thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Khuông có nhắc đến “ Quỷ Hồn “ và “ Đêm Trăng Tròn “. Đó là hai yếu tố quan trọng trong lễ “ Tế Quỷ “. Mọi người cũng đã biết kẻ mang tư tưởng Cổ Đạo muốn trùng hưng thứ gọi là “ Cổ Đạo Nguyên Thủy “ bằng cách khiến cho Hung Thần, Ác Quỷ mà chúng tôn sùng tái thế, hiện thân. Muốn thành công, chúng phải tìm được một bản thể người sống phù hợp, hội tụ đầy đủ những yếu tố để có thể chứa “ Quỷ Hồn “. Sư phụ ta từng nói, “ Quỷ Hồn “ có thể lưu lại truyền đời qua hàng mấy trăm năm, nhưng bản thể phù hợp với nó có khi cả nghìn năm cũng chưa xuất hiện. Đó chính là lý do, mỗi lần nghi lễ “ Tế Quỷ “ được thực hiện, chúng phải giết chết rất rất nhiều người.

Bảo nói áp ứng :

— Chẳng lẽ....

Thầy Lương tiếp :

— Rất có thể, nơi đây đã thực sự xuất hiện “ Quỷ Ẩn “. Đó cũng giải thích cho việc vì sao, lão thầy mo ấy lại lựa chọn khu vực rừng núi hoang vu, thậm chí tiêu hao rất nhiều sức lực để duy trì một trận pháp lớn, một kết giới mạnh mẽ đến như vậy. Sư phụ ta đánh giá rất cao nước Nam, người luôn nói, nước Nam tuy nhỏ bé, nhưng là vùng đất có nhiều địa linh, nhân kiệt. Có những nơi linh khí ngút trời, như rồng ngủ say chỉ chờ người tài đến đánh thức để thăng thiên tỏa ra hào khí vượng phát bốn phương. Nhưng nếu những nơi như vậy rơi vào tay kẻ hiểm ác, đó cũng là một mối

nguy lớn, không chỉ cho nước Nam mà còn là với tất cả người đời. Bao năm qua, chu du trên khắp mọi miền của Việt Nam, ta càng ngày càng thấy lời sư phụ nói năm xưa hoàn toàn chính xác. Chính vì điều này, không ít những thầy bùa, thầy pháp có xuất xứ từ phương Bắc đã lặn lội bằng mọi cách để đến Việt Nam mưu đồ đen tối. Và mo Chốc chính là một trong số đó. Nếu không ngăn cản được hẳn, cho dù “ Quỷ Hồn “ có tìm được chủ thể để gá vào hay không thì chắc chắn, “ Làng Sương Mù “ cũng sẽ trở thành thôn Đại An năm xưa khi lễ “ Tế Quỷ “ được tiến hành.

Nghe xong, lão Xèng nói :

— Vậy chúng ta phải xuất phát ngay thôi, trong thời chiến, một người bộ đội đã nói với tôi rằng : “ Không vào hang cọp sao bắt được cọp, nơi nguy hiểm lại chính là nơi an toàn nhất “. Muốn giết mo Chốc, nếu không phải bây giờ, sẽ là không bao giờ nữa.

Bảo gật đầu đồng ý, Thước thì vẫn còn chút thắc mắc, Thước nói :

— Nhưng lão nói phải qua hang động dưới đáy hồ để đến được ngôi làng.....Liệu chúng ta có gặp khó khăn gì không...?

Lão Xèng đáp :

— Chỉ cần biết bơi và nhịn thở dưới nước trong khoảng 1 đến một phút rưỡi là được. Ở đây tất cả đều biết bơi hết chứ...?

Bảo và Thước thì không vấn đề gì, tất cả nhìn về phía thầy Lương, thầy Lương hiểu ý thì chỉ cười rồi nói :

— Ta cũng biết bơi, yên tâm đi.....Thậm chí với sâm “ Phục Linh Thiên “, chúng ta còn có thể tăng cường thể trạng khi ở dưới nước, đại loại như chúng ta sẽ nhịn thở được lâu hơn khi ở dưới nước. Dù chỉ là linh cảm,

nhưng những gì chúng ta đã trải qua cho đến lúc này, cứ như đang được ông trời giúp đỡ. Có lẽ trời xanh cũng không thể nhắm mắt làm ngơ trước sự tàn ác của mo Chốc, hoặc cũng có thể, đây chính là sứ mệnh cuối cùng mà ông trời giao phó cho ta trước khi.....Mà thôi, nói thế đủ rồi, bỏ lại đồ đạc, chỉ đem theo những thứ thật cần thiết, đến gặp lão khốn đó nào.....Khà khà khà.

Chương 109: Những kẻ liều mạng

Sau khi chuẩn bị xong, để mọi người xác định được vị trí của hang động, trước đó tất cả cũng đã lặn xuống đáy hồ. Tuy thầy Lương đã nói sẽ không vấn đề gì nhưng trong Bảo vẫn có một sự lo lắng nhất định. Và rồi, Bảo đã nghĩ ra một sáng kiến trong lúc thu dọn đồ đạc, chỉ đem theo những gì thực sự cần thiết.

Trước khi xuất phát, Bảo có cầm theo một cuộn dây dù với độ dài khá lớn, nếu kéo ra cũng phải được 100 thậm chí là hơn 100m dây. Cầm cuộn dây dù trên tay, Bảo hỏi lão Xèng :

— Cái hang đó tính tới điểm đầu bên kia dài khoảng bao nhiêu...? Trong quá trình bơi, lão có ước lượng được độ dài của nó không..?

Lão Xèng suy nghĩ rồi đáp :

— Điều này thì tôi không biết, nhưng theo tôi thì nó không quá dài, bởi khi sang đến đầu bên kia phải bơi thẳng lên theo hướng ánh sáng phía bên kia hang động, nó giống như một giếng nước nhỏ vậy.

Bảo tập trung mọi người lại, Bảo nói :

— Tôi có ý kiến như thế này, cái hang đó cũng không quá rộng, nếu bơi nối đuôi nhau thì không sao, nhưng theo tôi như vậy sẽ hơi nguy hiểm. Lỡ như xảy ra bất trắc gì thì cả 4 người chúng ta khó lòng xoay sở trong một không gian hẹp như vậy.

Thước đáp :

— Vậy ý anh là sao... ?

Bảo tiếp :

— Lão Xèng là người đã từng bơi qua hang động đó sang tới bên kia. Tất cả cùng đi sẽ tiết kiệm được thời gian, nhưng theo tôi, chậm mà chắc. Chúng ta sẽ để lão Xèng buộc sợi dây dù này vào người rồi bơi sang kia trước, sau đó cố định sợi dây dù. Tiếp đó, 3 người chúng ta sẽ theo sợi dây này bơi qua bờ bên kia. Làm như vậy sẽ an toàn mà không tốn quá nhiều sức, nếu chẳng may có xảy ra chuyện gì thì lão Xèng vẫn có thể dùng dây này kéo chúng ta lên.

Lão Xèng gật gù :

— Cách này hay đấy, hai người thấy thế nào...?

Thầy Lương đáp :

— Vậy chúng ta quyết định theo ý kiến của cậu Bảo. Trước khi xuống nước, mỗi người hãy ngậm lấy một lát sâm “ Phục Linh Thiên “ trong miệng, cứ ngậm như thế cho đến khi sâm tan hết. Vì chúng ta không thể đem theo đồ đạc, thức ăn dự trữ, cho nên củ sâm này đối với chúng ta mà

nói là báu vật.

Làm theo lời thầy Lương, ngậm sâu trong miệng, lão Xèng nhảy ùm xuống mặt hồ, trên người buộc theo sợi dây dù. Sợi dây cứ thế bị kéo đi cho tới khi dừng lại, đúng như lời lão Xèng, cái hang không quá dài, cuộn dây dù vẫn còn thừa. Căn cứ vào thời gian, Bảo nói :

— Lão Xèng đã qua đến bờ bên kia rồi, tới lượt chúng ta. Thước, anh sẽ đi trước, tiếp theo đó là thầy Lương, tôi sẽ theo sau cùng. Chỉ cần men theo sợi dây dù này là được.

Thước gật đầu đồng ý, cả ba người nhìn nhau rồi cùng xuống nước. Thước bơi trước, sau là thầy Lương, cuối cùng là Bảo, mỗi người cách nhau một khoảng. Phía bên kia hang động, lão Xèng làm đúng như lời Bảo dặn, sau khi cố định sợi dây dù, lão Xèng chờ đợi mọi người bơi sang.

Nhờ vào sáng kiến của Bảo, mọi thứ diễn ra trôi chảy, từng người từng người trôi lên khỏi mặt nước với sự giúp đỡ của lão Xèng. Chẳng ai có thể ngờ, bên dưới đáy hồ lại có một cái hang thông sang một hang động khác. Điều này còn quan trọng hơn khi đây lại chính là lối để đi vào ngôi làng được bao phủ bởi kết giới cực mạnh. Cửa hang bị bao phủ kín mít bởi những loài dây leo.

Lão Xèng nói :

— Có vẻ như nơi này chưa từng có người đặt chân đến. Đây là một hang động bí mật.

Thầy Lương gật đầu :

— Thiên nhiên thật kỳ vĩ, có những thứ chúng ta không thể tưởng tượng ra được. Chắc hẳn lão thầy mo ấy cũng không biết lại có một lối khác để vào

ngôi làng như thế này. Đúng là người tính không bằng trời tính. Trong cuộc đời của tôi, đây là lần đầu tiên tôi được chứng kiến một khung cảnh hoang sơ đến mức nguyên thủy như thế này. Hãy nhìn cánh rừng kia mà xem, chúng phải có niên đại lên đến vài trăm, cho tới cả ngàn năm. Tận sâu bên trong khu rừng quanh năm sương mù phủ trắng, hóa ra lại có một nơi kỳ ảo như thế này.

Đó cũng chính là những cảm xúc của lão Xèng khi lần đầu nhìn thấy cảnh tượng trước mắt, Thước và Bảo dẫu sao đây cũng là lần thứ 2 họ quay lại nơi này, mặc dù hoàn cảnh của 2 người hoàn toàn khác nhau trong lần đầu đặt chân đến địa giới của “ Làng Sương Mù “. Tại nơi đây, Bảo đã tìm thấy tình yêu của đời mình, còn Thước thì mất đi tất cả những người bạn đồng hành.

Trời vẫn còn sáng, mọi thứ bây giờ mới chỉ bắt đầu. Phía trước họ hãy còn đó vô vàn những khó khăn, thử thách khi càng lúc họ lại càng đang tiến sâu hơn vào hang cọp. Thợ săn hay con mồi...? Đó là khái niệm không thể phân định rõ ràng đối với họ trong lúc này, bởi chỉ cần sơ xuất một chút thôi, họ sẽ phải trả giá bằng chính mạng sống của mình.

Lão Xèng hỏi :

— Chúng ta đã tìm thấy ngôi làng, vậy giờ thầy đã có kế hoạch gì hay chưa..? Chẳng lẽ chúng ta cứ thế xông vào..?

Thầy Lươn đáp :

— Trong số 4 người chúng ta thì chỉ có duy nhất một mình Thước là thông thạo địa hình trong ngôi làng hơn cả. Bản thân Thước cũng từng đi được tới sào huyệt của tên thầy mo. Mọi người hãy nhớ, mục tiêu của chúng ta là lão Chốc, không phải những người dân vô tội trong làng. Bởi vậy, hãy tập trung tìm kiếm lão thầy mo. Chỉ cần loại bỏ được lão, mọi thứ sẽ trở lại

bình thường.

Thước không đồng ý với thầy Lương về điểm này, Thước nói :

— Không chỉ có mo Chốc, dưới trướng của lão còn những gã hộ pháp, những tên tay sai máu lạnh, sẵn sàng giết chết người khác nếu mo Chốc ra lệnh. Chẳng lẽ thầy đã quên những người bạn của tôi đã phải vong mạng một cách đáng sợ thế nào sao..? Hơn nữa, nếu toàn bộ dân làng đều bị kiểm soát tâm trí. Chỉ cần ta nường tay, đồng nghĩa với việc tự chuốc lấy cái chết.

Lần này, cả Bảo và lão Xèng cùng thấy Thước nói đúng. Sau lần chạm trán với Khuông, rõ ràng lão Xèng biết, mo Chốc cùng tay sai của mình không phải dạng người có thể khuyên can bằng lý lẽ. Mặc dù đó không phải bản chất của họ, có thể họ bị bùa ngải thao túng, tuy nhiên mức độ nguy hiểm, độ điên cuồng, khát máu của những người đó thực sự đáng lo ngại.

Khác với thầy Lương, lão Xèng đồng tình với Bảo, lão Xèng nói :

— Tôi không dám chắc, nhưng chỉ cần có kẻ nào đe dọa trực tiếp tới mạng sống của mọi người hay của tôi. Thì tôi sẽ giết kẻ đó ngay lập tức. Thầy là người lương thiện, nhưng thầy nên nhớ, chúng ta đang đối diện với một cuộc chiến sống còn, mà trong đó, chúng ta hoàn toàn thua kém kẻ thù về mọi mặt. Trên chiến trường, nhân đạo với kẻ địch chính là tự sát.

Thầy Lương thở dài :

— Nhưng chính lão cũng đã thấy, người dân trong ngôi làng cũng bị mo Chốc giết hại. Họ chỉ như những quân cờ trong tay lão thầy mo, nếu mọi người đã nghĩ như vậy thì tôi chỉ mong, nếu không lâm vào tình cảnh cần phải xuống tay, đừng gây ác nghiệp. Còn kế hoạch của tôi sẽ như sau, lợi dụng lúc trời nhá nhem tối, chúng ta sẽ đột nhập vào trong làng. Thước, khi

đó cậu sẽ định hình lại đường đi nước bước, nhớ kỹ lại xem lối đi bí mật dẫn đến gian nhà gỗ nơi mo Chốc từng giết bạn cậu. Nếu như lão ta ở đó, chúng ta sẽ hợp sức tiêu diệt lão.

Bảo nói :

— Chỉ đơn giản vậy thôi sao..? Từ đầu tới giờ tôi cứ nghĩ sẽ rất khó khăn để giết được lão thầy mo ấy vì lão ta có nhiều bùa phép, tà thuật..

Thầy Lương mỉm cười :

— Có như thế nào thì bản thể của lão vẫn chỉ là con người, vẫn biết đau khi bị dao đâm, vẫn chảy máu mà thôi. Tà thuật, bùa ngải chỉ để ám hại người, thao túng kẻ khác. Đừng sợ, bởi ở đây, không chỉ có mình lão biết sử dụng bùa phép. Điều quan trọng chính là mọi người không được để sự sợ hãi lất át ý chí, khi nỗi sợ không tồn tại trong suy nghĩ của mọi người, tà thuật của lão ta sẽ không có tác dụng. Hãy nhớ kỹ điều ta vừa nói.

Thước, Bảo, lão Xèng gật đầu ghi nhớ lời của thầy Lương. Trời đã chuyển dần về xế chiều, vùng núi quanh năm sương mù bao phủ đã tắt dần ánh sáng. Nhóm 4 người bắt đầu di chuyển với điểm đến là ngôi làng nằm trong thung lũng giữa khu rừng nguyên sinh.

Và nơi đầu tiên họ đặt chân tới, cũng là nơi khởi nguồn những oán niệm chất chồng, những kinh hoàng đến mức man rợ đang diễn ra trước mắt.

Bảo phải che miệng, bịt mũi, Thước thì suýt chút nữa nôn oẹ vì mùi tử khí, mùi xác người chết cả mới lẫn cũ đang tỏa ra phía trước.

Lão Xèng nói :

— Đây chính là” Bãi Xác”...

Chương 110: Y phục của người chết

Mất mấy giây sửng sờ, Bảo đứng chôn chân tại chỗ, còn Thước thì không chịu nổi đã quy chân xuống nôn mửa. Trước mặt cả nhóm là một bãi đất được cắm vô số những cây cột gỗ, mới có, cũ có, đã mục nát cũng có. Trên những cây cột ấy là những bộ xương khô, những xác chết đã quắt queo, thậm chí là cả những thân người đang trong quá trình thối rữa. Đó chính là lý do, tại sao khi bước chân đến đây, mùi xú uế, mùi tử thi lại kinh khủng đến như vậy.

Nhìn qua một lần, thầy Lương, một người hành nghề bốc mộ, đã rửa cốt cho không biết bao nhiêu người. Nhưng giờ đây, thầy Lương cũng phải rùng mình khi chứng kiến cảnh tượng kinh hoàng ấy, quá nhiều xác chết, quá nhiều những bộ xương vẫn còn treo trên những cây cột đáng ghê rợn.

Thầy Lương nói :

— Có vẻ như đây là nơi lão thầy mo trừng phạt những kẻ không tuân theo mệnh lệnh hoặc đi ngược lại với chủ ý của hắn.

Lão Xèng hỏi :

— Nhưng tại sao hắn lại giết người dân trong làng...?

Thầy Lương trả lời :

— Những bộ xương, những cái xác ở đây không hẳn toàn bộ đều là người dân trong làng. Còn có cả những kẻ ” lạc đường “.

Bảo vừa cúi xuống đất và vô tình nhặt được một thứ gì đó, đó giống như là một con dao. Lau sạch bụi, đất....

Bảo nói :

— Thầy Lương nói đúng, bãi xác này không chỉ là mồ chôn người dân trong làng. Có vẻ như tôi đã có thể lý giải vụ việc nhóm lính Mỹ 18 người được cử đi tìm chiếc máy bay quân sự rơi tại vùng núi này năm 1956 mà không một ai trở lại. Bởi vì, họ đã phơi xác tại đây.

Giơ con dao đang cầm trên tay lên, Bảo tiếp :

— Đây là lưỡi lê M5 với bao đựng M8A1, loại lưỡi lê này được sản xuất vào năm 1953, kết hợp sử dụng với súng trường M1 Garand. Đây ;à lưỡi lê được quân Mỹ sử dụng trong chiến tranh Việt Nam. Trên lưỡi lê cũng như bao đựng có khắc ký hiệu của quân đội Mỹ. Không còn nghi ngờ gì nữa, xác của lính Mỹ, những kẻ được giao nhiệm vụ đi tìm chiếc máy bay quân sự kia đều đã bị treo lên trên những cây cột kia.

Nói đến đây, bỗng dưng Bảo chạy tới từng cây cột rồi ra sức kiểm tìm điều gì đó, cả Thước cũng có hành động như vậy, thầy Lương nói :

— Ta biết hai cậu đang muốn tìm kiếm thứ gì, nhưng giữa một ” nghĩa địa ” xương trắng như thế này, sẽ rất khó để các cậu tìm được điều gì đó liên quan đến bạn bè của mình. Nơi đây oán khí chất chồng, nghiệp chướng do lão thầy mo ấy gây ra quá nặng nề. Tội ác của lão đã kéo dài suốt mấy chục năm qua, chỉ có cái chết của lão mới khiến những linh hồn bị chết một cách tức tưởi, chết một cách oan uổng tại đây mới có thể yên lòng mà siêu thoát.

Thầy Lương như nhìn thấu tâm can của người khác, trong khoảnh khắc vừa rồi, Bảo và Thuốc chợt nghĩ, biết đâu họ sẽ tìm được xương cốt của người yêu, của bạn bè mình tại ” Bãi Xác ” này. Nhưng thật quá khó, xương trắng phơi đầy trên những cây cột, biết đâu là xương của người mình cần tìm đây.

Thuốc dấm mạnh xuống đất đầy giận dữ :

— Khốn kiếp.....Chắc chắn....Chắc chắn lão già ấy phải trả giá cho tất cả những chuyện này.

Đúng như lời lão Xèng kể khi quay lại hồ nước phía bên kia, tại ” Bãi Xác ” còn có những thi thể mới, thậm chí, người phụ nữ mà lão Xèng đưa xuống từ trên cột hãy còn thoi thóp.

Thầy Lương tự hỏi :

” Tại sao trong lúc này, lão ta lại giết nhiều người đến như vậy...? Có khoảng 10 người bị treo lên cột chỉ vừa mới chết khoảng 1 ngày, nghĩa là mới chỉ ngày hôm qua họ mới bị trừng phạt. Còn lại đa số đều là xác khô, xương trắng, lễ ” Tế Quỷ ” sắp diễn ra, chẳng phải trong nghi lễ đó, càng nhiều vật tế thì ” Quỷ Hồn ” sẽ càng mạnh hay sao....? “

Thầy Lương hỏi lão Xèng :

— Lão Xèng, lúc sớm lão nói, người phụ nữ lão hạ xuống từ cây cột có nói rằng : ” Hãy cứu con gái tôi ” có phải không...?

Lão Xèng gật đầu :

— Đúng rồi, tôi nghe rõ người phụ nữ ấy nói như vậy.

Thầy Lương cau mày, lát sau thầy Lương nói :

— Những cái xác bị mới bị treo ở đây hình như là những người chống lại mo Chốc. Lý do có thể là vì con gái của họ đã bị mo Chốc bắt đi.

Lão Xèng hỏi :

— Sao lão ta lại bắt con gái của họ...?

Thầy Lương trả lời :

— Có thể lão ta làm vậy là để phục vụ cho nghi lễ ” Tế Quỷ “. Trong những nghi lễ ma quỷ, những tà thuật đen, người hành lễ đều rất ưa chuộng sử dụng những nữ tử vẫn còn trong trắng, nói cách khác là những cô gái đồng trinh. Chúng cho rằng, sự thanh khiết, không vãn đục của những cô gái đó sẽ là vật hiến tế trân quý nhất cho quỷ dữ, cho hung thần, từ đó chúng sẽ đạt được ý nguyện của chính bản thân mình. Cổ Đạo là một dạng giống như vậy nên việc bắt các cô gái đồng trinh để làm vật tế không phải chuyện gì quá lạ lẫm. Xem ra, những lời mà cậu Khuông nói không sai, ngôi làng này sắp đến hồi tận diệt. Cả chúng ta nữa, nếu mo Chốc thành công, lão thầy mo ấy chắc chắn sẽ giết tất cả chúng ta không tha một ai.

Thước thắc mắc :

— Có điều này tôi hơi nghi ngại, liệu khi chúng ta đến đây, lão Chốc có phát hiện ra hay không....?

Thầy Lương khẽ cười :

— Nếu biết thì giờ này chắc chắn đã có những kẻ tay sai của lão tìm đến đây truy sát chúng ta rồi. Xem ra những suy đoán của ta trước đó đều có cơ sở, mo Chốc đang tập trung toàn bộ sức lực cho nghi lễ ” Tế Quỷ “, việc trận pháp bị hóa giải, lại thêm phải duy trì một kết giới bảo bọc ngôi làng

mạnh hơn gấp bội, tất cả những điều này khiến mo Chốc chịu tổn hại không ít. Chẳng trách lão lại dè chừng chúng ta như vậy, bởi một kẻ như lão, ắt hẳn cũng đã nhìn ra nguy hiểm tiềm tàng trong 4 người chúng ta. Trên đời này vạn vật luôn tương sinh – tương khắc, nếu mo Chốc là một con rắn độc thì chúng ta chính là những con điều hâu....Là thiên địch của lão.

Lão Xèng nói :

— Tuy là vậy, nhưng đừng quên, ngay cả lính Mỹ tinh nhuệ, được trang bị tận răng cũng đã phải bỏ xác tại đây. Điều này chứng tỏ, những kẻ sống trong ngôi làng đó, không hề đơn giản. Thử tưởng tượng, nếu như xuất hiện hàng chục kẻ với sự điên cuồng giống như Khuông, chúng ta cầm chắc cái chết. Mo Chốc không hành động cũng có thể là vì, hẳn muốn chúng ta tự mình đi tìm cái chết. Biết được vị trí của ngôi làng, biết được sào huyệt, hang ổ của mo Chốc, nhưng phải làm sao để đi đến đó, điều này mới là khó khăn chúng ta cần phải đối mặt ngay lúc này. Cứ cho rằng cậu Thước biết đường đến chỗ mo Chốc ẩn thân, nhưng vào làng bằng cách nào đây...? Cho dù có là đợi trời nhá nhem, chúng ta cũng rất dễ bị phát hiện trong lúc di chuyển.

Lập luận của lão Xèng đưa ra là rất đúng, bao nhiêu năm qua, ngôi làng này gần như tách biệt với thế giới bên ngoài, dân làng tôn sùng mo Chốc giống như thánh thần. Vào được làng để làm sao không bị phát hiện thật không đơn giản.

Đúng lúc này, Bảo, một người có thể nói là thông minh nhất trong nhóm tiếp tục đưa ra một sáng kiến, chỉ có điều, sáng kiến này thực sự mà nói, nó quá ghê rợn.

— Tôi có ý này, mọi người hãy thử nghe xem sao. Nếu làm theo, chúng ta sẽ có cơ hội đột nhập vào ngôi làng một cách dễ dàng hơn.

Lão Xèng hồ hởi :

— Cách gì vậy...?

Nuốt nước bọt, nhìn lên những cây cột vẫn có xác người treo trên đó, đều là những cái xác mới chết 1-2 ngày trước.

Bảo run run nói :

— Nếu...nếu như...chúng ta dỡ mấy cái xác này xuống....Sau....sau đó lấy quần áo của họ mặc vào.....thì....thì...sao.....?

Ý kiến của Bảo khiến Thước lập tức rùng mình nổi da gà, dỡ xác chết, lột quần áo của họ rồi mặc lên người. Có năm mơ Thước cũng không dám tưởng tượng tới điều này.

Thước xua tay :

— Không....không thể được....Như thế là xúc phạm người chết....hơn nữa....quần áo của người chết....Sao anh lại có thể nghĩ ra được điều này cơ chứ...?

Lão Xèng cũng có chút ngập ngừng, lão Xèng nói :

— Cậu là người miền xuôi, có thể phong tục của các cậu khác với đồng bào chúng tôi ở đây. Nhưng việc mặc lại quần áo của người đã chết, với chúng tôi là điều đại kỵ.

Thầy Lương cũng nói :

— Chuyện này đúng là cả ta cũng không dám nghĩ tới.....Đúng là làm như vậy sẽ bất nhã với người đã khuất, nhưng nếu đặt đại cục lên đầu, lấy đại

cuộc làm trọng....Thì....có lẽ...đây là cách tốt nhất. Gỡ xác họ xuống, cũng coi như chúng ta đã làm một việc tốt an ủi linh hồn của họ rồi, còn khi sử dụng đồ của họ mà thành công trong việc ngăn cản ma Chốc, chẳng phải chúng ta còn cứu được toàn bộ người dân trong ” Làng Sương Mù ” hay sao....? Tôi nghĩ, đây cũng chính là tâm nguyện cuối cùng của những người bị ma Chốc giết chết ở nơi đây.

Chương 111: Hang động cổ quái – Quỷ hồn – Huyết Long Thạch

[.....]

Tại điểm tận cùng của hang động bí mật nằm ngay bên dưới lòng đất, ánh lửa từ những ngọn đuốc đang bùng cháy, thấp sáng cả một khoảng hang rộng lớn. Nhìn vào những khối thạch nhũ đồ sộ nhọn hoắt phía trên bề mặt hang được hình thành do cạn nước nhỏ giọt, có thể thấy, hang động này có niên đại lên tới hàng nghìn năm. Và giờ đây, nơi này đã trở thành một nơi thần bí, một sào huyệt bí mật của ma Chốc, một nơi mà trong suốt mấy chục năm qua lão đã hao tổn rất nhiều tâm trí, sức lực để nuôi dưỡng một hi vọng : Trùng Hưng Cổ Đạo.

Trước mặt ma Chốc là một khối đá có hình cầu màu đỏ như máu, phần đỉnh của khối đá bị lõm một chút ngay chính giữa. Và ngạc nhiên thay, chỗ bị lõm lại đặt vừa vặn một cái hũ nhỏ bằng đồng đen, thân hũ chạm khắc những hình mặt quỷ, hung thần. Xung quanh hũ đang tỏa ra một làn khói xám kỳ dị.

Mo Chốc cười lớn :

— Ha ha ha....Ha ha ha.....Chỉ một chút nữa thôi, “ Quỷ Hồn “ sẽ hấp thu được sức mạnh từ “ Huyết Long Thạch “. Kết hợp với người được lựa chọn, kẻ mang trên mình “ Quỷ Ấn “.....” Quỷ Vương “ sẽ hồi sinh, ngài sẽ tái thế và sắp đặt lại trật tự của Tam Giới. Đến lúc đó, những kẻ đã ruồng rẫy chúng ta, khiến cho các đồng môn, bạn hữu thuộc Cổ Đạo bị truy sát, tận diệt.....Chúng sẽ phải trả giá, khi ấy đám người của Mật Tông phải quỳ mọp xuống đất để cầu xin sự cứu rỗi. Chúng ta sẽ khiến Tây Tạng trở lại đúng như những gì mà nó vốn có.....Cổ Đạo Nguyên Thủy mới là thứ đứng đầu tất cả. Ha ha ha.....Khục....khục....khục...

Vừa nói, mo Chốc vừa thổ huyết, 4 tên hộ vệ lúc này cũng có mặt tại đây. Chúng lo lắng cho sức khỏe của mo Chốc, chỉ trong một thời gian ngắn, mo Chốc dường như đã bị ảnh hưởng khá nhiều. Trận pháp bị phá vỡ, phải dồn toàn bộ sức lực cho nghi lễ “ Tế Quỷ “, hơn nữa, hàng năm cứ vào ngày trăng tròn, mo Chốc lại yếu đi. Và để duy trì tuổi thọ của mình, vào ngày trăng tròn tháng 8 hàng năm, mo Chốc đều lựa chọn 1 nữ nhân trong làng để làm vật tế thần. Với điều kiện, nữ nhân đó vẫn còn trong trắng. Trước thời điểm ngày tế thần xảy ra, mo Chốc sẽ sử dụng bùa phép của mình khiến cho dân làng gặp một căn bệnh lạ, cũng có thể là khiến cho gia súc, gia cầm mắc dịch mà chết. Từ đó lão sẽ lấy thân phận “ Sứ Giả Thần Linh “ nói với tất cả người dân trong làng rằng thần linh đang nổi giận, thần linh đang trừng phạt họ, muốn thần linh nguôi giận, dân làng phải chọn ra một người làm vật hiến tế. Sau một buổi lễ, mo Chốc sẽ ấn định một nữ nhân trong làng chờ đến ngày để “ được chết “. Nếu như kẻ được chỉ định hay gia đình kẻ đó cố chống lại chỉ thị của thần tất cả những người dân trong làng đều sẽ chịu sự trừng phạt, đó chính là cái chết. Bởi vì lẽ đó, không một ai dám phản kháng lại lời phán của mo Chốc, ngược lại họ còn cho rằng đó chính là điều cần phải thực hiện, và người nào kháng lệnh, người đó sẽ là kẻ thù của toàn bộ dân làng. Khi ấy, chẳng cần mo Chốc ra tay, tự người

dân trong làng cũng sẽ đưa ra hình phạt thích đáng cho những người đó. Nhưng chẳng ai nhận ra, tất cả những tai ương, dịch bệnh ấy chỉ bắt đầu kể từ khi lão già tự xưng là thầy mo ấy xuất hiện trong làng. Để rồi cứ như vậy, đã mấy chục năm, họ mất dần quyền con người, họ sống lệ thuộc vào sự ban ơn, cái gọi là cứu rỗi của mo Chốc, và rồi họ tôn sùng hẳn bằng một nỗi sợ hãi ám ảnh mang tên “ Thần Linh “.

Thế nhưng, bản năng trong tận sâu thâm tâm mỗi con người chẳng bao giờ mất. Nhất là bản năng của người làm cha, làm mẹ. Trong xuyên suốt quãng thời gian dài đằng đẵng đó, có những người ngoan ngoãn chấp nhận cái chết để xoa dịu “ thần linh “ nhưng bên cạnh đó, cũng có những người không chấp nhận sự thật này, họ không đang tâm để con cái mình phải chết một cách bí ẩn, đầy oan uổng. Người đã xui con bỏ trốn, nhưng biết trốn đi đâu khi họ chẳng biết gì về thế giới bên ngoài vùng núi này cả. Bất quá họ cũng chạy vào rừng. nhưng đều bị mo Chốc bắt lại, và khi đó, vật tế vẫn được sống đến ngày trăng tròn, còn cha mẹ, anh, chị em, tất cả những người thân có liên quan đến vật tế thần.....Tất cả sẽ bị đem đến bãi xác treo lên trên cột làm mồi cho lũ quạ ăn thịt thối rữa. Cứ như vậy, càng ngày, sự sợ hãi càng lớn dần lên. Người dân trong làng đối với mo Chốc chỉ giống như những loài vật nuôi, những con gia súc, là loài thấp hèn trong mắt lão. Nhưng đâu đó vẫn có những cá thể vượt trội, họ mang trong mình suy nghĩ tiến bộ, họ ham học hỏi, tìm hiểu. Nhưng họ cũng không thể chống lại số phận khi họ còn đó những người thân yêu đang sống trong làng. Bên cạnh đó, có một lời nguyền tồn tại trong “ Làng Sương Mù “ : Rời khỏi vùng núi này, họ sẽ phải chết.

Vì một lý do nào đó, lão cùng người của mình lặn lội đến tận nơi đây để mưu đồ một tội ác tà trời. Nhìn hang động với khối đá màu đỏ đang tỏa khói xám kia, có vẻ như sau ngàn ấy năm, lão sắp được toại nguyện.

Khẽ lau máu còn vương trên khuôn miệng, mo Chốc nhoẻn miệng cười :

— He he he, ta không sao....ta không sao.....Chỉ vài tiếng nữa thôi, khi nghi lễ được diễn ra, ta sẽ dùng toàn bộ sự sống của đám dân làng, biến linh hồn chúng thành cây cầu dẫn đường để cho “ Quý Hồn “ nhập vào bản thể được lựa chọn. Nhiệm vụ của chúng ta như thế là hoàn tất. He he he....He he he.

Từ từ bước tới phía sau khối “ Huyết Long Thạch “, mo Chốc nhẹ nhàng bế lên một đứa bé gái, đứa bé với nước da trắng hồng, đôi mắt nhắm nghiền, dường như nó đang ngủ, hai tay dang đứa bé lên trước khối đá màu đỏ máu, mo Chốc cùng 4 tên hộ vệ đồng thanh hô lớn :

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

Mo Chốc cười như điên dại :

— He he he....Ha ha ha.....Các người có thấy gì không...? Đứa bé này đã mọc đủ 2 chiếc răng nanh. Hãy nhìn vào phần lưng của nó, dấu ấn của quý thực sự tới nay đã hiện lên rõ ràng. Đây chính là “ Quý Ấn “.....He he he Đứa bé này sẽ chính là “ Vương “ của “ Cổ Đạo Nguyên Thủy “.

Đúng như lời mo Chốc nói, cái bớt sau lưng đứa bé giờ đây đã hiển hiện lên rõ ràng một hình mặt quỷ. Dù đang ngủ say, nhưng từ miệng nó vẫn nhú ra 2 chiếc răng nanh. Sau khi nghi lễ “ Tế Quỷ “ hoàn tất, “ Quý Hồn “ sẽ nhập vào đứa bé này thông qua cây cầu được tạo lên bởi cái chết của toàn bộ người dân sinh sống trong “ Làng Sương Mù “. Sự tồn tại của đứa bé cũng chính là hồi kết dẫn đến sự diệt vong của dân làng.

“ Oa....Oa....Oa...”

“ Phạch....phạch “

Tiếng quạ bất chợt ré lên bên trong hang động, tiếng đập cánh vang lên rồi từ đâu, một con quạ đen xì với cặp mắt đỏ đậu ngay trên vai của mo Chốc. Khẽ đưa bàn tay xương xẩu vuốt lên bộ lông đen mượt của con quạ. Con quạ chúi chúi đầu vào lòng bàn tay của mo Chốc.

Và rồi, mo Chốc trợn trừng mắt, cặp mắt sâu hoắm của lão bỗng cau lại, đôi chân đứng không vững, bàn tay run rẩy nắm lấy cây gậy hình rắn có gấn đầu lâu người. Mo Chốc nghiến răng kèn kẹt, lão gầm gừ trong sự giận dữ :

— Ngừ....ngừ.....Khốn kiếp.....Chúng ta có....khách....không mời.

4 tên hộ vệ sững sốt nhìn nhau rồi hỏi :

— Chẳng lẽ lại là đám người đó.

Mo Chốc đáp :

— Còn ai vào đây nữa....Bốn con chuột nhắt không biết sợ chết.....Chúng đã ở trong làng.....Ngừ...tại sao chúng có thể tìm được nơi này khi ta đã giăng kết giới bao phủ, chẳng lẽ....chẳng lẽ ta đã yếu đến mức này sao....? Không thể được.....Chưa bao giờ xảy ra chuyện như thế này trong suốt những năm qua.....Ta có cảm giác chúng là lũ nguy hiểm, nhưng không thể ngờ được rằng bọn chúng lại có thể đi xa đến như vậy. Trong số 4 tên đó, có 1 kẻ rất khó dò, nếu cứ tiếp tục để chúng đi lại tự do, kế hoạch của chúng ta sẽ đổ bể.

Ma Đốc nói :

— Chủ nhân cứ ra lệnh, chỉ là 4 con chuột nhắt. Dọn dẹp chúng không cần đến chủ nhân ra tay.

Mo Chốc suy nghĩ một hồi rồi nói :

— Xem ra muốn nghi lễ được tiến hành suôn sẻ, không giết lũ chuột này e không ổn. Được, vậy Ma Đốc, Ba Phổ, hai người hãy truy tìm chúng, gặp là giết không cần trình báo. Lạt Đa và Lung Ta kiểm soát đám dân làng, đừng để chúng có biểu hiện gì phản kháng trước nghi lễ diễn ra vào đêm nay. Còn ta, ta cần chuẩn bị một số thứ đối với những vật tế, ta muốn chúng phải thật thanh khiết trước khi chúng trở thành thức ăn cho “ Vương “....He he he....He he he.

Bốn tên hộ vệ cúi đầu tuân lệnh rồi rời đi thực hiện chỉ thị của mo Chốc.

Còn lại 1 mình, mo Chốc khẽ đặt đứa bé trở lại cái nôi bằng vàng, lão nhìn đứa bé rồi nhoẻn miệng cười :

— Con của ta, chỉ một chút nữa thôi....He he he....He he he. Sẽ không kẻ nào có thể ngăn cản ta được nữa.

[.....]

Trời đã tối, đâu đó bên trong ngôi làng.

“ Roạt...Roạt “

“ Ụa...ọe “

Thước đang buồn nôn thì bị Bảo bịt miệng lại, Bảo nói :

— Anh định báo cho chúng biết là chúng ta đang ở đây à...?

Thước đập đập tay bảo ra hiệu nói Bảo buông tay. Thước trả lời :

— Còn nói à..? Chính vì cái suy nghĩ của cậu mà tôi đang mặc lên người bộ quần áo của người chết, toàn mùi tử thi.

Bảo đáp :

— Cố gắng chịu đựng đi, đây là cách tốt nhất để đột nhập vào ngôi làng. Đừng kêu ca nữa.

Lão Xèng nhìn xung quanh rồi khẽ nói :

— Nhưng mọi người có thấy lạ không...? Tại sao ngôi làng lại im ắng đến như vậy, các ngôi nhà đều đóng cửa không một ai ra vào...?

Lão Xèng vừa dứt lời thì từ phía xa, những tiếng chạy dồn dập, cùng với đó là những ánh đuốc đang cháy rực mỗi lúc một tiến lại gần. Tất cả lập tức cúi thấp đầu, núp sau ruộng ngô tươi tốt.

Từ đây họ nhìn thấy đám đông cầm đuốc đó bắt đầu dừng lại rồi phân chia nhau ra mỗi tên đứng án ngữ trước một ngôi nhà. Chúng cứ đứng canh chừng ở đó không chịu rời đi.

Tiếp theo đó là một nhóm người trên tay lăm lăm vũ khí, dẫn đầu là Lạt Đa và Lung Ta, chúng quát tháo :

— Thầy mo có lệnh, tất cả phải ở yên trong nhà cho tới giờ tiến hành nghi lễ. Kẻ nào không nghe theo sẽ bị trừng phạt.

Dứt lời, chúng bắt đầu kiểm tra từng nhà, phía xa xa ở ruộng ngô nơi nhóm của thầy Lương đang ẩn náu, Thước nói :

— Tôi nhận ra 2 gã này, bọn chúng chính là 2 trong số 4 tên hộ vệ luôn túc trực bên cạnh mo Chốc.

Thầy Lương suy nghĩ một lát rồi đưa ra kết luận :

— Xem ra chúng ta đã bị phát hiện, Thước, cậu vẫn còn nhớ con đường dẫn tới gian nhà gỗ phía sau vách núi đó chứ...?

Thước đáp :

— Cảnh vật nơi đây vẫn như vậy, không có gì thay đổi. Tôi vẫn nhớ, mọi người, chúng ta đi thôi....

Chương 112: Sập bẫy

“ Roạt....Roạt...Roạt “

Men theo những bụi rậm, lợi dụng trời tối, nhóm của thầy Lương với sự dẫn đường của Thước càng lúc lại càng đi sâu hơn vào bên trong ngôi làng. Nhờ vào mệnh lệnh giới nghiêm của mo Chốc, không ai dám bước chân ra khỏi nhà, vì vậy trong quá trình di chuyển, thầy Lương cùng mọi người cũng không gặp trở ngại nào khó khăn. Nhưng quan trọng đó chính là trí nhớ của Thước về địa hình ngôi làng. Trải qua vô số chuyện, bản thân còn từng bị điên trong một thời gian dài, vậy nhưng khi trở lại đây, Thước nhớ rõ từng đường đi, nước bước trong ngôi làng. Cứ như thế, Thước là người dân sống ở đây vậy.

Trong lúc di chuyển lão Xèng có hỏi :

— Liệu cậu chắc chúng ta vẫn đang đi đúng hướng chứ...? Tôi cảm thấy đường càng lúc càng khó đi.

Thước lau mồ hôi rồi khẽ đáp :

— Lão đừng lo, chúng ta đang đi đúng. Suốt quãng thời gian ở đây, tôi cùng một người bạn ngày ngày ghi nhớ từng chi tiết của địa hình, góc ngách trong ngôi làng để tìm đường thoát thân. Tuy mo Chốc kiểm soát không cho chúng tôi vượt quá phạm vi bên ngoài ngôi làng, nhưng lão vẫn để chúng tôi đi lại trong làng, do vậy mọi người hãy tin ở tôi.

Thầy Lương nói :

— Tất nhiên là ta cùng mọi người đều tin tưởng cậu. Trải qua nhiều nguy hiểm, nhờ vào sự tin tưởng lẫn nhau mà chúng ta tới lúc này vẫn còn sống. Đột nhiên ta thấy có lỗi với mọi người, nếu mọi người không gặp ta thì giờ không ai phải mạo hiểm tính mạng của bản thân mình.

Bảo đáp :

— Thầy lại nói thế rồi, nhờ có thầy tôi mới phần nào giải đáp được khúc mắc trong lòng bấy lâu nay. Hơn nữa việc này không còn là chuyện cá nhân của riêng ai. Ngăn chặn mo Chốc, cứu lấy mạng sống của toàn bộ người dân trong làng, tôi tin rằng, dù có là ai cũng sẽ không thể ngồi yên.

Lão Xèng nói :

— Cậu Bảo nói rất đúng, ban đầu mục đích của mỗi người chúng ta khi đến đây không giống nhau. Chứng kiến tận mắt những việc làm man rợ, đáng

khinh bỉ của tên thầy mo, giờ đây, kẻ thù của chúng ta chỉ có 1, chính là mo Chốc.

“ Soạt “

Bất chợt Thước dừng lại, Thước nói khẽ :

— Vượt qua chỗ này chúng ta sẽ đi lên vách núi đá, nơi mo Chốc ở nằm bên dưới vách núi đá ngay phía sau thung lũng.

Bảo nhăn mặt :

— Nhưng sao chỗ này thối thè...?

Thước đáp :

— Vì đây là nơi tập hợp rác rưởi, thậm chí là cả phân gia súc, phân người của người dân trong làng mà. Chính vì vậy nên chẳng ai đi qua đây cả, Chính nơi bẩn thỉu nhất lại là nơi chứa đựng những thứ chẳng ai ngờ tới.

Bảo tiếp :

— Theo tôi thấy, mùi xú ối bốc ra ở đây còn khó chịu hơn mùi từ những bộ quần áo của người chết chúng ta đang mặc.

Bảo vừa nói xong thì Thước cởi bỏ luôn bộ quần áo lấy từ “ Bãi Xác “ đang mặc trên người.

Thước nói :

— Đã đi đến đây rồi thì khỏi cần phải cải trang hay giả dạng gì nữa. Mặc quần áo của người đã chết đối với tôi giống như một điều đại kỵ. Không

còn nhiều thời gian nữa, chúng ta đi thôi.

Khá vất vả cả nhóm mới vượt qua được khu đầm lầy hôi thối, vượt qua vách đá cheo leo, cuối cùng họ cũng đến được nơi mà Thước dự tính từ trước, vách núi phía sau thung lũng, nơi gian nhà gỗ mà Thước đã tận mắt chứng kiến bạn của mình bị mo Chốc giết chết một cách đầy dã man.

Bốn bề xung quanh tối om, chỉ có duy nhất ánh lửa hắt ra từ gian nhà gỗ khiến cho mọi thứ lờ mờ, dễ nhìn hơn một chút. Chỉ tay vào gian nhà Thước nói :

— Nếu đúng như những gì tôi nghĩ thì lão già ấy đang ở trong kia. Bình thường lão ta sẽ luôn có những tên hộ vệ túc trực bên cạnh. Nhưng chúng ta đều biết, khi này đã có 2 tên đi lục soát những ngôi nhà trong làng. Vậy cho nên, đây chính là cơ hội tốt nhất của ta, nếu tấn công bất ngờ, chúng ta sẽ khiến lão thầy Mo trở tay không kịp. Thầy Lương cũng đã nói, đây là thời điểm lão già ấy đang suy yếu vì phải dồn toàn lực duy trì kết giới, hơn nữa từ lúc trận pháp bị hóa giải, ít nhiều lão cũng bị ảnh hưởng. Thiên thời, địa lợi, nhân hòa.....Xuống dưới đó tiễn lão về đúng với nơi dành cho lão thôi nào.

Nhìn xuống bên dưới, Bảo có chút rùng mình, Bảo ấp úng :

— Nhưng cao thế này thì sao xuống được, anh định trèo xuống dưới đó thật đấy à..?

Trong lúc Bảo đang hỏi thì Thước đã bắt đầu buộc những sợi dây rừng lại với nhau. Thước có vẻ sốt sắng và vội vã hơn bình thường, cũng phải thôi, trong gian nhà đó, Thước phải chứng kiến cảnh bạn mình bị trùng độc xé xác chui ra ngoài, sau đó con trùng bị chính mo Chốc ăn tươi, nuốt sống.....Mới đây, cũng vì mo Chốc, Thước đã phải dùng chính bàn tay của mình để giết chết người bạn thân nhất. Mọi uất hận, căm thù dồn nén

vào lão thầy Mo độc ác bên trong gian nhà gỗ kia. Kẻ thù đang ở trước mặt, bảo Thước sao có thể bình tĩnh lại được.

Khi dây rừng đã được buộc lại đủ dài, Thước là người đầu tiên xung phong trèo xuống dưới. Sự vội vã của Thước khiến cho thầy Lương biết mình cần phải làm gì đó, thầy Lương nói :

— Khoan đã, cần phải có một kế hoạch rõ ràng. Lúc này hấp tấp sẽ hỏng việc, hơn nữa linh cảm của ta có gì đó bất an.

Thước cau mày đáp :

— Đã đến được đây, cơ hội lớn như thế này chẳng lẽ thầy định bỏ qua. Nếu chậm trễ, người của mo Chốc sẽ quay trở lại, lúc đó đừng nói là giết lão. Đối phó với đám hộ vệ của lão thôi cũng là một điều không dễ dàng gì rồi. Nhân lúc lão ta chưa phát hiện ra chúng ta, bên cạnh đó đám hộ vệ có lẽ cũng đã được lão giao nhiệm vụ đi thực hiện. Thầy Lương, đừng chần chừ gì nữa, không còn thời gian cho chúng ta suy nghĩ kế hoạch đâu. Chậm một phút, cơ hội sẽ trôi qua, khi ấy không ngăn được lão mà còn khiến tất cả dân làng phải vong mạng. Kế hoạch của chúng ta bây giờ là xuống đó và giết chết lão thầy mo.

Lời của Thước cũng không sai, quả thực đây là thời điểm mo Chốc đang gặp nhiều ảnh hưởng nhất. Việc cử cả những tay sai đặc lực trực tiếp đi canh chừng từng nhà dân, lại còn lục soát chứng tỏ lão đang cực kỳ cẩn trọng trước khi nghi lễ được diễn ra. Tuy nhiên, việc cẩn trọng quá mức lại khiến lão lộ ra sơ hở. Chắc có lẽ lão không thể ngờ được nhóm của thầy Lương lại có thể đến gần lão như vậy.

Còn chưa kịp đáp lại thì thầy Lương đã thấy Thước trèo xuống, nhanh thoăn thoắt, Thước không tốn quá nhiều thời gian Thước đã xuống đến nơi. Nhẹ nhàng không chút tiếng động, như giao hẹn với Bảo từ trước, khi

Thước giật dây 3 lần có nghĩa là bên dưới an toàn.

Nhận được tín hiệu từ Thước, Bảo nhìn thầy Lương cùng với lão Xèng, Bảo nói :

— Tôi xuống đây, hai người xuống sau nhé.

Thầy Lương muốn nói gì đó nhưng không kịp :

— Khoan....

Bảo bình thường rất thông minh nhưng giờ đây cũng đã quyết định hơi vội vàng, hoặc đúng hơn, trong quãng thời gian ngắn như thế này, Bảo không có lựa chọn khác. Dù sao 1 người trong nhóm cũng đã xuống rồi.

Từ bên dưới, dây lại được giật giật 3 lần, lão Xèng nhìn thầy Lương nói :

— Tới lượt tôi, xuống dưới đó xong tôi sẽ đợi để đỡ thầy.

Lão Xèng vừa định đu dây thì thầy Lương ngăn lại :

— Dừng lại, để tôi đi trước, lão đi cuối cùng đi. Chẳng may có vấn đề gì thì lão còn phải kéo chúng tôi lên chứ....Khà khà khà.

Nghe cũng hợp lý, lão Xèng cột chắc lại dây rồi đỡ thầy Lương chuẩn bị trèo xuống. Lão Xèng hỏi :

— Thầy làm được chứ....?

Thầy Lương mỉm cười rồi gật đầu, trước khi xuống, thầy Lương nói với lão Xèng một câu :

— Nếu không muốn chúng tôi chết, lão phải chạy ngay đi.....Đây là một cái bẫy.....Trốn đi, lão Xèng.

Lão Xèng rùng mình khi nghe những lời đó từ thầy Lương thì như chết lặng, trong đầu lão hiện lên 2 sự lựa chọn, 1 là xuống đó cùng với mọi người, 2 là làm theo lời thầy Lương là bỏ trốn. Và chỉ trong 1 khoảnh khắc ngắn ngủi, lão Xèng đã đưa ra quyết định của bản thân.

“ Phờng.....Phờng....Phờng “

Ánh đuốc đột nhiên cháy sáng rực, dựa lưng vào vách núi, Bảo thì sững sờ, Thước lăm lăm con dao trong tay nghiến răng muốn liều chết, còn thầy Lương vẻ mặt vẫn thản nhiên không chút e sợ.

Bảo nói :

— Chuyện....chuyện...này là sao...?

Thầy Lương đáp :

— Chúng ta bị bao vây rồi.....Thước, bỏ dao xuống, đây chưa phải lúc để chết một cách vô ích.

Nãy giờ Thước vẫn chờ đợi một người, đó là lão Xèng, nhưng tại sao thầy Lương đã xuống được một lúc mà vẫn không thấy lão Xèng đâu, Thước hỏi :

— Lão...lão Xèng.....đâu rồi...?

Thầy Lương khẽ cười :

— Có lẽ lão đang đi cứu chúng ta rồi.

Chương 113: Đối mặt

Từ phía sau, một gã to lớn, cơ bắp cuộn cuộn, phần đầu gần như là cạo trọc chỉ để lại một lọn tóc được bện lại nhỏ xíu từ trên đỉnh đầu thả xuống sau gáy.

Gã trợn mắt hỏi :

— Chỉ có 3 con chuột sập bẫy thôi à...? Xem ra 1 con đã chạy thoát, nhưng không sao, kẻ mà chủ nhân phải bận tâm cũng đang ở đây rồi. Chủ nhân có lệnh, bắt được các người giết ngay lập tức. Tuy nhiên, trước khi ra tay, ta muốn hỏi lão già có chòm râu bạc kia một câu : Người là ai....?

Thước nuốt nước bọt, kẻ đang đứng trước mặt Thước là Ma Đốc, 1 trong 4 tên hộ vệ của mo Chốc. Khoảng thời gian sống trong “ Làng Sương Mù “, Thước được biết, mo Chốc có 4 tên hộ vệ luôn đi bên cạnh lão, thay lão truyền tải mệnh lệnh đến toàn bộ người dân trong làng. 4 tên này cũng đồng thời là “ đao phủ “, là những kẻ sẽ thực thi sự trừng phạt lên những người dân mang tội phản kháng. Khi nhắc tới 4 hộ vệ của mo Chốc, dân làng lập tức sợ hãi đến run rẩy.

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Ta chỉ là một người hành nghề bốc mộ, tuy nhiên ta lại biết rất rõ về những gì các người đang âm mưu tại vùng đất này. Mo Chốc, người đang nghe thấy ta nói phải không...? Khoảng 40 năm về trước thăm sát tại thôn

Đại An với 300 thôn dân chết cùng 1 đêm, nguyên nhân cái chết được cho là tự sát, tuy nhiên, trên người họ đều hằn lên một ấn chú. Và đó là ấn chú của Cổ Đạo, một tông phái cổ xưa có nguồn gốc từ Tây Tạng. Điểm trùng hợp chính là, cái đêm 300 thôn dân Đại An chết tức tởi ấy cũng vào đêm trăng tròn tháng 8. Kẻ gây ra vụ việc ấy, chính là người, ta nói đúng chứ mo Chốc ? Năm ấy có vẻ như người đã thất bại trong việc khiến Quỷ Hồn tái sinh, sự vụ thôn Đại An khiến cho người bị truy lùng, săn đuổi bởi các tông phái thuộc Mật Tông. Có lẽ chính vì lý do này mà người cùng đám tàn dư bộ hạ của mình phải chạy trốn sang Việt Nam để tiếp tục nuôi mộng “ Phục Quỷ “ báo thù.

Ma Đốc nghiêng răng kèn kẹt, đôi mắt hằn long lên sòng sọc, hằn gằn giọng :

— Người đang làm nhảm gì vậy.....? Mà thôi, trước khi chết cũng khó mà bình tĩnh được. Nếu đã trả lời xong thì các người chết được rồi.

Nhưng bất chợt, trong đầu Ma Đốc vang lên giọng nói của mo Chốc :

“ Không được giết bọn chúng.....Bắt chúng lại, ta sẽ đến để gặp bọn chúng “

Ma Đốc trả lời trong suy nghĩ :

“ Chủ nhân, sao lại vậy...? “

Mo Chốc tiếp :

“ Đó không phải việc của người, bắt sống lũ chuột đó lại, ta sẽ trực tiếp gặp bọn chúng. Ta vừa chợt nhận ra, không chỉ một, mà tất cả bọn chúng đều vô cùng đặc biệt.....Dường như 1 trong số chúng có chút gì đó liên kết đối với “ Quỷ Ấn “. “

Ma Đốc không dám trái ý, hăn ra lệnh cho người của mình :

— Trói chúng lại, giải vào trong.

Người của Ma Đốc ập tới, Thước lăm lăm con dao trên tay với ý định liều chết, nhưng thầy Lương khẽ nói :

— Đừng tự đánh mất cơ hội sống của mình, nếu như cậu còn muốn trả thù. Hạ dao xuống, đây chưa phải lúc chết.

Bảo nuốt nước bọt, khi này Bảo còn tưởng tất cả sẽ bị giết chết rồi, Bảo hỏi :

— Sao...sao tự nhiên hăn lại thay đổi ý định, không giết chúng ta nữa.

Thầy Lương đáp :

— Không phải hăn mà là mo Chốc muốn chúng ta còn sống. Có vẻ như những gì ta vừa nói thực sự có tác dụng. Thước, đừng chống cự, cậu phải nghe ta, nếu chết lúc này, cậu sẽ không bao giờ trả thù được cho bạn bè của mình nữa. Cậu không định chết một cách vô nghĩa đấy chứ...?

Thước cau mày, đôi tay run lên vì giận dữ, nhưng cũng đành buông dao chịu trói. Cả ba người bị trói chặt, sau đó Ma Đốc cho người áp giải thầy Lương, Bảo và Thước vào bên trong gian nhà. Trói tất cả vào cột nhà, Ma Đốc ra lệnh cho người của mình ra hết bên ngoài. Còn hăn thì đứng đó canh chừng, một lát sau, có người bước vào bên trong, đó chính là Ba Phổ.

Thấy Ba Phổ, Ma Đốc hỏi :

— Đã bắt được con chuột kia chưa...?

Ba Phổ đáp :

— Vẫn chưa tìm thấy nó.

Nhìn thầy Lương, Bảo, Thước đang bị trói, Ba Phổ ngạc nhiên hỏi :

— Tại sao người vẫn để cho chúng sống, chẳng phải chủ nhân có lệnh, bắt được là giết ngay lập tức hay sao...?

Ma Đốc nghiên răng đáp :

— Ngừ, chẳng hiểu tại sao khi ta định ra tay thì chủ nhân lại ngăn cản. Có lẽ một lát nữa thôi, chủ nhân sẽ tới đây để gặp bọn chúng.

Ba Phổ đi lại nhìn rõ mặt từng người trong nhóm thầy Lương, hần suy nghĩ một lát rồi nói tiếp :

— Hừm, nếu chủ nhân đã nói như vậy thì chắc hẳn ngài ấy phải có lý do. Dù sao giờ đây bọn chúng cũng như mấy con chuột mắc bẫy, muốn giết lúc nào chẳng được.

Túm tóc Thước, Ba Phổ giật ngược mặt Thước lên rồi trừng mắt nói :

— Thằng khốn nhà ngươi, suýt chút nữa báo hại cả 4 người chúng ta phải chịu sự trừng phạt của chủ nhân. Lẽ ra ngươi nên biết quý trọng cái mạng chó của mình, lần này thì may hết cơ hội rồi...

“ Phụt “

Thước nhổ nước bọt vào mặt Ba Phổ, Thước cười nhếch mép :

— Tốt nhất là mày nên giết tao ngay bây giờ, bởi chỉ cần tao còn sống, không chỉ lũ chúng mày, mà cả lão già khốn kiếp, kẻ chúng mày gọi là chủ nhân kia, dù có thành ma tao cũng không tha cho chúng mày đâu.

Đưa tay lên mặt lau bãi nước bọt Thước vừa nhổ, Ba Phổ gào lên :

— Thăng súc sinh.....

Đoạn gã toan rút con dao đeo bên hông dí thẳng vào cổ họng của Thước. Trong lúc điên cuồng, suýt chút nữa Ba Phổ đã cắt cổ Thước nếu như không có Ma Đốc ngăn lại.

Kéo ngược Ba Phổ ra sau trước khi hấn phạm sai lầm, Ma Đốc nói :

— Bình tĩnh lại, người định làm trái lệnh của chủ nhân sao...? Nếu người giết hấn, người cũng không sống nổi đâu.

Dù đang phát điên, nhưng những lời Ma Đốc nói lập tức khiến Ba Phổ lấy lại bình tĩnh, bởi chỉ cần nghĩ đến mo Chốc, hấn đã phải nổi da gà.

Ba Phổ đáp :

— Khi khi, cảm ơn người.....Suýt chút nữa ta đã phạm sai lầm rồi...Tên khốn này có lẽ biết mình không còn cơ hội sống nên trước khi chết nó cố tình chọc tức để ta làm trái lệnh chủ nhân, để ta chết cùng đây mà..... Khốn kiếp.

Nhìn Thước, Ba Phổ nhoẻn miệng cười :

— He he he, người yên tâm, khi chủ nhân xong việc, chính tay tao sẽ giết mày, và mày nên nhớ, con đường dẫn tới địa ngục của mày sẽ rất xa.....Bởi vì tao không để mày chết một cách dễ dàng đâu.....He he he, he he he.

Không đạt được mục đích, Thước tức tối vùng vẫy, nhưng bị trói quá chặt, Thước không thể làm gì hơn, Thước quay sang trách móc thầy Lương :

— Ngừ....ngừ....lẽ ra tôi không nên nghe theo thầy, để tôi liều mạng với chúng, dù có chết tôi cũng phải kéo theo một tên đi cùng. Bây giờ thì sao...? Chúng ta bị trói như những con vật, không thể chống cự, chỉ biết ngồi một chỗ chờ chết.....Đây là kế hoạch của thầy hả....?

Thầy Lương im lặng không đáp, mặc cho Thước cứ thế gào lên. Không chịu nổi, Bảo nói lớn :

— Im đi, anh không nhớ vì ai mà chúng ta mới rơi vào hoàn cảnh này à...? Lúc đó chính thầy Lương đã nói mọi chuyện có chút bất ổn, cần phải suy nghĩ kỹ hơn. Nhưng chính anh, chính anh là người bỏ qua những lời nói đó, tự mình vội vàng lao vào bẫy của bọn chúng. Nếu không có thầy Lương, giờ này cả anh và tôi không còn nói được nữa đâu.

Nhìn Thước và Bảo cự cãi, Ba Phổ, Ma Đốc càng khoái trí, chúng cười hả hê :

— Ha ha ha, nhìn xem lũ chuột đang cắn xé lẫn nhau kìa.....Đúng rồi, cứ tiếp tục đi, cho bọn ta thấy bản chất thật sự của các người đi. Dù sao các người cũng chỉ nói được một khoảng thời gian ngắn nữa thôi....He he he....ha ha ha.

“ Cạch....Cạch....Cạch “

Bất chợt nơi chiếc ghế có hình thù kỳ dị bỗng phát ra tiếng động, là tiếng mở ra của lối đi bí mật nằm ngay phía sau ghế. Nghe thấy âm thanh đó, lập tức Ba Phổ, Ma Đốc im bật, tắt ngay nụ cười. Bởi chúng biết, người sắp xuất hiện chính là mo Chốc, cũng là chủ nhân của chúng.

“ Cộp....Cộp...Cộp “

Tiếng gậy chống vào sàn nhà, kèm theo đó là tiếng bước chân đang đi lên. Mo Chốc xuất hiện với một dáng vẻ có phần tiều tụy, mái tóc xõa dài bạc trắng, đôi bàn tay gầy gò cầm cây gậy có hình đầu rắn, gấn đầu lâu người.

Ngay cả Thước cũng không thể tưởng tượng nổi lão thầy mo lại trở thành thế này, nhưng ánh mắt lạnh lùng đáng sợ, cùng với đó là điệu cười man rợ thì không thể lẫn vào đâu, lão chính là mo Chốc.

— He he he.....He he he.....thú vị đấy, để xem ta đang có gì ở đây nào.....?

Chương 114: Hi vọng mong manh

[.....]

Ba Phổ, Ma Đốc quỳ gối xuống hành lễ với mo Chốc, Ma Đốc nói :

— Chủ nhân tha tội, thuộc hạ đã để cho 1 tên chạy thoát.

Ba Phổ tiếp :

— Nhưng chủ nhân yên tâm, hẳn chắc chắn chỉ quanh quẩn đâu đây. Đã cho người đi tìm kiếm, sớm muộn gì cũng sẽ bắt được hẳn mà thôi.

Mo Chốc gật đầu, lão ra hiệu cho hai tên hộ vệ đứng dậy, lão nói :

— Không sao, các người đã làm rất tốt. Việc bỏ lọt 1 tên cũng không phải vấn đề gì quá lớn, bởi lẽ kẻ nguy hiểm nhất trong số bọn chúng đang có mặt ở đây rồi. Chuyện ở đây đã có ta lo, hai người ra ngoài đi.

Hơi lưỡng lự, nhưng mệnh lệnh của mo Chốc là tối thượng, Ba Phổ, Ma Đốc vâng dạ rồi rời khỏi gian nhà gỗ đứng cảnh giới ở bên ngoài.

Lúc này, mo Chốc mới từ từ tiến lại gần thầy Lương. Nhìn cận mặt lão thầy mo, Bảo có chút rùng mình vì bộ dạng cũng như sự kỳ quái phát ra từ lão. Nhất là mỗi khi lão nhoẻn miệng cười, điệu cười khiến Bảo nổi da gà.

Và giờ, mo Chốc đang nhìn thẳng vào thầy Lương rồi cười như vậy :

— He he he....He he he.....Nói ta nghe, người là ai...? Tại sao người lại biết rõ những chuyện đã xảy ra trong quá khứ như vậy...? Nhìn người ta có thể đoán, lúc đó chắc chắn người vẫn chỉ là một thằng nhóc....? Vậy thì vì sao ngay cả đến “ Quý Hồn “ mà người cũng tường tận...? Những kẻ tầm tuổi như người ta cứ nghĩ sẽ chẳng bao giờ biết đến thứ gọi là “ Cổ Đạo “ nữa chứ...? Nhà người khiến ta vừa có cảm giác lo lắng, một chút sợ hãi, và vừa khiến ta tò mò.....Nói đi nào, hỡi kẻ phá đám to gan kia.

Thầy Lương nhìn mo Chốc, nhếch mép cười, thầy Lương đáp :

— Ra là vậy, những điều mà ta suy nghĩ rồi liên kết lại trong những ngày vừa qua đều đúng. Chính người, không, nói đúng hơn là chính những kẻ mang tư tưởng trùng hưng “ Cổ Đạo “ như người đã gây ra vụ thảm sát tại thôn Đại An năm đó. Đúng như lời người nói, vụ việc ấy xảy ra khi ta chỉ là một đứa trẻ, nhưng nếu người muốn biết tại sao ta lại nắm rõ tường tận sự việc thì ta sẽ nói cho người lý do. Người đã từng nghe đến cái tên Khúc Quân bao giờ chưa...?

Mo Chốc bặm môi, nheo đôi lông mày, hai mắt cau lại, lão trả lời chỉ sau vài giây suy nghĩ :

— Khúc Quân mà người vừa nhắc đến phải chăng chính là đệ tử chân truyền của Liêu Đình, một vu sư huyền thoại, là người giỏi nhất trong việc sử dụng “ Vu Thuật “ ? Là bậc kỳ tài về vu thuật, được chính Liêu Đình dạy dỗ. Khả năng của Khúc Quân ngay từ khi còn trẻ đã khiến tất cả phải kiêng dè, tuy nhiên không ai biết lý do vì sao, Khúc Quân đột nhiên biến mất.

Thầy Lương cười lớn :

— Ha ha ha, Xem ra lão thầy mo đây hiểu biết quả thực không tồi..Đúng là như vậy, năm đó, ta chính là cậu bé đã đi theo sư phụ Khúc Quân tìm tới thôn Đại An nhưng không kịp. Khi ta và sư phụ đến nơi, toàn bộ thôn dân đều đã chết. Sư phụ xem thiên tượng đoán được hướng Đông sắp xảy ra kiếp nạn, khiến nhiều sinh linh phải chết. Tiếc thay cho người không cứu được ai dù chỉ là 1 mạng. Người đời gọi sư phụ là “ Vu Sư “ nhưng người không nhận cái danh đó, người nói người chỉ là một vị đạo sĩ ẩn giạt sống trên núi mà thôi. Tới khi người tìm ra nguyên nhân cái chết của 300 thôn dân Đại An do “ Cổ Đạo “ có nguồn gốc từ Tây Tạng cũng là lúc trên khắp lãnh thổ Trung Quốc, các tông phái thuộc Mật Tông đã ra sức bài trừ mầm mống “ Cổ Đạo Nguyên Thủy “. Những tưởng các người không còn chốn dung thân, không ngờ được rằng, vượt qua biên giới Trung Quốc, người đã tìm đến vùng đất này.

Mo Chốc cũng cười, chẳng hiểu tại sao khi nghe thầy Lương nói đến đây lão lại bật cười một cách thống khoái :

— Ta hiểu rồi, người là đệ tử của Khúc Quân.....Chẳng trách bản lãnh lại lớn đến như vậy. Ta còn đang đau đầu thắc mắc tại sao 1 thầy bùa Việt Nam lại có thể nắm rõ được tất cả những gì liên quan đến “ Cổ Đạo “ đến như

vậy. Nhưng người đã nói sai một điểm, đó là bản thân ta không phải do bị truy đuổi mà trốn đến đây.....He he he, quả thực thời điểm đó không mấy dễ dàng đối với ta, tuy nhiên người đừng quên, “ Cổ Đạo “ đã tồn tại trước đó cả ngàn năm, lúc thịnh, lúc suy nhưng chưa bao giờ chúng ta bị xóa sổ. Chỉ cần ta muốn, các người sẽ không thể nào tìm thấy ta.

Thầy Lương nói :

— Nếu như vậy, chắc hẳn ở nơi này phải có một điều gì đó khiến cho người nhòm ngó. Nhiều khả năng thứ này có liên quan đến thứ gọi là “ Quỷ Hồn “.

Mo Chốc khẽ quay mặt đi rồi đáp :

— Rất thông minh, càng lúc ta càng tin người đích thị là đệ tử của Khúc Quân. Có điều, tại sao một kẻ như người lại lặn lội đến tận đây, chẳng lẽ ngay từ đầu người đã biết có sự xuất hiện của “ Quỷ Hồn “ ?

Thầy Lương tiếp :

— Mọi chuyện đều do ý trời, là ông trời sắp đặt....Bản thân ta cũng không nghĩ lại tìm được kẻ đã cướp đi sinh mạng của 300 thôn dân Đại An mà năm đó sư phụ ta cũng không cách nào tìm ra. Chắc có lẽ, ông trời muốn ta thay sư phụ hoàn thành nốt công việc dở dang 40 năm về trước. Cũng là một cách giúp ta khiến sư phụ ở trên trời được thanh thản, bởi vụ việc tại thôn Đại An là một trong những nỗi đau đớn trong suốt quãng đời còn lại của người.

Mo Chốc phá lên cười :

— Ha ha ha....Nói như vậy có nghĩa là Khúc Quân đã chết....? He he he, đáng tiếc, đáng tiếc thay, ta cứ nghĩ một người như ông ta sẽ sống trường

thọ chứ...? Một đời giúp đỡ nhân gian, thế thiên hành đạo, cuối cùng cũng nằm sâu dưới vùi tắc đất. Thế cho nên, chỉ có “ Cổ Đạo “ mới là thứ giúp cho con người vươn lên ngang bằng với trời đất. Khi “ Quỷ Hồn “ nhập thể, mọi thứ sẽ được lập lại một trật tự mới. He he he.....He he he.

Mo Chốc tiến lại chiếc bàn, nơi có đặt tay nải của thầy Lương ở đó, mo Chốc nói :

— Để ta xem xem đệ tử của Khúc Quân liệu rằng có bảo vật chân truyền nào hay không...?

Mở tay nải của thầy Lương ra, bỏ qua những thứ khác, sừng người, mo Chốc run run đôi bàn tay lấy ra một thứ. Lập tức khuôn mặt thầy Lương hơi biến sắc, nhưng một khi đã rơi vào tay lão thầy mo, chuyện này sớm muộn cũng không thể giấu.

Mo Chốc cầm vật đó trên tay rồi quay lại nhìn thầy Lương, lão nhoèn miệng cười đầy kinh dị :

— He he he.....” Cổ Độc Kỳ Thư “.....Đây chẳng phải là cuốn kỳ thư được cho là bảo vật thất truyền của vu sư Liêu Đỉnh hay sao....? Trong giới từ những thầy bùa nhỏ nhoi cho đến những đạo sĩ cao tay hay ngay cả như những thầy phù thủy đều truyền tai nhau rằng, có được “ Cổ Độc Kỳ Thư “ sẽ nắm được toàn bộ vu thuật từ thời cổ đại. Có người nói cuốn kỳ thư này là do Liêu Đỉnh tìm được trong một hang động băng, nhưng cũng có người nói chính Liêu Đỉnh đã viết ra cuốn kỳ thư này. Nhưng ta thì nghĩ khác, cuốn kỳ thư là sự kết hợp của cả hai điều trên. Trong cuốn kỳ thư có những tà thuật, bùa phép từ thời xa xưa, nhưng cũng có cả những bí thuật của riêng Liêu Đỉnh, những cổ thuật bị cấm đều được Liêu Đỉnh nghiên cứu rồi ghi chép lại vào đây. Thật không ngờ, trong tay người lại có cuốn kỳ thư thần bí này.

“ Roạt....Roạt “

Mo Chốc vội mở cuốn kỳ thư vừa tìm thấy trong tay nải, nhưng rồi lão khựng lại, lão đem cuốn kỳ thư đến trước mặt thầy Lương rồi hỏi :

— Khốn kiếp, tại sao quyển kỳ thư này chỉ có một nửa, những trang còn lại đâu....?

Thầy Lương mỉm cười, thầy Lương đáp :

— Điều đó ta cũng không biết, bởi đây vốn dĩ không phải nguyên bản của “ Cổ Độc Kỳ Thư “. Quyển kỳ thư thật đã cháy thành tro không còn tồn tại trên cõi đời này nữa.

Mo Chốc trừng mắt :

— Người nói dối, không kẻ nào điên rồ lại đem đốt đi báu vật như thế này cả...? Phải chăng kẻ đó chính là người, người đã hủy nó sau khi đọc hết tất cả những gì bên trong...?

Thầy Lương đáp :

— Tùy người suy nghĩ, nhưng một nửa quyển kỳ thư người đang cầm trên tay chỉ là bản được chép lại.

Nhìn thẳng vào mắt thầy Lương, mo Chốc cười rồi nói tiếp :

— He he he, không sao, không sao.....Nếu người biết hết tất cả những ghi chép trong quyển kỳ thư thì ta cũng sẽ biết.....Bởi vì, ta có cách “ ăn “ hết tất cả những gì mà người giấu bên trong đầu của người....He he he, he he he.....Thật không ngờ, người lại đem đến cho ta một món quà lớn đến như vậy.

Từ nãy đến giờ, mo Chốc chỉ chú ý đến thầy Lương, không đếm xỉa gì đến Thước và Bảo, điều này khiến Thước nổi giận. Kẻ thù giết bạn đang ở ngay trước mắt nhưng lực bất tòng tâm, Thước gào lên :

— Lão thầy mo đáng chết, cửa địa ngục đang chờ sẵn mày rồi.

Mo Chốc quay sang nhìn Thước bằng một ánh mắt thương hại, mặc cho Thước cứ thế chửi bới, lão vẫn chẳng hề quan tâm, ngược lại, lão tiến tới gần Bảo, nhìn kỹ khuôn mặt của Bảo, thậm chí lão còn nhắm mắt ngửi ngửi cơ thể của Bảo, sau cùng lão cười :

— He he he, quả không sai, người thực sự là người có liên quan đến “Vương “. Từ người phát tỏa ra một khí tức cũng như mùi hương đặc biệt, mùi này giống với “ con của ta “ he he he, he he he.....Giờ ta đã biết, kẻ năm đó đã nâng tay trên vật tế thần chính là người....Nhưng đừng sợ, vì người đã mang đến thế giới này một bản thể hoàn hảo, thứ mà mấy trăm năm qua, trải qua nhiều đời lưu giữ “ Quý Hồn “ vẫn không thể nào tìm kiếm nổi, ta sẽ không giết người. Nhờ có người “ Quý Ấn “ mới xuất hiện. Chắc hẳn tình yêu của người và cô gái đó vô cùng thanh khiết, mãnh liệt, chính vì vậy, đứa trẻ được sinh ra bởi thứ tình yêu ấy đã được “ Quý Hồn “ lựa chọn.

Bảo run run giọng :

— Nói.....nói....như vậy....có nghĩa....là.....Sương...thực sự đã....sinh....cho tôi...một đứa con...?

Mo Chốc nhìn Bảo rồi nói :

— Cô gái tội nghiệp đó tên là Sương sao....? He he he....đúng là vậy, nhưng giờ thì đó không phải con của người nữa.....He he he.

Bảo nghiêng rặng, Bảo gầm lên nhưng tất cả đều vô vọng.

Mo Chốc gọi lớn :

— Ba Phổ, Ma Đốc.....Hai người vào đây.

Hai tên hộ vệ của mo Chốc lập tức bước vào trong, mo Chốc ra lệnh :

— Đem nốt chúng vào cối, canh chừng cẩn thận.....Sau khi nghi lễ được tiến hành, ta sẽ cần đến bọn chúng. Thời gian không còn nhiều nữa, không được để bất cứ rắc rối nào xảy ra.

Ba Phổ đáp :

— Thưa chủ nhân, vậy còn con chuột đang lẩn trốn thì chủ nhân tính sao...?

Mo Chốc đáp :

— Khỏi lo, chúng ta đang giữ trong tay lũ chuột này thì tự nhiên con chuột đó sẽ mò đến mà thôi. Đến lúc đó tự nó sẽ chui đầu vào rọ.

Mo Chốc quay trở lại hang động bên dưới lòng đất, thầy Lương, Thước và Bảo thì bị áp giải đến một nơi giam giữ khác, chúng nốt mọi người vào trong một cái cối lớn, bên ngoài rất nhiều người canh gác, trong đó cả Ba Phổ, Ma Đốc cũng đứng canh giới. Có vẻ như chúng tiếp tục lên kế hoạch để bắt lão Xèng nếu như lão Xèng xuất hiện.

Bị trói trong cối, Bảo vẫn chưa ngừng khóc, sự thật là Sương đã chết, nhưng những giọt nước mắt đang rơi ấy không hoàn toàn bởi vì đau thương, có một chút hạnh phúc, vui mừng khi chính mo Chốc nói, Sương

thực sự đã hạ sinh một đứa con.

Bảo cầu xin thầy Lương :

— Thầy Lương, hãy giúp tôi ra khỏi đây.....Tôi và Sương thực sự có một đứa con.....Tôi phải gặp được nó.....Xin thầy.....

Thầy Lương nói :

— Cả ba chúng ta bây giờ chỉ còn biết trông cậy vào người đó mà thôi.....Lão Xèng, tôi hi vọng lão vẫn bình an vô sự. Không chỉ ba người chúng tôi, mà sinh mạng của toàn bộ người dân trong làng đều nhờ vào lão.

Chương 115: Bí mật nơi rừng sâu

[.....]

Sâu trong khu rừng bên ngoài thung lũng, từ vách đá, lão Xèng không còn sự lựa chọn nào khác đành phải chạy thẳng vào trong khu rừng. Đây chính là quyết định khó khăn nhất trong đời của lão Xèng. Nhìn thấy tất cả mọi người rơi vào hoàn cảnh nguy hiểm, nhưng lão Xèng không thể làm gì khác ngoài việc bỏ chạy. Tuy nhiên, đó cũng là một sự lựa chọn sáng suốt, là cái nhìn cho toàn cục về sau, bởi nếu cả lão Xèng cũng bị bắt, mọi người gần như không còn cơ hội.

Khi này lão Xèng còn nghe thấy tiếng hò hét phía sau lưng, nhưng bây giờ những âm thanh đó không còn nữa. Có lẽ là do lão đã chạy xa khỏi phạm vi

ngôi làng, hoặc cũng có thể đám người kia không còn đuổi theo lão nữa.

Tuy nhiên, lúc này đây, bốn bề xung quanh lão chỉ toàn là cây cối, dây leo, bụi rậm. Mọi thứ tối om, khu rừng nguyên sinh ẩn chứa những nguy hiểm tiềm tàng.

“ Phì....Phì..”

Là rắn...? Với kinh nghiệm của mình, lão Xèng lập tức cảm nhận được nguy hiểm. Khu rừng quá tối để có thể thấy những gì đang diễn ra xung quanh.

Đúng lúc đó, lão Xèng ngửi thấy một mùi gì đó ngay gốc cây phía sau lưng mình.

— Là mùi của cây thông...?

Quay đầu lại nhìn, thì đó chính xác là một cây thông lớn. Bên dưới gốc thông là những đám lá thông và quả thông khô rơi rụng. Khi đi rừng trong bóng tối, thứ mà bạn cần nhất chính là lửa. Lửa không chỉ phát ra ánh sáng giúp người đi rừng quan sát, nhìn được khung cảnh xung quanh mình trong một phạm vi nhất định mà lửa còn là thứ khiến các loài thú dữ tránh xa, lửa giúp con người sưởi ấm bởi càng về đêm, nhiệt độ trong rừng càng hạ thấp.

Một người như lão Xèng chắc chắn biết được điều này, chính vì thế, việc phát hiện ra cây thông lớn thực sự là một điều may mắn. Lúc này trên người lão Xèng vẫn đang mặc bộ quần áo được lấy từ thi thể người chết ở “ Bãi Xác “. Dùng dao rạch một hình chữ “ V “ trên thân cây, lão Xèng khoét sâu hình chữ “ V “ đó rồi cởi cái áo đang mặc trên người rồi xé thành một mảnh dài, sau đó lão quấn quanh thân cây thông ngay bên dưới chữ “ V “ vừa khoét.

Gom lá thông, quả thông, lão Xèng lấy đá lửa luôn đem theo bên người mỗi lần đi nương hay vào rừng. Ánh lửa được nhen nhóm sau đó bén vào đồng là thông, quả thông rồi cháy bùng lên. Khi ánh lửa phát ra, phía trước mặt lão Xèng, trên thân cây cách chỗ lão Xèng đứng không xa, thực sự có thứ gì đó vừa trườn xuống đất. Có ánh sáng, lão Xèng lúc này mới có thể định hình được vị trí của mình. Đúng như những gì mà cả Bảo lẫn Thước từng kể, khu rừng này hoàn toàn khác biệt với những khu rừng mà lão Xèng từng đặt chân đến. Mọi thứ hoàn toàn nguyên sơ, những loài cây cao lớn, những gốc cây cổ thụ phải vài người ôm mới xuể, ánh lửa không đủ để lão Xèng nhìn rõ tất cả, nhưng chỉ chừng ấy thôi cũng đã khiến lão Xèng sửng sờ với những gì đang hiện hữu ở nơi đây.

Nhưng đây không phải lúc trầm trồ trước thiên nhiên, lão Xèng phải nghĩ ra một cách gì đó để cứu thầy Lương cùng Bảo và Thước. Nhưng phải làm sao khi mà lúc này lão chỉ còn có 1 mình. Cho dù lão có bản lĩnh, có sức khỏe nhưng liều mạng quay lại đó không khác gì đi tìm cái chết.

Lão Xèng dấn mạnh vào gốc thông :

— Ta phải làm gì mới đây..? Thầy Lương, tại sao thầy lại nói tôi chạy đi chứ...?

“ Roạt....Roạt “

Bỗng nhiên lão Xèng nghe thấy có tiếng động lạ trên những cành cây cao. Ngược lên nhìn, lão Xèng phát hiện có một vài cái bóng đang leo trèo, chuyễn từ cành nọ sang cành kia. Lập tức rút dao thủ thế bởi lão Xèng nghĩ rất có thể người của mo Chốc đang đuổi theo.

Nhưng không phải, trên những cành cây, những tán cây rộng lớn ấy là một bầy khỉ đang di chuyển. Trong bóng tối chúng thoăn thoắt, nhanh nhẹn, chúng phát ra tiếng rúc rúc như cú rúc.

Lão Xèng nói lẩm nhẩm trong miệng :

— Là khí cú, một loài ăn đêm.....Có lẽ giờ này chúng đang đi tìm quả. Chỗ này cũng không thể ở lại lâu, đi theo chúng xem sao.

Đứt lời, lão Xèng gỡ cái áo khi nãy đã xé buộc quanh thân cây thông ban nãy, lúc này cái áo đã thấm đẫm nhựa thông. Cuộn cái áo vào một đầu một cành cây khô rồi đưa vào đống lửa đang cháy, lão Xèng đã có một ngọn đuốc.

Dập đống lửa dưới đất, lão Xèng cầm đuốc đi theo những con khí cú đang chuyền cành. Chúng cứ thế di chuyển rồi lao thẳng vào trong khu rừng đen tối. Khi lão Xèng dừng lại cũng là lúc lũ khí không còn di chuyển nữa, những tiếng rúc đặc trưng của loài khí cú vang lên rõ rệt, chúng đang tập trung tại một vị trí phía sau rặng dây leo dày kịt trước mặt lão Xèng.

Nuốt nước bọt, một tay cầm dao, một tay cầm đuốc, lão Xèng chém đứt những sợi dây leo chằng chịt để mở lối đi vào. Khi lối đi đã được tạo ra, lão Xèng bước qua, giơ ngọn đuốc đang cháy lên cao quá đầu để lấy tầm nhìn.

Thấy ánh sáng, bầy khí cú đang rúc rích lập tức dừng lại, có thể chúng nghĩ khu vực kiếm ăn đang bị xâm phạm, nhưng chúng cũng không phải loài vật hung hãn nên cả bầy khí chỉ tụ lại chứ không tấn công lão Xèng.

Lý do mà bầy khí tìm đến đây đúng như những gì lão Xèng dự đoán, khu vực này có những cây ra trái ăn được. Nhưng đó không phải là thứ duy nhất xuất hiện ở đây, còn có một thứ khác, một thứ khiến lão Xèng run lên vì bất ngờ.

Lão Xèng nói :

— Đây.....chẳng phải là.....

[.....]

Quay trở lại cũ, nơi giam cầm thầy Lương cùng Thước và Bảo.

Dù đã bị nhốt nhưng cả ba vẫn bị trói chặt. Lúc này Bảo mới hỏi thầy Lương :

— Lão Xèng sẽ đến cứu chúng ta phải không thầy..?

Thầy Lương đáp :

— Điều đó là chắc chắn rồi, lão Xèng không bỏ rơi chúng ta đâu. Nếu như lúc đó ta không bảo lão chạy đi thì lão cũng đã lao xuống cùng với chúng ta rồi. Điều mà ta lo lắng lúc này chính là liệu lão Xèng sẽ tìm cách nào để cứu chúng ta mà thôi. Lão Xèng chỉ có 1 mình, trong khi đó kẻ địch lại quá đông và hung hãn.

Thước nói :

— Hừm, nếu đã như vậy thì chi bằng lúc đó liều mạng với bọn chúng. Có chết cũng còn hơn chịu cảnh cá nằm trên thớt như lúc này.

Thầy Lương nói với Thước :

— Sự căm thù đã lấn át hết lý trí của cậu. Mục đích của chúng ta là ngăn cản mo Chốc thăm sát người dân vô tội. Khi chưa thực hiện được điều đó mọi sự hi sinh đều là vô ích. Phẫn nộ khiến cậu có thêm dũng cảm, thêm sức mạnh nhưng cũng sẽ làm cho cậu mất đi sự bình tĩnh, từ đó sẽ đưa ra những quyết định nóng vội. Còn ta thì khác, cho dù chỉ là một phần nhỏ hi vọng ta cũng phải nắm lấy. Và lão Xèng chính là người duy nhất đủ khả

năng đưa chúng ta vượt qua tình cảnh này.

Bảo tiếp :

— Nhưng sao khi ấy thầy lại biết đây là một cái bẫy.

Thầy Lương trả lời :

— Ta không biết, nếu biết ta đã ngăn cản cậu Thước. Nhưng lúc ấy ta có một dự cảm không lành, cho dù thế nào thì chúng ta cũng đang ở trong sào huyệt của mo Chốc, kể cả lão ta đàn suy yếu thì việc bỏ ngỏ việc canh chừng ngay tại đại bản doanh rõ ràng ẩn chứa điều gì đó bất hợp lý. Trên đường đến đây mọi thứ quá thuận lợi, chúng ta không gặp bất cứ trở ngại nào. Đôi khi quá dễ dàng lại tiềm tàng nguy hiểm. Tuy nhiên nói đi cũng phải nói lại, mo Chốc quá nham hiểm, hẳn đoán biết được suy nghĩ của chúng ta nên mặc dù cái bẫy giăng ra lộ liễu vẫn khiến chúng ta mắc lừa. Đó là vì sự nóng vội, sự thù hận kèm theo đó lão không cho chúng ta quá nhiều thời gian để chuẩn bị. Cho dù Thước không sập bẫy thì sau đó càng khó tiếp cận lão hơn. Bởi vậy ta chấp nhận mạo hiểm, đồng thời cảnh báo cho người có khả năng, bản lĩnh nhất trong nhóm chạy thoát tìm cơ hội khác.

Thước nói :

— Kết quả cũng đâu có khác gì..? Một mình lão Xèng đâu thể nào thay đổi được cục diện. Rồi lão Xèng cũng như chúng ta mà thôi.

Thầy Lương mỉm cười, chẳng hiểu vì thầy Lương quá tin tưởng vào lão Xèng hay thầy đã đoán biết được điều gì mà nụ cười của thầy Lương đầy tự tin, thầy Lương nói :

— Vậy sao..? Ta không nghĩ như vậy... Vẫn còn nhiều thứ mà các cậu chưa

biết về lão Xèng đâu....Giờ ngồi đây suy đoán cũng không giải quyết được gì. Ta đánh cược mạng sống của mình vào lão già gân đó....Khà khà khà.

[.....]

Trong khu rừng.....Lão Xèng đang lục lọi tìm kiếm thứ gì đó. Dưới ánh đuốc, lão Xèng cười lớn :

— Ha ha ha....Đúng là những thứ ta cần.....Mọi người, tôi sẽ quay lại ngay.

Chương 116: Khu rừng rúng động

Cùng lúc đó, những công việc cuối cùng trước khi nghi lễ được diễn ra cũng đã được người của mo Chốc hoàn thành. Tất cả mọi thứ đều đã sẵn sàng chỉ còn chờ đến nửa đêm.

Thời gian cứ thế trôi, đã gần một tiếng trôi qua vẫn không có bất kỳ một động thái nào cho việc thầy Lương cùng Bảo và Thước sẽ được cứu. Quá sốt ruột, Thước lại càng thêm phần tức tối :

— Chúng ta xong rồi, không ngăn cản được mo Chốc, ngược lại còn bị trói như những con vật chuẩn bị chờ chết. Rồi cả ba chúng ta sẽ giống như thẳng Tù, sẽ bị một con trùng xé xác chui ra ngoài sau khi ăn sạch bằng hết lục phủ ngũ tạng. Cuối cùng lão thầy mo sẽ ăn con trùng, nói một cách khác, lão ta mới chính là người ăn hết nội tạng của chúng ta vậy....Khục... khục...khục..

Vừa nói Thước vừa cười khùng khục, một nụ cười biểu lộ sự sợ hãi mà Thước đang cố che giấu. Bảo nói :

— Anh im đi, đây không phải lúc nói mấy chuyện đó.

Quay sang Bảo hỏi thầy Lương :

— Liệu...liệu lão Xèng có....?

Thầy Lương đáp :

— Cố gắng kiên nhẫn, khi mọi chuyện chưa kết thúc thì vẫn còn hi vọng.

Bảo tiếp :

— Nhưng hiện tại nơi chúng ta đang bị giam giữ không còn ở gian nhà gỗ đó nữa. Thầy cũng thấy rồi đó, bọn chúng áp giải chúng ta đến một nơi khác. Không phải tôi lo lão Xèng không đến, lão là người cho dù có chết chắc chắn cũng sẽ liều mạng để cứu chúng ta. Tuy nhiên để tìm thấy chúng ta thì đó lại là một chuyện hoàn toàn khác. Thời gian đã trôi qua lâu như vậy, tôi e là....

Thầy Lương mỉm cười :

— Người trẻ các cậu nhiều khi không giữ được sự bình tĩnh nên không mấy chú ý đến những cái nhỏ nhặt nhưng vô cùng quan trọng. Bản thân ta thì lại nghĩ khác hai cậu một chút. Việc lão Xèng không đến cứu chúng ta ngay có khi lại là một tin tốt. Bởi lẽ như vậy chắc hẳn lão Xèng đang lên một kế hoạch hoặc có sự chuẩn bị chu đáo. Ta rất sợ nếu sau khi chúng ta bị bắt mà lão xuất hiện ngay đó. Còn việc cậu lo lắng liệu lão Xèng có tìm được chúng ta hay không thì ta tin chắc, lão sẽ tìm được.

Thước cười :

— Khục khục...Điều gì khiến thầy lại tự tin đến mức như vậy...? Lão Xèng cũng chỉ mới đến đây lần đầu tiên. Tìm được chúng ta ? Thầy đang cố chọc cười chúng tôi sao..?

Thầy Lương nhìn cả Thước và Bảo rồi khẽ cười :

— Các cậu quên rằng chúng ta đang đeo thứ gì trên người sao...? Nhờ vào nó mà ta biết, lão Xèng vẫn còn sống, và lão sắp tới đây rồi.

Bảo sực nhớ, thứ mà thầy Lương đang nói tới chính là lá bùa “ Tương Sinh “.

Bảo thốt lên :

— Trời ơi, sao tôi lại có thể quên một thứ quan trọng vậy cơ chứ.

Bảo nhắm mắt lại, sau một lúc, Bảo thực sự cảm nhận được điều mà thầy Lương nói khi nãy, một cảm giác rất lạ, bên cạnh Bảo là hai luồng sinh khí đó chính là thầy Lương và Thước, còn một luồng sinh khí khác đang tìm đến đây, đó chính là lão Xèng. Thầy Lương trước khi đưa bùa cho mọi người cũng đã giải thích và nói trong trường hợp người trong nhóm bị lạc, lá bùa sẽ giúp cho mọi người tìm thấy nhau. Hoá ra, công dụng của lá bùa không chỉ mang tính chất che mắt mo Chốc dựa vào các yếu tố ngũ hành đồng nhất với trận pháp mo Chốc bày ra trong khu rừng mà còn giống như một vật chỉ đường cho ai không may bị tách khỏi nhóm.

Cũng làm y như Bảo, tất nhiên Thước cũng có cảm nhận giống như vậy.

Thước nói ra miệng :

— Gần....gần quá....lão...lão Xèng đến rồi.

“ Cộc...Cộc “

Có tiếng gậy gõ gõ vào song cửa, kèm theo đó là tiếng quát tháo của tên Ba Phổ ::

— Im mồm, lũ chúng mày từ nãy đến giờ ồn ào quá đấy. Chắc chúng mày đang chờ đồng bọn đến cứu phải không..? Cứ lải nhải suốt, nhưng hãn ta sẽ không đến được đây đâu, bọn tao đã mở sẵn một con đường chết cho hãn ở nơi chúng tao bắt được bọn mày. Bọn của chúng mày sẽ quay lại đó để cứu tụi mày và hãn sẽ là kẻ đầu tiên phải chết. Còn nơi đây là một nơi bí mật, được canh chừng cẩn thận, thế nên cứ yên tâm, ngoan ngoãn mà đợi đến giờ chết đi....Lũ chuột.

Thầy Lương mỉm cười đáp :

— Vậy sao...? Sống trong rừng quá lâu có lẽ khiến cho các người luôn cho rằng mình là giỏi nhất. Một tên như người thì làm sao có thể biết được sự nguy hiểm cận kề, luôn phải đối mặt với cái chết xảy đến bất cứ lúc nào trong chiến tranh, sao biết được những vết sẹo chi chít trên cơ thể do được tôi luyện qua từng lần bất chấp tính mạng. Người nên chuẩn bị tinh thần đi là vừa, bởi ông ấy đến rồi.

Ba Phổ còn chưa hiểu thầy Lương đang nói gì thì từ phía bên ngoài vang lên một tiếng nổ rầm trời :

“ Uỳnh “

Tiếng nổ khiến cho mặt đất nơi Ba Phổ đang đứng phải rung chuyển. Khói bụi bốc lên mù mịt. Ngay sau tiếng nổ lớn ấy là những tiếng la hét, kèm

theo đó là tiếng....

“ Pằng....Pằng...Pằng “

Bảo thốt lên :

— Là...là tiếng súng....Có đúng thật đó là lão Xèng không vậy...?

Ba Phở cau mày, hẳn không hiểu chuyện gì đang xảy ra, nhưng rõ ràng mọi thứ đang mất kiểm soát.

“ Uỳnh “

Lại thêm một tiếng nổ long trời lở đất, hàng rào gỗ trước mặt Ba Phở bị nổ tung, quân của Ba Phở nằm la liệt, bất động dưới đất, tiếng súng vẫn chưa dừng lại, Ba Phở chỉ còn thấy người của mình đang cố gắng lao vào đám khói bụi mù mịt rồi cứ thế ngã xuống với cơ thể đầm máu. Chúng cứ như những con thiêu thân liều chết lao đầu vào lửa.

Bên trong cũi, Bảo và Thước cố trườn ra đến chắn song để theo dõi tình hình bên ngoài, duy chỉ có thầy Lương cúi đầu, nhắm mắt, thầy Lương khẽ nói :

— Đến cuối cùng, việc giết người cũng không thể ngăn cản. Chỉ trách các người, u mê đắm chìm theo tà đạo, mưu hại chúng sinh, bao năm qua đã gây ác nghiệp không ít, giờ coi như đến lúc đền tội. Bản thân ta cũng không thể làm gì hơn.

Ba Phở như phát điên phát dại, còn lại chút tàn quân, gã gào lên trong sự cuồng nộ :

— Giết....giết chết nó.

“ Bịch...Bịch..”

Vừa nói dứt câu thì Ba Phổ thấy có thứ gì đó mới được quăng xuống đất rồi lăn lông lốc tới gần chân gã. Đưa mắt nhìn xuống, lập tức Ba Phổ rùng mình, mặt biến sắc, đôi mắt chớp chớp thêm vài lần để nhìn cho rõ, toàn thân gã run lên bởi thứ đang ở dưới chân gã chính là cái đầu của Ma Đốc.

Bước ra từ đám khói bụi, lão Xèng với cơ thể cời trần nhưng trét đầy bùn đất từ trên mặt cho tới chân, chỉ lộ ra hai con mắt lạnh như băng, sắc như dao cạo.

Ba Phổ lần đầu tiên trong đời biết thế nào là run sợ, gã cùng với Ma Đốc, Lung Ta, Lạt Đa đều đi theo mo Chốc từ khi chỉ là những đứa trẻ. Được mo Chốc nuôi dưỡng, bản thân chúng cũng là hậu nhân của Cổ Đạo, mang trong mình tư tưởng phục quý với danh xưng : Hộ Vệ Của Quý.

Chúng là những tên “ đồ tể “ thực thi mệnh lệnh, gieo rắc nỗi sợ lên toàn bộ dân làng trong suốt những năm vừa qua. Giờ đây, một tên trong số chúng đã bị cắt đầu.

Nhìn cái đầu của Ma Đốc nằm dưới đất vẫn còn mở mắt trừng trừng, Ba Phổ run run khuôn miệng, gã nở một nụ cười trong cơn hoảng loạn. Gã quay lại nhìn vào trong cối, gã toan rút dao đâm thẳng về phía thầy Lương với ý định, trước khi chết phải kéo theo một người chết cùng.

Nhưng.....

“ Pằng”

Tiếng súng vang lên trong màn đêm thanh vắng, dưới ánh đuốc đang cháy trước cái cối, Ba Phổ gục xuống. Máu từ cơ thể hấn bắt đầu chảy ra thành

dòng, viên đạn đã găm thẳng vào đầu gã, một phát súng không thể chuẩn xác hơn.

Bảo và Thước đến tận bây giờ vẫn không dám tin đó chính là lão Xèng.

“ Cạch “

Cửa cũ được mở ra, lão Xèng nói :

— Tôi đến cứu mọi người đây.

Chương 117: Lời nói dối

Diễn biến thay đổi quá nhanh, chỉ trong một khoảng thời gian ngắn mọi thứ dường như đã đảo chiều với sự xuất hiện đầy kinh ngạc của lão Xèng.

Bước ra khỏi cũ, Thước cùng với Bảo vẫn chưa dám tin vào những gì mình vừa chứng kiến, nằm dưới đất bất động trong vũng máu là Ba Phổ, nhưng điều đáng sợ nhất không gì khác ngoài cái đầu của Ma Đốc với đôi mắt vẫn còn mở trừng trừng.

Bảo run giọng hỏi :

— Lão....Xèng....Là....là do...lão làm sao....?

Tất nhiên điều Bảo vừa hỏi là thừa thãi khi mà ai cũng nhìn thấy, con dao quăm giắt ngang hông lão Xèng, máu vẫn đang rỉ xuống ở phần lưỡi dao.

Thước nhìn mặt khi nhìn vào cái đầu với một nhát chém quá ngọt, không có gì lạ nếu như người chém là người vừa sở hữu một sức mạnh cơ bắp khủng khiếp, cùng với đó là một lưỡi dao sắc lẹm.....Nhưng quan trọng nhất vẫn là kỹ năng giết người đi kèm một sự lạnh lùng đến nhẫn tâm.

Trong lúc Thước đang suy nghĩ đến câu nói của thầy Lương khi nãy : “ Các cậu còn nhiều điều chưa biết về người đàn ông này lắm “

.....Thì lão Xèng trả lời câu hỏi của Bảo :

— Đám thuộc hạ của mấy tên này điên khùng hơn tôi nghĩ. Tôi cứ cho rằng chỉ cần giết chết thủ lĩnh của chúng thì chúng sẽ tự bỏ chạy. Nhưng không, chúng vẫn lao vào cho dù biết bản thân có thể mất mạng.

Nói đến đây, lão Xèng nhớ lại quá khứ trước kia.....Hồi mà lão vẫn còn trẻ. Khi ấy trong một căn hầm nhỏ, nơi lão Xèng cùng các đồng đội họp bàn đưa ra kế hoạch đánh địch. Khi ấy, người đội trưởng của lão Xèng đã nói :

[.....]

— Quân địch hơn chúng ta cả về số lượng cũng như chúng được trang bị tận răng những vũ khí tối tân nhất. Mục tiêu của trung đội trinh sát chúng ta vô cùng quan trọng, có thể nói, chúng ta vừa đóng vai trò trinh sát, cũng vừa là lực lượng chiến đấu cảm tử quân. Việc có tấn công được vào doanh trại quân địch hay không phụ thuộc rất nhiều vào bước đi của chúng ta. Vậy nên, ta cần xác định được rõ ràng mục tiêu trọng yếu. Khi số lượng địch đông hơn ta cả chục lần thì việc giáp lá cà với chúng là điều vạn bất đắc dĩ mới phải liều mạng. Tinh thần chiến đấu trong lúc này đóng vai trò then chốt. Quân mất tướng như rã mất đầu, giết chết được tướng của địch coi như chúng ta đã nắm chắc phần thắng. Những người đang có mặt ở đây là những người giỏi nhất mà tôi có được. Thành hay bại trong cuộc tấn công

lần này, phụ thuộc tất cả vào các đồng chí.

— RỒ – Sau lời nói của chỉ huy, tất cả đồng thanh hô lên một tiếng đầy quả cảm.

Trước khi rời khỏi hầm, chỉ huy vỗ vai Xèng, ánh mắt ông thay đổi, lạnh lùng viên chỉ huy nói :

— A Xèng, hãy cho lũ khốn ấy thấy một kết cục mà chỉ nhìn thôi cũng đủ khiến đôi tay của chúng run lên vì sợ, khiến đôi chân của chúng không thể đứng vững, và khiến cho chúng phải tự nuốt nước bọt để xem xem thứ nước bọt chúng vừa nuốt có còn trôi được xuống cổ hay không. Quan trọng nhất : Hãy sống sót.

Tiếng súng nổ, tiếng bom đạn vang trời, tiếng còi báo, tiếng la hét của cả quân địch và quân ta khi mà mọi thứ chỉ đứng giữa lần ranh sống – chết trong một khoảnh khắc.

Và rồi.....Từ trên vọng gác cao, có một thứ gì đó vừa được treo lên cùng lá cờ của địch, thứ đó khiến cho lá cờ đang dần bị đổi sang màu đỏ máu. Nơi treo cờ luôn là nơi được ánh sáng từ các vọng gác chiếu vào, lúc này đây, lá cờ địch giống như một thông điệp đầy ghê rợn gửi đến tất cả những ai đang tham gia chiến đấu, cả địch, cả ta. Chỉ có điều, trong khi lính Bắc Việt như được tiếp thêm sức mạnh khi nhìn thấy thông điệp từ những người đồng đội dũng cảm thì quân địch kẻ nào kẻ nấy cũng sờ đến bất động, bởi trên lá cờ tượng trưng cho niềm kiêu hãnh của chúng đang có một cái đầu người được treo cùng. Là đầu của chỉ huy doanh trại địch. Tiểu đội trinh sát đêm hôm đó 9 người xuất phát làm nhiệm vụ, chỉ còn 3 người sống. Với một cơ thể chẳng chịt những vết thương lớn nhỏ, A Xèng chỉ còn biết nén nỗi đau, băng đi trong màn đêm, nhiệm vụ hoàn thành, nhưng cái giá phải trả không hề rẻ.

[.....]

Trong giây lát, lão Xèng khựng lại bởi câu chuyện quá khứ, có lẽ quá rùng mình bởi cái đầu của Ma Đốc mà giờ đây, Bảo mới nhận ra, trên tay lão Xèng là một khẩu súng M1 Garand, loại súng trường bán tự động được quân Mỹ sử dụng và cung cấp cho các quân đội đồng minh trong chiến tranh Việt Nam. Bên cạnh đó, việc tìm thấy lưỡi lê M5 tại “ Bãi Xác “ lại trùng hợp khi mà loại lưỡi lê ấy được sử dụng cùng với súng trường M1 Garand.

Bảo hỏi :

— Lão....Xèng.....Lão đã tìm...thấy những...thứ này ở đâu ?

Lão Xèng nói :

— Bây giờ không phải lúc thắc mắc những câu hỏi như thế này, chúng ta phải rời khỏi đây nhanh lên. Còn chưa biết sẽ xảy ra chuyện gì tiếp theo. Đi nào mọi người.

Sau khi cắt dây trói thầy Lương, Thước, Bảo theo chân lão Xèng rời khỏi khu vực bị giam giữ. Những xác chết nằm rải rác khiến thầy Lương không khỏi thương cảm, nhưng dường như lão Xèng đã nói đúng, đây là một cuộc chiến, chỉ cần một chút nhân nhượng sẽ phải trả giá bằng mạng sống của mình. Nếu lão Xèng không bắn phát súng vừa nãy, rất có thể thầy Lương đã bị Ba Phổ kéo theo chết cùng. Nếu lão Xèng không lạnh lùng giết chết đám người của Ma Đốc – Ba Phổ, lão Xèng sẽ bị giết, và tất cả đều sẽ cùng chết. Chỉ có người từng tham gia vào những cuộc chiến khốc liệt, đã từng mất đi những người đồng đội xương máu như lão Xèng mới hiểu được giá trị của việc sống sót.

Biết thầy Lương đang nghĩ gì, lão Xèng nói :

— Xin lỗi, nhưng tôi đã làm tất cả những gì có thể. Nếu chúng không chết thì sẽ là chúng ta phải chết. Thầy là người nhân từ, bao dung, cho dù đó có là những kẻ muốn lấy mạng thầy.....Đó là lý do vì sao tôi lại có mặt ở đây.

Thầy Lương im lặng không nói gì, điều thầy Lương đang nghĩ trong đầu chính là việc, nếu như cứ tiếp tục giết chết tất cả những người tấn công mình, vậy chẳng phải cũng giống như mo Chốc hay sao....? Sẽ ra sao nếu mo Chốc sai khiến dân làng, ra lệnh cho toàn bộ người dân giết chết thầy Lương cùng mọi người, lúc ấy lão Xèng lại tiếp tục giết người như ban nãy....?

— Vậy ta đến đây để làm gì...? – Thầy Lương khẽ tự vấn bản thân.

Chưa biết lão Xèng dẫn mọi người đi đâu, Thước hỏi :

— Khoan đã lão Xèng, lão đang dẫn chúng tôi đi đâu vậy...? Nếu như lão muốn tìm tên thầy mo thì tôi e là lão đang đi theo hướng ngược lại. Đây không phải đường dẫn tới gian nhà gỗ.

Lão Xèng chợt ra dấu dừng lại, núp vào một bụi cây gần đó, cả nhóm nín thở hồi hộp vì vừa có một tốp người chạy qua. Người dẫn đầu chính là Lung Ta, có vẻ như vụ nổ khi nãy khiến cho Lung Ta phải đưa người đi xem xét tình hình. Có năm mơ Lung Ta cũng không thể ngờ được rằng, Ma Đốc, Ba Phổ đều đã bị giết chết.

Đợi toán người đó đi qua, lão Xèng bây giờ mới trả lời câu hỏi của Thước :

— Làm sao tôi biết được lão thầy mo đó ở đâu mà đi tìm chứ...? Tuy nhiên....

Lão Xèng chưa nói hết câu thì Thước cướp lời :

— Tôi biết, tôi biết lão ta đang ở đâu.....Hãy quay lại gian nhà gỗ, chúng ta có súng, hơn nữa 2 trong số 4 tên hộ vệ của lão thầy mo đã chết. Chỉ cần quay lại đó giết chết lão chẳng phải đơn giản hơn sao.

Thước vừa dứt lời thì lão Xèng nhìn vào khẩu súng đang cầm trên tay, bất ngờ lão Xèng quăng khẩu súng đi trong sự ngỡ ngàng của tất cả mọi người.

Thước định chạy tới nhặt lại thì lão Xèng đáp :

— Không cần nhặt đâu, hết đạn rồi.....Đó là tất cả những gì tôi tìm thấy.

Bảo ngạc nhiên :

— Hết đạn.....? Có phải lão đã tìm thấy xác của chiếc máy bay rơi....?

Lão Xèng tròn mắt :

— Sao cậu biết..?

Bảo tiếp :

— Lão quên rồi sao, trong tài liệu “ Khu Rừng Ma “ có ghi chép lại hai sự kiện máy bay rơi, trong đó vào năm 1954 có một chiếc máy bay quân sự của Mỹ đã mất tích tại khu vực núi U Bò. Cộng thêm việc chúng ta tìm thấy loại lưỡi lê M5 chuyên dụng cho súng trường M1 Garand, thứ mà lão vừa vứt đi. Tôi đoán, lão đã thấy xác của chiếc máy bay đó và tìm được súng, lựu đạn.

Lão Xèng thay đổi sắc mặt, lão đáp :

— Không sai, đúng như những gì cậu nói....Tôi tình cờ theo dấu bầy khí và tìm thấy xác của chiếc máy bay.

Thước nhìn lão Xèng hồ hởi :

— Nếu vậy, bây giờ chỉ cần quay lại đó rồi lấy thêm đạn, thêm vũ khí là được mà....Lão Xèng, dẫn đường đi.....Chúng ta quay lại đó.

Lão Xèng đáp :

— Tôi đã nói rồi, đây là tất cả những gì tôi tìm thấy, mọi thứ đều đã hư hỏng, đừng quên thời gian trôi qua đã mấy chục năm.

Thước xiu mặt xuống thất vọng, nhưng rõ ràng chỉ có Thước là người tin lời lão Xèng. Còn Bảo, một người có nhiều kiến thức lại không cho rằng như vậy, tuy nhiên, nếu lão Xèng không muốn nói ắt hẳn lão có lý do riêng của mình.

Thầy Lương bây giờ mới lên tiếng :

— Ban này lão đang nói dở điều gì, lão nói nốt đi.

Quá mải mê vào việc trả lời thắc mắc của Thước và Bảo, lão Xèng sực nhớ ra việc mình đang định làm, lão nói :

— Trên đường tới đây, tôi đã nhìn thấy một nơi, tôi nghĩ thầy cần phải đến đó. Không còn nhiều thời gian, chúng ta đi thôi. Thước, đừng suy nghĩ về việc khẩu súng, không có nó chúng ta vẫn có thể tiêu diệt lão thầy mo khôn kiếp ấy mà.

Trong lúc di chuyển, thầy Lương khẽ hỏi lão Xèng :

— Sao lão lại nói dối, rõ ràng trong người lão vẫn còn.....

Lão Xèng đáp :

— Nếu tiếp tục giết người.....Há chẳng phải tôi cùng một giuộc với tên thầy mo ấy hay sao.....? Việc của tôi đã xong, tiếp theo đành trông chờ vào thầy vậy.

Chương 118: Sự thật đau lòng – Số phận nghiệt ngã

Thời gian tính tới nửa đêm lúc này chỉ còn khoảng 2 giờ đồng hồ, bên dưới hang động bí mật, mo Chốc cũng đã biết về cái chết bất ngờ của 2 tên hộ vệ là Ma Đốc và Ba Phổ. Đối với mo Chốc, sinh mạng của kẻ khác đều là thứ không đáng bận tâm, cho dù 4 tên hộ vệ đều là những người đi theo lão từ khi còn rất nhỏ. Nhưng với mo Chốc, tất cả chỉ là những con cờ trong kế hoạch trùng hưng ” Cổ Đạo “.

Điều mà mo Chốc lo lắng lúc này chính là nguy cơ nhóm của thầy Lương sẽ phá tan tất cả mọi thứ mà bao năm qua lão dày công chờ đợi.

Nghiến răng kèn kẹt, mo Chốc giận dữ :

— Khốn kiếp, nếu không vì cuốn kỳ thư thì ta đã giết chết tất cả bọn chúng ngay lúc đó rồi.

Nhưng mo Chốc khựng người lại, hình như lão vừa luận ra điều gì đó, và điều này càng khiến cho lão trở nên tức tối hơn.

Lão gào trong sự điên cuồng :

— TAO SẼ GIẾT MÀY...

[.....]

Trên đường đi, lão Xèng hỏi thầy Lương :

— Thầy làm như vậy có mạo hiểm quá không...? Nếu như mo Chốc cho người giết chết cả ba ngay khi bắt được thì dù tôi có quay lại cũng không thể cứu được mọi người.

Thầy Lương đáp :

— Điều đó có thể xảy ra, nhưng không phải ngay lúc đó. Bởi tôi có những thứ khiến cho lão thầy mo ấy bắt buộc giữ lại mạng sống của chúng tôi trước khi nghi lễ được tiến hành.

Bảo thảng thốt :

— Chính vì thế nên thầy mới nói hết những chuyện đã xảy ra trong quá khứ về thôn Đại An....?

Thầy Lương gật đầu :

— Đúng là như vậy.

Bảo tiếp :

— Nhưng lỡ như mo Chốc đó không phải kẻ gây ra vụ thảm sát 300 thôn dân Đại An năm đó thì chẳng phải hãn vẫn sẽ giết chúng ta ngay sao..?

Thầy Lương nói :

— Ngay từ khi phát hiện ra ” Tứ Thủy Trận ” ta đã có dự cảm không lành về lão thầy mo này. Cho tới khi bạn của Thước là Khuông xuất hiện, trước lúc chết, Khuông có nhắc tới ” Quý Hồn ” và ” Đêm Trăng Tròn “. Hai điều này khiến ta liên tưởng tới sự việc đã xảy ra trong quá khứ. Trước khi gặp hai người, ta đã hỏi rất kỹ Thước về hình dạng, những đặc điểm nổi bật dễ nhận biết nhất về mo Chốc và 4 tên hộ vệ bên cạnh lão. Trong đó, điều mà Thước nhớ rõ nhất chính là cả 4 tên hộ vệ đều có một dấu lạ trên trán. Khi ta vẽ lại cho Thước xem thì Thước nói đúng là ký tự này. Dấu trên trán bọn chúng là chữ Tạng, có nghĩa là ” Cổ “. Nhớ năm xưa sư phụ ta có nói, những kẻ khắc trên trán chữ ” Cổ ” chắc chắn đều có liên quan đến ” Cổ Đạo “. Cho dù mo Chốc không phải kẻ gây ra vụ thảm sát năm ấy thì thông tin ta đưa ra lão cũng sẽ quan tâm mà không giết chúng ta ngay.

Bảo hỏi tiếp :

— Và chỉ cần như vậy, thầy sẽ tiếp tục dụ lão bằng cuốn sách chỉ có một nửa ấy..?

Thầy Lương khẽ cười :

— Rất thông minh, không ngờ điều này cũng bị cậu nhìn trúng. Chính xác là như vậy, trong thế giới bùa ngải, tà thuật, vu thuật.....Bất kể ai ít nhiều cũng đều có nghe đến cuốn ” Cổ Độc Kỳ Thư ” ấy. bởi nó mang một sức mạnh tà thuật vô cùng đáng sợ, những trận đồ cổ xưa, những bí thuật đen về cổ trùng, trấn yểm, giấu long mạch, thuật nguyên rủa.....Tất cả những gì đại cấm kỵ đều được ghi chép trong ” Cổ Độc Kỳ Thư “. Và người được cho là đã tìm ra cuốn sách ấy chính là thầy của sư phụ ta, Liêu Đình. Một

vu sư huyền thoại trong việc sử dụng vu thuật, tất nhiên sư phụ ta là đệ tử của người cũng là một bậc kỳ tài. Thế nên, chỉ cần nhắc tới tên của sư phụ ta, mo Chốc lập tức biết đó là ai. Một kẻ tham lam, cơ hội như lão khi nhìn thấy cuốn kỳ thư sẽ muốn chiếm đoạt. Chỉ tiếc cuốn kỳ thư đó không phải bản hoàn chỉnh. Nhưng chỉ như vậy thôi cũng đủ khiến lão ta sau này càng trở nên nguy hiểm hơn bao giờ hết. Gọi là dụ lão, nhưng để đổi lấy mạng sống của ba người chúng ta, ta đã đem báu vật của tông sư giao vào tay một con quỷ.

Bất chợt lão Xèng đưa tay ra hiệu dừng lại, trước mặt mọi người là một bãi đất trống với những ngọn đuốc lớn nhỏ đang cháy sáng rực. Giữa bãi đất trống là một đường viền tròn đào thành rãnh, bao quanh bên ngoài là những cây cột gỗ dựng thẳng đứng, dưới ánh lửa, thầy Lương có thể nhìn rõ trên tất cả các thân cột đều được khắc chữ Tạng. Đặt chính giữa vòng tròn lớn đó là một phiến đá đen, phần giữa phiến đá được đục lõm giống như miệng cối.

Lão Xèng nói :

— Khi tới chỗ mọi người bị giam giữ, tôi đi qua đây. Nơi này không có ai canh chừng, nhưng nhìn có chút kỳ quái. Thầy Lương đây là gì vậy...?

Nuốt nước bọt, thầy Lương trả lời câu hỏi của lão Xèng :

— Đây là nơi mà khi đến giờ, toàn bộ người dân trong làng sẽ phải chết. Là ” Đàn Tế Quỷ “.

Thước hỏi :

— ” Đàn Tế Quỷ ” là gì vậy...?

Thầy Lương đáp :

— Vào lúc trăng tròn nửa đêm, mo Chốc sẽ cho tập hợp toàn bộ dân làng tại nơi đây. Sau khi nghi lễ được diễn ra, tất cả những người dân trong ” Làng Sương Mù ” sẽ giống như thôn dân Đại An năm đó, linh hồn của họ sẽ được mo Chốc dùng để ” Tế Quỷ “. Sư phụ ta sau khi tìm hiểu kỹ về ” Cổ Đạo ” người có nói, muốn ” Quỷ Vương ” xuất thế, hiện thân.....Bắt buộc phải có một bản thể phù hợp, và khi nghi lễ được tiến hành, kẻ hành lễ phải tạo ra một cây cầu bằng linh hồn người chết để dẫn đường cho Quỷ Hồn nhập xác. Chính nguyên nhân này đã khiến cho 300 thôn dân Đại An phải vong mạng.

Bảo hỏi :

— Vậy giờ chúng ta phải làm sao...? Hay là ta sẽ thông báo tin này cho tất cả những người dân trong làng. Biết đâu họ sẽ sợ hãi mà tìm đường thoát thân. Như vậy mo Chốc cũng không thể thực hiện được âm mưu của mình.

Thầy Lương nói :

— Cậu nghĩ mọi chuyện quá đơn giản rồi. Không phải tự nhiên trong suốt mấy chục năm qua. Dù bị chèn ép, bị áp bức nhưng người dân ở đây vẫn chấp nhận, vẫn chịu đựng sống chung với loài ” quỷ dữ “. Ta đoán rằng, chắc chắn đã có những người tìm đường bỏ trốn, nhưng không thành. Kết cục của họ không có gì ngoài cái chết.

Bảo cau mày :

— Sao lại như vậy...?

Thước trả lời câu hỏi của Bảo :

— Ngôi làng này có một lời nguyện : ” Nếu người dân trong làng rời khỏi

khu rừng, người đó sẽ phải chết “. Có lẽ chính vì lời nguyện này nên suốt từng ấy năm, họ không dám bỏ đi.

Lão Xèng nói :

— Lời nguyện đó liệu có phải liên quan đến thứ bùa ngải mang tên ” Độc Trùng “.

Thầy Lương khẽ gật đầu :

— Rất có thể là như vậy, trường hợp của Thước, trong người bị bỏ ngải, lẽ ra sau khi rời khỏi ngôi làng, Thước cũng đã phải chết nếu không nhờ có linh hồn của Sương bảo vệ. Cho dù nếu không dùng đến ” Ngải Độc Trùng ” thì chắc chắn lão thầy mo cũng phải sử dụng đến một bí thuật, tà pháp nào đó thao túng, kiểm soát dân làng. Người dân ” Làng Sương Mù ” giờ như cá nằm trên thớt, đợi đến giờ chết mà thôi.

Bảo buồn rầu khẽ nói :

— Chẳng lẽ không còn cách nào hay sao....?

Thầy Lương nhìn vào ” Đàn Tế Quỷ “, trầm ngâm một lúc, thầy Lương nói :

— Có cách, nhưng không biết có thành công hay không. Dù sao cũng phải thử mới biết được. Mọi người nghe đây, tôi có một kế hoạch, có điều, để thực hiện kế hoạch này chúng ta cần phải tách nhóm chia đội ra làm 2. Tôi và Bảo sẽ quay trở lại gian nhà gỗ, còn lão Xèng và Thước, hai người sẽ ở lại đây để làm theo những gì tôi sắp nói.

Thước đáp :

— Không được, tôi cũng muốn quay lại tìm lão thầy mo. Tôi phải giết chết lão ta, sao không cho tôi đi cùng.

Thầy Lương giải thích :

— Ta biết cậu rất căm hận mo Chốc, nhưng việc ta sắp giao cho cậu và lão Xèng còn quan trọng hơn nhiều lần. Mạng sống của toàn bộ người dân ” Làng Sương Mù ” đang trông chờ vào cậu và lão Xèng.

Thước tiếp :

— Nếu như vậy chẳng phải để Bảo với lão Xèng ở lại đây là thích hợp nhất hay sao...?

Thước chỉ tay về phía Bảo, cả lão Xèng có vẻ như cũng thấy lời Thước nói là đúng. Khẽ nhìn Bảo, thầy Lương đáp lại lời Thước :

— Ta cũng muốn như vậy, nhưng Bảo không đi với ta không được. Bởi vì, bản thể phù hợp với ” Quý Vương ” mà mo Chốc đang giữ trong tay chính là con của Bảo.....Điều này đã được chính miệng lão thầy mo xác nhận. Số phận do ông trời sắp đặt thật trở trêu, con của Bảo lại là người mang trêu mình ” Quý Ẩn “.

Chương 119: Tử lộ chia hai

Thước im lặng, Bảo cũng im lặng, duy chỉ có lão Xèng là không giấu nổi sự bàng hoàng, lão Xèng ấp úng hỏi lại :

— Chuyện... chuyện đó,... là... thật... sao...? Sao trên đường đi không thấy ai nói gì về vấn đề này ?

Thầy Lương đáp :

— Tuy mo Chốc vẫn chỉ úp mở, nhưng đến lúc này tôi đã có thể chắc chắn con của Bảo đang nằm trong tay lão thầy mo. Và để xảy ra chuyện như vậy, đứa bé đó ắt hẳn phải có điểm gì đó cực kỳ đặc biệt. Trong lúc này, còn gì khiến cho lão thầy mo ấy quan tâm đứa bé ngoài việc, đứa bé chính là người mang trên mình dấu ấn của quý. Ngoài ra, cũng không hẳn chỉ vì câu chuyện về thôn Đại An và một nửa cuốn “ Cổ Độc Kỳ Thư “ mà mo Chốc chưa vội giết chúng ta, bản thân lão thầy mo còn nhìn trúng được sự liên kết giữa người mang “ Quý Ấn “ và Bảo. Hẳn nhớ đến Sương, hẳn nói nhờ có Sương và Bảo, bản thể hoàn hảo dành cho “ Quý Hồn “ mới xuất hiện.

Thước hỏi :

— Đứa bé đó có điểm gì đặc biệt mà lại khiến lão thầy mo làm như vậy...?

Thầy Lương tiếp :

— Không chỉ đặc biệt mà nó còn giống như một loài thuốc quý, có những cây thuốc trăm năm mới nở hoa một lần, đứa bé cũng như vậy, vùng đất này tích tụ linh khí, không tự nhiên mo Chốc lại mò đến đây. Có lẽ hẳn đã tìm ra được điều gì đó có lợi cho “ Quý Hồn “. Rất nhiều năm về trước, những kẻ mang trong mình tư tưởng trùng hưng “ Cổ Đạo “ như lão đã làm đủ mọi cách để khiến quý vương xuất thế, gieo rắc nỗi sợ lên biết bao người dân vô tội. Nhưng tất cả đều thất bại, bản thân mo Chốc cũng không thể thành công. Gây ra quá nhiều ác nghiệp nên lão biết, lão không thể nào ở lại Trung Quốc được nữa, chỉ cần nhen nhóm thông tin về “ Cổ Đạo “, các tông phái thuộc Mật Tông cũng như các vị cao tăng, đạo sĩ sẽ truy lùng

và tiêu diệt lão. Thật không ngờ được rằng, khi trốn sang Việt Nam lại mở ra cho lão ta một cơ hội lớn. Chưa biết mọi chuyện sẽ đi đến đâu, nhưng muốn cứu đứa bé, ta nghĩ Bảo là người phù hợp nhất. Đây cũng chính là di nguyện cuối cùng của cô gái tên Sương.

Nghe đến đây Thước im lặng vài giây, nhìn Bảo, Thước nói :

— Hãy đi và cứu lấy đứa bé.....Nếu được....thay...tôi.....giết chết tên khốn kiếp ấy.

Bảo gật đầu, thầy Lương gọi lão Xèng và Thước ra một chỗ để nói về kế hoạch của mình. Chẳng biết họ nói với nhau những gì, nhưng Thước nhìn về phía “ Đàn Tế Quỷ “ rồi nuốt nước bọt hỏi đầy nghi ngờ :

— Nếu...nếu....mọi thứ không như thầy tính....thì...thì phải..làm sao...?

Thầy Lương đáp :

— Đến lúc đó đành trông chờ xem ta và Bảo liệu sẽ làm được gì. Thất bại cũng coi như tất cả chúng ta đều sẽ chết.

Lão Xèng gật đầu, cất kỹ thứ thầy Lương vừa đưa, lão Xèng nói :

— Thầy yên tâm, mọi chuyện ở đây đã có tôi lo. Thầy và Bảo nhớ cẩn thận, sau khi xong việc ở đây, chúng tôi lập tức đến tìm hai người.

Trong lúc Thước và Bảo đang cảnh giới thì lão Xèng dúi vào tay nải thầy Lương vật gì đó, thầy Lương ngạc nhiên :

— Thứ này.....?

Lão Xèng nói nhỏ :

— Thầy yên tâm, tôi sẽ không dùng nó để giết người đâu. Chỉ cần mọi thứ đúng với tính toán của thầy, tôi chắc chắn cứu được dân làng. Rồi chúng ta sẽ quay về nhà tôi và cùng uống với nhau chén rượu.

Thầy Lương cười :

— Khà khà khà, chắc chắn là như vậy rồi.

Đúng lúc đó, có người của mo Chốc đi tuần, độ đâu chỉ có 2-3 tên, chắc có lẽ chúng theo lệnh đến kiểm tra khu vực “ Đàn Tế Quỷ “ trước khi nghi lễ được diễn ra.

Lão Xèng nói với thầy Lương :

— Hai người đi đi, lợi dụng trong lúc tình hình đang hỗn loạn, nhớ phải sống sót đấy.

Bảo đáp :

— Cả lão và Thước cũng vậy.

Thước gật đầu :

— Thay tôi hoàn thành di nguyện của cô gái ấy, cứu lấy đứa bé và cho lão thầy mo ấy biết rằng, nơi đây chính là mồ chôn xác của lão cùng thứ “ Cổ Đạo “ quái quỷ gì đó.....Đi đi.

Thầy Lương cùng Bảo rời đi trong bóng tối, mục tiêu của họ là quay lại gian nhà gỗ nơi mo Chốc xuất hiện. Còn lại Thước với lão Xèng, khi những đốm lửa từ vài ngọn đuốc ngày càng tới gần khu vực “ Đàn Tế Quỷ “, ẩn nấp trong một bụi rậm gần đó, Thước hỏi lão Xèng :

— Liệu...kế hoạch đó...có...có thành công hay không....? Nếu như mọi chuyện không đúng với những gì thầy Lương nói, chúng ta sẽ phải làm gì đây...?

Lão Xèng trả lời câu hỏi của Thước một cách đầy tự tin :

— Đừng lo, chắc chắn chúng ta sẽ thành công. Tuy nhiên, việc bây giờ chúng ta cần làm đó chính là.....

Chỉ tay về phía ba gã cầm đuốc đang đứng trong khu vực tế đàn, lão Xèng khẽ cười. Dường như Thước cũng hiểu ẩn ý của lão Xèng, Thước hỏi lại :

— Không lẽ lão định.....

Lão Xèng đáp :

— Đó chính là kế hoạch của tôi.....Lên nào.

Vừa dứt lời, quay đi quay lại Thước đã không thấy lão Xèng đâu, lợi dụng bóng tối, lão Xèng thoát ẩn, thoát hiện. Trong lúc cả ba tên lính canh vẫn còn đang đứng nói với nhau điều gì đó thì từ đằng sau lù lù xuất hiện một bóng người. Chưa kịp nhận ra điều gì thì...

“ Bộp “

“ Pặc “

“ Bộp “

Từng tên 1 gã gục xuống đất chỉ sau khi trúng 1 đòn. Chứng kiến cảnh tượng đó, Thước tròn mắt ngạc nhiên, đến mức ở bên ngoài, lão Xèng phải

ra hiệu đến 2 lần Thước mới đi ra để phụ lão Xèng kéo cả 3 tên lính canh vào trong bụi rậm.

Thước khễ sờ vào mũi cả 3 tên, nhìn chúng nằm bất động Thước tưởng chúng đã bị lão Xèng đánh chết rồi, nhưng không phải, cả 3 vẫn còn thở.

Lão Xèng nói :

— Đừng lo, chúng chưa chết đâu. Nhưng để chắc ăn, lát nữa ta phải trói rồi bịt miệng chúng lại. Còn bây giờ thì, lột quần áo, đồ đạc của chúng ra. May mắn khi mà trong 3 tên lại có 1 tên khá to béo nên quần áo của hắn tôi có thể mặc vừa. Cậu chọn thằng nào...?

Thước ấp úng :

— Thằng...thằng nào cũng được....Miễn không phải quần áo của người chết.

Xong xuôi, cẩn thận hơn, cả hai còn dùng vải che bịt đi khuôn mặt. Lúc này nằm dưới đất trần như nhộng là 3 tên lính canh đã bị trói giật cánh khuỷu cả tay lẫn chân, miệng nhét giẻ, chúng vẫn chưa tỉnh.

Thước hỏi :

— Tiếp theo lão muốn làm gì...?

Lão Xèng đáp :

— Còn làm gì nữa, tìm cơ hội xâm nhập vào hàng ngũ của địch thôi. Nhưng nhớ đừng nói gì cả, phải đi sát bên cạnh tôi.

Thước nói :

— Làm như vậy liệu có nguy hiểm quá không...? Nếu như bọn chúng phát hiện ra....

Lão Xèng cười :

— Khả khà, phải lao vào nguy hiểm thì mới tìm được cơ hội. Hơn nữa ngôi làng lúc này tuy yên ắng, nhưng rõ ràng với những gì chúng ta đã làm, mọt thứ đang cực kỳ nhồn loạn. Giờ này có lẽ cái chết của hai tên hộ pháp kia đã được những kẻ còn lại phát hiện. Với tình cảnh này, chắc chắn chúng sẽ che giấu và im lặng để không gây sự hoang mang cho đám người dưới trướng, tuy nhiên sao có thể che giấu, nếu tin này lộ ra, đám người của mo Chốc phen này sẽ bị một đòn tâm lý nặng. Thời gian cho đến nửa đêm không còn nhiều, chúng phải tập trung vào buổi lễ. Đó cũng chính là cơ hội của chúng ta.

Thước dần hiểu ra vấn đề, Thước hỏi :

— Có...có phải khi giết tên Ma Đốc, lão...lão cố tình....chặt đầu của hắn....?

Lão Xèng khựng lại một giây, lão đáp :

— Đúng là như vậy, là tôi cố ý làm như thế. Cho dù bọn chúng có là những kẻ máu lạnh, vô nhân tính, nhưng khi nhìn thấy một cái xác bị chặt đầu.....Tâm lý của chúng chắc chắn sẽ lung lay. Tôi muốn chọc điên bọn chúng, bởi vì càng mất bình tĩnh, chúng lại càng sơ hở và đưa ra những quyết định vội vàng, không sáng suốt. Khi đó, chúng sẽ rơi vào cái bẫy tâm lý do đối phương giăng ra.

Thước nói :

— Cho...cho tôi hỏi một câu cuối....Lão học đâu ra những điều này vậy...?

Lão Xèng trả lời :

— Học từ chỉ huy của tôi trong những năm tham gia chiến đấu cùng quân Bắc Việt.

Thước ngập ngừng :

— Nhưng...chẳng phải lão nói lão chỉ chiến đấu cùng bọn họ một thời gian ngắn và không tham gia lực lượng chính quy hay sao....?

Lão Xèng đáp :

— Ừm, đó là vì tôi tham gia vào một lực lượng đặc biệt.....Những người chỉ hành động trong bí mật, trong bóng tối, cho dù có chết cũng không ai biết chúng tôi là ai..... Binh chủng Đặc Công chuyên thực hiện những nhiệm vụ “ Âm Sát “.nó

Chương 120: Thầy mo run sợ

Đúng như dự đoán của lão Xèng, cái chết của Ba Phổ và Ma Đốc đã gây ra sự xáo trộn không nhỏ.

Đứng tại khu vực giam cầm đám thầy Lương lúc trước, nhìn cửa cũ mở toang, bên trong không còn ai cả, xác người nằm rải rác khắp nơi nhưng

cũng không có cái xác nào của những kẻ mới bị bắt cách đây không lâu.

Lung Ta siết chặt đôi bàn tay lại, hấn găm gừ những tiếng đầy giận dữ. Ngay bên cạnh, Lạt Đa quỳ hai chân xuống đất, hấn run run cầm cái đầu của Ma Đốc, nhìn thẳng vào hai tròng mắt vẫn đang mở trừng trừng, Lạt Đa rùng mình, đưa tay lên vuốt mắt cho Ma Đốc, Lạt Đa lẩm bẩm đọc những câu gì đó như một lời cầu siêu cho kẻ đồng môn.

Lung Ta tiến lại, khễ lật xác Ba Phổ, nằm trên vũng máu Ba Phổ cũng đã chết từ bao giờ. Bốn tên hộ vệ của mo Chốc đều đi theo lão từ khi chỉ là những đứa trẻ nhỏ xíu. Sau khi rời khỏi Tây Tạng, bị truy đuổi ở Trung Quốc, chúng cùng mo Chốc đến đây và rồi kể từ lúc đó, chưa 1 lần chúng tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Thế cho nên, những vũ khí giết chết Ma Đốc và Ba Phổ đối với Lạt Đa và Lung Ta mà nói, đều là những thứ chúng không thể hiểu được. Chúng chẳng biết súng đạn là gì, nhìn người của mình bị giết chết, Lung Ta còn không hiểu, thứ gì đã gây ra vết thương nhưng lại không để lại dấu tích.

Lạt Đa nói :

— Chúng ta đã quá coi thường lũ người này. Lẽ ra phải giết chết chúng ngay khi có cơ hội.....Có năm mơ ta cũng không nghĩ Ma Đốc và Ba Phổ đều bị giết chết cùng một lúc. Trong số bốn người chúng ta, Ma Đốc là kẻ 1 có thể địch lại 10, vậy mà giờ đây cũng chỉ còn lại cái đầu bị chặt đứt lìa.

Lung Ta nuốt nước bọt, lời của Lạt Đa cũng chính là điều khiến Lung Ta có chút run sợ. Bất chợt, Lung Ta nhớ lại lúc còn nhỏ, hình như cũng đã có lần hấn được chứng kiến một đám người tóc vàng bị bắt giữ, khi đó đám người tóc vàng ấy cũng đem theo bên mình những thứ kỳ lạ, một loại thương (súng trường gắn lưỡi lê) mà Lung Ta chưa thấy bao giờ. Trong lúc chống đối, một tên tóc vàng đã dùng cây thương đó phát ra một tiếng nổ lớn, sau tiếng nổ ấy, một người dân trong làng đã gục xuống rồi chết ngay lập tức.

Vết thương cũng giống với vết thương trên người Ba Phổ lúc này.

Lung Ta lâm bẫm :

— Có lẽ nào chính là thứ ấy.....?

Lạt Đa hỏi lại :

— Là thứ gì...?

Lung Ta đáp :

— Ta không rõ, nhưng trong ký ức của ta thì ngày đó, chủ nhân có nói đó là một loại vũ khí được gọi là “ Con Quỷ Khạc Lửa “. Đã quá lâu rồi, nếu như trong tay bọn khốn ấy có thứ này, đừng nói 1 Ma Đốc, có là 10 Ma Đốc cũng phải chết mà thôi. Không ổn rồi, phải báo lại với chủ nhân ngay, nghi lễ sắp được diễn ra, không thể để bọn chúng phá hỏng tất cả mọi chuyện được.

Lạt Đa tiếp :

— Còn chuyện cái chết của Ma Đốc và Ba Phổ, theo ta nghĩ, trong lúc này không nên đánh động lung lạc những kẻ khác. Cũng may lúc vào đây ta có dự cảm không lành nên bắt đám nô dịch tất cả chờ bên ngoài. Tìm chủ nhân để báo cáo sau đó sẽ tính tiếp.

Lung Ta nói :

— Có điều, vào ngày trăng tròn, chủ nhân rất hiếm khi rời khỏi hang động. Muốn gặp được chủ nhân không phải chuyện dễ dàng. Trước đây chủ nhân luôn giao tiếp với chúng ta qua những mệnh lệnh tâm linh. Xảy ra chuyện thế này, chẳng lẽ ngài ấy không biết, tại sao cho đến bây giờ, chúng ta vẫn

chưa nhận được chỉ thị nào khác. Lũ khốn kiếp, chắc chắn chúng biết khả năng của chủ nhân vào ngày trăng tròn sẽ bị suy giảm nên mới cố tình đến vào lúc này để phá đám. Bây giờ phải làm sao đây...? Chủ nhân, nếu ngài nghe thấy, hãy nói cho chúng tôi mệnh lệnh của ngài.

Lung Ta vừa dứt lời thì trong đầu hẳn xuất hiện một giọng nói khò khè với một hơi thở gấp gáp :

“ Lung Ta, Lạt Đa.....Mọi chuyện đang...dần mất...kiểm soát....Đám chuột đó....khó bắt...hơn...ta nghĩ.....Cái chết...của Ma Đốc...Ba Phở....ta...đã biết.....Nhưng...các...người...hãy tạm...thời bỏ...qua....chuyện...đó.....Khục....khục....khục.....Chỉ còn...một...chút....thời...gian...nữa thôi.....Quý Hồn sẽ nhập xác.....và....Quý Vương....sẽ....xuất thế.....Tâm nguyện, mong muốn....mấy trăm...năm qua...của “ Cổ Đạo “ chúng...ta sắp.....thành...toàn....Các...người....cần...phải...tập hợp...đám dân làng....tới....Tế Đàn.....Thực hiện...nghĩ lễ....tạo ra cây cầu vồng linh.....cuối cùng....mở nắp chiếc lọ....giải thoát cho “ Quý Hồn “.....để ngài trở lại.....nhập vào bản thể mang “ Quý Ấn “.

“ Mọi chuyện...cấp...bách.....Không....thể đợi...đến nửa đêm.....Hãy....làm....ngay...”

“ A MA NA KHA “

Cả Lung Ta và Lạt Đa lập tức quỳ xuống rồi cùng hô vang :

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

Chưa kịp hỏi thêm điều gì thì tiếng nói vang lên trong đầu Lung Ta biến mất, nhìn Lạt Đa, cả hai người bọn chúng đều hiểu cần phải thực hiện ngay những lời mà mo Chốc yêu cầu.

Lạt Đa nói :

— Có chuyện gì đang xảy ra với chủ nhân vậy.....Nghe giọng nói hình như chủ nhân không được ổn cho lắm.

Lung Ta đáp :

— Trong suốt những năm qua, đây là lần đầu tiên ta thấy chủ nhân như vậy. Nhưng mệnh lệnh của chủ nhân là tối thượng, hơn nữa, những người như chúng ta, việc trùng hưng “ Cổ Đạo “ là chuyện quan trọng nhất. Chủ nhân cũng đã nói như vậy, người cũng nghe rõ rồi đấy. Bỏ qua đám chuột nhắt kia đi, điều chúng ta cần làm ngay lúc này đó là tập hợp đám dân làng, chuẩn bị tiến hành nghi lễ. Cho người đi thông báo đến tất cả bọn chúng. Tất cả phải có mặt tại khu vực Tế Đàn, buổi lễ sẽ diễn ra sớm hơn so với dự định.

[.....]

Bên dưới hang động bí mật, đứa bé gái (con của Bảo) đã được mo Chốc đặt lên trên khối “ Huyết Long Thạch “. Đứa bé vẫn nhắm mắt khum tay ngủ ngon lành, vết bột màu đen càng lúc càng hiện rõ ra hình mặt quỷ, có một làn khói mờ màu đen xạm đang tỏa ra từ cái bột bao quanh lấy người đứa bé.

Mo Chốc đang thực hiện nốt công việc của mình, có vẻ như lão đã hao tổn quá nhiều sức lực cho nghi lễ cuối cùng. Lẽ ra lão không phải chịu nhiều tổn hại đến vậy nếu như thầy Lương cùng những người đi cùng thầy xuất

hiện. Sự có mặt của thầy Lương ngay từ lúc đặt chân vào khu rừng đã khiến cho tất cả mọi sắp xếp của mo Chốc bị đảo lộn. Ngày trăng tròn vốn dĩ sức mạnh của lão thầy mo đã bị suy giảm, thêm vào đó thầy Lương liên tiếp phá được những trận pháp, thậm chí bằng một cách nào đó vượt qua cả kết giới mà lão tạo ra để xâm nhập vào ngôi làng. Không chỉ vậy, cả một đời gian manh, xảo quyệt, chỉ vừa đây thôi, mo Chốc mới nhận ra mình đã bị tên hậu bối ấy qua mặt một cách đầy cảm giận. Với một nửa cuốn “Cổ Độc Kỳ Thư” trong khoảnh khắc, thầy Lương đã khiến mo Chốc tha mạng cho tất cả, để rồi bây giờ, những gì thầy Lương và những người bạn đồng hành của mình làm đang khiến mo Chốc rơi vào hoàn cảnh nơm nớp lo sợ khi mà lão Xèng khiến cho cả ngôi làng phải rung động, khiến cho những tay chân thân cận nhất của mo Chốc phải chết.

Không thể trì hoãn được nữa, bắt buộc mo Chốc phải nhanh chóng thực hiện kế hoạch của mình trước nửa đêm. Bởi lão sợ, lão sợ rằng càng chậm trễ, lão càng không biết thầy Lương sẽ làm được gì tiếp theo.

“Tong...Tong....Tong “

Từ trên vách đá, những giọt máu đang rỉ ra rồi chảy xuống ba cái bát vàng, chúng nhỏ giọt từ từ, chậm rãi. Đó là những giọt máu đang rỉ xuống từ ba chiếc quan tài gỗ được treo lơ lửng trên hang động. Những giọt máu như đang được lọc trước khi nhỏ xuống ba cái bát vàng.

Khẽ đưa mũi xuống ngửi chút máu trong bát, mo Chốc nói đầy mãn nguyện :

— Máu...của...các người...sẽ...là...thức...ăn...mà...ngài...nếm...đầu...tiên...khi...xuất...thế.....Hương...vị.....thật...tuyệt...vời.....He he he.....He he he.

[.....]

Ánh đuốc sáng rực bao quanh những ngôi nhà dân trong ngôi làng, kèm theo đó là những tiếng quát tháo :

— Thầy mo có lệnh, toàn bộ dân làng tập trung đến Tế Đàn để chuẩn bị diễn ra nghi lễ. Ai chậm trễ sẽ bị thần linh trừng phạt. Nhanh chân lên.

Mệnh lệnh của mo Chốc bao năm qua đối với dân làng chính là lời của thần linh. Ai cũng hiểu, trái lệnh là chống lại thần linh, là chống lại dân làng, hình phạt sẽ rất khủng khiếp. Vậy nên, chỉ nghe thông báo, nhất loạt dân làng sương mù đều lập tức đi tới nơi được gọi là Tế Đàn để chuẩn bị nghi lễ “ Tế Thần “.

Với bộ dạng cải trang, lão Xèng và Thước tất nhiên cũng nghe thấy thông báo này.

Thước nói :

— Không phải chứ, theo dự tính thì còn gần 2 tiếng nữa mới đến nửa đêm. Sao chúng lại tập hợp dân làng sớm như vậy...?

Lão Xèng đáp :

— Suyt, nói nhỏ thôi.....Có vẻ như cái chết của hai tên hộ vệ đã khiến lão thầy mo gấp rút thực hiện nghi lễ. Không còn thời gian đâu, chúng ta cũng phải nhanh chân lên. Mạng sống của tất cả những người dân ở đây đều phụ thuộc vào ta và cậu.

Thước ấp úng :

— Liệu sẽ....thành công chứ...?

Lão Xèng trả lời :

— Chắc chắn sẽ thành công, tôi tin là như vậy.....?

Chương 121: Trận đấu tay đôi

Tại Tế Đàn, lúc này toàn bộ dân làng đều đã tề tựu đông đủ.

Lung Ta hỏi những kẻ dưới trướng :

— Tất cả dân làng không sót một ai đấy chứ..?

Tên nô dịch đáp :

— Chúng tôi đã kiểm tra kỹ, toàn bộ đều đã có mặt tại đây.

Lạt Đa nói :

— Nếu vậy nghi lễ sẽ chính thức bắt đầu.

Lạt Đa vừa nói xong thì Lung Ta cho người thả sáng tất cả những ngọn đuốc lớn phía bên trên các cây cột gỗ. Ánh lửa soi sáng cả một khoảng trời, sau khi lửa bùng cháy, những chữ Tạng trên thân cây cột cũng lập tức phát ra ánh sáng màu vàng. Tất cả người dân làng Sương Mù vội quỳ mọp xuống rồi chắp tay, dập đầu cầu khẩn. Vòng tròn bao quanh họ lúc này đang lốm đốm ánh đỏ như than hồng, từ chân 8 cây cột gỗ, xuất hiện 8 đường rãnh cháy rực liên kết với vòng tròn bao quanh dân làng. Không

gian im ắng không có lấy một tiếng động, chỉ có tiếng rì rầm của những kẻ khốn khổ sùng tín vẫn không hay biết rằng, bọn họ đang ở trong một trận đồ hiến tế.

Nhìn cảnh tượng đó, lão Xèng cùng với Thước bàng hoàng đến chôn chân tại một chỗ. Họ không hiểu những thứ này là gì, nhưng họ biết, tai họa sắp sửa ập đến. Tiếp theo nghi lễ, Lung Ta cho người khiêng một thùng nước đến trước phiến đá đen rồi đổ nước đó vào phần lõm của phiến đá. Thứ nước không màu, trong vắt đang được khiêng đi thì từ đâu, một tiếng nổ lớn vang lên khiến cho mặt đất rung chuyển.

” Uỳnh ”

Một tên đang khiêng thùng nước giật mình chao đảo khiến suýt chút nữa thì nước trong thùng bị đổ ra ngoài nếu không có Thước đỡ kịp. Nhận thấy có vấn đề, Lung Ta nghĩ ngay đến việc đám người đột nhập đang cố tìm cách phá hoại buổi lễ. Tiếng nổ vang trời trong đêm tối cũng khiến cho không ít dân làng cảm thấy hoang mang.

Lung Ta nói với Lạt Đa :

— Người ở đây, ta đi xem hướng đó xảy ra chuyện gì. Nhớ cho dù ta có không quay lại, một mình người cũng phải hoàn thành xong nghi lễ. Chỉ còn 1 chút nữa thôi, không được để bất cứ chuyện gì xảy ra.

Lạt Đa gật đầu đáp :

— Được rồi, người yên tâm....Chỉ cần cho đám dân này uống nước thần công việc của chúng ta sẽ hoàn tất.

Dứt lời, Lạt Đa trấn an dân làng :

— Đó là dấu hiệu của thần linh, tiếng nổ đó chứng minh sự phẫn nộ của thần. Do vậy nghi lễ ” Tế Thần ” mới được diễn ra sớm hơn dự định. Đừng lo lắng, chỉ cần các người thành tâm cầu khẩn, thần linh sẽ nguôi giận và tha thứ cho tất cả. Tiếp tục cầu nguyện đi nào.

Tiếp đó, Lạt Đa ra lệnh cho hai tên khiêng thùng nước thần tiếp tục di chuyển, lúc này, một trong hai tên đó đã được thay bằng Thước.

Thước nghĩ trong đầu :

” Lão làm tốt lắm, lão Xèng “

Nước trong thùng được đổ vào phần lõm như chiếc cối của phiến đá đen. Lạt Đa giơ hai tay lên trời, hẩn nhắm mắt lẩm bẩm điều gì đó, mở mắt ra, hẩn dùng bát múc một bát nước lên rồi lại đổ xuống, Lạt Đa nói :

— Đây là nước được lấy từ con suối của thần, được chính tay thầy mo của chúng ta làm lễ cầu xin các vị thần linh. Nguồn nước giúp cho toàn bộ dân làng rửa sạch mọi tội lỗi, giúp các người khỏe mạnh, không đau ốm, bệnh dịch. Hãy truyền tay nhau, mỗi người uống một ngụm nhỏ, từ nay về sau, các người sẽ được thần linh bảo hộ. A MA NA KHA.

Bên dưới, tất cả những người dân đang quỳ dưới đất cũng đồng thanh hô vang :

” A MA NA KHA “

” A MA NA KHA “

” A MA NA KHA “

Sau tiếng hô vang, tất cả dân làng nhất loạt đứng dậy, họ xếp thành từng

hàng thẳng, từng người, từng người một đi đến phiến đá đen, ở đây, mỗi người được múc cho một chút nước trong bát để uống chừng một ngụm nhỏ. Uống xong thứ nước được gọi là ” nước thần ” ấy, ai nấy lại tiếp tục quay trở về vị trí cũ quỳ phủ phục. Mới được một nửa người uống mà nước trong phiến đá đã gần cạn.

Lạt Đa ra lệnh :

— Đổ nước vào.

Tên khiêng thùng nước cùng Thước ban nãy vội vàng bê thùng nước lên đổ vào phiến đá. Thước đứng bên này bối rối chưa biết xử lý ra sao bởi nếu bây giờ chỉ cần một hành động nhỏ thôi, chắc chắn sẽ bị bại lộ. Nhưng không làm gì đó thì kế hoạch sẽ đổ bể.

Trên tay đang cầm chiếc bát gỗ dùng để múc nước cho dân làng, Thước nhanh trí buông tay đánh rơi khiến cái bát lăn lông lốc ra phía đằng sau.

Lạt Đa trợn mắt, hăn cau mày như muốn xé xác Thước nhưng thời gian cấp bách nên hăn mặc dù tức giận tuy nhiên vẫn để Thước đi nhặt lại cái bát. Và đây cũng chính là cơ hội của Thước tạo ra cho chính bản thân mình. Vừa nhặt bát lên, Thước lau lau qua một chút rồi nhúng luôn cả cái bát vào trong phần lõm chứa nước của phiến đá đen. Thước khuấy lên xong múc một ngụm nhỏ đưa cho người dân đang chờ đợi tới lượt mình được uống nước thần.

Hành động của Thước khiến Lạt Đa giận sôi máu, hăn nghiến răng nói :

— CÚT.....NGƯỜI ĐANG LÀM TA THẤY KHÓ CHỊU.....BIẾN ĐI.

Thước khúm núm cúi mặt rồi lúi xuống dưới, nhưng trong đầu Thước, như thế đã là đủ. Thước nghĩ :

” Thầy Lương dự đoán như thần, tất cả đều đúng như với kế hoạch. Chỉ có điều, không biết kết quả sẽ ra sao. Mình cũng đã cố gắng hết sức rồi, phần còn lại đành dựa vào ý trời mà thôi. Nhưng sao giờ này, lão Xèng vẫn không quay lại, cả tên Lung Ta kia nữa ? ”

Trong lúc Thước ở lại Tế Đàn, lão Xèng đã rời đi để làm một nhiệm vụ đánh lạc hướng, gây sự chú ý nhất định. Vụ nổ ban nãy không ai khác, chính là do lão Xèng tạo ra.

Lần theo tiếng nổ cũng như làn khói đang bốc lên, Lung Ta tìm tới khu vực xảy ra vụ nổ. Trước mặt hắn lúc này chỉ là một cái hố với thứ khói xám xịt cùng những tảng đất bắn ra tung tóe.

Lung Ta chửi thề :

— Lũ chuột khốn kiếp, bọn chúng lại lần đi đâu rồi.....Ngừ.....

Nhưng ngay sau đó, một giọng nói trầm ồm vang lên phía sau lưng Lung Ta :

— Người gọi chúng ta là lũ chuột ư...? Con chuột già này đợi người cũng đã được một lúc rồi đấy. Ta còn tưởng các người sợ hãi mà không dám đến đây chứ.

Lung Ta thoáng giật mình quay người lại, đằng sau hắn, một cái bóng đen cao lớn đã lù lù xuất hiện từ lúc nào mà hắn không hề hay biết. Dưới ánh lửa từ ngọn đuốc hắn đang cầm trên tay, hình ảnh lão Xèng hiện ra với bộ dạng gai góc, cái đầu trọc nhẵn nhụi, nước da ngăm đen có phần nhăn nheo vì tuổi tác, nhưng cơ thể gân guốc, vẫn còn cơ bắp của lão Xèng khiến Lung Ta biết, hắn đang đối mặt với một kẻ không phải tầm thường, nhất là ánh mắt của lão Xèng ánh lên trong bóng tối, ánh nhìn sắc lẹm, lạnh buốt

áp đảo bất cứ kẻ nào khi đối diện với lão.

Lung Ta nghiêng răng :

— Chính người, chính người là người đã giết chết Ba Phổ, chặt đầu Ma Đốc...?

Lão Xèng trả lời lạnh lùng :

— Và tiếp theo đây sẽ là người, ta có hứa với thầy Lương sẽ không giết người vô tội, nhưng với người thì khác, ta nhận ra người là 1 trong số 4 tên hộ vệ của lão thầy mo. Là những kẻ đã gieo rắc nỗi sợ lên toàn bộ người dân trong ngôi làng này, ta không cần biết các người đến từ Trung Quốc hay là từ Tây Tạng. Nhưng một khi các người đã giết hại đồng bào của ta, thì ta sẽ lấy mạng các người..... Từng người một, hãy cho ta xem xem, các người có gì nào.

” Xoẹt “

Không để cho đối thủ có cơ hội đối lời, lão Xèng rút dao quắm giắt ngang bên hông rồi lập tức lao vào chém thẳng mặt Lung Ta. Vừa bất ngờ, lại vừa có chút bất cẩn bởi Lung Ta không dám tin thân pháp của một lão già lại có thể nhanh đến vậy. Nhưng cũng là người có bản lĩnh, Lung Ta giơ ngọn đuốc rồi lách người né được nhát chém của lão Xèng. Cây đuốc bị chém đứt lìa, ngọn đuốc đang cháy rơi xuống đất rồi từ từ tắt lửa. Ánh sáng của mặt trăng là thứ duy nhất soi sáng lúc này trong bóng đêm vô tận.

Lung Ta cũng rút dao thủ thế, giờ thì hẳn đã hiểu, tại sao một kẻ như Ma Đốc lại bị chém cụt đầu. Nhát chém khi nãy của lão Xèng đã chặt đứt cây đuốc, vậy mà giờ đây, trên mặt Lung Ta cũng đã rỉ máu bởi một vết thương chỉ sượt qua, chỉ khi máu chảy ra, Lung Ta mới biết mình đã bị chém. Hẳn nuốt nước bọt, không dám tưởng tượng nếu nhát chém đó mà trúng thì một

nửa khuôn mặt của hắn giờ đã nằm bên dưới đất thay cho ngọn đuốc kia rồi.

Phía đối diện, lão Xèng đứng sừng sững như một hòn đá tảng, lão Xèng nói :

— Nếu là thời còn trai trẻ, chỉ một dao ta đã lấy được mạng người rồi. Xem ra bao năm qua ta thực sự đã già. Những kẻ yếu đuối như người mà làm tổn thương đến đồng bào ta. Thời thế thay đổi thật rồi, cút khỏi nơi đây trước khi ta còn cảm thấy, các người không đáng để ta ra tay giết người. Lũ yếu đuối.....

Lời nói của lão Xèng khiến cho Lung Ta thực sự phẫn nộ. Dù gì đi nữa, suốt những năm qua, 4 hộ vệ dưới trướng của mo Chốc luôn được dân làng kính trọng, đi theo mo Chốc từ khi còn nhỏ, chúng sớm gia nhập ” Cổ Đạo “, để thực hiện tâm nguyện trùng hưng ” Cổ Đạo “, chúng đã phải tập luyện thể chất rất nhiều, trong làng chưa từng có ai có thể đấu lại chúng, đôi khi chỉ cần dùng 1 tay, chúng cũng có thể nhắc bổng một người bình thường rồi ném văng xa cả mét. Mo Chốc được coi như ” Sứ Giả Của Thần Linh ” thì ngược lại, 4 tên hộ vệ lại khiến cho dân làng phải khiếp sợ bởi chúng là người thực thi những hình phạt độc ác mỗi khi trong làng có người, có gia đình nào chống lại mệnh lệnh của thần.

Vậy mà bây giờ, đối diện với 1 lão già, hắn đang run sợ, bị coi thường, bị khinh bỉ. Lung Ta nghiêng răng kèn kẹt, gồng hết sức mình, nắm chặt con dao trong tay, hắn dồn toàn bộ sự căm phẫn vào lưỡi dao xong cứ thế lao thẳng vào lão Xèng.

Nhưng Lung Ta đâu biết, ở đây có thể hắn cùng các đồng đạo của mình là vô địch, khu rừng tuy rộng lớn, nhưng so với thế giới bên ngoài kia thì chỉ giống như một ngọn cỏ trên một cánh đồng cỏ mênh mông mà thôi. Lung Ta đâu biết rằng, lão già đang đứng trước mặt hắn là kẻ đã từng vào sinh ra

tử không biết bao nhiêu lần, đã từng giết chết không biết bao nhiêu kẻ địch. Trong lúc Lung Ta được sống yên ổn trong khu rừng này thì lão Xèng đang phải chiến đấu, đang phải đánh cược mạng sống của mình dưới làn mưa bom, bão đạn từng ngày.

Dường như, kết cục của trận đấu đã được an bài khi mà chỉ bằng một vài câu khích tướng, Lung Ta đã không giữ được bình tĩnh. Lão Xèng có thể già, nhưng cái đầu của một kẻ sống sót qua bao trận chiến khốc liệt vẫn còn đó.

Khẽ mỉm cười chờ đợi Lung Ta tấn công, lão Xèng nói :

— Xem ra không có một kẻ phải chết thì không được rồi....Tới đi.

Chương 122: Khi con mồi trở thành thợ săn

” Keng....Keng “

Ân thanh chất chúa đến gai người khi mà lưỡi dao của Lung Ta chém vào dao của lão Xèng đến tóe lửa. Đã dồn hết toàn bộ sức lực vào nhát chém vừa rồi, nhưng Lung Ta cũng chỉ khiến cho lão Xèng lùi lại một bước.

Càng điên cuồng, phần nộ, Lung Ta lại càng vung dao chém tới tấp. Lão Xèng vừa chống đỡ, vừa tìm ra sơ hở của đối thủ. Gìờng càng già càng cay, bản năng của một người lính đặc công trong lão Xèng mặc dù chiến tranh đã qua đi gần 20 năm qua vẫn không hề mai một. Có chăng chỉ là vấn đề về tuổi tác mà thôi, cũng chính vì lý do đó, lão Xèng mới cố tình chọc giận đối

thủ.

Căm thù, phần nộ cuối cùng đã khiến Lung Ta không giữ được bình tĩnh, hăn như một con thú hoang mất đi tính người.

” Phập “

Khi mà Lung Ta vẫn đang điên cuồng chém những nhát chém hiểm độc nhắm vào lão Xèng thì từ lúc nào, trên cơ thể hăn, lão Xèng đã cảm một nhát dao lút cán nơi phần bụng. Lão Xèng cũng đã bắt đầu thở dốc, nói gì thì nói lão cũng không thể chống lại sự lão hóa của thời gian.

Bị đâm trúng nhưng Lung Ta vẫn chưa chịu từ bỏ, hăn để nguyên con dao đang găm vào bụng ấy tránh cho máu chảy ra rồi tiếp tục lao vào sống chết với lão Xèng. Nhưng lão Xèng đã tính đến cả điều này, lão Xèng biết, chỉ với một nhát đâm ấy, chưa thể khiến kẻ địch gục ngay.

” Phụt “

Lưỡi dao bất ngờ được rút mạnh ra rồi quay trở lại bàn tay của lão Xèng. Hóa ra trên cán dao có buộc một sợi cước mảnh. Sau khi lưỡi dao được rút ra, máu từ vết thương khá sâu bắn tung tóe. Lung Ta vội đưa tay ôm lấy miệng vết thương để ngăn không cho máu chảy ra quá nhiều. Chỉ đợi có vậy, trong khoảnh khắc ấy, lão Xèng lao người đến, lão Xèng nhanh đến nỗi, khi Lung Ta chợt nhận ra điều gì đó thì hăn đã thấy lưỡi dao quăm sắc lẹm, vẫn còn tanh mùi máu đã kề ngay trên cổ của mình.

Hăn chỉ còn kịp nghe câu nói cuối cùng của địch thủ :

— Xuống dưới đó và đợi chủ nhân của người đi.

” Xoẹt “

Một đường cắt lạnh lòng đến rợn người cửa thẳng vào yết hầu của Lung Ta, máu phụt thành những tia nhuộm đỏ cả một khoảng đất trước mặt. Máu chảy trên lưỡi dao quăm, ướt đẫm cả bàn tay của lão Xèng.

” Bạch “

Khi lão Xèng buông tay ra, xác Lung Ta đổ gục xuống đất, 3 trong số 4 tên hộ vệ của mo Chốc đã chết dưới tay lão Xèng. Một người mà chúng gọi là chuột nhắt, có lẽ có năm mơ mo Chốc cũng không thể ngờ được rằng, sào huyết không thể xâm phạm của lão đã bị tấn công để rồi tổn hại đến mức độ này.

Giết chết Lung Ta, lão Xèng cũng gần như kiệt sức sau trận giao tranh nảy lửa. Cơ thể của lão Xèng cũng đang rỉ máu bởi các vết thương từ những nhát chém do Lung Ta gây ra. Mặc dù không quá nặng nhưng cũng đủ để thấy, nếu như Lung Ta bình tĩnh hơn, không trúng kế khích tướng thì chắc chắn, lão Xèng sẽ không thể trụ được lâu hơn nếu trận đấu kéo dài.

Ngồi phịch xuống đất ngay cạnh xác của Lung Ta, lão Xèng ngửa mặt lên trời nhìn mặt trăng đang sáng rọi, lão Xèng thở phào :

— Xem ra ta đã già thật rồi.

Như sự nhớ ra vẫn còn chuyện cần làm, mặc dù rất mệt mỏi đến chân tay run rẩy đứng không vững, nhưng lão Xèng vẫn gắng gượng dậy, bởi lão không biết, tại khu vực tế đàn, liệu Thước có hoàn thành được công việc mà thầy Lương giao phó hay không...? Từ lúc đó tới nay cũng đã hơn nửa giờ đồng hồ trôi qua, mọi thứ im ắng một cách bất thường.

Lão Xèng cố đi từng bước tìm đến khu vực tế đàn, trời vẫn đang chuyển dần về nửa đêm. Mọi thứ sẽ được quyết định chỉ trong một khoảng thời

gian ngắn nữa. Toàn bộ dân làng sẽ chết, mo Chốc sẽ thực hiện được mưu đồ của mình hay ngược lại. Không còn thời gian để nghỉ ngơi, một giây một phút lúc này cũng vô cùng quý giá, lão Xèng hiểu như vậy.

[.....]

Quay trở lại với thầy Lương và Bảo, sau cái chết của Ma Đốc và Ba Phổ, thêm vào đó việc nghi lễ được tiến hành sớm hơn dự kiến nên quãng đường quay lại gian nhà gỗ nằm bên dưới vách núi đá của thầy Lương cùng với Bảo không gặp trở ngại hay khó khăn gì. Bởi theo lệnh mo Chốc, Lạt Đa và Lung Ta phải gấp rút tập hợp dân làng tại khu vực tế đàn, lính canh, nô dịch giờ đây cũng phải tập trung tới đó. Mo Chốc cũng đã chơi một canh bạc tất tay khi lão biết, bản thân lão giờ đây cũng không còn đảm bảo chắc chắn điều gì cả. Chỉ trong vài ngày, nhóm của thầy Lương đã gây ra cho mo Chốc quá nhiều tổn hại, cả nhân mạng cũng như sức mạnh về mặt tâm linh. Bên cạnh đó, việc khả năng bị suy yếu vào ngày trăng tròn cũng là một vấn đề lớn đối với mo Chốc, tất cả các loại bùa phép tà đạo của hắn đều không thể duy trì đúng với sức mạnh vốn có. Chưa kể, việc tiến hành nghi lễ ” Tế Quỷ ” cũng hao tổn của mo Chốc không ít tâm sức.

Giờ đây, mo Chốc chỉ còn biết trách bản thân mình khi bị thầy Lương lừa một cách quá dễ dàng. Cũng phải thôi, cuốn ” Cổ Độc Kỳ Thư ” ấy là báu vật nhân gian, nếu như có trong tay cuốn kỳ thư thì cho dù ” Quỷ Hồn ” không xuất thế thì việc trùng hưng ” Cổ Đạo ” cũng vẫn nằm trong lòng bàn tay của mo Chốc. Có được cuốn kỳ thư, những tà thuật có từ thời thượng cổ, rồi cả những bùa phép từng khiến cho ngay đến các giáo phái Mật Tông cũng phải khiếp sợ của Liêu Đình sẽ được mo Chốc tái hiện lại một lần nữa. Tuy nhiên cuốn kỳ thư mo Chốc đang giữ lại chỉ có một nửa. Lão thầy mo giữ lại mạng của thầy Lương là bởi vì lão muốn, sau khi hoàn thành nghi lễ Tế Quỷ, lão sẽ khai thác nốt một nửa cuốn kỳ thư còn lại. Nhưng cũng chính vì lẽ này, mo Chốc đã rơi vào cái bẫy do chính thầy Lương giăng ra.

Trên bàn cờ, chỉ cần một nước đi sai sót, thế trận lập tức đổi chiều. Đây không chỉ là một cuộc tranh đấu giành giật mạng sống, một cuộc chiến về bùa phép mà còn là một cuộc đấu trí giữa những con người xuất chúng của hai phe Chính – Tà. Thời gian vẫn cứ trôi đi, chỉ một chút nữa thôi, mo Chốc sẽ thành toàn tâm nguyện mà lão đã bỏ cả đời để chờ đợi.

Tuy nhiên, phía bên kia chiến tuyến, thầy Lương cũng đang cố gắng hết sức để ngăn chặn quá khứ lặp lại, thầy Lương không thể để vụ thảm sát tại thôn Đại An năm đó tiếp tục vận vào những người dân vô tội của Làng Sương Mù.

— Hộc....hộc.....Chúng ta...đến...nơi rồi.....- Vừa thở dốc, Bảo vừa nói.

Thầy Lương cũng đã kiệt sức, bên trong gian nhà gỗ im ắng không có lấy một tiếng động.

Bảo nghi ngờ :

— Liệu....có khi nào.....chúng tiếp tục giăng bẫy không thầy...?

Thầy Lương đáp :

— Cho dù đây có là bẫy thì chúng ta cũng phải xông vào. Không còn nhiều thời gian nữa, không ngăn cản lão thầy mo ấy trước nửa đêm, mọi thứ đối với ngôi làng này cũng như chúng ta sẽ chấm dứt. Đi thôi nào.....

Hết sức cẩn trọng và đề phòng, nhưng dù đã đặt chân vào trong gian nhà gỗ, thầy Lương và Bảo cũng không hề chạm trán với bất kỳ một tên lính canh hay một tên tay sai nào của mo Chốc. Cứ như thế nơi này không có lấy một bóng người. Mọi thứ vắng tanh, tĩnh lặng, chỉ có những ngọn đuốc vẫn đang cháy trong gian nhà.

Bảo nói :

— Hình như tất cả bọn chúng đều đã tập trung tại khu vực đàn tế quỷ, không có ai ở đây cả.

Thầy Lương đáp :

— Điều này cũng không có gì khó hiểu, bởi đêm nay sẽ là một đêm kinh hoàng. Càng nhiều người chết, cây cầu vong hồn sẽ càng mạnh, ta đồn rằng, ngoại trừ mo Chốc, tất cả những người trong làng đều phải chết.

Bảo thảng thốt :

— Nói...nói như vậy....Chẳng lẽ...lão ta muốn giết...cả người của mình....?

Thầy Lương gật đầu :

— Tà thuật ma quỷ luôn như vậy, bất kể là ai đi chẳng nữa, cho dù đó có là người thân, gia đình, vợ con.....Nếu phải giết để đạt được mục đích, chúng cũng sẽ xuống tay.

Bảo nắm chặt bàn tay lại, khuôn mặt không giấu nổi sự giận dữ :

— Thật độc ác, tại sao bọn chúng có thể coi sinh mạng con người không bằng cỏ rác như vậy. Loại người này thật đáng chết. Thầy Lương, giờ chúng ta phải làm gì tiếp theo..?

Thầy Lương chỉ tay về chiếc ghế màu đen có hình thù kỳ quái, thầy Lương nói :

— Lúc chúng ta bị bắt trời và giải tới đây, cậu cũng đã thấy, lão thầy mo ấy xuất hiện từ sau chiếc ghế. Hắn đi từ dưới lòng đất lên, chắc chắn có một cơ quan nằm sau chiếc ghế đó. Ta phải tìm cách xuống bên dưới, mo Chốc đang ở đó.

Cả hai lập tức chạy lại chỗ chiếc ghế rồi dò xét, chỉ nhìn qua một chút, thầy Lương đã biết được đằng sau ghế có một nắp hầm bí mật. Chỉ có điều, để mở được nắp hầm không phải chuyện đơn giản.

Chỉ tay vào cái hốc tròn nhỏ nằm ngay dưới chân ghế, thầy Lương nói :

— Quả thực có cơ quan bí mật, hốc nhỏ này chính là ổ khóa để mở đường đi xuống. Khi đó ta thấy, trên tay lão thầy mo có cầm một cây gậy hình đầu rắn. Xét theo kích thước của hốc, cây gậy đó chính là chìa khóa để mở cơ quan.

Bảo đáp :

— Nghĩa là không có cây gậy đó, chúng ta không thể xuống được bên dưới...?

Thầy Lương trả lời :

— Về lý thuyết thì đúng là như vậy, nhưng nếu chúng ta có thể phá hủy được nắp hầm thì lại là chuyện khác.

Chương 123: Thời khắc sinh tử

Thầy Lương vừa dứt lời, Bảo đã vội vợ lấy những thứ đồ đạc có thể dùng để đập. Cứ thế Bảo đập xuống nắp hầm, nhưng tất nhiên, nắp hầm không một chút suy chuyển.

Bảo tức tối :

— Khốn kiếp, sao nó lại cứng như vậy chứ....? Cứ như là đá tảng vậy.

Lúc này thầy Lương mới mở tay nải, lấy ra thứ mà khi tách nhóm chia đội, lão Xèng đã để vào trong tay nải của thầy Lương, đưa cho Bảo, thầy Lương hỏi :

— Cậu biết sử dụng thứ này chứ...?

Bảo nhìn vào thứ mà thầy Lương đang chìa ra, không giấu nổi sự sửng sốt, Bảo đáp :

— Là...là lựu đạn.....Thầy lấy đâu ra 2 quả lựu đạn này vậy...?

Thầy Lương trả lời :

— Khi này lão Xèng đưa cho ta nói cầm để phòng thân, liệu có sử dụng được không...?

Bảo gật đầu lia lịa :

— Được, tất nhiên là được.....Tôi biết ngay mà, lão Xèng vẫn còn găm lại những thứ này. Tuy nhiên sử dụng chúng cũng rất nguy hiểm, không cẩn thận chúng ta sẽ là người chết đầu tiên. Thầy đợi một chút, để tôi tìm cách. Muốn phá được nắp hầm, ta phải cố định hai quả lựu đạn tại vị trí này rồi giật kíp nổ từ xa. Bởi khi lựu đạn nổ, những mảnh gang bắn ra sẽ gây sát

thương rất lớn. Để xem nào, có rồi.....

Nhìn trong gian nhà gỗ của mo Chốc có treo một cuộn thừng loại nhỏ, Bảo dỡ lấy cuộn thừng rồi khéo léo tách lấy từng sợi mảnh. Tách dây xong, Bảo nói thầy Lương hợp sức cùng mình đẩy chiếc ghế tới vào nắp hầm một chút sao cho 1 chân ghế chạm tới gần chính giữa nắp hầm. Tiếp đó, Bảo nhẹ nhàng, tỉ mỉ dùng sợi thừng cột chặt hai quả lựu đạn vào chân ghế, dùng tiếp một sợi dây thừng đã tách nhỏ, Bảo luồn qua hai vòng chốt của hai quả lựu đạn. Mọi thứ đều được tiến hành một cách cẩn trọng, bởi chỉ cần sơ ý một chút thôi, hậu quả khó mà lường trước được.

Khi đã kéo tầm dây đủ dài, thấy trong gian nhà có một chiếc bàn đá màu đỏ máu khá lớn và cực kỳ chắc chắn, cứng cáp. Lật đổ chiếc bàn Bảo nói với thầy Lương :

— Khi giật kíp nổ, chúng ta sẽ nấp sau chiếc bàn này. Thầy nhớ không được thò đầu ra bên ngoài đâu đấy. Thầy sẵn sàng chưa...?

Thầy Lương gật đầu :

— Được rồi, làm đi.

Một tay cầm sợi dây, khẽ ngó đầu ra để nhìn, Bảo nuốt nước bọt đầy hồi hộp. Năm chặt bàn tay lại, Bảo giật mạnh sợi thừng.

“ Keng “

Hai cái chốt bật ra rơi xuống nền nhà, Bảo vội núp vào sau chiếc bàn rồi đưa hai tay bịt tai lại. Thầy Lương lóng ngóng những cũng làm theo.

“ Xì.....Xì....Xì...”

Sau vài giây, một tiếng nổ lớn vang lên khiến cả gian nhà rung động.

“ Uỳnh “

Những mảnh gỗ văng ra khắp nơi, khói bụi mù mịt, nấp sau chiếc bàn đá mà cả Bảo lẫn thầy Lương vẫn còn cảm nhận được những mảnh gang, đất đá văng theo vụ nổ đập cả vào mặt đá bàn chắn phía đằng trước. Mặc dù đã bị tai nhưng khoảng cách không quá xa nên cả hai người sau khi vụ nổ diễn ra vẫn cảm thấy ù tai, ong đầu. Gạt làn khói xám vẫn đang bụi mù, Bảo tiến lại nấp hầm.

— Khụ....khụ....Liệu có được không...?

Dưới làn khói bụi, Bảo tròn mắt cố gắng nhìn thật kỹ, Bảo ồ lên đầy vui mừng :

— Thầy Lương.....Thầy Lương....Chúng ta làm được rồi.....Tuy không phá được hết nhưng vẫn đủ lối để chúng ta đi xuống. Bên dưới này thực sự có một cơ quan.

Với lấy một ngọn đuốc đang cháy, thầy Lương soi thẳng xuống miệng hầm, những bậc thang dẫn xuống lòng đất tối om. Bảo cầm lấy đuốc rồi từ từ đi xuống, càng xuống sâu, không gian lại càng rộng hơn. Đến khi chân chạm mặt đất, giơ đuốc soi sáng khoảng không gian, đến thầy Lương cũng phải ngỡ ngàng :

— Đây là một hang động vô cùng lớn.

Thấy trên vách hang có một đường rãnh kéo dài, thầy Lương nói Bảo châm đuốc vào rãnh đó. Lửa bắt cháy rồi chạy dài theo đường rãnh thắp sáng toàn bộ hang động, nhìn ánh lửa cháy sâu hun hút mà chưa có điểm dừng, Bảo nói :

— Nơi này lại có thể tồn tại một hang động kỳ vĩ đến vậy sao...?

Thầy Lương đáp :

— Đó chính là lý do vì sao mấy chục năm qua, lão thầy mo ấy lại lựa chọn nơi đây làm sào huyệt. Xem ra khó khăn của chúng ta mới chỉ bắt đầu. Phải nhanh chân lên, thời gian sắp hết rồi.

[.....]

Ở nơi tận cùng hang động, vụ nổ lớn đã khiến toàn bộ hang rung chuyển. Mo Chốc cũng đoán biết được nguyên nhân là do đâu. Nhưng giờ đây lão phải tập trung toàn lực vào nghi lễ sắp diễn ra.

Có lẽ vụ nổ khiến cho đứa bé đang nằm ngủ trên khối Huyết Long Thạch cũng bị ảnh hưởng. Đột nhiên đứa bé mở mắt, đôi mắt của nó to, tròn, nhưng đã chuyển dần sang màu đỏ máu, hai chiếc răng nanh lúc này đã nhú ra khỏi miệng. Và nó khóc ré lên, tiếng khóc của nó không giống với những đứa trẻ bình thường khác.

“ Óe....Óe....Oe.....Oe...”

“ Kéc.....Kéc.....Kéc....”

Đó là một âm thanh chói tai, đầy ghê rợn. Mới chỉ là một tiếng khóc thôi nhưng cũng đã mang một áp lực kinh người. Và bản thân mo Chốc, người ở gần đứa bé nhất trong lúc này là kẻ phải chịu tổn thương vô cùng lớn.

Ngay khi đứa bé bật khóc, mo Chốc lập tức bị tiếng khóc ấy làm cho thổ huyết. Khối Huyết Long Thạch cũng đã bắt đầu có dấu hiệu bị nứt ra.

Không thể để đứa bé tiếp tục khóc như vậy khi chưa xuất được Quỷ Hồn, mo Chốc đành phải sử dụng nốt chút sức lực cuối cùng để tạo ra một kết giới bao bọc lấy cả đứa bé và khối Huyết Long Thạch để tránh những rung động đang xảy ra bên ngoài. Đứa bé ngừng khóc, tiếp tục quay trở lại trạng thái ngủ yên.

Đến đây thì mo Chốc cũng gần như sức tàn lực kiệt, lão giao tiếp với Lạt Đa thông qua suy nghĩ :

“ Mọi...thứ...đã....chuẩn..bị...xong....rồi...chứ...? “

Ở khu vực tế đàn, Lạt Đa nghe thấy tiếng của mo Chốc vang lên trong đầu, hẳn đáp :

“ Thừa chủ nhân, tất cả đã xong....Đám dân làng đều đã uống nước của thần “

Mo Chốc tiếp :

“ Cả...các...người...cũng....uống...đi “

Lạt Đa ngáp ngừng :

“ Điều...điều....này...”

Mo Chốc khẽ cười :

“ He...he..he....đừng....lo.....đó...chỉ...là...
nước....dẫn....trùng....Trong....cơ...thể...người...không....có...
trùng.....thì...sẽ....không...sao....cả.....Người.....không....tin...ta...
sao....? “

Lạt Đa vội đáp :

“ Chủ nhân tha tội.....Tôi không có ý đó “

,

Lập tức, Lạt Đa múc nước trong thùng rồi uống liền một bát, hẳn cũng bắt tất cả tay sai, nô dịch đều phải uống.

Sau khi uống xong, Lạt Đa đứng trước toàn thể dân làng, hai tay giơ cao lên trời rồi hô lớn :

“ A MA NA KHA “

Dân làng bên dưới cũng phủ phục, đồng thanh hô vang :

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

“ A MA NA KHA “

Ngọn lửa nơi vòng tròn sau mỗi tiếng hô lại cháy lên đỏ rực. Chỉ có điều, bầu trời đang bị mây đen che phủ, những đám mây đen kịt đang nuốt gọn lấy cả mặt trăng. Gió bắt đầu thổi, không gian bốn bề chẳng hiểu từ đâu đang phát ra những tiếng rít rợn người. Dân làng lại càng sợ hãi hơn khi họ cho rằng đó là điềm báo thần linh đang xuất hiện. Làm theo Lạt Đa, tất cả ngẩng đầu, quỳ thẳng lưng, hai tay giơ lên cao, mắt nhắm lại cầu khẩn mà không biết rằng, cái chết đang đến rất gần bên cạnh họ.

[.....]

Trong lúc đó, thầy Lương và Bảo cũng đã tiến sâu vào trong hang, nhưng trước mặt họ, một trở ngại lớn đang hiện ra khiến cả thầy Lương và Bảo phải sửng sờ.

Bảo nói :

— Đây.....đây....là.....sao.....?

Trước mặt Bảo và thầy Lương lúc này, hang động được chia ra làm 5 ngã rẽ khác nhau. Tất cả đều sâu hun hút, ngay cả thầy Lương cũng không thể lường trước được điều này.

Bảo ấp úng :

— Chúng...chúng ta....phải đi lối nào...thì mới đúng đây....?

Dừng lại trước từng ngách hang, thầy Lương cố gắng dùng hết khả năng của mình để tìm ra lối đi đúng nhất, nhưng không được. Trong lúc bấm độn, thầy Lương lão đảo đứng không vững. Sức người có hạn, đi được đến đây, trụ được đến thời điểm này đối với một người ngoài 50 tuổi như thầy Lương đã là một sự nỗ lực vô cùng lớn. Nhưng ngày qua phải băng rừng, vượt suối, ăn uống kham khổ, rồi còn phải phá trận, giải bùa.....Đã đến lúc thầy Lương không thể đi thêm được nữa.

Lao tới đỡ lấy thầy Lương, Bảo lo lắng :

— Thầy, thầy làm sao vậy...?

Thầy Lương thở gấp, sắc mặt tái nhợt, mồ hôi đổ ra đầm đìa. Gắng gượng dậy, thầy Lương đáp :

— Ta....ta...không...sao....Có...lẽ..là...do cơ thể....đã...quá...mệt mỏi.

Bảo nói :

— Chẳng phải chúng ta vẫn còn sâm Phục Linh Thiên hay sao...? Thầy hãy lấy ra dùng, nhìn thầy sắp không còn trụ nổi nữa rồi.

Thầy Lương ngồi xuống dựa vào vách hang rồi trả lời câu hỏi của Bảo :

— Không còn nữa, chúng ta đã sử dụng hết chỗ sâm đó rồi.....Ta...không sao.....Điều khiến ta lo lắng lúc này không phải sức khỏe của mình....Mà là....trong 5 ngách hang này, đâu mới là lối đi dẫn đường đến chỗ của mo Chốc. Chọn sai, chúng ta hết cơ hội, lão thầy mo ấy đã chuẩn bị một cách chu toàn. Thật hiểm độc.....khụ....khụ....khụ.

Thời gian vẫn đang trôi đi, Bảo cũng bắt đầu mất bình tĩnh, Bảo đi đi lại lại trước cả 5 ngách hang nhưng không thể nào đưa ra được lựa chọn cuối cùng. Tất cả quá mơ hồ, nhìn vào cả 5 ngách hang cứ như thể chúng đều là những con đường dẫn xuống địa ngục u tối. Thầy Lương vẫn chưa thể luận ra được điều gì khi mà cơ thể gần như đã bị vắt kiệt sức lực.

Quá tức tối, quá căm phẫn, Bảo dấm mạnh tay vào vách hang đến chảy cả máu. Bảo gục xuống đất ôm đầu, miệng gào lên trong tuyệt vọng :

— Không thể thế được.....Chẳng lẽ chúng ta đi đến tận đây để rồi phải nhắm mắt làm ngơ hay sao....? Tôi còn phải cứu con tôi nữa.....Lối nào....? Là lối nào mới đúng....? Khốn kiếp.....Khốn kiếp thật.

“ Bịch...Bịch “

Bảo cứ thế dấm tay xuống mặt đất rồi vò đầu bứt tai, nhưng rồi, bất chợt Bảo nghe thấy một giọng nói đang vang lên trong đầu :

“ Đường này “

Bảo ngừng việc hành hạ bản thân, ngược mặt lên nhìn, thầy Lương vẫn đang ngồi đó, ngoài thầy Lương ra không còn ai khác. Nhưng rõ ràng Bảo vừa nghe thấy giọng nói quen thuộc, là giọng của Sương.

Bảo bật khóc, nhìn quanh hang động, Bảo nói :

— Sương.....Là em phải không...? Sương, em ở đâu....Trả lời anh đi....?

Từ lúc nhìn thấy Bảo không còn giữ được bình tĩnh, tự hành hạ bản thân, thầy Lương rất muốn can ngăn nhưng không thể đứng dậy được. Giờ Bảo đang nói một mình những điều như mơ sáng, thầy Lương sợ rằng trong lúc cùng quẫn, Bảo sẽ phát điên.

Thầy Lương nói :

— Bảo.....cậu...sao vậy....? Bình tĩnh lại.....đừng để những ký ức đau thương khiến cậu đánh mất chính mình.....

Bảo đáp :

— Không....Tôi thực sự nghe thấy giọng nói của cô ấy.

Nhắm mắt lại, Bảo tập trung suy nghĩ, quả thực tiếng nói của Sương đang vang lên đâu đó :

“ Đường này “

“ Đường này “

Trong tâm trí Bảo, 5 ngách hang hiện ra, và kỳ lạ thay, Bảo nhìn thấy hình

bóng của Sương đang đứng ở trước ngạch hang thứ 2 tính từ bên trái sang bên phải. Sương đứng đó nhìn Bảo, khuôn miệng khẽ mấp máy :

“ Là đường này “

Mở mắt, Bảo không còn thấy những hình ảnh đó nữa, nhưng Bảo đứng bật dậy, tiến lại chỗ thầy Lương, Bảo công thầy Lương trên lưng rồi nói :

— Thầy Lương, tôi biết chúng ta phải đi đường nào rồi. Tôi sẽ công thầy.

Thầy Lương đáp :

— Nếu cậu đã chắc chắn như vậy thì thân già này đành làm phiền cậu vậy. Cậu vẫn còn đi được chứ...?

Bảo công thầy Lương trên lưng rồi đứng dậy trả lời :

— Chưa lúc nào tôi thấy mình sung sức như lúc này. Chúng ta đi thôi.

Trong đầu Bảo tự nhủ :

“ Sương, em yên tâm.....Anh sẽ cứu lấy con của chúng ta. Cảm ơn em “

Chạy thẳng vào ngạch hang không một chút ngần ngại, cuộc truy tìm mo Chốc của thầy Lương và Bảo lại tiếp tục. Liệu rằng lựa chọn của Bảo là đúng hay tất cả chỉ là một sự hoang tưởng, câu trả lời sẽ có khi họ đến được điểm đến cuối cùng.

Lúc này, mo Chốc cũng đã kiệt quệ về mặt thể chất, tiếng khóc của đứa bé mang trên mình dấu ấn của quỷ suýt chút nữa đã giết chết lão. Nhưng càng như thế, mo Chốc lại càng tin vào sức mạnh của Quỷ Vương nếu được xuất thế. Chỉ mới là một tiếng khóc nhỏ nhoi đã có thể khiến con người phải

kinh sợ thì sẽ ra sao nếu như toàn bộ sức mạnh của Quỷ Hồn được giải phóng và nhập vào bản thể đã được lựa chọn.

Mo Chốc cười như điên dại :

— He he he.....He he he.....Chỉ một chút nữa thôi.....Công việc của ta sẽ hoàn tất, ta sẽ chứng minh cho tất cả những kẻ từng ruồng rẫy “ Cổ Đạo “ biết thế nào là đau khổ, chúng sẽ phải sống trong địa ngục trần gian.....Ta chính là người trùng hưng “ Cổ Đạo “.....Ha ha ha.....Ha ha ha....

Lấy ra một tờ giấy màu đen, mo Chốc tự cắn ngón tay của mình cho máu chảy ra rồi dùng máu đó viết lên giấy một chữ “ 开 ” (Mở). Tiếp đó lão thầy mo kẹp chặt tờ giấy trong tay, nhắm mắt lăm băm đọc chú. Khi lão thầy mo buông tay ra cũng là lúc tờ giấy đen kia bùng cháy, chữ “ 开 “ hiện lên khoảng không trước mặt rồi theo tàn tro biến mất.

Mo Chốc thều thào :

— Hư.....ư.....Đến....lúc.....rồi....

Cùng thời điểm đó, tại khu vực tế đàn, giông gió đang thổi bất chợt ngừng lại, bốn bề im ắng không một tiếng động, một sự tĩnh lặng đến rợn người. Trên các cây cột gỗ, những chữ Tạng trên đó giờ đây đã chuyển sang một màu đỏ máu. Như một tín hiệu nhận biết từ mo Chốc, Lạt Đa mở nắp chiếc bình. Khi nắp bình được mở ra, một làn khói xám từ trong bình bay thẳng lên không trung hiện rõ ràng một hình đầu quỷ.

Tiếng hô :” A MA NA KHA “ vẫn tiếp tục vang lên cho đến khi, từ phía trước nơi Lạt Đa và đám tay sai của mình cũng đang quỳ chân hành lễ thì bỗng trong số đó có 1 tên ôm ngực khục khục khó thở.

— Khục....khục...Ặc....Ặc.....Phụt...

Còn chưa biết hẳn bị làm sao thì từ miệng hẳn đã trào máu, đôi mắt của hẳn trợn ngược lên chỉ còn lòng trắng. Những tên còn lại vội vàng đỡ lấy đồng bọn nhưng rồi tất cả đều phải giật mình buông tay khi mà miệng tên kia bất chợt phình ra, có thứ gì đó đang chuyển động ngoe nguẩy bên trong miệng hẳn.

“ Ọc....Ọc “

Tên tay sai mở đầu cho nghi lễ chết chóc nằm dưới đất mà máu cứ thế chảy ra từ miệng, lỗ tai, lỗ mũi và mắt. Mọi chuyện chưa dừng lại, sự đáng sợ bây giờ mới thực sự bắt đầu, từ tai, mũi, miệng, mắt của gã xấu số, những con rết đen xì to hơn mức bình thường bắt đầu bò ra, chúng ngóc ngóc cái đầu, ngoe nguẩy những cái chân đen xì vẫn đang rỉ máu rồi theo bóng tối tản ra khắp nơi và biến mất.

Cảnh tượng đó khiến bất cứ ai cũng phải rùng mình run sợ, duy chỉ có Lạt Đa vẫn bình tĩnh bởi hẳn đã quá quen với chuyện này. Cái chết của tên tay sai như một liều thuốc dẫn, sự sợ hãi còn chưa vơi thì ngay sau đó, liên tiếp những kẻ khác dưới trướng của Lạt Đa cũng gặp phải tình cảnh tương tự. Chúng nhất loạt hộc máu, tên nào tên nấy đau đớn quằn quại, cũng như tên vừa chết cách đây không lâu, từ trong cơ thể đám tay sai, những con vật gớm ghiếc như nhện, rắn, rết lúc nhúc bò ra sau khi cơ thể của những kẻ đó chỉ còn là một cái xác bất động nằm trên vũng máu.

Từ những cái xác xuất hiện một làn khói đen bay thẳng lên trời rồi tụ lại như một đám mây mang hình cầu vồng.

Lạt Đa nghĩ trong đầu :

“ Ra đây chính là cây cầu vong hồn mà chủ nhân đã nhắc tới. Càng nhiều người chết, cây cầu càng sớm được hình thành. Ha ha ha.....Thành toàn

rồi, thành toàn rồi.....Chết đi hồi đám dân kia, các người nên cảm thấy may mắn bởi mạng sống của các người thực sự có ích.....Ha ha ha “

Chứng kiến những cái chết đang xảy đến liên tiếp, dân làng lại càng sợ hãi hơn. Không ai dám ngẩng mặt lên nhìn, họ tiếp tục quỳ lạy, cầu khẩn thần linh tha tội. Nhưng đáng thương cho họ, thứ họ sùng bái lâu nay thực chất chỉ là một con quỷ.

Chương cuối: Khúc Khải Hoàn

Bên dưới hang động, có vẻ như mo Chốc cũng đang cảm nhận được sự hình thành của cây cầu vong linh qua từng cái chết đang diễn ra trên mặt đất. Dù không còn sức, nhưng lão thầy mo vẫn cười man rợ đầy sáng khoái :

— He he he....He he he.....Ta....làm....được....rồi....

Khẽ vuốt những ngón tay xương xẩu vào cơ thể đứa bé, mo Chốc nói thều thào :

— Chỉ một chút nữa thôi.....Con sẽ.....

Chưa nói hết câu thì mo Chốc giật mình quay lại bởi một tiếng quát lớn phía sau lưng :

— LÃO THẦY MO KHỐN KIẾP.....TA ĐÃ TÌM THẤY NGƯỜI RỒI.

Giọng Bảo vang lên đầy mạnh mẽ, cuối cùng thì Bảo cùng với thầy Lương đã tìm được đúng đến chỗ mo Chốc đang ẩn náu. Sự xuất hiện của Bảo cũng như thầy Lương không khiến mo Chốc ngạc nhiên. Bởi sau cùng, tất cả những gì nhóm thầy Lương đã làm được cho tới lúc này đã khẳng định, họ hoàn toàn có khả năng tiến xa như vậy.

Mo Chốc quay lại nhìn Bảo rồi nhoẻn miệng cười :

— Đến rồi sao, sớm hơn cả ta dự tính.....Các người đúng là những kẻ phá đám đây khó chịu, nhưng cũng phải dành lời khen cho tất cả các người. Một nhóm người nhìn qua có vẻ chỉ là một lũ ô hợp, nhưng mỗi người trong số các người đều tiềm ẩn một khả năng đáng nể. Nhất là tên thầy bốc mộ kia, đến giờ thì ta thực sự càng tin người chính là đệ tử của Khúc Quân. Từ trí tuệ cho đến độ thâm sâu, người quả là một kẻ khó dò. Người như người nếu ở Trung Quốc ta khẳng định tiếng tăm của người sẽ vang danh không kém, thậm chí là còn hơn sư phụ của mình. Tại sao người lại xuất hiện ở đây để phá đám ta....? He he he, nhưng thôi, tất cả những điều đó không còn quan trọng nữa....Bởi các người đã đến muộn mất rồi, những gì cần làm ta đều đã hoàn thành xong cả. Dù sao khoảnh khắc Quý Vương xuất thế cũng cần có một vài kẻ chứng kiến để minh chứng cho thời khắc lịch sử này.....Rồi đây, “ Cổ Đạo “ của ta sẽ đứng đầu tất cả.....Ha ha ha.....Ha ha ha.

Sau một khoảng thời gian được nghỉ ngơi, mặc dù cơ thể vẫn còn rất yếu nhưng lúc này thầy Lương đã có thể đứng được. Ra hiệu cho Bảo hạ mình xuống, thầy Lương đáp lại lời mo Chốc :

— Cổ Đạo bị diệt vong cũng chính là do tư tưởng tồi tệ của những người như người. Khác với những tông phái khác, coi sự sống của con người là điều tiên quyết, luôn hướng các giáo đồ hướng thiện, sống tu tâm, tích đức, học và làm theo những điều phật dạy thì “ Cổ Đạo “ lại lấy ma quỷ làm tôn chỉ, lấy sự hung ác của quỷ dữ làm điều răn cho giáo phái, tông đồ, coi

mạng sống của con người như cỏ rác, sẵn sàng giết chết cả người thân để mưu lợi, gia tăng sức mạnh cho bản thân. Nuôi dưỡng Quỷ Hồn, dùng tà thuật gieo rắc sự sợ hãi lên chúng sinh. Hậu quả từ thời xa xưa do “Cổ Đạo” các người gây ra vẫn chưa đủ hay sao...? Vô số người dân vô tội phải chết vì “Cổ Đạo” để rồi các tông phái thuộc Mật Tông phải hợp sức chung tay diệt trừ Cổ Đạo, âu đó cũng là thuận với ý trời, từ ngàn xưa, chánh – tà không thể dung hợp. Hung thần, quỷ dữ cần phải bị loại bỏ để dân chúng có được một cuộc sống an yên. Việc ta có mặt ở đây há chẳng phải quá rõ ràng rồi sao, năm xưa sư phụ ta đã đến muộn, nay ông trời ưu ái đã cho ta một cơ hội để sửa sai những gì mà trong quá khứ cả ta và sư phụ không làm được. Mo Chốc, không, phải gọi người là phù thủy Tây Tạng mới đúng.....Kết cục của người cũng chính là sự diệt vong đến tận gốc rễ của “Cổ Đạo”.

Mo Chốc phá lên cười :

— He he he....Ha ha ha.....Người nghĩ mình sẽ khác với sư phụ của người ư...? Người cũng giống như hãn ta thôi, cũng đã đến chậm một bước. Nhìn người cũng đã tàn tạ lắm rồi, cố giữ lấy chút hơi thở yếu ớt ấy và chờ xem, sự xuất hiện của quý vương.....Ha ha ha....Ha ha ha.

Thầy Lương mỉm cười :

— Đúng, năm xưa, sư phụ ta đã đến chậm, nhưng cũng vì thế mà người dày công tìm hiểu tất cả mọi thứ về “Cổ Đạo”. Để rồi giờ đây, những gì người truyền đạt lại cho ta thực sự quý báu. Người vẫn chưa nhận ra nghi lễ của người đang có vấn đề gì sao...?

Mo Chốc tắt hãn nụ cười, lão không hiểu tại sao thầy Lương lại nói như vậy. Nhưng ngay sau đó, lão cũng đã cảm nhận được điều gì đó không đúng, tại sao đến giờ này cây cầu vong hồn vẫn chưa được hoàn thành. Số người chết đột ngột dừng lại, đúng ra sau khi “开” (Mở), tất cả những ai

có mặt tại tế đàn đều đã phải chết. vậy tại sao số người vong mạng đến lúc này lại quá ít ỏi.

Mo Chốc nhìn thầy Lương run run giọng nói :

— Nhà...nhà người....nhà người đã làm gì....? Tại sao...? Tại sao nghi lễ của ta lại....dừng lại....Ngừ....ngừ...

Thầy Lương đáp :

— Đó là vì tất cả những người dân trong ngôi làng này đều đã được uống thuốc giải độc. Năm xưa, sau khi đến thôn Đại An, chúng kiến toàn bộ những người ở đó phải chết một cách bí ẩn. Sư phụ ta sau này đã tìm hiểu ra rằng, 300 thôn dân Đại An năm đó chết là do “ Cổ Trùng “. Người đã đầu độc bằng cách đưa trùng độc vào trong người họ, vừa là một cách kiểm soát những nhân mạng, vừa để khi nghi lễ được tiến hành, chỉ bằng một câu độc chú, tất cả những người mang trong mình độc cổ trùng nhất loạt đều phải chết. Từ đó sư phụ ta đã tìm ra phương thuốc giải độc cổ trùng. Khi đi vào khu rừng, một người trong nhóm ta suýt chút nữa cũng đã phải bỏ mạng bởi độc rắn. Tuy nhiên, trời xanh có đức hiếu sinh, đại nạn không những không chết, mà qua đó ta lại tìm được những phương thuốc quý hiếm, trong đó phải kể đến Thất Diệp Nhất Chi Hoa và Sâm Phục Linh Thiên. Hai loại thảo dược trân quý trong phương thuốc hóa giải độc cổ trùng. Dựa vào những gì người để lại trong vụ thảm sát thôn dân Đại An năm đó, ta đã tìm ra cách để giải độc cho toàn bộ người dân của làng sương mù. Giờ đây, người không còn thao túng được tính mạng của họ nữa. Không có đủ vong linh để tạo ra cây cầu liên kết giữa Quý Hồn và Quý Ẩn. m mưu của người đã thất bại. Người thua rồi....

[.....]

Trên mặt đất, tại khu vực tế đàn lúc này, Lạt Đa đang chờ đợi cái chết ập

đến với tất cả những người dân trong làng, nhưng lạ thay, người của hắn đã chết hết, vậy sao đám dân đang lo sợ quỳ gối phủ phục dưới đất kia vẫn không may mắn xảy ra chuyện gì ?

Lạt Đa thắc mắc :

— Tại sao lại như vậy....? Lẽ ra lúc này bọn chúng phải chết hết rồi mới đúng chứ...?

Còn chưa luận ra câu trả lời thì một ánh thép ánh lên ngang tầm mắt của Lạt Đa.

“ Vụt “

Một lưỡi dao găm sắc nhọn vừa khê lướt qua mặt Lạt Đa. Nếu như không nhanh nhẹn nghiêng mình né được, nhát dao đó đã đâm thẳng vào mắt của Lạt Đa rồi. Người vừa tấn công Lạt Đa nhưng không thành chính là Thước. Lợi dụng trong lúc Lạt Đa mãi suy nghĩ, Thước đã thừa cơ hội tung đòn hạ sát. Chỉ tiếc, là một trong số 4 tên hộ vệ cho thầy mo, Lạt Đa dĩ nhiên không phải tay mơ.

Không chỉ né đòn, ngay lập tức, Lạt Đa tung một cú đá móc trúng vào ngay cánh tay của Thước khiến con dao văng ra xa. Thước trúng đòn, cả cánh tay như tê dại. Tấm vải che nửa khuôn mặt khê tuột xuống, Lạt Đa nhìn Thước bằng ánh mắt thể hiện sự giận dữ đến cực điểm :

— Mà...không phải người của tao....Thằng khốn, mà là ai....? Lẽ nào.....?

Thước bị đau nhưng vẫn cười nhếch mép :

— Giờ mà mới nhận ra à....? Quá muộn rồi.....Xem ra việc mà thầy

Lương giao, tao đã thực hiện thành công.

Dứt lời, Thước đứng trước toàn bộ người dân làng sương mù hét lớn :

— TẤT CẢ MỌI NGƯỜI NGHE Đ Y, CHẲNG CÓ THẦN LINH NÀO Ở Đ Y CẢ. LÃO MO CHỐC CÙNG NHỮNG TÊN TAY SAI CỦA LÃO ĐANG MUỐN GIẾT CHẾT TẤT CẢ MỌI NGƯỜI. HÃY CHẠY ĐI VÀ RỜI KHỎI KHU VỰC NÀY.....CHẠY.....ĐI.....

“ Bốp “

Lạt Đa lao tới, hấn tung đòn đấm bay Thước xuống nơi mà dân làng đang quỳ phủ phục. Trúng một đấm như búa bổ, Thước chỉ còn khẽ cựa quậy được trong bất lực. Lạt Đa từ từ tiến lại, chỉ dùng một tay túm lấy cổ Thước, gã nhấc bổng Thước lên trước sự run sợ của dân làng.

Lạt Đa nói :

— Con chuột bẩn thỉu, tao không biết mày đã làm chuyện gì. Nhưng tao sẽ giết chết mày ngay tại đây.....Dân làng nghe đây, kẻ này đã chống lại chỉ thị của thần linh, khiến cho thần linh nổi giận. Ta sẽ giết chết hẳn để tế thần.....

“ Ặc....Ặc...Ặc...”

Thước không thể thở nổi, lực tay của Lạt Đa quá mạnh, trước khi rời đi, lão Xèng có dặn Thước không được tự mình hành động hay đại đột đối đầu với bất cứ tên tay sai nào của mo Chốc. Nhưng nhìn Lạt Đa, Thước nhớ tới hình ảnh bạn của mình bị 4 tên hộ vệ trói chặt vào chiếc bàn đá đỏ, chúng đứng đó nhìn con trùng xé xác bạn Thước chui ra ngoài, cắn thù khiến Thước không thể chịu nổi. Giờ thì Thước đã biết, tại sao lão Xèng lại cảnh báo Thước như vậy.

Trong lúc còn chút ý thức, Thước nghĩ :

“ Xin lỗi mọi người, tôi phải đi trước rồi.....”

Tưởng như mình đã phải chết, nhưng rồi bốn bề xung quanh Thước nổi lên một màu đỏ rực. Thước cảm nhận được sức nóng đến bỏng rát cả da thịt.

“ Bịch “

Lạt Đạ bất ngờ buông tay, Thước ngã đổ cả người xuống đất. Dù mơ màng, nhưng Thước vẫn nghe thấy âm thanh hỗn loạn của tất cả những người xung quanh. Hình như đã xảy ra chuyện gì đó.

“ Nóng.....Nóng quá.....”

“ Cứu tôi với.....Cháy lớn rồi....”

Từ dưới mặt đất, toàn bộ khu vực tế đàn lửa từ đâu bùng lên thiêu đốt tất cả, vòng tròn bao quanh dân làng cũng cháy rực tạo thành một vòng lửa lớn không cho bất cứ ai có ý định thoát ra. Bên ngoài vòng tròn đó, những cây cột gỗ bao quanh lúc này cũng đã trở thành những cây cột lửa.

Dân làng hoảng hốt cố gắng tìm đường thoát thân, nhưng bốn bề bao quanh họ chỉ toàn là lửa. Ngọn lửa càng lúc càng cháy lan tới chỗ mọi người, ở lại cũng chết. Đã có người liều lĩnh băng mình qua ngọn lửa hòng tìm đường thoát thân. Nhưng không, đó là một hành động dại dột khiến cái chết đến với họ nhanh hơn. Cơ thể của kẻ liều mạng ấy cháy bùng lên như một ngọn đuốc sống, tiếng gào thét, vùng vẫy đầy đau đớn khiến cho ai cũng phải lạnh sống lưng.

“ Phùng.....Phùng.....Phùng “

Không chỉ dân làng, mà cả Lạt Đa cũng không hiểu rõt cuộc chuyện này là sao....? Ngọn lửa khủng khiếp kia chỉ còn một chút nữa thôi sẽ thiêu rụi tất cả, không ngoại trừ một ai.

[.....]

Bên dưới hang động, mo Chốc đang rũ rượi, tưởng như lão đã buông xuôi tất cả thì không. Dưới mái tóc trắng xõa kín mặt ấy, lão đang cười, lão vẫn cười nụ cười đầy man rợ ấy :

— He he he....He he he.....Ta thua sao...? Ta thua thật rồi sao....? He he he....tại thôn Đại An năm đó, sau khi giết chết toàn bộ đám người đáng thương ấy ta đã bỏ đi khi không thực hiện được mong muốn của mình. Và cũng chính vì những cái xác vẫn còn đó nên sau này, đám người thuộc các tông phái của Mật Tông mới lần theo dấu vết và truy lùng ta.....Giống như sư phụ người vậy.....He he he, thế nên sau này mỗi khi thực hiện nghi lễ, ta đều không để lại dấu vết gì. Ta thiêu đốt tất cả, ta đốt cả linh hồn cũng như xác chết.....Lửa địa ngục đã cháy, he he he.....he he he.....Kết cục vẫn như vậy, cho dù chúng không chết vì trùng độc thì cũng sẽ chết cháy mà thôi. Và sau đó, cây cầu vong linh sẽ lại được hình thành.....Chúng gọi người là thầy Lương phải không...? Thầy Lương kia, mọi cố gắng của người công cốc rồi. Ha ha ha....Ha ha ha.

Thầy Lương rùng mình, lúc này thầy Lương mới nhớ lại những vị trí của các cây cột, vòng tròn lớn ngay chính giữa khu vực tế đàn, những chữ Tạng khắc trên cột gỗ.....Đó giống như một trận đồ.

“ Khụ”

Toàn thân lạnh toát bởi bản thân không lường được đến tình huống này, thầy Lương ho ra máu rồi quy cả hai chân xuống đất.

Bảo vội đỡ thầy Lương, máu chảy ra từ miệng, thầy Lương nhìn mo Chốc nói :

— Người....quá....độc....ác...

Nhìn mo Chốc lúc này cũng chỉ như một ngọn đèn dầu sắp tắt, Bảo khê đặt thầy Lương xuống đất, rút dao găm, Bảo từ từ tiến lại muốn giết chết lão thầy mo, nhưng chân Bảo bị bàn tay của thầy Lương kéo lại, thầy Lương nói :

— Cậu....không.....thể....giết...lão ta...được....

Bảo nghiến răng, ánh mắt chắt chứa nỗi căm phẫn cùng cực, Bảo đáp :

— Tại sao.....? Nếu đã không cứu được ai....Thì chí ít tôi cũng phải giết chết tên khốn này để trả thù cho tất cả mọi người.....

Thầy Lương thều thào, miệng vẫn chảy máu :

— Bởi...vì.....chỉ...có lão....mới....có....cách....xóa.....đi....dấu...
ấn....quỷ....trên người....đứa bé....

Bảo khựng lại, nhìn đứa bé đang nằm trên khối đá có màu đỏ như máu, biết đó là con của mình nhưng chỉ sau đây thôi, nếu đúng như những gì mà thầy Lương nói, đứa bé sẽ hóa quỷ. Giết mo Chốc cũng không được, mà không giết lão cũng không thể cam tâm. Mọi chuyện với Bảo chưa bao giờ khó khăn đến như vậy.

Bảo buông dao rơi xuống đất, đến cuối cùng, mo Chốc vẫn là kẻ kiểm soát tình hình, hãn vốn dĩ là không thể bị đánh bại.

Tiếng cười như điên dại của mo Chốc cứ thế vang vọng khắp hang động :

“ He he he.....He he he....Ta....thành....công...rồi....He he he.....He he he
“

[.....]

Bên trên mặt đất, lúc này lão Xèng đã quay trở lại khu vực tế đàn, nhưng tất cả chỉ còn lại một màu lửa đỏ rực.....Trong ánh lửa, lão Xèng thấy vẫn có những cái bóng người đang lấp ló ẩn hiện. Nhưng lực bất tòng tâm, không thứ gì có thể đi xuyên qua ngọn lửa lớn đang cháy khùng khiếp này được cả. Chẳng một ai có thể thoát ra, lão Xèng đứng thất thần, cả ý chí cũng như sức lực lúc này đều đã đến cực hạn.

Nước mắt cứ thế chảy ra khi lão Xèng vẫn nghe thấy những tiếng la hét, những tiếng khóc đầy ai oán phát ra từ trong ngọn lửa hung tàn.

Ngước mặt lên trời, những đám mây đen kịt che phủ mặt trăng khiến cho không gian càng thêm u uất, tối tăm.

Lão Xèng gào lên trong sự tuyệt vọng :

— ÔNG TRỜI KHÔNG CÓ MẮT.....THẬT QUÁ NHẪN T M.

“ UỶNH “

“ ÛNG.....OÀNG “

“ Tách....Tách....Tách “

Những giọt nước từ trên trời rơi xuống chạm vào khuôn mặt tường chừng như đã cạn kiệt ý chí không còn cảm xúc của lão Xèng.

Trời đổ mưa, từng hạt, từng hạt tí tách và ngay sau đó là một trận mưa rào, mưa như trút nước. cơn mưa như một sự cứu rỗi của ông trời với tất cả những sinh linh lầm than đang tuyệt vọng bởi cái chết mỗi lúc một gần.

Lửa được dập tắt, sấm chớp vang trời, xen lẫn trong mưa là những giọt nước mắt sung sướng đến tột cùng.

Cúi lạy trong màn mưa, lão Xèng thôn thức đến nghẹn lời :

— Cảm ơn.....Cảm ơn.

Ngay sau đó, chạy tới chỗ đám đông, lão Xèng cố gắng tìm kiếm Thước, và rồi, khi thấy Thước nằm dưới đất bất động, lão Xèng đỡ Thước dậy cố gắng lay người. Thật may Thước vẫn còn sống, cơ thể có nơi bị bỏng nhưng hơi thở của Thước vẫn còn.

Khẽ mở mắt, những giọt nước mưa khiến đôi mắt Thước nhòe đi, nhưng nghe giọng nói đang gọi, Thước biết đó là giọng của lão Xèng.

Ấp úng, nhìn lão Xèng, Thước hỏi :

— Tôi....chết.....rồi....phải không...?

Lão Xèng đáp :

— Xem ra cái mạng của cậu vẫn còn lớn lắm.....Chưa chết được đâu.....Dậy đi, chúng ta thành công rồi, cậu giỏi lắm.

Sực nhớ ra chuyện quan trọng, Thước lập tức đứng dậy, đầu vẫn còn hơi choáng váng, Thước nhìn xung quanh, lúc này những người dân trong làng vẫn đang hân hoan sau khi thoát khỏi tình cảnh ngàn cân treo sợi tóc.

Thấy nét mặt của Thước có gì đó không ổn, lão Xèng hỏi :

— Cậu sao vậy...?

Thước đáp :

— Tên hộ vệ của lão thầy mo.....Hắn....hắn đâu rồi.....Khi nãy suýt chút nữa hắn đã giết chết tôi. Lão....lão có thấy hắn đâu không...?

Lão Xèng trả lời :

— Là tên ở lại duy trì nghi lễ phải không... ? Sau khi cơn mưa đổ xuống, tôi không thấy hắn đâu cả.

Thước tiếp :

— Vậy còn tên đã tìm đến nơi xảy ra tiếng nổ khi nãy...?

Lão Xèng đáp :

— Tên đó đã bị tôi giết chết rồi.....Xem ra mọi chuyện ở đây đã ổn, không biết thầy Lương cùng với Bảo hiện giờ ra sao...? Liệu họ có xảy ra chuyện gì không, chúng ta phải tìm họ ngay.

Thước nói :

— Nhưng còn những người dân ở đây...?

Thước vừa nói xong thì lão Xèng bước lên trên phiến đá đen rồi kêu gọi mọi người giữ yên lặng. Những xác chết của đám tay sai dưới trướng 4 tên hộ vệ vẫn đang nằm đó, Lạt Đa đã biến mất cùng với chiếc bình chứa đựng

Quý Hồn.

Do vẫn đang mặc trên người quần áo của đám lính đi theo 4 tên hộ vệ, lại thêm cơ thể lực lưỡng, to lớn. Dân làng đều tưởng lão Xèng là người của mo Chốc, nên khi lão Xèng nói tất cả đều tin đó là chỉ thị của lão thầy mo:

— BUỔI LỄ KẾT THÚC, TRỜI MƯA NHƯ BAN PHƯỚC LÀNH, MAY MẮN ĐẾN CHO TẤT CẢ MỌI NGƯỜI. GIỜ MỌI NGƯỜI HÃY TRỞ VỀ NHÀ, NGÀY MAI TIẾP TỤC LÀM VIỆC NHƯ BÌNH THƯỜNG.

Lão Xèng vừa nói xong thì trời bớt mưa, trên bầu trời, những đám mây đen dần tan biến, không gian trở nên thoáng đãng, dễ chịu vô cùng, bao áp lực, sợ hãi dường như đã tan biến. Mặt trăng hé lộ sau cơn mưa lớn, cơn mưa không chỉ cứu sống tất cả những người dân trong làng, mà cơn mưa như đang rửa trôi đi tất cả oán niệm, u uất, đau đớn, cùng cực ở nơi đây để đem đến một luồng sinh khí mới cho mảnh đất đã mấy chục năm qua bị kìm hãm trong phong ấn của lão thầy mo đáng sợ. Chưa biết cuộc sống sau này của những người dân làng sương mù sẽ ra sao, tuy nhiên hãy cứ sống trước đã, đó mới là điều quan trọng.

Lúc này, đã trôi qua thời điểm 12h đêm.....Đồng nghĩa với việc, nghi lễ Tế Quý đã bị phá bỏ.

[.....]

Sâu tận cùng bên dưới hang động, thêm một lần nữa, tình thế xoay chuyển, người tính không bằng trời tính. Nghi lễ tưởng chừng như đã hoàn thành thì trong đúng thời khắc quan trọng nhất, khi mà tất cả những đối thủ, những kẻ phá đám đều buông xuôi, không còn tinh thần kháng cự, ngay cả đến một người như thầy Lương cũng chỉ biết chấp nhận số phận nghiệt ngã, không thể làm được gì để thay đổi hoàn cảnh bởi sau cùng, mo Chốc vẫn là người kiểm soát tình hình. Thế nhưng, chẳng ai tính được thiên cơ, cơn

mưa như trút nước trong một khoảng thời gian ngắn ấy đã cứu sống những người dân trong làng.

“ Khục....Khục “

Mo Chốc cứ thế thổ huyết, lão đã thực sự thất bại, tâm huyết suốt bao năm qua đã đổ sông, đổ biển. Bản thân lúc này cũng chỉ còn lại chút hơi tàn, lực kiệt.

Quá uất ức, lão thầy mo gào lên những âm thanh gai góc, rợn người :

— Kéc.....kéc.....ngừ.....ngừ.....Thiên...địa....bất...công.....Ta...không...cam....tâm....Ngừ....ngừ....

Bảo nhìn lão thầy mo đang quần quai mà cũng nổi gai ốc, Bảo hỏi thầy Lương :

— Lão ta làm sao vậy....?

Thầy Lương khẽ cười, có lẽ thầy Lương cũng đã biết được trên mặt đất đã xảy ra chuyện gì, thầy Lương nói :

— Là thiên ý.....Ha ha ha.....Đúng là thiên ý....Mo Chốc, lão có thể thắng được chúng ta....Nhưng không thể chống lại được ý trời. Cảm tạ trời cao, ha ha ha.....ha ha ha.....Ông trời quả thực có đức hiếu sinh....Dân làng đã được cứu rồi.

Nhìn mo Chốc, thầy Lương tiếp :

— Đã qua 12h đêm, nghi lễ Tế Quỷ đã thất bại, như vậy Quỷ Hồn cũng không thể nhập được vào bản thể của người mang Quỷ Ấn. Đứa trẻ đó đối với người mà nói, cũng không còn giá trị lợi dụng. Hãy phá bỏ dấu ấn quỷ,

giải thoát cho đứa bé...Coi như đó là một điều tốt mà người làm được lúc cuối đời. Bao nhiêu năm qua, người đã giết quá nhiều mạng người, có lẽ cả đời người chưa từng làm việc tốt, trả lại sự sống cho đứa bé, cứu người cũng là cứu rỗi chính bản thân người.

Mo Chốc ngồi dựa vào khối Huyết Long Thạch, nhìn lão lúc này giống như một cái xác vô hồn. Nghe xong lời nói của thầy Lương, lão nhoen miệng cười :

— He he he.....Người..vẫn...nghĩ...có..thể...hóa giải...được....ấn quý...sao...? Khục....khục.....Cho dù...có là..ta...cũng...không...làm..được điều đó.....Đúng, ta đã thất bại.....Nhưng....đứa...bé....này....cũng...sẽ...chết....mà thôi.....Nó mang trên....mình....Quý Ấn.....được Quý Vương lựa chọn....có được...sức...mạnh...của quý....Tuy...nhiên....nếu...không...có...Quý Hồn...nhập...xác.....cơ...thể...của nó....không...thể....chứa...đựng...được...quý lực....Khi...cái..bớt hình...mặt quý...trên người nó....chuyển....sang....màu....đỏ....Nó....sẽ....chết.....Ta e là....thời điểm...đó sắp xảy đến rồi....Bởi sau...đêm trăng tròn....nghỉ lễ...Tế Quý....thất bại....Quý Hồn không thể nhập xác.....Người mang dấu ấn quý....cũng chết....theo. Chính....các....người....đã...giết...chết nó....He he he.....Đứa...bé...phải...chết...là....do...người....

“ Phập “

“ Hự “

Đó cũng là những lời cuối cùng của mo Chốc, Bảo đã đâm một nhát dao thấu tim lão thầy mo. Nước mắt chảy ra giàn dụa, đứng lên nhìn đứa con của mình đang nằm trên khối đá màu đỏ máu. Bảo khẽ rùng mình khi từ miệng đứa bé đang nhú ra 2 chiếc răng nanh, đôi mắt nó vẫn nhắm nghiền như đang ngủ.

Bảo vừa khóc vừa nói :

— Là con gái, đứa bé rất giống Sương.....Nó là con của tôi....Con ơi, là bố đây.

Muốn đưa tay chạm vào con, nhưng Bảo bị thầy Lương ngăn lại, thầy Lương nói lớn :

— Đừng chạm vào đứa bé, còn chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra. Hiện tại bao quanh đứa bé còn vương chút pháp lực do mo Chốc tạo ra để bảo vệ nó. Nếu cậu phá vỡ kết giới nhỏ nhoi ấy.....Rất có thể, đứa bé sẽ chết ngay lập tức.

Bảo vội rút tay lại, ở ngay gần con nhưng lại không thể chạm vào, điều này đối với Bảo thật quá đau khổ.

Bảo chạy tới chỗ thầy Lương rồi quỳ xuống xin :

— Thầy Lương, chẳng lẽ thầy không còn cách nào để cứu con gái của tôi sao.....? Nó còn quá nhỏ, xin thầy, làm ơn hãy làm một điều gì

đó....

Thầy Lương nhìn Bảo bằng ánh mắt u buồn, thấu hiểu nỗi đau sâu tận trong tâm can của Bảo, thương xót cho số phận nghiệt ngã của đứa bé. Nhưng lúc này thầy Lương biết phải làm sao, kẻ ác đã phải đền tội. Tuy vậy, số mạng của đứa bé dường như không thể xoay chuyển.

Bảo đập đầu xuống đất khóc lóc trong tuyệt vọng :

— Hu hu hu, Sương, cho anh xin lỗi.....Anh đã không thể cứu được con của chúng ta....Con gái, tha lỗi cho bố.....Phải chi bố có thể đánh đổi mạng

sống của mình để cứu con. Nhưng hai mẹ con đừng lo, sau khi con chết, bố cũng sẽ theo con để ba người chúng ta có thể đoàn tụ dưới hoàng tuyền.

Vừa nói, Bảo vừa đập đầu xuống đất. Sau khi nghe tin Sương đã chết, Bảo vốn dĩ đã muốn chết theo. Lý do giúp cho Bảo sống và đi tới tận đây chính là vì đứa bé này. Vậy mà đến khi tìm được cũng là lúc Bảo sắp phải rời xa con của mình. Bảo chắc chắn sẽ chết theo Sương và con gái, một bi kịch không thể thương tâm hơn nếu mọi chuyện cứ tiếp tục thế này.

Không thể cứ mãi im lặng, thầy Lương mặc dù không muốn, nhưng cũng đã đến lúc, thầy Lương phải nói ra những gì mà mình đang nghĩ trong đầu :

— Ta...có một....cách...có thể....cứu...mạng....đứa..bé..

Bảo ngẩng đầu nhìn thầy Lương, khuôn mặt rạng rỡ, đôi mắt ánh lên đầy hi vọng, Bảo nói :

— Thầy.....thầy có cách thật sao...? Thầy Lương, hãy cứu con tôi với....Xin thầy..

Thầy Lương nhìn Bảo đáp :

— Nhưng với cách này.....phải có 1 người chết thay. Nếu như sức khỏe của ta còn tốt thì ta sẽ không nói ra điều này, chẳng cần cậu phải cầu xin, ta chắc chắn sẽ dùng cái mạng già này để cứu con của cậu....Khục....khục....Ngặt một nỗi, sức ta cũng đã cạn....Chỉ e khi thực hiện bùa chú này lên người....ta sẽ không thể chịu nổi mà chết trước....Như vậy cô bé cũng vẫn sẽ phải chết.....Vạn bất đắc dĩ, ta mới phải nói ra chuyện này với cậu.....Khụ...khụ.

Bảo chấp tay vái lạy thầy Lương, Bảo nói :

— Chỉ cần có cách để cứu con bé.....Tôi sẵn sàng dùng mạng của mình để đánh đổi. Nó là con gái của tôi, cha mẹ thấy con sắp chết sao có thể làm ngơ. Dù là cách gì, cầu xin thầy hãy thực hiện lên người của tôi.....Lạy thầy, coi như đây là lần cuối cùng tôi cầu xin thầy.

Gượng dậy, kêu Bảo đỡ mình đến gần khối đá có màu đỏ máu, lúc này thầy Lương mới được nhìn cận mặt đứa bé. Khẽ chạm vào khối đá, thầy Lương cảm nhận được một nguồn linh lực cực lớn đang tỏa ra từ trong khối đá. Chính điều này khiến cho đứa bé được đặt lên trên khối đá nhưng lưng không hề chạm bề mặt đá. Thầy Lương có thể nhìn thấy, cái bớt hình mặt quỷ sau lưng đứa bé đã bắt đầu chuyển sang màu đỏ đúng như những gì mo Chốc nói trước khi chết. Như vậy có nghĩa là, thời gian của đứa bé cũng không còn nhiều.

Thầy Lương nói :

— Đây là Huyết Long Thạch, không thể ngờ được rằng nơi đây lại có thứ kỳ trân dị bảo như vậy. Suốt những năm qua, mo Chốc phong bế vùng đất này là để độc chiếm Huyết Long Thạch. Giờ thì ta đã hiểu tại sao chỉ sau mấy chục năm, Quỷ Án lại có thể xuất hiện. Là nhờ vào linh khí của Huyết Long Thạch.

Nhìn thấy tay nải của mình cũng được mo Chốc đem xuống đây, thầy Lương kêu Bảo lấy tay nải lại rồi nhìn Bảo nói :

— Cách mà khi nãy ta nói với cậu chính là một loại bùa chú cổ xưa có tên gọi là : Bùa Hoán Sinh.

Bảo ngạc nhiên :

— Bùa Hoán Sinh....?

Thầy Lương tiếp :

— Một loại bùa chú có thể chuyển những đau đớn, tổn hại thậm chí là cả cái chết từ người này sang người khác. Nói một cách dễ hiểu, khi sử dụng bùa chú này lên người đứa bé và cậu, những đau đớn mà nó sắp phải gánh chịu tới đây sẽ được chuyển hết sang cậu, nếu cái chết ập đến, cậu sẽ là người chết thay cho con của mình.....Nhưng với một điều kiện, trong quá trình hoán sinh, cậu phải chịu đựng được sự đau đớn, dày vò cho đến khi mọi chuyện xong xuôi....Khục....khục.....Cậu đã hiểu rồi chứ....?

Bảo gật đầu :

— Tôi hiểu rồi.....Trên đời này thực sự có thể làm được điều kỳ diệu như vậy hay sao...? Nếu con của tôi không sống nổi, tôi có sống cũng đâu còn ý nghĩa gì nữa.....Chi bằng tôi dùng mạng của mình để con bé được tiếp tục sống. Thầy Lương, đừng suy nghĩ gì nữa, chẳng có ai phù hợp hơn tôi để có thể kết thúc chuyện này. Hãy giúp tôi, cũng như cứu lấy sinh mạng đứa trẻ vô tội kia.....Xin thầy, tôi đã sẵn sàng.

Không còn nhiều thời gian để suy nghĩ, mỗi phút trôi qua, đứa bé lại càng mất đi cơ hội được sống. Nhưng thật đau đớn khi sự sống lại được đánh đổi bằng chính tính mạng của người cha.

Mở tay nải, lấy ra 1 cái chén bạc, một cây kim bạc với phần đầu nhọn hoắt. Run run đôi bàn tay, thầy Lương nói :

— Giờ ta sẽ lấy máu của cậu. Nhưng có một trở ngại, hiện nay tình trạng của đứa bé không ổn định. Bùa chú này cần lấy cả máu của đứa bé, ta sợ rằng trong lúc lấy máu sẽ gây ra tổn thương khiến đứa bé sẽ không chịu nổi.

Nhưng đúng lúc đó, từ khối Huyết Long Thạch bỗng tỏa ra một vầng hào

quang có màu đỏ sậm, vàng hào quang này như một làn khói tỏa lên bao bọc lấy cơ thể đứa bé rồi nhẹ nhàng nâng đứa bé lên cao hơn một chút.

Như một điều diệu kỳ, tình cảm thiêng liêng của người cha dành cho người con đã làm lay động đến cả kỳ trân, dị bảo.

— Là linh khí, khối Huyết Long Thạch đang tỏa ra linh khí bảo vệ cơ thể của con gái cậu. Cậu đã khiến đất trời cảm động, đáng tiếc, bao năm qua linh khí nơi đây đã bị lão thầy mo phong bế và hút cạn nên giờ đây khối đá này cũng đã bị nứt, không thể duy trì được lâu hơn nữa.....Nhưng như vậy cũng đã là đủ để ta có thể lấy máu đứa bé thực hiện bùa chú Hoán Sinh. Bắt đầu thôi.

Lấy máu của Bảo cho vào 1 chén, tiếp theo, thầy Lương lấy 3 giọt máu từ đứa bé rồi cũng cho chung vào chén có máu của Bảo. Có sự bảo hộ từ linh khí nơi khối Huyết Long Thạch, đứa bé không bị tổn thương nào cả. Dùng máu của hai cha con, thầy Lương viết ấn chú lên một đạo bùa, đốt lá bùa thành tro, trộn tro với chén máu của cha con Bảo. Thầy Lương nói :

— Cởi áo ra.....Ta sẽ dùng kim bạc xăm ấn chú lên người của cậu. Sau khi ấn chú được hoàn thành, cũng là lúc cậu sẽ phải chịu đựng những đau đớn từ con gái cậu chuyển sang, thậm chí đó sẽ là cái chết.

Bảo không ngần ngại làm theo lời thầy Lương luôn, ngời thẳng lưng, mắt hướng về khối Huyết Long Thạch, Bảo nhìn con gái của mình bằng ánh mắt đầy hạnh phúc. Có thể sau chuyện này, Bảo sẽ không được ở bên con gái nữa, nhưng chỉ cần nghĩ tới việc, con gái mình vẫn được tiếp tục sống, Bảo không có gì phải hối tiếc. Ấn chú bằng máu đã được xăm lên cơ thể, gần như ngay lập tức Bảo thấy bên trong lục phủ ngũ tạng của mình nóng ran lên như lửa đốt, đã bắt đầu xuất hiện những cơn đau âm ỉ.

Bảo ôm ngực thở dốc, nét mặt đau đớn thấy rõ. Thầy Lương cũng đã biết

chuyện này chắc chắn sẽ xảy ra, thầy Lương nói :

— Cậu hãy cố chịu đựng, tất cả chỉ vừa mới bắt đầu mà thôi.

Bảo run giọng đáp :

— Tôi.....tôi....không sao....Sao tôi....có thể....gục...ngã..vào lúc...này được...chứ.....Hư.....hư....

“ Rắc...Rắc “

Vết nứt từ khối Huyết Long Thạch đang lan rộng ra, vầng hào quang bao quanh cơ thể đứa bé cũng đang dần biến mất. Vết bớt hình mặt quỷ sau lưng đứa bé cũng đã bắt đầu chuyển sang màu đỏ sậm một cách nhanh chóng. Nhưng đứa bé vẫn nhắm mắt ngủ ngon lành, bởi lúc này, tất cả những đau đớn, dày vò từ Quý Ấn đang được chuyển sang cho Bảo nhờ vào bùa Hoán Sinh.

Bảo khựng người, một cơn đau dữ dội ập đến, nó giống như đang có hàng ngàn mũi kim đâm xuyên từ bên trong ra ngoài cơ thể của Bảo. Máu từ mắt, từ mũi, từ miệng Bảo đang rỉ ra thành dòng. Nhưng Bảo vẫn cắn răng không kêu lên nửa lời, nhìn Bảo đau đớn, thầy Lương dù thương xót nhưng cũng không thể giúp bởi bùa chú Hoán Sinh là vậy.

Vẫn cố ngược mắt nhìn cô con gái đang say giấc, mặc cho thể xác đang bị những cơn đau hành hạ đến chết đi sống lại, nụ cười vẫn nở trên môi của Bảo.

“ Khục.....Khục “

Bảo thổ huyết, lục phủ ngũ tạng như đang bị thiêu đốt một cách dữ dội, trái tim của Bảo giống như đang bị bóp chẹn bởi một áp lực vô hình.

Bảo đã phải gào lên :

— A.....A.....A.....

Sau tiếng thét kinh hoàng ấy, Bảo quy gối bất động, Bảo như bị rút cạn sinh khí, mái tóc chuyển màu bạc trắng, khuôn mặt hốc hác, cơ thể chỉ còn lại da bọc xương, máu từ hốc mắt, từ mũi, từ miệng vẫn chảy ra không ngừng, nhưng lúc này máu đã chuyển thành màu đen.

Vừa đúng lúc này, Thước cùng lão Xèng cũng đã tìm được đến vị trí của thầy Lương và Bảo. Cảnh tượng đang hiện ra trước mắt khiến cho cả 2 không khỏi bàng hoàng. Phải khi chạy tới gần, cả Thước và lão Xèng mới nhận ra người đang quỳ đó chính là Bảo.

Lão Xèng rùng mình hỏi thầy Lương :

— Đã....đã xảy ra....chuyện gì vậy....?

Thước thì đưa tay vén mái tóc xõa dài che kín khuôn mặt của một cái xác cũng đã chết gần đó để nhìn rõ hơn, Thước ấp úng nói :

— Lão thầy mo.....Lão ta chết rồi.....Đồ khốn kiếp, ta hận không thể tự tay giết chết nhà ngươi.....Nhưng dù sao thì ngươi cũng đã chết.

Thước quay lại định chạm vào Bảo thì thầy Lương ngăn cản :

— Đừng chạm vào cậu ấy.....Một chút nữa thôi, mọi chuyện sắp kết thúc rồi.

Vừa nói, thầy Lương vừa cúi mặt giấu đi ánh mắt u buồn, thương cảm.

Lão Xèng nhắc lại câu hỏi :

— Thầy...vẫn chưa trả lời tôi....Tại sao cậu ấy lại thành ra thế này....?

Thước đáp :

— Còn sao nữa.....Chắc chắn là do tên thầy mo khốn kiếp này hãm hại. Chỉ giết hẳn bằng 1 nhát dao tôi không cam tâm.....Tôi....tôi phải.....cắt....đầu của hắn.

Dứt lời, Thước rút dao tiến tới xác của mo Chốc, thầy Lương nhìn Thước lắc đầu :

— Đừng làm vậy, lão ta đã chết, cho dù cậu có băm xác lão thành trăm ngàn mảnh cũng không thể thay đổi được điều gì. Đây là sự lựa chọn của Bảo để cứu lấy mạng sống của con gái cậu ấy. Ta xin lỗi, ta đã không thể làm được điều gì đó tốt hơn.

“ Rắc....Rắc....Rắc “

Khối Huyết Long Thạch vỡ vụn ra từng mảnh, thầy Lương đỡ lấy đứa bé trong vòng tay. Cái bớt hình mặt quỷ sau lưng đứa bé lúc này đã biến mất. Bảo cũng đổ gục xuống trong tay lão Xèng.

Vẫn còn chút hơi tàn, Bảo mở mắt nhìn lão Xèng, nhìn Thước rồi khẽ mỉm cười. Bảo muốn nói điều gì đó nhưng không thể nói được, tay chân cũng không thể cử động. Thầy Lương ngồi xuống cạnh Bảo, khẽ đặt đứa bé sát bên Bảo, thầy Lương rơi nước mắt nói :

— Cậu...đã làm...được....Cô bé hoàn toàn bình an, không một vết thương nhỏ. Nó....vẫn....đang ngủ.

Đưa ánh mắt nhìn Thước, Bảo nhìn tiếp sang con gái của mình, bờ môi cố gắng mấp máy nhưng không thể nói được thành câu. Thầy Lương đặt bàn tay lên đầu Bảo, nhắm mắt cảm nhận, thầy Lương nói :

— “ Thước, hãy thay tôi chăm sóc cho đứa bé.....Nó là con của tôi và Sương.....Xin lỗi, vì đã bắt anh phải gánh trách nhiệm lớn lao này. Nhưng làm ơn, hãy giúp tôi. Lão Xèng, cảm ơn lão suốt thời gian dài vừa qua, chưa bao giờ nói ra, nhưng tôi luôn coi lão như người cha của mình. Xin lỗi vì còn nhiều việc tôi hứa với bà con trong bản nhưng chưa hoàn thành.....Tôi nợ bà con, tôi nợ ân tình của lão “. Đó là những gì Bảo muốn nói với hai người.

Thước nắm chặt lấy bàn tay của Bảo, không ngăn được nước mắt chảy xuống, Thước vừa khóc vừa gật đầu :

— Tôi sẽ chăm sóc đứa bé, tôi sẽ coi nó như con đẻ của mình.....Có trời đất chứng kiến, tôi sẽ yêu thương con bé bằng cả mạng sống.

Lão Xèng nghẹn ngào không nói lên lời, nhưng rồi lão cũng bất khóc khi thầy Lương thay Bảo nói ra những lời sau cuối :

— “ Mọi người đừng buồn, tôi không cô đơn đâu, Sương đang đợi tôi, cô ấy đang nhìn tôi mỉm cười. Cảm ơn tất cả mọi người, chưa bao giờ tôi nghĩ cuộc sống của mình lại có những người bạn tuyệt vời đến như vậy. Cuộc hành trình của tôi cùng mọi người có lẽ phải dừng lại ở đây, nhưng cho dù sắp phải chết, tôi cũng không bao giờ hối hận. Vĩnh biệt thầy Lương, vĩnh biệt Thước, vĩnh biệt lão Xèng.....Con gái, bố mẹ trên trời cao sẽ luôn dõi theo con.....Bố mẹ yêu con.....Tôi đi đây “.

Bảo nhắm mắt xuôi tay, nhưng trên môi Bảo vẫn mỉm cười, một nụ cười đầy viên mãn. Thước òa lên khóc như một đứa trẻ, không ai có thể cầm được nước mắt trong hoàn cảnh ấy. Cái chết của Bảo đầy thương tâm,

nhưng đó là một sự ra đi vô cùng ý nghĩa. Bảo chết nhưng anh đã mang lại sự sống cho chính con gái của mình.

[.....]

Về phần người dân của làng sương mù, với sự giải thích của thầy Lương, cùng với đó là những sự thật được phơi bày sau cái chết của mo Chốc. Dân làng hiểu được rằng, bao năm qua họ đã phải sống trong cảnh ngục tù, tất cả những chuyện bất thường đều xảy ra kể từ khi mo Chốc đặt chân vào làng. Lời nguyện mà lão thầy mo nói chính là thứ cổ trùng mà lão đầu độc toàn bộ dân làng. Mặc dù mo Chốc đã chết, nhưng những ám ảnh kinh hoàng lão đã gieo rắc vào tâm trí người dân ở đây không thể một sớm một chiều xóa bỏ. Nhất là khi, tại ngôi làng này đã xảy ra quá nhiều điều kinh dị, đáng sợ. Hơn nữa, trong số những tay sai của mo Chốc, vẫn còn 1 kẻ khác sống sót và mang theo thứ được truyền đời của “ Cỗ Đạo “, đó chính là Lạt Đa. Sau khi nghi lễ tại tế đàn thất bại, Lạt Đa đã biến mất cùng với “ Quý Hồn “. Chưa biết hắn trốn đi đâu, nhưng nếu dân làng còn ở lại đây sẽ là một điều không an toàn.

Toàn bộ dân làng cũng muốn rời khỏi mảnh đất đầy đau thương này, nhưng họ chưa biết phải đi đâu. Bao năm qua sống biệt lập trong khu rừng, họ không biết gì về thế giới bên ngoài cả.

Lão Xèng lên tiếng :

— Nếu mọi người muốn, hãy đến bản của tôi....Ở đó đất rộng, người thưa, chỉ cần bà con cùng cố gắng thì việc gì cũng sẽ làm được. Dù là ai, hay ở đâu đi chẳng nữa thì chúng ta cũng đều là người Việt Nam, máu đỏ, da vàng. Bà con nghĩ sao...?

Dân làng mừng rỡ nhìn lão Xèng rồi nhất loạt hô vang đồng ý. Trước khi đi, theo lời thầy Lương, họ đốt cháy hết tất cả những gì có liên quan đến

mo Chốc, họ cố gắng truy lùng Lạt Đa nhưng không thể tìm thấy. Khối Huyết Long Thạch đã vỡ vụn, ngôi làng cũng không còn là khu vực an toàn đối với Lạt Đa. Thầy Lương chỉ tiếc nuối một điều khi không diệt trừ tận gốc mầm mống hiểm họa từ “ Cổ Đạo “. Nhưng dẫu sao, nếu xét về khía cạnh khác, chuyến đi này của thầy Lương cũng có thể gọi là thành công, một người trong nhóm đã chết, nhưng bù lại đó, thầy Lương cùng Thước và lão Xèng đã cứu được rất nhiều mạng sống của dân làng sương mù.

Từ lúc được Bảo giao phó trọng trách, Thước không rời cô bé nửa bước. Một đứa trẻ hồn nhiên, ngây thơ, không hề biết mình vừa trải qua một cuộc tranh đấu khốc liệt giữa sự sống và cái chết, giữa chính và tà, mà trong đó, cô bé đóng vai trò then chốt. Khi tỉnh lại, con bé cũng quần quýt lấy Thước một cách kỳ lạ. Cô bé chính là báu vật mà Bảo để lại.

Nhìn lão Xèng, cô bé có phần sợ hãi bởi bộ dạng của lão, núp núp phía sau Thước, cô bé ló mặt ra nhìn lão Xèng rồi lại thụt vào. Hành động đó khiến cả lão Xèng và thầy Lương phải bật cười.

Thầy Lương hỏi Thước :

— Cậu đã đặt tên cho con bé là gì chưa...?

Thước ấp úng đáp :

— Tôi chưa...Đầu óc tôi ngu dốt nên nghĩ mãi vẫn chưa tìm được cái tên nào phù hợp.....Thầy, thầy giúp tôi với.

Thầy Lương suy nghĩ một lát rồi khẽ cười :

— Gọi là Minh Châu được không...? Cái tên Minh Châu hàm ý chỉ cô con gái như một viên ngọc sáng của bố mẹ. Quan trọng hơn cả, sự sống của đứa bé được đánh đổi bằng cả tính mạng của bố mẹ. Tình cảm phụ tử, mẫu tử

luôn được ví như viên minh châu trân quý nhất trên thế gian này. Ta nghĩ đó là một cái tên đẹp.

Lão Xèng gật gù tâm đắc, Thước bế con gái lên rồi cười lớn :

— Ha ha ha.....Minh Châu, từ nay tên của con sẽ là Minh Châu.

Đứa bé dường như cũng thích cái tên này, nó đưa tay chạm vào mặt Thước rồi cười khúc khích, miệng bập bẹ :

— Minh.....Châu.....Hi...hi...hi.....Minh.....Châu.

[.....]

Sau 3 ngày nghỉ ngơi, thầy Lương cùng lão Xèng, Thước và toàn bộ người dân rời khỏi làng sương mù, đi đến không đâu khác chính là bản làng nơi lão Xèng đang sống. Với sắp xếp của lão Xèng cùng với đó là sự giúp đỡ của tất cả người dân trong bản, không quá khó khăn để dân làng sương mù có thể hòa nhập. Bởi đúng như lời lão Xèng nói, cho dù có là ai và ở đâu đi chăng nữa thì họ vẫn là đồng bào, là người Việt Nam. Càng lúc khó khăn, họ lại càng thể hiện một tinh thần đoàn kết tuyệt vời. Ngay trong đêm đầu tiên họ đã quây quần, cùng nhau đốt lửa trại, nắm chặt tay nhau tạo thành một vòng tròn bao quanh đống lửa lớn để cùng nhau ca hát, nhảy múa. Những tiếng cồng, tiếng chiêng, cùng với đó là những tiếng hô vang đồng điệu, lúc trầm, lúc bổng, tất cả kết hợp lại với nhau giống như một bản hùng ca nơi núi rừng kỳ vĩ.

Thầy Lương gọi đó là : Khúc Khải Hoàn.

Ở lại bản của lão Xèng thêm 2 ngày, thầy Lương quyết định rời đi. Dù Thước và lão Xèng ra sức nài nỉ thầy ở lại, nhưng thầy Lương nói :

— Cuộc vui nào cũng phải đến lúc tàn, lần này nhờ có sự giúp đỡ của hai người mà hành trình của ta đã đạt được nhiều thành quả. Không những cứu được rất nhiều mạng sống, mà còn giúp cho linh hồn của sư phụ ta trên trời cao được thanh thản. Ta vẫn còn có việc cần phải làm, không thể ở lại lâu hơn mặc dù rất muốn nhìn thấy cuộc sống của mọi người, nhưng ta nghĩ, tất cả sẽ tốt đẹp cả thôi.....Khà khà khà, nếu có duyên, sau này sẽ gặp lại.

Thước định quỳ xuống cảm tạ thầy Lương nhưng thầy Lương lắc đầu ngăn lại. Thước mếu máo, Thước ôm chầm lấy thầy Lương rồi cứ thế khóc. Cũng phải thôi, được thầy Lương ra tay cứu giúp, lại được cùng thầy trải qua biết bao gian nan nguy hiểm trong xuyên suốt cuộc hành trình. Thước nhớ những lúc cả hai nằm nhờ chuồng bò, ăn cơm nắm để ngủ qua đêm.....Thước muốn được cùng thầy Lương đi xa, đi nhiều hơn nữa. Nhưng đó là trước kia, còn nay, Thước đã có bảo bối của riêng mình. Dù vậy cảm xúc là điều không thể nói dối.

Thầy Lương hỏi Thước :

— Sau này cậu đã có dự tính gì cho cậu và đứa bé chưa...?

Thước lau nước mắt rồi trả lời đầy quả quyết :

— Tôi sẽ dành tất cả những gì tốt đẹp nhất trên đời này cho nó, tôi chắc chắn là như vậy.

Thầy Lương gật đầu, dù Thước chỉ nói bằng một niềm tin mãnh liệt, nhưng cũng khiến thầy Lương yên tâm. Bởi Thước là một người đàn ông tốt. Bên ngoài trời vẫn còn mờ hơi sương, thầy Lương cúi chào tạm biệt lão Xềng và Thước :

— Tôi đi đây, mọi người bảo trọng.

Lão Xèng cùng với Thước cũng kính cẩn cúi chào thầy Lương. Hòa vào màn sương mờ buổi sớm, thầy Lương khuất dần rồi đi mất.

[.....]

“ Ríu..rít....ríu...rít “

Tiếng chim rừng hót vang trên những cành cây để đón chào một ngày mới, đã đi được một quãng đường khá xa, cũng đã rời khỏi bản của lão Xèng. Lúc này, thầy Lương ngồi nghỉ mệt dưới một gốc cây tỏa bóng mát. Mở tay nải lấy cơm nắm mang theo ăn đường, bỗng thầy Lương thấy bên trong tay nải của mình còn có một bọc vải màu nâu to bằng nắm tay.

Khẽ cầm bọc vải ấy lên, nó khá là nặng, mở bọc vải ra, thầy Lương cười lớn rồi gật gù tâm đắc :

— Đồ quý, hóa ra đây chính là thứ giúp cậu dám đứng trước mặt ta và khẳng định chắc nịch về tương lai của cô bé như vậy.....Giỏi, giỏi lắm.....Ta quên mất rằng, cậu đã từng đến được con suối đó.....Khà khà khà, bảo sao từ lúc đi tới giờ, ta cứ thấy tay nải nặng hơn bình thường.....Ha ha ha.....Ha ha ha.

Ăn xong nắm cơm, thầy Lương đứng dậy tiếp tục lên đường. Chẳng ai biết thầy Lương sẽ đi đâu tiếp theo, nhưng chắc chắn một điều, mỗi nơi mà thầy đi qua đều để lại cho những người có cơ duyên gặp thầy một cảm xúc lắng đọng, một lòng biết ơn sâu sắc. Và cứ như thế, giai thoại về một ông lão người Tàu lang bạt khắp nơi trên mọi miền đất nước Việt Nam lại được người đời truyền tai nhau với cái tên : THẦY TÀU.

————— The End —————

Lời Kết :

Vậy là chúng ta lại cùng nhau đi đến kết của một bộ truyện trong seri : Thầy Tào Ly Kỳ Truyện. Như thầy Lương đã nói trong truyện, cuộc vui nào rồi cũng đến lúc tàn. Đây cũng là bộ truyện dài nhất của mình từ khi bắt đầu bước vào con đường viết dạo. Hi vọng bộ truyện trong khoảng thời gian qua đã mang lại cho mọi người những cung bậc cảm xúc cùng với đó là sự giải trí sau những giờ làm việc mệt mỏi. Cảm ơn tất cả mọi người, nhất là những anh chị em trong group đã ủng hộ tinh thần cũng như vật chất, góp phần cùng Trường Lê hoàn thành bộ truyện Quý Ấn. Trong quá trình viết nếu có điều gì sai sót mong mọi người lượng thứ.

Cảm ơn vì đã đồng hành.....Chân thành cảm ơn.

– Trường Lê –

Table of Contents

- [Chương 1: Đứa con của ” Quý “](#)
- [Chương 2: Chuột ” độc “](#)
- [Chương 3: Tiếng rả rích lúc nửa đêm](#)
- [Chương 4: Mối họa tiềm ẩn](#)
- [Chương 5: Ngôi mộ kỳ lạ](#)
- [Chương 6: Loài cây mang kịch độc chết người](#)
- [Chương 7: ” Bả “](#)
- [Chương 8: ” Mồi “](#)
- [Chương 9: ” Thiên địch “](#)
- [Chương 10: Kế hoạch của thầy Lương](#)
- [Chương 11: Nhà cụ Kinh](#)
- [Chương 12: Người dẫn chuyện](#)
- [Chương 13: Tiếng mõ trước cổng nhà](#)
- [Chương 14: ” Cứ gọi tôi là thầy Tàu”](#)
- [Chương 15: ” Làng Quý “](#)
- [Chương 16: Động mồ](#)
- [Chương 17: Âm mưu che giấu](#)
- [Chương 18: Trước giờ Sửu](#)
- [Chương 19: Bên dưới năm mồ](#)
- [Chương 20: “Đãi cốt”](#)
- [Chương 21: Sự an bài của thầy Lương](#)
- [Chương 22: Vận số](#)
- [Chương 23: Giếng ” Ông Lương “](#)
- [Chương 24: Người ăn mày.](#)
- [Chương 25: Cơ duyên sắp đặt](#)
- [Chương 26: Ngải Độc Trùng](#)
- [Chương 27: Tín vật](#)
- [Chương 28: Viên thị màu đỏ](#)

Chương 29: Phát hiện của Phên
Chương 30: Bắt ” Thầy phù thủy “
Chương 31: Máu chó
Chương 32: Giải Ngải độc trùng
Chương 33: Kẻ đi tìm ” Truyền thuyết “
Chương 34: Cắt máu dụ Trùng
Chương 35: 3h sáng
Chương 36: Âm ảnh chết người
Chương 37: Con đường chết
Chương 38: Suối vàng
Chương 39: Thượng nguồn
Chương 40: Sương mù
Chương 41: Bẫy ” người “
Chương 42: Lạc giữa rừng sâu
Chương 43: Không thể chạy trốn
Chương 44: Bỏ bùa
Chương 45: ” A Hiên “
Chương 46: Bà thầy bói
Chương 47: Cô gái bất hạnh
Chương 48: Lời nguyện của người Chà
Chương 49: Không thể hóa giải
Chương 50: Tóc máu
Chương 51: Câu chuyện lúc nửa đêm
Chương 52: Sống và chết
Chương 53: Báo thù
Chương 54: Đột nhập vào Cấm địa
Chương 55: Lão thầy mo đáng ghê tởm
Chương 56: Thực tại phũ phàng
Chương 57: Nhân duyên
Chương 58: Kẻ liều mạng
Chương 59: Nến tắt, nến cháy
Chương 60: Điều phiến muộn của thầy Lương

[Chương 61: Bố con ông Mừng](#)
[Chương 62: Rạo rức con tim](#)
[Chương 63: Quý Ẩn](#)
[Chương 64: Nỗi niềm tâm tư](#)
[Chương 65: Vạn vật giao hoan – Tình yêu của đôi bạn trẻ](#)
[Chương 66: Biến cố trong đêm](#)
[Chương 67: Song hỷ lâm môn](#)
[Chương 68: Hành trình đi tìm quý dữ](#)
[Chương 69: Người say kể chuyện](#)
[Chương 70: Cái chết của Mo Khước](#)
[Chương 71: Người chết cầm dao](#)
[Chương 72: Linh cảm](#)
[Chương 73: Cuộc gặp gỡ bất ngờ](#)
[Chương 74: Hai ông già](#)
[Chương 75: Chờ đợi](#)
[Chương 76: Điểm trùng hợp...](#)
[Chương 77: ” Ngũ Hành “](#)
[Chương 78: Tẩy não](#)
[Chương 79: ” Tứ Thủy Trận “](#)
[Chương 80: Suy sụp](#)
[Chương 81: Gặp lại người thương..... Lời nhắn nhủ dành cho Bảo](#)
[Chương 82: ” Bảo và Sương “](#)
[Chương 83: Quyết định bên bếp lửa](#)
[Chương 84: Điềm báo trong mơ](#)
[Chương 85: ” Dưỡng Quý “](#)
[Chương 86: Xuất phát](#)
[Chương 87: Sự trùng hợp của nhân duyên](#)
[Chương 88: Đêm trong rừng](#)
[Chương 89: ” Trấn Hồn “](#)
[Chương 90: Phá trận](#)
[Chương 91: Nguy hiểm cận kề](#)
[Chương 92: Lựa chọn sống còn](#)

[Chương 93: Săn đuổi](#)
[Chương 94: Tìm nơi ẩn náu](#)
[Chương 95: Thảo dược rừng sâu](#)
[Chương 96: Đại nạn không chết – Phúc báo về sau](#)
[Chương 97: Chìa khóa](#)
[Chương 98: Rình rập](#)
[Chương 99: Người bạn cũ](#)
[Chương 100: Tương phùng](#)
[Chương 101: Không còn nhân tính](#)
[Chương 102: Cái chết để giải thoát](#)
[Chương 103: Vòng lặp](#)
[Chương 104: Mâu thuẫn giữa hai ông.già... ?](#)
[Chương 105: Tìm kiếm](#)
[Chương 106: Lão Xèng biến mất](#)
[Chương 107: Dưới đáy hồ](#)
[Chương 108: Bãi xác](#)
[Chương 109: Những kẻ liều mạng](#)
[Chương 110: Y phục của người chết](#)
[Chương 111: Hang động cổ quái – Quỷ hồn – Huyết Long Thạch](#)
[Chương 112: Sập bẫy](#)
[Chương 113: Đổi mặt](#)
[Chương 114: Hi vọng mong manh](#)
[Chương 115: Bí mật nơi rừng sâu](#)
[Chương 116: Khu rừng rùng rợn](#)
[Chương 117: Lời nói dối](#)
[Chương 118: Sự thật đau lòng – Số phận nghiệt ngã](#)
[Chương 119: Tử lộ chia hai](#)
[Chương 120: Thầy mo run sợ](#)
[Chương 121: Trận đấu tay đôi](#)
[Chương 122: Khi con mồi trở thành thợ săn](#)
[Chương 123: Thời khắc sinh tử](#)
[Chương cuối: Khúc Khải Hoàn](#)